

Tô Hải

(1927-20...)

(bản đã bổ xung tháng 2 năm 2007)

HỒI KÝ CỦA MỘT THÀNG HÈN

A COWARD'S MEMORIES

MEMOIRES D'UN LÂCHE



NHÀ XUẤT BẢN TỰ DO XUẤT BẢN NĂM 2010

ĐÔI ĐIỀU PHI LỘ VIẾT...SAU CÙNG

Tập “Hồi ký” này,tôi đã hoàn thành từ năm 2000,nhưng do.. Hèn, tôi đã không đưa nó ra công khai cho bạn đọc mà.. dấu kín nó đi,cẩn thận ghi ở ngoài bìa”Đề xuất bản năm 2010”,như một điều di chúc cho vợ con,khi tôi đã chết! Tới năm 2003,mang ra đọc lại, thấy ngòi bút mình sao vẫn còn rụt rè ,lấp lửng ,vẫn e sợ những đòn trả thù hèn hạ của những kẻ lưu manh cầm quyền,nhất là sợ vợ con phải gánh chịu những trò “giận cá chém thớt” của bọn côn đồ vô học,nếu những gì tôi viết rơi vào tay cái chính quyền đảng trị,công an trị, giới bọ này..Tôi quyết định sửa chữa những cái nhìn chưa thật sắc sảo của mình về lịch sử,về những con người...và viết thêm một chương “Tôi đã hết hèn”!Nhưng thời cơ vẫn chưa đến để đưa nó ra công khai trình diện người đọc.Thì ra ,viết là “Tôi đã hết hèn”,nhưng mới chỉ là mạnh dạn với bản thân khi cầm bút mà thôi!Còn trực diện đấu tranh với bọn “tà giáo cộng sản”không phải là chuyện ai cũng dám làm!Tóm lại ,tôi vẫn hèn,dù rằng ngòi bút đã không còn “run tay” như trước.

Đặc biệt, ba bốn năm gần đây, tôi đã may mắn có điều kiện là m quen với Internet nên tôi đã được tiếp cận với bao nhiêu con người mà tôi vô cùng cảm phục.Dù đang còn sống trong nước nhưng họ không hề sợ hãi trước đàn áp,ngục tù.Đó là những Hoàng minh Chính, Nguyễn Thanh Giang, Lê Hồng Hà... Đó là những Hà sĩ Phu,Nguyễn Vũ Bình ,Bùi Minh Quốc, Hoàng Tiến, Nguyễn chính Kết...và gần đây làTrần Mạnh Hảo,Trần Khải Thanh Thủy,Nguyen xuan Nghĩa,Vũ cao Quận...Đó là những nhà lãnh đạo tôn giáo “thà chết không chịu đứng vào hàng ngũ những kẻ “tu hành quốc doanh” !Cũng không thể không nói đến hàng chục website,hàng trăm tờ báo on line trên khắp thế giới,cũng như những gì bạn bè tôi,đồng đội ,”đồng chí” cũ của tôi như Bùi Tín,Vũ Thư Hiên..đã phải bỏ nước,bỏ cả gia đình vợ con ra đi để được viết lên những Sự Thật,mở mắt cho bao người đang còn sống hèn như tôi hoặc tệ hơn,đang tiếp tục “viết hèn” như những tên Tr. T. Đ,P.T, Đ.H,..Và tôi cũng mong sao, để xin lỗi đồng bào,các nhà văn nghệ sắp già từ cuộc đời đầy tội

lỗi với nhân dân hãy để lại mỗi người một “bản văn di chúc”nói lên Sự Thật(dù chỉ là 1/1000 sự thật)về những gì mình đã, vì miếng ăn,vì sợ hãi, mà phải làm bồi bút rở tiền cho cái chủ nghĩa diệt chủng cộng sản. Dù chỉ như “Ba người khác” của Tô Hoài ,cũng có thể đọc nhân dân “xá tội” cho một phần nào.Nhân dân đang chờ xem “di cảo” của một Chế Lan Viên,một Nguyễn đình Thi ..mà theo Nguyễn đình Chính (con trai N. Đ.T.)thì...“chỉ được phép công bố năm 2014?!”Sao lại lâu thế?Vẫn còn sợ ,còn tính toán thiệt hơn,còn bắt linh hồn ở thế giới bên kia phải tiếp tục đóng kịch mãi hay sao?Hay vẫn chưa tin là chủ nghĩa cộng sản đã đến ngày tuyệt diệt?

Riêng tôi, tôi quyết định :phải viết thêm một chương mới, bằng những nhận thức,tình cảm mới,một chương gần như tóm tắt tất cả những gì mà tôi đã viết nhưng chưa có sự tiếp sức của phong trào đòi tự do,dân chủ,đòi quyền con người đang ào ào dâng lên mỗi giờ, mỗi ngày,ở mỗi nạn nhân của cái chế độ độc tài-đảng trị phát-xít-diệt chủng đáng nguyên rủa này. Viết xong chương bổ xung cần thiết này,tôi sẽ công bố,không còn hèn nhát,không còn sợ hãi, trên mạng Internet toàn cầu.Không thể chờ mong mãi vào một nhà xuất bản tư nhân nào có thể sớm giúp tập hồi ký này ra đời trong cái xã hội “quái thai” kinh tế thị trường nhưng..vẫn độc tài phát xít với tự do tư tưởng ,với nhân quyền tối thiểu của con người này nữa!Thật tình thì tôi luôn ước mong sao những gì tôi viết ra đến được tay đồng bào tôi,bạn bè tôi,đồng đội,”đồng chí” cũ của tôi và cả “kẻ thù” của tôi nữa, bằng giấy trắng mực đen hơn là trên mạng Internet vì dù sao tới hôm nay (1/1/2007) ,Internet vẫn là cái gì xa lạ với dân Việt Nam,kể cả với nhiều người gọi là có học nhưng đã về già,không còn hơi sức mà đọc mấy trăm trang trên computer nữa!

Cuối cùng,người đọc,nhất là các bậc thức giả,hãy rộng lòng tha thứ cho những sơ xuất hoặc nhầm lẫn có thể có, về tên tuổi,địa danh,ngày, tháng.. mà một cây bút “trẻ ”ở tuổi 80,tài hèn sức yếu ,có thể mắc phải.

Sài Gòn ngày 1 tháng 5 năm 2007

VÌ SAO TÔI VIẾT HỒI KÝ?

“Khi người ta bắt tay vào viết hồi ký, đó là lúc mọi khát vọng sáng tạo đã cạn, mọi ham mê, hoài bão đã tắt, và thân chết đã cắm lưỡi hái hiện trước cửa sổ...” Câu mở đầu trong hồi ký (nếu tôi không nhầm) đó là của G.Sand mà tôi đã đọc, đã thương cảm và đã tự nhủ bản thân mình rằng ; sẽ để lại cho đời ít dòng nói thật bằng một cuốn hồi ký khi bước vào tuổi 70, nếu...một cái chết lãng nhách không đến với tôi bất chợt! Cả cuộc đời làm văn nghệ “vì Đảng vì dân”(mà tôi biết trước sẽ chẳng còn lại được mấy tác phẩm thực sự cho hậu thế) sẽ, biết đâu, qua cuốn hồi ký này mà lịch sử sẽ ghi thêm được một số chi tiết vào “tội ác diệt văn hóa” của những kẻ đã nhân danh một thứ chủ nghĩa điên rồ gọi là Mác Lê -Nin, biến văn hóa thành một thứ “vũ khí đấu tranh giai cấp”, tuyên truyền cho giết, giết và giết... tất cả những ai không chịu phục vụ cho cả một tập đoàn lưu manh, ăn cắp, giết người nhưng đội lốt “cách mạng”!. Cả một giai đoạn lịch sử văn học nghệ thuật của nước Việt Nam sẽ có một lỗ hổng lớn, kéo dài gần một thế kỷ; Không có tác phẩm văn nghệ?! Đúng là như vậy! Hậu thế sẽ thắc mắc: Chẳng hiểu từ những năm 1945 đến đầu thế kỷ XXI, nhân tài đất Việt sao lại quá ít ỏi, tác phẩm của họ đâu mà chỉ có lèo tèo mấy bài thơ của mấy vị Hữu Loan, Trần Dần, Phùng Quán... Chẳng có tiểu

thuyết, chẳng có lấy được một đoạn văn nào đáng được trích giảng ở giảng đường từ tiểu, trung đến đại học những năm 2010 cả!...! Ấy vậy mà con cháu các vị văn nghệ sỹ ăn lương của Đảng trong suốt thời kỳ dưới sự lãnh đạo “tài tình” của một nhóm những tên hoạn lợn, phu đồ n điền, văn hóa lớp... “đánh vắn được chữ quốc ngữ” lại thấy cha ông của chúng được trao tặng đủ thứ huân chương, bằng khen, giải thưởng, nào Hồ chí Minh đến “giải thưởng nhà nước”...lồng kính treo đầy nhà! Hỏi thăm tác phẩm được khen ở đâu thì té ra...tất cả đã bị lịch sử xếp xó, thậm chí tác giả của nó còn “phạm tội” kích động người Việt thịt nhau,,ca ngợi cha, con, vợ, chồng đấu tố nhau ,ngợi ca những tên trùm giết người như Staline,Mao Trạch Đông,thậm chí thành kính tụng ca cái Đảng diệt chủng của bọn chúng là “đã cho ta một mùa xuân”,dạ y con bập bẹ biết nói là “tiếng đầu lòng con gọi.. Staline!(Phạm Tuyên-Tố Hữu)..”Thật là nhục nhã biết bao khi phải bợ dít ,liếm trôn ngay cả những kẻ đã giết bố mình !...Vậy mà cho tới những năm cuối thế kỷ XX này,còn biết bao nhiêu kẻ bồi bút chưa nhận ra,vẫn cứ tưởng là những cái gọi là tác phẩm tuyên truyền cho chiến tranh ,cho hận thù dân tộc,cho đấu tranh giai cấp... đó vẫn có giá trị (!)nên họ kiện cáo,bôi xấu nhau,nịnh bợ nhau để được... nhận cái “tội ” với lịch sử,nhận cái vết nhơ của một thời làm lính văn nghệ ăn lương của Đảng mà không biết?? Riêng tôi,tôi đã công khai phủ nhận tất cả những gì mà tôi gọi là những “bức tranh cổ động bằng âm thanh”trên Tivi Saigòn nhân dịp sinh nhật tôi 70 tuổi (nghe và xem VCD “Tô Hải Grandeur et servitude”).Tôi đã từ chối cho phát lại những gì mà tôi đã được ngợi khen suốt quá trình sáng tác đầy tội lỗi này và chỉ đồng ý lên chương trình do chính tôi soạn thảo và đặt tên.Nó gồm toàn những tiếng nói của trái tim tôi,nhưng đã bị cấm đoán ,lên án,thậm chí bị trù dập suốt nửa thế kỷ, bị những tên “xen dầm văn nghệ ” cho vào “sổ đen” những người “không có lập trường”!?...Và cuối cùng,dựa vào thời cơ “Đổi mới”,nhờ sự đồng tình của một một số bạn bè đang nắm được một số quyền hành cuối cùng trước khi về hưu,chương trình “Nửa trái tim tôi”của Tô Hải đã ra mắt trọn một tiếng đồng hồ với toàn những “tác phẩm bỏ tử lạnh” gần nửa thế kỷ,với những lời tuyên bố gây “sốc” mạnh trong giới làm nhạc ăn lương cùng thời. với tôi.Một số đang bám lấy thành tích 500,1000 bài hát ca ngợi Đảng,ca ngợi Bác,động viên con em ra chiến trường... đang muốn kể công để xin Đảng cho “ tí tiền cơm” nhờ các thứ giải này giải nọ...thì nổi khùng,tự ái.Một số anh em thực sự có tài và có tâm sự giống tôi ,sau này, khi có dịp trả lời báo chí phỏng vấn, cũng chỉ nhận là tác phẩm thực sự ở con số còn ít hơn

tôi...” không quá 15,20 “hoặc giống tôi;...” không quá 25!!... Tôi cũng muốn một lần nữa nói lên công khai :Tất cả quá trình hơn 50 năm làm “lính văn nghệ” của cái Đảng đầy tội lỗi này là :tất cả những “sản phẩm”tuyên truyền đó đều không thể gọi là “tác phẩm” được!... Và tôi cũng từng tranh thủ thời cơ có một không hai mỗi khi có dịp trả lời báo chí hoặc truyền thanh, truyền hình, để nhắc lại công khai cái nguyên lý muôn đời bất diệt của nghệ thuật: là ; Chỉ có “những gì từ trái tim mới đến được trái tim”...Mà trái tim của tôi gần một thế kỷ qua lại không đập vì...tôi! Nó “phải” đập vì Đảng,vì hai cuộc chiến tranh,vì một cái lý tưởng nhập khẩu từ bên nước Đức, nước Nga,nước Tàu...để rồi, cuối cùng chính hai cái nước làm loạn thế giới ấy đã xoá bỏ nó, thẳng tay đập luôn cả ngàn bức tượng mấy ông Tây râu xồm, đã gần 70 năm được tôn thờ hơn cả J.Christ! Trở lại các tập hồi ký, di bút của các văn nghệ sỹ vĩ đại của mọi thời đại như Beethoven, Modigliani, Litz, Rubeinstein, Stravinsky,... rồi tới các nhà chính trị như Khrutchev, Nixon, De Gaulle, Kissinger...mà tôi đã đọc, tôi càng thấy cái cao thượng và vĩ đại của những nhà văn hoá lớn bao nhiêu thì càng thấy cái bẩn thỉu,thấp hèn và lừa dối của các nhà “chính chọe cơ hội”(politicaillerie) bấy nhiêu. Một bên là nói hết những nỗi buồn đau,khổ cực,những sự chịu đựng ghê gớm cả về vật chất lẫn tinh thần để tồn tại, để tìm tòi và sáng tạo. Bao nhiêu tên tuổi lớn đã chịu sự hắt hủi, lên án, thậm chí săn đuổi, cách ly của xã hội, của một thể chế, một hoàng tộc, một tập đoàn nắm quyền lực,kể cả bị lên án là “phản bội”...Một bên, trái lại, viết hồi ký chẳng qua chỉ để... lại tự đề cao mình một lần cuối,để giải thích (chống chế thì đúng hơn) cho một hành động chính trị sai lầm,để đổ tội cho người khác về một sự thất bại mang tính lịch sử mà kẻ viết hồi ký đó chính là kẻ tội phạm đáng bị xử trảm.

Vậy thì...tôi,Tô Hải,một cái tên được nhiều người biết đến ở cái thời “âm nhạc phục vụ công nông binh”,ở cái thời mà âm nhạc,nếu không đúng yêu cầu của Đảng là lập tức bị bọn “quan văn nghệ đại cơ hội chủ nghĩa”lên án ngay là... “mất lập trường”,là “cá nhân tiểu tư sản”,tậm chí là “âm nhạc phản động”...liệu có gì đây mà hồi với chẳng ký?Vậy mà...bánh xe lịch sử đã quay với tốc độ kinh hoàng cuốn phăng đi những tác phẩm và tác giả từng đoạt hết giải thưởng này đến huân chương nọ (trong đó có tôi),đã phục hồi một cách rụt rè (không giấy tờ quyết định nào hết) những con người,những sáng tác một thời bị đọa đầy,cấm đoán,đã... đổi mới...(như cũ)mọi quan niệm về cái đẹp và tăt vào mặt những “tên tuổi lớn” một thời trong mọi lãnh vực quân sự,chính

trị, văn học, nghệ thuật những cái tát tỉnh người.! Trong “cơn đau cuối đời” của các ông Trung ương uỷ viên hết thời, các ông tướng bị khai trừ Đảng bởi chính cái đảng nhân danh Cộng sản nhưng lưu manh hóa, cũng đã viết được những trang “xám hối” và bị giam lỏng tại nhà, bị cắt cả điện thoại, tịch thu cả computer... Vậy mà, mấy anh văn nghệ sỹ lại chỉ có tụ tập nhau chửi đồng hoặc kiện cáo nhau vì một cái giải thưởng nhà nước, giải thưởng Hồ Chí Minh, đề cao những sáng tác mà đọc trên bằng khen, con cháu chẳng biết là... cái giống gì! Riêng tôi, khi đã chẳng còn lao động được nữa (đúng hơn là đã không còn muốn lao động nghệ thuật nữa) thì được thưởng... huân chương lao động hạng Nhất! Khi không còn sáng tác (đúng ra là không muốn sáng tác nữa) thì lại... được “giải thưởng... Nhà nước”! Bi kịch hay hài kịch? Chẳng bao giờ có mặt trên thị trường văn nghệ lại được khen thưởng về sáng tác! Tôi nghiệp mấy anh Văn Chung, Nguyễn Đình Phúc, Lê Yên, Vũ Trọng Hối, Trần Ngọc Xương ... chẳng còn sống ở trên đời mà hưởng cái món tiền giải thưởng Nhà nước chẳng bằng một phần mười giải thưởng của mấy cô hoa hậu... vô học! Dù sao, việc nhận cái giải thưởng đáng giá hai năm lương hưu này âu cũng là một món tiền bồi dưỡng cho hai năm ngồi viết những trang tiếc nuối cuộc đời của tôi.. Bằng không thì cũng đành ôm cả núi ân hận mà về với Đất, vì... lấy gì... ăn để mà viết.?. Và lần đầu tiên, tôi thành thật cảm ơn “Đảng Tư Bản Đỏ Việt Nam” đã vô tình com - măng tôi viết nên những dòng hồi ký này...

Thế là, với sức tàn còn lại, tôi bắt đầu... Những hình ảnh đầu tiên đến với tôi rõ nét nhất chính là những thời gian, những không gian, những con người đã mang lại cho tôi những cảm xúc, những niềm vui và nỗi buồn sâu sắc nhất. Nhưng tôi sẽ cố gắng sao cho khỏi lạc chủ đề tư tưởng (méo mó ngôn từ của văn nghệ c.s!) Đó là sự “Hèn nhất”, nhất là hèn nhất ở trong cái đầu và trái tim của một thằng văn nghệ sỹ là sự hèn nhất nhục nhã gấp bội phần so với người thường... Tôi sẽ viết để bạn bè, con cháu hiểu và thông cảm với nỗi đau của những con người mà cả cuộc đời phải sống và làm việc với cái đầu và trái tim của một bọn vô học và khát máu ra sao? Tôi cũng sẽ tình nguyện làm một trong những kẻ đi đầu trong công cuộc vạch trần những bộ mặt chính trị dỏm, văn nghệ dỏm, những tên cơ hội, những kẻ “chưa học lớp 10 đã đỗ giáo sư”, những tên “xen-đâm-văn-nghệ”, những chú “chuột sa chĩnh gạo” vì nhờ cái tài.. “ít chữ ít mồm” và đặc biệt, những tên “văn nghệ cấp trên”, cấp trung và cấp dưới, chuyên “Anh nói sáng lên!” đã cản trở, dìm tài, thậm chí giết chết tác phẩm, đẩy nhân tài vào hố sâu của quên lãng bằng những thủ

pháp độc ác, bắn thủ ra sao... Đáng buồn là, những chuyện được giấu kín đó, tôi đều được biết, thậm chí còn được tham dự ngay từ khi mới phác họa kế hoạch...hại người (được gọi là kiểm điểm, học tập, thu hoạch ,...)suốt quá trình tôi ở cương vị Đảng viên, cấp uỷ, lãnh đạo, chỉ đạo nghệ thuật.. Nhưng cũng chính vì để bảo vệ cho chỗ đứng của mình, tôi đã cố gắng theo chủ nghĩa “láchisme” (hèn!) không dám phản đối những ý kiến chửi bố tôi là đồ “phản động”, mẹ tôi là “việt gian”, họ hàng nhà tôi là “tay sai Đế quốc”! Vậy thì làm sao tôi dám bảo vệ cho một Đoàn Phú Tứ là không phản bội, một Phạm Duy là không phải “dinh tê vì không chịu được gian khổ”? Tôi đã chọn con đường im lặng mặc dù tôi biết rõ nguyên nhân của ông cậu Đoàn Phú Tứ của tôi vì sao phải về Thành, biết rõ không ai sợ chết mà lại một mình vác đàn, nhịn đói vượt U Bò, Ba Rền vào chiến trường Bình Trị Thiên ác liệt nhất để viết nên “Bà mẹ Gio Linh”, “Về miền Trung” như Phạm Duy..., Những âm mưu đều căng hại người đó, tôi nhận thức được ngay từ lúc nó mới được bàn bạc trong “nội bộ”, luôn là những nỗi ám ảnh trong tôi suốt mấy chục năm trời. Nó biến tôi thành một “núi mâu thuẫn” và cuối cùng, thỉnh thoảng nó cũng phải “bục” ra, như một cái bụng đựng đầy chất khó tiêu chỉ chờ có dịp là... “phá thói”! Cái “sự phản ứng thường xuyên với cấp uỷ” này, đã được ghi bằng giấy trắng mực đen trong lý lịch, kèm theo nhận xét: “Không có ý thức bảo vệ Đảng”, hoặc “hay phát ngôn vô trách nhiệm”.. (sự thật là không bảo vệ đảng viên có chức có quyền) đã mang lại cho tôi biết bao điều thiệt thòi, cay đắng..nhất là từ khi tôi đã liều mạng nói thẳng với một tên bí thư liên chi có tên Đồng ngọc Vân rằng: “Không! Ở đây không có chủ nghĩa cộng sản, chỉ có chủ nghĩa cường hào, ác bá kiểu nông thôn mà thôi!”Tôi còn nhắc lại một lần ý này trước mặt ông Lê Đức Thọ: “Tại sao những người thay mặt Đảng làm vậy, nếu chúng tôi chống họ lại bị ghép vào tội chống Đảng?Chống chủ nghĩa cộng sản?Tại sao lẽ phải bao giờ cũng thuộc về họ,mặc dầu họ không có một xu kiến thức gì để đối thoại với chúng tôi?”Những “cú liểu” này,bạn bè thân thiết đều cho tôi là một thằng “có bản lãnh”.Những kẻ nghĩ như tôi nhưng..im lặng thì..khoái chí vì.. đã có “speaker” T.H! Một số còn chức còn quyền thì cố tìm cách hạn chế “hãm phanh” tôi lại,mong sao các “anh trên” đỡ đau đầu.Còn tôi,ở cái tuổi ngoài 70,chẳng còn gì để mất,lại được sự cổ vũ của số lớn bạn bè,tôi cứ “nổ súng” khi có điều kiện thuận lợi..Có người cho rằng tôi “dại”,có kẻ lại cho là “cẩn thận kéo vào tù!”Nhưng tôi đã quyết: 55 năm lấp fermeture ở miệng,giờ về hưu,chẳng còn sợ ai phê phán là :động cơ này,động cơ nọ,là muốn lên

chức,kiếm chác v.v...Còn về Đảng ư?Tôi đã cóc cần nó từ khuya rồi và hết sức vinh dự được trở lại hàng ngũ 70 triệu quần chúng Việt Nam,đang bị một nhóm người bắt sống cuộc sống trại lính,ăn gì,mặc gì xem gì,đọc gì,thậm chí chết kiểu gì cũng đều do họ quy định và cho phép!Tôi đã nói và sẽ nói,nói tất ,nói với bạn bè,với người thân,với con cháu,chất,chút,chít những gì mà bộ não ông già 70 còn ghi nhớ được về cái thời mà tôi đã tưởng mình là một cánh đại bàng bay bổng giữa trời nhưng,..Nhưng, than ôi!Gần hết cuộc đời,tô i vẫn chỉ là “con đại bàng..cánh cụt”,chạy lè tè trên mặt đất mà vẫn vấp ngã đến gãy mỏ,trụi lông...

Hồi ký này tôi viết để bạn bè,con cháu đọc cho vui,đọc để thương cảm cho tôi,cho các bạn tôi,những người ngây thơ,tội nghiệp,cả cuộc đời bị lừa dối và đi dối lừa người khác một cách vô ý thức.Biết đâu chẳng có ngày,khi đất nước này đã hoàn toàn “đổi mới..như cũ”, hồi ký này sẽ chẳng được in ra để được làm tài liệu lưu trữ về một thời trả giá cay đắng nhất của lịch sử Việt Nam,và...may ra,lạy trời!, những “đại bàng cánh cụt”chúng tôi sẽ được nhắc tới, như những chứng nhân lịch sử.Nhưng, “vừa là tội đồ vừa là tòng phạm” nên làm sao có thể bay cao,bay xa để được... “bốc-hót”trên bầu trời..Thôi thì xin làm con sói của Vigny,con bói cá của Musset...rú lên những tiếng rú cuối cùng,phanh ngực ,xé lòng hiến cho lịch sử một mẫu trái tim ,một mẫu trí óc ,một chút hơi tàn của thân xác tôi..Với niềm tin vô bờ bến vào ngày tàn của chủ nghĩa cộng sản Việt Nam đã đến rất gần, dù có chậm hơn ở các nước bậc cha ông ,anh cả. anh hai của CSVN đến vài ba thập kỷ, niềm tin ấy vẫn cháy bỏng trong tôi thúc giục tôi vứt bỏ mọi sợ hãi, mọi hèn kém để ngòi vào computer ... Tôi bắt đầu.....

TUỔI ẤU THƠ

Người ta thường nói: “Mở mắt chào đời” hoặc “Cất ba tiếng khóc chào đời”.Trường hợp tôi ra đời thì..ngược lại!Tôi đã... “nhắm mắt chào đời”và... cười sằng sặc khi ra khỏi bụng mẹ! Chuyện bịa? -Không!Thật 100%! Mẹ tôi kể lại: “Tôi ra đời không bình thường.Con “đường ra”đúng là “ra..khỏi bụng”!Nghĩa là:vì to con quá (gần 4 kí-lô) mà là con đầu lòng nên mẹ tôi phải mổ để “búng” tôi ra,sau cơn trở dạ kéo dài hơn 10 tiếng đồng hồ! Tôi ra đời, “mắt nhắm nghiền,miệng phát ra những tiếng sằng sặc như tiếng cười” (do bị nghẹt thở) chứ không phải tiếng khóc!Hơn thế nữa,miệng tôi lại có sẵn hai cái răng cửa!Tiếng cười sằng sặc ở một cái miệng có sẵn răng của một thai nhi vừa

trở thành công dân Anamít vào đúng cái ngày 24 septembre 1927 sau này họ hàng họ Tô nhà tôi còn bảo tôi đã cất tiếng “cười ngạo nghễ chào đời!” Hai cái răng này mãi 4 năm sau mới chịu rụng để tôi bị mang hai tiếng “Hải sún” ! Cho tới khi răng tôi đã mọc hai cái mới ,vừa to vừa dài khác thường, thì tôi lại bị đổi danh thành “Hải hô”, “Hải mõ” (vì tôi to béo cũng quá khổ). Cho tới những năm sau này, người nào yêu tôi thì gọi là “răng duyên”. Người ghét tôi thì gọi là “răng nhai”, “răng đóp”. Tôi được cứu sống nhờ những cú phát thật mạnh vào mông mới chịu cất tiếng khóc. Phải chăng đó là điềm gở vì kể từ lúc tôi trở thành “công dân của nước An Nam” cho tới sau này, tôi luôn bị “ăn đòn” mới sáng mắt, mới chịu khóc! Thành quỷ sứ là tôi ra đời đúng 5 giờ 10 phút tại nhà thương hàng Đồng, thủ đô Hà Nội như vậy đó! Tờ khai sinh bằng tiếng Tây(!), tôi còn giữ một bản trong ba lô mãi những năm đã thành Vệ Quốc Đoàn gọi là “Acte de naissance”, với các mục : ngày sinh, tháng đẻ, tên cha, tên mẹ đều là tiếng Pháp cả. Chính cái tờ khai sinh nửa Tây, nửa ta này đã làm tôi một lần suýt mất mạng vì mang nó trong ba lô nên có người tưởng là truyền đơn tiếng Pháp! Cũng may là trong đám kiểm tra hành trang của tôi trước lúc vượt đường số 5,, lúc đó lại có một ông chỉ huy nguyên là đội khố xanh có biết nó là loại giấy gì. Nếu không tôi đã bị mấy ông nông dân răng đen cho đi “tàu suốt” như những cô gái, những ông già bị chết oan uổng vì chạy tản cư ngày đầu kháng chiến mà lại mang theo cả “livret scolaire”, mặc áo, đi tất có ba màu xanh - trắng - đỏ: cờ Pháp! Ông Vũ Hiễn, tham mưu trưởng chiến khu III lúc ấy đã có chủ trương: “Thà giết lầm 10 người còn hơn để lọt một tên Việt gian”! Cái rùng mình đầu tiên trong ngàn vạn cái rùng mình sau này suốt quá trình tôi đi theo cách mạng! Tôi sẽ kể trong những chương sau..

Trở lại với sự ra đời không bình thường của tôi: Thế là tôi đã ra đời, to như Tây, khai sinh cũng nửa Tây nửa ta và nghe kể lại, khi đón tôi về nhà còn có cả kèn bú-dích (vì nhà tôi ở phố Bảo Khánh) đang inh ỏi đón ông vua con Bảo Đại ra Bắc Kỳ đang du hành quanh hồ Hoàn Kiếm! Bản nhạc đầu đời của tôi được nghe lại là một bản nhạc... Tây do... lính ta thổi (có mặt cả cụ Đình Ngọc Liên) và do ông Tây Parmentier chỉ huy! Chẳng hiểu bố tôi có quá đề cao thành quý tử không khi ông đã hơn một lần khoe với bạn bè rằng : Thành Hải nhà tôi nó có “bông-gu”(bon gôut)âm nhạc từ lúc mới đẻ! Cứ nghe nhạc bên nhà kèn nổi lên là nó khóc ré lên đòi bế đi nghe!” Cái môi trường âm nhạc đầu đời này còn ảnh hưởng mãi trong tôi từ lúc còn nằm nôi cho tới khi biết ê a tiếng hát: Đó là bên phải nhà tôi cổ nhà thờ lớn, bên trái cổ kiosque hoà nhạc hàng tuần của

dàn nhạc harmonique quân đội, đằng sau là phố hàng Trống với tiếng bung, bung, các, các, các... của những bác thợ sản xuất trống, cứ gõ như thế từ sớm tinh mơ đến chiều tối..

Sự ra đời của tôi không được bà nội tôi (ông nội đã mất trước khi có cháu), họ hàng hoan nghênh, ít người thăm hỏi. Tất cả chỉ là những lời dèm pha : “Thằng Hoàn, con Nhung (tên bố mẹ tôi) đã sinh ra.. quái thai!” Chả là bố tôi đã có vợ và một con trai ở quê, kết quả của một vụ tảo hôn nghe đâu kéo dài tới hơn 10 năm, từ khi bố tôi mới lên 8. Thế là bố tôi đã trốn khỏi cái thôn Thượng Phúc, xã Đại Hoàng, huyện Tiên Hải, tỉnh Thái Bình để đi làm con nuôi một ông cậu ruột, bố đẻ của ông tổng trấn Bắc phần Việt Nam sau này: Đó là ông Nguyễn Hữu Trí, được xếp vào loại Việt gian số một! Nhưng cũng chính vì sống trong một gia đình mà theo bố tôi là “thối không chịu được” mà bố tôi đã có tư tưởng ghét Pháp, nhất là ghét những người vào làng Tây! Mà cũng thật nực cười, mãi sau này, lúc bà nội tôi qua đời, tôi mới được chứng kiến cái “thối” ấy nó ra sao. Đưa ma bà có đủ Tây trắng, Tây đen, Tây lai... và rất đông con cháu... Tàu nữa. Thì ra ông cậu ruột của bố tôi, khi làm tham tá đầu toà đã lấy một bà vợ Tây đã có con với một ông thống sứ, chết trận cát - tó đit - đuyt! (I4-I8) ông đã phải nuôi luôn con của ông thống sứ (mà tôi phải gọi là chú Albert) thêm cả đứa con của ông thống sứ “nhật” được ở Maroc (mà tôi chỉ gặp có một lần nhưng vẫn nhớ tên : Mahomed!) ông tham Trấn và bà vợ cũng như mấy người con (sau này đều tên ta nhưng vào làng Tây) hàng ngày sinh hoạt giao tiếp toàn bằng tiếng Tây. Còn họ hàng là người Tàu là do em ruột bà nội tôi lấy một ông Tàu buôn chính gốc Quảng Đông. Tuy bố tôi hay chửi cái thói nô lệ Tây nhưng ông cũng tự nhận thấy: sở dĩ ông nói tiếng Tây như.. Tây chính là nhờ những năm tháng nửa làm cháu, nửa làm gia sư, nửa làm đầy tớ ở cái nhà ông cậu ruột sống “đờ-mi Tây” này. Tuy nhiên, về tình cảm họ hàng rõ ràng ông yêu cái phía họ hàng Tàu hơn phía Tây rất nhiều. Với cái nhìn hôm nay, bố tôi đúng là sản phẩm của nền một văn hoá... tả pí lù! Để đíp lôm xong, được bổ nhiệm tại nhà Giây Thép Hà Nội là ông làm cuộc cách mạng đầu tiên cho mình: Không báo cáo gì với bà nội tôi, ông lẳng lặng làm lễ thành hôn với mẹ tôi, một cô đỡ Đông Dương (sage fremme indochinoise) khoá đầu tiên, nhận lấy sự ruồng bỏ của họ hàng, của bà nội tôi. Tối khi tôi lên 10, cụ mới chịu ra thăm con, thăm cháu và cũng đúng dịp “hoà thuận” đó, cụ đã “ra đi” rất nhanh chóng ở ngay nhà đứa con trai độc nhất là bố tôi. Tình cảm gia đình so với mọi người, tôi rất ít được sự săn sóc của cha mẹ vì cả hai là công chức nhà nước nên

phải đi làm suốt ngày .Tối,mẹ tôi còn phải “gác”,chưa kể những ca đẽ khó, “bà đốc” luôn bị gọi bất kể giờ nào .Còn bố tôi thì quả là một tín đồ của chủ nghĩa yêu nước,yêu dân tộc.. không định hướng! Ông rất coi trọng những giá trị văn hoá dân tộc,coi trọng mọi lễ nghi truyền thống.Nhưng do học và đọc khá nhiều,ông rất hiểu cái nhục mất nước.Nhưng ông lại không tin ở bất cứ mọi tổ chức chính trị nào.Tôi còn nhớ khi biết ông bác ruột(Tô Đình Hoè) “hoạt động cộng sản”làm báo “Le travail”,ông đã tiên đoán : “Cộng sản n là cái mà thằng Tây ghét nhất!Sẽ đi Côn Lôn cho mà coi!”Quả như thế!Bác Hoè đã bị bắt và bị đưa đi mất tích!Tối ngày cách mạng tháng 8,Bác được trở về nhưng chỉ còn là một người mất trí sau nhiều năm nằm cát -xô ở các nhà lao Sơn La,Côn Đảo.Và bố tôi,cho tới mãi sau này vẫn phàn nàn: “Chẳng có một cái Đảng nào xứng đáng để ông đi theo cả!”Trong ông là cả một núi mâu thuẫn.Buổi trưa,ông mặc áo the thâm,đầu đội khăn xếp,xì xụp một bước tiến hai bước lùi trước bàn thờ tổ,dạy tôi cách khăn vái,thấp nhang.Buổi tối,ông lại mặc bộ đồ Tây do chính Charles Mau’s (Chu Mậu!) cắt,đeo cà -vạt Nicky,xức nước hoa Lanthéric đi..nhảy đầm!Ông cũng là một “nhạc công toàn diện” về nhạc cụ dân tộc.Trên ^ tường phòng khách là cả một bộ sưu tập về đàn tranh,đàn nguyệt,đàn tứ,sáo,tiêu,nhị,hồ...cái nào cũng khảm sà cừ ,cũng lủng lẳng một cái tua đỏ.Ông có thể ngồi rung đùi chơi tất cả mọi nhạc cụ đó.Nhưng có lẽ tôi mê nhất la cây đàn một dây mà ông có thể chỉ gảy một tiếng rồi nấn ra không biết bao nhiêu nốt.Những lúc ấy,ngồi bên ông,tôi trở mắt ngạc nhiên rồi cười thích thú.Thỉnh thoảng lại đưa tay vào bịt ngay dây đàn để ông phải nổi cáu mắng yêu: “Yên nào để bố đánh cho mà nghe”!Nhưng cái khiếu âm nhạc của tôi chỉ thực sự phát triển khi một hôm,bố tôi thuê xe kéo, chở về một máy hát quay tay cùng cả một đồng đĩa bằng nhựa, cái to, cái nhỏ.Tôi chỉ mong sao chóng đến tối vì cơm nước xong là bố tôi thường vặn máy hát.Ôi!Cái tiếng hát qua diaphragme nheo nheo tiếng kim sắt lúc bấy giờ,đối với tôi nó hấp dẫn là m sao.Chỉ có điều bố tôi mua quá nhiều đĩa...cái lương(!)Một món ăn không hợp khẩu vị tôi tí nào.Đã thế,vở nào cũng dài cả 5,6 đĩa!Nào là “Tội của ai?”, “Xử án Bàng Quý Phi”, “Huyền châu nữ”...với các giọng ca Năm Phi,Tư Chơi,Tư Út,Tư Anh,Năm Sang,Bảy Nhiêu..mà tôi rất..ngán và chỉ mong sao nó chóng hết đi cho rồi,để bố tôi cho “ăn xen “ vào mấy món “Dè -đơ-dà-múa” (J’ai deux amours) “Ac-tuya” (Arthur) “Càng-tông” (Quand on est matelot)Những lúc ấy,có ai rủ đi chơi, tôi cũng không thể nào rời được cái máy Béka tuyệt với đó.Cho đến một hôm ,trong chuyến colis từ Pháp(bố tôi com -mămng theo catalogue) về có một

chồng đĩa hát thật to (tuy nhiên vẫn 78 vòng /phút) Một thế giới âm nhạc hoàn toàn mới lạ đã mở ra trước mắt tôi. Đó là các bài hát bằng tiếng Pháp của Rina Ketty, của Joséphine Barker, Tino Rossi, các bản độc tấu, hòa tấu của Schubert, Beethoven, Chopin, Litz, Strauss... Do khả năng của cái máy quay tay lúc ấy chỉ có thể đọc được những đĩa 78 nên tôi được làm quen ngay từ thuở lên 5, lên 7 với những tiểu phẩm ngắn hoặc trích đoạn ouverture, rhapsodie của các tác giả cổ điển mà tôi sớm thuộc lòng. Một tác phẩm lớn duy nhất thu trong hai đĩa 78 có đến...gần 50cm đường kính cũng về với chuyến hàng này. Đó là bản “giao hưởng chưa hoàn thành” của Franz Schubert. Tôi chỉ thấy bố tôi đặt lên máy có một lần duy nhất. Tôi cũng giương tròn đôi mắt lắng tai nghe...nhưng sao thấy nó dài quá, khó nghe quá và...chán quá! Bố tôi có lẽ thời ấy cũng “nghe nói” là người ta đã thu thanh symphonie inachevée vào đĩa nên ông cũng com-măng luôn! Để tỏ ra mình là...tri thức? Để cố tìm hiểu một tác phẩm mà ông đã nghe nói, đã đọc đâu đó mà chưa có dịp tìm hiểu? Và rõ ràng, dù trân trọng nó, sau khi lau chùi bằng một tấm vải flanelle màu vàng, ông đành trân trọng.. xếp nó vào tủ sách, cạnh những “Comédie humaine”, “Les misérables”, “Le Cid”, “Horace”, “Polyeucte”...để chẳng nghe lại bao giờ!. Còn tôi, tôi cũng chẳng có thích thú gì để mà nghe những thứ khó hiểu đó. Đỉnh cao âm nhạc của tôi bấy giờ là “Rêve d’amour” của Litz, “Sérénata” của Toselli, “Menuet” của Boccherini,, “Sérénade” của Schubert, “Tristesse” của Chopin...Tôi thuộc lòng những giai điệu tuyệt vời đó ngay từ khi chưa biết chữ. Tôi bắt đầu thấy ớn những “bài ta theo điệu Tây” cũng như những đĩa hát của Năm Châu, Phùng Há...Những rung động do âm nhạc tạo ra cho tôi lại chính là những vốn cổ nước...ngoài! Còn lại, tôi chỉ mong sao bố tôi sớm chán mà xếp nó vào tủ cho đỡ khổ tai. Nhưng ông thì không. Ông vẫn say mê vốn cổ dân tộc cũng như tỏ ra thời thượng bằng những tác phẩm ngắn của các tác giả cổ điển, những bài hát đang thịnh hành ở Châu Âu. Ông còn làm tôi ngỡ ngàng chín người với những lần mời cả những danh ca vọng cổ Phùng Há, Tư Chơi, Bảy Nhiêu về” ca sa-lông” ở nhà (ông cũng là một cây đàn hoà tấu luôn) Với hình ảnh nhếch nhác của các đoàn cải lương mà tôi từng chứng kiến từ trên gác nhà tôi (lúc ấy gợn về Khâm Thiên nhìn ngay sang rạp hát Phúc Thắng), tôi không thể chấp nhận bố tôi lại đi giao du với loại “xướng ca vô loài”, ăn chung ở đưng, thuốc xái, cờ bạc, văng tục ngay ở dưới chân tôi được. Còn mẹ tôi thì không bao giờ có mặt ở các buổi liên hoan văn nghệ kiểu ấy. Bà có ấn tượng về bọn “con hát” còn nặng nề hơn tôi. Bà thường nói xa nói gần:”Cẩn thận kéo rồi bán

nhà,bán cửa,bỏ vợ,bỏ con đi theo chúng nó cho mà coi!” (chuyện đã từng xảy ra)...Mâu thuẫn về cái “hay” cái “đẹp” đã nảy sinh ngay trong một tập thể nhỏ bé là gia đình tôi để sau này ở các cuộc tranh luận, tôi luôn khẳng định: “Áp đặt một cái Hay chung cho mọi người là điều không tưởng!”Đòi cả nước chỉ được sáng tác và thưởng thức một kiểu,ăn một món là điều áp đặt ngu xuẩn!”Tôi sẽ có dịp kể về những bi hài kịch “văn nghệ phục vụ công nông binh”sau này mà trong đó,tôi là một kẻ “tội phạm,đồng phạm kiêm..nạn nhân” ở những chương sau...

Trở lại với gia đình tôi..Bố tôi,dù gì đi nữa đã là người có công khai tâm cho tôi về thẩm mỹ.Nhưng tôi đã không tiếp thu tất cả cái vốn hiểu biết của ông.Ông là một người mê âm nhạc,nhưng âm nhạc cổ truyền với ông là chủ yếu.Âm nhạc thế giới đối với ông chỉ là thời thượng (snobisme)_Tới mãi sau này,tôi còn tiếc nuối:Giá mà biết say mê tiếng đàn bầu,tìm được cái hay trong những điệu hò Huế,điệu lý,...,học ông được cách “kim cổ giao duyên”từ sớm thì đỡ vất vả biết bao.Tôi chỉ mê có nhạc cổ điển phương Tây,những bài hát hát bằng tiếng Tây,dù chẳng hiểu nó nói cái gì.Nhưng những giai điệu đẹp vô cùng của nó đã rung động tâm hồn nhỏ bé ngây thơ của tôi tới mức tôi như mê mẩn.Tôi vui,tôi buồn và có không ít lần,tôi khóc,khóc khi tự tay mình vẽ những câu nhạc “si đô rê,đô,rê,đô,rê,đô,rê”...trong bản Menuet của Beethoven trên cây đàn mandoline.Ôi!Chỉ có hai nốt “đô...rê” nhắc đi nhắc lại để rồi đổ xuống cái kết nửa “la son son fa fa la son mi rê”...đã gọi trong tôi biết bao nỗi buồn...,cho tôi biết bao tưởng tượng: Một chiều mưa rả rích?...những bước chân lê trên đường?...Một nỗi cô đơn ,lạnh lùng đến vô tận?...Thì ra âm nhạc có sức truyền cảm mãnh liệt,thần kỳ đến thế ! Chẳng cần có lời lẽ!Chẳng biết nó ra đời ở đâu,↑.Chẳng biết do ai sáng tác (lúc ấy làm gì tôi đã đọc nổi tên các nhạc sỹ Đức,Pháp Ý)Và sau này,tôi càng khẳng định:Âm nhạc chỉ có hay và đẹp.Chẳng thể có âm nhạc dịch,âm nhạc ta,âm nhạc có lập trường và âm nhạc mất lập trường..Tất cả những nhận thức đầu đời này té ra hôm nay vẫn là chân lý!Những cái mà người ta lên án,vùi dập, “đổi mới” đã nghiêm nhiên trở lại chiếm lĩnh trận địa âm nhạc.Những bài hát “mất lập trường”,thương khóc người yêu,tiếc nuối một mối tình đã mất...ào ào nhảy lên sân khấu,tràn ngập trên băng từ,đĩa CD.,VCD..Những nghệ sỹ chẳng theo ai(hoặc có theo vì..bắt buộc)hôm nay trở thành nghệ sỹ nhân dân,nghệ sỹ ưu tú.Còn những người đã “chính trị hoá âm nhạc” hôm nay thì..ngồi chơi xơi nước,chờ chết với đồng lương hưu:nhạc sỹ công chức!Những gì tôi tiếp thu được từ tấm bé trong gia

đình về âm nhạc còn phải kể đến cái tập thể nho nhỏ ở “nhà dưới”. Nó gồm anh bếp Tý, anh xe (kéo) Lạc, vú Hải, vú Hiền, vú Bích và sau này đến vú Nga thì... nông dân không còn ở “nhà dưới” của gia đình tôi nữa! Lý do: Cách mạng đã nổ ra và kiếp đi ở bỗng đứng tự nó chấm dứt.

Như trên tôi đã kể, do bố mẹ tôi quanh năm đi làm, tối về đi tiệc tùng, nhậu nhẹt, và sau này bố tôi còn bị rơi vào con đường “xoa” thính cầu(?)), mẹ tôi thì cả ngày ở nhà thương, giờ rảnh lại có cái thú vui tổ tôm nên mọi việc trong gia đình đều do một nửa tiểu đội người ở đảm nhiệm. Chính các bà vú già, anh bếp, anh xe, vú Hiền, vú Bích (mẹ tôi cứ để xòn xòn vì để xong đã có người nuôi)... đã là những người gần gũi nhất đối với anh em tôi. Nhiều người trong họ đã để lại cho tôi những ấn tượng khó quên, đã tạo cho tôi những rung động đầu đời trong lãnh vực “văn nghệ bình dân”. Người mà tôi nhớ nhất là anh bếp Tý, chủ nhiệm “câu lạc bộ pop” mà trụ sở là cái bếp nhà tôi, rộng độ 20 mét vuông, có tường và nền lát gạch men trắng toát. Ở đấy, cứ tối đến, những khi bố mẹ tôi vắng nhà, “chẳng hện mà xuống”, tất cả những người “nông dân lên tỉnh” đã tập hợp nhau để trao đổi tâm tình. Tôi không thể quên những câu chuyện tiểu lâm ‘ “tục mà thanh” của anh bếp Tý. Nó gây cười cho cử tọa đến sặc sụa và người kể chuyện đôi khi bị mấy bà vú thưởng cho một cái phát nhẹ kèm theo câu: “khỉ gió cái anh này!” Anh chỉ cười, nhe đôi hàm răng vẩu và dặn tôi (lúc ấy cũng đã 6,7 tuổi): “Đừng có về kể với ông bà nghe nhé!” Tôi phục nhất là cái tài bắt chước mèo đực, mèo cái đánh tiếng gọi nhau, gặp nhau rồi gào lên như sắp phát điên. Từ cái cổ họng của anh, phát ra các tần số âm thanh, âm lượng, sắc thái, tình cảm lúc ngập ngừng, do dự, lúc mãnh liệt, sấn sổ, lúc nhẹ nhàng, êm dịu, lúc bốc lửa, rồn rập để đi tới cao trào! Sau này họ c nhạc chính quy, để hình dung được p, mp, sf, con agitato, con fuoco, crescendo, decrescendo, smorzando, rit, rall, poco a poco... tôi thường nghĩ đến bài học của anh bếp Tý! Ôi giá mà anh biết tôi đã phải vất vả thế nào khi đánh vật với những bài học âm nhạc của ông thầy dòng (thầy Bích): Moderato là chậm vừa? Allegretto là nhanh vừa? Allegro là nhanh? Vivace là hết sức nhanh? Nhưng nhanh thế nào? Vừa thế nào? Có lẽ chỉ có anh bếp Tý là người thực hiện được nó mà chẳng cần học hành gì ba cái tiếng Ý mà càng dịch, càng giải thích, càng... tối mù và xám xịt lý thuyết!...

Trở lại với cái “câu lạc bộ bình dân” ở nhà tôi... Chính từ đó mà tôi đã sớm làm quen với đủ thứ... “bình dân” hay có, dở có. Từ những câu đố tục mà thanh, tục mà tục, những truyện tiểu lâm hoàn toàn để mà cười, tiểu lâm đả

kích...đến những bài hát ví,hát chèo “người thật việc thật” (vừa hát vừa diễn).những điệu “sẩm soan”, “hề gậy” mà anh bếp Tý vừa hát vừa dùng dũa cả gõ lách cách, leng keng vào chiếc nồi rang.Sau này,khi tôi được chính ông Năm Ngũ,bà cả Tam truyền dạy, các bài Sẩm soan,Hề gậy đã “vào”tôi không mấy khó khăn vì tôi đã từng bắt chước anh bếp Tý hát thử,gõ thử: “Gió cát trắng lân cái đêm đông trường...”từ thuở còn thơ rồi.Thì ra chính những con người cụ thể,hát những điệu dân ca cụ thể đã làm tôi nhớ hơn,tác động vào tâm hồn tôi gấp nhiều lần những đĩa hát phát ra từ cái diaphragme (thời ấy máy chưa có loa) lạnh lùng.Nhưng khắc sâu đậm nhất trong tôi mãi tới bây giờ chính là cái không khí giao hoà,cái không khí tâm đầu ý hợp,thương yêu nhau giữa những người cùng cảnh ngộ.Chính từ nơi ấy,tôi đã được chứng kiến rất sớm một...cuộc tình mà tôi cho là đẹp nhất,chân thật và trong sáng nhất cũng như hợp lý,lô-gích nhất.Đó là cuộc tình giữa anh bếp Tý và vú Bích!Thì ra cả hai “cây văn nghệ” bình dân này đã... “phải lòng nhau” ở cái câu lạc bộ nhà bếp nói trên.Nó được bắt đầu ra sao?Thế nào?Từ bao giờ?Tôi không biết,nhưng chỉ được biết họ “phải lòng” nhau qua một cuộc trao đổi giữa bố mẹ tôi mà tôi nghe được!Mẹ tôi:- -“Phải tống cổ cả hai đứa.Để chúng nó ở lại,có ngày ẽnh ruột ra thì mang tiếng”...Bố tôi::- “Nhưng đã bắt được chúng nó “traai trên gái dưới” gì đâu mà đuổi chúng nó chứ?Con bé(em Bích)đang quán vú nó,Thằng Tý thì thật là khó kiếm ai thay.Nó tháo vát,kheo xoay xử,đổi mớ n ăn,lo cho cả trên mười miệng ăn chỉ loáng một cái là xong.Đừng làm thế,tội hấn!”Mẹ tôi:- “Ai ở nhà mà biết chúng nó làm gì nhau?Làm sao tránh khỏi chứ?Mấy hôm nay con bé (em Bích tôi) bắt đầu diarrheé (ỉa chảy)rồi đó !Không thể để nó bú sữa con này được nữa đâu”...Ngày ngày hôm sau,khi đi học trường sơ về,vừa tới cổng , tôi thấy vú Bích,tay ôm mấy bộ quần áo gói qua loa bằng một tờ nhật trình,nước mắt lưng tròng,đi ngược lại phía tôi .Vú cúi xuống ôm lấy tôi,hôn vào hai má tôi,nói trong tiếng nức nở: “Thôi!Cậu Hải ở lại nhé!Tôi về quê đây,bàđuổi tôi rồi!”Tôi thấy thương vú quá nhưng chẳng biết nói gì nên vội vàng chạy vào trong nhà cầm một trong số 4,5 con búp bê để trên kệ đi-văng rồi đuổi theo vú: “Này,của em Hải cho vú đấy,vú mang về cho bé vú ở nhà quê ”.Vú vội vàng gạt tay,giấy nẩy: “Áy chết!Chớ làm thế!Bà biết được lại đánh đòn cậu đấy”...Rồi vú cúi cúi,đầu cúi gầm, bỗng làm tôi trào nước mắt.Tôi chẳng hiểu đây là thứ xúc cảm gì?Tôi đâu biết nước mắt của vú là nước mắt của một cuộc tình tan vỡ?Hay là sự oan uổng?Hay là nỗi đau

khổ,sợ hãi trước một tương lai mờ mịt của một con người.Tôi thương,thương hại thì đúng hơn,một người đàn bà nghèo,chồng bỏ đi Tân Thế Giới,gửi con mình đi nuôi con người khác,nay bỗng chốc mất việc.Và nhất là,tuy vú nuôi em Bích nhưng vú yêu quý tôi,chăm sóc tôi còn hơn cả mẹ tôi^ nhiều.Hơn thế nữa,tuy còn nhỏ tuổi,nhưng tôi cũng thấy được sự ra đi của vú Bích sẽ kéo theo sự giải tán cái “câu lạc bộ bình dân” mà tôi rất yêu,rất thích .Và...quả là như thế,anh bếp Tý nhờ sự “ô dù” của bố tôi,tuy vẫn được ở lại nhưng cũng từ ngày vú Bích ra đi,anh ít nói,ít cười hẳn đi.Cơm nước dọn giẹp xong là anh tắt đèn,lên chiếc chõng tre nằm nghe từng đôi thạch sùng đuổi nhau trên trần mà thở dài và thỉnh thoảng lại chồm dậy hút thuốc lào vặt.Không bao giờ cái câu lạc bộ ấm cúng và vui vẻ ấy còn họp lại được nữa.Đô i lần,tôi có mon men xuống bếp đều bị anh Tý xua tay đuổi lên nhà: “Ông(bố tôi) cấm!Không được xuống đây nghe chuyện bậy nữa đâu!”Chuyện bậy?Thế mà cũng là bậy sao?Cái “thắc mắc văn nghệ”đầu đời của tôi đã lần đầu nảy sinh.Còn chuyện anh bếp Tý và vú Bích cũng luôn làm tôi buồn và buồn mãi.Thương hại hai người,hai “vai chính” trong những đêm văn nghệ bình dân,đã mãi xa nhau,xa tôi.Thương anh bếp Tý trước vui vẻ,tiếu lâm suốt ngày nay cứ thờ thẫn như bị mất con,mất vợ.Cho đến một hôm,anh gọi tôi xuống bếp,kéo tôi vào lòng nói nhỏ: “Ngày mai tôi đi rồi.Tôi đã xin ông bà nghỉ việc.Phải về quê làm ruộng thôi.Cậu ở lại học hành tiến tới nhé!”Tôi đủ thông minh để biết rằng anh nói dối: Anh không hề biết quê anh ở đâu.Chính bố tôi đã nhiều lần nói: “Thằng Tý mồ côi cha mẹ,đi ở từ thuở lên 5,nó chẳng có quê quán,họ hàng hang hốc gì nên nuôi nó trong nhà ít lo nó bỏ trốn!”Có nghĩa là anh không có quê,cũng chẳng bao giờ làm ruộng.Vậy anh về quê nào?Mãi sau này,khi tôi đi bộ đội,trong một dịp hành quân qua một làng gì đó ở huyện Phù Dực, tỉnh Thái Bình,trời xui đất khiến thế nào đó không biết, tôi đã được gặp lại anh,cái anh bếp Tý của 12 năm về trước!.Vẫn cái dáng người thấp nhỏ,cái bộ răng vẩu kể chuyện có duyên,tuy có già đi nhưng tôi vẫn nhận ra anh: Một chủ quán thịt cây ở ngay đầu làng.Còn anh cũng nhận ngay^ ra tôi: “Cậu Hải mỡ thuở nào”.Nhưng ngạc nhiên đến cùng cực là khi anh gọi to: “Bu mà ời!Ra mà xem này,cậu Hải đã thành bộ đội này!”Khi “bu mà ời” bước ra,tay bỗng một em bé độ 5,6 tháng tuổi thì tôi phải ngạc nhiên đến cao độ: Chính là vú Bích!Thì ra anh bếp Tý đã đi theo “tiếng gọi của trái tim”,đã bỏ nghề nấu bếp thuê,đi theo tiếng gọi của Tình Yêu.Tình yêu viết hoa hẳn hoi trời ạ!Anh đã về quê vú Bích,mở cửa hàng thịt cây,vượt mọi lời đàm tiếu , lấy hẳn vú Bích làm vợ,nuôi cả một đứa con riêng của vú

Bích với người chồng đã bỏ xác ở Tân Thế Giới và còn sinh hạ được thêm 4 đứa con, đủ cả trai lẫn gái. Tôi thực sự mừng cho anh chị (lúc này tôi đã gọi họ bằng anh, chị). Sau này tôi còn chứng kiến nhiều cuộc tình nhưng chẳng có cuộc tình nào tôi thấy đẹp như cuộc tình của anh bếp Tý, vú Bích cả. Phải chăng cái câu lạc bộ bình dân ấy, cuộc tình đẹp và chân thật, chất phác, chung thủy tuyệt vời đó đã gieo trong tâm hồn tôi những cảm xúc nghệ thuật đầu đời. Cũng từ những nhận thức tự nhiên đó tôi đã tập tọe làm thơ rồi viết nhạc từ tuổi 15, 16 tuổi. Bài thơ “Thôi thế là tan giấc mộng vàng, Nàng đi giữa lúc gió xuân sang...” đăng trên tiểu thuyết thứ bảy với bút danh Thái Bình Dương năm tôi 17 tuổi (1943) chính là tôi cảm xúc từ mối tình bếp Tý - vú Bích. Bài hát “Có một nàng thôn nữ” (1944)... chính là tôi nói những tình cảm của tôi đối với những con người nông dân mà tôi yêu, tôi quý. Tôi cảm ơn cái “câu lạc bộ bình dân” ấy. Tôi cảm ơn cái mối tình ngang trái và kết thúc đẹp đẽ ấy, vì chính nó đã cho tôi những nhận thức, những tình cảm quý giá mà chẳng có một cuốn sách, một lớp học nào có thể mang lại cho tôi một cách sâu sắc và không phai mờ đến như thế. Những khám phá đầu tiên của Tình Yêu cũng từ đó bắt đầu. Tình yêu thật sự chân chính nghĩa là không kể tuổi tác, hình thức, nghĩa là phải vượt mọi trắc trở, nghĩa là phải chịu đựng đủ mọi điều tiếng, nghĩa là phải mất để có, phải vượt để chiếm, phải giữ để còn... Cái anh bếp Tý này có đẹp trai gì cho cam, người nhỏ thó, miệng răng hô, mắt toét nhèm... Vậy mà anh yêu một người phụ nữ đã có chồng, có con, hơn anh 3, 4 tuổi. Còn vú Bích? Cái gì đã làm cho vú sớm quên anh chồng mất tích? Cái gì đã làm vú “phải lòng” anh bếp Tý? Nếu không phải là mê anh về cái tài, cái duyên của một cây văn nghệ bình dân? Và họ đã thành vợ thành chồng, sinh con đẻ cái, thương yêu nhau đến lúc bạc đầu. Tôi nhận thức khá sâu sắc về tình yêu từ mối tình chất phác dễ thương đó... và đã thể nghiệm cả trong cuộc đời yêu đương của bản thân. Nhưng..., đạt đến cái kết “có hậu” như cuộc tình bếp Tý + vú Bích thì quả là khó khăn, đôi khi vấp ngã đến tróc vẩy, trầy da mà chẳng tìm được tình yêu lý tưởng. Tôi sẽ kể lại trong những chương sau...

Trở lại tuổi ấu thơ, tôi vẫn không thể nào quên được cái trường “sơ” Saint Joseph, nơi đã tạo cho tôi một cái tính cách nổi loạn, phản ứng và châm biếm. Nhưng cũng chính từ nơi này tôi đã được bố tôi công nhận là tôi có “khiếu văn nghệ” và có khiếu... “bướng đầu, cứng cổ” nên ông nhét tôi vào cái trường mà ông tưởng tôi sẽ hết đường cựa cựa! Nào học chữ, học nhạc, học hát, học kinh thánh... giữa những con người gần như không biết cười, biết

khóc...mà người nào cũng giống người nào ở cách ăn mặc ,ở bộ mặt lúc nào cũng vô cảm,lờ đờ,đi đứng khoan thai,nói năng nhỏ nhẹ,khác hẳn với tôi,một đứa bé ăn to,nói lớn,luôn thích chơi trội,khác người..Tôi còn nhớ như in cái cổng trường to tướng,xây kiểu gothique,được xích lại bằng một cái ống khoá to bằng nắm tay,suốt ngày đóng im ỉm.Học trò vào trường bằng một cổng hẹp bên hông mà cũng chỉ mở vào những giờ vào học và tan lớp.Đường dẫn vào các lớp học vừa đủ đi không quá hai người,xây bằng xi-măng uốn cong một cách..có ý đồ; Đã qua đây thì phải đi chậm,đầu phải cúi xuống và phải đi chính giữa đường!,Bước sang bên phải hay bên trái là mất thăng bằng, ngã bổ nghiêng vào hai bụi dâm bụt cao quá đầu lũ con nít chúng tôi ngay!.Nhưng đằng sau hai cái bức tường lá dày đặc đó là cái gì thì bọn trẻ chúng tôi đều biết và sợ phát run lên mỗi khi có người ở cái thế giới bị cách li đó được đưa lên lớp học để...doạ những học trò nào mắc lỗi!Đó là những người mù,những người câm,những người dị dạng,quái thai mà nhà thờ nuôi “làm phúc”.Họ chỉ có một nhiệm vụ là làm vườn(kể cả những người què,cụt) để đổi lấy hai bữa ăn.Cái con đường vào lớp đó là con “đường một chiều”đầu tiên tôi bắt buộc phải đi ,khi bước vào cái tuổi tiền học đường (préscolaire) lúc đó chưa gọi là mẫu giáo.Chỉ có “trở lên”chứ không có “trở xuống” vì sẽ vướng cẳng người khác.Còn tan lớp thì lại về bằng một con đường y hệt như thế nhưng ở bên kia dãy nhà bố trí thành hàng loạt lớp học giống nhau y hệt như những căn hộ có số để khỏi vào nhầm,mà tôi thấy lại sau này khi đến những căn hộ xây dựng theo kiểu... Bắc Triều Tiên!Nghĩa là giống nhau và tiết kiệm đến mức như thách thức mọi kĩ ến trúc sư..phải thất nghiệp!Ở đấy lũ con nít chúng tôi ngày nào cũng phải quì trên ghế băng cầu kính bằng tiếng..Latinh và học những bài thánh ca mà chẳng hiểu “Bo-nê vô-lun-ta-tít Pắc-xi-om-ni-buýt” là cái quái gì (tuy nhiên,do to con nhất nên được xếp ngồi băng ghế sau cùng,tôi thường lẳng lặng đưa một chân xuống đất,đọc kinh trong tư thế chân đứng chân quỳ nên đầu gối không bị chai như các bạn .Còn việc học cái chữ của đức cha A -lếch-xăng-đờ-rốt thì..cả năm chỉ ngồi ngọeo cổ,vẹo sườn,tô mực lên các chữ *a,b,c* mà các sơ đã viết sẵn bằng bút chì.Điều này giải thích tại sao các học trò bắt đầu đi học từ trường sơ,chữ viết đều như gà bới!Tuy nhiên cũng phải ghi nhận một điều:Chính từ cái trường sơ này,qua những buổi hát hợp ca dưới bàn tay chỉ huy của sơ Thanh và cây đàn harmonium do sơ Trúc ấn lên những hợp âm tuyệt vời,một khái niệm đầu tiên về hoà thanh đã hình thành trong tôi.Nghe âm nhạc mà không có bè đệm,hát mà chỉ có một bè đối với tôi, ngay từ thuở ấy ,là chẳng khác gì...mặc quần

không dải rút! Riêng tôi, dù các sơ chẳng ưa gì cái thằng “con Judas ngỗ nghịch” nhưng cũng vẫn phải sử dụng tôi vào chân đơn ca, lĩnh xướng, bè trưởng trong mọi hoạt động ca hát trong cũng như ngoài nhà trường. Tôi đã trở thành một kẻ tự mãn, tự kiêu ngay từ tuổi lên 6! Tôi được gọi là “con sơn ca” của trường, được thầy (frère) Quảng và père Rangel đặc biệt chú ý và cho vào nhà thờ bồi dưỡng thêm về âm nhạc. Nhưng lạ thay, tôi không thể nào học vô được. Âm nhạc quái gì mà cứ : “Một tròn thì bằng hai trắng, một trắng thì bằng hai đen, một đen thì bằng hai móc”... “Bằng “ là thế nào cơ chứ.? Học hết cả quyển Marmontel mà tôi chẳng thấy làm cho tôi hát hay thêm, hiểu thêm cái hay, cái đẹp của các đĩa hát của Bramhs, của Beethoven mà bố tôi ngày càng có thêm nhưng chỉ để “kính như viễn tri”! Thế đó! Cái sự coi thường mọi quy tắc, cái bản chất luôn muốn “bung ra”, luôn muốn khác người, đã sớm hình thành trong tôi, làm cho cuộc đời luôn luôn bị vấp ngã, bị đánh lên đập xuống mãi đến hôm nay, và có lẽ, còn bị đánh giá chẳng mấy hay ho gì cả cho đến khi đã trở thành tro bụi ...

Những năm sau này, khi đã... “dở ông dở thằng”, có dịp về thăm những nơi tôi đã bắt đầu thành người, tôi không thể nào cầm được nước mắt khi nhớ tới những kỷ niệm tuổi ấu thơ. Cảnh xưa, cái còn cái mất. Còn người cũ thì chẳng còn ai. Bố tôi đã mất. Mẹ tôi và 6 đứa em đã đi theo ông Thiệu ra nước ngoài. Các người thân thuở nhỏ như vú già, anh bếp, anh xe, vú Hiền, vú Bích, vú Nga... giờ này chắc cũng đã ra người thiên cổ (vì “cậu Hải” hôm nay cũng đã thất thập cổ lai hy rồi còn gì nữa) Sở dĩ tôi hay buồn và có thể khóc khi nghĩ tới những ngày xa xưa đầy kỷ niệm đó vì tôi đã sống đơn độc, bơ vơ giữa đường đời suốt bao năm tháng, không họ hàng thân thuộc, không một lần có ý định... “trở về mái nhà xưa”. Tôi cam chịu nhận một vai “kịch” phụ, rất phụ trong suốt vở bi kịch dài của đất nước mà tôi sẽ kể lại ở những phần sau...

Viết về những kỷ niệm tuổi ấu thơ, tôi còn có thể kể nhiều, nhiều hơn nữa vì tất cả đều hiện lại trong trí nhớ của tôi, còn đậm nét, còn gây xúc động cho tôi hơn bất cứ những kỷ niệm nào suốt gần nửa thế kỷ “phiêu lưu trên con đường cách mạng”. Lý do có người cho là do nó là những hình ảnh in ban đầu lên vỏ đại não một con người. Tôi thì cho là vì nó không bao giờ lặp lại, thậm chí giống giống nhau như khi con người đã trưởng thành, đã quá chai lì với kỷ niệm. Nhất là con người Việt Nam, trải qua 35 năm khói lửa, huynh đệ tương tàn, quá nhiều chia li, mất mát, quá nhiều trận chiến, quá nhiều tên núi, tên làng, tên sông để mà nhớ chính xác. Tôi chỉ kể lại những gì chủ yếu đã tác động đến bản năng và trí

tuệ của tôi, một kẻ “cái gì cũng biết mà rồi chẳng biết cái gì”, một kẻ cứ tưởng mình là thông minh hơn người nhưng lại bị người đời cho là “ngu xuẩn nhất nước”. Chẳng ngu hay sao mà đến hôm nay các thứ văn bằng kể cả hai bằng quân sự, một bằng tú tài Tây, một bằng tốt nghiệp Anh Văn ngoài giờ, một giấy chứng nhận tốt nghiệp sáng tác âm nhạc trình độ “tương đương đại học” loại ưu và một lô những huân chương, huy chương, bằng khen chẳng giúp gì cho tôi kiếm được một mái nhà, vẫn đi ở thuê dài dài, vẫn đi cái xe lọc cọc và... cũng do chẳng biết làm gì nên mới tự “bầy trò” viết hồi ký, hồi kiếc...

...Thời gian trôi nhanh hơn sức viết của tôi quá nhiều... Cái chết! Tao phải chạy đua với mây để làm cái công việc “tự thú” này, để con cháu tao, để bạn bè tao biết được tao đã sống chung với “nàng đau khổ” như thế nào, đã sống đẹp hay sống...hèn ra sao...?

MƯỜI NĂM ĐÈN SÁCH HỌC VĂN HOÁ TÂY ĐỂ...ĐÁNH TÂY

Đúng vào cái tuổi vào trường chính quy lại là lúc bố tôi được bổ nhiệm về làm phó chủ sự một nhà bưu điện tỉnh lẻ, tỉnh Thái Bình, một cái tỉnh đói nghèo nhất nước và cũng là nơi được người Pháp cai trị với bàn tay sắt nhất! Lý do: Quá nhiều vụ nổi loạn! Mãi về sau này, khi trưởng thành, tôi mới vỡ lẽ: Vì sao ở cái mảnh đất “bị gậy tung hoành khắp 4 phương” này đẻ ra quá nhiều những con người, hoặc cách mạng thì cách mạng đến cuồng tín hoặc đối kháng thì đối kháng đến cùng cực! Cũng từ môi trường này, xuất hiện những gương mặt đối trắng thay đen, đổi đen thay trắng...đến không ngờ: Những con người gặp vận may, những con người cơ hội, những con người cách mạng giả hiệu, những “con rối” được cách mạng tạo nên để sau này làm khổ cho cả ngàn, vạn con người! Chính từ cái trường mang tên một ông Tây Monguillot nào đó, chính từ cái trường “primaire supérieur de Thái Bình” này đã đào tạo ra hàng loạt các “tướng ta” và tướng địch”, các nhà văn, nhạc sỹ, đạo diễn, họa sỹ, giáo sư đánh nhau, chửi nhau chí chạp suốt nửa thế kỷ bằng súng đạn, bằng ngòi bút để rồi ở cái tuổi 60, 70 gặp lại nhau chẳng còn ai muốn nhắc lại vở bi kịch có một không hai, vở bi kịch dài nhất mà họ đã phải tham gia gần hết cuộc đời. Hãy để những người đã khuất được nằm yên dưới ba tấc đất ở miền Bắc, miền Nam hoặc bên

Mỹ, bên Pháp. Hãy để những người “gặp may” hưởng nốt những hạnh phúc “trời” cho đến cuối đời. Xét cho cùng, nhắc đến tên họ dù là yêu, dù là ghét cũng là điều tàn ác. Họ và tôi chẳng qua chỉ là những vai, kẻ phụ, người chính trong vở bi-hài kịch mà kết thúc...chẳng ai thắng ai vì tất cả đều...trở lại từ đầu! Câu nói của Vũ Ngọc H...(thiếu tướng chế độ ông Thiệu) khi gặp lại tôi sau nhiều năm chạy trốn cộng sản, và khi trở về với cái tí “Việt kiều yêu nước”, trên lầu 12 của khách sạn Caravelle trong cuộc chia tay lần cuối, có lẽ làm hai chúng tôi tự tìm ra những nhận thức mới về cuộc sống, về con người..... Chỉ tay vào một đám lau nhau đang ngoe nguẩy trên sàn nhảy, H vừa đứng dậy vừa thở dài rồi kết luận; “Ils sont des vrais vainqueurs et nous deux”..., tôi tiếp...”des vaincus!” H. phá lên cười và nói tiếp: “ước gì sống lại cái thời đi học ở trường Monguillot, chúng mình sẽ chọn con đường khác.” Tôi lắc đầu: “Tất cả là định mệnh! Không thể chọn lựa được! Mà y giòng dõi nhà quan lại là dân “làng Tây” , bố tao, công chức hạng nhì (cadre secondaire). Theo Tây là 1 ô-gích đối với mày. Chỉ có tao có quyền lựa chọn, nhưng tao đã chọn con đường mà bố tao không chọn: Đi theo cách mạng! Con đường mà bố tao đã chỉ vào mặt tao mà thét lên khi tao chào ông lên đường: “Đi theo cộng sản hả? Đói đừng có vác xác về, tao tống cổ ra đường đó!” Và chính cái câu nói này của bố tôi đã làm tôi trở thành “trung thành đến cùng” với cách mạng, dù đã không ít lần bạn bè vỡ mộng đã rủ tôi “trở về mái nhà xưa”! Có thể gọi nó là... “lập trường kiên định” (khi muốn tặng thưởng một huân chương) nhưng cũng có thể gọi đó là lòng tự ái, tự trọng theo kiểu nhân vật bi kịch của Corneille, của Shakerpeare, chẳng có một chút chính trị, chính choẹ gì ở chỗ này...

Trở lại cái trường tiểu học Monguillot, nơi đã hình thành trong tôi những tư cách con người đầu tiên, nơi mà đến hôm nay, những kỷ niệm vẫn còn in đậm trong bộ não của một lão già hơn 70 tuổi, đậm nét hơn cả những kỷ niệm giọc đường gió bụi, gian khổ, nguy nan “3 vạn sáu ngàn ngày”. Không thể nào quên được cái buổi từ giã “nhà giam Saint Thomas” để được bước vào cái thế giới đầy ồn ào mới lạ của thời học trò thật sự. Vẫn còn đó cái mùi hăng hăng dễ chịu của cái cặp da và đôi xăng-đan mà bố tôi dắt đến tận cửa hàng Thụy Ký để mua cho tôi những ngày chuẩn bị nhập trường. Và cũng thật lạ kỳ đối với tôi khi bước vào lớp “Enfantin”, để tiếp thu bài học đầu tiên lại gặp một ông thầy giáo già dạy trường Tây mà mặc áo dài thâm, đội khăn xếp và đi giầy Gia Định: Thầy Tấn! Trong bộ óc của thằng bé lên 7 của tôi, ngay từ ngày đầu, đã thấy một cái gì đó thật nghịch lý, thật khôi hài! Phải chăng khi nấn nót viết trên

bảng đen cái dòng chữ buổi đầu cho chúng tôi chép lại: Lundi, Le 3...Aout, 1934, thầy Tấn vẫn muốn khẳng định: Học tiếng Tây nhưng không được bỏ qua những gì là quốc hồn quốc túy? Tiếc thay ở cái thuở xa xôi ấy, lớp trẻ con được đến trường Monguillot hầu hết đều sinh ra từ những gia đình “có ăn có để”, đến trường buổi đầu đều mặc quần soọc, đi giày Tây. Có mấy chú bé mặc áo the thâm, chân đi guốc mộc (mà cho đến hôm nay còn lại ông “giáo sư hề chèo” Hà Văn Cầu!) thì hầu hết đều là dân “nhà quê ra tỉnh” hoặc dân ngoại thành, trong cặp bao giờ cũng mang theo một nắm cơm kèm vài con tép, quả cà, để ăn trưa (thời đó học hai buổi) Thầy Tấn cùng các bạn áo the thâm hoặc “cát bá” trắng, đối với tôi lúc ấy là một “hiện tượng xã hội”... lạc lõng, bảo thủ, quê mùa thế nào ấy! Tôi đến lớp học với một niềm tin rất sớm là : Chẳng có cái gì đáng học ở đây cả! Tất cả những phép tính cộng, trừ, nhân, chia tôi đã quá ngán khi còn học ở trường “sơ” St Josheph. Còn ba cái bài quốc văn giáo khoa thư thì... lạy giời ! ai thấy những thứ “Ai bảo chăn trâu là khổ”... hoặc “Cơm nước xong trời vừa tối”... nó hay, nó giáo dục tâm hồn ngây thơ của học trò lên 7 lên 8 thời ấy và “động lại tâm hồn con người ta mãi mãi”... thế nào đi nữa, tôi cũng chẳng thấy nó... hay ở cái chỗ nào? Đơn giản là tôi đã biết cái cảnh chăn trâu “sướng” thế nào mỗi lần về thăm bà nội ở cái làng Đại Hoàng nghèo khổ của tôi. Cái anh cu Nường, cái chú Rịch mỗi lần đánh trâu ra đồng chỉ có một cái khố, bên phải dắt một mo cơm, đi từ sớm tinh mơ đến tối mịt mới về, “khổ như trâu và hôi rình cũng như trâu”, mới thật sự làm tôi thấy rung động đầu đời. Đó là “tình thương” những con người mà số phận nghèo hèn ngay từ lúc 5,7 tuổi đã phải sống kiếp trâu cày thực sự. Vậy mà họ nói là “chăn trâu sướng lắm!” Nói dối! Mãi về sau này tôi mới nhận ra, chính cái ông thầy “cổ hủ”, “khăn xếp áo the thâm” đã là người thầy đầu tiên dạy tôi: “Chăn trâu chẳng có gì là sướng đâu các trò ạ!” Thầy Tấn thường rất buồn và giảng như người vô hồn những bài học thuộc lòng kiểu “chăn trâu sướng lắm chứ!” Nhưng rất say mê, sang sảng khi giảng những bài luân lý, về đạo làm người mà bài tôi nhớ nhất lại là bài tôn sư trọng đạo của Sadi Carnot! Ở thầy Tấn, cái “là lạ” mà tôi cảm thấy phải chăng đó là nỗi buồn của một ông giáo già Việt Nam phải dạy cho lớp trẻ em những điều mà bản thân ông không muốn? Còn tôi, vừa đến trường đã nhìn thấy mình phải học những cái mình không muốn học! Tất cả đối với tôi đều... quá dễ, quá nhàm chán, không có gì kích thích trí tò mò, thậm chí tôi muốn đi tìm ngay một nơi nào học cao hơn, hay hơn, lạ hơn... Điều này chính

tôi đã đề nghị với bố tôi “:Cho tôi về Hà Nội, đi học trường Tây thứ thiệt như Albert Sarraut,Sainte Marie...chứ ở cái trường tỉnh lẻ này, chán quá!”

Thời ấy, những gia đình có khả năng đều cho con cái học theo hệ thống Tây chính cống, nghĩa là theo một chương trình học của “nước mẹ”! Không có bằng đíp-lôm để ra làm thông, ký, phán... mà học thẳng lên tú tài (bac I, bac II -) Đa số các gia đình đều muốn con mình theo học hệ thống này để có nhiều tương lai hơn, học hành tấn tới hơn và triển vọng đi Tây để học đại học cũng nhiều hơn. Cái gọi là “tư tưởng nô lệ”, “bám gót ôm chân” ham “bơ thừa sữa cặn” mà sau này trong các cuộc chinh huấn, bọn tôi thường bị chụp những cái mũ to tướng, tới hôm nay tôi có thể tuyên bố thẳng: Trừ một số (rất ít những kẻ vong quốc) những ai lúc đó nhận thức được rằng trường học theo hệ thống bảo hộ (protectorat) chẳng nhằm mục đích gì hơn là đào tạo ra một số công thức từ sơ đến cao cấp cho chế độ thuộc địa Pháp (một số còn được bổ nhiệm cả sang Lào, Miên, Tân thế giới...) Còn lại, tất cả chúng tôi đều là những người có tư tưởng “Tây học” chính cống, cũng chính là những người sau này chống Tây hăng hái nhất. Bố tôi và tôi đều nhận ra cái “vô hồn” của “trường bảo hộ” rất sớm. Tiếc thay, lúc ấy bố mẹ tôi không thể nào cho tôi sống lại cái cảnh mà bố tôi đã phải chịu đựng cả 10 năm trời để kiếm ít chữ Tây: Làm con nuôi của một gia đình đã theo Tây cả thể xác lẫn tâm hồn. Còn việc cho đi trọ học Hà Nội, lúc ấy không có gì là khó khăn lắm với gia đình tôi. Nhưng... cái bố tôi lo nhất là cái tính ngổ ngáo (turbulence) và tự kiêu ngất trời của tôi sẽ mang lại cho tôi không ít rắc rối trong cuộc đời! Cuối cùng ông hứa với tôi: “cố gắng học hết primaire ở Thái bình đi, và sau Certificat sẽ cho thi vào sixième học hệ tú tài Pháp. Và cuộc đời học sinh tiểu học của tôi trôi qua nhanh chóng, dễ dãi và buồn tẻ nếu không có những sinh hoạt ngoài học đường làm cho tôi đỡ chán ngán. Đó là những tổ chức “Sói con” (louveteau) “hướng đạo” (scout), những tổ chức mà sau này không ít người cho là “âm mưu của Đế Quốc” tổ chức và giáo dục thiếu niên, thanh niên làm tay sai mật vụ” (vì có học cả đánh sémaphore!) Tội nghiệp ông Baden Powell, ông là người ăng-glê mà đã có lần tôi phải nhận liều là.. “tôn thờ một thằng Tây làm lãnh tụ” (!) trong một cuộc chinh đảng sau này! Sự thật thì, chính từ những tổ chức này đã nảy mầm ra biết bao người cách mạng. Hàng loạt những Lê Quân, Tuấn Sơn, Tài Khoái, Tử Giang, Kỳ Đông, Kỳ Vầu, Biên Tâm, Bùi Lê, Lê Kim... đã từ những tổ chức này trở thành những người chống Tây có tổ chức. Có một điều, rất hiếm ai sau này

đi theo cách mạng dám “thành khẩn” khai những tổ chức này trong các lý lịch phải làm đi làm lại cả mấy chục lần! Chỉ có một người duy nhất “dại” là tôi. Học ở đâu? Ai dạy? Tham gia những hội đoàn nào? Đọc và viết được chữ Tây đến đâu? Khai tuốt! Đơn giản là: Tôi thấy cảm ơn những gì mà trường của Tây đã trang bị cho tôi đi...đánh Tây! Chẳng phải những lần đi rallye Núi Voi, Bạch Mã... các “trò chơi lớn” (grand jeu) đã hình thành trong tôi cái tư tưởng ưa phiêu lưu, mạo hiểm, thềm được ra khỏi thành phố, đi tìm một “vật lạ” giấu kín ở một khu rừng núi xa xôi? Chẳng phải từ những tổ chức ngoài nhà trường đó đã làm nảy nở trong tôi những xúc cảm nghệ thuật đầu đời? Đó là những buổi học đi về với người nghèo, đi làm công việc cứu tế, những buổi “soóc -ty” (sortie) ra khỏi thành phố để tìm hiểu nông thôn, để biết cây lúa không giống cây bàng mọc ở sân trường? Và đa số những “xếp”, những người dẫn đường (routier) như thầy Đăng, thầy Khoa, thầy Doãn...sau cách mạng tháng 8/1945, khi vào vệ quốc Đoàn, tôi đã gặp họ. Hầu hết đều nắm những chức vụ phân đội trưởng, chính trị viên, xoàng thì cũng phải chính trị viên đại đội! Ng oài một cái tên Nguyễn quang Luyện (sau này trở thành chủ tịch chủ toạ thượng hay hạ nghị viện gì đó ở chính thể miền Nam V.N), tất cả lũ chúng tôi đều trở thành những người chống Tây hăng hái nhất. Một số lớn đã hi sinh ngay những ngày đầu kháng chiến, một số nhờ “gặp may” đã còn sống sót cho đến ngày tháng lợi 75 ! Đó là những người đã sớm trở về với hoạt động chất xám của mình. Đó là những giáo sư như Vũ Triệu An, Đặng Xuân Kỳ, Trần Bảng,... các kỹ sư, bác sỹ, các tướng tá về hưu sớm như Trần Kiên, Trịnh Lý Thản, Bùi Xuân Vĩnh, Lê Bình (Luỹ) Vũ Tất Đắc, Trịnh minh Quát ...mà chẳng được một học vị, một danh hiệu gì. Nhưng tôi thường tự hào về những người bạn học cũ ở cái trường Monguillot Thái Bình đó mỗi khi gặp gỡ nhau, mỗi khi có một người đồng hương, đồng khoá đã “trở về với cát bụi”. Tất cả gần như ai cũng chết trong sạch, sống hết mình. Chúng tôi đều về hưu rất sớm nên thoát được mọi cái ô nhiễm của nền “kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa”, một “quái thai” chưa từng có trong lịch sử phát triển của xã hội loài người!. Chẳng một ai trong lớp chúng tôi bị “lên mâm” trên báo chí, chẳng một ai bị rơi vào hoàn cảnh “không ăn cắp cũng không được” để phải.. ra toà. Nếu có những nỗi đau riêng của những “con người sạch sẽ” như chúng tôi cần phải kể ra thì chính là nỗi đau khi phải chịu đựng sự nhiec móc ,dè bủ ,thành kiến thậm chí chửi bới của lớp trẻ ngày nay, đôi khi có cả con cháu mình là; :“Sao mà thời ấy các cụ... “dại” đến thế nhỉ !.”. Ôi! Làm sao mà cãi lý được với “lớp trẻ đô -la” hôm nay

là: “Tiêu thổ kháng chiến, xếp bút nghiên, lên đường với khẩu mousqueton và 2 bộ đồ Vệ quốc là đúng?” Cái nhiệt tình của chúng tôi, trước mắt bọn “trẻ kinh tế thị trường” đã là một sự “ngu dại”, một sự “lầm lẫn” và cái sự trắng tay, bị bỏ quên với đồng lương hưu thua lương người quét rác tới 3 lần chính là sự trả thù của lịch sử đối với các cụ vì quá trình theo Đảng mù quáng đến thành tòng phạm trong cuộc diệt chủng kéo dài cả nửa thế kỷ!!! Kể ra thì cũng đau, đau lắm chứ. Nhưng không thể nào phản biện được nữa rồi! Cái chủ nghĩa “cộng sản khoa học” mà chúng tôi bị nhồi sọ một thời, ngày nay cũng bị phủ nhận thậm chí lên án ở ngay quê hương của Mác, của Lê, của Xít,..Cả cái phe “Sờ- hờ-chờ-ngờ” kéo dài từ Vĩnh Linh đến Bá Linh đã bị nhân dân bị lừa đảo, giật đổ sụp xuống và nhỏ toẹt vào. Trước mắt chúng bây giờ là cả một cái nền độc tài tư bản rừng rú(“capitalisme sauvage”)chẳng có lý thuyết lý thiếc gì, chẳng phải do Bác Hồ hay Đảng cộng sản nào lãnh đạo cả! Tất cả chỉ là một cuộc chia chác, vơ vét cuối cùng của một đoàn thủy thủ đang chuẩn bị nhảy khỏi con tàu sắp đắm mà hành khách chính là nhân dân Việt Nam bất hạnh mà thôi! Đó là những tên lưu manh vô học, những tên giám đốc -không-vốn, những tay cầm đầu hải quan mà buôn lậu, những tay phụ trách tư pháp, toà án, thanh tra...bị ra toà, những tên quản lý nhà đất mà cướp đất, cướp nhà nhà chia nhau vô tội vạ, những kẻ buôn lậu ma túy nằm ngay ở những trung tâm, đầu não chống ma túy... Và từ trên cao nhất là một cung đình những tên đại lưu manh xác sược, trơ tráo, liều lĩnh, chẳng mắc chẳng xít gì, đang trấn áp, đe dọa người dân bằng nhà tù, súng đạn, để cướp đất, cướp nhà, đang thu vén của cải đất nước thành của riêng, bỏ vào những tài khoản khổng lồ riêng ở nước ngoài do con, cháu, bồ bịch, tay chân chúng làm chủ! Tất cả những gì mà bọn người mạo nhận là cộng sản đang gây ra trên đất nước này chẳng thể nào để cho chúng tôi, “những người cộng sản ngu muội cũ” có đủ can đảm lên tiếng cải chính rằng :”Không! Đây không là tội của chúng tôi! Đây là một bọn lưu manh, vô học đang trưng cái “bảng hiệu C.S” mà chúng tôi đã đập nát từ lâu để lừa bịp nhân dân đấy!!!” Nhưng còn ai tin nữa, khi mọi người, cứ nghe thấy 2 từ “cộng sản” là đã thấy nó đồng nghĩa với cướp của, giết người, với bắt bớ, tù đầy, với chiến tranh, diệt chủng...

Đấy cũng chính là lý do để các cụ “khốt-ta-bít” như tôi cảm thấy lẻ loi, đơn độc, buồn khổ để chóng ... chết, hay quay về sống với quá khứ và tìm đến nhau như tìm đến một sự an ủi bằng liều thuốc: “có một thời đẹp nhất của bọn

mình ...”Và viết hồi ký,đối với tôi,chính là sự tạ lỗi với đời,là sự phủ nhận toàn bộ những gì mà bọn cộng sản thời đổi mới đang gieo tai họa cho toàn dân nước tôi,là:CHÚNG TÔI,KHÔNG CÓ TRÁCH NGHIỆM GÌ VỀ MỌI HÀNH ĐỘNG CỦA BỌN CHÚNG...Tôi lại xin trở về với những dòng hồi ký...mà cứ mỗi khi chạm tới hai từ “cộng sản”,tôi lại bị “lạc đề”vì quá căm ghét bọn chúng..

Cho tới hôm nay, ôn lại những năm học ở cái trường điển hình cho mọi mâu thuẫn xã hội, ở cái đất nghèo đói và cách mạng ấy, trong đầu tôi vẫn không quên được hình ảnh của một ông thầy lớp 1(cours enfantin) khăn đóng áo the dài: thầy Tấn , và một ông thầy com -lê, cà vạt :thầy Uông, đã thay mặt nước Đại Pháp đưa chúng tôi vào cái guồng máy đào tạo công ch ức, “sớm vác ô đi tối vác về” đầy mâu thuẫn và hài hước như thế nào . Nhất là kể từ lớp Moyen 2 trở lên, chúng tôi bắt đầu học và trực tiếp với một nền giáo dục Tây thật sự.. Cũng từ cấp học có tên là Primair e secondaire này, không còn một ông thầy nào mặc y phục quốc hồn quốc túy nữa. Cũng từ đây, tất cả mọi giờ lên lớp, mọi giao dịch sinh hoạt, thầy trò bắt buộc phải dùng tiếng nước mẹ Phá-lăng-xa rồi. Giã từ thầy Tấn ,thầy Lô, thầy Bản, chúng tôi bước vào một cuộc sống học đường “đờ-mi Tây” với cuốn Gramaire francaise Larrive Fleury, với cuốn Histoire de Fance...Chỉ còn lại một giờ Annamite (Việt Nam) mỗi tuần, coi như là một môn... ngoại ngữ~! Một điều may mắn (hay là vô phước?) cho tôi là : đúng vào cái năm học cuối (cours superieur) thì trường tôi nhận được một ông thầy mới. Ông cũng mặc Tây, nhưng một thứ đồ Tây hiếm thấy : Quanh năm một bộ kaki vàng nhạt,không bao giờ thất cà -vạt. Còn chân thì không giống ai, đi dép săng-đan với đôi quai hậu luôn bị dẫm lên, méo mó một cách vô dụng ! Ông thầy này nghe nói có “phốt” nên đang dạy một trường nào đó lớn lắm ở Hà Nội bị “đuổi” về Thái Bình !Nghe đâu là mắc tội cãi lại quan Tây và luôn luôn “têtu” (bướng đầu) ! Tướng của ông thì có vẻ bướng bỉnh, ngang tàng trông thấy. Bộ tóc “bốc-xơ”, cái miệng cười quanh năm nửa mép, chiếc cằm nhô ra đằng trước như thách thức, càng tăng thêm cái dáng vẻ bất cần đời-xăng-phút-tít rất ăn khớp với bộ đồ Tây đã chiến quanh năm của ông. Tuy nhiên, đối với tôi,ông có cái gì đó thật hấp dẫn, thật đáng chiêm ngưỡng và còn hơn thế nữa, cần phải chú ý, theo sát mà học tập. Không phải chỉ vì ông đã nổi tiếng trên văn đàn, không phải ông là một ông thầy giỏi về mọi mặt (thời đó một thầy dạy tất cả các môn cho đến cuối lớp 6 (superieur), mà chính cái sự ngang tàng, bướng bỉnh, bất cần đời, coi khinh dư luận của ông đã mê hoặc tôi. Ông chính là Nguyễn Công Hoan, tác giả của

“Bước đường cùng” ,”Đào kép mới”... Hàng loạt tác phẩm sau này ,ông g lầy bối cảnh ngay ở Thái Bình,xây dựng những nhân vật rất “thái bình”,mà 5,10 năm sau khi được đọc,tôi đều nhận diện ra là ai, đã được ông điển hình hóa một cách tài tình trong những câu chuyện “bịa như thật” của ông.(Định nghĩa của chính N.C.H về tiểu thuyết) .Đặc biệt với “Đống rác cũ”thì một số tên nhân vật ông cũng chẳng thèm thay đổi,lại gồm toàn những bộ mặt có ít nhiều quan hệ với chính ông và gia đình tôi nên tôi “liều mạng” xuống nhà in tìm được tập sách mới in xong,chưa có bìa,đã bị lệnh trên hủy ngay lập tức!Tôi đã lưu giữ nó cho đến những ngày vô Saigòn mới tặng lại cho một ông bạn sắp.. vượt biên,hy vọng ở nước ngoài,người yêu văn ông ,sẽ được thưởng thức những “trái cấm” của chủ nghĩa cộng sản Việt Nam.Tiếc thay,cho đến nay,hình như “Đống rác cũ”vẫn chưa được phục hồi cả ở trong lẫn ngoài nước...(?)

.. Trở lại với cái cours superieur thời xa xưa ấy của tôi...Có thể nói: Nếu như tôi chú ý đến thầy bao nhiêu về phong cách thì thầy Hoan cũng chú ý đến thằng “tướng cướp” là tôi không kém ! Làm sao một ông thầy như thầy mà lại không để ý tới một học sinh “ngang tàng số một” và học giỏi cũng số một như tôi? Cho mãi sau này, mỗi lần gặp thầy Hoan, thầy vẫn nhắc nhở đến bài luận văn “tiền không làm nên hạnh phúc?” - “Một sự lừa dối trắng trợn của những nhà triết học ăn tiền của bọn triệu phú”... của tôi. Thầy Hoan đã cho tôi 10 điểm về cách bình luận độc đáo và bị directeur gọi cả hai thầy trò lên bureau để cảnh báo về cách dạy và học. Sau này tôi còn bị hai lần “exclus provisoire par ... turbulence” ở cấp primaire supérieur nữa. Sự thật thì tôi có du côn du kê gì trong sinh hoạt mà chỉ “du côn trong cái đầu”, nghĩa là phản ứng với tất cả những cái gì mà tôi cho là không đúng! Phản ứng công khai bằng lời nói hoặc bằng giấy mực đàng hoàng. Tôi có biết đâu rằng khi người ta ra một cái đầu đề như: “Khi trò tốt nghiệp, nguyện vọng và mong ước tương lai của trò là gì ?” chính là người ta muốn “nắm tư tưởng” của học trò (những năm ấy phong trào chống Pháp đang lên cao trong các trường trung học). Vâng! Chống Pháp và sớm thấy được cái bất công của ngay chế độ học đường, bất công ngay trong cách đối xử giữa các thầy với các thầy, giữa trường ta và trường Tây. Cái lòng thù ghét Tây này, có lẽ trong chúng tôi không ai không có một ít, hoặc nhen nhúm để bùng lên, bùng lên mãi hoặc ... tắt phụt khi bị proviseur hoặc directeur gọi lên cho một cái tát tai với một lời cảnh cáo: “Hãy cẩn thận! Sở liêm phóng đang chờ mày đó!” (Attention! La sûreté t’attend !) Và chính cái bài “nguyện vọng làm ký giả, nhà văn” để “vạch trần những sự bất công của

xã hội, đấu tranh cho mọi người được “hưởng ba chữ Liberté, Fraternité, Egalité (Tự do, bác ái, bình đẳng) như “trong sách của chính người Pháp ...” của tôi đã đưa tôi đến... ăn một cái tát tai nổ đom đóm mắt và đuổi cổ khỏi trường giữa năm cuối của lớp supérieur (bây giờ là lớp 6). Năm ấy tôi mới 13 tuổi nhưng chính những gì mà tôi học và đọc được ngoài học đường đã sớm hình thành trong tôi một số nhận thức tự nhiên như không khí, như ánh sáng mặt trời: Học trò Việt Nam, con người Việt Nam so với thằng đội đoan Tây, thằng cầm Tây (commissaire) chỉ là dân nô lệ! Phải chống Tây, phản đối Tây, thậm chí có dịp là đánh nhau với Tây. Càng học lên cao, (tuy bị đuổi học nhưng chỉ ít ngày, chỉ cần một cú téléphone của ông chủ- giầy- thép- bốt tôi-, tôi lại được “réadmis” với lý do chiếu cố học sinh giỏi)! Và cứ tuần tự như thế tôi học dần lên cao hơn. Hết cấp 2, lên cấp 3 (gọi là primaire supérieure), tôi ôm gôn như trọn các giải thưởng học giỏi hàng năm về Pháp văn. Tôi không còn hứng thú gì với các trò chơi khác ngoài đọc và đọc.. Và càng đọc tôi càng bổ túc thêm những gì mà nhà trường không hề giảng dạy, đặc biệt là thích đọc những gì mà người ta... cảm ky!). Cũng chính nhờ trình độ Pháp văn ngày càng khá lên nên tôi đã sớm tiếp cận được với tư tưởng nhân bản, tự do cao cả của Rousseau, Voltaire, Balzac, Hugo, Zola, Stendhal và sau này cả với Sartre, Camus, Sagan, Gaudy, Zinoviev, Trótsky, Lénine tôi cũng đọc tuốt! Tuy nhiên, dù tôi là một học sinh giỏi về Pháp văn nhưng làm bài, nhất là các luận văn (dissertation) thường hay bị thầy phê là “lạc đề” (hors sujet)! Chẳng là tôi hay dẫn chứng dài dòng về những vấn đề không có học trong nhà trường. Thầy Phương, người thầy duy nhất sau này đã đi theo kháng chiến, trong lớp các professeur ở hệ thành chung, khi gặp lại tôi (trong cương vị lãnh đạo Khu giáo dục khu III, còn tôi thì đã trở thành văn nghệ sỹ) đã ôm lấy tôi và nói một câu bằng tiếng Pháp: “Chúng ta đã trở thành đồng chí! May cho mày mà không bị Delorges (chánh mật thám) hỏi thăm!” Vâng! Kể ra cũng may vì t hật ra tôi chỉ bị ảnh hưởng của sách báo tiến bộ Pháp mà bố tôi luôn nhận được hàng tuần từ Pháp sang (để phân phối cho các quan Tây) chứ chẳng có ai giác ngộ, giác ngộ gì cho cái thứ hăng máu vệt như tôi cả. Nhưng bên cạnh những cái hay mà tôi đọc được thì cả hàng “mớ hổ lốn” những thứ lãng mạng rẻ tiền, những truyện “porno”, những hồi ký của Cassanova, contes của Bocasse, những chuyện erotique của Maurice de Kobra, Marcel Prévost ... thậm chí cả những thứ như “Paris Magazine”, “Vivre -santé” (một loại Play boy thời ấy) tôi đều đọc cả. Lý do chính của những bài làm “hors -sujet” của tôi là do biết

quá nhiều mà chẳng hiểu được mấy,(connait tout mais ne sait rien!)nên luôn nhảy cẫng từ thứ chân lý này sang chân lý khác,! Một thứ ... “không kiên định lập trường” ngay từ buổi thiếu thời (!?) Có lẽ cũng vì thế mà chẳng ai lôi kéo tôi vào một tổ chức gì có màu sắc chính trị chẳng? Chứng cứ là ngay cái tên “Lũy môi đỏ”, ngồi sát cánh cùng bàn, mãi sau này tôi mới gặp dưới cái tên Lê Bình, tên Trần Văn Trọng, tên Nguyễn Quang Luyện sau này là “trùm quốc gia”, mới làm tôi té ngã. Thì ra họ đều “hoạt động có tổ chức” ! Kể thì theo Việt Minh, người thì theo Quốc dân đảng, Đại Việt đảng hoàng! Anh nào có dịp gặp tôi đều ngạc nhiên: “Cái thằng Tô Hải mà lại đi theo cộng sản đến cùng à?Lạ thật!” Vâng ! Tôi đã “một ra đi không trở về” vì những lý do đầy mâu thuẫn của nó. Tôi và nhiều bạn bè đồng khóa,đồng niên của tôi đã cùng giác ngộ tinh thần dân tộc một cách tự phát nhờ có trình độ hiểu biết xã hội qua thực tế xã hội, qua sách báo. Nhưng chống Tây, ghét Tây một cách ... yếu hèn, lúc đó là đa số. Nghĩa là tham gia vào một tổ chức, dù chỉ là một tổ chức như “Hội chuối” ở trường Bưởi thì ... không dám! Cái gương tầy liếp của các vị Tài Khoái, (ở đại học thì có Nguyễn Đình Thi), cứ một năm “xe xà -lách” của mật thám đến xịch tay đưa về “thẩm vấn” đến xưng mặt ,xưng mày, vẹo xương sườn hoặc ... mất tích luôn, không phải không làm nhiều người lo sợ. Đặc biệt các gia đình, trong đó có gia đình tôi, những năm 43 -44 đó rất lo cho số phận của những đứa con mình, chẳng gì cũng sắp “đíp-lôm-mê”, sắp thành cậu tú, cậu cử, với một tương lai “sáng rượu sâm-banh tối sữa bò!” Vậy mà, những năm 44-45, gần như chẳng mấy đứa còn chú ý tới học hành, thi cử. Tất cả cứ rối tung rối mù với các phong trào yêu nước một cách chung chung. Chẳng biết con đường , lý tưởng nào là đúng? Không phải lũ chúng tôi không thấy được cái việc hàng ngày phải hâm nóng tinh thần “yêu nước ... mẹ” bằng các bài hát “Marechal nous voilà !” là một sự “cưỡng chế tư tưởng” của một chế độ sắp hết thời. Nhưng làm cái gì đây thì đúng là anh nào anh nấy cứ ngơ ngác ngác như những kẻ quáng gà đi đường giữa cơn tranh tối tranh sáng ! Điều này giải thích rõ được lý do vì sao lớp thanh niên “yêu nước chung chung” như bọn tôi thời ấy dễ bị cuốn hút vào bất cứ một phong trào nào, dù giả hiệu, dù mỉ dân, thậm chí “phản động”, “bán nước”... nếu nó được dán một cái mác chống Tây,giải phóng dân tộc ! Bản thân tôi, hết theo phong trào Ducouroy, “khỏe vì nước” đến phong trào “Đại đông Á”, Á châu của người Á châu, lại đến phong trào “Khất thực”, dưới thời Khâm sai đại thần Phan Kế Toại,cầm cờ vàng ba sọc đỏ đi biểu tình hoan hô chính phủ Trần trọng Kim... Cứ tưởng như mình đã

làm được cuộc cách mạng đánh Tây khi ,hàng ngày,sách bị, mặc com-lê, đến các nhà xin một vài bát cơm để cứu sống những bộ xương người đang còn thoi thóp, la liệt khắp các nẻo đường ... Cho tới nay, nghĩ về cái “khúc quanh rối rắm” đó của lịch sử, tôi không khỏi thấy xấu hổ cho sự ngây thơ đến đáng thương của lớp trẻ chúng tôi. Tôi càng hiểu ra rằng: Cái vốn văn hóa vẫn không sao bì được với cái “khôn” hay nói đúng hơn là các thủ đoạn của các nhà ... chính trị ! Họ có thể tranh thủ bất kỳ ai nếu biết cách lợi dụng hai chữ yêu nước, Phạm M. D ... , Nguyễn S. H, Phó Bá H ... , Trần Quốc Th ... , Đ. T Kính , đã bỏ cả nhà lầu, xe hơi, đồn điền, nhà máy, bỏ cha mẹ, anh em lên rừng chống Pháp ... Một số đã chết dưới lá cờ yêu nước của ... Đỗ Đình Đạo , Quốc Dân Đảng ! Một số khác may mắn hơn, do tham gia vào giờ thứ ... 25 (!) nên có thời giờ để rút kinh nghiệm, đi theo ngọn cờ của những người đang ở thế mạnh : Việt Minh ! Một số gương mặt biết “đón gió trở cờ” đã thành đạt trên đường hoạn lộ, biết giấu biến cái lý lịch Tây học, biết đóng vở kịch “vô sản hóa”, sau này đã leo lên những cương vị... lãnh đạo cao nhất trong một số ngành nghề, thậm chí một vài ghế bộ, thứ trưởng và bước cả vào đến “ nhà trắng”, “nhà đỏ”.Có thể họ đã giác ngộ cách mạng? Có thể họ đã “tiến bộ” trong lập trường tranh đấu? Có thể khi ca ngợi cái nước Pháp của thống chế Pétain, họ đã bị nhầm lẫn? Tôi sẽ không thể nêu tên tuổi cụ thể của họ vì theo tôi, họ đã “đi tìm một sự trung thành mới” chứ không hề phản bội một lý tưởng, một chủ nghĩa nào! Mà thay đổi một niềm tin, một cách nhìn, thậm chí cả một tình yêu khi nó đã không còn mang đến hạnh phúc, tại sao lại gọi là phản bội chứ? Tôi có cái ý nghĩ này ngay khi hàng loạt bạn bè tôi hăng máu vệt bao nhiêu những ngày hăng say đi tìm đường làm cách mạng thì, khi tiếng súng bùng nổ, càng tịt ngòi bấy nhiêu. Chẳng phải chính những Trần Văn Trọng, Nguyễn Bá Lai, Tô Đáng ... và sau này cả Bùi Tín nữa đã từng lên lớp cho tôi về “chủ nghĩa cộng sản khoa học”, về “duy vật biện chứng”, đã từng “góp ý” cho tôi về cái lập trường thiếu kiên định tiểu tư sản cố hữu của tôi, đã giới thiệu tôi vào Đảng, sau này lại trở thành những kẻ ...” phản bội “đó hay sao?! Đứa thì “dinh-tê”, đứa thì chiêu hồi, đứa thì đang trở thành chủ tiệm ăn ở Marseille, hoặc bỏ xương ở California? Còn những kẻ đi theo cách mạng đến cùng,(trong đó có tôi), dù triệt để “giác ngộ cách mạng”,dù “đóng kịch”, dù không được tin yêu, tín nhiệm bao giờ, hôm nay đây, còn sống hay đã chết (hoặc sống cũng như chết) những năm cuối đời, nếu gặp lại nhau, mọi cuộc hàn huyên đều đi đến một kết luận chung: Chẳng qua là có “Số” cả! Số của thằng Định là c hết

bỏ xác ở những ngày đầu Nam tiến, số thằng Trang là chết ở mặt trận Tây tiến, số của thằng B.H.V là quanh năm bán xứ ở nước ngoài. Nhưng có một điều lạ làm tôi cho tới giờ vẫn không thể tự giải đáp nổi : Có những cái tên chẳng có một tí tẹo nào năng khiếu văn nghệ, học hành thì dốt đặc cán mai, vậy mà đi theo cách mạng lại trở thành văn nghệ sỹ, giáo sư, nghệ sỹ nhân dân !? Chẳng lẽ có cả cái “số” làm nhà văn, đạ o diễn, nhạc sỹ, giáo sư, tiến sỹ, dù chẳng học hết cấp trung học phổ thông, dù chẳng một lần học qua một lớp đờ, rê, mi nào hay sao? Tôi sẽ trở lại cái sự ngẫu nhiên kỳ lạ này nó... chẳng kỳ lạ chút nào khi muốn hoặc bắt buộc phải làm những kỹ sư tâm hồn cho giai cấp vô sản nó dễ đến thế nào ,khi viết tới cuộc đời làm văn nghệ sỹ bất đắc dĩ của tôi ở những chương sau.

Trở lại với thời học sinh của tôi suốt 12 năm (và c hấm dứt với cuộc cách mạng tháng 8/45) cuối cùng cũng đã mang lại cho tôi một cái vốn quý nhất : Đó là nắm bắt được một cái chìa khóa của văn hóa đích thực: Ngôn ngữ của Voltaire. Nó đã giúp tôi đi sâu vào nhiều lãnh vực văn học, nghệ thuật, triết học. Nó cũng làm cho tôi hiểu rõ nước Pháp, nước Mỹ, hiểu rõ cả Marx, Engel, tìm đến những chân trời mới lạ qua đọc, đọc và đọc. Tuy nhiên, cái đam mê này đã, hơn một lần, xuyt đưa tôi đến chỗ chết, chết về cả thể xác lẫn tâm hồn, suốt chặng đường dài làm anh lính Vệ Quốc. Những chuyện cười ra nước mắt này tôi sẽ kể trong cuộc “phiêu lưu” của một cậu tú nửa mùa, không biết ăn cà, ăn mắm mà dám rời bỏ gia đình, khoác áo lính lên đường đánh Pháp, với niềm tin ... của những nhà cách mạng ... Pháp ! Và tôi đã phải trả giá nhiều lần cho sự ngộ nhận này, nhất là những năm “ giặc Pháp chạy rồi đánh ai đây?”, Đối tượng cách mạng đã thay đổi! ?...Các cuộc cách mạng mới “long trời lở đất” như “cải cách ruộng đất”, “chỉnh đốn tổ chức”, “cải tạo tư sản” , các cuộc “chỉnh huấn”, “chỉnh quân” chống tư tưởng “ văn hóa thuần túy”, “nghệ thuật đơn thuần”, “kỹ thuật tư sản”(?) nhập cảng tư nước ông Mao bắt đầu diễn ra liên tục,và khốc liệt đầy máu, nước mắt, và ... xác người Việt nam con Lạc cháu Hồng!. Là một đảng viên, một người lãnh đạo một đoàn nghệ thuật Quân Đội, dù cố gắng đóng kịch biết mấy, tôi vẫn không sao tránh khỏi bị những cơn lốc điên cuồng đó dập lên vùi xuống!. Trước những “thành phần cốt cán”, tôi chỉ là một phần tử ... “phức tạp” và, nguy hiểm hơn ... xuấ t thân từ một “thành phần” tiểu tư sản, chuyên đọc và tàng trữ sách ... Tây” ! Hơn thế nữa , gia đình tôi lại là những phần tử theo ... địch: Số là, bố mẹ tôi đều là công chức ăn lương nên đã cùng 6 đứa em theo Sở (tức là địch!?) vào Nam năm 1954

! Người ta đấu tố, o ép bắt tôi nhận những “tội” không hề có .Người ta làm những điều có thể nói là dã man nhất đối với những người đã từng vào sinh ra tử suốt 9 năm đánh Pháp như tra tấn, như bỏ tù, đưa đi cải tạo hàng loạt “đồng chí” cũ với những tội danh hết sức vu vơ .Sau này, khi sửa sai,có biết bao người đã không bao giờ được ... sửa. Một số đã mất tất cả : Gia đình, sự nghiệp và nhất là tinh thần và lòng tin để có thể tiếp tục chung sống với những kẻ xưa kia đã đấu tố mình, đã nhờ những cuộc “chỉnh đốn” đó mà leo lên đến những cương vị mà họ chẳng bao giờ có thể đảm nhiệm nổi. Chính cái vốn liếng học vấn mà bọn “cơ hội cộng sản giả hiệu” đó rất găm ghè, ghen ghét nhưng ngoài mặt vẫn phải cắn răng xử dụng, chừng nào “chanh chưa hết nước” đã tạo nên nhân cách của lũ tiểu tư sản lạc loài chúng tôi. Hoặc là đầu hàng ,cam chịu,chấp nhận tất cả,cúi đầu nghe lệnh,làm việc qua quýt ... im lặng để được yên thân,để kiếm được, miếng cơm manh áo, thậm chí,nếu giỏi đóng kịch,giỏi lừa dối,kể cả phản bội bạn bè có khi còn được thăng tiến vì ... “ tiến bộ” (!) Riêng tôi, với cương vị bắt buộc,với hoàn cảnh tiến thoái lưỡng nan, tôi đã chọn con đường thứ hai,con đường sống hèn! Nhưng làm sao cóc có thể im lặng mãi khi trời đổ hết cơn mưa này đến cơn mưa khác? Hơn thế nữa,` con cóc Tô Hải này lại không chịu ngồi đấu giếng mà cứ hay nhảy đây, nhảy đó để ngóng trời ! Chính cái vốn Pháp văn ngày càng được cập nhật của tôi (do hoàn cảnh hòa bình đã trở lại) đã giúp tôi biết được rằng : Trời không những sắp mưa mà còn mưa lớn, còn sắp giông bão nữa. Và tôi bỗng hiểu ra : Hà cố gì mà những Bá Lai, Võ Hải, Nguyễn Văn Minh,Trương Đăng Đệ ... chiến thắng rồi lại bỏ ngũ, xuống Hải Phòng, vô Nam để trở thành những kẻ chống cộng đến cùng bằng ngòi bút và cả súng đạn nữa ! Trước lúc chọn “con đường mới”, khi chia tay tôi, Biên Tâm, nguyên trung đội Trưởng Tiểu đoàn Ký Con, còn nói với tôi một câu bằng tiếng Pháp làm tôi ớn lạnh nhưng ,nhớ suốt đời : “Chúng ta đã lầm đường, không có chủ nghĩa cộng sản ở cái đất nước này đâu ! Sẽ đến lượt mày là “đối tượng” để các nhà chính trị phát động một cuộc cách mạng mới cho mà xem !” Và cũng thật trớ trêu : Sau 30 năm không gặp lại, hấn đã trở về giữa Sài Gòn với cương vị ... Việt Kiều Canada, chủ một hàng ăn lớn ở Québec, có con là bác học nguyên tử sắp về giảng dạy cái gì đó ở cả Hà Nội, Sài Gòn và Đà Lạt. Gặp tôi với cương vị bạn học cũ, lính cụ Hồ cũ, hấn lại hể hả nhắc lại : “Tu vois? Pas de communisme dans ce pauvre pays !” Với những chứng minh thực tế của nền kinh tế mở ... toang, với sự cách biệt sang giàu và nghèo hèn khốn khổ sờ sờ trước mắt,mà cụ thể là cái căn hộ thuê của nhà nước lũng củng

những đồ vật tầm tầm vứt đi không ai nhặt của tôi, với sự xâm nhập chưa từng có của lối sống, của nghệ thuật, của chữ nghĩa, quần áo, mốt áo, váy, tóc tai, thời trang quậy phá còn hơn cả Mỹ, hấn vạch ra cái “đúng” của hấn là: chủ nghĩa cộng sản ở Việt Nam là cái chưa bao giờ và không bao giờ có cả. Tôi cứ như một võ sỹ về già bị dồn tới góc võ đài, chẳng dám gật mà cũng chẳng dám lắc ! Hấn có nhắc tới một số đồng khóa, đồng niên giờ đây hầu hết đã về hưu với đồng lương ... “khôi hài” mà hấn đã đi thăm ở Hà Nội, Sài Gòn, (trong đó có tôi), hầu hết đều sống có nhân cách nhưng quá ... cực nhọc những ngày cuối cuộc đời. Hấn ước sao là triệu phú để mời tất cả bạn bè cùng lớp, cùng đơn vị sang tham quan Canada lấy một tháng để thấy được con đường hôm nay của Việt Nam đang đi chính là con đường mà Canada đã đi cách đây cả 100 năm. Chỉ có cái khác là nền kinh tế thị trường không có các nhà ... “tư bản đỏ”, nghĩa là “tư bản không vốn”. Các nhà tư bản thứ thiệt ở các nước văn minh phải nhảy từ lầu 32 hoặc bắn một phát súng vào đầu khi xí nghiệp của mình phá sản, Họ không biết “vén tay áo xô đốt nhà táng giấy” khi bỏ ra cả trăm triệu để chiêu đãi một nhà đầu tư “dỏm” nước ngoài, để mong chấm dứt được “số huê hồng” khi ký kết hợp đồng ! Và sau khi đưa ra những chứng cứ không thể chối cãi.,hấn kết luận : “Tao là một người yêu nước không gặp thời! Vì , tao không chấp nhận cái “đạo” của chúng mày nên tao trở thành một kẻ yêu nước lưu vong !” Ôi ! Cái thằng Tâm học dốt như bò, cái thằng đã từng bị thương vì đánh Tây trong một đơn vị lừng danh một thời ở mặt trận Đông Bắc, hôm nay không hổ thẹn chút nào về hai tiếng “phản bội”, hôm nay t trở về, lại “cả gan” lên lớp cho tôi, mà lên lớp toàn bằng tiếng Pháp. Nó biết tôi giỏi tiếng Pháp nên thử lại cái vốn tiếng Pháp của tôi đây ! Tôi chỉ biết ... “ngậm hột thị” trước những thực tế quá phũ phàng mà hấn đã tích lũy từ bao giờ không biết về thực trạng nền kinh tế “thị trường bập bẹ” ở Việt Nam những năm cuối của thế kỷ thứ XX này. Cho đến câu hỏi cuối cùng : “Mày hãy chỉ cho tao cái gì là xã hội chủ nghĩa ở nước này ?” Thì tôi như bị knock-out. Tôi đành tìm cách ngăn chặn hấn lại : “Cẩn thận! Ở đây không thiếu người biết tiếng Pháp đâu !” Hấn ré lên cười và kết luận : “ À ! Phải ! Đó chính là cái còn lại của chủ nghĩa xã hội : Cấm nói sự thật !” Và chúng tôi “chuyển làn” sang thăm hỏi những bạn bè cũ. Té ra hấn có điều kiện để nhớ tới bạn bè đồng khóa, đồng ngũ cũ hơn tôi. Hấn đọc vanh vách những tên, những địa chỉ những thằng còn sống, những thằng đã chết, rồi buông một câu: “ Chữ nghĩa thằng Tây “nhồi nhét” cho chúng ta đi lính cụ Hồ thì phải giấu giấu, diêm diêm, Ngày nay nước nhà yên

bình thì khắp nơi ... tiếng Mỹ, văn hóa nghệ thuật Mỹ ...chẳng ai dám đụn g đến! Mà biết không? Ngay ở Pháp, ở Anh, sang thế kỷ XXI này sẽ không còn Voltaire, Montesquieu, Balzac, Shakespeare nữa đâu, văn chương nghệ thuật Hollywood đang và sẽ tràn ngập khắp hành tinh này. Có thánh mới chống được !” Tôi cũng buông một câu cho sớm kết thúc : “ May mà lúc ấy tao với mày chẳng còn sống để mà phải quan tâm ! Après nous, le déluge !” Một cách tối ưu để cắt đứt câu chuyện bỏ dở (và cái kết cũng sẽ có nếu cả hai đứa tiếp tục sống được đến năm 2010 !), Lẽ phải, chân lý thuộc về nó là cái chắc rồi, nhưng làm sao tôi cứ thấy nhục ơ là nhục? Chẳng lẽ tôi đành thú nhận : Đúng ! Từ khi rời ghế nhà trường đi Vệ Quốc Đoàn, tôi đã “mất” nhiều hơn “được”. Hai bàn tay trắng của không ít “thằng” già đại đột” trong chúng tôi hôm nay đang còn cố nắm chặt lấy cái “thẻ đảng”,ôm ấp một mớ huân chương đã bạc màu để may ra, có dịp, lớp “ cộng sản kiểu mới” nó bố thí cho ít chục “ trợ cấp người có công” đã đưa lũ chúng tôi vào sự hèn hạ đến suốt cuộc đời là như vậy đó!.. ! Ôi ! Cái đầu biết nghĩ, trái tim biết xúc động nó làm khổ những con người có học như tao, như mày đấy Hoàng, Tâm ạ ! Thằng nhà lâu, ô tô bên xứ người cũng như thằng hai bàn tay trắng ở trong nước, đến hôm nay đều có một nỗi đau ở sự tự đánh mất hết tuổi trẻ của mình. Chúng mày thấy lạc lõng giữa trời Âu, Mỹ. Còn tao, đau hơn, lại thấy lạc lõng trên chính đất nước mình, ngay giữa lòng con, cháu của mình. Phải chăng đó cũng là do tao và chúng mày đã chẳng may là những người có ... học? Bọn Việt Kiều vô học, bọn ngư dân vượt biển khi trở về, đầy hãnh tiến với cái túi đầy ắp đô - la nó đâu phải đau cái nỗi đau của bọn chúng mình? Và cả thế hệ hôm nay nữa ! Chúng nào thấy được gì khi học đòi tất cả những cái một xấu xa nhất của nước ngoài? Ngày xưa chúng mình gọi những tên hay xì xồ tiếng Tây, hay “ toi, moi” âm ỉ là đồ “lọ” (!) Hôm nay chẳng ai dám lên tiếng, thậm chí còn được khuyến khích khi thấy các cháu mẫu giáo đã sớm “Ai, Y-u” từ tuổi lên 3. Cái mà ông già Nguyễn Xuân Khoát nói là “mất nước về âm nhạc” thì hôm nay đã nhỡ tiền. Mất nước về văn hóa, về kinh tế, về phong cách sống là mất cả linh hồn lẫn thể xác ... Điều mà súng đạn, nhà tù không làm nổi thì hôm nay đồng đô- la đã làm nổi. Không có cách nào cứu vãn được tâm hồn, đạo đức của một dân tộc khi cả dân tộc đó lại chạy theo một cuộc thi kỳ quái được công khai khuyến khích : Làm giàu ! Đáng sợ hơn nữa là làm giàu trên cơ sở ... hai bàn tay trắng và cái đầu ... rỗng tuếch, cái trán ngấn ngủn và cái mồm sẵn sàng nuốt tất cả những sắt, thép, nhà, cửa, gỗ, quặng, xi măng ... và tiền, vàng của “trời ơi” đang nằm gọn trong

tay những kẻ có chức, có quyền! Cái chủ nghĩa “ tư bản rừng rú ”, cái thị trường tự do định hướng XHCN có một không hai trong lịch sử loài người này nó đã đẻ ra những ông “ tư bản đỏ ” quái thai, không tài, không vốn, những “ chuyên gia ăn cắp ” không run tay và hầu hết là vô học ! Đố tìm đâu ra một tên có trình độ học vấn và có văn hóa như tao, như mày đó Tâm ạ, Hoàng ạ ! Té ra cái người ta hay gọi là “ lương tâm ” đó, chỉ có lớp chúng mình mới được học đ ến nơi, đến chốn. Lương tâm đối với nghề nghiệp, đối với đồng loại, đối với một lời hứa, lời thề và trên hết đối với chính bản thân mình, chỉ thật sự là lương tâm ở cái thời hiểu được trên ghế nhà trường của Tây mà thôi ! Lương tâm thời buổi đánh nhau của tao, của mày.. đều là... lương tâm của người khác.! Lương tâm của ông Diệm, ông Thiệu chống cộng sản, lương tâm của ông Mác, ông Lê, lương tâm không khoan nhượng với kẻ thù của giai cấp ! Cái “ conscience ” với đầy đủ ý nghĩa của “ con ” và “ science ” thuở ấy mới cao đẹp biết bao và các nhà chính trị cơ hội đã biến nó thành các thứ lập trường giai cấp, lập trường chống cộng, lập trường quốc gia diệt cộng... Bất cứ ai đã đứng vào một lập trường nào thì hết cái “ conscience ” đúng nghĩa nhân bản của nó. Chỉ còn lại có một cái u mê đến đần độn : Lao vào thịt nhau cho đến khi bị người khác thịt vì không cùng chung một “ conscience ” ? ! Trải qua hơn nửa thế kỷ đi tìm con đường hợp với trái tim, khối óc, đã biết bao thằng học trò thuở 18 như tôi đã là nạn nhân của sự u mê, đã lầm đường lạc lối và trả giá bằng đủ mọi cách. Có những tên chết đi với ô danh “ phản động ” mà lại ... ghét Tây đến cùng cực. Có những tên gục xuống trước mũi súng của bên đối lập về tư tưởng vẫn hô đả đảo thực dân Pháp bằng tiếng Tây. Đó là trường hợp Phó Bá Hùng, là trường hợp cả đội tuyên truyền xung phong của Đạo, của Nữ, đã hy sinh ngay từ ngày Hải Phòng mới nổ súng. Không một tấm huân chương, không một danh hiệu anh hùng, thậm chí chẳng ai hiểu cái chữ “ lập trường vô sản ” nó ra sao, ngoài cái ghét Tây và mong muốn nước nhà độc lập, tự do. Những con người đi tiên phong, sớm lên đường cũng sớm hy sinh đó không ngoài ai khác, chính là lớp trẻ cùng thời với tôi. Tất cả những ai đã dám bỏ lại cả sự nghiệp lẫn tương lai để lên đường “ làm cách mạng(!?) ” phải công nhận (sau này khi gặp nhau) là kết quả của những gì đã tiếp thu từ nền văn học tiến bộ Pháp. Những gì làm chúng tôi sớm có trái tim yêu nước, yêu tự do và độc lập chẳng phải do một cá nhân, một tổ chức nào tuyên truyền, “ giác ngộ ” cho cả. Chính những nhân vật của Corneille, của Racine, Moliere, của Hugo, Vigny, Daudet, France và thậm chí cả những nhân vật tích cực và tiêu cực trong lịch sử của nước Pháp : Những Jeanne d’Arc,

Richard Coeur de Lion, kể cả Danton, Robespierre đã hần sâu vào tâm hồn đầy sức sống và khát vọng của lớp học trò chúng tôi. Chính văn hóa Pháp đã giúp chúng tôi thấy được cái đáng yêu, cái đáng ghét, đã mở đường cho chúng tôi đến những lý tưởng chân, thiện, mỹ. Và cũng chính vì những cái vốn nhân văn được giàu có thêm nhờ tự học, tự đọc và nhất là được thực tế cuộc đời dạy thêm, đã đưa lũ chúng tôi đi theo Cách Mạng, lòng phơi phới như cờ gặp gió. Nào ai ngờ ... Chính cái vốn học thức cởn con đó đã gây bao khó khăn cho cả cuộc đời bọn tôi sau này. Nhớ tới những ngày đầu cách mạng, đứng vào đội ngũ những người cầm súng đánh Tây, tôi không khỏi nghĩ tới những chàng trai tài hoa, đẹp trai, học khá đã ra đi, kể Nam Tiến, người Tây Tiến ... Hàng loạt đã bỏ xác không một thư báo tử, một số ít, nay còn sống, mỗi khi có dịp gặp nhau đều không quên những gương mặt Vũ Đang, Minh Thái chết ở Tiên Yên, Ba Chẽ, Tài Kính, Đặng Ích chết ở Thị Nghè, Biên Hòa, Kỳ Năng, Tử Thanh, Tử Giang, Kỳ Vầu ... chết ở mặt trận khu III, đường 5 ... chẳng có anh nào leo lên được quá cái chức Trung Đoàn Trưởng như Lê Quân, Tuấn Sơn. Còn lại họ đều lẹt đẹt ở cái mức “đại tá chiếu cố” trước khi về hưu là hết mức. Tất cả đều ... “chậm tiến bộ” với một lý do duy nhất : Họ hiểu quá nhiều, biết rõ từng ... con “rận” trong chần nên “chết” vì sự hiểu biết quá nhiều đó! Vẫn là cái “lương tâm” học được ở 12 năm đèn sách, nó không cho phép nghĩ và nói theo cái đầu và cái mồm của người khác. Cái tư cách của một con- người- có- học không cho phép nói đen thành trắng, không cho phép khuất phục, quì gối, thậm chí nô lệ để đổi lấy một chỗ ngồi bình an mà họ đã quá đủ để phải vứt bỏ tất cả mà ra đi. Tấn bi kịch dài của những cậu tú, cậu cử đi theo cách mạng (về sau mới biết là vô sản) bắt đầu từ chỗ đó. Có thể tóm tắt chương này là : Chính cái vốn học được của Tây đã giúp họ vươn tới khát vọng độc lập tự do và đã hình thành một lớp tiểu tư sản trí thức đầy nhiệt huyết với Tổ quốc. Nhưng cũng chính những gì họ mang ở trong đầu, trong tim họ suốt 18 năm đã ngăn cản bước đường thẳng tiến, thậm chí không thể dung hòa với một bọn lãnh đạo, luôn coi họ là thành phần “ tiểu tư sản trí thức không đáng tin cậy”, thậm chí là “ đối tượng cần theo dõi”, “ cải tạo”, đôi khi cần thẳng tay trấn áp nữa. Những sự “ come - back” của Ngọc Bích, Phạm Duy, Canh Thân, thậm chí cả của một số chỉ huy quân sự cao cấp (thời chưa có sư đoàn) như Hai Giá, Hai Trí, Trần Ích, Chu Đăng (tức Trụ) mà tôi có dịp sống gần đều có cái nguyên nhân rất cơ bản : Đó là không được lòng tin, không muốn nói và làm theo cái đầu của người khác. Vậy mà tôi, một thành phần cũng chẳng kém cứng cổ, cứng đầu gì, tại sao tôi

lại đứng vững, “ trụ lại đến cùng” trên cương vị một người lính cách mạng ? Con đường rẽ ngang sang làm âm nhạc đã tránh cho tôi khỏi bỏ xác nơi chiến trường như bao đồng niên, đồng khóa, đồng hương. Nhưng cũng chính con đường văn nghệ (mà lại văn nghệ quân đội nữa !) đã biến tôi thành một con người khác, đồng thời cũng đẩy tôi vào một cuộc phiêu lưu kéo dài suốt cuộc đời đầy bi kịch. Tôi đã thành một người ... hai lập trường : Một lập trường của tôi (mà tôi cố giấu diếm), một lập trường của anh lính văn nghệ đảng viên Đảng Cộng Sản Việt Nam mà tôi phải chia ra trong mọi sinh hoạt và sáng tác hàng ngày. Nói trắng ra là : Tôi đã phải sống hai mặt, tôi đóng kịch để mà sống, tôi yên lặng hoặc gặt đầu cả những gì tôi không tán thành. Nhưng hỡi ôi ! Làm sao mà đóng kịch mãi mãi khi cuộc chiến tranh và đời sống quân ngũ cứ kéo dài như tưởng chừng chỉ có chết mới kết thúc. Và thế là, trước sau cũng bật ra cái “ mất lập trường” trên từng vấn đề cụ thể, trên những sáng tác riêng tư và nhất là trước sự cố chính trị trọng đại như : cải cách ruộng đất, sửa sai, cải tạo tư sản ... nhất là sau này, từ Hội nghị Bucarest (1956) tôi đã bắt đầu thấy được “ phe ta” không còn là “ một khối thống nhất từ Bá Linh đến Vĩnh Linh” nữa rồi. Khi chính những ở ngay những nước có người đẻ ra chủ nghĩa Cộng Sản, người ta đã viết “ Prolétaires de tous les pays, dispersez vous!” thì tôi càng thấy rõ : Tương lai của các nước XHCN trước sau rồi cũng ... đi đứ t thôi! Và không ít người đã là nạn nhân của sự quá ... đúng của mình ! Hay nói như sách là : “ Ceux qui ont raison trop tôt, ont tort !” (những kẻ có lý sớm quá là kẻ sai lầm !) Tất cả những cái “ đúng sớm”, những sự thật không đáng nói, cấm nói, hoặc phải nói khác đi, tôi sẽ kể lại ở những chương sau, những chặng đường đầy bi hài của một kẻ ngu dại, một thằng ngốc dại khờ, một thứ nhân vật của Dostoevsky vừa đáng thương vừa đáng ghét, vừa đáng khen, vừa đáng trách, vừa đáng nể, vừa đáng khinh ! Trong tôi là cả một núi mâu thuẫn nó hành hạ tôi suốt chặng đường đời còn lại mà nào có ngăn ngừa gì cho cam : Hơn nửa thế kỷ! Gần 60 năm, đứng trong hàng ngũ những người cầm súng cách mạng, rồi chiến sỹ văn nghệ, đảng viên đảng cộng sản, chiến sỹ văn hóa vô sản, “ kỹ sư tâm hồn” ...nhưng tâm hồn tôi luôn bị rầy vò bởi những gì mà thực tế đã và đang diễn ra hàng ngày. Cho tới hôm nay, trước một đất nước Việt Nam đang bị xâu xé bởi những kẻ cơ hội, những tên ăn cắp, những tên “ tư bản đỏ”, những Mafiosi Việt Nam ..., tôi càng thấy rõ : Đây là hậu quả tất yếu của một bọn lưu manh chính trị nhân danh cách mạng vô sản, cùng những “nạn nhân và tông phạm” như tôi đã gây ra. Không thể làm gì hơn được ngoài việc ôn lại

những sai lầm triền miên của cuộc đời mình. Tôi tin rằng : Nó giải thích được phần nào cái thực trạng của hôm nay...

BƯỚC NGOẶT ĐỊNH MỆNH

Tôi không thích Vũ Hoàng Chương lắm, nhưng câu thơ: “ Lũ chúng tôi đầu thai nhầm thế kỷ ” ... của anh, tôi vẫn thấy nó đúng, ít nhất là đúng với lũ chúng tôi, những con người có đôi chút học thức, có lòng yêu nước, biết ghét thằng Tây thực dân nhưng sinh ra và lớn lên giữa cái thời mà mọi sự đều nhốn nháo. Đại chiến thứ II với những đảng phái chính trị với đủ kiểu tên gọi mọc ra hàng loạt ...Thế rồi Nhật lật Pháp ...Cờ mặt trời kéo lên... Cờ tam tài hạ xuống..Chủ nghĩa “Đại đồng Á ” với những bài ca như “Aikoku”, ”Shinano Yorou”.. ,những bộ phim võ sĩ đạo,những ngôi sao điện ảnh -ca nhạc đất Phù Tang xinh đẹp kiểu Sesuko Hara đang lôi cuốn chúng tôi vào niềm tự hào(sic) “Á châu của người da vàng” thì...bom Mỹ đã đổ xuống chợ Hàng Da. ...Các trường học của chúng tôi đều phải di tản...Nếu chỉ cách đó vài tháng,lớp trẻ Việt nam có đôi chút hiểu biết phải cố nhịn cười khi hàng ngày phải cất cao tiếng hát lúc chào cờ quẻ ly và cờ Pháp và xưng tụng ông “thống chế Pétain là người cứu tinh của nước Pháp”thì đến thời Nhật lên ngôi,chúng tôi lại phải ca cất cao câu ca ”Này thanh niên ơi!quốc gia đến ngày giải phóng ng...”dưới bóng cờ Nhật và cờ vàng quẻ ly..!..Bảo Đại, Khâm sai đại thần Phan Kế Toại,Trần trọng Kim.. ... ,ông nào cũng nói đến hai chữ Độc Lập và hô hào dân chúng “đứng lên xây dựng nước nhà ” ! Tiếng đồn về một tổ chức Việt Minh nào đó, có cả người Mỹ huấn luyện, có cả máy bay hai thân (?) tiếp tế,có quân Đồng minh giúp sức,đã cướp chính quyền ở miền ngược.Còn ở miền Trung Du lại có cả ngàn quân cách mạng với đầy đủ súng ống do Quốc dân đảng Tàu, do chỉ huy và tốt nghiệp bên Tàu sẽ về thủ đô cướp chính quyền ... Và còn lắm tin đồn, lắm chuyện “ dệt gấm thêu hoa ” làm cho lớp trẻ lúc ấy chán ngấy cảnh học đường bát nháo, chỉ muốn ra đi như một “chiến sỹ anh hùng”,hoặc chí ít cũng thoát khỏi cái cảnh bế tắc trong cuộc sống rồi bởi canh hệ từ trong nhà ra ngoài

phố...Ít nhất thì cũng tìm được một con “suối mơ bên rừng thu vắng” biến bản thân thành những “chàng du tử”...”sống vui cùng gió núi mây ngàn!”... Cũng chẳng có gì là lạ lùng khi cùng một lớp học, có kẻ lại đi theo Quốc Dân đảng, có kẻ theo Việt Minh mà trong đầu chẳng hiểu ai là cách mạng thứ thiệt ?, ai là cơ hội ?, ai là phản động? và ai phản động với ai ? Tóm lại, nếu những người nông dân nghèo, sắp chết đói như cha, mẹ, họ hàng làng xóm họ, thì con đường cầm súng đánh Tây là cứu cánh trước mắt :Để có nơi kiếm miếng ăn (!)Chẳng có giác ngộ cách mạng cách miếc gì xất!” thì, lớp trí thức không nghèo đói ,nhưng chưa giàu tới mức có thể lánh sang “ nước mẹ ” như Phạm Kỳ Na m, Thẩm Võ Hoàng... để tiếp tục học hành,~ chúng tôi,cái lớp trẻ hăng tiết vệt nhưng đại mù quáng lúc ấy lại sẵn sàng cầm súng lên đường theo ... bất cứ ai, miễn là họ nói : “ Đánh Tây giành độc lập !” May cho thằng nào không bị mang tiếng là “ phản động ” (như thằng Hy con Nghị Lộ, thằng Minh con thẩm phán Thu) là được móc nối đi theo người ...thằng : Việt Minh ! Tôi là người được cái may mắn không đi theo Đỗ Đình Đạo lên Vĩnh Yên “ giải phóng đất nước ” dưới lá cờ Quốc Dân đảng chính vì nhờ có ông anh họ : Tô Kim Châu, người đã giáo dục tuyên truyền chủ nghĩa cách mạng chân chính, đã dẹt lên lăm huyền thoại về Việt Minh, về ông Nguyễn Ai Quốc cho ba anh em chúng tôi : Tô Như Khuê, Tô Huy Hoán và tôi. Những bài học chính trị và cả những bài hát như “ Tiến quân ca ” ông mang từ những chuyến đi vắng nhà cả tháng về, đã khơi dậy trong tôi một niềm tin vào chủ nghĩa yêu nước c hân chính mà đại diện là ông Nguyễn Ai Quốc. Và tất cả 3 chúng tôi đều đã trở thành những chiến sỹ Vệ Quốc Đoàn ngay từ những ngày đầu cách mạng tháng 8. Tô Như Khuê xuyết bỏ mạng ở Tiên Yên Ba Chẽ sau này đã trở t hành giáo sư Đại Học Quân Y hàm Đại Tá. Tô Huy Hoán, Tư Lệnh Trưởng binh chủng Công Binh cũng hàm Đại Tá. Còn tôi, qua hai trường quân sự tốt nghiệp có văn bằng hẳn hoi thì trở thành ... nhạc sỹ ! Có điều bi hài nhất tro ng cuộc đời này là số phận của chính người đã giác ngộ cách mạng cho chúng tôi : anh Tô Kim Châu. Sau những năm hoạt động tích cực cho phong trào Bình Dân Học Vụ, cho Việt Minh, anh đã thoát ly đi theo kháng chiến, rồi bẵng đi mấy năm không tin tức, tôi được tin anh đã ... “ dinh- tê ” với hai tiếng “phản bội” ! Sau này tiếp quản Hà Nội, lại được tin anh đã vào Nam với chức vụ : Trung tá luật sư chương lý tòa án Bình ... “ngụy”! Năm 75, về gặp anh được đúng một lần thì anh được lệnh đi học tập cải tạo! 11 năm sau anh mới được trở về, mặc dầu anh là lính biệt phái do có bằng cử nhân luật, chẳng có nợ máu gì với nhân dân. Nhưng có

một cái tội cơ bản là : ngoan cố tới cùng ! Thì ra suốt thời gian học tập, anh không hề nhận một chút nào về “ tội ” làm tay sai cho Mỹ - Thiệu. Trái lại anh còn đưa ra những “ thành tích ” làm ... “ hại ” quân đội Thiệu bằng những vụ phanh phui tội của các cấp chỉ huy cao nhất trong quân đội V.N.C.H (như vụ Đỗ Cao Trí đi buôn thuốc phiện, vụ Nguyễn Văn Vỹ “ nuốt ” cả hàng loạt thang máy) ... Ngay đến những ngày này, dù ở tuổi ngoài 80, anh vẫn không hề hối hận về cái chuyện “ “ phản bội ” cũng như chuyện “ ngoan cố ” của mình. Anh nói : *“ Chú có thấy không ! Tôi là người yêu nước nhưng tôi không thể nào yêu cái chủ nghĩa cộng sản của các chú được. Vì đối với tôi, nó cực kỳ duy tâm, nó là vô đạo lý và nó chỉ là một mớ lý thuyết phản khoa học mà một số người muốn dựa vào nó để kiếm chác quyền lực. Và khi tôi cọ xát với mấy ông Cộng sản thì tôi càng thấy mình tránh xa các ông ấy ra là đúng! Bỏ cộng sản “, dinh tê” ..vì họ đã..phản động đối với tôi khi mời tôi ra làm việc như chú đã biết đấy. Đến hôm nay chú đã trắng mắt ra chưa? ! Còn gì là cái “ chủ nghĩa không có thực đó ” ở trên trái đất và ngay ở đất nước Việt Nam này nữa ? ” Tôi không tán thành chủ nghĩa cộng sản, không tán thành cách làm ăn không lương thiện của mấy ông miệng nói một đằng, tay làm một nẻo. Tôi không yêu nước theo kiểu các ông vì các ông đã phản động đối với tôi !... Tôi đi tìm con đường khác. Tôi thất vọng với bọn Thiệu, Kỳ bao nhiêu thì tuyệt vọng với cái kiểu XHCN dã man của các ông gấp bội. Làm gì có cái chủ nghĩa cộng sản duy tâm ở trên đời này và cái “ thiên đường ” cộng sản đó càng không thể nào có và cũng chưa bao giờ có ở cái nước Việt Nam mà bất công xã hội có lẽ đứng đầu thế giới hiện nay. Cứ lấy ngay cái lương của ông, (tức là tôi) của cháu Vũ đây ra mà ngấm xem. Có bằng nửa lương của bà quét rác không?” ...Ồi ! Con người đã giác ngộ tôi cách đây 50 năm hôm nay vẫn “ vững vàng ”, vẫn “ ngoan cố ” dù đã 11 năm được “ cải tạo ” ! Gặp anh Châu những ngày tôi bước vào tuổi thất thập cổ lai hy, tôi như sống lại những ngày tiền khởi nghĩa ... Vẫn cái điệu bộ nói năng như đình đóng cột của một ông sắp cử nhân luật bỏ nghề đi dạy i tờ, lên chiến khu họp Việt Minh, trở về với điệu bộ nửa bí mật, nửa công khai báo cho chúng tôi biết : “ Nhật sắp đầu hàng, thời cơ cướp chính quyền trong tay Pháp- Nhật đã đến. Toàn dân phải đứng dậy ! Ngòi nổ trong các thành phố phải là học sinh, sinh viên ... vv”... . Lúc ấy, trước mắt tôi, anh Châu quả là một thần tượng và chúng tôi, nhất là chính bố tôi lại trở thành một thành viên tích cực nhất của cái đảng gọi là đảng Dân Chủ, nghe đâu mới “ tổ chức ” ông, một người ghét Pháp cực kỳ nhưng cũngchống cộng nổi tiếng! Thế là ngay trong gia đình tôi, đã loạn xà ngầu đường lối cách*

mạng! Tôi, trước 19 tháng 8/45 độ một tuần, được kết nạp vào tự vệ chiến đấu (do ông Cúc, ông Đông lãnh đạo) thì được giao nhiệm vụ cất giấu hai khẩu súng Nhật (.không đạn), một khẩu Pác hoọc (gậy báng gỗ)... cho Việt Minh, còn bố tôi lại là... thủ quỹ cho cái đảng của ông mà anh Châu gọi là đảng ... xôi thịt ! Sự phân hóa trong gia đình tôi ngày càng rõ rệt trong những ngày tháng 8 năm 1945 ấy. Tôi như người “ say ” cách mạng, còn bố tôi thì dè bủ và chửi bới hết lời. Và việc phản ứng tức thời của ông ngày ấy là : bỏ việc (!) mặc dầu người ta vẫn tin nhiệm ông ở chuyên môn nhưng, chức danh chủ nhiệm sở bưu điện thì nay đã thuộc về một người mà theo bố tôi là : “ Dân ngu khu đen ! ” ... Sự cách biệt giữa hai cha con về tư tưởng thường nổ ra tranh cãi thường xuyên, đôi lúc kết thúc bằng một cái bạt tai mặc dầu lúc ấy tôi đã tròn 18 tuổi ! Tôi đã không thể chịu đựng được cái sự đàn áp của ông và đã quyết tâm thoát khỏi sự ràng buộc khi có dịp. Và, dịp đó đã đến : Tất cả đội tự vệ chiến đấu do tôi chỉ huy được lệnh của tổ chức (mà tổ chức nào lúc ấy tôi cũng không rõ) sẽ chuyển thành Tiểu đoàn Vệ Quốc Quân đầu tiên : Tiểu đoàn Thái Bình. Người chỉ huy và cũng là người làm tôi ngạc nhiên đến sửng sờ, không ai khác chính là ông đội khố xanh Dương Hữu Miên, ở cách nhà tôi đúng có ba căn ! Thì ra, ông đi lính cho Tây mà lại chống Tây, là người của Tổ Chức ? Sau này tôi còn có dịp biết thêm các ông Ngô Lân, quản khố đỏ trở thành trung đoàn trưởng Trung Đoàn Uông Bí, ông An Giao, Võ An Khang, Mạnh Hùng, Hai Giá, Hai Trí ... tất cả đều từ hàng ngũ quân đội thực dân, nắm quyền chỉ huy gần như tất cả các đơn vị Vệ Quốc Đoàn ở Chiến khu III cái buổi ban đầu đó. Càng gần họ, tôi càng thấy rõ : Chính người Pháp đã mở mắt cho họ, đã gieo trong tim họ cái niềm khát vọng “độc lập”, “tự do”, “bình đẳng”, “bác ái”. Chính quá trình làm “tay sai cho giặc” đã khơi dậy trong họ ý chí quyết tâm phải xóa bỏ cảnh nô lệ, san bằng mọi bất công áp bức và họ đã rời bỏ mọi quyền lực, địa vị, gia đình, tiền bạc để đi theo Cách Mạng. Thời ấy, một ông quản khố xanh (adjudent) một ông đội khố đỏ đã được gọi là “quan” rồi và có một cuộc sống ngang hàng với một chủ nhiệm cỡ bố tôi chứ chưa nói đến một lieutenant như ông Hai Giá, ông Hai Trí ... Vậy mà họ đã ghét Tây, căm thù Tây và dám đứng lên cầm súng Tây bắn lại Tây. Tiếc thay, những con người đáng yêu đó, càng sống lâu với cách mạng họ càng thấy rõ : Họ chẳng bao giờ được cách mạng tin tưởng 100 % ! Trong lý lịch của họ, không bao giờ xóa đi được mấy chữ : Hạ sĩ quan, sĩ quan quân đội địch ! Tổ chức (sau này tôi mới biết là các chi bộ Cộng Sản đã giả vờ giải tán ?) rất khó thông qua khi định đưa họ vào hàng ngũ những người “tiên phong, ưu

tú nhất” của giai cấp. Mãi tới những năm 50, gần như các Trung Đoàn Trưởng của các trung đoàn tập trung đầu tiên của Liên Khu III đều là “ quân chúng cần được theo dõi, giúp đỡ, giáo dục” ! Điều này khiến tôi càng rõ khi được điều về làm “ lính kiểng” của Bộ Tư Lệnh Liên Khu III. Tôi đã đi từ hết ngạc nhiên này đến ngạc nhiên khác và cả núi ngạc nhiên đó đã trở thành một câu hỏi thường trực dằn vặt tâm trí tôi cho đến suốt đời : Vậy thì : Thế nào mới là người yêu nước ? Bỏ tất cả gia đình, hạnh phúc... đi cầm súng đánh Tây, ngã gục trước làn đạn của quân thù vẫn hô to : “ Việt Nam độc lập muôn năm”, hùng hồn tuyên bố trước khi nhận viên đạn bắn thẳng vào đầu của viên quan hai Pháp là :” Nous sommes des vainqueurs” (Chúng tao là kẻ chiến thắng) như Đạo – đội trưởng đội Tuyên Truyền Xung Phong trong vụ tử thủ tại Nhà Hát Lớn Hải phòng há chẳng phải là tấm gương yêu nước đáng nêu danh muôn đời ? Vậy mà, cho tới hôm nay (1998) có lẽ ngoài tôi đã dâng lên hương hồn họ bằng một bài viết : “Một nén nhang cho những người chiến sỹ văn nghệ vô danh” (đăng trên SGGP nhân 22 tháng 12/ 96), chẳng còn ai nhắc đến họ. Ôi ! Những Tử Giang, Kỳ Vẫu, những Hãn béo, Hãn đen, những Kính ngổ, Thái tô ..., họ đã chết, chết rất sớm và không ít người còn bị mang cái tiếng là ... “Anh hùng cá nhân tiểu tư sản!” nữa!?! ... Chính những sự hy sinh” trong trắng và ... “ đáng tiếc” của họ đã là nguồn cảm hứng cho tôi để tôi viết những câu : ... “Chờ chồng, mong con về ngày chiến thắng, Trong toán quân về đếm thiếu những ai ?” ... trong bài hát “ Trở lại đô thành”. Một sự báo hiệu về một khúc quanh mới trong cuộc đời khốn nạn của tôi : Con đường văn nghệ, con đường sẽ dẫn tôi lên thác xuống ghềnh, sút đầu, mẻ trán kể cả xuýt ... “ thân bại danh liệt” ! Lý do duy nhất : Trái tim tôi không cùng nhịp đập với những kẻ cầm sinh mạng con người mà trong đầu thì toàn ... bã đậu! Còn tâm hồn thì rộng tuếch, lạt phèo hoặc đen tối, bắn thủ ... ! Hàng loạt bài hát viết thời kỳ làm lính, một “cứu cánh để được nói thật với chính mình”, của Canh Thân, Ngọc Bích, Việt Lang ở Khu III của Đoàn Chuẩn, Hoàng Giác, Tô Vũ ở Việt Bắc và của tôi ở các đơn vị Khu III, Trưởng Lục Quân Trần Quốc Tuấn, ở Khu IV ... sau này đã bị những cú “ đánh chết tươi” vì “ sặc mùi tiểu tư sản ủy mị”, “ không có lập trường”, thậm chí ... “ làm hại đến tinh thần chiến đấu” của quân đội ! Tất cả những nỗi gian truân, những đau khổ, thậm chí những sự “ trở cờ” bất đắc dĩ hoặc “thề chết không cầm bút, cầm đàn nữa”(như trường hợp Việt Lang, Hữu Loan...) tôi sẽ có dịp kể lại ở những chương sau,...

Trở lại cuộc đời làm “lính kiểng” những năm đầu cách mạng : Tôi đã như

bao nhiêu thanh niên thời ấy, quyết ra đi mà không nghĩ gì đến ngày trở về ?! Những “da ngựa bọc thây”, những “quyết vung gươm ra sa trường” những “thề phan thây, uống máu quân thù..”, đủ thứ ngôn từ mà bây giờ, chính người viết ra nó cũng phải thấy là ... sáo rỗng, là “tuyên truyền kích động rẻ tiền” là sặc mùi chém giết dã man...không hiểu sao lúc ấy lại có thể lôi kéo được cả lũ mang tiếng là “có học?” chúng tôi bỏ cả gia đình, học hành đi vào cái chết nhẹ như lông hồng như vậy ? Tất cả những thằng bạn đồng khoá với tôi, Nam tiến đã chỉ còn sót lại một Bùi Xuân Vĩnh (hiện còn làm bác sỹ ngoài Đảng) do ... nửa đường bị ốm thật ! Toàn bộ đoàn quân Tây Tiến đón đoàn quân Điện - Ấn (?) gần như chẳng trở lại một ai . Họ đã lần lượt ra đi vì sốt rét ác tính chứ chẳng được nổ súng diệt bất cứ một kẻ thù nào !?...Chỉ có một tiếng công tiến đưa họ về nơi ngàn suối.Chỉ có một tiếng công mà thôi để dễ nhận ra là;Đã có một “chiến sỹ anh hùng” đã bỏ xác nơi rừng thiêng nước độc !Nếu có tiếng thứ hai,thứ ba,thứ bốn...thì đó là thêm một người thứ ba,thứ bốn,thứ năm...đã theo nhau về với hồn thiêng sông núi! Bài “ Tiếng Công Quân Y” của đại đội trưởng Vũ Như Trang đã được viết bằng trái tim anh trong hoàn cảnh chính anh nằm chờ tiếng công dành riêng cho mình,cho đến hôm nay,người ta cố tình lờ đi không dám phục hồi dù đã phục hồi bài thơ của Quang Dũng ...” Đoàn quân Tây tiến không mọc tóc...”. Ít ghê rợn hơn,ít làm mất tinh thần chiến đấu “quân đội nhân dân anh hùng” hơn chẳng? Nhưng có một lý do mà chỉ có những người cùng thời đó biết được mà không ai muốn cải chính làm gì khi thấy bạn mình được “tô hồng ‘ sau nhiều năm bị đánh đấm đến nỗi từ một ông hộ pháp to như Tây trở thành chàng thi sỹ “ mình gầy xác ve”,không một xu dính túi “nhưng vẫn sống trong sáng,hiền lành,giản dị,vị tha đến cuối đời..Đó là:Anh may mắn không phải làm lính chiến như Trang,như Đức,như...nhiều nhiều bạn bè của tôi ,của anh, mà lại được Bộ chỉ huy Tây Tiến xếp cho làm “lính kiểng”, nghĩa là không bị nằm đợi ... tiếng công báo tử, như tác giả của “Tiếng công Quân Y” ! Còn tôi, cái số cũng y như Quang Dũng. Nghĩa là vào lính Vệ Quốc Đoàn đã bị kéo ngay về Bộ Tư Lệnh Chiến Khu III vì ... biết nói tiếng Tây và biết hát, biết đàn ! Cho tới khi Hải Phòng nổ súng đầu tiên,(đợt Pháp gây hấn chứ chưa phải toàn quốc kháng chiến) tôi vẫn chưa học qua một lớp quân sự. Vậy mà đã liêu mình nằm trơ giữa đường Cát Dài, (trụ sở của Phòng quân Nhu) tưởng có thể sẽ cùng với hai chú “ lính cậu” như tôi : Lê Kim Ưng và Nguyễn Đăng tiêu diệt hết quân Pháp bằng khẩu Thompson mới mua được của mấy tay “bầu sấu” ngoài cảng! Cái sự ngây thơ đến tội nghiệp

này đã cướp đi mạng sống của hàng loạt lính kiể ng trong đó có Đàng là tay ghi-ta haiwaienne trong nhóm “văn nghệ ngoài giờ” chúng tôi.Lý do;Suốt ba ngày phục kích một cách..lộ liễu, chúng tôi chẳng thấy một thằng Tây nào xuất hiện.Trái lại mortar và obus đủ cỡ liên hồi đổ xuống tất cả mọi vị trí đã được định vị sẵn trên bản đồ làm cho bọn tôi đã không ít lần xuýt mất mạng.Mãi sau này,đi học quân sự tôi mới hiểu ra: bố trí đánh địch như thế có khác nào “lạy ông tôi ở bụi này” hoặc “thân xác chúng tôi đây xin mời các ông làm món chả nướng!” .Cứ tưởng bắn hạ một kẻ thù dễ như trong cinéma(!) và mình là một Ken Meynard,một Charles Starett,một Garry Cooper của Việt Nam vậy !Té ra “giết người có tổ chức” cũng phải có Nghề,có Nghệ Thuật trời ạ!Đâu có thể chỉ có dăm bảy ngày sang học lỏm được ở cái đại đội Lê khắc Tư mà đã đủ tài,đủ sức “diệt hết quân thù” nếu không phải là bị quân thù...diệt hết.!Và sự thật rành rành là...quân thù đã diệt hết bao bạn bè tôi chỉ vì, họ và tôi đã bị bỏ vào lò lửa chiến tranh chẳng cần một trang bị tối thiểu cần thiết nào hết(!) để... “hy sinh cho Tổ Quốc”(?)ngay khi chưa kịp bắn viên đạn đầu tiên!Riêng bản thân tôi thì nói có Trời,có Đất,có Phật,có Chúa,có Đức Allah là: quả tình tôi chưa kịp bắn một viên đạn nào khỏi nòng súng,chưa được chứng kiến một kẻ thù nào nó chết ra sao ! Nói một cách khác, chúng tôi đã thoát được cái tội... “giết người” mà còn được khen ngợi ! “Giết người có lý tưởng”, “giết người vì mục đích cao cả,”vì giai cấp.. , vì chính nghĩa” !!!... Tất cả những “giáo lý” ,tôi đã bị nhồi nhét và nhập tâm lúc nào đó không biết... để rồi số phận lại đùa cợt với tôi lần nữa bằng cách... đẩy tôi vào con đường...quân sự !... : Đó là đầu năm 47, ăn Tết xong Đại Tá Hoàng Minh Thảo đã ký quyết định cho tôi về học Trường Quân Chính Nguyễn Huệ Khóa I để trở thành những người chỉ huy có bài bản sau này. Tôi đã mừng rỡ khi được hỏi : “ Thích về Đội Tuyên Truyền hay về Trường Quân Sự ?” là : “Tôi thích làm nghề võ !” Và thế là bắt đầu của một sự trái khoáy đến không ngờ :! Chính từ cái trường “võ” đầu tiên này mà tôi trở thành ... quan “văn nghệ”:...”nhạc sỹ nghiệp dư “! Số là : Trường quân chính này, tuy chỉ là của Khu III, nhưng lại tập hợp gần như tất cả nhữn g “tinh hoa” (về văn hóa) của bộ đội toàn quân mà hầu hết là trai Hà Nội, Hải Phòng, Nam Định, Thái Bình. Ngoài những giờ luyện tập ở thao trường vất vả thì các giờ lên lớp về lý thuyết như đạn đạo parabol, thuốc nổ T.N.T ... cấu tạo đạn lõm ... đều đòi hỏi học viên một vốn văn hóa chí ít cũng là đíp-lôm (tốt nghiệp trung học cơ sở) Những người gọi là có văn hóa, sinh hoạt bên nhau (suốt giọc sông hai huyện Phù Dực và Quỳnh Côi, Thái Bình) tất nhiên cũng cần đến

những món ăn tinh thần mà thời đó, chẳng có gì ngoài bích báo và ... hát. Hàng loạt “nhạc sỹ”, “ca sỹ” “tự túc” đã trưởng thành chính ở những lò quân sự, nơi không ít học viên đều rành mấy khúc hát của Vincent Scotto, vài khúc đàn của Schubert, Chopin, Beethoven ... để những khi rảnh rỗi, hát lên nổi lòng mình.(y hết các nhóm Pop-Rock A-A author-actor sau này). Nếu trước kia, mỗi người ở một đơn vị thì hoạt động văn nghệ đơn lẻ này chẳng được mấy khuyến khích. Thậm chí mấy ông chỉ huy bản cố nông còn cho là “trò chơi tư sản” thì nay, được quây quần bên nhau, anh chiếc violon cà tàng, anh chiếc măng - đô- lin, cây ghi ta thùng sứt sẹo ..., chúng tôi đã thành một dàn nhạc. Còn hơn thế nữa, một học viên nguyên là dân chơi saxophone ténor ở bar dancing cũng sách kèn về nhập trường. Thế là, song song với việc học quân sự, chúng tôi đã sớm hình thành một nhóm hoạt động âm nhạc. Cũng hòa tấu, cũng đệm cho đồng ca, đơn ca ... “Tiếng lành đồn xa, tiếng hát vang xa”, chúng tôi thường được mời đi biểu diễn hội nghị này, hội nghị nọ. Có lúc được miễn cả mọi công tác (gác đêm, tuần tra ...) và mọi “công vụ” (lấy gạo, kiểm củi ...) để lo tập tành văn nghệ. Trường tới đâu là địa phương đó vui hẳn lên như có gánh tuồng nào đã tới nhưng cũng đem lại nỗi lo cho nhiều người vì lắm khi tiếng đàn, tiến g kèn làm át cả tiếng máy bay Spitfire, Junker bỏ bom ngay ở đầu chợ, cuối làng. Những bài hát đầu tay của tôi ra đời do chính yêu cầu của cái tổ chức văn nghệ bán chuyên nghiệp nhưng ... hết sức “có nghề” này. Bài “ Chiến sỹ khu III”, “ Về rừng núi” ... tôi “ viết” ra (nói đúng hơn là “ phịa” ra) chỉ vì đào đâu ra bài mới có son-phe đảng hoàng để dàn nhạc tồn tại nếu không có người biết viết nhạc lên giấy như tôi?? Ấy vậy mà dưới bàn tay chỉ huy và sắp xếp (lúc đó đâu có khái niệm phối khí) của thầy Quảng (một thầy dòng phá giới), với sự tham gia ý kiến và nhất là lòng nhiệt tình say mê, “ chơi cho chính mình, động viên chính mình” , những sáng tác đó đã “sống huy hoàng” cho đến khi ... mãn khóa ! Số phận đã đưa đẩy tôi “ mắc phải” không gỡ nổi cái nghề âm nhạc đến cuối đời. Còn các bạn cùng chơi nhạc,cùng trình độ văn hóa âm nhạc như tôi hoặc hơn tôi,, thì ... kể ra mặt trận, người về quân nhạc. Nhưng tất cả đều đã nửa đường đứt gánh hoặc hy sinh như Tử Giang (Flûte), như kỳ Vầu (violon).Còn lại dăm ba người nặng nợ với cây kèn,cây sáo như thầy Quảng,Bảng,Căn,..thì dù sau này có họ cố kiếm được thêm vài ngôi sao trên vai trong các Đội lính kèn, có dịp gặp lại tôi đều tỏ ra...ngán ngẩm cho cái nghề...âm nhạc phục vụ chào cờ,tang lễ nhai đi nhai lại cả!! Vài ba người còn như muốn trách cứ tôi về cái tội “đầu têu”cái trò âm nhạc “cây nhà lá vườn”

năm xưa để họ...let đẹt mãi tới bây giờ! . Nhưng với tôi,cả một lớp trẻ làm văn nghệ bằng văn hóa và trái tim lúc đó mới là những nhạc sỹ đích thực!,Tôi dám khẳng định là :Một số nay tuy đã trở thành bác sỹ,giáo sư,thậm chí đang chết dần chết mòn ở nước ngoài vì chốn chạy cộng sản... còn giỏi âm nhạc gấp ngàn lần mấy vị hội viên Hội Nhạc Sĩ Việt Nam hôm nay! Họ đã kiên quyết ... “giã từ vũ khí” khi chính những vũ khí đó lại quay lại hại chính mình !? Số là : Hầu hết những gì chúng tôi có trong hành trang âm nhạc chỉ là những cái mà nhà trường, sách vở,phim ảnh Pháp,Mỹ..đĩa hát 78 vòng/phút, thậm chí cả nhà thờ công giáo,nhà thờ Tin Lành trang bị cho. ! (thời ấy ảnh hưởng của Đài, Tivi nào đã có?) ... Còn nội dung thì nào biết cái gì là “âm nhạc đế quốc” ? Cái gì là “âm nhạc cách mạng” ? Thấy “Marché persan ”, “ Beau Danube Bleu ” “Calife de Bagda”...hay là tập, là “vác” ra đánh cho anh em, đồng bào nghe để mua vui không mất tiền và vui ... cho chính mình. Thế thôi ! Vậy mà, không ít kẻ cơ hội đã ghép chúng tôi vào tội “tuyên truyền văn hóa đế quốc” (?) “đi theo giai cấp vô sản mà còn sặc mùi tiểu tư sản” ! May thay, cũng không ít người có chức có quyền lúc ấy mà cụ thể là ban giám đốc Trường quân chính Nguyễn Huệ gồm các ông Dương Chính, Võ An Khang lại dám bảo lãnh để ban nhạc chúng tôi “sống được”. Và chính các ông, cùng hai vị sỹ quan quân đội Pháp trong ban giám hiệu lúc bấy giờ : ông hai (lieutenant) Giá và ông hai Trí đã trả giá cho sự hiểu biết đúng đắn của mình. Nghe đâu, sau khi bất mãn, trở về thành, hai ông này đã bị người Pháp hãm hại. Còn ông Dương Chính thì, tới những năm 70, khi đi công tác tại Hải Phòng, tôi đã gặp lại ông trên cương vị một ông ...già bán nước chề ché n vĩa hè trên đường Trần Phú ! Gặp tôi, ông bắt tay vồn vã và tung ngay một câu tiếng Tây : “Félicitations ! Que Dieu te bénisse !” (Chúc mừng ! Chúa phù hộ cho mày !) ông còn bộc lộ : “Chúa không phù hộ tao nên tao không tồn tại, còn mày “ sặc máu tạch tạch sè ” thế mà vẫn sống, vẫn có tên trên báo, trên đài thì chẳng phải là Chúa phù hộ hay sao !” Chuyện trò với ông cả một đêm mới biết, ông đã bị khai trừ khỏi Đảng, đã xuyết mất mạng vì bị đấu tố láo, đã phải nhận tội “mất lập trường nghiêm trọng”, mất cảnh giác chính trị, thậm chí còn có kẻ tra hỏi ông vì sao chui được vào Đảng từ lúc cánh mạng chưa thành công ? Tất cả chỉ vì ông là một trí thức, một cậu tú đeo kính trắng mà lại đứng trong hàng ngũ ... nông dân mặc áo lính ! Hơn thế nữa, ông lại chỉ huy và quyết định số phận của họ nữa thì ... không thể chấp nhận ! Cho nên, có dịp và gặp phải một tay kiếm chác cơ hội là ... đi đứt, có khi đứt luôn cái đầu ! Không ít người như ông Chính chẳng những bị khai trừ

khỏi Đảng mà còn bị khai trừ luôn khỏi ... mặt đất ! Ngay từ thời kỳ đấu tranh giảm tô, giảm tức năm 1953, không biết bao nhiêu cán bộ kỳ cựu đã là nạn nhân của cái làn sóng nông dân chủ nghĩa vô nhân tính, vô luân lý và cả vô ... chính phủ, đã đẩy không biết bao con người thiết tha yêu đất nước tới con đường không lối thoát :Và họ đã phải tìm cách TRỞ VỀ thậm chí “TRỞ CỜ”, “chống cộng đến cùng”. Có thể kể đến hàng loạt tên trong giới văn nghệ như Đoàn Phú Tứ, Doãn Quốc Sỹ, Nguyễn Mạnh Côn ... và những tên tuổi sống dở chết dở vì các vụ đàn áp liên tục những cái đầu không chịu cúi, những bộ óc luôn hoạt động, và đặc biệt là những lời lẽ đanh thép luôn quá đúng, quá phải, khiến những kẻ cầm quyền vô học phải sợ phát điên phát khùng mà cho họ vào tù, giết dần giết mòn hoặc khoác cho họ những tội phản quốc, Việt gian...chẳng cần đưa ra tòa xét xử... Một số, sau này được “lẳng lặng ... phục hồi” ... không kèn không trống, không văn bản, không xin lỗi ... như Trần Đức Thảo, Nguyễn Mạnh Tường, Nguyễn Hữu Đang, Hữu Loan, Trần Dần, Lê Đạt, Phùng Quán, Hoàng Cầm ... Tất cả, họ đều không có sức chịu đựng những sự áp đặt vô lý của một nhóm người vô học, khát máu nên họ đã phải phản kháng bằng chữ nghĩa hay bằng lời nói, Và họ đã phải “ nhận một khối oán hờn trong sự nghiệp”!. Trừ một số đã “ bye, bye” cách mạng, số còn lại ,hoặc chuyển nghề hoặc “ thực sự cải tạo” (?) hoặc ... “ im lặng chờ thời” ! Tôi thuộc nhóm thực sự cải tạo...vờ : Nghĩa là : giả từ tất cả những “ Nụ cười sơn cước”, “ Đút giầy đàn”, “Chán chường”... để toàn tâm ,toàn ý phục vụ cách mạng. Kết quả là năm 1949, tôi đã được kết nạp vào Đảng với những thành tích cực kỳ hiếm có : Sáng tác cả trăm bài hát phục vụ cho các phong trào học tập và chiến đấu của quân đội. Có thể nói : Ít có nhạc sỹ quân đội nào viết nhiều va...viết đủ thứ như tôi : Từ “ Tổ tam tam” đến “ Tiểu đoàn tấn công”, “ Bài ca của tổ bộc phá” đến “ Tuần lễ tân binh”, “ Tuần nhanh chóng”, “ Tiếng kèn báo động”, “ Tổng kết tân binh” ... Tất cả đều thành bài hát, y như những khẩu hiệu mà tay Lê Bạt, phụ trách “ cờ ,đèn ,kèn, trống” (tuyên giáo) sáng tạo ra những khi Đảng yêu cầu ! Cho tới hôm nay, ngồi nghĩ lại thấy khôi hài cho cái “ thành tích có mà không” ấy : Có còn ai nhắc đến nó ? Và chính tôi cũng không hề nhận đó là ... “sáng tác” trong bản thống kê thành tích trong mỗi lần “xét khen thưởng” mà không ít nhạc sỹ đã kể là 500, thậm chí cả ngàn “tác phẩm” của mình ! Lịch sử chẳng còn ghi nhận nó mà mình cứ thống kê nó thì không đáng tức cười hay sao ? 5 tấm huân chương, hàng loạt bằng khen thưởng (kể cả giải nhất, giải A, B lẫn “ Giải thưởng Nhà nước”) vì những tác phẩm không ai biết

và cũng chẳng ai muốn biết, muốn dựng lại ..., mang theo cả những tấn bi hài kịch kéo dài mà tôi sẽ nói ở những chương sau. Nó giải thích khá đầy đủ cái lý do tồn tại của tôi suốt cuộc đời đi theo Cách Mạng, vào Đảng rất sớm nhưng chẳng bao giờ được sống cho mình, sống vì mình, được nói cái mình muốn nói. Tất cả là: nói cái gì “trên” bảo nói, nói cái gì mình không hề có trong trái tim, khối óc của chính mình ! Tóm lại tôi đã từng là một cây bút đắc lực của Đảng một thời gian dài, chấp hành nghiêm chỉnh mọi nghị quyết “văn nghệ phục vụ công nông binh” đến mức toàn thiện, được cấp trên ưu ái, chiều chuộng hết mực. Và nếu cứ cái đà này mà tiến, có lẽ bây giờ tôi đã về hưu với quyền lợi ít nhất phải như ông ... Trần Hoàn và tất nhiên phải hơn hẳn các chú Trung Kiên, Nguyễn Khoa Điềm ! Nhưng tiếc thay (hay là may thay ?) tôi đã không hoàn thành vai tuồng lãnh đạo trong “tấn trò đời” quá kéo dài đó. Tôi đã sớm trở lại Tôi, : cái tên Tô Đình Hải, nhắm mắt chào đời, nghe răng cất ba tiếng cười chứ không chịu khóc! Câu chuyện làm văn nghệ trong Quân Đội của tôi là cả một cuộc đời đau khổ đầy oan trái, bất công, đầy những cuộc đấu đá để kiếm thêm “sao”, thêm “vạch” mà (lạy trời có mắt!) hầu hết những kẻ muốn đìm tôi xuống đất đen nay đã lần lượt chết cả (mà hầu hết, đều chết bất đắc kỳ tử!) Còn sót lại vài tên thì thật lạ lùng, đến hôm nay, chúng vẫn tận hưởng cái “có được” nhờ ... vô tài nhưng lắm ... mưu mô, ác độc một cách phồn phơ không biết ngưng ngừng! Thỉnh thoảng còn có một vài tên “ra cái đều” thông cảm với sự “thua em kém chị” của tôi mà thúc giục tôi gặp chú này, chú nọ (vì tất cả bọn lãnh đạo cao nhất hiện nay chỉ ở tuổi con cháu chúng tôi mà thôi) để trình bày, để đòi lại đảng tịch, để xin tiêu chuẩn cấp đất, cấp nhà như tiêu chuẩn của một “cán bộ tiền khởi nghĩa”! Nhưng...tôi đâu có còn dại như thuở 18, đôi mươi. Tôi đâu có vì miếng ăn hơn người mà khom lưng quỳ gối trước bọn trẻ con lưu manh đang nắm quyền “cho và không cho”, “giết và để sống”, “bắt hoặc thả” ở mọi cơ quan nhà nước tư trung ương tới địa phương. Đối với tôi, mọi thứ khen thưởng, danh hiệu ... đã từ lâu chỉ là một thứ “démagogie gratuite” nếu không muốn nói là một hành động, một chính sách gây chia rẽ vì ... đoàn kết trong giới văn nghệ là cái sợ nhất của những kẻ chức sắc trong giới văn nghệ. Chỉ một nhiệm kỳ, bằng cái lá phiếu ba vạ, là một ông tổng, bà phó tổng được “chia” ngay lập tức nào ô tô, nhà lầu, quyền lợi, hộ chiếu thường xuyên đi nước ngoài ! Vậy thì vạ gì không kết nạp một ông Trung Ương, một ông đại tá, thậm chí cả một anh quản lý khách sạn, một anh nhà báo chuyên viết bài tô hồng họ vào trong cái bộ máy mang tiếng là nghề nghiệp nhưng sự thật chỉ là một cái

tổ chức làm theo yêu cầu của Đảng mà trực tiếp là mấy chú ở ban văn hóa tư tưởng mà zero về cả văn hóa lẫn...tư tưởng (vì làm gì còn tư tưởng khi trong đầu bọn này là cả một cục ...cứt ngàn cân của những thứ lý luận nhập lậu ba -lăng-nhăng đã từ lâu bị vớt vào sọt rác của lịch sử ngay ở các nước chẳng may có những "thằng khùng" tư duy" ra nó!) Những cái gọi là Hội văn học nghệ thuật (mà tôi có thể Hội viên tới ...3 hội) này, sự thật chỉ là một nơi ẩn chứa những mưu mô nô lệ hóa giới làm nghệ thuật .Nhưng,kể từ sau 30/4/75 chính tổ chức càng phát triển ồ ạt(Hội Sân Khấu có tới gần...10.000 Hội viên,Hội Nhạc T.Ư có tới 1.000 nhạc sỹ!)càng làm nó thành những tổ chức...vô tổ chức đến nực cười! Riêng về khối biểu diễn thì hàng hà sa số những nghệ sỹ nhân dân,những nghệ sỹ ưu tú,những siêu sao,những danh hài,quái kiệt,đảng viên trung kiên ăn lương nhà nước cũng có, quá trình chống cộng khét tiếng cũng có, đều được các "quan văn nghe" thời đổi mới nay đề nghị xét tặng cho danh hiệu này, mai ban phát cho học vị kia để...kiếm chác phiếu bầu,để được ngồi lâu ở cái ghế chánh,phó tổng,chấp hành chấp tởi tha hồ kiếm chác..Biết đâu lại chẳng được chuyển về ở chung khu các ông chủ tịch nước Trần đức Lương như các ông Dương Ngọc Đức,Trọng Bằng thì mát mặt cho cả làng cả họ! ...!Thế là loạn xà ngầu chuyện kèn cựa,bôi xấu nhau,loạn xà ngầu chuyện khen thưởng,phong tặng!Giả, chân lẫn lộn đánh nhau dài dài chỉ vì quyền và lợi,vì những cá " hư danh hảo" nói trên !..Còn thực trạng của nền văn học nghệ thuật thì...suốt năm này qua năm khác đều là ..."có nhiều thành tích nhưng chưa có tác phẩm xứng đáng với tầm thời đại!!!" Đảng và Nhà Nước thì không phải không thấy là đã chi quá nhiều tiền cho cái bọn văn nghệ văn nghèo này mà chẳng có được mấy tác phẩm bốc thơm mình cho thật thơm!Người được "đầu tư sáng tác" thì trả nợ bằng những tác phẩm chẳng ai buồn nghe,buồn xem ,buồn đọc! Những người có thật tài và muốn làm "một cái gì đó" để khẳng định mình thì càng ngày càng chán nản,nhất là sau những vụ bọn công an văn nghệ "đánh" một số tác phẩm kha khá sau khi được tổng bí thư Nguyễn văn..Lui đã mạnh miệng động viên: "không bẻ cong ngòi bút?"Một số, nhờ có điều kiện về kinh tế, do vợ con hoặc "kiều bào yêu nước" tiếp sức bằng đô -la...đã và đang phục xuống sáng tác để... chết rồi may được ra mắt hậu thế.Một số lớn những cây bút trẻ thì vùng lên viết bậy viết bạ miễn là đáp ứng được yêu cầu của lớp trẻ thành thị đang dựa vào nền kinh tế thị trường (nhưng tự cắt đi cái đuôi xã hội chủ nghĩa) để cho ra đời những quái thai sáng tác đầu Mỹ mình Hàn!,Đặc biệt là trong âm nhạc thì...nhập vào đủ mọi thứ vô văn hóa âm nhạc nhất, quậy phá

nhất ở các nước “kẻ thù xưa” như Rock iconoclaste, Gangsta Rap, ”...Đâu có ngại mấy ông lãnh đạo văn nghệ, mấy ông văn hóa tư tưởng vì mấy ông này có biết gì đến internet mà tìm hiểu xem chúng là cái gì giống gì! Riêng tôi, sau khi đã từ bỏ được mọi ràng buộc với cơ quan của Đảng, trở về với đồng lương..vừa đủ ăn sáng, tôi cũng cố gắng viết một vài tác phẩm không lời để chẳng kẻ nào có thể phê phán nốt *si* là vô sản nốt *đô*, nốt *la* là phi vô sản!),..như Concerto “Buồn, Vui và Khát vọng” cho đàn bầu và giao hưởng, như sonate cho violon piano” Hoài niệm lúc hoàng hôn”, những năm còn.. U70. Buồn thay là cho tới nay, nhạc của tôi vẫn chỉ nằm trên giấy! Tôi chẳng bao giờ được nghe thấy chúng thành âm thanh cụ thể cả vì chỉ mấy ông chức sắc mới có quyền (tự cho) được dàn dựng ở các nhà hát do chính các ông làm chánh, phó giám đốc mà thôi. Và tôi đành xếp chúng vào tủ cùng với hàng loạt tổng phổ và gắn vào cái ngăn đậy chúng một cái bảng các-tông có đề một câu “Ci-git mon dernier et inutile effort artistique” “(nơi đây yên nghỉ một cố gắng nghệ thuật vô ích cuối cùng của tôi) Chỉ tiếc rằng hôm Trần danh vào làm phim tài liệu “Tô Hải, người chiến sỹ-nhạc sỹ” đã yêu cầu tôi lật xấp tám bảng ấy lại và tôi đã nhượng bộ để phim có thể “thoát” được! Tuy nhiên trường đoạn máy lia qua các bản tổng phổ nằm la liệt trên nền nhà thì được thông qua không bị cắt hình nào. Kèm theo là lời bình: “Cả thước tổng phổ cư nằm đó năm này qua năm khác mà chẳng ai, chẳng bao giờ được dàn dựng cả”...cũng được giữ nguyên! Phim chỉ được chiếu đúng có một lần trên Tivi nhưng đã gây được tiếng vang đặc biệt trong giới đồng nghiệp cùng trang lứa. Có bạn còn vừa gọi điện cho tôi vừa khóc vì thương tôi (hay thương cho cả chính mình?) vì đã bị đời bỏ quên, bạc đãi..Vậy mà, dù ốm đau, què quặt, thiếu thốn đủ đường, ở một nơi khi ho cò gáy, sống nhờ bà vợ bán bánh mì đầu đường mà vẫn còn can đảm làm “âm nhạc đích thực” lúc sắp sửa từ giã cuộc đời (bộ phim này tôi đang còn lưu được trong V.C.D và cũng đã có dịp gửi tặng bạn bè, họ hàng ở nước ngoài).. Kể từ ngày xuân năm đó, niềm vui đã trở lại với tôi vì tôi đã tìm ra cách sống và quyết phải sống để làm một việc gì đó dù chỉ có chút lợi cón con cho đời..Tôi đã tự an ủi : Dù sao, đến hôm nay, mình còn may hơn nhiều những Lưu Thiếu Kỳ, Lâm Bưu, những Dương Chính, Trần Dân, Phùng Quán..những Ích, những Tâm, những Hùng, những Khuê..., những người đã chết vì chính cái ngu của chính mình. Tôi may mắn vì còn sống sót đến hôm nay để thay những trang tổng phổ bằng những dòng hồi ký về một cuộc đời làm “văn nghệ sỹ bất đắc dĩ” dưới một thể chế biến tất cả mọi người thành nô lệ, biến lũ chúng tôi thành những

tên bồi bút hèn kém suốt cả cuộc đời...

TỪ MỘT NGƯỜI LÍNH LÀM NHẠC

Cái thời nổi tiếng nhất của tôi là thời Chiến khu III đã được chuyển về chợ Dầu (Hà Đông) để thành lập một Liên Khu mới . “ “Nhân tài” lúc này cũng được tập trung nhiều hơn. Trong quân đội lúc ấy nổi lên có Việt Lang, Cao Thượng, Canh Thân, Ngọc Bích, Vệ Ngọc ,Huy Du ,Vũ Trọng Hối.. Tôi luôn tự khẳng định : Mình sẽ là một cán bộ quân sự biết hát hay, biết đàn giỏi, thế thôi ! Còn làm văn nghệ như mấy ông V.H.C, Đ.H, T.L, C.T ...suốt ngày la cà hàng quán, rượu chè, gái găm, thậm chí cả bàn đèn, thuốc sái nữa thì ... xin lỗi ! Tôi là người có học ! Với tôi, lúc ấy chỉ có đồ vô học mới say bét nè, mới “pum pum” ở Cầu Rậm(Ứng Hòa) Và quan trọng hơn cả : Tôi biết: trước sau, những người này sẽ “dinh-tê” vì họ không thể nào đem văn nghệ phục vụ chính trị được. Hàng loạt những “Hương tình”, “Cô hàng cà phê” ra đời ở cái “nôi” chợ Đại, Cống Thần, Trinh Tiết, Tế Tiêu, Cầu Rậm này quả là đã lần lượt theo các tác giả của nó về thành! . Với tôi, sự nghiệp ‘ tạm thời sáng tác ‘ coi như chấm dứt vì.. hết đối tượng phục vụ sau khi tốt nghiệp trường Quân chính với chức vụ ... Trung đội phó! (bằng tốt nghiệp tôi vẫn còn giữ làm kỷ niệm tới nay)Trường quân chính mãi khóavà những bài hát của tôi cứ ng..mãi khóa luôn!

Tôi được lệnh về Bộ Tư Lệnh mới (lúc này ông Trần Sâm đã thay ông Hoàng Minh Thảo) để làm “thư ký riêng” cho một nhân vật thật hấp dẫn và ... “ quái dị mà “tiếng lành đồn xa, tiếng dữ đồn xa” tới mức gần như không ai đã là lính khu III mà không biết những giai thoại về ông ta :Ông Thế Hùng , biệt danh “Hùng hét”, nổi tiếng ngang với Phùng thế Ục ở cái tính nóng nảy,quân phiệt hay ... “ục” lính ! Ong Hùng này chữ nghĩa không có mấy nhưng được cái rất có “máu” văn nghệ , một “cây” chuyện tiểu lâm và hát các bài Tây, bài Tàu và cả cái lương vọng cổ đều được tuốt! Nghe qua cuộc đời ông do

chính ông kể lại tôi càng thấy : Vì sao ông bỏ quân đội Pháp lên rừng, cũng tốt nghiệp Hoàng Phố như các ông Hoàng Văn Thái, Hoàng Minh Thảo (ngũ Hoàng) ... Mà ông chỉ có một cái chức vụ chẳng đâu vào đâu : Trưởng Ban Quảng Trị Liên Khu Bộ.! Tuy nhiên, tất cả các trung đoàn trưởng (thời ấy chưa có sư đoàn) như Ngô Lân, Đinh Thìn, An Giao, Lê Quân... mỗi lần về Khu Bộ đều “dạ, thưa anh” một phép ! Thì ra, do ông chưa phải là đảng viên nên không thể giao cho ông cầm quân. Tuy nhiên, có lẽ do biết rõ tài năng của ông nên các đồng khóa, đồng trường ... nay ở những cương vị cao hơn ông đã “bịa” ra một cái chức có thể thay mặt Bộ Tư Lệnh giải quyết mọi trường hợp không thuộc về bí mật quân sự. Nghĩa là : quân phong- quân kỷ, điều lệnh đội ngũ, tập hợp chào cờ! Quân số trong tay chỉ là... một trung đội vệ binh chuyên gác khu vực Bộ Tư Lệnh đóng quân, có khi nằm trải dài cả 10 km,. Mọi sinh hoạt của các phòng tham mưu, chính trị, quân nhu- tài chính đều sinh hoạt, làm việc theo “kiểu Hùng hét”. Nghĩa là sai đâu hét đấy kèm theo kỷ luật là ba cú roi da (mà đi đâu ông cũng kè kè) quật vào mông tóe máu. Ông cho rằng: kỷ luật mà không có chiếc roi và xà lim là không xong. Thời ấy xà lim cố định tuy không có nhưng đến đâu ông cũng biến các chuồng trâu của dân thành xà lim được cả ! Chính bản thân tôi cũng bị ông nhốt chuồng trâu 1 ngày và cả gia đình Phạm Duy (trừ Phạm Duy do đi học ở Việt Bắc nên thoát nạn) vì đi chơi quá giờ, cũng bị học trò ông là tướng Hoàng Minh Thi cho ném mùi chuồng trâu dẫn đến vụ đình- tê hàng loạt của các “văn nghệ sỹ thứ thiệt” như năm 50, 51, 52 ... Hai ông Phùng Thế Ục và Hùng hét thời ấy đã bị báo Cứu Quốc của ông Xuân Thủy phê phán bằng giấy trắng mực đen gây sự phản ứng dữ dội của các vị “ con trời” này. Tôi còn nhớ ông Phùng từ E 66 phi ngựa lên Bộ Tư Lệnh gặp ông Hùng. Họ vừa văng tục, vừa uống rượu chửi từ Trung Ương trở xuống. Họ kể ra hàng loạt những tên tuổi bất tài, giỏi nịnh, những kẻ cầm quân mà không hề biết đi đều, biết chào chứ chưa nói đến ... bắn súng! Và lạ lùng nhất là họ chẳng hề giữ y giữ tứ gì trước nhĩ mục của ông chủ nhà : ông phó Hữu ! Còn đối với tôi ? Một là các ông ấy cho mình chỉ là đồ con nít ! Hai là các ông ấy cần phải cho cái “thằng có học hành tử tế” này biết sự thật về nội bộ của các “ ông to”, mà liệu đường xử thế chẳng? Sau bữa tiệc rượu, ngà ngà say, các ông phóng ngựa sang chợ Dầu đi tìm trụ sở báo Cứu Quốc để xin thằng X. T cái tai ! Nghe đâu vụ “xin tí tiết” không thành vì có sự can thiệp tại chỗ của “một ông quá to” đang làm việc với tòa soạn báo. Tuy nhiên sau đó báo chí đã được lệnh : “Thôi viết kéo thôi inh lên, địch nó lợi dụng !” Liên tiếp những

tháng sau đó, tôi còn chứng kiến nhiều vụ nhậu nhẹt thâu đêm của một số cán bộ chủ chốt. Nổi bật lên những gương mặt anh hào bất cần đời có: Trung Đoàn Trưởng Hoàng Thiết Trụ, Chánh án toàn án quân sự Hoàng Hữu Phấn, Trưởng ban tình báo Trần Ích ... (chỉ kể ra những cái tên đáng kể vì các vị này chỉ sau đó một thời gian, tất cả đã ... “ dinh - tê ”) Có vị đã làm cấp tướng ở phía đối địch, có vị trở thành chỉ huy quân sự bên cạnh giám mục Lê hữu Từ ngay tại Phát Diệm (Trần Ích, Hoàng Trụ) ... Hậu quả tai hại chắc không phải là nhỏ. Chỉ riêng hiện tượng Bộ Tư Lệnh đóng quân nơi nào là ăn bom trúng phóc nơi đó, dẫn đến cái chết của một nhân vật số 3 của Bộ Tư Lệnh III là Nguyễn Văn Sỹ, Trưởng phòng Quân nhu tài chính, người nắm toàn bộ miếng cơm, manh áo, súng đạn, thuốc men của bộ đội thời bấy giờ. Những năm tháng sau đó là các cuộc di chuyển liên tục nhưng vẫn không thoát khỏi sự chỉ điểm khá chính xác của máy bay bà già, kể cả sau này vượt Chồng Mâm chợ Giời vào tận Kim Bôi, Hạ Bì sau các chiến dịch Mercure, Kangourou của quân Pháp! Các cơ quan phải lấy hang động làm nơi đặt văn phòng kiêm nhà bếp để nấu ăn không tỏa khói. Thời kỳ này, được yên ổn do không bị máy bay phát hiện, nhưng bệnh sốt rét ác tính đã quật ngã không biết bao chàng trai đang hôm trước còn nhảy nhót, hát hò, hôm sau thì ... đi ngủ mà không bao giờ dậy nữa !. Cái bệnh sốt rét ác tính nó cướp đi gần hết cả trung đội bảo vệ đến nỗi chẳng còn lính cho ông Hùng hét hô “ Ng...i...ê...m ” kéo dài như vô tận khắp núi rừng mỗi sáng chào cờ !! Một sớm mai, tôi phát hiện ra là không thấy có tiếng kèn clairon báo thức quen thuộc của bác Thiện (lính kèn của trại khố xanh Tây trước 45) vang lên giữa núi rừng nữa... Thì ra bác đã gục ngã ngay những ngày đầu đặt chân lên đất Thung Gio, nơi đã nổi tiếng là độc nhất của cái xứ “ Mến nhau cho thịt cho xôi, Ghét nhau đưa đến Kim Bôi Hạ Bì ” này. Có điều thật lạ lùng là trong số ít những người mà muỗi anophèle không hạ nổi lại có tôi và ông Hùng “ hét ”. Lúc này ông gần như chỉ còn có một việc là ... uống rượu và tâm sự với thằng “ thư ký riêng ” là tôi. Việc liên lạc bằng điện thoại, đi lại giữa các phòng, ban trong Bộ Tư Lệnh không còn là chuyện đơn giản. Bước ra khỏi nhà sàn là leo, trèo và lội năm, mười con suối. Mà kiểm tra cái gì nữa khi mà chẳng còn điều lệnh nội vụ, chẳng còn trạm gác, phòng chờ ... và hình như cả các ông Hoàng Sâm, Lê Quang Hòa lúc này cũng chẳng còn ở cái đất đáng sợ này vì không thấy các trung đoàn trưởng về họp hàng tháng. Cũng không còn dịp để nghe các quan “ tốp ” (chỉ huy đeo súng ngắn khác với “ quan lương ” mang súng dài!) ngồi uống rượu chửi đổng, vạch xấu nhau. Tất cả khung trời Bộ Tư Lệnh lúc ấy chỉ còn có

vài chục người mặt xanh, nanh vàng, không có việc gì ngoài việc... chờ giờ ... cơm và chờ đến khoảng 3, 4 giờ chiều là khoác chiếc chăn trần thủ mỏng tang run lập cập vì giờ sốt rét đã điểm ! Còn tôi, ngoài một vài cơn sốt nhỏ, tôi vẫn còn nhiều lý do để sống, để hy vọng ... Không phải không có lúc tôi đã nghĩ tới chuyện “ Come back to Hà Nội ” ! Lúc đóng quân ở làng Sêu, tôi đã cùng Đắc Hưu vui chân đi ăn bún ốc tận Vân Đình. Nhìn về Hà Nội, điện sáng rực một góc trời như mời gọi..mà nhớ,mà..thèm!. Trước mặt tôi là cảnh gia đình, là trường học, là tương lai của một luật sư, bác sỹ, là sông Seine, là bảo tàng Louvres, là những Quartier Latin, những Montmartre mà tôi đã ấp ủ từ thuở học sinh trung học. Chỉ một bước ,qua cái cầu đổ này thôi tôi sẽ chấm dứt cuộc đời đi “hầu hạ ” cho một lũ ăn tục, nói phét. Tôi sẽ không còn phải chứng kiến tận mắt những tên “quan cách mạng” vô tướng, bất tài, tranh giành nhau từng ~ chức vụ vô nghĩa như trưởng, phó (lúc này nào đã có cấp bậc tá, tướng gì) trong đảng, ngoài đảng ... Tôi không còn phải phía ra những chứng từ thanh toán các buổi nhậu nhẹt của các vị cầm quân chủ chốt trong Liên Khu trước và sau các buổi về hội ý hàng tháng, theo chỉ đạo của thủ trưởng trực tiếp Hùng hét của tôi ... Tóm lại, tôi đã thấy mình thật sự lạc lõng giữa những người cách mạng lạ lùng này. Họ nói một đằng và làm một nẻo, khuyên người ta đạo đức vừa xong thì buổi tối lại mò vào giường con gái chủ nhà. Khoản này thì ông Hùng hét quả là ... “một cây” . Với tài hát xướng, trò truyện rất có duyên, với khổ người cao to , và khá là “nam tính”, không thiếu đàn bà ở cái nơi “âm thịnh dương suy” này đã sẵn sàng chui vào màn “quan tớp” để rồi hôm sau đi khoe cả bản ! Phải công nhận là ông có một tư tưởng cực kỳ ... “phóng khoáng” ở cái thời mà kỷ luật đã ghi thành giấy trắng mực đen : Cấm mọi quan hệ, cấm cả tắm trồng trước phụ nữ, mặc dù ở nơi này phụ nữ tắm trồng là chuyện tự nhiên! Ông còn dám tuyên bố trước hàng quân : “ Thằng nào “ăn vụng” thì phải lo “chùi mép” ! Bí mật ăn tiền ! Để lộ ra, có kiện cáo thì .. ra tòa án quân sự !” Nghe đâu, mọi hành động và lời nói của ông đều được chi bộ phản ảnh lên nhưng chỉ là cái “trên vừa vừa” cũng đồng bệnh tương lân như ông, nên ông càng phát huy đủ mọi ‘tài năng cởi mở’ của mình. Đặc biệt về văn nghệ thì ông cho phép mình “bung ra” đến mức bản thân tôi phải góp ý ngăn chặn ông lại. Chẳng là : Chẳng biết ông học lỏm ở đâu mà hàng loạt những bài hát Tây (một thứ Tây giả cây) như J’ ai deux amours,C’est à Capri thậm chí cả Marseillaise, những lúc khóai chí, ông đều tưng ra ông ổng. Có lần trước một buổi liên hoan (mà ông rất ưa ra lệnh tổ chức liên hoan văn nghệ) ông còn hát

“tăng-bo” một khúc kinh kịch bằng tiếng Tàu, chuyển sang một bài nhạc Tây rồi kết thúc bằng một bài nhạc của ... “địch” (hình như một bài của Hoàng Giác lúc này đã dinh tê). Có lần, hứng chí, mấy ông “quan tống” còn tổ chức hát ... cô đầu và người cầm chầu không ai khác là ông Hùng hét. Khi nghe tôi nói : Em đã bị phê bình cảnh cáo về chuyện hát “bài của địch” (lúc đó bài hát nào nếu không phải của người đi kháng chiến, thậm chí cả những ai đang làm công chức cho Pháp như bố mẹ tôi đều là địch cả !) thì ông nổi khùng lên : “ Địch, địch cái con củ c ... ! Văn nghệ cũng có địch với ta ? Chỉ có hay và dở thôi ! Hay thì ta cũng thấy hay ! Dở thì địch cũng thấy dở. Cái bài “Vùng lên, thét lên đoàn hùng binh” ... của mày dở bỏ mẹ ! Chó nào nó hát ! Còn cái bài” Chán chường” mày vừa làm ấy ... nghe được đấy ! Cứ hát đi ! Tội vạ tao chịu !” Và cứ thế, những ngày dài lê thê trong một cái thung lũng quanh năm sương mù bao phủ, tôi đã được ông Hùng hét vô tình giáo dục về đường lối văn nghệ “riêng” của ông mà cái lý sự đáng nhớ suốt đời đối với tôi là : “ Chỉ có văn nghệ hay và văn nghệ dở !” Cái “phi giai cấp”, “phi đảng tính”, “phi địch ta” này tôi thấy : xét cho cùng tới hôm nay , ông Hùng Hét là người có khả năng làm... trưởng ban văn hóa tư tưởng nhất (!)Nếu ông được Đảng tín nhiệm thì đỡ khổ cho anh em văn nghệ sỹ “theo đóm ăn đòn” chúng tôi biết bao! Lý luận văn nghệ của ông nó sẵn có trong người ông như máu như thịt chứ chẳng qua sách vở,qua chủ nghĩa chủ nghĩa nào cả mà đều trúng phóc’ ! Ông chán chường về tài năng bị gạt bỏ(?), vì thế sự nhiều nhượng (?),vì ông đã đại dột,lầm đường(?) nên tìm đến chén rượu. Nhưng cái đáng quý của ông là : Nói thẳng nói thật, là sống đầy tình người . Đặc biệt là ông rất quý tôi, trân trọng tôi, luôn khuyến khích tài năng tôi và coi tôi như con đẻ của ông, dạy tôi nhiều bài học từ thực tế. Tiếc rằng sau này, khi tôi bị đánh đấm do không nghe lời khuyên của ông : “ Đừng có làm văn nghệ mà chỉ “chơi” văn nghệ thôi, nếu mày muốn chung sống với mấy ông bà nông dân răng đen chân đất này !” thì ông đã chết không một lời cáo phó vì bệnh ung thư ở một bệnh viện nào đó. Nhưng hình ảnh một con người ngang tàng nhưng tình cảm, nguyên tắc nhưng rất linh động, ít học nhưng hiểu biết nhiều, yêu nước, ghét Tây nhưng không thích đảng phái ...Và có lẽ đã đọc được những ý đồ của những bộ mặt cách mạng cơ hội của ai đấy nên ông thường buông ra mấy câu chữ đồng nửa Tây nửa ta:”Mẹc xà lù cái la vie!” mỗi khi gặp phải một hoàn cảnh trở trêu nào đấy! Chính ông là người bao bọc, che chở,ngăn cản tôi khỏi khá nhiều“cạm bẫy” ,từ chính trị đến bẫy..tình và đã biến chút tài mọn của tôi thành’ “của riêng” ông cho đến lúc hết thời. Chính

những bài học về “lý luận văn nghệ thực tế” của ông đã gieo vào tâm hồn tôi lúc bấy giờ là : “ Văn nghệ không thể nào là sở hữu riêng của một giai cấp nào mà văn nghệ chỉ có hay và dở. Mà đã hay thì ai cũng thấy hay chẳng cứ là ông địa chủ hay ông bà nông dân !” Cái câu nói tưởng chừng như mất lập trường giai cấp đó đến hôm nay càng thấy nó chí lý khi tất cả những Vũ Trọng Phụng, Khái Hưng, những Đặng Thế Phong, Đoàn Chuẩn và cả những Trần Thiện Thanh, Lê Hựu Hà, Miên Đức Thắng.. mà ,một thời người ta đã đưa ra một bản thống kê “cấm sử dụng” khi mới chiếm được miền Nam, và bị lên án là “dâm ô”, “đồi trụy”, “ủy mị” thậm chí “ phản động”, “phục vụ Đế Quốc” thì hôm nay đã chiếm lĩnh thị trường văn nghệ ! Cuối cùng là “ Một mảnh trời tự do đã có cho người nhạc sỹ (lời của Trịnh Công Sơn đăng ngay trên báo Công An tp H.C.M) là cái mảnh trời mà xưa kia có bao nhiêu văn nghệ sỹ đã vì nó mà thất cơ lỡ vận, đã biến mất trên văn đàn, nhạc hội ... Những sự đảo ngược phải ,trái, đúng,sai.. này, tôi sẽ trở lại khi viết đến quá trình đi theo con đường vô định và đầy trắc trở của những năm dài “ toàn tâm toàn ý phục vụ công nông binh” sau này ... Trở lại những ngày làm “lính kiểng” ở bộ Tư Lệnh III, những ngày được ông Hùng hét che chở và giáo huấn : Tôi đã quyết định không đi theo con đường văn nghệ mà chọn con đường... binh nghiệp. Chí ít, tôi cũng đã tốt nghiệp một trường quân chính khá chính qui. Năm một trung đội chiến đấu với tôi lúc này ít nhất cũng còn dễ hơn vào đội Tuyên Truyền trong đó có những nhạc sĩ đã từng nổi tiếng, đã từng theo gánh hát này, gánh hát nọ từ thời tôi còn là học sinh trung học. Tôi đã từng nghe Canh Thân, Phạm Duy biểu diễn trên sân khấu một số gánh cải lương (những giờ entr’acte). Tôi đã dự một Hội nghị Văn Nghệ ở đình làng Khuốc. Ở đó có những nhân vật mà tôi chỉ biết qua báo chí. Các ông Vũ Hoàng Chương, Đinh Hùng vẫn có bàn đèn để “Ro ... ro” trong giờ nghỉ giải lao. Các ông Thường (piano) Huấn (violon) còn cầm bài hát “ Chiến sỹ Khu III” của tôi mà đếm mớ-duya xem nó “ ca-rê ” hay không ? Còn ông Tô Vũ thì được giới thiệu là một ... thầy dòng chơi đàn violon,tuy đến chậm mà vẫn được chào đón như một sự kiện ... Tất cả đều gây cho tôi những ấn tượng sâu sắc : văn nghệ sỹ đi theo cách mạng chỉ là một lũ người chẳng giống ai, thậm chí hình ảnh những gã “bẹp tai” (hút thuốc phiện) những tên nghiện rượu, tóm lại tất cả những cái gì là bê tha, trác táng, kèn kiệu, coi đời như một cuộc rong chơi ... đã làm tôi thật sự ngán ngẩm với cái kiếp “sướng ca vô loài” ... và tôi đã quyết định : xin về đơn vị chiến đấu ! Cú bước ngoặt này tôi đã được ông Hùng hét ủng hộ khi người ta đã chuẩn bị cho ông ngồi chơi xơi nước bằng cách

giải tán cái Ban Quản Trị Bộ Tư Lệnh.! Nhưng chính ông Hùng đã xì cho tôi biết một vài điều bí mật mà tâm hồn “ngây thơ kháng chiến” của chúng tôi không sao cảm nhận được. Đó là : “Không ai người ta giao quân cho những cán bộ như mày đâu ! Để mày nướng quân với ba cái thứ “ti - ray- ơ a đơ- roắt, ti- ray- ơ a gốt- sơ” (tirailleurs à droite, à gauche) của mấy tên quan một, quan hai Pháp dạy cho mày à ? (ý nói đến cái trường mà tôi đã được đào tạo) Phải học lại thôi ! Mà học kiểu theo kiểu.. Tàu, đánh theo kiểu Tàu !Hiểu chưa? “Tập trung binh lực”, “nhất điểm lưỡng diện”, “bao vây vu hồi”Xếp mẹ nó mấy cái thứ kỹ thuật quân sự của Tây lại!” Trước khi tao đi khỏi nơi này,tao sẽ giới thiệu cho mày đi học lại,!,Nói là làm!Ông ký ngay trên một tờ giấy in lithô cho trung đội phó Tô Đình Hải đi học cái trường nổi tiếng là Tàu,;Trường Võ Bị Trần Quốc Tuấn !Nhất là sau những chiến thắng liên tiếp,đuổi Tàu Tưởng ra tận Đài Loan, dựng nên nước Cộng Hòa nhân dân Trung Hoa mới, thì cái trường quân sự này càng hấp dẫn thanh niên có học bằng những bích chương, tranh cổ động dán khắp nơi, đặc biệt ở ngay cổng các trường trung học. Hình ảnh một sỹ quan,súng lục đeo chéo người,tay cầm ống nhòm đang nhìn về đền Ngọc Sơn Hà Nội(oai hùng và đẹp đẽ biết bao!) đã cuốn hút có khi toàn trường, cả thầy,trò đều bỏ học,bỏ dạy để nhập ngũ! Lúc này chiến dịch biên giới đã kết thúc ... Trường Lục Quân Trần Quốc Tuấn ở Côn Minh đã được lệnh thành lập Phân Hiệu 11 tại Việt Nam Nghe lời ông Hùng, tôi phấn khởi lên đường, quyết trang bị lại toàn bộ nghệ thuật quân sự bách chiến bách thắng của Hồng quân Trung Hoa để phen này “một là xanh cỏ, hai là đỏ ngực” (huân chương) Chính những ngày sắp già từ cuộc đời làm “lính kiểng” riêng của ông Hùng hét này đã nảy sinh một mối tình cam giữa tôi và cô Phẩm, một cô gái miền núi, con ông bọ Phấn, chủ nhà nơi tôi và ông Hùng Hét trú quân. Và chỉ những ngày sắp lên đường tôi mới thấy được mình đang có một sự “mất mát” đầu tiên lớn lao và sâu sắc nhất trong cuộc đời : Tình yêu. Ngày lên đường đi tập trung, Phẩm không đi làm nương. Nàng cứ loanh quanh bên tôi như muốn chờ tôi nói lên một lời hứa hẹn, một lời tỏ tình gì đó. Ông Hùng hét, người thông cảm nhất với tôi thì đã bỏ đi chơi (hai chúng tôi ở cùng một nhà) sau khi nhắc lại: “Mày chớ có dại mà hứa hẹn gì ! Không được đâu ! Mà đã hứa mà không giữ lời với họ là có khi tiêu đời đó con ạ !” Nghe lời ông, tôi miễn cưỡng yên lặng về mối tình tôi ấp ủ bấy lâu với Phẩm, người con gái có đôi mắt mà đến khi nhắm mắt già từ cuộc đời, có lẽ nó sẽ vẫn in hằn trong tâm khảm tôi. Nó sáng, nó đen, nó long lanh, nó nói hơn cả những điều cần phải nói ra bằng

lời nói. Lúc chào mọi người lên đường tôi cố tìm đôi mắt ấy lần cuối nhưng không thấy. Cô vô tình đến thế sao? Hay cô đang nằm khóc vùi trên nhà sàn ? Tôi bần rợn tìm lại đôi mắt đen huyền của Phẩm đến mức chẳng còn nghe thấy những lời chúc mừng của anh em trong cơ quan, của đồng bào trong bản mà tôi được yêu quý như một “cây văn nghệ” đàn ngọt hát hay, tối tối làm vui cho mọi người. Lòng buồn nặng trĩu vì cuộc “chia tay không hoàn chỉnh”, tôi bước đi về hướng Chông Mâm, Chợ Giời.. Sắp bắt đầu vén quần để chuẩn bị lội qua con suối đầu tiên của chín con suối độc (?) thì có tiếng gọi : “Anh Hải !” Thì ra Phẩm đã đón đường tôi ở chân giốc này. Cô nói : Bọ Hùng bảo em ra đón anh ở đây ! Cuộc “gặp gỡ có sắp xếp” này té ra chính là sáng kiến của ông Hùng hét ! Hai đứa gặp nhau cứ như đã có thổ lộ tình yêu đã có hẹn hò, thề ước gì rồi. Phẩm trao cho tôi một gói xôi gạo cẩm, một chiếc vòng bạc và nói trong tiếng nước nở: “Anh Hải đi học thành tài, đánh Tây xong, nhớ về Thung Gio,... lâu mấy em cũng đợi !” Hai mươi một tuổi đầu, lần đầu tiên tôi được hưởng cái niềm vui hiếm có : Được yêu bởi một người đàn bà đẹp ! Mà chẳng hề có nhiều gay go, phức tạp, bi kịch, hồi hộp mê ly, thất nút, cởi nút, kết thúc gì lôi thôi rườm rà. Tình yêu đến không một lời nói, không một bức thư tỏ tình mà nó vẫn cứ đến như không khí, như ánh nắng tràn vào một căn phòng trống trải ... Đối với tôi, tình yêu lúc ấy quá lí tưởng, quá trong sáng, quá đẹp đẽ. Tôi nương nhẹ nó như một cánh hoa nhỏ xinh đầy hương sắc. Tôi e sợ một sự đụng mạnh sẽ làm nó rơi rụng đi mất, dù chỉ là một cánh nhỏ, để rồi phải ép nó trong những trang nhật ký cuộc đời. Vâng ! Tình yêu đối với tôi lúc đó vẫn mãi mãi sau này là một điều thiêng liêng, thậm chí thánh thiện. Dù đã đọc không biết bao nhiêu tác phẩm, xem không biết bao nhiêu phim Tây, Mỹ ... về cái đề tài cũ như trái đất này, tôi vẫn muốn sáng tạo ra một thứ tình yêu chẳng giống ai (!) để mà thương, mà nhớ, mà hy vọng, mà buồn. Cái tình yêu mà sau này tôi mới đọc được ở Romain Rolland : “tình yêu không có thể” (amour impossible) khi ông viết về các cuộc tình của Beethoven, Litz, Chopin... Tôi biết trước rằng tôi và Phẩm sẽ chẳng bao giờ thành vợ thành chồng, thậm chí chẳng còn dịp nào gặp lại. Tôi biết rằng đời lính chúng tôi, tình yêu đồng nghĩa với dang dở, chia tay, mất mát ... Thậm chí.. phản bội ! Nhưng có biết bao những chàng trai Hà Nội lúc đó, cũng trẻ trai, cũng đàn giỏi hát hay nhưng tâm hồn thì thấp hèn, bản thủ đến mức cả về sau này, gặp họ, tôi cũng chẳng muốn chào hỏi. Đó là những tên T. S, P. S, V. Đ, và cả các nhạc sỹ như N. B, M. H ... Họ chỉ “tranh thủ tình yêu” ở những cô thôn nữ, những “bông hoa rừng” ngây thơ, tội nghiệp rồi ...

biến mất ! Để lại cho họ những nỗi đau, những sự mất tin tưởng ở anh bộ đội và đôi khi cả những ... “giọt máu vô tình”. Ngọc Bích đã sáng tác cả một bài “Anh lính nhảy dù”, nói về những anh chàng đi đến đâu là kiếm ngay chỗ giải quyết sinh lý ngay tại đó. Không ít người đã bị thi hành kỷ luật thậm chí ra tòa án binh, bị đuổi ra khỏi quân đội ... Còn tôi, có người cho rằng tôi đạo đức giả. Nhưng tới hôm nay, ở cái tuổi ngoài 70, tôi vẫn có thể tự hào mà nói rằng : Tôi chưa bao giờ lạm dụng tình dục đối với bất cứ người phụ nữ nào nếu không phải là người tôi yêu tha thiết, người mà tôi không thể không chiêm hấn để... cả đời phải làm “người đàn bà của riêng mình”, có nghĩa là người đó phải làm vợ tôi!. Trường hợp gặp cô Phạm, một thiếu nữ xinh đẹp như tranh ở giữa rừng sâu, xung quanh là suối reo, chim hót. Hoàn cảnh và thời điểm dễ đưa đẩy hai người đến chỗ “yêu nhau” tranh thủ lắm chứ ? Nhưng không ! Ngoài những cái cầm tay lắc lắc, một nụ hôn tôi cũng không dám làm xáo động tâm hồn và thể xác của bông hoa rừng này. Tất cả, tôi cho nó bung ra trong bài hát “Nụ cười sơn cước”, viết ngay trên đường về trường Lục Quân Trần Quốc Tuấn từ chợ Trò về đến chợ Dầu. Ngay đêm liên hoan đầu tiên của tiểu đoàn chiêu sinh, tôi đã thả hồn tôi trong tiếng đàn và hát lên “ sự thật của trái tim” mình cho anh em khóa sinh nghe. Họ lặng im đến kỳ lạ để rồi xuýt xoa khi nghe tôi buông xuống câu ... “ đời đời không tàn với nhạc lòng tôi” ... Họ vỗ tay kéo dài và hét lên “ bis ! bis’ Thế là tiếng lành đồn xa, tiếng dữ đồn xa : Ở tiểu đoàn 3 đại đội 3 có một “ nhạc sỹ” đi học võ bị ! Và tôi đã trở thành “nhạc sỹ của lính” ngay từ ngày đầu tiên bỏ nghề “lính kiểng”. Hàng loạt những bài viết “ theo yêu cầu” đã ra đời ngay từ những ngày chưa về tập trung ở phân hiệu Trung Bộ. Bài “Trai Liên Khu III” là một ví dụ điển hình về cái động cơ hoàn toàn vô tư và cao quý biết bao trong con người có máu văn nghệ ở cái thuở ban đầu đó. Viết để nói về mình, về những người cùng một hoàn cảnh, thậm chí cùng một địa phương, cùng một niềm tự hào, kiêu hãnh như mình. Tôi hát lên những tình cảm và suy nghĩ chân thực của mình, của đồng đội. Cũng có một phần “ chơi trội”, tỏ vẻ ta đây là người lính “ có văn hóa”. Thế thôi !

CUỘC PHIÊU LƯU VĂN NGHỆ BẮT ĐẦU

Kể từ những sáng tác văn, thơ, nhạc ... tập tọe, viết để mình đọc, để trao đổi với bạn bè cùng trang lứa, tới ngày ở tuổi 16 được lần đầu in bài thơ “Thôi thế là tan giấc mộng vàng, Nàng đi giữa lúc gió xuân sang” ... trên tờ “Tiểu thuyết thứ bảy” với bút danh Thái Bình Dương, rồi đến các bài hát “Có một nàng thôn nữ”, “Nụ cười sơn cước”, “Chiến sỹ khu III” ... chưa bao giờ tôi dám tự nhận mình là ... nhạc sỹ, thí sỹ. Với tôi, đó là những cái nghề đòi hỏi một tài năng thiên phú, một cái đầu thật lớn và một trái tim thật to ! Văn nghệ với tôi lúc bấy giờ chỉ là một “cuộc chơi” không hơn không kém. Chẳng có một ý đồ, một mục đích gì. Tất cả chỉ là tiếng nói của tâm hồn, của những nghĩ suy, cảm nhận mà tôi không thể nói ra bằng lời nói bình thường. Hơn nữa, tôi càng có những người đồng cảm để nghe tiếng nói trái tim tôi, đôi khi có ý thức, đôi khi vô ý thức, đôi khi đập lung tung, không đâu ! Tôi “nghĩ” ra những câu hát để hát lên cái gì mình “cảm” thấy. Tôi nối các câu đó lại với nhau. Độ 8 câu là trở thành một bài hát ! Được cái “trời” cho một năng khiếu âm nhạc từ thuở lọt lòng và được giáo dục âm nhạc qua loa trong các trường sơ, trường trung học và nhất là nhờ công thầy Quảng, père Rangel, thầy Bích ... tôi đã nắm được sơ sơ những lý thuyết tối thiểu về ký xướng âm, nên tôi có thể ghi ra được những gì mà mình vừa hát. Tuy nhiên sau này, được học hành tử tế mới thấy rõ ràng áp dụng các bài ký âm thuở ban đầu ấy, nhiều chỗ tôi đã ghi sai bét be cả về cao độ, trường độ, nhịp điệu, tiết tấu... Tôi cũng rất biết điều này nên nhiều bài tôi chỉ hát và dạy truyền khẩu lại cho đơn vị chứ không dám ghi thành bản nhạc có chữ, có nốt đàn hoàng. Sợ sai thì “các nhạc sỹ thứ thiệt” sẽ lật tẩy tôi ra là một thằng nhạc sỹ hạng bét mất ! Chuyện “nhạc sỹ mà dốt nhạc” mãi sau này tôi vẫn gặp nhan nhản cho tới tận bây giờ, thậm chí có cả những vị “nhạc sỹ lão thành” mà cả đời chưa từng học qua một lớp ký xướng âm, chưa hề biết ông Beethoven là người nước nào, làm nghề gì nữa ! Chuyện thật 100%... Nói sai chết liền!, Không ít các ông hội viên Hội nhạc sỹ trung ương, nếu bỏ cây đàn măng-đô-lin, cây ghi-ta ra thì ... hết sáng tác ! Họ tồn tại được nhờ những năm “quần chúng là thầy”, “quần chúng làm được tất cả” và khi “sáng tác không son-phe” trở thành một cuộc vận động hấn hoi trong Quân Đội, khi, người ta đã phát động lên phong trào sáng tác bài hát tập thể (!) nghĩa là: ngồi tập hợp cả một đại đội, mỗi người hát lên một câu, kết nối với nhau lại và thế là một bài hát ra đời, trong đó toàn là ... khẩu hiệu ! Còn hơn thế nữa, người ta tặng những giải thưởng về âm nhạc cao nhất cho những bài hát sáng tác “năm cha ba mẹ” như thế. Điển hình là bài “Thời cơ đã đến”, “

bài “Biết ơn Đảng và chính phủ” ((giải nhất toàn quốc !)) Cũng không loại trừ có một bàn tay cơ hội nào đó đã lái cả một cái tập thể nào đó theo cái gout sáng tác của mình và... đóng dấu tập thể để lấy thành tích là... “ biết dựa và o công nông binh” ! Như bài “ Vì nhân dân quên mình” của anh lính lục quân Doãn Quang Khải đã được đánh giá là bài hay nhất mặc dầu cho tới nay, đó một công nông binh nào hát đúng cái bài hết sức Tây này với những ½ giọng liên tục, những nối tiếp điệu thức, sang thứ về trưởng vuông vức y hệt một bài ở trong sách giáo khoa âm nhạc của...Lavignac vậy!Tội nghiệp cho “nhạc sỹ” được giải nhất đó sau này còn bị điều về làm Trưởng một Đoàn Văn Công Sư Đoàn mà chỉ tồn tại đâu không quá một năm thì giải tán,t rừ một vài diễn viên thì được sáp nhập về Quân khu!Tuy nhiên không ít tay văn nghệ ba xu mang danh công nông binh này vẫn cứ tồn tại trong và ngoài quân đội trên cương vị lãnh đạo,thậm chí còn được gửi đi Liên Xô Trung Quốc bồi dưỡng nghiệp vụ,trang bị lý luận Mao –Sít,với các danh hiệu, học vị, giáo sư,tiến sỹ (nhưng bảo đảm 90%, chưa một anh nào có bằng..tú tài!)tiếp tục làm khổ giới văn nhân,nghe sỹ cho tới tận bây giờ!

Riêng thằng lính Lục quân Tô Hải thì vẫn cứ tiếp tục viết theo cảm nghĩ của mình, theo cái vốn đã có sẵn của mình để phục vụ những người đồng học của mình, chẳng có biết cái chuyện công nông binh công nông biếc ra sao ! Xung quanh tôi lúc ấy là những Văn Phụng (ngoáy) Khôi bi ve, Phú móm, Lê Diệp, Lê Quân, Huy Thái ,Lâm Quế... những chàng trai Hà Nội mà lúc ra đi còn mang theo những ấn tượng không phai mờ của các bộ phim Mỹ, của các bài hát trong phim với Nelson Eddy, Richard Green, Deana Durbin, Fred Astaire, Ginger Rogers ... và nhất là các bài country trong phim cao bồi với Charles Starret, Ken Maynard, Garry Cooper ... Cho nên không có gì là lạ khi đêm biểu diễn đầu tiên của nhóm học sinh quân Liên Khu 3 chúng tôi đều sặc một mùi ... Mỹ ! Nghĩa là toàn swing, blues, rumba ... có cả một nhạc cảnh swing từ đầu đến cuối với cái tên “Vui mùa lao công”...mà kết thúc bằng câu hát “ca vang lừng nhạc swing giữa Thủ Đô”! mà chẳng sợ gì ai bảo mình làm “văn nghệ Đế Quốc” cả! Không có trompette thì Văn Phụng đã “ hốt” bằng cái... chổi quét nhà ! Còn Lê Quân thì dùng cái cửa giã làm ... trombone để “té rè re te ré te tè” sau câu “ “Nghiêm, đi đều, nhìn trước ! Thẳng ! Đàng sau quay!” ... Nhạc cảnh này chúng tôi, dưới danh nghĩa các “anh lính trọc”(vì vào trường này,bắt chước nước Tàu,bắt buộc phải cạo trọc đầu) đã từng “ diễu võ dương oai” ngay tại một ... thánh đường âm nhạc : Đại hội thành lập Liên Đoàn Nhạc Sỹ Liên

Khu IV, họp tại Đô Lương Nghệ An năm 49-50 gì đó. Dưới nhĩ mục quan chiêm của đầy đủ các tai to mặt lớn trong làng nhạc thời bấy giờ như, Lê Yên, Nguyễn Văn Thương, Ngọc Bích, Nguyễn Đình Chiểu, Hải châu ... Điều kỳ lạ là : Chẳng những không ai phê phán gì mà còn hết lời ca ngợi động viên (có thể là để nâng đỡ các anh chàng lính làm văn nghệ ?) Kết quả không ngờ tới là tôi nhận được một bức thư khá dài và chân tình của ông Tổng thư Ký Nguyễn Văn Thương khuyên tôi nên tiếp tục viết nhiều hơn nữa và đề nghị tôi gửi ngay bản thảo về Hội Văn Nghệ để kết nạp tôi vào Liên đoàn ! “ Cuộc chơi ” này đã đến lúc không còn là cuộc chơi nữa rồi ! Nhạc sỹ gì ba cái thứ “ hát lếu láo cho vui cuộc đời ” giữa nơi rừng sâu Hà Cháy này cơ chứ ! Hơn nữa, khi ngồi kể portée để ghi các bài hát chúng tôi đã hát thì quả là ... ” bị sắc ” ! Không thể nào ghi đúng những gì tôi và các bạn tôi đã hát !!! Trình độ nhạc lý đã không theo kịp với cảm xúc, với bản năng âm nhạc của tôi ! Chỉ riêng những syncope, demi - syncope, những legato không nhấn nhip mạnh hoặc đánh yếu thành mạnh , hoặc ngược lại là tôi đã ... vỡ đầu ! Và thế là tôi đành...đánh bài lờ! Chẳng dám ngồi chung mâm, chung bát với các vị nhạc sỹ thứ thiệt vậy!! Vả lại, cuộc đời làm lính lục quân thực sự rồi cũng cuốn hút tôi ... Thời giờ không còn một phút để ngồi viết thư chứ đừng nói ngồi chép nhạc ! Từ sớm đến tối là cả một qui trình của trên một ngàn cỗ máy con chạy theo cỗ máy lớn. Chả là lần đầu tiên (nhưng có lẽ cũng là quá sớm) người ta đã cho xây dựng một hệ thống trường quân sự tương đối chính quy. Thiết kế cả một hệ thống doanh trại, đại đội bộ, trung đội bộ, tiểu đoàn bộ đến hiệu bộ cứ như là đất nước kh ông có chiến tranh vậy! “Nước sông công lính” ,lũ sĩ quan tương lai chúng tôi được huy động tất cả cho cái công trình hết sức tốn kém...sức người,thậm chí cả tính mạng ở nơi khỉ ho cò gáy gần biên giới Lào mang tên Hà Cháy này!(Ít nhất ba mạng đã mất xác khi bè gỗ xuôi từ thượng nguồn sông Lam về bị vỡ tan khi vượt thác)Chúng tôi phát đò, bạt núi, dẫn gỗ, đóng bè,vượt thác,vượt ghềnh,chở vật liệu về xây dựng nên cả một cơ ngơi hiem có cho cái trường Lục Quânkhông hợp thời này.!Không ít người đã sớm tan giấc mộng “sỹ quan ngựa hồng cõn bạt” ngay từ những thử thách tinh thần và bị..mắc lừa đầu tiên này mà rút lui bằng nhiều cách,nhất là những chàng trai chưa một ngày “mang thân ở lính”. Cũng không ít người đã “hy sinh” ngay ở thời kỳ lao động xây dựng trường.May mắn chỉ giành cho mấy anh, sau này,tốt nghiệp ra trường làm... “sĩ quan không quân”nghĩa là chẳng cầm quân đánh ai bao giờ.Một số ít,nhờ phúc đức cha, mẹ,ông,bà,tổ tiên...cũng có tham gia chiến dịch này chiến dịch

khác, nhưng...đạn địch nó chèn nên...sống sót để bám vào cái nghề sĩ quan chuyên nghiệp (nghĩa là chẳng có nghề gì hết), cho tới đúng 60 tuổi là về vườn với cái lon đại tá là hết nước với đồng lương hưu đủ cho ngày hai bữa cơm rau, cá... Một số, bỏ mình ở khắp các mặt trận từ Bắc vô Nam mà chẳng ai biết xương cốt được vùi ở nơi nào! Trở lại những ngày đầu “vác tre, dẫn gỗ trên ngàn” của mấy chàng trai “tạch tạch xè” chúng tôi, những anh nào còn sống, khi có dịp gặp nhau, ngời nhắc lại những ngày lao công kinh hoàng đó, đều cũng thấy: chẳng hiểu sao mà chúng tôi có thể chịu đựng được những sự vất vả ngoài sức tưởng tượng của con người đến như thế?! Tuy nhiên phải công nhận là chính sách đối với anh em văn nghệ, dù chỉ là “cây nhà lá vườn” thôi nhưng, ở nhà trường, đứng đầu là ông Hoàng Điền, thời ấy quả là...tốt!... Mấy tay văn nghệ “có cỡ” chúng tôi, tuy cũng có tham gia lao động, nhưng hầu hết đều được ưu tiên thời gian cho luyện tập tiết mục để động viên nhau, để đi “đánh đấm” bằng câu ca, tiếng đàn ở các vùng lân cận và theo yêu cầu của các hội nghị Liên Khu, nhưng để gây tiếng vang cho nhà trường là chủ yếu. Thời gian lao động chân tay của mấy anh em tôi chỉ chiếm không đến 1/10 của mọi học viên khác! Ấy vậy mà khối anh, khi được gọi lên tham gia đội văn nghệ là đã... bỏ chạy vì họ sợ còn hơn cả lên rừng chặt tre dẫn gỗ! Họ sớm thấy được là cái trò ca hát, kịch cợt này chẳng dễ ăn như đẽo gỗ dựng nhà! Riêng tôi, được coi là “trùm trò” nên được ưu tiên số một! Nghĩa là sau khi có một chủ chương cần tuyên truyền, động viên nào đó, Đại đội trưởng Tăng Tấn (anh ruột Trần Hoàn - Tăng Hích) phát cho tôi một bao Bazooka và cho nghỉ ba ngày lao động để toàn tâm, toàn ý ... sáng tác ra chương trình biểu diễn! May mà thời ấy chưa có đường lối, đường lối về “văn nghệ vô sản”, “văn nghệ là vũ khí đấu tranh giai cấp giai kiéc” gì cho nên, tôi mặc sức làm cái gì mà mình thấy hay. Một vở kịch nói, một vài bài thơ, đọc tấu vui và xen kẽ là các bài hát của tôi, viết về “Trường Lục Quân đang cần lính đánh Tây”, về “Tiếng kèn báo động” ... và tất nhiên không thể thiếu được những “Nụ cười sơn cước”, những “Đứt giây đàn”, “Trở lại Đô Thành”... do chính tôi đơn ca.. Thế là đã hoàn chỉnh một repertoire xôm tụ rồi!. Kịch thì ra cửa hàng sách ở phố Huyện Thanh Chương, (phải đi bộ độ nửa ngày đường) để kiếm kịch bản vì tôi đã sớm dị ứng với cái thứ gọi là “kịch cương” Tôi còn nhớ mãi chú Coóng, bán giải khát, người đã “cứu” tôi trong cương vị trưởng đoàn nghệ thuật nghiệp dư và ... hữu hạn này! Chính chú, tuy là người Tàu, nhưng lại rất am hiểu về văn học nghệ thuật (do chú đã có nhiều năm theo học trường...Tây ở Việt Nam), khi gặp tôi

đang lang thang đi tìm kịch bản, chú bèn dẫn tôi về nhà rồi chỉ vào một cái tủ kính đầy áp sách mà nói :“Tớ có đủ cả “Lôi Vũ”, “Nhật Xuất” của Tàu do ông Mai (Đặng Thai Mai) dịch, ”Ngưỡng Cửa ” của Đinh Anh, ”Trên nớ” của Bửu Tiến đây. Mang về xem có diễn được thì diễn...Cho cậu tất! Còn tớ, có lẽ sẽ nhờ một truy-ô(tuyau)đặc biệt kiếm đường về nước thôi! Nước tớ cách mạng thành công rồi!” Và có điều cực kỳ lạ khiến tôi phục anh sát đất.Đó là...sau cả gần nửa thế kỷ,năm 75 ,được về Saigòn,tôi tình cờ lại gặp được... cụ Cóong! Lúc này,cụ đã trở thành một chủ tiệm ăn lớn ở nước Tàu..Chợ Lớn!!!Thì ra anh Có ong đi theo... Tây chứ không theo Tàu!Gặp anh tôi cứ nhắc lại cái thưở xa xưa,khi nhờ vào cái tủ sách của anh mà tôi đã trở thành...đạo diễn bất đắc dĩ! Đúng là tôi đã trở thành... “gà ” ăn miếng ăn của.. “chó ” ở cái đấ t chẳng có một con “chó ” nào thật!Tôi phân vai,dựng vở và sắm luôn đủ loại vai khi cần thiết ,dựa vào những bài học nhập tâm từ cái thưở theo mẹ tôi đi tập vở “Nửa chừng xuân”dưới sự chỉ đạo nghệ thuật của chính ông “thầy tuồng” thứ thiệt có tên là Vi Huyền Đắc hay Thế Lữ gì đó (tôi không nhớ tên chính xác lắm)khi mẹ tôi là công chức nữ đầu tiên,dưới thời Pháp thuộc, dám tham gia một vai diễn nghiệp dư không sợ “mang tiếng” và sự ghét bỏ của bà nội tôi đến tận ngày bà nội qua đời !Nhưng chính những cách làm việc của mấy ông “thầy tuồng” mà bố, mẹ tôi cũng như mọi ông tham,ông phán thời ấy khi xung phong làm cái trò “xướng ca vô loài”(để ủng hộ vùng nào đó bị lũ lụt tận miền Trung) đều nghe theo răm rắp(đặc biệt là ông phán Cần bố nhạc sỹ Trần Danh trong vai Lộc thì phục sát đất) vẫn còn lưu lại mãi trong tôi..Và tôi cũng nghiên cứu kịch bản,cũng phân tích nhân vật ,cũng chỉ đạo cách đứng,cách đi,góp ý về đài từ,biểu cảm bằng jeu de physionomie...cứ y như là đạo diễn thứ thiệt vậy.!Tóm lại, để có một chương trình văn nghệ ... tất cả, tôi đều phải lo vì các “diễn viên” đâu có thời giờ để tập luyện nhiều. Cực nhất là không có nữ. Chỉ tìm được hai tay có vẻ con gái một chút là Huy Thái và Xuân Nghiễn nhưng hai tay này đều không có “máu” gì văn nghệ cả. Tuy nhiên, dưới “lệnh” của đại đội, tiểu đoàn, họ cũng đôi lần phải nhận vai bất đắc dĩ. Nhưng kết quả lớn nhất có lẽ là do những bài hát “tếu táo” của tôi !Qua những đêm biểu diễn văn nghệ do tôi làm trưởng trò đó, Trưởng Lục Quân Trần Quốc Tuấn Phấn Hiệu Trung Bộ đã mở mày mở mặt với nhân dân ở cả một vùng tự do rộng lớn từ Thanh Hóa đến Nghệ Tĩnh với những trung tâm chính trị và văn hóa như Cầu Bó, Rừng Thông, Đô Lương ... , Gần như tất cả các thầy trò các trường trung học (cấp III) thời ấy đều sẵn sàng bỏ trường. ... cắt tóc vô Lục Quân !Tôi con nhớ ,chính Khu Ủy 4

cũng đã phải ra chỉ thị uốn nắn hiện tượng “Bao công việc ầm ố phó thác cho bu mày,..thẳng đường vào Lục Quân”...(một bài hát tuyên truyền đi lính của tôi theo nhịp swing, động viên “thanh niên có học” đi lính thời đó rất phổ biến và có hiệu quả) kéo các trường sẽ hết sạch những “tài hoa tương lai” của đất nước mất! Công (hay tội?) của tôi là đã góp phần không nhỏ vào việc động viên thanh niên lên đường diệt giặc” Chính buổi kết nạp tôi vào Đảng, các đồng chí bí thư Trần Hậu Tường (chi bộ) và Bùi Niệm (Liên chi) đã biểu dương thành tích của đảng viên mới Tô Hải như vậy. Té ra tôi cũng đã được việc cho Trường và cả cho Đảng nữa cơ đấy. Và kể từ cái ngày 11 tháng 4 năm 1949 đó, tôi đã ... “vô tình” đứng trong hàng ngũ những người : “Suốt đời trung thành với sự nghiệp của Đảng”, “Tuyệt đối chấp hành những chỉ thị nghị quyết mà Đảng đã đề ra !” Việc sáng tác của tôi lúc này không còn là muốn viết gì thì viết nữa. Tất cả đều là chấp hành những gì đã bàn bạc trong chi bộ. Ví dụ : Chuẩn bị cho đợt rèn cán chỉnh quân, cho cuộc tổng kết tân binh, cho cuộc mãn khóa, cho việc tuyên truyền vận động tuyển sinh mới..., chi bộ đều giao nhiệm vụ : “Đồng chí Tô Hải cố gắng có một vài bài động viên anh em trong đợt này !” Với tôi, viết lúc này đã trở thành một nhiệm vụ, thoái thác cũng không được hoặc không ... dám ! Thế là... cứ ông ổng mà ra đủ các thứ, “Đại đội tấn công”, “Tiểu đoàn tấn công”, “Trước mặt ta là quân thù”, “Tổng kết tân binh” ... mà những ngày cuối đời, gặp lại nhau, nhiều tá, tướng xuất thân từ cái lò Lục Quân T.Q.T(may mà còn sống) đều nói thẳng với tôi về các bài hát đó như sau : “Đếch phải văn nghệ !” Và các cụ già lại vẫn cứ hát lên những điệu blues, swing,rumba...những “giai điệu trái tim” của thời nào thời nào mà vẫn thấy nó sao vẫn tươi rói vẻ thanh xuân cho đến thế!. Không ít cụ quá xúc động khi nghĩ về cái thuở xa xưa ngáy thơ,trong trắng đó đã không bao giờ trở lại với mình,với cả con cháu mình nữa...bỗng bật khóc hu hu lên...Đến là tội nghiệp! ...

...Trở lại với những “sáng tác” của tôi viết theo yêu cầu của Đảng suốt 18 tháng ở Trường Lục Quân Trần Quốc Tuấn..Hết “Thầy tu giết giặc”, “Ai đẹp bằng tôi”, “Tổ tam quyết không rời nhau”,đến “Bài ca bộc phá” để hát một vài lần rồi ... bay đi theo khói thuốc (thù lao của mỗi bài hát mới “bị” ra),tôi đều “cho ra”nhanh và đúng yêu cầu đến nỗi có đồng học lúc đó đã dựng lên một thứ giai thoại có thật, nghe vừa vui vừa đau cho đời nhạc sỹ viết theo yêu cầu của tôi là: “Mỗi lần thằng Hải nó vào... câu tiêu là nó... “cho ra” một bài hát, dễ cứ như lànó bị.. diarrhé e âm nhạc ấy! ” Nghe có vẻ láo lếu nhưng quả là có thể thật!Những bài đó, nếu tính như các ông “nhạc sỹ cơ hội” bằng

cách thống kê các đầu đề, tôi cũng có thể kể ra tới.. vài trăm trong 2 khóa Lục Quân V và VI và vài ... nghìn trong suốt quá trình “làm nhạc ăn lương nhà nước và lập công đảng Đảng” sau này ! Nhưng không! Tôi đã thành thói mà loại chúng đi trong “hồ sơ sáng tác” của tôi từ rất sớm, đã tuyên bố công khai là; “Hãy coi chúng như những “bức tranh cổ động bằng âm thanh”, vẽ vội rồi ... dán lên tường, trên thân cây, giữa chợ... Có kẻ xem qua, có kẻ ngăm ngía, gật gù... cũng có kẻ “bị nghe phải” nhưng chẳng thèm để ý tới, để rồi ... nắng mưa đã làm nó biến thành ... rác rưởi trên các nẻo đường từ lâu rồi! Đừng nhắc lại làm chi cho tôi phát...ngượng...” Những “thành tích” vì Đảng vì Dân của tôi, cho đến hôm nay, càng thấy là bi hài vì rõ ràng chẳng còn ai (kể cả tôi) muốn nhắc tới ! Nó cũng chẳng được kê vào thành tích thành tích gì khi họ chọn người để khen thưởng, để biểu dương, để tặng danh hiệu này, nọTôi chẳng chút nào thấy vinh dự gì khi nhân dịp kỷ niệm này, lễ lạt nọ, họ lại “tống” nó lên gào thét trên Tivi, trên Đài phát thanh..cho “phải đạo” (.vì chính những người nắm các “đầu ra” của âm nhạc thời Đổi mới (như cũ!) này cũng gọi chúng với cái tên: “nhạc cúng cụ”)

Trở lại với “cuộc chơi văn nghệ” ở Trường Lục Quân : Phải nói thật rằng : Chính cái hư danh nhạc sỹ (mặc dầu tôi rất sợ) và sự biểu dương, khen thưởng, kết nạp Đảng v...v.. đã làm tôi “đâm lao thì phải theo lao”. Cho đến hết khóa V, tôi đã thực sự được tôi luyện thành một sĩ quan chính quy, tác phong dứt khoát, ăn nói mạnh dạn, giờ giấc nghiêm chỉnh, vốn liếng thừa đủ để nắm một đơn vị chiến đấu, nhưng tiếc thay, cái khả năng quân sự này của tôi lại bị cái khả năng ... nhạc sỹ làm lu mờ. Lúc này, tôi đã được Hội Văn Nghệ Liên Khu triệu tập đi họp hành với giấy mời: “Kính gửi nhạc sỹ Tô Hải”đàng hoàng ! Phải chăng đội ngũ nhạc sỹ lúc ấy đang còn quá mỏng, trong khi một số khá lớn đã lục tục “trở về mái nhà xưa..” Một số khác như Nguyễn Văn Tý, Văn Ký ..v..v.. đang còn dùi mài âm nhạc dưới lớp học của nhạc sỹ Lê Yên, Nguyễn Văn Thương, chưa kịp trưởng thành? Nhưng cổ điều này là chắc chắn : chưa có mấy ai vừa nhạc sỹ, vừa sỹ quan, vừa là đảng viên như tôi, nên Đảng đã quyết đưa tôi về làm văn nghệ chuyên nghiệp ! Mặc dầu đã nhiều lần trình bày về khả năng chẳng được học âm nhạc chính quy bao giờ, về nguyện vọng suốt đời làm “người lính làm nhạc” nhưng cuối cùng, chấp hành nghị quyết, tôi đã phải nhận nhiệm vụ : Đoàn trưởng Đoàn Văn Công Trường Lục Quân Phân Hiệu II ,với cái nghề “làm nhạc cho lính”!

Đến khóa VI, trường đã chuyển về Thọ Xuân (Thanh Hóa).Đoàn Văn

Công của trường được trên cho thành lập với biên chế 25 người, có nam, có nữ nhưng chưa có...chi bộ Đảng vì đảng viên duy nhất có mình tôi! Qua những cuộc liên hoan văn nghệ đại, đội, tiểu đoàn, trung đoàn, tôi có “bắt” được một vài chú lính mới tò te như Hoàng thi Thơ, Phạm Long, Đức Lộc ..nhưng chưa một anh nào có một quá trình làm văn nghệ “ tử tế” bao giờ, ngoài một vài cái tài vật, bản năng trời cho. Cũng may lúc này chi hội văn nghệ Khu IV đã giải quyết chính sách đối với một số lớn văn nghệ sỹ có tên tuổi đang gặp phải khó khăn trong đời sống nên bắt buộc phải.. về Thành, bằng cách giới thiệu một số người sang Trường chúng tôi ! Thế là tôi như được chấp thêm cánh với những “tên tuổi lớn” như Lộng Chương, Thi Thi -Tống Ngọc, Nguyễn Xuân Huy, Hoàng Linh, và một vài cái tên khác nữa mà sau này tôi mới biết là...văn nghệ sỹ...dỏm nhân dịp tốt định... “ăn theo” mà thôi! Dưới “trướng” tôi lại có thêm một nửa tiểu đội con gái lục quân cây nhà lá vườn (từ khóa sáu có tuyển cả phụ nữ về công tác tại Hiệu Bộ). 23 tuổi đời, chưa vợ con gì mà phải “lãnh đạo” cả một đơn vị đủ cả giống đực lẫn giống cái, đủ mọi lứa tuổi, (già nhất là nhà văn “Nắng Đào” Nguyễn xuân Huy”), đủ mọi trình độ, tính cách, tư tưởng, xu hướng chính trị, triết lý cuộc đời... đều... quá tầm tay của anh chàng đảng viên duy nhất Tô Hải! Thực tế đã cho tôi thấy ngay từ thuở ban đầu ấy là: *...chẳng ai lãnh đạo nổi ai trong cái nghề văn nghệ này cả!* Tôi, tuy rất vất vả với mấy cô học sinh trung học đi lính (chẳng hiểu vì yêu nước hay yêu mấy anh lính đẹp trai) luôn luôn lè mề, léo nhéo không thích hợp với đời sống quân ngũ chính quy có tập hợp, điểm danh, chào cờ...nhưng vẫn không “ớn” bằng khi phải phân công, giao việc, duy trì sinh hoạt quân sự cho mấy ông văn nghệ sỹ đáng tuổi bố mình. Tôi rất biết họ phải vào trường chúng tôi chỉ vì để có chỗ làm việc thì ít mà để có chỗ ...ăn ở đàng hoàng, bảo đảm thì nhiều mà thôi, Họ chỉ lấy cái trường có một ông hiệu trưởng mê văn nghệ để làm nơi “đăng ký tạm trú” chứ hướng của họ là...về Thành kia! Và quả thật sau này, trừ một “quần chúng” Lộng Chương ra (ông được làm quần chúng cho đến cuối đời!), tất, tất cả đều lần lượt “bye bye Cộng sản!” Khó khăn cho tôi biết mấy khi phải sống chung với những con người mà tôi đã ...chào thua từ lâu rồi! .. Tôi đã phải hơn một lần lên ông Hoàng Điền Giám hiệu trường xin ... hàng ! Nhưng cuối cùng, chỉ một câu hỏi : “ Thế đồng chí còn không làm được thì ai làm ? ” khiến tôi chỉ còn biết nói : “Thôi thì tôi xin cố gắng hết khóa này !” Nào ngờ ... cái sự cố gắng đó đã kéo dài cho đến hết cuộc đời : Cố gắng làm một cái nghề mà tôi thường ... chán ngán và... kinh sợ vì tính chất bội bạc và nguy hiểm chết người của nó ! Nhiều

anh em sau này bị qui kết là phản bội, là phản giai cấp, phản Đảng, thậm chí Việt gian, gián điệp ...trong giảm tô, cải cách ruộng đất, sửa sai ... là cả một tấn bi kịch đầy máu và nước mắt ! May thay, trong những kẻ “sống sót”, lại vẫn có tôi. Vì sao? Xin thưa:tôi là một kẻ “đóng kịch”và nói dối khá giỏi.nói cách khác tôi đã Hèn hơn mọi kẻ hèn để tồn tại .Có hơn chăng là hơn hẳn cái bọn đã giã từ hẳn những “Nhà đàn rót nguyệt vú đời thơm”, ...để thay thế bằng “Tim gõ nhịp hồn lên cao chín trượng”..khi ca ngợi ông Hồ! ... Trong số này, một vài tay đã sống cả bằng nghề ... diệt anh em (!) và từ đó được đánh giá là “lập trường vững vàng”, nhảy lên những ngôi vị lãnh đạo văn nghệ,được bao cấp cho nhà lầu,xe hơi,bồng lộc hơn người!...Một số thì, để tồn tại, vẫn tiếp tục ngợi ca.,trâng tráo rao giảng những.. “hiện thực xã hội chủ nghĩa,chủ nghĩa” mà trong thâm tâm thì chẳng có tin gì ở cái xã hội chưa bao giờ thấy và chẳng bao giờ có ấy!Nhưng tệ hại nhất có lẽ phải kể đến những tên thủ phạm giết những Nguyễn Hữu Đang,Hữu Loan,Trần Dần,Trần Đức Thảo,Nguyễn mạnh Tường.. bỗng dưng quên phắt những bản án khốn nạn mà chúng đã kết tội những con người không may kia đang còn lù lù nằm trong các thư viện trong nước và thế giới...mà bỗng dưng quay ngoắt 180 độ, lên tiếng ngợi ca,thậm chí tâng bốc họ như chưa hề biết họ bao giờ!?Phải chăng bọn này chính là những sản phẩm mà bản thủ,đểu cáng,lừa lọc,phản bội,thủ đoạn,lưu manh nhất mà Đảng đã giáo dục,nhồi nhét vào tim,óc,vào tư cách của họ một cách quá hoàn chỉnh?Bọn chúng được “bôi trơn” tới mức quên cả sự xấu hổ tối thiểu của một con người,vẫn cam tâm phục vụ một bọn vô lý tưởng,vô đạo đức,đại lưu manh,đại phản động với Tổ Quốc,với Nhân Dân đến tận những năm cuối của thế kỷ xx này,khi mà cả phe X.H.C.N đã và đang tan rã! Chúng ..vẫn tiếp tục kiếm chác bằng ngòi bút bẻ cong,tiếp tục ngợi ca,bênh vực cái tổ chức Maphia đang ~ nhân danh cộng sản để vơ vét ,chia chác nhau hết tài nguyên, của cải của đất nước và đang chuẩn bị cao chạy xa bay ra nước ngoài với những tài khoản hàng triệu triệu đô-la do con cháu chúng đã đi trước, đứng làm chủ! Chẳng ai ở cái tuổi ngoài 70 như tôi trong đám văn nghệ kháng chiến mà không biết những cái tên chưa từng nổi tiếng trước cách mạng tháng 8, nhưng sau này chỉ “sống” bằng những thứ “lý luận giai cấp” để vạch lá tìm sâu,thậm chí vu cáo, xuyên tạc, để thực hiện đường lối xuyên suốt của Đảng là “Trí,phú,địa,hào,đào tận gốc,tróc tận rễ”! Những con người đó, nay kể còn thì đang vênh váo hô lớn : “Đổi mới” và ngủ trên thành tích ... hại người ! Những người đã mất (mà tôi cho là giới có mắt) thì nay, bối mãi cũng chẳng ra một tác phẩm nào giá trị

bằng..nửa đồng xu ! Để cho linh hồn họ được siêu thoát nơi vạc dầu ... địa ngục, tôi không cần chỉ mặt đặt tên vì chẳng ai mà không biết tên họ. Hơn nữa tài liệu lưu trữ về một thời gian làm “đạo phủ văn nghệ” dưới lá cờ máu “vô sản chuyên chính”, dù họ có muốn, cũng khó mà thủ tiêu hết được trên mặt đất này. Riêng tôi, cho tới nay, tôi vẫn luôn cảm phục những bậc văn nghệ sỹ. đàn anh thực sự có bản lĩnh và nhân cách. Họ chỉ cầm bút, viết, vẽ những gì mà trái tim họ chỉ bảo mà thôi. Số này có những số phận thật lạ lùng. Có người “dinh tề” để hoàn toàn được làm văn nghệ không hề phục vụ ai, đặc biệt những người không hề bỏ bên này để chửi bên kia, hoặc ngược lại thì, cuộc sống vẫn chẳng phú quý vinh hoa gì, dù rất có tài. Trái lại những kẻ lơnh lẹo, nay hurrah bên này, mai bravo bên kia, chẳng hiểu sao lại sống được? Sau này, khi tiếp quản Saigon, tôi cũng chiêm nghiệm thấy điều vô lý mà có lẽ này... Chính những người ngày xưa nổi tiếng chống cộng, nếu ở lại với cộng sản mà biết nắm yếu điểm của từng anh cộng sản một thì họ sẽ là người giải phóng cho chính các ông cộng sản ngay! Họ biết tổng cái phương châm cố hữu của cộng sản, là “Nói dzậy nhưng không phải dzậy” và luôn nhớ nằm lòng câu nói của ông Thiệu “Đừng tin những gì cộng sản nói, hãy xem những gì c.s làm” mà tự uốn nắn cuộc đời mình! Họ đâu có “ngu lâu” như chúng tôi! Họ “đạ! thưa các anh” và mời các anh nếm đủ mùi “văn hóa tư bản giã chết”, nếm đủ thứ rượu ngon, gái đẹp để các anh đã cơn khát, cơn thèm, mua lòng tin của các anh chỉ cần bằng một châu nhậu từ A đến Z (Z chính là cái bẫy hiệu quả nhất vì giai đoạn này thường được chụp ảnh quay phim!)) Thế là chẳng cần phải vượt biên, phải chung chi, hàng loạt nghệ sỹ tên tuổi biết cách (xin lỗi) “nắm dái Việt cộng” đã được tạo cơ hội để...dông tuốt ra nước ngoài! Đó là những trường hợp Thành Được, Thanh Lan, Họa Mi...mà ai cũng biết là... “vượt biên có bảo lãnh của Đảng” Có một số ở lại hoặc sau này trở về còn ăn nên làm ra, nổi tiếng như cồn (trường hợp Elvis Phương, Ai Vân..Duy Quang.. và sau này là ông vua trở cờ Phạm Duy! Tất cả là do họ nắm được cái “tây” Việt cộng : “nói dzậy mà không phải dzậy!” Thì ra cái sự đời trong làng văn nghệ những năm qua, dưới sự lãnh đạo tài tình của Đảng, “đổi mới” nó cứ như con... thò lò nghiêng ngả hoặc ...đĩ điếm tám tầng mà vẫn kêu gào lên là; Tôi còn nguyên trinh tiết Mác -Lênin! Những Vũ Trọng Phụng, Lê Văn Trương, Khái Hưng, Nhất Linh, Hồ Biểu Chánh, những Trần Trọng Kim, Trương Vĩnh Ký, Nguyễn văn Vĩnh thậm chí cả Phạm Quỳnh đã và đang được dần dần ... phục sinh ! Đinh Hùng, Vũ Hoàng Chương lẽ nào lại không thể sánh vai cùng Hàn Mặc Tử, Xuân Diệu, Huy Cận?... Những bài thơ

chẳng có tí “lập trường” nào lại được tái xuất giang hồ! Quá trình “theo địch” của các họa sỹ Bùi Xuân Phái, Lương Xuân Nhị đã được lặng lẽ xóa đi (tuy có chậm) vì tác phẩm của họ rõ ràng chẳng phục vụ ông Tây, bà Đầm, ông địa chủ, hay giai cấp nào. Cái chân- thiện- mỹ mà họ đạt tới đã được cả những người ít chữ nghĩa như ông Lâm toét, bác Tô Ninh ... hiểu biết từ khuya nên những nhà “mạnh thường quân” này đã đá nh giá nó đúng đắn hơn hẳn các nhà lãnh đạo văn nghệ mà vô văn hóa của Đảng! Từ chỗ mền phục các bậc nhân tài ,họ đã trở thành các nhà sưu tập nổi tiếng bằng cách giúp đỡ cho họ có được tách cà phê,bát phở hoặc tấmtoile,hộp bột màu,tuýp sơn dầu,nên họ được tặng lại rất nhiều tác phẩm có giá trị mà sau này,khi muốn mượn để triển lãm ,Nhà Nước cũng khó mà mượn được của các “nhà sưu tập” bất đắc dĩ ấy!, , Tất cả những cú quay cuồng 180 độ này,những tên lãnh đạo văn nghệ chuyên ăn không nói có,cứ trương tráo coi như là nhờ ơn Đảng “đổi mới tư duy”mà có vậy!?! Nhiều điều chúng nói và làm đều... chứ bố ông Mác,ông Lê,ông Hồ, và mặc nhiên phủ nhận “nỳ nuận ^ văn nghệ vô sản” trước đây chúng từng rao giảng !Vậy mà họ vẫn xưng xưng tuyên bố là họ .. “kiên trì chủ nghĩa Mác Lenin”?! Còn ba tên chuyên bợ đỡ,bóc thơn các anh văn nghệ cấp trên thì không cần che cái mặt mo mà lại tiếp tục viết :”Đường lối văn nghệ đổi mới của Đảng ta cực kỳ sáng suốt”!Cứ làm như nhờ có Đảng mà nước Việt Nam này mới được xem tranh của Bùi xuân Phái,của Nguyễn gia Trí,của Lê Ph ả,mới được nghe nhạc của Mozart,của Ravel hay sao ấy!Thật là lưu manh đến cùng cực! Họ lờ đi những tội ác tày trời với lịch sử văn hóa nước nhà khi giết đi những nhân tài đích thực ,bắt họ phải viết những cái gì mà lịch sử sẽ không bao giờ công nhận là văn nghệ,biến biết bao con người thành những tên bồi bút,những anh thợ vẽ,những cái loa rè,những tên hề rẻ tiền !Chẳng còn cái gì là giá trị văn hóa sau 30 năm văn nghệ Ma -tịt,Lê tịt,Mao tịt nên cuối cùng họ lại “vơ vào”là của họ, những tác phẩm, những tài năng đích thực mà họ đã từng đánh đấm vùi dập đến tuyệt đường sáng tác!Có biết bao nhiêu nạn nhân của cái quái thai văn nghệ vô sản , ngay khi đã nằm sâu dưới ba tấc đất vẫn kêu gọi loài người **HÃY CẢNH GIÁC VỚI CHỦ NGHĨA DIỆT VĂN HÓA CỦA CHỦ NGHĨA CỘNG SẢN.**,bằng những hồi ký,nhật ký đọc lên thấy rợn người! Những Nguyễn Tuân, Nguyễn công Hoan,kể cả nhữ ng Xuân Diệu,Huy Cận,Văn Cao... hỏi rằng sẽ để lại cho hậu thế được tác phẩm nào nếu không có những gì đã viết từ trước cái năm vô phúc cho dân Việt Nam;1945? Trong giới nhạc, sau “Sông Lô”, “Làng tôi”, Văn Cao đã ... tấc tị, Việt Lang sau “Đoàn quân đi”,

“Mùa không biên giới”, “Thu trên sông” ... đã đổi tên (và sau này không hề nhận mình là Việt Lang !) và chuyển nghề dạy học ! Nguyễn Xuân Khoát sau “Gọi nghe trên đồng”, “Tiếng chuông nhà thờ” trở thành nhà rao giảng đến cuối đời về âm nhạc dân tộc..y như giảng đạo trên..sa mạc!. Lê Yên sau “Bộ đội về làng” cũng trở thành nhà nghiên cứu âm nhạc...tuồng Tàu?!Đời sống âm nhạc , sau chiến dịch biên giới (50) đã thay đổi sâu sắc cả về nội dung, hình thức lẫn đội ngũ. Những văn nghệ sỹ đảng viên lúc này phải đứng ra nhận lấy trách nhiệm động viên, tuyên truyền bằng văn nghệ với phương châm “ Tất cả vì tiền tuyến”, “Tất cả để chuẩn bị tổng phản công”. Tóm lại, tất cả phải phục vụ chính trị. Bằng không, xin mời đi chỗ khác, thậm chí xin mời về ... Thành ! Điều này giải thích tại sao chính trong thời gian chuẩn bị Tổng phản công lại có nhiều văn nghệ sỹ rời bỏ kháng chiến đến vậy. Người ta thường nêu lên ý kiến : “Chẳng qua bọn họ không chịu nổi gian khổ,sợ chết mà thôi !”Nhưng tôi thì hiểu được vì sao?Họ “ra đi” chính là vì họ không chịu được kiểu sáng tác theo chỉ thị,không chấp nhận sự can thiệp thô bạo vào những “đứa con” mà họ đau đớn đẻ ra. Văn nghệ kiểu “Mao chế tùm” đang ào ào từ Việt Bắc xuống khu IV, báo hiệu trước một cuộc “cách mạng mới” sẽ xảy ra trong đời sống văn hóa ! Vậy mà, sống giữa cái ốc đảo trường Lục Quân Trần Quốc Tuấn, giữa những thầy trò hầu hết đều dân trí thức tiểu tư sản, tôi vẫn được thoải mái làm văn nghệ “ nửa đỏ, nửa xanh” mà không bị cấp ủy trực tiếp phê bình.! Đó là chuyện vô ý thức hoàn toàn hay là cố tình “ ôm lấy đường lối văn nghệ đòi trụ” của tôi và một số bạn bè tôi, như sau này có kẻ đã phê phán ? Sự thật thì tôi thừa nhận thức để thấy rằng : Nếu chỉ đưa cho lính những bức tranh mà họ đã thấy ngay trong đời thường, những tình cảm mà hàng ngày chính trị viên đã luôn hô không mồm miệng : “Tiến lên !” “Thao trườngbớt mồ hôi, chiến trường bớt đổ máu” thì làm sao họ có thể nuốt trôi được khi chính họ đang là những nhân vật còn chưa hết cơn mệt mỏi đã phải tập hợp chỉnh tề mà... thưởng thức cái họ đã quá ngán sau một ngày tập luyện đến đứt hơi ? Và tôi ,về âm nhạc.tôi dặtự nhủ là sẽ mang đến cho lính những phút thư giãn trong tâm hồn,bớt đi những gì là căng cứng mà họ đã quá thừa mứa!Tôi đã cố gắng mang đến cho họ những “ Mùa không biên giới” (Việt Lang) những “Đứt giây đàn” “Gặp em giữa mùa xuân” (Tô Hải) thậm chí cả một “Sérénade” của Schubert một “Tristesse” của Chopin(hát bằng tiếng Việt) một “ Sombreros et Mantilles”(hát bằng tiếng ... Pháp)! Còn kịch thì ông Lộng Chương đã dựng cả “Nhật xuất” của Tào Ngụ”, “Ngưỡng cửa” của Đinh Ánh do ông thủ vai chính ! Tất

nhiên, xen kẽ là những bài về Trường Lục quân như “Thầy tu giết giặc”, nhạc cảnh “Trường Lục Quân đang cần lính đánh Tây”, “Ai đẹp bằng tôi” do tôi sáng tác theo com-măng của ... cấp ủy nhưng...vẫn cứ swing,blues,samba,rumba chính hiệu...american vì đố ai dám động đến những nốt đô,nốt rê,nốt sol ,nốt sol nốt la nào là “địch” ,nốt nào là “ta” đấy! Mọi sự cứ êm ả và... âm ỹ diễn ra dù chỉ cách đây không đầy 20 cây số,ở cái” trung tâm văn nghệ Quần Kênh” do ông Đặng Thai Mai làm chủ xi, người ta đang học tập bài nói chuyện về văn nghệ phục vụ công nông binh của Mao chủ tịch tại Diên An ! Những hoạt động âm nhạc “phi giai cấp” này sẽ còn tiếp tục và được hoan nghênh nếu không xảy ra một sự cố lịch sử trong đời làm văn nghệ của tôi. Chẳng là, khi một nửa trường Lục Quân khóa V được lệnh hành quân sang Trung Quốc để củng cố “Trường bên ấy”(?) các tay văn nghệ “số dách” cũng bị phân tán một nửa và mang theo một lô một lốc những tác phẩm của tôi sang Tàu, “đất thánh” của nền văn nghệ vô sản ! Họ đã hãnh diện cho ra mắt những “tinh hoa” nhất của nền văn nghệ “Lục quân Trần Quốc Nội” gồm toàn là những bài hát của tôi. Thế là chẳng biết từ đâu, một lệnh đã phát ra : “Đẹp ngay ba cái thứ văn hóa Đế Quốc ấy lại !” Người hát nó thì chỉ việc ... thôi hát , hoặc thay thế nó bằng những bài hát như “Đón chào anh Mô” của Trọng Loan (mô đây là mô phạm vì người ta đang giáo dục đức mô phạm trong các trường quân sự !?) Còn cái thằng sáng tác ra nó thì mới đáng ... đưa vào “vạc dầu” của những cuộc chỉnh huấn,chỉnh đảng, chỉnh quân sau này. Tội nghiệp cho tôi ! Nào tôi có biết Swing, Rumba hoặc nốt son hay si là Đế Quốc hay không Đế Quốc ? Có ai dạy tôi rằng syncope nhiều như thế là nhạc ... Mỹ? Mượt mà êm dịu như thế là “ủy mị” là “thiếu tính chiến đấu”, là Tây ? Nói cho công bằng thì tất cả những gì tôi đã sáng tác và được hoan nghênh một thời, tôi đều bắt chước Tây,bắt chước Mỹ cả thôi. Nghĩa là cũng majeur, mineur, cũng tonique rồi dominante rồi về tonique ... Còn khúc thức thì chẳng ai dạy mà tôi vẫn cứ làm câu A rồi mô phỏng ở câu B, đại loại như những bài “But where are you,” “I love to wistle” hoặc “Laissez moi vous aimer”, “Quand on est matelot” ... thôi. Miễn là cái lời có đánh Tây, có đi bộ đội, có tin tưởng “sẽ đánh thắng”, “sẽ về Hà Nội” ...Còn về cái gọi là “nội dung tư tưởng” thì...quả là ..là cả tôi lẫn những vị lãnh đạo trực tiếp tôi,có ai biết nó là cái giống gì?.Tuy nhiên từ trên cao nhất,người ta đã có nghị quyết là “phải làm theo đường lối văn nghệ Diên An” thì...đến...bố các ông trên dám làm trái ý bác Mao vĩ đại! Thế là... khắp nơi,người ta tổ chức học tập để thấm nhuần tư tưởng Mao chủ tịch trong văn nghệ hay nói trắng ra

là: bắt đầu tiêu diệt bọn “trí” trước tiên rồi sau đó tới “phú, địa hào” chỉ có vài tháng sau đó bằng các thủ đoạn ác độc, đê hèn có những cái tên mà đến nay, nghe lại cũng thấy rợn người !Đó là là “đấu tranh giảm tô”, là “cải cách ruộng đất” là “cải tạo tư sản”, để hoàn thành nốt mục tiêu đỉnh cao trí tuệ của bọn giết người mà tội ác so với Hitler chẳng hề thua kém!...Giới văn nghệ dù là đảng viên hay quần chúng dù có cuồng tín, dù có mù, có điếc cũng phải nhận ra được cái đường lối khốn nạn, sặc mùi giết người của lão Trần Phú nào đó, đã bắt đầu được người ta mang ra thực hiện. Với mấy anh văn nghệ chúng tôi, người ta tổ chức các lớp chỉnh huấn, kiểm điểm, phê bình và tự phê bình bằng những cuộc lên án, chụp mũ hàng loạt những sáng tác mà họ cho là: “đồi trụy, tư sản, tiểu tư sản, thậm chí.. phản động, mất lập trường” Sau đó là học tập những tác phẩm điển hình về “văn nghệ hiện thực xã hội chủ nghĩa” của các nước anh em mà chủ yếu là của Trung Quốc. !Sau nữa là tự kiểm điểm bản thân về nhận thức rồi mang các tác phẩm của mình ra mà tự xỉ vả!..Cuối cùng là hứa hẹn bằng một bản nhận thức mới về đường lối văn nghệ của Đảng ta rằng; Sẽ kiên quyết từ bỏ đường lối văn nghệ thù địch để đi theo con đường văn nghệ công nông binh của Đảng(bên Tàu!) Chỉ khổ mấy bác họa sỹ, có người phải xóa đi, thậm chí phải đốt đi biết bao là tác phẩm không có hình ông bà nông dân hoặc anh bộ đội để chứng tỏ là... đã giác ngộ đường lối mới....Kết quả là hàng loạt họa sỹ tài năng đã đành cuốn gói về thành!(Bùi xuân Phái đã chuẩn sau chuyến đi học tập tại Kim Tân). Riêng đối với giới nhạc thì, từ những anh có uy tín với Đảng nhất như Đỗ Nhuận, Trần Hoàn... tới những anh em “đáng nghi ngờ” đều chỉ biết tự xỉ vả mình duy nhất ở một cái “mục đích phục vụ”? Rằng “tôi viết phục vụ cho..giai cấp nông dân quá ít”,...rằng “tôi viết chỉ để phục vụ cá nhân tôi”, rằng “tôi viết theo đường lối tư sản vì vô sản nào hát nổi hàng đồng contre temps, syncope...làm cho cả người hát lẫn người nghe, anh nào anh ấy cứ như bị... động kinh, gân giật ùng ùng”!...Thế là hết tội! Không đến nỗi bị mang “giấy trắng mực đen” ra làm tang chứng mất lập trường để... làm thịt nhau như mấy bác bên làng văn(trường hợp Hữu Loan, Quang Dũng..) Thời ấy làm gì có bản thảo âm nhạc nào được xuất bản mà có tang chứng! ?Đồ rêu mi thì khó kết “tội” rồi vì cho đến nay, có nhà phê bình nào dám đá động đến đâu(đại ngu, đại dốt mà lại!) Nhưng những “con chữ”(cũng chỉ là truyền khẩu nhiều hay ít mà thôi) mới là cái chết người : Tại sao lại là “Trong tôi thềm muốn tới một chiều về cố hương” ... ? Lập trường của người chiến sỹ cách mạng sao lại có thể bị quan, lại có thể ước mong ... “ cá nhân chủ nghĩa”

đến thế ? Và không ít những ý kiến cho rằng đây là tư tưởng chao đảo, bi quan thậm chí ... có màu sắc phản động (!?) có ý định ... về thành ! Chao ôi ! Nếu tôi có ý định “Về ” thì đã về từ khuya, cùng với Ngọc Bích, Canh Thân, Hoàng Thi Thơ..rồi!... Để chẳng còn phải mang tiếng là ... “cộng sản thứ thiệt !” như nhiều người (kể cả gia đình tôi nữa) đã cứ nghĩ “oan” như vậy cho tôi, tới cả hôm nay! Hơn thế nữa, cuộc kháng chiến chống Pháp lúc này, thắng lợi đã thấy rõ mồn một ! Ngày trở về làng quê trong tư thế ngẩng cao đầu với...bố tôi đã đến gần.Thôi thì cố gắng đóng kịch một thời gian nữa.Tương lai quay lại giảng đường, trở thành bác sỹ, kỹ sư lại hiện ra trước mắt tôi, đầy hứa hẹn...Lại tiếp tục một chặng đường đóng kịch một thời gian ngắn nữa để tồn tại, để khỏi mất thể diện (với... bố tôi !) với hy vọng là nó sẽ sớm chấm dứt.Nào ngờ,số phận đã đưa đẩy tôi vào con đường làm “nhạc nô ” cho Đảng đến tận ngày tôi quyết dứt bỏ nó bằng cách... về hưu trước thời hạn,(1986),khôn g như ai kia.. xin ở lại “phục vụ cách mạng đến hơi thở cuối cùng” vì không dám nhả ra cái.. vú của Đảng.Tôi chấp nhận mọi sự thua kém người khác về quyền lợi vật chất cốt để thoát khỏi sự chỉ đạo của một loạt những tầng đại ngu, đại hèn , để thoát khỏi mọi sinh hoạt,mọi quan hệ với các tổ chức,cơ quan, thậm chí hy sinh cả mọi quan hệ gia đình,bạn bè để rút về một nơi xa xôi ,lạ lẫm đến nỗi bạn bè phải đăng báo tìm tôi như tìm trẻ lạc.!Cũng chính từ cái làng Đồng Đế(Nha Trang) này tôi đã cố ghi lại những cảm xúc thật của riêng tôi bằng những trang tổng phổ nhạc không lời ,với ước mong đời sau sẽ có người biết đến chứ hôm nay đây,khi mà các dàn nhạc của nhà nước độc quyền văn hóa này chỉ dành riêng cho mấy tay lãnh đạo âm nhạc được ngang nhiên dàn dựng tác phẩm của mình, thì chuyện tôi làm âm nhạc tử tế chỉ là hão huyền,vô duyên,vô tích sự!Sau 5 năm cố gắng làm nhạc cuối cùng,tôi đi đến quyết định :Thôi hẳn cái trò đồ rê mi này để bắt tay vào viết bằng chữ cụ thể.Tôi sẽ dùng cái khả năng A.B.C,’ để thoải mái viết ra tất cả những gì đã dồn vật tôi gần hết cuộc đời!...Không còn sợ bị truy ép, không sợ bị cắt lương,bị theo dõi,bị bỏ tù hoặc thủ tiêu như bao bạn bè,anh em tôi không may đã trở thành những người “tử vì đạo” bởi bọn lưu manh âm mưu đào tận gốc,tróc tận rễ lũ chúng tôi....

Trở lại tình hình văn nghệ những năm đầu thập kỷ 50..Chính những giáo điều chết người về “văn nghệ vô sản”, “văn nghệ đấu tranh giai cấp”, được nhập cảng mù quáng từ cái đất nước đầy những bi kịch lịch sử,đầy những tên bạo chúa,chém giết,bạo hành vì những chiếc ngai vàng,những chức tước triều đình..vv... đã mang đến những bản án tử hình đối với văn nghệ đích

thực từ những ngày đó..! Và cuộc sống của văn nghệ sỹ kháng chiến cũng từ những năm 50 mà phân hóa rõ rệt hơn.Kẻ thì cũng liêu “nhắm mắt đưa chân” đi theo con đường.. vô văn hóa để tồn tại,kẻ thì tìm mọi cách về thành để được tự do viết lách theo trái tim của mình. Một số khác,trong đó có tôi thì..cải tạo tư duy...giả vờ :Viết quấy ,viết quá để báo cáo,còn vẫn dành một phần lớn trái tim mình cho những tác phẩm riêng tư,hát cho mình,hát cho bạn,cho người yêu rồi bỏ ba-lô mong có ngày vật đổi sao dời,chúng sẽ được..sống lại! Nhưng cũng chính nhờ cái cửa biên giới phía Bắc được mở mà chúng tôi,lần đầu tiên được tiếp xúc với một nền văn nghệ cũng cộng sản,cũng chuyên chính nhưng tương đối “cởi mở” và có học hơn. Đó là văn nghệ Xô -Viết mà ngay những năm 50,có kẻ cũng còn cho là “còn rơi rớt tàn tích tư bản chủ nghĩa”! Té ra chủ nghĩa cộng sản cũng có ba bảy kiểu,nhất là cộng sản trong văn nghệ.Tôi càng thấm thía cái câu “Vô sản toàn thế giới liên hiệp lại” chỉ là những tiếng kêu thất thanh của sự tranh dành ảnh hưởng của các tên trùm công sản khi thấy cộng sản Tàu đã chiếm được cả cái phần đất và số dân đông bậc nhất,nhì thế giới với những đường lối hoàn toàn khác biệt .Điều này càng thấy rõ sau Hội nghị Bucarest là: cộng sản có tới hàng tá cách nhận thức,hàng tá kiểu cai trị nhân dân,tùy theo ý thích,của một nhóm,thậm chí chỉ của một cá nhân mưu mô, xảo quyệt,ác độc và liêu lĩnh nhất! Tiếc thay,ở cái nước Việt Nam khốn khổ này,chẳng có được một lãnh tụ văn nghệ vô sản nào hơn...Tố Hữu(!) nên hết theo Nga,rồi lại theo Tàu,hết theo Tàu rồi lại theo... Tây,theo...Mỹ (điển hình là các thứ Pop,Rock,Rap,Graffiti..đã nhân cái Dốt mà vào thống lãnh thị trường ngay từ khi những chữ “Mở cửa”,”Hòa nhập”mị dân được tung ra nhân danh “Đổi Mới”) nên cuộc đời của những anh văn nghệ sỹ “theo Đảng ăn tàn” cứ suốt đời chìm nổi theo bàn tay chỉ đường...đại ngu và cái lưỡi “đạ i ba xạo” của Đảng! Trở lại với cái gọi là luồng văn hóa thứ hai đến từ Liên Xô và một số nước cộng sản Đông Âu(văn hóa xanh) mà lũ chúng tôi đều phải đọc trong ... bí mật.^ ! Quả là một luồng gió mát cho chúng tôi, nhưng hết sức “độc” cho những cái đầu u tối nông dân! Thì ra giữa cuộc chiến tranh , người lính hồng quân vẫn hát ... “Souliko” ! Vẫn đọc thơ Maiacopxki và Simonov ! Tôi còn nhớ ở Đại Hội văn nghệ Liên Khu III tổ chức tại Kim Tân,ngay sát thành nhà Hồ, chúng tôi có dịp truyền tay nhau 2 cuốn “La chute de Paris” của Ehrenburg và “La Défaite” của Fadeev (bản tiếng Pháp). Và lần đầu tiên, tôi thấy có một nền văn nghệ cộng sản khác cái thứ văn nghệ “Mao chú Trí” mà bọn tôi đang phải rằm rắp làm theo này. Thì ra mất mát, thất bại, khóc thương chẳng làm

mất tinh thần người lính Liên Xô chút nào. Trái lại, họ đã đánh vào tận hang ổ của Hit- le và chiến thắng của họ vĩ đại là sự kiện mà cả thế giới không thể ai phủ nhận. Trong đầu tôi (và nhiều bạn hữu) đã hình thành từ lúc nào không biết những ý tưởng: nếu muốn có sáng tác tồn tại với thời gian, phải đi theo con đường an toàn là viết, vẽ, làm nhạc theo kiểu Liên Xô! Không ít người muốn làm như các đồng chí “anh cả” đã làm mà đâu có phải mang tội gì với lý tưởng cộng sản. Nhất là sau khi Staline chết, Djanov hết thời, giới văn nghệ L.X đã bắt đầu cựa quậy. Và cũng chính trong cái ngã ba, ngã tư văn nghệ cộng sản này mà cuộc đấu đá bằng đủ mọi thứ lý luận ra đời. Không ít người đã “phục xuống mà sáng tác” (cách nói của Lê Đạt) với mong muốn sẽ có một “Bác sỹ Dživago” Việt Nam... Nhưng, tiếc thay đa số, trước sự bức bách của đời sống đã chọn con đường..gác bút, chuyển nghề Cũng có người thì ...biến ngòi bút thành cái cần câu cơm, viết lấy được những gì gọi là vô thưởng, vô phạt...Tuy nhiên, dưới ngọn gió Diên An, nhiều tên trở thành những tên “đồ tể văn nghệ nguyên hình. Chúng chuyên bới lông tìm vết đồng nghiệp trong từng câu chữ, lời ca, nét vẽ... những gì là “phi giai cấp”, là mất “Đảng tính”, là “sặc mùi tạch tạch sè”, là “biểu tượng hai mặt”.. để tỏ ra mình có Đảng tính hơn người. Mọi thứ chủ nghĩa, trường phái gì trong nghệ thuật, đối với chúng, đều trở thành “phi vô sản”, “phản động” ! Cái sự ngu si dần độn kèm theo tư tưởng cơ hội, kiếm chác lên cao độ tới mức phủ nhận luôn cả giá trị ngàn đời của nghệ thuật dân tộc. Điển hình nhất là dưới sự chỉ đạo của Ban tuyên Huấn Trung Ương, Đoàn Văn Công trung ương đã dám đổi nội dung “Tám Cám” thành “chị Tám, anh ... Điền” Họ không cho cô Tám được lấy hoàng tử (đại diện cho Phong Kiến phản động) mà cho kết hôn cùng một anh có tên là Đất (Điền) ! Sau này ở nước đàn anh, họ còn đánh gãy tay người biểu diễn Beethoven, đốt sách văn học cổ điển, đập phá di tích lịch sử, bỏ tù các văn nghệ sỹ đã gieo rắc sự chống đối cách mạng bằng những ý thức hệ tư bản, đế quốc (!). Còn ở cái xứ Việt Nam “đàn em”, người ta cũng lên án : Hát bè là “tư sản”, múa ballet, hờ dùi hờ vế là khiêu dâm và học kỹ thuật âm nhạc là chạy theo kỹ thuật của Tư sản, Đế Quốc ! Những chuyện đáng cay, hài hước đó diễn ra cả chục năm trời, giết đi không biết bao tài năng, bao tác phẩm giá trị đã hình thành hoặc mới còn trong trứng nước. Tôi sẽ trở lại nỗi đau triền miên này những năm làm văn nghệ trong hòa bình, nhưng một nửa nước còn theo ... Mỹ.

Phải nói rằng tôi là một người gặp khá nhiều may mắn trong cả cuộc đời làm văn nghệ sỹ mặc áo lính. Tôi bắt đầu vào nghề với cả những cái “dù” vững

chắc và hoạt động trên một ốc đảo gồm hầu hết là những người có học ít nhiều. Tôi tồn tại và lập khá nhiều thành tích nhờ cách ... chia trái tim ra làm đôi. Một nửa tôi viết cho tôi, một nửa tôi viết theo yêu cầu của Đảng ! Thời kỳ đầu, cái “nửa của tôi” vẫn có thể tồn tại vì lãnh đạo và quân chúng (Trường Lục Quân) của tôi ủng hộ. Nhưng ... tới nửa khác thì “gió Bắc” đã tới ! Mãi sau này tôi mới biết vì sao mà người ta điều động hàng loạt những chính ủy “cứng” về trường. Từ các ông Hoàng Lưu rồi Trần Văn Quang đến Trần Sơn Hùng chủ nhiệm chính trị ... tất cả đã nằm trong bộ máy “Tàu hóa quân đội” ! Đoàn chuyên gia đứng đầu là tướng Vu Bội Huyết đã mang tới cuộc cách mạng tư tưởng, về quân sự với những cuộc diễn tập công kiên chiến, những chiến thuật tập trung binh lực (biển người), nhất điểm lưỡng diện, bao vây, vu hồi v.v.. đồng thời cũng mang tới những quan niệm, nhận thức cực kỳ vô văn hóa về văn hóa!... Lẽ tất nhiên cái thứ văn - nghệ - Lục - Quân - Trần - Quốc - Tuấn của tôi sẽ chẳng còn đất sống. Những “Thầy tu giết giặc” (rumba), “Ai đẹp bằng tôi” (swing) của tôi, những “Ngưỡng cửa, “Nhật xuất” của ông Lộng Chương cũng được chỉ đạo là ... dẹp tiệm ! Lý do : Nó không phù hợp với người nông dân mặc áo lính, là sản phẩm của xã hội tư bản ! Tôi còn loay hoay với sự tồn tại của Đoàn Văn Công nhỏ bé của mình nên không để ý đến những gì đang xảy ra ở tận “trên cao” tôi. Thì ra người ta đã có những nhận định không mấy hay ho gì về cái “lò” đào tạo sỹ quan này. Sau hai đợt ngừng học tập để rèn cán chỉ huy quân, kiểm điểm trong hàng ngũ cán bộ, đảng viên (trong đó có tôi) Đảng bộ dưới dự chỉ đạo trực tiếp của Liên Khu Ủy Khu IV, đứng đầu lúc bấy giờ là ông Hoàng Anh đã đưa ra một kết luận cuối cùng: : “Sai lầm căn bản n từ phương châm tuyển học sinh (ít công, nông, binh) đến tổ chức và đường lối đào tạo, phương pháp và nội dung huấn luyện, giáo dục tư tưởng” ! Với những “tội danh” trên, “Trường Lục quân quốc nội” không thể có lý do để tồn tại và người lãnh đủ đầu tiên chính là ông Đại Tá hiệu trưởng Hoàng Điền, một trong năm “ngũ Hoàng”, người được phong hàm đại tá đầu tiên và đeo lon 3 sao 2 gạch từ những năm 49, 50, ngay từ khi chưa có quyết định phong hàm cho bất cứ ai. Sau này, có lẽ còn chút chiếu cố (?) người ta cho ông làm cái nghề trái khoáy là : Cục trưởng Cục ... điều tra.. Rừng (Bộ Lâm nghiệp) để rồi về hưu trong lặng lẽ (ông bị điếc) sống cô đơn (không con cái, vợ chết) trong một căn phòng nhỏ hẹp vền vện 24 mét vuông chật cứng vẫn là sách quân sự mà ông đã từng làm dịch giả. 5 hộ sống chung với ông vẫn thường gọi ông là ông “Đại tá ... điếc !” Sự thật thì ông đâu có điếc đến nỗi không nghe được cái gì vì mỗi lần

đến thăm ông, tôi vẫn thấy ông “nghe được” tôi nói và ,khi thấy “ý hợp tâm đồng” ông vẫn gật gù : “Phải ! Phải !” ... Tuy nhiên, có một lần sau khi nghe tôi nói : “Thưa thầy ! Dù sao thầy cũng còn hạnh phúc hơn ông Lưu Thiếu Kỳ, hơn ông Bành Đức Hoài, Lâm Bưu ... vì thầy vẫn còn ... sống (!) và còn có cả lũ tướng, tá học trò và cả văn nghệ sỹ nhớ tới thầy !”,ông bỗng bật lên khóc thành tiếng! Thì ra ông ...không điếc trước những gì cần nghe ! Không phải vì ông không biết lắng, biết gật mà chỉ vì ông hay ngồi thờ người ra hồi lâu, đôi mắt vẫn sáng như xưa bỗng mờ đi vì vài giọt lệ khi nghe ai nhắc tới cái th uở huy hoàng ngày nào. ... Ôi thầy Điền ! Chính thầy là người đã dẫn lối đưa đường tôi vào con đường văn nghệ, đã dạy tôi cách sống và cách giữ bản lĩnh con người như thế nào, đã hiểu biết văn nghệ hơn cả ngàn lần những “tay tổ” đã từng “giết hại” bao tài năng văn nghệ! Đến hôm nay với tôi, ông vẫn là một nhà tổ chức, lãnh đạo có tài năng nhưng không gặp thời thế, không gặp vận may Chẳng biết những học trò cũ của thầy,có anh nay đã đeo lon cấp trung tướng (như Lê Quốc Thước) có nghĩ như tôi không ?

Kết thúc cái khóa VI đầy “sự cố” ấy, tôi ... thoát nạn ! Mọi sự “mất lập trường”, “sai đường lối” của tôi đã có hàng loạt các ông chính trị lãnh đũ . Còn tôi? Làm gì bây giờ đây ? Về đơn vị chiến đấu thì ... những gì tôi học ở khóa V không còn được công nhận từ khi có đường lối quân sự mới của Mao chủ Tịch!, Về Văn Công phân hiệu Trung Quốc thì tôi sẽ là một kẻ ... phá thói ! Cuối cùng, tôi đành chấp nhận về Đoàn văn công Bộ Tư Lệnh IV, một đoàn văn Công lớn nhất sau Văn Công Trung ương lúc bấy giờ với những tên tuổi khá nổi bật như Thanh Tịnh, Xuân Bình, Vĩnh Cường, Đình Quang, Minh Trâm,Phùng Quán... và một dàn nhạc đủ kèn đồng, kèn gỗ,dàn giầy...nhưng đang thiếu người sáng tác và chỉ huy ! Thật tình thì tôi rất lo lắng về cái khả năng trời cho của mình sẽ làm ăn ra sao đây trước những đòi hỏi ngày càng cao về hiểu biết chuyên môn “đô- rê- mi” của mình?Cũng phải thú thật là tôi rất ngán phải đối diện với một tập thể mà tôi đã nghe danh từ lâu mà ,đối với họ,tôi chỉ là dân “tài tử” không hơn, không kém. Tôi cũng rất “ớn” cái không khí Khu IV bắt đầu nổi tiếng ở cái sự hẹp hòi trong cách đối xử với trí thức, nhất là trong một Hội Nghị Văn Nghệ mà tôi nhớ suốt đời về cái “nhát dao” chém chết “Lời người ra đi” của Trần Hoàn từ miệng ông ... Hải Triều phun ra. Tôi cũng nghe được mấy bài huấn thị của các ông Nguyễn Chí Thanh, Lê Chưởng, Hoàng Anh.. và của ông Lê Duẩn khi dừng chân ở Liên Khu Ủy IV trên đường từ Nam ra Bắc. Tất cả đều như những tiếng còi báo hiệu là : Tránh ra thật xa kẻ o sẽ bị chệt chệt

trên con đường văn nghệ vô sản bởi cái guồng máy “văn nghệ vô sản chuyên chính” này. Nhưng tất cả đã chậm quá rồi ! Hơn thế nữa, tôi đã tự đưa mình vào cái thòng lọng thứ hai, sau cái thòng lọng là đảng viên, là cấp ủy ! Đó là tôi trót... lấy vợ quá sớm ! Mà vợ tôi lại chính là một diễn viên trong Đoàn Văn Công sắp bị giải tán ! Trong cơn đại hoang mang ,đại thất vọng này,lấy vợ ,đối với tôi, đã như một liều thuốc an thần giúp tôi tạm thời ổn định lại con đường phải đi tiếp những ngày trước mặt! Năm ấy tôi vừa tròn 23 tuổi, còn vợ tôi cũng tròn ..17!! Tất cả lễ cưới đều nhờ sự ưu ái của đảng Ủy nhà trường lo cho từ cái bàn, cái ghế, đến khẩu hiệu, giấy mời và bữa tiệc trà đậm bạc ... Sau đó, ai về nhà đó (vì ở vùng Hậu Hiền này người ta kiêng !) ... và ngay sáng hôm sau, hai vợ chồng được giấy phép về thăm gia đình vợ để làm lễ cưới tại gia. Tôi được chiều chuộng và tiếp đón thật cảm động ... Sau một tuần trăng mật tại chỗ, hai vợ chồng lại cuộc bộ từ Nghệ An ra Thanh Hóa để nhận được lệnh điều động ... cả hai trở lại Nghệ An, về Bộ Tư Lệnh Liên Khu IV ! Thì ra (mãi sau này tôi mới biết) người ta đã phải cân nhắc ,trao đổi khá lâu về việc nhận cả hai vợ chồng tôi. Lý do duy nhất chỉ là : Đoàn đã có quá nhiều chuyện phức tạp với mấy ông văn nghệ sỹ thứ thiệt ! Nào vợ con, nào bếp núc ăn riêng, nào kỷ luật bê bối, thậm chí còn có cả tình trạng ... “pum pum” ! (thuốc phiện), bây giờ lại có thêm cặp vợ chồng nhạc sỹ Tô Hải nữa thì ... quá mệt cho lãnh đạo ! Tuy nhiên với cái sơ yếu lý lịch : Tốt nghiệp hai trường quân sự và nhất là với cái “mác đảng viên”, người ta đã đành phải nhận ... cả cặp ! Và cuộc “phiêu lưu” lại tiếp tục ! Cả hai vợ chồng tôi lại lên đường dấn thân vào chỗ ... chết dở, sống dở !

Thế là với 2 cái thòng lọng “đảng viên” và “gia đình” tôi đã đưa chân lỡ bước vào một nơi tuy an lành nhất về tính mạng nhưng vô cùng khắc nghiệt về đường lối... “cách” cái “mạng” của con người !: Liên Khu IV , nơi nóng bỏng nhất với các cuộc đấu tranh giảm tô, đấu tranh chính trị, đấu tố... theo kiểu Tàu đã bắt đầu (chưa cải cách ruộng đất). Người ta đã phát động cả một địa phương rộng lớn nhưng nghèo đói nhất, vùng lên đấu tố bất kể ai có của ăn, của để, chẳng cần có phải là địa chủ, cường hào ác bá gì hay không (gia đình vợ tôi là một nạn nhân đầu tiên ,mặc dầu họ chẳng có một thước ruộng)cốt để cưỡng p đi từ cái nôi ,cái sanh ,manh quần,tấm áo của bất cứ ai sống khá hơn mấy ông bà bản cố nông(!), để họ phấn khởi lên đường đi dân công hoặc nhập ngũ! Một cuộc diệt chủng có tính toán thực sự đã bắt đầu..Ấy vậy mà hai vợ chồng tôi đã dấn thân vào cái lò lửa thiêu người ấy! ... Vừa tới đơn vị, tôi đã được chủ nhiệm

chính trị Nguyễn Đình Tùng (sau làm chánh án Tòa An quân sự T. U), Trưởng Ban Tuyên Huấn ,Tính, Phó Ban, Hoạt (tôi quên họ) mời lên giao nhiệm vụ : “Là một văn nghệ sỹ của Đảng (lúc này tôi đã được gọi là nhạc sỹ nhờ các cuộc họp lớn, nhỏ về văn nghệ trong Liên Khu đều mời tôi với phong bì đề : “Kính gửi nhạc sỹ Tô Hải !”) , đồng chí phải củng cố lại tổ chức, phải nắm vững đường lối văn nghệ của Đảng, phải từ bỏ các kiểu sáng tác tiểu tư sản, phải toàn tâm toàn ý phục vụ người nông dân mặc áo lính, phải ... phải ...” tóm lại, “một nửa trái tim” còn lại của tôi cũng phải từ bỏ nốt ! Về kịch, Đình Quang cho dựng “Trúng Tử”, về múa (lại có thêm một nghề mới mà tôi ù cạc cạc !), Đặng Văn Khoáng dựng “Bà Chu cho trứng”, “Uống ca”... về hát, sau khi Cao Xuân Hạo thất sủng bởi dựng bài hợp xướng nhiều bè ... “Chân rời tay” (tên thật là Đông Nam Á Châu của Lưu Hữu Phước do chính Cao Xuân Hạo hòa âm và chỉ huy), bị điều đi mặt trận Bình Trị Thiên, tất cả chỉ còn là ... “marcia” (Lính mà!) để tăng cường tính chiến đấu !? Tiết mục của Đoàn ,lúc tôi về nhận nhiệm vụ gần như vay mượn 90% của ... Tàu Riêng tôi, tuy biết rằng khó lòng cựa quậy nhưng cũng cố tìm một lối thoát nhỏ ... bằng cách: né tránh những đề tài hóc búa, không “viết lấy được”, “viết rồi bỏ” như cũ nữa. Tôi cùng thầy Quảng (ông thầy tu đã từng phối nhạc cho đội kèn đồng của Khu) vùi đầu vào viết cho từng cây kèn, cây đàn, cây sáo. Phải nói rằng ng chính bác Can (trombone), bác Đính (sax), Mai Huyền (cornet) Thường (Clarinet) đã dạy tôi những bài học đầu tiên về Instrumenstation và thầy Quảng là người thầy về Orcherstration đầu tiên của tôi. Đoàn Văn Công của chúng tôi trở thành một Đoàn tương đối chính qui với những đêm biểu diễn đủ cả hòa nhạc không lời, hát, múa, kịch,ngâm thơ... và đặc biệt có một nhân vật chuyên lấp lỗ hổng rất tài tình bằng những bài độc tấu, (đôi khi “cương” tại chỗ) của mình. Đó là diễn viên hài rất có duyên và được khán giả cực kỳ mến mộ. Đó là nhà thơ Thanh Tịnh ! Ông không nề hà bất cứ việc gì trong đêm biểu diễn và sẵn sàng đóng cả vai táo quân đi hia không mặc quần trong một vở ... “Chống xa xỉ phẩm” ! Không bao giờ ông đến chậm một đêm diễn dù rằng khi hành quân, bao giờ ông cũng được ưu tiên đi ... một mình, miễn là có mặt đúng nơi quy định. Thường thường thì cho ông đi trước một vài ngày. Maĩ sau này tôi mới được phản ánh : Không phải ông tuổi nhiều, sức yếu đâu mà chính là để ông có thì giờ đi tìm “cái ông cần”: những viên thuốc nhỏ đen đen, vàng vàng mà ông thường tích trữ để dùng khi ông bắt đầu thở bằng ba tiếng...phù!. phù!.. phù.. ! Mới đầu tôi chỉ nghĩ là một thứ thuốc chữa bệnh kinh niên gì đó. Nhưng sau

một cuộc họp với Liên chi Ủy, tôi được phổ biến ... Ông đang trong quá trình thoát khỏi bệnh ... “Ro ro” ! Xin vái hương hồn anh vì những tiết lộ này vì một chi tiết quan trọng tôi không thể nói : Anh đáng nhẽ được kết nạp vào Đảng như các anh Nguyễn Tuân, Nguyễn Công Hoan, Nguyễn Hồng từ lâu vì những gì anh đã đóng góp cho kháng chiến, vì tên tuổi của các anh, khi đứng vào hàng ngũ Đảng, chỉ là một vinh dự cho Đảng mà thôi. Tuy nhiên, mỗi lần họp, tất cả đều phải im lặng vì cái lý do : “Chưa bỏ được!..Vẫn còn dùng ... xái !” Ở khu IV càng trầm trọng hơn, khi anh đã lên tận ông Hoàng Anh (đồng hương) để khiếu nại, xin vào Đảng, “coi thường cơ sở”!. Và chắc chắn anh sẽ còn là “quần chúng phức tạp” mãi nếu đoàn Văn Công của chúng ta không được lệnh sáp nhập thành Đoàn Tổng Cục Chính trị và anh được về Phòng Văn Nghệ để rồi được vào Đảng, được phong hàm đại tá, được người đời ca ngợi khi anh đã ...đi vào cõi vĩnh hằng. Phải nói thật là : với tôi, (một sỹ quan được đào tạo chính quy., phải làm văn nghệ vì phân công của Đảng) thì thoát đầu, tôi không thể nào chịu nổi cái phong cách sống quá tự do của anh , nhất là từ khi có Phùng Quán, một mầm non có thể thay thế anh bởi những bài độc tấu bi, hùng... tự biên tự diễn. Nhưng càng sống với anh, tôi càng học thêm được nhiều điều : “Nhẫn nhục, nhẫn nhục và ... nhẫn nhục!”. Phải nói cho đúng là : Để có thể sống chung được với những người nông dân lãnh đạo (chứ không phải một đ ảng vô sản kiểu ông Mác !) Thanh Tịnh đã không còn là Thanh Tịnh của “Quê mẹ” nữa. Anh có cái tài là rất nhanh mồm nhanh miệng khi ra sân khấu nhưng chẳng nói một điều gì khi dự những cuộc họp, những buổi học tập “rèn c ần chỉnh quân !” Tôi còn nhớ giữa lúc người ta đang đấu tranh bằng ... đấm đá và ... giết người ở khu IV, chỉ một lần anh khuyên tôi : “Tình hình lúc này,im lặng còn quý hơn vàng đấy Hải ạ !” Chẳng là anh bắt đầu thấy tôi có những lời nói và thái độ phản ứng với cái chính sách bắt hàng loạt những con người từng cứu mạng, nhường nhà, nhường cả miếng cơm, giường nằm cho mình rồi ghép cho họ những cái tội phản động, bóc lột ,...rồi chửi bới, đánh đập họ đến chết !? Cả cái đoàn văn công Bộ Tư Lệnh IV của tôi không một đêm nào không phải bắt buộc dự vào các cuộc đấu tố hết “kẻ thù giai cấp” nọ đến địa chủ, cường hào, ác bá kia ! Và cuộc đấu tranh “long trời lở đất” ấy đã lan vào đến quân đội. Bắt đầu từ địa chủ Nguyễn Thị Năm (mẹ chiến sỹ) rồi tới con trai là trung đoàn trưởng Công (tôi quên mất họ) bị bắt về địa phương để nông dân đấu tố (!?) Khi lan tới khu IV thì càng dữ dội và tàn bạo hơn. Gần như tất cả các Tỉnh Đội Trưởng : ông Chương (Hà Tĩnh), ông Thái Tứ, các Trưởng ban, Phó ban Tham

Mưu, Tuyên Huấn ... Lúc ấy đều bị “dính” do gia đình bị qui là ... phản động ! Thời kỳ này, Bộ Tư Lệnh chưa trực tiếp lãnh đạo các sư đoàn cơ động mà chỉ phụ trách các đơn vị địa phương nên nạn nhân đầu tiên và dễ tóm nhất là những cán bộ trưởng thành từ địa phương ! Do đó “tai họa thế kỷ” đáng xuống mấy anh thuộc Bộ Tư Lệnh địa phương trước tiên. Đoàn Văn Công của tôi cũng là một đơn vị cần- tìm- cho- ra “kẻ thù giai cấp !” Và trong các cuộc đấu tố nội bộ, ai cũng phải ... “tự kể tội” mình đối với nông dân rồi trình bày trước tập thể để được bổ sung, “giúp đỡ”, phê phán cho thấy được : “Anh là người chưa giác ngộ giai cấp, chưa thật sự cải tạo tư tưởng ...” thậm chí phải công nhận bố, mẹ là địch, là bóc lột, là ... đủ thứ đáng tội chết ! Lúc này, cái cảnh bị treo ngược và dùng chày` nện vào vai, vào lưng, vào gan bàn chân để tra tấn cho đến chết nhiều “phần tử ngoan cố” (vì không nhận tội), hoặc “kẻ thù giai cấp” (vì trót liều nhận tội) làm cho tất cả anh nào anh nấy đều phải cố gắng “bịa” ra những cái “tội” mà mình chẳng có bao giờ ! Để được phán là ... “thành khẩn” và sớm được thông qua, chờ cấp trên xử lý ! Tôi còn nhớ mãi bản tự kiểm của Phùng Quán. Tuy cậu ta cố tình làm ra mặt “buồn bã, ăn năn, hối hận” về “tội” của mình đối với nông dân nhưng ... đọc bản kiểm điểm đến đâu thì anh em cứ rũ ra mà ... cười ! Mà cười trong đấu tố là một cái tội có khi bị no đòn vì “cười trên nỗi khổ của nông dân” mà ! Chẳng là : Phùng Quán không thể nào không “hình tượng hóa” cái cảnh “bóc lột nông dân không thương tiếc” của cậu ta. Ví dụ : “Tôi đã lấy trộm của bác nông dân chiếc quần duy nhất (?) khi bác ta đã cởi truồng đánh rậm dưới sông (!) để đến nỗi bác ta ,khi về nhà ,phải úp hai tay trên ... “chim” làm trò cười cho cả làng !” Hoặc “thời ở chiến khu, do bị ghẻ Tàu, tôi không mặc được quần nên đã ăn cắp một lá cờ thờ thành hoàng quán xung quanh người, tôi đã xúc phạm vào tín ngưỡng thiêng liêng của nông dân!!?” ... v..v Lãnh đạo của cuộc đấu tố (hoàn toàn không ai trong ban chỉ huy, trong cấp ủy mà là 3 ông nông dân chính gốc được Đội CCRĐ cử về!) đã nhiều lần phải “đề nghị đồng chí Phùng Quán nghiêm túc” cũng như cử tọa phải có thái độ “căm thù” chứ không phải là vui trên nỗi khổ của giai cấp ! Nhưng cả 3 ông nông dân này làm sao hiểu được : Tất cả chẳng qua chỉ là ... “sáng tác” ! Bọn tôi, hầu hết đều dân thành phố. Nếu không có cuộc kháng chiến này, làm anh chưa chắc đã nhìn thấy cây lúa nó khác cây ... đa ở chỗ nào ! “Tội”, chẳng qua chỉ do quá sợ ông bà nông dân đánh chết mà bịa ra cả mà thôi! 100% ! Trừ một số có tài “bịa” một số chuyện “khôi hài khó tin y như thật” kiểu Phùng Quán, tất cả đều chỉ lấu cá tự “kiểm điểm về ý thức” như: chưa “tôn trọng,

còn khinh người nông dân”,...như sợ “cách cách ăn, ở bẩn thỉu, xa lánh, chưa gần gũi nông dân”v..v.. ... Nói chung là hết sức trừu tượng và “tội” cũng ... nhỏ!. Chỉ riêng có một “đối tượng chính” cần phải đấu cho ra...tội hẳn hoi : Đó là anh chàng Đặng Văn Khoáng, con một đại địa chủ ở Diễn Châu. Nhưng,nào ngờ,vừa vào cuộc, Đặng Văn Khoáng đã “tự đấu” bố mình còn hơn cả anh em, hơn cả 3 ông lãnh đạo ! Anh ta vừa khóc lóc vừa kể lể về đủ mọi thứ “tội ác” của cha mình(tri phủ Đặng văn Hường) đến mức mấy nữ diễn viên như Phạm Thị Tần,Ai Hoa,Hương Mai...từ chỗ tin là anh ta bịa để thoát “tội không thành khẩn” đến chỗ tưởng là có thật nên cũng nước mắt lưng tròng! ! Và đặc biệt, khi anh ta nêu lên vai trò ... “nạn nhân” của bọn phong kiến địa chủ của chính anh ta: con rơi của... “địa chủ bố” đã hãm hại cuộc đời của mẹ anh, một nông dân chính cống (sau này trở thành vợ 3, vợ 4 gì đó)thì anh ta khóc lóc như mưa, vò đầu, đập trán,lăn đùng ra nhà, đau khổ,quần quai,thở phì phì ... làm các “ông Đội” luôn phải động viên : “Hãy bình tĩnh!bình tĩnh!” “ :”Hãy dũng cảm đấu tranh, tố hết tội ác của “kẻ thù” ra để anh em thấy được những tội ác tày trời của giai cấp địa chủ.!” Từ một “mục tiêu để đấu tố”, anh ta đã trở thành một nạn nhân đau khổ của giai cấp địa chủ ! Nhiều người trong chúng tôi ngồi nghe đều phải cúi đầu, giả vờ đau khổ, tay để trên trán để che cặp mắt không sao rơi lệ được của mình vì thừa biết đây là một màn kịch để “chạy tội” cho cá nhân. Những nhân vật như Đ.V.K không phải là hiếm và không ít kẻ sau này đã “ăn nên làm ra”, leo lên một số chức vụ khá “thơm” trong Đảng và chính quyền nhờ sự thành khẩn đáng tởm đó ! Lý lịch “nặng cân” đến như con đẻ của thượng thư nhất phẩm triều đình chính cống,bị Việt Minh thủ tiêu ngay từ ngày cướp chính quyền cũng có thể trở thành ... “tiến bộ”, “giác ngộ giai cấp”, “thành khẩn”, “trung thành với Đảng” suốt đời cũng chính là nhờ những màn kịch tởm lợm vừa kể ! Chẳng một tác đất cấm dùi, không hề quan hệ với một nông dân nào từ tấm bé,cũng bỗng trở thành “kẻ thù giai cấp” từ các cuộc đấu tố bi hài này mà ra ! Riêng tôi, tôi đã chọn con đường kiếm điểm... ý thức ! Toàn là.. “chưa đánh giá hết sức mạnh chủ lực quân” của nông dân, “chưa thông cảm hết nỗi khổ”, thậm chí “hờ hững” và nặng nhất và làm buổi đấu tố mất nhiều thời giờ nhất : Đó là : “cuộc đấu tranh hiện tại tôi cũng chưa hoàn toàn tin tưởng vì vẫn cảm thấy nông dân hơi quá tay !” v..v..Tuy nhiên, để tỏ ra “giác ngộ giai cấp” giữa cuộc đấu tranh này, tôi đã cho ra một bài hát mà tôi đã xóa hẳn “cái tôi” đứng “bên” hoặc đứng “trên” người nông dân để xưng danh ở ngôi thứ nhất:: Tôi đã là.. nông dân ! Đó là bài hát “Chúng ta

không muốn đổi !” Bài hát sau đó được trao giải nhì (không có giải nhất) của Liên Khu. Tôi cũng công nhận ông chủ giấy thép bố tôi và bà nữ hộ sinh mẹ tôi là ... “địch” vì đã theo địch, ăn lương của địch, phục vụ địch!.... Tôi đã tự mở toang cánh cửa để khỏi phải mất công đấm đá, nhưng người ta vẫn tiếp tục phê phán, bổ sung ... mất cả nửa ngày về cái “gốc” của gia đình tôi để rồi...”thông qua” một cách chưa thật hài lòng cho lắm ! Trong lúc chờ đợi những kết luận xử lý của trên, tôi rất lo lắng và tìm cách thoát khỏi “cơn lốc giết người” đó bằng cách bày tỏ công khai sự “giác ngộ giai cấp”, sự “chuyển mình dứt khoát về phía nông dân” của tôi bằng một loạt tác phẩm mà người nông dân luôn là “tôi” ở ngôi thứ nhất !!!. Có thể kể đến những câu như “Ba chúng ta cùng rời đồng lúa xanh ,ba chúng ta cùng vì dân đấu tranh” (tổ tam tam) hoặc “Cuộc bầm cày sâu cho đồng ta được mùa”.Đặc biệt là nhạc cảnh “Nông dân biết ơn Bác” đã trở thành tiết mục của gần như hầu hết các Đoàn Văn Công nhân dân cũng như quân đội thời bấy giờ! Với những tác phẩm (nếu gọi là tác phẩm !) này tôi đã nhận được không ít giải thưởng của Liên Khu và của Tổng Cục chính trị. Nhưng cái chính là nó đã “cứu” tôi khỏi vụ “sai lầm” ghê gớm chết người mà sau này “sửa sai” thì không ít kẻ đã mất hết tinh thần thậm chí mất tên tuổi và mất luôn cả thể xác ! Nhưng cũng chính từ đây, bắt đầu cuộc đời “viết để tồn tại”, viết như điên, viết tất cả những gì mà người ta bảo phải viết. Từ những đề tài như hoan nghênh đại hội Liên Việt (!) đến chống hạn, chống úng, biết ơn bác Mao, bác Hồ ... tôi đều lấy ngay đề tài được com -măng đó để đặt tên cho bài hát một cách “nôm na”giản đơn đến mức có thể gọi là “chửi cha mách qué”vậy!. Thành tích sáng tác về ... “số lượng” và ... “kịp thời” đó ,sau này Thanh Tịnh còn phát huy ở Đại Hội văn Công toàn quân ! Nghĩa là, anh lấy một bài báo, thậm chí các khẩu hiệu treo quanh hội trường rồi giới thiệu một “bài hát mới toanh” do... anh sáng tác và, mặt tỉnh bơ, anh rống lên theo những cao độ và tiết tấu mà anh nghĩ ra để làm vui cho hội nghị. Mọi người lại được dịp cười nôn ruột khi anh tuyên bố : “ “Bảo đảm là..không ai có thể hát lại được bài này vì bản thân tôi cũng ..không thể hát lại được!”.. Và cứ thế, tôi nổi lên như một người nhạc sỹ viết khỏe, viết nhanh và đúng lập trường giai cấp nhất lúc bấy giờ ở Khu IV. Tôi thoát nạn!! ! Tuy nhiên với nhận xét trong lý lịch (mà sau này tôi mới biết) “lý lịch phức tạp”, “lập trường bấp bênh”, “chưa thật tin tưởng vào đường lối lãnh đạo của Đảng” ... tôi đã mất chức Đoàn trưởng Đoàn Văn Công ! Thay tôi là một nhà chính trị có tên là Thái Văn Công, một nhân vật hiền lành, ít nói, cũng có đôi chút hiểu biết và quan trọng hơn, anh ta sẽ

thay tôi nhận mọi chỉ thị về đường lối, về phương hướng tổ chức và trước mắt, thay tôi dẫn đoàn hành quân lên Việt Bắc dự Đại Hội văn công toàn quân, trước chiến thắng Điện Biên độ 3 tháng. Còn tôi chỉ có một việc : lo sao cho đủ tiết mục để phản ảnh cho được tình hình bộ đội của Liên Khu. Tôi cũng chẳng ham hố gì cái chức Đoàn Trưởng và tranh thủ dịp này để cùng t hầy Quảng dàn dựng, phối âm, phối khí cho hàng loạt những tiết mục của tôi để ra là chính. Những kinh nghiệm về phối bè hát, về kết hợp gõ, đồng, giầy chính là nhờ cái thời mất chức này mà bắt đầu ! Mà sách nào, thầy y nào dạy được tôi phối 4 cây violon, 1 saxo ténor, một trompette, một trombone, 1 flute cơ chứ ? Vậy mà đoàn tôi cũng đã làm nổi đình nổi đám cả cái Hội Nghị ở chân núi Hồng bằng những tiết mục, đặc biệt là nhạc cảnh “Nóng dân biết ơn Bác”, “Kéo lưới ban mai”, “Một nhà” ... những bài đồng ca có bè như “Biết ơn bác Mao, Bác Hồ” trong đó tôi viết một bè fugue ca ngợi Bác Hồ trên nền nhạc của bài... Đông Phương Hồng ca ngợi Bác Mao ! Cái tên Tô Hải, tác giả “Nụ cười sơn cước” có lẽ nổi lên vì sự “chuyển hướng mạnh mẽ” (lời ông Tử Phác lãnh đạo hội nghị) và được ghi nhận từ đây. Một số anh em lần đầu tiên được gặp tôi như Huy Du, Văn An, Nguyễn Đức Toàn, Thanh Phúc ... đều bắt tay khen ngợi... và không ít người, đặc biệt là Văn An sau này trở thành một người bạn ý hợp tâm đầu nhất tới tận hôm nay vì họ nhận ra được cái sự.. “xỏ lá” của tôi khi dám đặt bác Mao làm “chân đế” cho Bác Hồ... bay bổng trên giai điệu!. Riêng tôi, lòng vẫn không yên vì thấy mình vẫn chỉ là anh sáng tác , hòa âm, phối khí... mò ! Cho tới khi, do tình hình chiến sự có thay đổi nhanh chóng : Chiến dịch Điện Biên đã mở ! Theo lệnh trên tất cả các đoàn văn công quân đội (độ 20 đoàn) lên đường đi phục vụ chiến dịch, hoãn Hội Nghị ! Các đoàn vội vã học lại tiết mục của nhau để chia thành nhiều mũi lên đường. Tôi và một số anh em khác như Huy Du, Đàm Linh, Hoàng Yến (kịch) ... Đào Hồng Cẩm, được giữ lại Tổng Cục để chuẩn bị tiết mục thành lập các đoàn văn công mạnh(bằng cách cộng các đoàn văn công yếu lại!?) kéo thời cơ đến (lời ông Võ Hồng Cương người trực tiếp lãnh đạo Hội Nghị) trở tay không kịp. Ba tháng trời nằm ở chân núi Hồng, chúng tôi mới có dịp tâm sự tìm hiểu nhau. Thì ra, tất cả đều ... “mo huyền” hết ! Thậm chí có anh chàng Vũ Trọng Hối viết một bài Rê trưởng mà không biết đề ngoài khóa biểu là hai dièse ! Cứ gặp nốt fa hay nốt đô nào đều tương vào một dấu dièse bất thường, hết sức... vô tư ! Riêng tôi, dù sao cũng đã có được chút vốn nhờ các trường sơ, trường dòng, qua những lý thuyết của Reber, Lavignac và nhất là qua thầy Quảng, qua kinh nghiệm của

các bác Đính, Căn, Mộc ... đã từng chơi trong các đội kèn nổi tiếng của Parmentier của ông Minh (giải nhất đội kèn thuộc địa ở bên Tây) và qua th ực tế ... viết liêu (!) tôi bỗng thấy tự tin hơn và nuôi một ý chí : quyết phải đi học âm nhạc chính qui, phải nắm được bài bản của cái nghệ thuật rất khoa học này. Tôi càng nôn nóng khi thấy ngay giữa chiến dịch, người t a đã cho gọi Hoàng Vân về, cùng Đình Quang đi bộ sang Tàu học nhạc, học kịch. Nhưng số phận lại một lần nữa không mỉm cười với tôi. Chiến dịch Điện Biên kết thúc thắng lợi ! Toàn thể các Đoàn Văn Công đều được biên chế thành 3 đoàn, Đoàn 1, Đoàn 2 và Đoàn 3. Những người xét không có khả năng thì được trả về đơn vị chiến đấu, những người có tên tuổi về Tổng Cục để thành lập Phòng Văn Nghệ. Loại này gồm có nhiều nhà văn, nhà thơ hợp với văn phòng hơn sân khấu như Thanh Tịnh, Phùng Quán, Hoàng Cầm, Hoàng tích Linh, Trần Dần, Hoàng Yến, ... Họ đã tập hợp nhau dưới trướng của chính ury Tử Phác (lúc nào cũng đôi mũ không lười tức là từ cấp trung đoàn trở lên) để sau này ... bùng nổ ra vụ “nhân văn” mà tôi sẽ có dịp kể lại ở những chương sau ... Riêng tôi thì, đặc biệt được giao nhiệm vụ quan trọng (hay là một sự cố tình đầy đọa ? Một sự e ngại phải cạnh tranh?): trở về Khu IV, thành lập ngay một đoàn Văn Công quân đội mạnh, đủ sức đối đầu với văn nghệ địch nơi giới tuyến tạm thời!?... Lúc này Hội Nghị Genève đã đi vào giai đoạn kết thúc có hậu ! Tập đoàn cứ điểm Điện Biên Phủ đã thất thủ, đưa tất cả chúng tôi vào một sự hứng khởi đến điên rồ. Có anh hò hét, xé quần, vứt áo, nhảy ùa xuống suối khi nghe giọng nói trịnh trọng và hùng hồn của người phát ngôn thời sự hiếm có : Thanh Tịnh tuyên bố : “c húng ta đã bắt sống De Castries! ... “ Có thể nói không một thanh niên Hà Nội nào khi ra đi trước đó 8 năm, nghĩ tới ngày về lại có thể đến sớm như vậy, nhất là 3 đoàn văn công quân đội, bộ mặt văn hóa của cách mạng sẽ có nhiệm vụ tiến vào thủ đô trước tiên ! Vậy mà, tôi còn cha, còn mẹ, còn 6 đứa em ở lại Hà Nội lại được Đảng phân công trở về mảnh đất Khu IV khô cằn để ... tay trắng xây nên một lực lượng “văn công dự bị” cho ngày thống nhất sau đó...hai năm(sic)! Tôi không phải không suy nghĩ về sự đối xử “ưu tiên” này ... nhưng số phận hình như đã luôn đặt tôi trước những khó khăn, cản trở mọi sự ước muốn, hy vọng ... nhưng vẫn phải chấp nhận dù là chấp nhận một cách đắng cay ! Số là : Ở mảnh đất Thanh Chương Nghệ An, tôi đã để lại một người vợ và một đứa con đầu lòng mà tôi chưa hề biết mặt ! Vợ tôi đã có mang được 6 tháng nên không thể theo đoàn hành quân cả ngàn cây số ra Việt Bắc. Tôi đã phải gửi lại nhà một đồng chí rất thương hoàn cảnh chúng tôi : đồng chí Hoạt(xin lỗi,tôi lại quên

mất họ của anh) ở thôn Thượng Thọ, huyện Thanh chương, một địa phương mà Đoàn Văn Công của tôi đã coi như quê hương thứ hai của mình. Vậy mà sau này, chính các đồng chí Hoạt, Lợi, các mẹ Thì, mẹ Đối mà tôi cực kỳ yêu quý đó, khi tôi trở về lại bị ông bà bản cố nông quy cho là... địa chủ, bị đấu tố, bị khai trừ khỏi Đảng, bị tước đoạt mọi tài sản, bị quy là... phản động, là mua chuộc cán bộ!?, Kể mất, người còn đến nỗi khi tôi về đến khu IV, vợ con tôi đã phải lang bạt sang tận một xóm hẻo lánh sát vách núi Trường Sơn để khỏi bị quy oan là “sống bám vào địa chủ” ! ... Cũng vì lo cho vợ con tôi khó lòng tránh khỏi những tai bay vạ gió trước những cơn lốc đấu tố tàn nhẫn đang nổi lên mạnh gấp nhiều lần nơi khác, mà tôi đành “bấm bụng” lên đường trở lại Khu IV... Gần một tháng trời cuộc bộ, tôi chỉ có một suy nghĩ : Phải sớm trở về với cuộc sống gia đình, cứu lấy vợ, con. Thậm chí tư tưởng “adieu” cái mác “Đảng viên utopique” để trở lại một cuộc sống công dân bình thường cũng bắt đầu nảy sinh ! Tôi sẽ đi học tiếp (tôi mới có 26 tuổi) hoặc là âm nhạc, hoặc là đi làm ở bất cứ cơ quan nào có dính líu tới văn nghệ (báo chí, phát thanh lúc ấy rất cần những người như tôi). Một quyết tâm già từ nghề lính tráng, cùng vợ con sống với gia đình giữa thủ đô đã hình thành trong tôi... Vậy mà tất cả đã không được như tôi mong ước. Tất cả đều bắt tội tôi phải gắn cuộc đời mình vào cái đất quanh năm gió Lào, quanh năm khoai lang khô và mắm nhút (một thứ tả pí lù gồm chủ yếu là mít xanh và các thứ gì ăn thừa, muối trong một chiếc vại sành). Nhưng cái khổ về vật chất không thể nào so sánh được với cái khổ về tinh thần do hậu quả của các cuộc đấu tố, do tư tưởng nông dân, do sự đối xử với con người, nhất là với “ba anh văn nghệ” của cái đất dữ nhất toàn quốc về đấu tranh giai cấp này. Bị kịch kéo dài suốt 7 năm tiếp theo là bị kịch làm hỏng cả cuộc đời tôi, nhân cách của tôi và cả gia đình tôi, ... Đó là những gì tôi sẽ ghi lại ở ngay chương !



Lần cuối cùng tao ngộ chiến với Văn Cao, Bùi Xuân Phái (xuân 1978)

Sau khi nghe “Mùa xuân đầu tiên” mà...buồn 5 phút vì còn đâu nữa Văn Cao của Trương Chi”, “Thiên Thai”, “Suối mơ”...Tôi đã có ý nghĩ có lẽ đây là... “Mùa xuân cuối cùng” của anh....

NHỮNG NĂM THÁNG KHÔNG HÒA BÌNH

Trở về Liên khu IV, cái sung sướng duy nhất là tôi được đi giữa ban ngày ! Không còn lo chạy trốn những chiếc Spifire, Junker ... vì lúc này quân đội Pháp chỉ còn lo tiếp tế, chuyên chở thương binh và cứu viện các mặt trận từ Nam ra Bắc. Có lúc tôi còn được hưởng cái thú đi ô tô Molotova Liên Xô do..Tàu viện trợ nữa! Tám năm trời chỉ biết có cuộc bộ nay dù ô -tô tải không ghé, (chỉ chở quân dụng, hoặc thương binh nằm ngổn ngang) tôi cũng thấy được cái giá của những chuyến ô-tô này nó đắt thế nào! Chính ở cái chân giốc Cun (Hòa Bình) tôi đã gặp thầy giáo Trọng Bằng và khuyến khích động viên cậu ta bỏ nghề dạy học mà vào văn công cho có ... tương lai. Và quả là sau này Trọng Bằng đã trở thành giáo sư, nghệ sỹ nhân dân, tổng thư ký Hội Nhạc Sỹ Việt Nam ! Số phận phải chăng đã mỉm cười với cậu ta từ cái giốc Cun này vì tiếp sau đó là những năm dài đi học và đi học ... để rồi trở về thành Chỉ Huy, Giám Đốc Nhạc Viện cũng như Đình Quang chỉ sống để đi học, dạy học (sân khấu) rồi lại đi học, rồi thành... nghệ sỹ nhân dân, thứ trưởng ... Họ là những người có tài nhưng cũng có “số”, có “thời”. Còn tôi, cái số luôn là số ... 13 ! Tôi trở về Khu IV với ngàn mối lo nhưng trước tiên là lo tìm vợ con. Và tôi đã tìm thấy trong một hoàn cảnh cực kỳ bi đát. Vợ tôi, may nhờ có cái “mác” bộ đội (nghỉ để lúc ấy làm gì có chính sách gì?) nên trong cơn lốc đấu tố đã được... thoát nạn nhưng bắt buộc phải ra khỏi nhà đ/ c Hoạt vì ông Hoạt là đối tượng đấu tố. Không những thế, sau mấy vụ dự đấu tố ở địa phương, vợ tôi còn được nâng cấp “lên” ... cố nông (!) và được chia quả thực (những gì cướp được của các địa chủ !) Tôi còn nhớ : đó là một ^gian nhà đầu hồi của địa chủ, một cái chum và 20 cân thóc ! Thế là mẹ con hàng ngày kiếm sống bằng nghề rút bông thành sợi để hàng tuần đem bán cho những khung dệt thô sơ, đủ bữa cơm, bữa cháo qua ngày. Tới khi tôi tìm ra địa chỉ, thì ... trước mặt tôi là một bà lão 21 tuổi và một thằng con trai đen đũi, gầy gò, cởi truồng, đi đất, gầy như que củi, mắt toét, mũi thò lò. Cái sai lầm “lấy vợ liêu”, “lấy để cho có vợ”, đã dẫn đến hậu quả : biến một cô gái 18 tuổi, học sinh trung học, từng sắm vai chính trong các vở của Lòng Chương, Đình Anh thành một con người thiếu não, tàn tạ đến không ngờ ... Và đứa con đầu lòng tội nghiệp của tôi, của một nhạc sỹ, con một gia đình có ăn học lại là một cái hình nhân chẳng khác gì bốn que tăm cắm trên một củ khoai gầy guộc. Đúng là tôi đã sai lầm, đã phạm tội lớn với hai mẹ con. Trước mắt, tôi

phải làm sao kéo vợ con ra khỏi cái cảnh sống nửa người, nửa vật này. Thế là bao nhiêu dự kiến, bao nhiêu ước mơ đều bị xé nát. Tôi về Bộ Tư Lệnh IV với quyết tâm xây dựng cho nhanh một đoàn văn công với mục đích tối thượng : đưa vợ con trở lại Đoàn. Trước mắt là có miếng ăn cái đã. Và tôi đã đi lùng xục các đơn vị để tìm nhân tài (tạm) Cũng may là thời ấy ở Khu IV có khá nhiều đơn vị mang 2 con số 33,55,44 đều là các đơn vị “thu dung”, nơi đã cung cấp cho rất nhiều đoàn nghệ thuật những tài năng sau này phát triển thành những Nghệ sỹ nhân dân, Ưu Tú như Hoài Phiên, Đoàn Bôn, Huy Thành vv.. Một lẽ đơn giản : họ đều là những “lính kiểng” , không có khả năng chiến đấu, thậm chí một số lý lịch “có vấn đề”. Tôi lao vào các “mỏ quặng nhân tài” này và tìm ra được một loạt các tay hát được, múa được, thể hình cao ráo, lanh lợi ... Các cái tên Đoàn Bôn, Hoài Phiên, Hữu Độ, Bá Sỹ ... sau này còn ở lại nghề cho đến lúc về hưu. Một số khác, nửa đường đứt gánh do sự tuyển chọn “lấy được” của tôi, nhưng tôi đã cố gắng sửa chữa bằng cách cho họ đi học để khỏi làm hại cuộc đời họ bằng cái nghề diễn viên bất đắc dĩ mãi! Một số đã thành đạt, trở thành giáo sư, tiến sỹ, nhà ngoại giao. Người không may mắn nhất và cũng có tâm và có tài nhất là Vũ Ngọc Hải, đã bị tù vì làm ... Bộ Trưởng Bộ Điện Lực. Nghe đâu vì anh ta đã làm quá đúng, quá tốt trước khi người ta yêu cầu ... tốt và đúng !? Trong có một tháng trời, tôi đã xây dựng hòm hòm được một đoàn văn công 30 người theo đúng yêu cầu của lãnh đạo : Chỉ lấy công nông binh ! Nam thì đã sẵn (dù là gượng ép) chỉ cần ký lệnh điều động. Còn nữ thì chỉ duy nhất ... vợ tôi là đủ tiêu chuẩn ... “binh”. Thế là lại đi lùng trong các làng, xóm xem có em nào mặt mũi sáng sủa, thử vài động tác múa do vợ tôi thị phạm, vài câu hát do chính tôi hát trước. Thế là ... O. K ! Cuối cùng, tôi cũng có trong tay một “đoàn nghệ thuật” biên chế thành tổ kịch, tổ múa, tổ hát hẳn hoi tuy vẫn phải “sam bán”. Để có một đội chèo theo chỉ đạo của trên, tôi đã được tăng cường một cán bộ... quân sự chính cống nhưng sẵn sàng bỏ hết “công danh” để về làm văn nghệ chuyên nghiệp vì ông ta cũng có tài vật hát chèo, đánh trống, kéo nhị trong các buổi đơn vị ông tham gia hội diễn quần chúng. Đó là đại đội phó pháo binh Nguyễn Văn Thịnh, một con người yêu văn nghệ hơn cả tôi, sẵn sàng làm phó cho tôi, giúp tôi đi soi đèn, kiểm soát xem đêm đêm có anh diễn viên nam nào dám mò đi kiếm chác bên nhà nữ! Dưới sự đôn đốc của ông Thịnh , với khí thế chiến thắng Điện Biên Phủ, tất cả chúng tôi đều hăng say ngày đêm luyện tập, dàn dựng tiết mục để Đại Hội Văn Công toàn quốc sẽ diễn ra ngay những ngày đầu tiếp quản Thủ Đô ! Tất cả những gì tôi học được ở những ngày chờ

đội tại đại hội văn công toàn quân, tôi đều giốc ra với anh chị em : Từ khổ
 trống chèo học trực tiếp của cụ Năm Ngũ đến điệu múa Mã Dao Vũ học của
 đoàn Lục quân Trung Quốc và tất nhiên là những tiết mục “con đẽ” của tôi
 đều được hoàn chỉnh thành một chương trình đảng hoàng. Công sức của vợ tôi
 với các chị em mới tuyển dịp này cũng không phải là ít vì cô là người thâm niên
 nhất và cũng từng “dagéna” trong cả hát, múa, kịch suốt quá trình ở hai đoàn
 văn công trước đó. Tất cả đã sẵn sàng ra quân ..hí ha hí hửng trở lại Đô Thành!
 ^ . Nhưng nhiệm vụ của Đoàn Văn Công Bộ Tư Lệnh IV chúng tôi lúc đó đã được
 trên... thay đổi ! Không tiếp quản thành phố mà hỗ trợ cho cuộc đấu tranh cải
 cách ruộng đất, hoạt động khắp vùng giới tuyến và biên giới Việt Lào ! Tôi đã
 vì vợ con mà cố thành lập cho được Đoàn Văn Công này để rồi tìm cách chuồn
 về với gia đình, với cha mẹ và 6 đứa em tôi .Thế mà bây giờ chính tôi đã làm
 một cái “cũi” lớn để tự nhốt tôi vào đó!! Quả thật, những ngày hòa bình sau
 54 đối với tôi là cả một cuộc chiến tranh mới mà tôi xuýt mất mạng cả nghĩa
 đen lẫn nghĩa bóng. Tôi lại phải tiếp tục đóng cái vai trò hai mặt : Một mặt “vì
 nhân dân phục vụ” và một mặt tôi sống cho vợ con tôi và...chờ thời... Tuy nhiên
 cái nhiệm vụ đoàn trưởng một đoàn văn công khá lớn (chỉ sau có Tổng Cục C.
 T) nó đã chi phối tôi, hành hạ tôi đến khốn khổ vì phải đối phó liên tục với mọi
 đường lối chủ trương rất ... Tàu Mao, đang mỗi ngày từ trên đội xuống. Nào là
 “Hương về đại đội phục vụ chiến sỹ”, “Thâm nhập thực tế”, “Ba cùng”,
 “chống chuyên môn thuần túy”, “Chính trị là thống soái” v.v.. tất cả đều vô
 tình (hay hữu ý?) triệt tiêu mọi sáng tạo nghệ thuật, biến nghệ thuật thành
 những gì thực dụng chủ nghĩa thấp lè tè, miễn là : hát lên, diễn lên những gì
 mà lãnh đạo đã đề ra ! Ở trong quân đội lại có thêm khẩu hiệu : “Tiến lên
 chính qui hiện đại” mà trước mắt là quân phong, quân kỷ để ghép tất cả vào kỷ
 luật. Bắt đầu là cuộc sống doanh trại (mặc dù chỉ là những ngôi nhà tranh, tr e,
 giường nằm vẫn chỉ là những chiếc ván thô kê trên hai chiếc niễng) Nhưng điều
 lệnh nội vụ đã được áp dụng. Chăn màn, chiếu, ba lô đều phải gấp ngay ngắn
 ,thẳng tắp. Giờ giấc quy định, đúng phóc theo lệnh kèn clairon! Không có trừ
 một ai,cho dù anh là văn nghệ sỹ, là diễn viên nhưng là văn nghệ quân đội.
 Bên Tàu họ như thế cả ! “Hưng” sáng tác phải thức đêm? Chuyện lãng mạng
 của bọn văn nghệ tiểu tư sản bịa ra cốt để bào chữa cho cách sống bê tha ! Lao
 động nghệ thuật cũng chỉ là một thứ lao động như trăm ngàn lao động khác !
 Đảng đã cho ta một trái tim, đã chỉ lối đưa đường, hãy phấn đấu sống cuộc sống
 của quân đội, ắt sẽ nói được tiếng nói của người lính ! Kỹ thuật chẳng qua chỉ là

phương tiện mà đã có biết bao nhiêu người nào có học hành gì đâu mà cũng viết được khối những tác phẩm cách mạng ra cách mạng ! Chính ở cái thời Mao-ít tận xương tận tủy này mà người ta thấy xuất hiện những tên cơ hội chủ nghĩa số một, đủ mọi màu sắc, những tên bốc thơm bợ đít ,những câu thơ như *“Giết!giết nữa bàn tay không phút nghỉ-/Cho đòng lúa tốt,thuế mau xong-/Cho Đảng bền lâu,cùng rập bước chung lòng-/Thờ Mao chủ tịch,thờ Xít ta lin bất diệt” ..của Tố Hữu là tuyệt vời nghệ thuật cách mạng vô sản” !.. Cũng chính những năm này, có biết bao nhiêu tên tuổi bị lên án thậm chí bị ghép tội “chống Đảng”, “đi theo đường lối tư sản”, “ăn phải bả của chủ nghĩa đế quốc” v...v... bị cấm sáng tác, bị đưa ra khỏi biên chế thậm chí bị đi cải tạo rồi uất ức mà thề chết không bao giờ cầm bút hoặc trở thành những người nửa điên,nửa khùng. Có người chuyển ngành, nát rượu, dẫn đến tù tội hoặc chết trong quên lãng. Tên tuổi của họ quá nhiều và chẳng cần nhắc lại thì ai quan tâm đến văn học nghệ thuật đều có thể kể ra hàng trăm. Còn những kẻ do đào đất chôn thầy hàng loạt tác giả và tác phẩm thì bỗng dưng trở thành những “ngôi sao sáng trên bầu trời văn nghệ vô sản!” Một số ,nay đã bị lịch sử chôn vùi. Nhưng lạ thay, có không ít những kẻ đã “đánh đập” văn nghệ sỹ độc ác nhất thì nay vẫn cầm cân nảy mực trong đời sống văn nghệ. Một số, nay muốn ngồi lại chiếc ghế “quan văn nghệ”thời “đổi mới” thì nay bỗng ... quay ngắt 180⁰, “hua- ra”theo đường lối sáng suốt của “đảng ta”, bốc thơm cả những cái mà trước kia họ lên án ! Tôi không muốn nêu ra những cái tên bản thủ đã dùng những từ ngữ thiếu văn hóa nhất để lên án một Vũ Trọng Phụng, một Đặng Thế Phong một Nguyễn Công Hoan (khi viết “Đống rác cũ”) vì : Họ là ai? Đang làm gì? Cả nước đều biết, thế giới đã biết. Giấy trắng mực đen đang còn lưu lại những bài lên án một “Màu tím hoa sim”, một Đoàn Chuẩn, một Vũ Hoàng Chương ... đã đưa họ lên đài danh vọng, ăn trên, ngồi trốc vì có “quan điểm lập trường” hơn người. Đang còn sờ sờ kia! Có thể họ u mê, bị nhồi sọ, họ cuồng tín ?... Nhưng đối với bọn nghĩ thế này nói thế khác để kiếm chác thì, cho đến chết tôi vẫn nguyên rửa họ và thực tế, tôi không bao giờ bắt tay họ, hỏi hoặc trả lời họ trong những lần gặp gỡ bắt buộc (do công việc phải chạm trán)cho mãi tới sau này. Và lạ trời có mắt, một số đáng kể đã phải đền tội bằng những cái chết ... đột tử, chết khổ chết sở, bại liệt, méo mồm, thậm chí rớt máy bay, ngã cầu thang, xuất huyết não ...! “Paix aux morts” ! Tôi không cần nêu tên tuổi họ ra đây vì tôn trọng con cái, hậu duệ của họ, chứ tuyệt đối không hề tôn trọng họ. Không thể nào tôi quên được những cảnh đấu tố mà giữa văn nghệ sỹ với nhau,*

họ lại có thể vạch ra những chuyện “chuyên môn thủ dâm”, “làm tình một lúc với hai phụ nữ” ! Tất cả chỉ nhằm chôn vùi vĩnh viễn một tên tuổi và hút máu mủ từ những xác chết văn nghệ do chính họ tạo ra để sống phây phây, để chiếm được lòng tin của “Trên” . Tôi cũng không thể quên được tội ác của những kẻ gọi bố mình là ... “Nó” và từ bỏ giai cấp quyền quý của mình để ca ngợi “Đảng đã cho tôi một mùa xuân” ! Cái “Chân” trong họ chẳng có, sao họ có nổi cái “Thiện” và cái “Mỹ”?. Vậy mà nắm được một “anh lãnh đạo”, nắm được một cơ quan báo, đài, xuất bản, thậm chí chui được cả vào những bộ phận đầu não ..., họ mặc sức ra tay, hành hạ anh em văn nghệ bằng các cuộc học tập, đi thực tế, đi “cải tạo lao động”, “ba cùng”. Hàng loạt những tác phẩm hoàn toàn không có đến một xu nghệ thuật được tung ra theo yêu cầu của trên (?) để ca ngợi cuộc “cách mạng long trời lở đất” của nông dân, để đề cao phong trào “một mo cơm, ba quả cà, tiến lên đời trọc, xây dựng chủ nghĩa ... xã hội”. Rồi “Sóng Duyên Hải”, “Gió Đại Phong”, “Cờ Ba Nhất”, rồi “Người tốt việc tốt”, “Mỗi người làm việc bằng hai” ... Tất cả đều thành tác phẩm văn nghệ. Có những cuốn sách in ra cả triệu bản phát không như “Con chim đầu đàn”, “Sống như anh” ... có những bài hát “tất hát” (?) mà chẳng sao sống được lấy vài ngày. Một đòi hỏi của cuộc sống tinh thần trong hòa bình đáng lẽ cần đáp ứng nhanh chóng thì ngược lại, do bất chước bọn Mao - đồ- tể, do...chẳng biết làm gì nếu không có đầu rơi,máu chảy, người ta lại càng cứng hơn cả trong chiến tranh bằng cách tiếp tục dùng người Việt trị người Việt bằng cách chia họ ra thành những giai cấp trí,phú,địa,hào để bắt đầu một cuộc diệt chủng mới. Nếu một “Làng tôi”, một “Quê em miền Trung Du”, một “Ba Vì năm xưa” ... được chấp nhận trong kháng chiến thì những ngày gọi là hòa bình đó, một “Xa khơi”, một “Bài ca gửi noọng”, một “Tình ca Tây Bắc” thậm chí cả “Hồ Chí Minh đẹp nhất tên người” cũng bị các nhà cầm cân nảy mực phán cho một câu “tiểu tư sản”... “ủy mị” ! Tôi còn nhớ trong Ban giám khảo một cuộc thi, một vị có quyền đã phán Trần kiết Tường là: “Ca ngợi Bác Hồ như kẻ ... thất tình !?” Và người ta trao giải cho những bài “Cô thợ hàn” ... “Ông lão xã viên” vì đề tài đúng với yêu cầu của Đảng là đề cao giai cấp công nhân và nông dân! Tuy nhiên cũng chính trong lúc này, cuộc đấu tranh vì cái đẹp chân chính đã bắt đầu nảy sinh ... từ trao đi đổi lại trong các nhóm nhỏ tới bùng lên trên báo chí, trong các hội nghị, trong các buổi học tập nghị quyết hết số 1 đến số 2, số 3 ... chẳng sao nhớ nổi!

Và cái gì phải đến cũng đã đến. Đó là vụ Nhân Văn ! Vụ này nói trắng ra

là một vụ ra tay trừng trị những cái đầu đang muốn tìm đến một chút tự do (chỉ một chút thôi) trong sáng tác và trong sinh hoạt .. Và cũng không có gì làm lạ khi nó nổ ra ngay giữa một môi trường kỷ luật thép nhất : Đó là Quân đội ! Chính từ Phòng văn nghệ quân đội, một số văn nghệ sỹ đã đấu tranh để “bung ra” khỏi sự gò ép “giờ nào việc nấy”, bung ra khỏi các qui định máy móc về quân phong, quân kỷ, về điều lệ đội ngũ bị đem áp dụng đồng loạt cho họ, những người tuy ăn cơm, mặc áo quân đội nhưng chẳng ai có một ham muốn gì trở thành một người lính chuyên nghiệp, chẳng ai có chức vụ hoặc cấp bậc gì rõ ràng ngoại trừ một người duy nhất : Đó là ... “Đại úy Thanh Tịnh” !? Cái giấy phong quân hàm lạ lùng này do chính tay ông Lê Liêm (lúc đó còn ở Bộ chỉ huy mật trận nào đó-nếu tôi không nhầm) ký. Thanh Tịnh còn có cả một giấy chứng nhận được sử dụng khẩu súng Smith Wetson c hiến lợi phẩm và đã là đề tài cho chính Thanh Tịnh kể chuyện vui những khi có liên hoan ! “Tôi là đại úy duy nhất không biết ... đi đều ! Còn khẩu súng này là khẩu súng tôi chỉ mong địch nó ... bắt được để nó ... bắn tôi và nó sẽ ... chết (!) vì súng ... tụt hậu !” Giữa các tên tuổi tài danh như Hoàng Cầm, Tử Phác, Trần Dần, Huy Du, Nguyễn Đức Toàn, Lương ngọc Trác ... hầu hết đều đi tắt vào lực lượng võ trang mà chưa học “đi đều...bước!”, một văn nghệ sỹ đảng viên lại có bằng cấp quân sự, biết sáng tác biết chỉ huy dàn nhạc, lại còn biết cả dẫn đầu đơn vị mỗi sáng “chạy đều ! chạy !” cả chục cây số, tôi là một “vốn quý” của quân đội lúc ấy. Cứ cố gắng đóng kịch ít năm nữa thì con đường hoạn lộ đầy lợi quyền đối với tôi đâu có quá xa vời. Vậy mà cái tư tưởng rời xa khỏi quân đội càng sớm ngày nào càng tốt vẫn cứ âm ỷ trong tôi. Nhưng ra khỏi cái tổ chức hết sức chặt chẽ này bằng cách nào mà không bị sút tai, mẻ trán, khỏi bị khoác vào cổ một tấm biển “chống Đảng” hoặc “đảng viên bị khai trừ”, để vợ con còn khỏi bị “tin bay vạ gió” thì quả thật là nan giải ! Đặc biệt là sau vụ “Nhân Văn”, do không có điều kiện để ... liên quan, tôi càng được tin nhiệm hơn. Nói cho ngay thì : Tôi sẽ là một “nhân văn” cỡ ... kha kha, nếu tôi sống ở môi trường Hà Nội .K hông ít lần, ra họp ngoài T.Ư, tôi đều được các vị “đàn anh” tuyên truyền lôi kéo, thậm chí còn đưa ra một loạt các bộ mặt nằm trong hệ thống “Ignorance au pouvoir” cần loại bỏ. Tôi cũng bị “dí điện” bởi những sự tâng bốc ... ,nào là cỡ tôi đáng ra phải là thế này, thế nọ ... rằng cái tên A, tên B nó đang sống bằng cách dìm chết anh em,là thằng này thằng nọ đang “đặt bực công an giữa trái tim người” v...v... Đặc biệt là với anh em văn nghệ sỹ trong quân đội thì chuyện o ép, ghép vào kỷ luật, chống các viên “đạn bọc đường”, “biến chất”, “ăn phải

bả tư sản” lúc này đang ở giai đoạn quyết liệt nhất. Đại diện cho phong trào đấu tranh giải phóng khỏi mọi gò bó về tư tưởng, về sinh hoạt, giờ giấc, tác phong, điều lệnh là các vị Tử Phác, Hoàng Cầm, Phùng Quán, Tạ Hữu Thiện ... mà tôi là một đối tượng cần phải lôi kéo qua những phát biểu hăng hái của tôi về những sự đau khổ của một văn nghệ sỹ sống xa Trung Ương ... Tôi sẽ có một số phận cực kỳ bi đát (hoặc cực kỳ tốt đẹp ?) nếu tôi nhân cơ hội này mà “đứng lên” theo chân các bậc tiên chỉ như Văn Cao, như Tử Phác? Tiếc thay và cũng may thay là cái sự...hèn vì thương vợ, thương con, vì chẳng còn nơi nào bầu vú khi cả gia đình tôi đã bám lấy cái lương công chức mà... di cư vào Nam, chẳng sót một người! Thế là tôi đành...ậm ừ không dám nhận viết một bài vạch trần tội ác của lãnh đạo văn nghệ Quân Khu IV theo gợi ý của Nguyễn văn Tý, người sau này chẳng có quyết định phục hồi gì nhưng vẫn bắt buộc phải trao giải Hồ chí Minh!(chẳng hiểu Đảng cải tạo anh hay...ngược lại?) Nói tóm lại, kiếp nhạc sỹ- đảng viên hèn tôi vẫn là thằng hèn! Tôi bắt đầu run khi Phùng Quán rủ tôi đến chơi một “nhà văn nữ có thể đọc ngược Hamlet (!) bằng tiếng Anh”(Thụy An). Tôi đã rút lui ngay khi , khi đến thăm T.P và được chứng kiến những đồng chí của tôi nằm dài bên ... bàn đèn thuốc phiện mà chửi đồng ! Tôi còn biết nhiều cái tên chẳng thật sự có tài cán gì nhưng cũng cố “theo đóm ăn tàn” ra vẻ nhân văn, nhân viếc nhưng sự thật là sẵn sàng bán rẻ anh em trong các cuộc đấu tố sau này...Tóm lại, sau khi tiếp quản Hà Nội, một sự phân hóa về tư tưởng, về nhận thức mọi mặt trong đời sống xã hội đã tác động rất lớn đến giới văn nghệ và những cái tên nhân văn thật, nhân văn dỏm, những tên chỉ điểm, hai mặt (kể cả trong lẫn ngoài Đảng), dần dần lộ diện. Tôi không muốn nêu tên tuổi của họ vì lúc này có người đã chết, có người ngày nay đã ...nhận ra cái sự bị lợi dụng bởi những tên trùm văn nghệ lưu manh kiêm mật thám nên đã trót tố cáo “chiến hữu” thời gian học tập nội bất xuất, ngoại bất nhập suốt cả tháng trời tại lãng Hoàng cao Khải. Cả hai loại người này tôi đều coi như người đã ... chết ! Và đã chết thì ... thôi ! Tha ! Chỉ buồn là, chính những kẻ lá mặt lá trái này, hiện nay còn sống vài tên, vẫn thỉnh thoảng quên đi quá khứ để tiếp tục viết và phát biểu xuyên tạc sự thật lịch sử ! Kể từ ng chửi bởi Hữu Loan, Nguyễn Mạnh Tường ... nhất, đến hôm nay lại trở ngòi bút mà khen họ hết lời để trở thành những “nhà nghiên cứu”, “giáo sư” ... Riêng cá nhân tôi, với những mâu thuẫn đầy mình, tôi đã biết dừng lại đúng lúc sau bài “Khuyết điểm tại ai” đăng trên báo Văn Nghệ trả lời Trần Công. Chính bài này là lời tuyên ngôn của Tô Hải trước vụ Nhân Văn. Tôi lên án sự gò bó về đề tài, về sinh hoạt

đổi với anh em văn nghệ sỹ trong quân đội. Bên cạnh đó, tôi cũng cực lực chỉ trích cái lối sống “văn nghệ sỹ thời xưa” (bệ rạc, rượu chè, hút sách ...) cái nếp sống vô kỷ luật dễ đưa đến “ăn phải đạn bọc đường” ... Sau bài báo này, tôi đã bị anh em Nhân Văn cho là “thành phần không đáng tin cậy” ! Có điều trở trêu là cũng chính sau bài báo này, tôi cũng bị chi bộ kiểm m điểm về “lập trường không vững vàng” không có tinh thần bảo vệ Đảng! Nhất là tôi đã cả gan sáng tác một bài hát đăng trên báo ... “ngoài” (nghĩa là không của quân đội): Bài “Lời Tổ Quốc” mà sau khi nhận được cái mandat 12 đồng đã bị mang thêm một cái tội “ăn cơm nhà vác ngà voi” và có mục đích ... kiếm tiền ! Ở cái đất “lập trường nhất thế giới” là khu IV này, tôi chỉ thật sự sống cho tôi khi có dịp được về Hà Nội và phải công nhận một điều là tôi đã gặp không ít may mắn khi rất nhiều người đã vạch cho tôi một con đường thoát duy nhất : Đi học ! Người đầu tiên thông cảm với nỗi khó khăn của tôi chính lại là một ông “vua nguyên tắc” : Lưu Hữu Phước ! Lúc này dưới trướng ông, gần như tất cả đều không ai mê ông nhạc sỹ “en avant, marche” này cả ! Mà tôi lại là đại diện cho cái thứ âm nhạc “tempo di marcia” với hai bằng tốt nghiệp ... quân sự ! Bồi dưỡng chuyên môn để trở thành cốt cán văn nghệ của Đảng, đó là lời anh Phước khuyên tôi khi gặp tôi ở nhà riêng trên đường Nguyễn thái Học. Còn Lương Ngọc Trác thì nói : “Phải học thì mới tồn tại được, mới ấm vào thân được. Cẩn rằng vào mà học đi !” Nhưng đi học nước ngoài cùng đợt với Huy Du, Trần Ngọc Xương, Hoàng Đạm ... thì tôi đành từ chối ! Lý do duy nhất : Vì quá mắc mớ trong vụ gia đình, con cái. Tôi ra đi thì vợ con sẽ dựa vào ai ? Lúc này thì tôi đã có đứa con thứ hai (1956) và gia đình vợ, chỗ nương tựa gửi con để vợ tôi có thể lên đường đi biểu diễn không còn nữa. Gia đình vợ tôi chẳng có một tấc đất nào, nhưng đã bị đẩy lên ... địa chủ, bị tịch thu tất cả từ cái soong, bộ đĩa bát, ấm, chén, cùi đĩa, phóng xét, áo quần, chăn màn, mang được từ Biên Hòa về, sau những ngày ông già tích cực tham gia kháng chiến chống Pháp, bỏ lại tất cả gia tài, điền sản, nhà máy ở Tân Mai Còn lại được ít nữ trang, tiền bạc, ông mua một mảnh vườn sát chân núi ở Diên Châu Nghệ An sau khi đã bị tiêu thổ kháng chiến nốt cơ sở thứ hai ở thành phố Vinh. Vậy mà người ta không để yên cho một gia đình tiểu tư sản mà lại sống đàng hoàng, con cái vẫn ngày ngày cấp sách đến trường, mà nhà cửa, đồ đạc trong nhà cái gì cũng đáng... lấy cả. Phải kiếm cho ra một cái cớ gì mà trấn lột công khai chứ ! Thôi thì cứ coi ông này là ... “kẻ thù giai cấp” quách đi cho xong ! Và họ đã lôi ông già ra đấu, tra hỏi vì sao không họ hàng hang hốc gì mà lại về cái đất này mua

đất, làm vườn ? Hai con đi bộ đội cùng thằng rể (là tôi) vì sao đã lâu không có tin tức gì ? Có phải chạy theo giặc không ? Sự thật thì lúc này, tôi và Nguyễn Đăng Long (sau là thiếu tướng) chẳng qua đều ... hèn (hèn mà được tiếng là ... có lập trường !) vì đã nắm được tin : Gia đình bị qui là địa chủ. Mà con cái của địa chủ thì ... mất mạng như chơi chứ đừng nói đến chuyện lên lon, lên chức ! Vì thế chẳng đứa nào dám về thăm gia đình. Nhưng tôi , do hoàn cảnh bắt buộc, không thể nào không liên hệ với gia đình vợ được. Lý do : Thằng con trai khốn khổ từ lúc lọt lòng mà vợ tôi đã gửi lại ông bà ngoại trước khi lên đường tái nhập ngũ hiện đang nằm trong vòng bao vây của các ông bà nông dân. Nghĩa là : Sau khi lọt hết từ cái quần đến chiếc bát mẻ, gia đình vợ tôi đã “bị giam tại chỗ”. Tất cả già trẻ lớn bé, không trừ một ai, cấm nội bất xuất, ngoại bất nhập ! Giữa lúc đang chịu án bắt chết đói hoặc bức tử (mà nhiều người đã phải tự kết liễu cuộc đời !) thì tôi đã liều mạng trở về để cứu con trai tôi mới được gần 3 tuổi. Tôi đã mang theo một cái giấy giới thiệu của ông Ngự, một cán bộ cốt cán của Đoàn Ủy cải cách ruộng đất, một ân nhân mà tôi không sao trả ơn được (vì chính ông sau này cũng bị ... khai trừ khỏi mặt đất bởi có nhiều hành động “cản trở công cuộc cách mạng long trời lở đất !”) Theo giấy giới thiệu này : Tô Đăng Sơn là con đồng chí Tô Đình Hải chỉ là một đứa bé “người dưng” gửi lại gia đình tên địa chủ Nguyễn Đăng Quỳ (bố vợ tôi) mà thôi ! Tôi nằm một đêm tại trụ sở của Đội cải cách mà cảm giận, mà nung nấu một “mối hận lầm đường” mỗi khi nghe cái loa cứ phát đi phát lại : “Lệnh cho tên địa chủ Nguyễn đăng Quỳ... mang trả lại con là ... cho đ/c bộ đội Tô Đình Hải” ... Mới sáng chưa rõ mặt người, tôi đã thấy ông già vợ, mặt mày sừng vù, hàm răng đã rụng gần hết, (do bị đánh bằng ... tay chân !) mang tới trụ sở một thằng bé , không ! một củ khoai cắm trên hai cái tăm. Đó là thằng con yêu quý của tôi sau 7 ngày trời chỉ sống được nhờ có rau lang, ngắt từ mấy luống khoai trồng ngay trước nhà.,Nhìn thấy nó đứng không vững, mặc độc có một chiếc áo của ông ngoại đã rách nát và đầy chấy, rận ,lòng tôi sôi lên một m ối căm thù chưa từng thấy và nguyện,nếu có dịp tôi phải trút mối căm hờn này lên chính những kẻ đã gây cho gia đình tôi cái cảnh đau khổ này bằng những phát súng bắn thẳng bào thái dương của từng đứa một.Tôi cắn răng ôm lấy con tôi,không kịp nói một lời an ủi ông bố vợ vì ông bà nông dân đã đuổi ông về ngay khi đưa cháu đến đầu làng, tránh việc gặp gỡ với tôi sợ r ằng ông..lên tinh thần!. Tuy nhiên tôi cũng cố nói với theo một câu : “Chúng con sẽ trở về !” Chúng con đây chính là những người đã may mắn thoát ly và cố gắng nén căm hờn lại để mà tồn tại,

để mà giữ ngay cái mạng sống giữa tình thế chết người như bỡn này ...

Tôi trở về Quân khu với đứa con khốn khổ, ốm yếu, ngớ ngẩn, mà lòng nuôi đầy những ý tưởng căm ghét cái thứ “cách mạng” vô nhân tính này. Tôi thấy xấu hổ khi mình phải cúi đầu vâng dạ trước những tên đồ tể vô học, thấy những tội ác mà không dám cất một lời phản ứng. Tôi bắt đầu xét lại ngay cái “chỗ đứng thiêng liêng nhất” của tôi : Là đảng viên một cái Đảng mà đánh Tây xong lại quay sang đánh dân mình ! Tôi quyết tâm bằng mọi giá phải ra đi, đi khỏi cái đất dữ này, kệ cho hậu quả đối với gia đình sẽ ra sao. Và thời cơ đã đến : Tổng cục chính Trị có lệnh triệu tập một số anh em cốt cán (!?) đi học bồi dưỡng nghiệp vụ. Thế là tôi đành để vợ và hai con lại thành phố Vinh hoang tàn ra Hà Nội. Ở đó, tôi đã được gặp từ Nguyễn Xuân Khoát, Nguyễn Văn Thương, Đỗ Nhuận, Vũ Trọng Hối, Trọng Loan, Lương Ngọc Trác, Văn Chu ng, trong một lớp bổ túc sáng tác do chuyên gia Bắc Triều Tiên giảng dạy. Sở dĩ có lớp học này, mãi sau này tôi mới vỡ lẽ : Nó là kết quả của sự đấu tranh dai dẳng giữa 2 quan điểm “nên hay không nên học nghệ thuật ... tư sản !” của mấy ông trùm cao nhất của “đỉnh cao trí tuệ Việt Nam”! Chẳng là : Mãi đến những năm 60, hai ông Hà Huy Giáp và Cù Huy Cận một là bí thư Đảng đoàn, một là thứ trưởng Bộ Văn Hóa còn đặt lại vấn đề : “Trường nhạc Việt Nam có nên học đồ rê- mi hay không?!...” “Tại sao không học Hồ, xư, sang, cống, lúu ?” hoặc “Việt Nam ta không thể có bi kịch?” thậm chí “Giao hưởng là nhạc tư sản phương Tây” v...v... Tất cả những phát biểu ngu dốt này còn nằm cả trên báo chí những năm 60-70 như những vết nhơ của một giai đoạn “ngu dốt đến phá hoại” của những kẻ có quyền sinh quyền sát cả một thế hệ văn nghệ nước nhà .Và đáng kinh tởm đáng đưa ra tòa án lịch sử hơn là những kẻ cơ hội, những tên gia nô văn nghệ chuyên môn bợ dít các “anh trên”, hùa theo dây máu ăn phần, kiếm tí chút chức danh và quyền lợi. Chúng là những tên nào? Lịch sử hãy công bằng, qua các tư liệu, văn bản giấy trắng mực đen còn lưu lại khắp nơi mà xóa tên chúng trên các sách giáo khoa, trên các bảng tên đường phố, bất kể chúng sau này có ra vẻ thay đổi cách nhìn, có viết được dăm ba thứ quay ngoắt 180 độ ca ngợi lại những người mà chính chúng đã là chỉ điểm cho bộ máy giết người của Đảng giết họ cả thể xác lẫn tâm hồn .Tội của chúng là.. không thể dung tha!. Chính ngay trong hàng ngũ những chỉ huy cao cấp nhất của trong và ngoài quân đội thời ấy, có một số con người chỉ vì một cái chân lý giản đơn nhất là “Thời thế đã thay đổi”, là phải “tiến lên chính quy và hiện đại” trong tất cả mọi mặt của đời sống mà... hết cuộc đời phải thân bại danh liệt, để chúng tôi

được hưởng một chút gì là văn minh, tiến bộ của loài người nói chung và của nền âm nhạc chân chính nói riêng. Trong những con người mà suốt đời tôi không bao giờ quên ơn ấy có ông Lê Liêm. Chính dưới thời ông mà các trường nhạc, trường múa, trường điện ảnh, các nhà hát, dàn nhạc giao hưởng ra đời. Nhưng tới khi chính ông lại lao vào học cả piano và ... sáng tác nữa thì chúng tôi đều tiên đoán : “ông đang đi vào con đường ... chết !” Và ông chết thật, chết cả về địa vị, về sự nghiệp, về danh hiệu “đảng viên lão thành” và chết trong quên lãng của người đời! Có một câu nói của ông khi còn đương chức, tôi còn nhớ mãi khi gặp tôi ở nhà riêng trên đường Cột Cờ : “ phải chống lại những thứ giáo điều từ “bên ấy” (Tàu) đang làm mai một hết tài năng của anh chị em”... Đến hôm nay, tôi cũng vẫn thấy ông đúng, đúng 100%, đúng đến muôn đời. Sau này người ta ghép ông vào tội “xét lại” ,bị khai trừ ra khỏi Trung Ương, khỏi Đảng, ông còn nói với tôi: “lịch sử sẽ trả lời là tôi không xét lại vì đã “xét đi” bao giờ đâu mà “xét lại”! Tất cả chỉ là “rập khuôn theo người ta” chứ đã nghĩ ra được cái đường lối văn hóa nào riêng của mình đâu!”... Và ông đã chẳng được ai “phục hồi” cho vì những người “đánh” ông, hôm nay còn đang ngồi kia. Còn đám trẻ mới lên, đứa nào đại gì mà nhắc đến ông, mặc dù họ ... “xét lại” hơn ông cả ngàn lần!

Phong trào “tiến lên chính quy và hiện đại” trong quân đội đã giúp cho một số anh em có tâm, lo lắng cho sự ngu dốt thật sự của mình (do 9 năm chỉ biết có làm theo bản năng)thành lập được một Trường nhạc quân đội , do ông Trần Du làm giám đốc. Ngôi nhà 13 Cao Bá Quát và 13 Lý Nam Đế được dành riêng cho các lớp sáng tác, chỉ huy, và các lớp nhạc cụ từ violon, cello, contre basse tới bộ gõ, bộ đồng... Chính trong 2 ngôi nhà đều mang cái số xui (13) ấy đã nảy sinh ra bao nhiêu vụ chém giết nhau về quan điểm (học và dạy) nhưng cũng chính từ nơi đó, đã lần đầu tiên, anh em “làm nhạc bản năng” mới vỡ lẽ ra rằng: chưa bao giờ và chưa có ai là nhạc sĩ chuyên nghiệp cả! Tôi phải đau lòng mà nhắc lại câu của Lương Ngọc Trác : “Cẩn rằng lại mà học” khi thấy thầy Mao Vĩnh Nhất sau khi kiểm tra trình độ anh em, đã buông một câu : “Không một ai hiểu biết một điều gì cơ bản trong âm nhạc hết!Phải học lại từ đầu thôi!” Kể ra cũng nhục ! Mang tiếng là “nhạc sỹ” nhưng chưa biết cách viết 4 bè hòa thanh ra sao,chẳng biết mặt mũi cái tờ giấy tổng phổ nó thế nào ?. Còn trong cách ký âm,(một điều kiện tối thiểu để sáng tác nhạc)thì...nói ra càng xấu hổ, chẳng khác gì nhà văn mà chưa biết chữ vậy!Mỗi anh một kiểu, thậm chí đến cái gạch phách,gạch nhịp cũng chẳng theo qui luật nào, hết sức tùy

tiện, thậm chí có anh đưa thầy xem tác phẩm cũ của mình, bài nào cũng đều ghi trên portée có...3 dòng! Chẳng một ai có nổi cái tư duy cùng một lúc trên hàng loạt âm thanh, tiết tấu, màu sắc âm nhạc khác nhau cả! Ngay cả những người đã viết cho dàn nhạc có kinh nghiệm như Nguyễn Văn Thương, Lương Ngọc Trác và cả bản thân tôi, tất cả đều làm cái việc “cho nhạc cụ hát thay con người”, cho dàn nhạc đánh lên những câu nhạc đơn giản, vuông vức, còn phần đệm chẳng qua là thay cây ghi-ta bằng những cây kèn, cây đàn khác mà thôi. Tiếc thay, cho tới nay (1998), người ta vẫn gọi cái việc làm hoàn toàn thủ công mỹ nghệ đó là ... “hòa thanh, phối khí!” Nội dung của dàn nhạc, màu sắc, hòa thanh lại vẫn chỉ là các ác-co trưởng, thứ, 7, 9, hoặc “siêu” hơn nữa thì có tí tăng, giảm được lắp vào theo kiểu hò a thanh cột đèn (!) bất kể điệu thức, tình cảm của bài hát ...

Trở lại với lớp học âm nhạc đầu tiên của các nhạc sỹ “số một” Việt Nam lúc bấy giờ, tất cả lũ chúng tôi (xin lỗi hương hồn các anh Nguyễn Xuân Khoát, Văn Chung, Đỗ Nhuận vì đã gọi các anh là “lũ”!) đều nhận thấy : Không học là làm nhạc ... bịp ! Và sự thật mấy năm qua thì : để làm được một bài hát chỉ là một thứ “trò chơi”, hứng chí hát lên những lời ca (ý đẹp lời hay thì càng tốt) bằng những âm thanh lên xuống, nhanh, chậm, ngắn, dài ! Thế là trở thành nhạc sỹ của Đảng rồi!. Và không ít người đã nhận ra con đường làm văn nghệ “dễ ăn” nhất là làm... nhạc sỹ ở cái xứ mà cả nước đều dễ bị..bịp, dưới sự lãnh đạo sáng suốt của một cái gọi là Đảng cộng sản chuyên đi bị p người và bịp mình ! Cũng vì lẽ đó mà cho tới hôm nay, những “Hội Do Đảng Thành Lập Và Trả Lương” liên tục xuất hiện đến cả trên ngàn “nhạc sỹ hội viên” không cần học nhạc và hàng trăm nhạc sỹ “nổi tiếng” ở các tỉnh lẻ làm nhạc “không son phe”, chẳng khác nào các nhà văn mà chưa qua lớp i-tờ vậy!.: Một hiện tượng có một không hai trong lịch sử âm nhạc thế giới và một kỷ lục của Guinness mà người ta không dám nói thật bao giờ!! Cũng cần phải nhắc đến một hiện tượng thứ hai (chỉ có ở Việt Nam và một nước láng giềng) đó là phong trào “tự biên tự diễn”. Đó là các thứ Hội diễn ngành, nghề, , tỉnh, huyện, xã ... đã “ép” ra bằng được những nhân tài địa phương hoặc đi thuê mấy ông “nhạc sỹ dói”, để cho ra những “tác phẩm” ca ngợi` riêng địa phương, đơn vị, ngành nghề của mình ! Thế là ông ổng trên Đài đủ thứ tỉnh ca, huyện ca, thợ lò ca, thợ đá ca, thợ điện ca, thợ may ca, thậm chí cả quét rác, đổ thùng, tìn dụng, ngân hàng, khách sạn ca ... làm loạn cả thẩm mỹ âm nhạc (mà vẫn được khuyến khích, động viên, thậm chí trao giải thưởng đôi khi còn cao hơn cả giải của chuyên

nghiệp) ... Trước tình hình, xu thế “quần chúng làm nên tất cả” đó, việc tập trung một số người cốt cán trong làng nhạc Việt cách mạng lại để nghiên cứu, học tập “kỹ thuật tư sản” về âm nhạc không phải là chuyện không ... “bao phôi” của mấy vị lãnh đạo có “tâm và có tầm”. Chẳng khác chi đưa đồng chí của mình đi học... nhảy đầm, cho phép đồng chí mình nếm thử “viên đạn bọc đường” để xem ai là người có đủ bản lĩnh để chỉ... mút hết đường rồi...nhả đạn ra! Cho nên, chỉ riêng về thành phần chấp nhận ai là “học viên chính thức”, ai là “học viên dự thính” đã phải qua nhiều lần bàn bạc, thảo luận để thông suốt nghị quyết của trên(?) về 3 tiêu chuẩn :

1- Phải có quan điểm vững chắc, ưu tiên ... đảng viên!
 2- Phải sinh hoạt chính quy, chặt chẽ, rút kinh nghiệm vụ “Nhân Văn”, mọi vấn đề nảy sinh, cần phải qua chi bộ thảo luận và kịp thời phản ảnh ngay lên Tổng cục

3- Nêu cao tinh thần đấu tranh, đặc biệt với mọi thứ rơi rớt của nhóm “Nhân văn” ? (lúc này nhóm “Nhân văn” mới bị “đẹp” tạm thời)

Tôi là một trong những người “đủ tiêu chuẩn” làm học viên chính thức. Còn cả hàng loạt những tên tuổi ham học khác, mà tôi được biết qua buổi họp chi bộ đầu tiên, đã bị cho... “ra rìa”. Một số thì chỉ cho ... “dự thính”! Ở cái lớp học âm nhạc chính quy “khai sơn phá thạch” này, càng ngày tôi càng thấy.: Nó quả là sản phẩm có được nhờ sự đấu tranh giữa hai luồng tư tưởng tiến bộ, có học và bảo thủ, vô học, không muốn con người Việt Nam mở mang đầu óc để để biến họ làm nô lệ cho một nhóm người luôn thù ghét những gì là khoa học, là văn minh, là tiến bộ của loài người! Tuy nhiên, cái xu thế “tiến bộ” cũng ÷ tạm thời thắng thế... Do đó, lớp học “âm nhạc tư sản” của chúng tôi cuối cùng cũng được chấp nhận như một thể nghiệm để... thử “coi ra sao” Và cả quá trình học như điên, học đến phát bệnh ấy, tôi luôn bị dẫn dắt về những lý thuyết băng quơ như “mầm mống của tư tưởng xét lại”, như sự “xâm nhập của kỹ thuật tư sản” (!) như.. : “cần cảnh giác với thầy Mao Vĩnh Nhất”, ông thầy sáng tác khá là tận tâm nhưng quá thẳng thắn, bạo mồm của chúng tôi. Thì ra lúc này ở ngay bên Triều Tiên, các cuộc thanh trừng văn nghệ sỹ đã bắt đầu... Trước tiên là những người có tài và tốt nghiệp ở các nước Tư bản về (trong đó có nhà nghệ sỹ vũ đạo nổi tiếng Thôi Thừa Hỷ bị thủ tiêu) Tôi còn luôn vang bên tai lời dặn dò của bí thư chi bộ Vũ Trọng Hối (xin lỗi hương hồn ông) : “ Tô Hải cần chú ý khi làm việc với thầy Mao! Có vấn đề đấy! Cần cảnh giác với những gì ông ta phát biểu... Với tớ ... về chuyên môn tớ cho thầy điểm 10, nhưng

còn về chính trị, thầy là con số ... 0 rỗng tuếch"! Thì ra tình hình tư tưởng của chuyên gia hàng ngày cũng được đánh giá qua nhận xét của thầy Triệu Đại Nguyên, đảng viên- Trưởng Đoàn ! Mới đầu thì tôi chỉ cho là những nhận xét hằn học của ông bí thư là do bị thầy "quạt" cho nhiều cú đau quá về chuyên môn. Ví dụ : về một bài tập hòa thanh "viết cho xong", thầy Mao phán luôn : "Bài tập này còn tồi tệ hơn một bài tập của học sinh sơ cấp ở nước tôi !" Hoặc với một nhạc sỹ có tiếng là giỏi về nhớ nhiều sách của Tây và thường hay đối chiếu với những gì đã được đọc ra để chất vấn thầy thì thầy "chơi" luôn : "Tôi yêu cầu các đồng chí hãy nhớ là: đã vào lớp học của tôi, chỉ có nghe những gì tôi nói mà thôi, không có đưa bất cứ sách Tây, sách Tàu nào ra để làm phiền, làm khó cho tôi và cho mọi người nữa! Còn nếu không tin tưởng tôi, xin cứ việc, rút lui!" Tôi còn nhớ cả gương mặt lúng túng của phiên dịch viên Hà Huy Hiền khi tìm chữ để dịch câu nói quá ư thẳng thắn của thầy sao cho nó nhẹ nhẹ bớt đi... Và càng học khó hơn, cao hơn, thầy càng có những nhận xét quá mức thẳng thừng. Ví dụ : "X... chỉ có thể là ... "thợ" nhạc ! Y.. sẽ chẳng thành tài tro ng nghệ thuật mà sẽ trở thành... một cán bộ chính trị mà thôi !" Cũng trong thời gian đang học tập chuyên môn này, có vụ phong quân hàm cho anh em văn nghệ sỹ. Khi chính thức công bố, người cao nhất là Đỗ Nhuận cũng chỉ có chức ... thiếu tá. Một loạt đại úy gồm có Lương Ngọc Trác, Trọng Loan. Hạng bét có Nguyên Nhung, chuẩn úy. Làng nhàng trung úy có mấy anh em chúng tôi : Tô Hải, Văn An ... Thầy Mao Vĩnh Nhất đã chẳng ngần ngại khi phát biểu (bằng tiếng Việt lồm bồm): "Tô Hải...Triều Tiên...trung tá!?" Có lẽ thầy chỉ nghĩ đến kết quả học tập và sáng tác của tôi mà tự mình phong quân hàm cho tôi mà phát biểu đụng chạm tới đường lối chỉ có đúng đắn của Đảng Lao Động Việt Nam nên sau này về nước thầy phải "ăn no đòn" bởi những báo cáo giữa 2 Đảng .Quả là ông thầy này có nhiều "tội" đáng chết thật khi nói câu nào ra tôi cũng phát...sợ vì thấy nó quá đúng...nhưng đúng chưa phải lúc .Riêng đối với tôi, không hiểu sao, ông có một sự chăm sóc rất đặc biệt vì quả thật, cho đến cuối khóa, thầy gần như chỉ có tập trung vào chấm bài và hướng dẫn riêng cho tôi. Ngoài một số anh em dự thính, chỉ có 6 người trong quân đội thầy mời đến nhà riêng ở phố Quan Thánh để bồi dưỡng, chỉ bảo từ những điều sơ đẳng nhất về nghệ thuật viết nhạc không lời, về cấu trúc của các thứ Suite, Rondo, Sonate, những khúc thức mà đối với chúng tôi vẫn còn hoàn toàn xa lạ. Mỗi ngày tôi làm việc từ 15 đến 20 tiếng, làm việc đến chảy máu dạ dày mà vẫn không chịu đi bệnh viện. Tôi như lạc vào một vương quốc đầy châu báu,

hoa thơm, quả ngọt của truyện cổ tích. Cái gì cũng muốn chiếm làm của riêng mình mà không sao bê đi cho hết được. Tôi phải nghĩ ra nhiều mẹo vặt để nhớ và “tiêu” đi những thứ bổ béo đã được ăn. Ví dụ, để nhớ được chủ đề một bản sonate của Beethoven một bản giao hưởng của Tchaikovsky tôi đã đặt lời ca như; “chó nấu với giềng, ngon tuyệt, “Bu mà ới, có mệt hay không” (symphonie số V của Beethoven) hoặc: “dốt như con bò mà làm nhạc sĩ hay sao?” (số VI của Tchaikovsky). Còn về các bài hòa thanh (do quá nhiều) thì làm ... ca dao! Ví dụ:

Nốt 7 giải quyết về 3,

Nốt 3 về 1 hoặc là về 5,

Nốt 5 trở lại căn âm,

Bè bass lên 4 xuống 5, cũng tùy...

Kể ra học nhạc như tôi cũng kỳ, nhưng biết làm sao nu ốt nổi cả một chương trình mà thầy Mao gọi là ... “đại học của ... đại học!” Nghĩa là học tất cả các môn: tác khúc, hòa thanh, phức điệu, nhạc khí, phối khí, phân tích tác phẩm và ngưng nhất là môn Piano. Lý do: Piano thì không có cách nào dẫu dốt mỗi khi trả bài. Mà trả bài cho ai? Toàn là những cô giáo cùng hoặc kém tuổi mình: Minh Thu, Lê Liên, Thái Thị Sâm... những đàn em của các “nhạc sĩ dốt nhất thế giới về âm nhạc!” và cùng có tên trong cái gọi là: “Association des compositeurs Vietnamiens”! Thôi thì muốn “ám vào thân” (hay khổ vào thân?) thì chẳng có cách nào khác là phải ... cày, cày và cày! Làm bài hòa thanh chưa xong đã sang bài tác khúc, sang bài phối khí. Ngoài ra, lo mà chạy gam, tập Méthode Rose, Hanon, Classiques favoris.. để sau này còn có thể làm hòa thanh trên đàn, chấm dứt tình trạng hòa thanh bằng “vẽ” trên giấy. Không phải sự quá tải trong chương trình học tập đã là cái cớ để người ta bàn ra, bàn vào về mục đích cái lớp học kỹ thuật của ông giáo sư ngoài Đảng (Lao Động Triều Tiên,) đã học tập và trưởng thành từ cái đất tư sản Nhật bản này!?! Không nhiều thì ít, người ta cho là học nhiều thứ “vô bổ”, không có tác dụng, nhất là hiện nay đang có chủ trương “Hướng về đại đội phục vụ Chiến Sĩ” và người ta cố ý cắt xén những cái mà người ta không thể nào học vô để mong đưa chuyên gia vào quỹ đạo của sự ... tù mù với những khẩu hiệu “Chính Trị là thống soái”, “Kỹ Thuật là con dao hai lưỡi” v.v... và v.v... Nhưng một số anh em, trong đó có tôi, đã thấy rõ: “đó là sự tự ái, mặc cảm của một số tên có quyền nhưng ... dốt đặc, không muốn qua lớp học này lộ rõ chân tướng mình là đồ ... óc toàn bã đậu! Chẳng qua là đã trót được đưa lên ngôi “nhạc sỹ” (mà còn nhạc

sỹ lãnh đạo, nhạc sỹ cấp trên, nhạc sỹ cốt cán nữa) thì không thể để bọn nhạc sỹ “không đáng tin cậy” kia nắm được “vũ khí bí mật nghề nghiệp” để sau này khó ... trị! Những bộ mặt mặt bần thủ trong văn nghệ này, ở đâu cũng có và ai cũng thấy nếu chỉ cần có đôi chút chỉ số thông minh của con ... minou! Tuy nhiên nói ra để bảo vệ chân lý: “cái dốt là kẻ thù” thì chẳng ai dám nói, kể cả những tay bạo mồm, bạo miệng nhất như tôi. Thôi thì “bắt phơi trần, phải phơi trần. Cho may ô cũng được phần may ô”. Cái hèn của lũ chúng tôi là ở đó, muốn có miếng cơm, manh áo thì phải biết nghĩ một đàng, làm một nẻo. Muốn tồn tại (dù tồn tại một cách nghèo hèn) thì phải biết.. im mồm! Và muốn làm văn nghệ cấp trên thì phải biết nói: “chỉ thị cấp trên, chủ trương của Đảng thật vô cùng sáng suốt”! Chẳng thế mà người ta dám viết trơ tráo trên giấy trắng mực đen: “sáu tháng không tập đàn (do đi về đại đội “3 cùng”) tôi thấy tiếng đàn của tôi càng hay hơn trước (!) do thấu hiểu được tình yêu giai cấp nên tôi dồn cả tình yêu của tôi vào trong tiếng đàn!” Hoặc: “có cần thiết không, khi phải học những thứ kỹ thuật giao hưởng phương Tây?” (quan niệm giao hưởng là của Tây), “có cần thiết phải học ba cái “hòa thanh nhà thờ” làm gì không ,khi Lê-Nin đã dạy chúng ta “tôn giáo là...thuốc độc của loài người?”...`

Còn nhiều điều ngớ ngẩn, điên khùng nữa mà nói ra chắc thế hệ con cháu của tôi sẽ cho là tôi ... bịa! Và quả đã có một lần ở nhà ông bạn nhạc sỹ Trịnh Tuấn, cả hai ông bố đã bị các con của ông “phang” cho một gậy (sau khi nghe bọn tôi ôn lại một vài chuyện ngớ ngẩn cũ): “Sao bố và các bác thời ấy hèn thế nhỉ?!” Đau thì đau hơn cả bị người đứng đánh, vậy mà tôi cũng đành ngậm nỗi đắng cay trả lời : “Đúng ! Chỉ vì để hôm nay các cháu được đi học nước ngoài, có nhà cao, cửa rộng ,nên bố cháu và các bác phải chịu Hèn như vậy đó! Riêng bác, nếu không vì gia đình thì hôm nay, bác sẽ về nước với danh hiệu ít nhất cũng phải bằng các ông Trần văn Khê,Nguyễn thiên Đạo..., được đưa rước, đề cao, nịnh bợ tùm lum trên báo, đài, tivi ! Đâu có trở thành một anh nhạc sỹ công chức, chuyên bảo đâu làm đấy để lúc về hưu, phải ôm cả đồng tổng phổ, sách, đĩa “âm nhạc đích thực” mà chờ ngày mang chúng cùng xuống dưới mồ thế này ?”

Trở lại cái lớp “đại học-học đại” của tôi năm 1958 ... Chúng tôi đều háo hức với những sự hiểu biết cơ bản đầu tiên về âm nhạc, nên anh nào anh nấy đều quên hết mọi khó khăn về gia đình, về trình độ (rất không đồng đều) để tranh thủ kiếm được ở thầy dăm ba nốt. Điển hình nhất là anh chàng Nguyễn Nhung. Từ một “nhạc sỹ quần chúng” vô danh ở đơn vị F325, cậu ta đã được

“chiếu cố” để lần đầu tiên đi học. Mà học ngay vào những môn khó nuốt như Rondo, Variations, Sonate ! Cứ như là vịt nghe sấm! Vì vậy, N. N là một điển hình trong trắng, học đến đâu là ghi sâu đến đấy. Ngoài giờ lên lớp của thầy, cậu ta còn phải tự ôn những mục sơ đẳng nhất của chương trình sơ cấp. Ví dụ : nhạc lý, ký,xướng âm và “trụ” được đến cuối khóa vào loại ... trung bình. Trái lại còn có loại thứ hai : đó là các vị “cái gì cũng biết một tí nhưng chẳng biết cái gì” (connait tout mais ne sait rien !) Họ học để biết chứ làm thì ... không được ! Hoặc.. không muốn làm vì sợ lòi ra cái đuôi dốt ! Kết quả là cuối khóa, chẳng có một tác phẩm nào, dù nhỏ nhất trình làng. Còn cái loại “phục xướng mà viết” (cụm từ của Nhân văn) trong đó có tôi thì kiên trì “moi” cho bằng hết chữ của thầy. Chúng tôi thể nghiệm tất cả những gì đã được học. Bài làm nào cũng nộp thầy đầy đủ kể cả bài piano (sau khóa học tôi đã tiến đến Classiques favoris II) và tiến hành hòa thanh được trên đàn . Tôi ôm bụng (đau dạ dày nặng) mà làm bài. Tôi thức gần như thâu đêm suốt sáng để cố gắng viết cho bằng được một “cái gì đó” có thể gọi được là âm nhạc thuần túy, “âm nhạc có học nhạc hẳn hoi” chứ không chỉ là cái thứ “nghêu ngoao theo lời ca tự làm” hoặc “ngâm thơ có giai điệu, tiết tấu” như bấy lâu tôi và mọi người vẫn làm ... Tôi bắt đầu có những tư duy dàn nhạc đầu tiên (conception orchestrale) ngay sau khi học xong cách phối hợp các bộ gõ, đồng, giầy, gõ. Tôi cũng hiểu ra thế nào là cái tư duy monodique và càng thấy : sáng tác âm nhạc mà chỉ nghĩ được có cách hát lên, hát xuống một lời ca, nó lạc hậu đến chừng nào so với thế giới. Cái “cứu cánh văn học”, thậm chí quá nhiều lời ca, nhiều lý lẽ, kể cả triết học để ghép giai điệu vào, quả là đã kìm hãm sự phát triển khoa học của nghệ thuật âm nhạc Việt Nam cả mấy thế kỷ !Đáng buồn thay, khi ngồi viết những dòng hồi ký này, viết về những sự ngu dốt của một thời xa xưa đó thì hôm nay đây,bên tai tôi lại đang vang lên những thứ âm nhạc vô học y như thời xưa, nhưng còn tồi tệ hơn ở những lời ca mất dạy,những giai điệu, tiết tấu ăn cắp của nước ngoài một cách công khai và trắng trợn! Thì ra thời nào Đảng và nhà nước này đều sản sinh ra những tay trùm bịp bợm ở trong mọi lãnh vực! Chỉ cần có chút “năng khiếu âm nhạc ... ngoại lai”, với một vài lời ca hoặc mùi mẫn, đắm say (giả vờ) hoặc dí dỏm, rẻ tiền là các “nhạc sỹ thời đại” có ngay một bài hát ! Với một phần đệm đã có sẵn trong đàn organ, với một ca sỹ có giọng khô khô, nhờ nhờ ... có tác phong biểu diễn cóp-pi “Spice girls” là lập tức được một loạt các “nhà phê bình trẻ” tung hô lên báo chí là “ngôi sao” là “siêu sao” ,là “top nọ, tép kia”ngay ! Còn các “nhạc sỹ chuyên gia bậy bạ” th ì

... cứ cho thi thử vô trường nhạc sơ cấp xem, đảm bảo trượt 100% vì ... hầu hết đều ... mù nhạc ! Giỏi lắm thì cũng chỉ biết ký âm sau khi đã nẩy âm thanh trên cây đàn mandoline hoặc ghi-ta ! Cái chuyện nhạc sỹ nghiệp dư (nói cho đúng là người làm bài hát nghiệp dư –chansonnier amateur) của cái thời chúng tôi cách đây nửa thế kỷ, đến hôm nay (1998) đang được lặp lại, rộng rãi hơn, thắng thế hơn, và ... kiếm ra tiền hơn ở cái “cơ chế thị trường” nửa a dơi nửa chuột..có cái đuôi xấu xí và lòng thòng.. “xã hội chủ nghĩa” này!. Các nhạc sỹ chính gốc, viết được từ ca khúc đến giao hưởng, nhạc kịch ... đang càng ngày càng bị mất chỗ đứng và sống trong tủi hận, nghèo túng. Không còn những cái tên Hoàng Vân, Huy Du, Nguyễn Đức Toàn, Chu Minh, Nguyễn Văn Nam, Tô Hải ... trên ... “thị trường âm nhạc”. Thay thế là những cái tên chủ khách sạn, những tên cán bộ cao cấp trong và ngoài Quân Đội, đặc biệt đối với những tên được Đảng giao cho nắm các “đầu ra” của âm nhạc thì các Ban Chấp Hành, (được Đảng hủ hóa bằng “lợi” và “quyền”) phóng tay kết nạp họ tùm lùm vào Hội Nhạc Sỹ Việt Nam, một tổ chức nghề nghiệp âm nhạc đông nhất thế giới !...Điều này giải thích tại sao không mấy ai thực sự có tài, kể cả những anh em trẻ, muốn bèn mảng đến “cái Hôi,..cái Hè của Hội..Nhà Sĩ Việt Nam”, vào những năm cuối của thế kỷ XX này!

Trở lại với những ngày vùi đầu vào học thuật của tôi ... Trước hết phải nói thật về cái động cơ “học lấy chết” lúc đó của tôi là hoàn toàn ... cá nhân. Tôi muốn nhắc lại điều này thật rõ ràng bởi lúc đó “học để phục vụ Đảng” là điều Đảng luôn nhắc nhở ...trong các cuộc họp chi bộ vì họ đã đánh hơi thấy có xu hướng “học vì mình”, vì muốn thoát ra khỏi cái giáo điều “văn nghệ phục vụ công nông binh” của Đảng. Chẳng anh nào dại mà nói ngược lại nhưng ai cũng biết rằng; Cái thời kỳ “hát lên những khẩu hiệu” đã đến hồi cáo chung. Muốn “làm nghề” phải có “nghề” mà nghề âm nhạc thì càng học càng thấy mình vô cùng dốt nát và ... liều lĩnh ! Ai đời một ông tướng như Hoàng Văn Thái, một kịch sỹ cải lương như Đào Mộng Long, Nguyễn Ngọc Bạch, một tù nhân chính trị nghe hàng ngày tiếng kèn clairon của lính khố xanh gác ngục cũng là “tác giả” những bài ca “lịch sử” (mà giai điệu không thể nào vượt khỏi cái arpège Đô phát ra từ kèn clairon!). Còn hôm nay (1954-1960), với những yêu cầu mới, đối tượng mới, trình độ mới, với sự giao lưu (dù chỉ hạn hẹp trong các nước xã hội chủ nghĩa) cái kiểu hát unisson, đánh nhạc tutti từ đầu đến cuối (!?) làm sao có thể tồn tại? Mặt khác, do tình hình thúc ép, người ta cũng phải tổ chức ra các đoàn nghệ thuật “ra về chính qui” bằng cách sát nhập hàng chục đoàn văn

công nhỏ lại thành một đoàn lớn để ... “lấy le” mà không biết là : “Cộng cả 100 thằng ngu lại không thể thành được ...một người giỏi !” Ai sẽ cung cấp thức ăn, nước uống cho nó sống nếu không có người đầu bếp, người sản xuất ra gạo, thịt cho nó ? Và mặc dầu rất sợ kỹ thuật (là “con dao hai lưỡi” !) nếu rơi vào tay những con người không đáng tin cậy thì ... lợi bất cập hại, người ta cũng đành phải nghe theo các cố vấn mà mời các “chuyên gia âm nhạc đỏ” vào để mở lớp đào tạo những người sản xuất ra thức ăn, nước uống cho các đoàn văn công quân đội. Lúc này, có đoàn quân số lên đến 100, 150 người mà vẫn dàn hàng ngang hát một bè “Vì nhân dân quên mình”, “Hò kéo pháo”, “Chiến thắng Điện Biên” ! Bên cạnh là cả mấy chục cây đàn, kèn trống tập hợp về mà chẳng ai biết hòa âm phối khí ra sao ngoài mấy bản “phối theo kiểu Parmentier” của mấy ông quân đội kèn bú-dịch thời Pháp thuộc (!) Tình trạng lạc hậu về âm nhạc hàng mấy thế kỷ so với thế giới, sau này về Sài Gòn, gặp các ông nhạc sỹ “tại chỗ” thì té ra các vị này trong những ngày được sống yên ổn trong thành cũng chẳng biết học ai ? Học ở đâu ? vì chính Nhạc viện quốc Gia dưới thời ông Thiệu cũng không có môn đào tạo nhạc sỹ sáng tác (composer) ! Họ cũng chỉ tự thỏa mãn với một số ca khúc hoặc là “yêu đương”, “lỡ làng”, “thương nhớ” ... hoặc là cũng hò hét động viên quân đội “quốc gia” tiến ra sa trường tiêu diệt hết bọn Việt cộng khát máu ! Vậy là lớp học về kỹ thuật âm nhạc chính quy đầu tiên của nước Việt Nam chúng tôi ra đời, không ít thì nhiều đã đánh thức được sự ngu dốt cực kỳ về âm nhạc của cả dân tộc, nếu nói không ngoa! Lúc này, các nhạc sỹ ngoài quân đội cũng đã lo tổ chức một lớp nhạc (chưa gọi là trường) chẳng ra sơ, trung, cao cấp gì hết để đào tạo những nhạc sỹ, nhạc công mà chưa hề được học ... nhạc ! Giảng viên là các ông Tô Vũ, Lê Yên, Doãn Mẫn, Phạm Văn Chừng, Phạm Ngũ ... mà tất cả cũng chưa ai qua một lớp nhạc nào ngoài sự... tự đọc (chứ chưa tự làm !) kể cả hiệu trưởng Tạ Phước ! Cái lực lượng “kỹ thuật tự túc” này , ngoài đảng viên Lê Yên, tất cả đều ... ngoài Đảng mãi đến cuối năm 58 mới được bổ sung thêm một chuyên gia âm nhạc cộng sản. Đó là Thịnh Lệ Hồng, một học sinh mới tốt nghiệp Nhạc viện Bắc Kinh ! Đương nhiên chúng tôi trở thành những nhân vật cốt cán, những sỹ quan - nhạc- sỹ của Đảng, được ưu tiên trang bị vũ khí để chiến đấu trên mặt trận âm nhạc, để làm âm nhạc theo đường lối ... vô sản (!) mà ! Anh nà o cũng biết là mình đang được trao cho một cơ hội để ... phủ nhận mọi đường lối ngu dân xưa nay của Đảng, để tự trang bị cho mình những cái mà Đảng rất sợ sẽ trở thành những vũ khí nguy hiểm có thể quay trở lại chống Đảng bất cứ lúc nào ! Nhưng ai dám nói ra điều

này, nếu không muốn tiêu cả cuộc đời ? Vậy thì cứ học và cứ làm, cứ trang bị cho mình những gì có thể thanh thân mà nhận cái chức danh “Nhạc Sĩ”, không còn rụt rè, ngượng ngáp. Tất cả bọn tôi đều nghĩ giống nhau nhưng mãi sau này mới “xì” ra cho nhau biết nỗi lòng.. “kịch cỡm” của mình ! Tuy nhiên cũng có vài tên tuổi, họ đến lớp cũng là nhạc sỹ (dỏm), cũng có động cơ thoát đầu giống tôi, nhưng, sau một thời gian, nuốt không trôi cái nghệ thuật phức tạp này, họ đã quay trở lại phê phán nó, phê phán cả thầy rồi đánh tới bởi những người mà họ cho là ”kỹ thuật chủ nghĩa” là “ăn phải bả tư sản” ... Bi kịch này đối với tôi là điển hình nhất cho sự nhỏ nhen của con người đối với con người, tôi sẽ nói ở những trang tới ... Trở lại sự học của tôi, tôi được thầy Mao, thầy Triệu đặc biệt chú ý vì những lý do :

1-Tôi là người chăm chỉ, không bỏ sót bất cứ một bài tập tác khúc, hòa thanh, phối khí, phân tích tác phẩm nào và có lẽ cũng còn do cái tính khác người của tôi là luôn thể nghiệm những gì mà thầy ...chưa dạy!

2-Tôi luôn “moi” thầy, thậm chí đưa thầy đến thế bí và phải mở sách ra xem lại mới giải đáp được cho tôi !(Một điều không ngờ là thầy rất ...khoái khi gặp những học trò ham hiểu biết cả những thứ không hề có ở bất cứ cuốn giáo khoa âm nhạc nào!)

Tôi còn nhớ, có lần tôi hỏi thầy Mao : “Vẫn biết là quãng 5 song song là không tốt. Nhưng nếu tôi muốn diễn tả hai trái tim, hai cảm xúc đối lập nhau mà “cố tình” cho một đoạn nhạc cứ 2 “tông” tiến hành song song thì sao ?” Tôi đã được trả lời : “Thì ! Một! Anh là người vô cùng sáng tạo ! Hai! Anh phạm lỗi vì không làm nổi cái điều đơn giản nhất : Đó là chưa biết đi mà đã định ... chạy !” Và cuối cùng, anh có thể là một thần g ... bịp vì anh đã phá luật trong khi chẳng hiểu luật là cái gì ! Y hết một tên khùng cứ giữa đường mà đi, không quần áo mà cứ tưởng ta đây là số một !” Tôi càng thấu hiểu thế nào là cái sự “tiêu hóa” trong học tập nghệ thuật âm nhạc. Học để mà sáng tạo chứ không phải học mà để sáng tác như... bài tập. Tôi càng thấm thía cái lắc đầu thương hại và chán nản của thầy Mao khi thầy trả bài hòa thanh cho V.T.H, V.Đ mà kèm theo một câu “Tôi không thể bắt được một lỗi nào, không một vệt bút đỏ, nhưng chỉ tiếc rằng : Đúng, nhưng ... không hay ! ...” nó sâu sắc như thế nào. Chính những ý kiến vỡ lòng về cái “hay” trong nghệ thuật của thầy đã luôn thúc giục tôi : “Đã viết là viết sao cho không giống ai và cũng chẳng được phép giống chính mình”. Đó là một phương hướng, một tiêu chí hoàn toàn đúng. Chỉ tiếc thay, nó không đúng ở Việt Nam Xã Hội chủ nghĩa và không

đúng cho tới hôm nay khi tôi viết những dòng này ! Mọi sự lặp lại, cốp - pi thậm chí “thuổng” của cả nhạc nước ngoài, nhạc trong nước, mọi sự nhai lại đến nhàm chán và trở tráo, những “ Em ơi ! tình duyên lỡ làng rồi” những “tóc ướt, môi mềm, nụ hôn, yêu nhau đi chiều hôm tới rồi” ...chẳng có lấy một xu sáng tạo, cứ ngang nhiên được lặp đi, lặp lại một cách trâng tráo, tồi tệ hơn !. Cái “cũ” mà lớp chúng tôi muốn bỏ đi ngay từ cách đây 20, 30 năm thì, ng ày nay lại được... đề cao, phổ biến, ca ngợi như là...cái “mới”(!) ,được mấy nhà lý luận ba xu,mấy nhà báo vô văn hóa âm nhạc phóng lên thành “top này, top nọ” đến tận trời ! Bài học “làm nghề” đầu tiên đó, mãi bây giờ vẫn còn là nỗi đau, sự nhức nhối, thậm chí là nỗi căm giận mang xuống tuổi vàng của tôi bởi lẽ: tôi luôn húc đầu vào tường để làm nhạc một cách ... tử tế ! Tác phẩm đầu tiên “làm nghề tử tế” là cantate “Tiếng hát người chiến sỹ biên thùy”. Tôi dám liều mạng xông vào một lãnh vực mà chưa một nhạc sỹ ở Việt Nam nào dám làm hoặc... chưa đủ sức làm : Viết cho Đại hợp xướng và dàn nhạc giao hưởng ! Thời điểm bắt đầu là giữa năm 1958, thời điểm mà ở Việt Nam chưa ai nhìn thấy cái dàn nhạc giao hưởng nó ra làm sao ?, gồm có những nhạc cụ gì ! Còn các nhạc sỹ “chính hiệu” thì cũng chưa biết cái tờ giấy tổng phổ nó gồm bao nhiêu dòng nữa ! Bản thân tôi, khi bắt đầu phân phác thảo bằng piano cũng gặp phải không ít ý kiến bàn ngang, thậm chí còn có người cho là : “viển vông, nói... phét !” Một số bạn bè thông cảm như Văn An, Nguyễn Văn Thương... thì khuyến khích nhiệt tình. Thậm chí Văn Chung còn nói: “Cứ viết đi, viết cho chúng nó biết tay !” Chẳng biết “chúng nó” đây Văn Chung định nói ai ? Riêng tôi thì cũng chẳng giấu diếm gì cái động cơ “Viết cho chúng nó biết tay” này với anh bạn cố tri cười luôn ra nước mắt Văn An: “Tao sẽ làm, chết cũng làm, chẳng mấy khi có thầy ra thầy. Tội gì không “moi” cho hết những gì họ có !” Thế là tôi bắt đầu vào cuộc “phiêu lưu” lớn, sáng tác một “tác phẩm âm nhạc cho ra âm nhạc”. Mới đầu chỉ là một hợp xướng 3 đoạn kép đệm bằng dàn nhạc giao hưởng. Tất cả những gì tích lũy suốt trên mười năm làm lính, những cảm xúc dồn nén mà không có cách gì giải bày lên khuôn nhạc hơn một số ca khúc đã viết (do không có kỹ thuật, không được học hành âm nhạc tử tế) tôi đã tập hợp lại trong một chương “Tiếng hát biên cương” với một Introduction bằng dàn nhạc gần bằng bài hợp xướng (!). Tiếc rằng khi đưa phác thảo tới thầy thì được thầy phê : Đầu thì to, đít thì bé ! Còn nội dung thì t hầy phán: “Quá nhiều vấn đề, quá nhiều chủ đề âm nhạc ! Tất cả đều chưa được *phát triển*, mới *trình bày* đã vội... hết rồi!” Rồi thầy khuyên: nếu có quyết tâm

và thời gian thì nên sử dụng hình thức cantate, nghĩa là dàn nhạc không chỉ còn là đệm nữa, *hợp xướng cũng “nói”* , *dàn nhạc cũng “nói”*. Bằng không thì biến cái Introduction thành một Overture viết cho dàn nhạc. Còn phần hợp xướng chỉ là một chủ đề “Trên đường biên giới” mà chủ đề âm nhạc (sau này thành chương II) chỉ gói gọn trong đoàn người và ngựa đang leo đèo lội suối biên cương mà thôi. Bằng không sẽ chỉ là “nhiều cái lọ đựng toàn nước hoa nguyên chất (!) nhưng do pha loãng vào đủ thứ chai, thứ lọ, thứ vại, thứ chậu không phù hợp nên chẳng còn phân biệt được mùi gì ra mùi gì nữa !” Sau đó thầy còn đưa ra một số những “cái chai đầy nước hoa nguyên chất” (lúc đó gọi bằng một cái tên không có trong khúc thức học là: “trường ca”) ra mà nói: Đây chẳng qua là do bí kỹ thuật nên người viết không biết phát triển ra sao nữa , đành phải chuyển sang chủ đề khác, nhịp điệu, tiết tấu khác, hoặc để có vẻ có “tay nghề” hơn, là chuyển sang điệu thức khác. Rốt cuộc “chưa... ngửi được hương thơm thứ nhất đã phải ngửi sang mùi thứ 2, thứ 3, thứ 4”... Trở về nhà, tôi đứng trước một sự lựa chọn: Làm lại từ đầu hay bỏ cuộc ! Cuối cùng, tiếc rẻ, cái đoạn nhạc không lời mở đầu, tôi quyết định: Giữ lại đoạn mở đầu của dàn nhạc vì nó là cả những tư duy dàn nhạc đầu tiên của cuộc đời sáng tác âm nhạc của tôi, ở đó tôi đã sử dụng tiết tấu, nhịp điệu 5/4 của công chiêng cái thuở “Nụ cười sơn cước” năm nào. Phần tả cảnh, tôi dùng dàn nhạc. Phần tả tình, tôi dùng hợp xướng và đơn ca. Nhưng để có được yêu cầu đối tỷ, cuối cùng từ ba tôi đã phải gồng mình lên để viết thành bốn chương nhạc. Tuy nhiên để đỡ “điều ong tiếng ve”, tôi đã phải bí mật làm việc không kể giờ giấc, có khi thức trắng 3,4 đêm liền. Tôi đã phải quên hết mọi hoàn cảnh khó khăn, gia đình, vợ con để có thể vừa hoàn thành mọi yêu cầu của lớp học, vừa khó khăn chấm từng nốt nhạc một cho từng chiếc sáo, chiếc kèn, cây đàn, chiếc trống to, trống bé..... Sáng tác lúc này đối với tôi đúng là cả một quá trình thực hành các bài học ở lớp một cách ..không giống những gì thầy đã dạy. Vấn đề phát triển chủ đề âm nhạc luôn là một bài toán khó nhất đối với các nhạc sĩ chuyên chỉ viết có ca khúc như tôi.. Tôi đã có sáng kiến là kết hợp giữa bài nghiêm chỉnh và “không nghiêm chỉnh” để nộp cho các thầy. Nghĩa là người khác làm một thì tôi phải làm 2 hoặc 3, 4.. để thầy góp ý và khi thầy gật gù khen “Khá, khá!” là tôi hí hửng về nhà thể hiện ngay trên tổng phổ có khi quên cả ăn, cả ngủ cả vợ con, gia đình! Cứ cặm cụi, mê say như thế suốt 4 tháng trời vừa học vừa làm như thế, tôi đã hoàn thành cả 4 chương hợp xướng khi thầy vừa kết thúc khoa mục viết cho giọng người. Cái khó là lời ca trước kia chỉ viết cho có một giai điệu,

(đối với tôi là một việc làm dễ ợt) thì nay khi viết cho nhiều bè, đối vị, phức điệu, giải quyết thế nào thì thấy... cũng chịu vì ở nước thầy lời ca không cần chú ý đến sắc, huyền hỏi, ngã. Còn ở ta lắm bè có nghĩa là có bè sẽ hát là “hài quân”, có bè sẽ hát là “hài quân” và có bè sẽ hát là... “hai quân” ! Và tôi đã thử nghiệm cách tìm những lời có nguyên âm giống nhau, dù khác nghĩa. Ví dụ : Bè một là “nơi xa” thì bè hai có thể là “lời ca” bè ba có thể là “sỏi đá”. Sáng kiến này được các anh chị em hát bè phụ hoan nghênh cực kỳ vì họ không còn bị gọi là các ông bà “Tây hát tiếng ta” (do hát sai dấu) Tuy nhiên dù đã được trình bày và “nghiệm thu” cuối khóa thì từ đó cho đến nay... chẳng có ai áp dụng! Lý do đơn giản là : Hợp xướng đã hết tồn tại và người viết hợp xướng cũng chẳng còn ai muốn phí sức(!) khi mà âm nhạc chỉ còn là ... đơn ca (nữ là chủ yếu) và phần đệm chỉ còn có ghi-ta, oọc, bass và trống! Chao ôi! Nghĩ đến bước phát triển thụt lùi của âm nhạc Việt Nam mà muốn hét lên một tiếng căm hờn và đau đớn! Dù sao, nếu bắt tôi sống lại những năm 57 -58-59, tôi vẫn “phủ phục xuống” mà viết, mà chấm chấm, gạch gạch từng mớ -duya trên tờ tổng phổ 24 khuông nhạc như những ngày nào, dù cái thời phải dán mấy tờ giấy viết ca khúc lại để làm tổng phổ đã qua! Tôi vẫn tiếp tục lao động âm nhạc thực sự như những ngày đầu được bước đến thêm của nghệ thuật âm nhạc đích thực !Tôi sẽ vẫn thả hồn tôi trong từng mớ-duya tổng phổ, vẫn tưởng tượng ra khi bộ giây mô phỏng vó ngựa biên cương, thì bộ đồng nổi lên tiếng kèn thổi thúc lên đường, khi bộ gõ gọi lên bề sâu tâm hồn, thì bộ gõ sẽ mô phỏng những nhịp điệu, tiết tấu, của tiếng chân ngựa nặng nhọc leo đèo, vượt giốc... Cái niềm vui chưa từng có của tôi chính là khi nhìn thấy từng mảng, từng mảng tư duy âm nhạc của mình hiện dần lên trên từng mớ-duya, từng trang giấy tổng phổ..rồi cứ vang lên, vang lên như đã được chính mình dàn dựng ở trong đầu. Toàn bộ năng lượng, trí tuệ, sức tưởng tượng đúng là phải đổ ra gấp 10, gấp 100 lần khi chỉ tư duy cho có một thứ “lời ca được ngâm lên theo kiểu mới”, như trước kia. Tôi có biết đâu là tôi đang được dẫn vào con đường đầy hiểm nguy gai góc: con đường âm nhạc chính thống, âm nhạc bác học, một thứ âm nhạc mà đáng lẽ tôi phải được trang bị trước khi trở thành một thứ “nhạc sỹ tự nhiên chủ nghĩa” hiếm thấy ở trên thế giới này! Vâng! Tôi đang bước đến con đường xa lạ với đường lối của Đảng, xa lạ với trình độ quần chúng và xa lạ luôn cả với ngay... nhạc sỹ nữa! Tôi đang là một đối tượng “có vấn đề ” của các nhà “nhạc sỹ cầm quyền” nhưng dốt đặc cán mai về... âm nhạc. Họ rất sợ những gì mà tôi đang học, đang làm, nhưng không sao ngăn tôi được vì chính họ mở ra

lớp nhạc này để giao “vũ khí kỹ thuật cho giai cấp công nhân, cho đảng viên” mà tôi là một đại diện đã được lựa chọn đúng tiêu chuẩn cơ mà! Thế là, mặc dù đã góp ý “xây dựng” nhiều lần trong chi bộ về động cơ học tập, về thái độ học tập, về tư tưởng kỹ thuật tư sản thuần túy, về tư tưởng thiếu quan điểm quần chúng (?) trong sáng tác của tôi, cantate “Tiếng hát người chiến sỹ biên thùy” tác phẩm âm nhạc đầu tay của tôi (có thể gọi chính thức như thế) đã cứ lặng lẽ ra đời trong sự thờ ơ của nhiều ông lãnh đạo. May thay, giữa lúc này (1858 -1959) cái khẩu hiệu “tiến dần lên chính quy hiện đại” trong quân đội đã là lá bùa hộ mệnh cho tôi và những người ủng hộ tôi. Hơn thế nữa, hai chuyên gia do đảng và nhà nước Triều Tiên của Kim Tướng quân vĩ đại cử sang Việt Nam để giúp nhạc sỹ chúng tôi tiến lên chính quy và hiện đại không lẽ sang đây để chỉ dạy có một món... ca khúc? Mà ca khúc thì, xin lỗi, chúng tôi thừa sức để dạy cho các thầy (mà có lý thuyết nào, kỹ thuật nào của ca khúc là đúng nhất, hay nhất, với mọi người, mọi dân tộc, mọi thời đại?). Bên cạnh là sự tập hợp của cả trên trăm diễn viên, nhạc công, ca sỹ thành những đ oàn văn công lớn đang lâm vào cái bệnh ... đói tiết mục, đói kỹ thuật để tồn tại.Họ đang chờ đợi những sáng tác của lớp nhạc sỹ được học để làm nghề đầu tiên ở Việt Nam. Cũng phải nói thêm về công ơn của nhiều anh em “nhạc sỹ biết điều” và sự đòi hỏi không thể từ chối của các chuyên gia: Họ cũng muốn có một cái gì tương đối ra trò để báo cáo kết quả học tập cuối khóa, để báo cáo với hai Đảng và hai Bác vĩ đại.Thế là tác phẩm báo cáo của tôi cứ thế mà “phình”thêm ra!. Mới đầu là 3, sau thành 4 chương. Còn dàn nhạc thì tôi cứ viết cho đầy đủ giao hưởng hai phần...biên chế đúng như sách! Bộ đồng thiếu thì mượn quân nhạc, bộ gõ, bộ giầy, ai không đánh được, thổi được thì cứ việc...oéc! oéc!..không sao o! Nguồn bổ xung nhạc công lúc ấy như contre basse.cello,cor..đều do lớp nhạc cụ do ông Trần Du đã có công lớn đào tạo cấp tốc ! (tội nghiệp cây violon này sau chẳng còn ai nhắc tới!). Chỉ huy Triệu đại Nguyên, chuyên gia, đảng viên của Triều Tiên đã chạy đôn chạy đáo để vận động các cấp ra chỉ thị cho tập trung về 19 Lý Nam Để đủ biên chế dàn nhạc mà tổng phổ của tôi yêu cầu!Có thể nói: .: Chưa bao giờ tôi được “Viết đến đâu, phối đến đâu, dàn dựng đến đó” như thế. Và ngày ra mắt “nội bộ” tại Thư viện Trung Ương để xét duyệt đã đến. Kết quả thật là bất ngờ! Mặc cho những ý kiến không có thiện chí, “Tiếng hát người chiến sỹ biên thùy” đã được nhiệt liệt hoan nghênh.! Có lẽ do đây là lần đầu người ta được “xem” một dàn hợp xướng với dàn nhạc lớn và đông người đến như vậy chẳng? Tôi ngồi ở tận cuối phòng để nghe hiệu quả của hòa thanh 4,6 bè hát, nghe hiệu

quả cụ thể của sự phối hợp đồng, gỗ, giấy, gỗ ... do chính tôi lần đầu tiên viết ra mà rưng rưng nước mắt... Không phải là tôi cảm động vì mình đã làm được một việc tưởng như không bao giờ có thể làm được. Tôi khóc vì sự tủi thân, vì nỗi uất ức và cả sự căm thù cái hệ tư tưởng bản thủ của một số kẻ muốn giết tác phẩm ngay trong trứng nước ,nó đang ngồi kia, trên hàng ghế đầu để “duyet” những cái mà họ... chẳng hiểu mô tê gì cả. Tôi căm thù cái bọn cũng mang danh nghệ sỹ nhưng rất... sợ kẻ khác giỏi hơn mình, có tác phẩm được hoan nghênh hơn mình. Tôi cũng nghĩ tới những tháng không một xu dính túi, cơm tập thể, áo quần hai bộ, nhịn đói, nhịn khát, thức suốt đêm để chấm cho được một trang tổng phổ, dạ dày đau quần quại... Còn ở Khu IV xa xôi, vợ tôi lại cho ra đời thêm đứa con thứ ba mà cũng không một xu dính túi, không một chính sách nào cho diễn viên cả!... Quả là tôi đã làm được một việc tự đánh giá mình bằng một cái giá cực đắt, một cái giá phải trả mãi trong nhiều năm sau... “Tác phẩm đầu tay” của tôi vậy là đã được hoan nghênh, hoan nghênh trước hết bởi những người “xét duyệt”, mà quan trọng nhất trong đêm đó có hai nhân vật: Hoàng Văn Hoan và Nguyễn Chí Thanh. Cả hai ông này đều là người mê văn nghệ... mỗi người một kiểu! Nói cách khác là mỗi ông một “goût” chẳng giống nhau mà cũng... chẳng giống ai?! Tôi đã được nghe mấy ông lớn cái nhau đến khản cổ về việc “Nên duy trì hay nên khai tử?” vở chèo “Lưu Bình Dương Lễ” của Đoàn chèo Tổng Cục Chính Trị mới thành lập dưới sự lãnh đạo nghệ thuật của Cao Kim Điền. Số là cái cửa sổ phòng làm việc(nhà 11 Lý Nam Đế) của ông Lê Chưởng,chủ nhiệm chính trị (người lãnh đạo trực tiếp chúng tôi) chỉ cách phòng tôi 13 Lý Nam Đế... chưa đầy 5 mét! Mọi sự tranh luận nghe đến tức cười tở như: “Đưa vợ đi giúp bạn theo kiểu Lưu Bình - Dương Lễ là... coi thường phụ nữ, là khuyến khích chế độ đa thê?! (!?) v. .v... cứ vô tình mà lọt qua tai tôi khiến tôi càng ngạc nhiên và...tức cười về những quan niệm thiếu văn hóa của họ. Vậy mà họ vẫn có thể “khai tử” hoặc “cho lên mây” cả một loạt con người, một loạt tác phẩm chỉ bằng một cái lắc hoặc gật đầu. Và,giờ đây,chính tôi,đang `hồi hộp chờ đợi sự phán xét tác phẩm âm nhạc đầu tay của mình bởi chính những con người chẳng có một tư cách gì ,một sự hiểu biết tối thiểu nào để cho phép nó được ra đời hay đem...chôn sống nó! Một tuần chờ đợi trong lo âu vì những dư luận không thiện chí làm tôi muốn phát điên lên. Nào là: “Hát gì mà chẳng nghe thấy lời!” “Chỉ được cái to và dài, còn nội dung thì nửa cách mạng, nửa tiểu tư sản”... Tệ hơn còn có ý kiến nội bộ cho đây là “tư tưởng thành tích” của mấy ông chuyên gia “có vấn đề”!? Cuối cùng thì chương trình đêm để kỷ

niệm 15 năm thành lập Quân Đội (22/12/1959) đã được quyết định! Cả “Tiếng hát người chiến sỹ biên thùy” lẫn “Qua sông lại nhớ con đò” của Tô Hải đều được duyệt! Tiết mục “đỉnh” sẽ là “Tiếng hát người chiến sỹ biên thùy”! Mãi sau này nó vẫn là “đỉnh” của Đoàn Văn Công Tổng Cục chính trị, vẫn là “tiết mục yêu cầu” của các buổi phát thanh. Tôi cũng nhận được nhiều lời khen của đồng nghiệp, nhất là của ngay các chiến sỹ ở nơi biên giới, hải đảo. Có đơn vị còn đề nghị tặng huân chương ngay cho tác giả vì đã “nói đúng nỗi lòng và niềm tự hào của họ”. Nhưng đặc biệt là: Làm cho nhiều kẻ “không có gì để vượt lên tôi” (lúc bấy giờ, các anh em đi học nước ngoài chưa ai về) đã phải ra tay tìm cách hạn chế bớt sự ồn ào của việc ra đời một tác phẩm “đề cao uy tín” cho một thằng đầy tư tưởng “cá nhân, tự kiêu, tự đại, coi thường mọi người”... là tôi! Và việc “triệt” tôi bắt đầu ngay trong đêm ra mắt tại nhà hát lớn Hà Nội. Số là: Mặc dầu đêm đó là đêm diễn long trọng nhất, có nhiều cấp lãnh đạo Đảng và Nhà Nước dự nhiều nhất, huy động nhiều đoàn nghệ thuật quân đội và nhân dân tham gia nhất, nhưng không một tác giả nào được mời (thời đó chưa có “lệ” bán vé). Trước một sự coi thường chất xám đến vô văn hóa như thế, một loạt tác giả đã phản ứng và cuối cùng được phát cho một vé... không số (nghĩa là đến “chuồng gà” cũng không). Nhiều anh em thì chấp nhận nhưng tôi thì kiên quyết ở nhà! Chuyện sẽ chẳng có gì xảy ra nếu đêm đó tôi cứ nằm mà nghĩ tới thân phận của một “người lính viết thuê”, nghĩ tới số phận của Moussorgsky không có được bộ đồ để vào nhà hát dự buổi ra mắt đầu tiên tác phẩm Boris Godunov của mình mà... giận hờn đến ứa máu mắt! Chẳng ai thèm để ý đến tác giả của đêm biểu diễn bao giờ, từ lâu đã trở thành chuyện “chẳng có gì mà âm ỹ”. Nhưng chuyện động trời đã xảy ra: Vào kh oảng 7 giờ tối, có tiếng xe ô-tô phanh kít ở ngoài cổng 13 Lý Nam Đế. Chuyên gia Mao Vĩnh Nhất đã học tốc chạy lên gác cùng phiên dịch Hà Huy Hiền. Ông gần như là nổi điên khi biết được người “học trò cứng” của ông đã không được phép đến dự buổi ra mắt chính thức tác phẩm đầu tay và được coi là “đỉnh” của đêm biểu diễn. Vì thế, ông đã bỏ ra về ngay giữa lúc các quan chức đang chúc mừng hai ông thầy đã có “công lớn” trong đêm biểu diễn qui mô và đồ sộ nhất từ trước đến nay. Một việc làm mà chính ông sau này phải trả giá khi về nước: Ông đã bị thanh trừng cùng với hàng loạt văn nghệ sỹ có tư tưởng tư sản, chống đối lãnh đạo, kể cả lãnh đạo Việt Nam (!) Việc này mãi ba năm sau, khi vợ ông, một diễn viên đơn ca, sang biểu diễn tại Việt Nam, tôi đến thăm để gửi cho ông một số xuất bản phẩm có bàn tay ông giúp sức, tôi mới biết. Phải nói rằng,

trước sự giận dữ quá đáng, nhất là những câu chửi bới mà sau này phiên dịch mới dám tóm tắt lại cho tôi, tôi bỗng như được dịu đi hẳn nỗi hờn giận và bỗng nhiên cảm thấy trách nhiệm của mình trước sự vắng mặt của 2 người đã góp sức cho toàn bộ chương trình ca nhạc của đêm biểu diễn long trọng này. Thế là tôi nài nỉ thầy hãy về lại Nhà hát vì vắng thầy hôm nay rất không có lợi.. cho đứa học trò, nhất là họ lại biết thầy bỏ nhà hát chỉ vì học trò của thầy không có vé mời. Sau đó lại rủ trò đi ăn phở Tạ Hiền nữa thì.. nguy to! Trước mắt là nguy to cho tôi! Họ sẽ không bỏ lỡ cơ hội để ghép cho tôi cái tội lôi kéo ông thầy “thiếu lập trường” này phản ứng với tổ chức thì.. khốn! Cuối cùng, chính Hà Huy Hiền (sau này cũng trở thành nhạc sỹ Hội viên Hội âm nhạc Việt Nam do nắm được rất vững các thứ lý thuyết về âm nhạc qua lớp phiên dịch!) đã đề nghị một biện pháp giải quyết là :Anh sẽ nhường vé có số bên cạnh thầy cho tôi,còn anh sẽ vào nhà hát bằng vé không số!. Có điều là: Thầy sẽ chỉ còn cách.. “im lặng” khi giao tiếp (vì đã mất người phiên dịch). Tôi thì do tự ái, không chịu nhận đi bằng chiếc vé không phải của mình. Còn thầy thì cũng bắt đầu “hạ hỏa” sau khi nghe tôi phân tích sự bất lợi cho thầy nếu hôm nay, hôm có đầy đủ các cấp lãnh đạo cao nhất của Đảng và Quân Đội mà thầy lại bỏ ra về. Không thể gọi gì khác là: một thái độ “phản ứng trong quan hệ quốc tế!” ‘ Cuối cùng, thầy đành kéo tay tôi thẳng ra xe, chấp nhận giải pháp của Hà Huy Hiền. Tuy nhiên thầy vẫn lầu bầu : “... Tôi sẽ nói thẳng với ông Võ Nguyên Giáp về cái chuyện coi thường văn nghệ sỹ cực kỳ vô lý này!” Trong xe, tôi đã cùng Hiền cố nói để thầy rõ rằng: Ở cái xứ này, chuyện đó là chuyện thường ngày. Quyền lợi và địa vị của một anh tác giả chẳng là cái gì. Thầy có nói ra thì chỉ khổ cho tôi khi thầy đã về nước. Họ sẽ “trần” tôi ra trò và sẽ cho là do tôi kêu ca phàn nàn gì với chuyên gia để ông phản ứng.. Và thầy Mao đã đồng ý. Tới nhà hát đúng vào lúc mở màn, đèn dưới khán giả đã tắt, thầy và tôi đi thẳng lên hàng ghế A, hai chỗ dành riêng cho chuyên gia và phiên dịch vẫn còn đó. Chúng tôi ngồi xuống giữa lúc chỉ huy Triệu Đại Nguyên bước ra sân khấu sau lời giới thiệu của Hồng Ngọc về cantate “Tiếng hát người chiến sỹ biên thùy” của tôi. Thú thật là tôi hoàn toàn bị phân tán tư tưởng, chẳng còn tập trung vào những gì diễn ra trên sân khấu. Tất cả đầu óc tôi chỉ còn suy nghĩ về hậu quả của việc sẽ xảy ra sau khi họ phát hiện ra vì sao tôi lại có giấy mời để được ngồi ở hàng ghế đầu, dành cho toàn các ông Kẽnh và chuyên gia, đại sứ các nước bạn? Nói đại nếu có một vụ nổ lựu đạn thì có lẽ thủ phạm không ai khác là những kẻ đã lén lút chui vào được cái nhà hát không dành cho những

kẻ như tôi. Đến giờ nghỉ giải lao, các chuyên gia được mời lên phòng gương nghỉ ngơi xới nước thì tôi đi lang thang ngoài hành lang để gặp gỡ diễn viên, bè bạn, đồng nghiệp. Tất cả đều chúc mừng sự thành công của cantate bằng những lời lẽ nhiệt tình đôi khi... hơi quá đáng! Sự thật thì anh em một phần cũng do yêu mến tôi, một phần vì chưa bao giờ được nghe một tác phẩm của “ta” tương đối có qui mô, huy động đông đảo diễn viên đến như thế. Và chính những lời khen ngợi “bốc” quá này, thậm chí có cả hàng loạt bức thư, những lời đề nghị sau này của chuyên gia, của nhạc sỹ, nhất là của các đơn vị chiến sỹ biên phòng với Cục tuyên huấn là cần phải tặng thưởng huân chương hạng này, hạng kia cho tác giả... đã báo hiệu một tương lai khốn nạn đang chờ tôi! Lý do: “Người ta” không thể chịu được những sự ngợi khen người khác chứ không phải khen mình! Mà mình đây lại là “văn nghệ sỹ cấp trên”, “văn nghệ sỹ được trên tín nhiệm” hơn, được phong “quân hàm cao cấp” hơn cái thằng văn nghệ sỹ tiểu tư sản tự kiêu, tự đại, tự... đủ thứ! Và cuộc chiến “khỉ vật lông khỉ” mà những con đười ươi to đùng và ác độc sẽ chẳng tha cho những con khỉ nhãi ranh như tôi! Khôn thì sống mà chớng thì chết! Thế thôi! Và tôi đã không còn cách nào khác để thoát khỏi lời của cụ Nguyễn Du: “Chữ tài liền với chữ tai một vần...” bằng cách chọn một con đường... tiếp tục... hèn! Tôi kệ cho chi bộ phê phán đủ thứ “tội” sau đêm biểu diễn định mệnh đó. Nào “coi thường cấp trên” (?) n ào “coi mình là cái rốn vũ trụ”, nào “cố tình có mặt trên hàng đầu để tự đề cao”, và nặng hơn nữa là... coi thường tổ chức (?) Tệ hơn nữa là, một số tay (nay trời bắt chết sớm cả!) đã bắt đầu “chiến dịch xóa bỏ cái sự “hiện hữu vô ích” của tác phẩm này với những ý kiến thật... “thực tế và thuyết phục”. Ví dụ: Sau ngày tổng kết này; khi các diễn viên, nhạc công đã trở về đơn vị, “Tiếng hát biên thù” sẽ... chết! Điều này có cái đúng ở thời điểm 1959... và ở Việt Nam, nơi đang đứng trước giữa hai con đường chính trị đều gọi là cộng sản nhưng, khác nhau như nước với lửa, thậm chí thù ghét nhau còn hơn cả ghét đế Quốc nữa. Rục rịch ở bên Tàu, Beethoven, Chopin, Shakspeare đã bị lên án, tranh, tượng xanh đỏ tím vàng, mắt lấp bi ve đang được coi là “nhân dân tính”, “đảng tính”. Cuộc cách mạng văn hóa đang báo hiệu sẽ ác liệt và... tàn bạo hơn cả cái cách ruộng đất. Người ta đã đưa nghệ sỹ, giáo sư.. ra đấu tố thậm chí đánh gãy tay người pianist giỏi nhất Trung Quốc là chơi “toàn là tác phẩm phục vụ vua chúa” của Beethoven, Mozart...!!! Còn ở Triều Tiên, ở Albanie, ở Roumanie, Liên Xô... mỗi Đảng đang theo một con đường, chẳng ai giống ai (mà ai cũng cho mình là đúng!) thế thì ở Việt Nam với các nhà “lý luận dựa hơi” người

khác, tất nhiên cũng sẽ có 2,3,4 kiểu “cách mạng triệt để nhất” được đem ra lãnh đạo nhân dân mà cái gương phản chiếu tình hình chính trị đương thời rõ nhất là ở bộ mặt văn nghệ. Người ta mời chuyên gia đến để tiến lên chính qui hiện đại nhưng người ta cũng lại đưa các đoàn nghệ thuật, các văn nghệ sỹ xuống đơn vị, về nông thôn để... “cải tạo tư tưởng”?! Người ta mời chuyên gia ba-lê, thanh nhạc, đạo diễn nước ngoài đến để “học lỏm” vài điều nhưng người ta lại lo là ăn phải “bả tư sản”, đi lạc vào “nghệ thuật thuần túy”, “chuyên môn thuần túy”, “xét lại”... Và điều đáng sợ nhất, gây tác hại, giết người nhất là : Việc học hỏi tử tế, đi sâu vào nghệ thuật đã làm lòi ra một số tên vô tài bất tưởng, không đủ một trình độ tối thiểu để tiếp thu cái mới nhưng đã... đi lạc vào con đường nghệ thuật mà lại ngồi ở những cương vị lãnh đạo! Bọn này tìm mọi cách để dè bủ những gì là khoa học, là tiến bộ mà cái bùa hộ mệnh của chúng luôn là: “quan điểm lập trường”, “tất cả phải vì nhân dân lao động”(?), “Chính trị là thống soái”... Bọn cơ hội chủ nghĩa chỉ chờ có cái gậy hoặc lác của một vài ông to nào đó là lập tức phát lệnh tấn công vào những gì là có văn hóa! Chỉ tiếc rằng ngay ở “đầu não” cũng đang có cả “gậy” lẫn “lác”!?,.. và bên kia biên giới, người ta cũng còn đang tranh giành quan điểm(hay quyền lực ?) nên văn nghệ cũng như mọi mặt của xã hội cứ... “sống chẳng ra sống, chết chẳng ra chết”. Viết một bản nhạc, vẽ một bức tranh cũng chẳng khác gì mở một hàng phở, một cửa hàng may mặc.! Anh có thể bị mang một cái tên tư sản bóc lột (6 máy khâu với 6 thợ may đồ Tây của tiệm Tân Đức Việt cũng thành tư sản bị tịch thu cả nhà lẫn công cụ sản xuất(!?)), thì vẽ một cô thiếu nữ, dù đầy đủ áo quần, viết một bản nhạc không lời với một giai điệu trữ tình rất có thể sẽ mang một cái án: kỹ thuật tư sản, thiếu tính Đảng, tính nhân dân, tính quần chúng, tính chiến đấu và cả một lô những thứ “thiếu”... bịa đặt ra để diệt nhau là chuyện cơm bữa. Vậy mà tôi đã dám viết một thứ tác phẩm đủ các thứ.. “thiếu”: Thiếu quan điểm quần chúng (vì không ai hát được) (?), sặc mùi tiểu tư sản kỹ thuật thuần túy (vì khó hiểu, khó nghe, lảm bẻ bôi, âm ỹ)... Và cái đáng chết nhất là cả một chương nhạc sặc mùi.. “Nụ cười sơn cước” (!?) với một giai điệu mang “nặng mùi tiểu tư sản”, “không phản ánh đúng tâm trạng của chiến sỹ nơi biên cương!” Ông Lê Quang Đạo, người lãnh đạo cao nhất của Cục Tuyên Huấn lúc bấy giờ còn trực tiếp hỏi tôi giữa một hội nghị tuyên huấn toàn quân: “Nếu điều anh về đơn vị biên phòng anh có vui vẻ nhận nhiệm vụ không?” Tôi đã trả lời không hề sợ hãi: “Thưa đồng chí, là nhạc sỹ làm sao tôi có thể nhận được cái nghề không phải là của tôi! Tôi đâu có biết bán người

bằng súng đạn? Tôi chỉ biết bắn người bằng...âm nhạc mà thôi!” Ông ta đã nói giữa hội nghị: “Đó! Làm sao có thể nói được trung thực tâm tình của người lính khi người ta không dám nhận làm người lính!... Vì thế nên cái chương 3 của đồng chí Tô Hải nói lên cái tình cảm của một anh văn nghệ tiểu tư sản tự bịa ra mà thôi chứ đâu phải là tư tưởng và suy nghĩ của anh chiến sỹ biên phòng!” Tôi muốn nổi khùng lên để nói thẳng vào mặt ông ta là: Ông là một đồ ngu dốt, và ngu dốt đến mức cho rằng Victor Hugo muốn viết được “Les Misérables” phải làm qua nghề của Jean Valjean hay Ténardier,... hay sao? Nhưng tôi lại đành im lặng một cách hèn nhát vì... “chống là... chết!” Và chỉ một câu trả lời vừa nêu, tôi cũng biết số phận ra sao sẽ dành cho tôi những ngày sắp tới. Đó là việc chi bộ đã biểu quyết: Không thể để tôi ở lại Tổng cục như yêu cầu mới đâu nữa! Lý do ở lại Hà Nội, Tô Hải sẽ “chết” vì tính tự kiêu, tự ái, tự nọ, tự kia... Hơn thế nữa, cần tăng cường cho một đoàn văn công mũi nhọn đầu cầu gi ới tuyến ; Đoàn Quân Khu IV, mới thành lập ở Khu giới tuyến quân sự tạm thời do 4 đoàn 308,367,325 và Tư Lệnh IV... cộng lại với nhau để ..trở thành một đoàn mạnh! N ời này đang rất cần sự đóng góp của Tô Hải! Sự phân tích “ưu ái” của chi bộ cùng với những lời đe dọa kỷ luật Đảng của các ông bí thư Vũ Trọng Hối..., ông Chính Hữu, Trưởng Phòng Văn Nghệ chuyển đạt ý kiến của Tổng Cục chính trị đã phá tan giấc mộng trở thành một composer chính hiệu sau 18 tháng dùi mài kinh sử của tôi. Cũng từ đây, tôi bị d ẫn vào một cuộc chiến đấu để tồn tại, một cuộc chiến với hàng loạt những tư tưởng, đường lối phản nghệ thuật, với sự ngu dốt và nguy hiểm nhất là với bọn cơ hội luôn bám lấy những điều duy ý chí để kiếm lợi trong lúc chính họ cũng thừa biết là: Tô Hải về cái đất Khu IV, nổi tiếng về những cuộc thanh trừng không thương tiếc là... giết Tô Hải cả về sự nghiệp lẫn con người! Sau nhiều cuộc vận động, gặp gỡ những người có thể giúp tôi tiếp tục hành nghề một cách tử tế, không kết quả hoặc chỉ nhận được những lời hứa: “Sẽ nghiên cứu”... tôi đành vác ba lô lên đường sau một buổi kiểm điểm về tội “vô tổ chức”!(vì đã đi báo cáo với các cấp lãnh đạo...ngoài quân đội!) Thì ra tất cả những gì tôi trình bày một cách “có tổ chức” với những người lãnh đạo cao nhất về văn nghệ (đều do Đảng cử ra) đều biến thành... vô tổ chức ?! Một bài học nữa về sự “dân chủ” trong Đảng là thế nào! Một kế hoạch “phá xiềng” trong tôi đã hình thành: Tôi sẽ tự giải phóng, ..trước tiên là giải phóng khỏi cái danh hiệu khôn khổ: “Đảng viên” để không bị ràng buộc trách nhiệm gì trước cái tổ chức lúc nhúc những tên muốn cản mình làm nghề. Tôi sẽ tiếp tục viết, viết tử tế, tiếp tục gửi tác phẩm đến những nơi

có thể “xài” được tác phẩm của tôi, không nhận bất cứ một nhiệm vụ gì có thể ăn hết thời gian làm việc của mình, như đoàn Trưởng, đoàn phó, chỉ đạo nghệ thuật v...v... Tóm lại, tôi quyết tâm phải ra khỏi quân đội, ra khỏi Đảng càng sớm càng tốt để có thể... “Cho chúng mày biết tay ông!”.... Kể ra thì tôi cũng... hơi ngây thơ và liều lĩnh khi quá tin ở cái “vốn” mới có của mình, tin ở một vài sự giúp đỡ chí tình của bạn bè, của một vài vị lãnh đạo mà sau này cũng xuýt ... “mất hết”(trong đó có ông Lê Liêm thì... mất sạch)! Tôi mang một niềm tin sắt đá: Sẽ làm nên sự nghiệp ở cái đất nổi tiếng là thù ghét những gì là “phi nông dân”, tin ở cái câu “hữu xạ tự nhiên hương”... hơi... quá sớm! Cứ tưởng rằng với cái tài nhỏ mọn mới có được sẽ giúp tôi, chẳng cần Đảng, chẳng cần đồng lương Trung úy khốn nạn, cũng có thể sống phây phây như các bác họa sỹ Trần Đông Lương, Phan Thông, Bùi Xuân Phái...! Một liều ba bảy cũng liều vì võ khí để chiến đấu với cái... nồi cơm tôi đã có trong tay!(sic!) .Trước mắt, hãy về thăm vợ và ba con của tôi đã! Và với một số tiền kha khá, lần đầu tiên kiếm được do Đài Phát Thanh T.N.V.N trả nhuận bút về những tác phẩm tôi viết trong gần hai năm học ở Hà Nội, tôi lên đường trở về khu IV...Tôi không dự đoán hết về những gì sẽ chờ tôi, về những mưu mô hiểm độc quyết “khử” tôi, có chỉ đạo, có tổ chức đang giăng bẫy tiêu diệt ít nhất là ý chí của tôi, thậm chí dùng kỷ luật thép quân đội “đầy”tôi xuống một đơn vị chiến đấu để chết mất xác! Cuộc đụng độ không cân sức giữa tôi và một lực lượng cơ hội chủ nghĩa, vô văn hóa, vô văn nghệ bậc nhất của các tổ chức văn nghệ thép mà người thua, người đầu hàng một cách hèn kém là... tôi! Chân lý lại một lần nữa bị chà đạp bởi cái đa số “ba bị”, ngu si và... im lặng... là những gì tôi sẽ phải đau đớn mà viết ở những “trang đời” tủi nhục sau....



Lần đầu tiên, các nhạc sỹ Việt Nam được biết...Té ra âm nhạc không phải chỉ là ba câu nói có nhịp, có cao độ, tiết tấu,..mà là cả một khoa học nghệ thuật mà càng học càng thấy mình dốt

(Hình số 1)

CUỘC PHIÊU LƯU GIỮA SA MẠC GIÓ LÀO

Một lần nữa tôi lại là kẻ lạc đường! Và lần này sự lạc đường có thể dẫn đến cái “chết” thật sự cả về sự nghiệp, sinh mệnh chính trị cũng như thể xác. Tôi đã dám đương đầu với những tên đồ tể văn nghệ bậc nhất thời đại: Những kẻ đã dám tuyên bố: “Chúng tôi không cần kỹ thuật! Nội dung tư tưởng là chính. Chúng tôi không cần hát bè, không cần dàn nhạc lăm thứ.. kèn Tây! ? Chúng tôi chẳng hiểu Tổng cục kêu gọi “Hướng về đại đội phục vụ chiến sỹ” mà lại thành lập những đoàn văn công công kênh, xây dựng những trường lớp,

học toàn nhạc Tây, kèn Tây, rồi còn cử về ba cái “của nợ” đòi hỏi phải làm sàn tập, may váy, áo hở đùi, hở ngực... (ý nói ba -lê) Rồi lại còn cả những cái đàn “tư sản” to công kênh (ý nói piano) của nợ ấy cũng phát về Đoàn? Để ai nghe? Ai dùng?... và còn có cả trăm thứ nghe rồi cứ tưởng như là... vu oan giá họa cho các lãnh đạo “văn nghệ quân khu IV” thời ấy. Nhưng tất cả là sự thật đã được bớt đi... 80%! Hai luồng tư tưởng đối địch nhau trong việc tiến lên xây dựng văn nghệ quân đội, lúc này nếu ở Trung Ương đang còn giằng co bên đúng bên sai, mạnh ai nấy làm, (nên mới có sự chéo ngoe về việc “đào tạo nhân tài cho giai cấp” như thế), thì ở cái địa phương nổi tiếng “kiên định lập trường” này (hãy xem việc cải cách ruộng đất thì thấy!) chỉ có một quan niệm: “Tất cả cái gì mà nông dân (tức là chủ lực quân) không cần, không hiểu thì ở đây không làm, không khuyến khích!” Nó cụ thể hóa ra bằng lời của ông Tư Lệnh Trưởng Nguyễn Đề (hay cái gì Đề đó - dân du kích Ba Tư chính cống) chỉ thị cho Đoàn Văn Công Quân Khu của ông: Phải nắm cho chắc : “Ta là Văn Công, nhưng Văn Công Quân Đội. Nhưng không phải là quân đội chung chung mà là quân đội quân khu IV. Tất cả những gì thể hiện trên sân khấu phải nêu bật lên nhiệm vụ (?) chúng ta đang làm . Tất cả những gì không nhằm mục tiêu đó đều đi sai đường lối lãnh đạo của Quân khu ủy!” Thế là “lời vàng thước ngọc” đó đã được một loạt những kẻ “dạ! thưa anh” chấp hành vận dụng để triệt tiêu tất cả những con người, những hiểu biết, vốn liếng ít ỏi một số người như tôi được chính Đảng và Quân Đội bồi dưỡng!? Trước tiên là dẹp các buổi luyện tập cơ bản ba-lê, son filé, các buổi dàn dựng những ouverture Carmen, Marche turque. Hợp xướng (như “Tiếng hát biên thùy”) thì yêu cầu... hát một bè! Cả tốp ca cũng yêu cầu bỏ bè , hát... unisson! Điều này có nghĩa là... dẹp hợp xướng! Tội nghiệp mấy giọng Alto, Baryton cứ phải cố mà leo lên mí, phá hoặc đang nửa chừng câu hát, nhào xuống một octave! Anh chàng Sỹ Lộc, tốt nghiệp khóa chỉ huy, các cậu Lưu Khâm contre basse, Phí Văn Chúc (Clarinette), Phạm Vy (Basson)... các vũ công, biên đạo Hồng Nga , Nam Hà đều thấy ngỡ ngác trước sự “vô lý không có nhẽ” này (vì họ đều là những học trò khá của các giáo sư Triệu Đại Nguyên, Chu Huệ Đức, Kim Tế Hoàng) bỗng trở thành các “đối tượng có vấn đề” trong cuộc chỉnh Đảng năm 60! Họ đã, hoặc là “nhận tội”(nào là “kỹ thuật thuần túy” nào là “thiếu quan điểm quần chúng”...) hoặc nếu cố thẳng thắn trình bày những nhận thức của mình, đều được xếp vào loại.. “phản ứng giai cấp”(?) (vì họ đều là... “quần chúng” ngoài Đảng). Chính tôi cũng chỉ biết im lặng trong các cuộc họp chi bộ khi nghe

những câu kết luận “giết người” như thế. Duy nhất có một đảng viên bị kết tội là Sỹ Lộc thì bị... khai trừ lưu Đảng. Hai “quần chúng đội trưởng” khác là Nam Hà và Trương Công Lê thì... cách chức Đội Trưởng! Riêng tôi, do mới về Đoàn chỉ là người chuyên sáng tác, không quyết định cái gì nên “tội” không cụ thể! Dựn “Carmen” là do Sỹ Lộc, thềm chỉ huy mà cố gắng “làm lấy được” dù thiếu cả đồng nhạc cụ. Dựn các thứ “4 chàng trai và cô gái” của Liên Xô, “Múa quạt” Triều Tiên là do Hồng Nga, Nam Hà. Cho thông qua chương trình là các ông Đào Ngọc (đoàn phó), Đồng Ngọc Vân (đoàn trưởng kiêm bí thư)... Tôi chẳng có một trách nhiệm gì ngoài trách nhiệm thấy dựn “Tiếng hát biên thùy” là “sai đường lối” mà vẫn im lặng. Có ông “cốt cán” còn đặt vấn đề: Phải chăng đó là do động cơ thích đề cao cá nhân?” Trong bụng tôi chỉ cười vì tôi nào ham hố gì cái sự nổi tiếng ở cái đất khu IV này. Chẳng những thế, anh chị em do thích tác phẩm này mà cứ cố “dựn lấy được” chứ sự thật thì, nghe họ hát mà... thương! Đàn địch thì đang đánh cứ “oéc lên, oéc xuống” nghe đến thảm hại. Tuy nhiên tôi đã chủ trương “nằm im để tìm thời cơ thoát hiểm” nên đành theo gương Phù Sai mà nuốt hết những cái thứ khó ngửi, khó nghe ấy cho xong chuyện! Vụ chỉnh đản đó tôi chỉ có một cái “tội” là quá ham chuyên môn nên ít để ý đến trách nhiệm “lãnh đạo toàn diện” của Đảng và không chịu tham gia sinh hoạt cùng anh em. Ví dụ: tranh thủ giờ thể dục buổi sáng, tôi đều “chạy” Hanon, Czerny trên cây đàn Zimmerman mới được phát cho Đoàn vì nơi đặt nó là ở phòng tập, lúc nào cũng bận! Tôi cứ nghĩ: Những tên cũng có học như Khánh “kính”, Bùi Tín... ở trên Cục, Phòng, Ban... đâu có ngu, đâu có thiếu văn hóa? Bọn họ cũng có học, có bằng tú tài, đíp lôm... như tôi, cũng biết đọc tiếng Anh, tiếng Pháp như tôi. Có kẻ như Bùi Tín còn giỏi cả tiếng Tàu (con cụ Bùi Bằng Đoàn) có nhiều nhận thức khá đúng đắn về nghệ thuật những khi trao đổi riêng tư với tôi. Còn những tên như “Khánh kính”, xưa cũng là dân “Lycée du Protectorat” nay đã giấu biệt cái quá khứ “tội lỗi” đi để leo cao (mà sau này cũng chỉ lên quá lắm là... Đại Tá!) thì nhiều vô thiên lủng! Họ nắm những chức vụ trực tiếp lãnh đạo văn nghệ ở quân khu nên không bao giờ phát biểu bằng cái đầu của chính mình. Mà nào có cái gì to tát cho cam. Tên Khánh chỉ mới có cái chức Trưởng Ban Tuyên Huấn, còn Bùi Tín thì Phó Ban. Chính cái thời điểm tôi không giữ một chức vụ gì để cần phải làm việc với họ đã cứu tôi. Tất cả tội lỗi “phi giai cấp” trong đường lối văn nghệ này, các Đội Trưởng đều lãnh đủ. Còn ban chỉ ủy, gồm một đồng chí... cấp dưỡng (đ/c Mẫn), một ông y tá tên Chiêu, một ông Quản lý tên Phúc cùng ông chính trị viên kiêm Đoàn

trưởng, kiêm bí thư, Đồng ngọc Vân thì... chỉ bị mắc vào một cái tội nhẹ là bị... “mất cảnh giác” do... thiếu chuyên môn! Thế thôi! Vậy làm sao để “Đảng lãnh đạo được toàn diện” bây giờ? Chỉ có một cách phải dựa vào những anh em có chuyên môn mà là đảng viên mà thôi... Chết nỗi đảng viên cũng đã bị phân loại ra ba loại A, B, C mà những anh em có chuyên môn gần như tất cả đều nằm ở loại đảng viên... hạng bét (!) vì hầu hết đều có chút ít văn hóa, mặt mũi sáng sủa và xuất thân đều tiểu tư sản học sinh, mặc dầu có anh đã ở lính trên 10 năm! Nhưng chính cuộc giết nhau gọi là chỉnh Đảng này đã đưa tôi vào một... vũng lầy mới! Số là, chẳng biết có lệnh từ đâu, sau cuộc cải tổ, chỉnh đốn tổ chức trong các đoàn văn công quân đội theo phương châm “hướng về đại đội phục vụ chiến sỹ”, người ta bèn khoác một cái thòng lọng mới lên cổ tôi;: Tôi “bị” đề bạt lên làm Đoàn phó kiêm chỉ đạo nghệ thuật, nghĩa là: Từ nay mọi trách nhiệm không đi đúng đường lối của Đảng (mà là Đảng của Quân Khu IV) tôi sẽ phải giơ đầu ra mà chịu báng! Tuy nhiên, cũng nhờ cái “quyền rơm vạ đá” này mà tôi đã tìm ra một con đường để tự giải phóng. Đầu tiên là giãi phóng cho những nhân vật mà tôi thấy có đôi chút khả năng nghệ thuật nhưng sẽ suốt đời chẳng làm nên cơm cháo gì với ba cái tiết mục “vì nông dân phục vụ” này... bằng cách: cho họ đi học nghề cho ra nghề. Có những người sau này trở thành giáo sư, nghệ sỹ ưu tú, “nhân dân”... như Thế Vinh, Đoàn Bôn, Hương Mai (vợ tôi)! Một số khác do hoàn toàn không có khả năng văn nghệ nhưng có trình độ văn hóa, tôi đều lấy lý do “tinh giản biên chế” mà cho đi học văn hóa tiếp tục. Khuynh (accordeon) và Vy (basson) sau này tốt nghiệp đại học ngoại giao đã trở thành các nhà ngoại giao ở các sứ quán “phe địch” hẳn hoi! Riêng Vũ Ngọc Hải (diễn viên múa) là leo cao nhất và ngã cũng đau nhất: Trung Ương ủy viên và Bộ Trưởng Bộ Năng Lượng để rồi... vào tù vì có sáng kiến mà Đảng không cần! Riêng đối với anh chàng thông minh, đẹp trai, nhạc khá, múa hay này, cho tới sau khi ra tù, tôi vẫn thấy: Chính chất nghệ sỹ của anh ta đã giết anh ta. Tôi đã nói thẳng cái ý này: Muốn “làm to” thì phải... xa lánh cái nghề văn nghệ, một cái nghề không đáng tin cậy vì... hay nhìn vào mặt trái, vào chiều sâu của sự thật. Mà sự thật thì có quá nhiều cái... tởm lợm đến kinh hồn!! Kinh nghiệm ba ông Lê Liêm, Việt Phương (kể cả ông Võ Nguyên Giáp khi học piano cũng bị giảm “uy tín” đi không nhiều thì ít!) và sau này, Trần Độ chuyển sang viết lách ... đều có những chuyển biến tư tưởng và tình cảm... “không có lợi” cho Đảng rõ ràng!

Trở lại với cái Đoàn Văn Công “quân khu đầu cầu giới tuyến quan trọng

bạc nhất” (chẳng hiểu ai là bạc 2,3 ?) mà tôi mới bị đề bạt b ất đắc dĩ.Tôi bỗng sáng lên trong đầu một âm mưu rất mạo hiểm nhưng chắc chắn sẽ thành công nếu biết lợi dụng ngay những đường lối “cực kỳ sáng suốt của quân khu ủy mà ...phá tan cái tổ chức phi văn nghệ này đi!Tôi sẽ làm một thuyền trưởng chạy sau cùng khi con tàu đã hết sạch thủy thủ. Vậy làm gì để nó càng “đắm” mau càng tốt? Tôi đã nắm chắc lấy lợi khí của những phương hướng: “Tất cả vì công nông binh”, “Hướng về Đại Đội”, “Biểu diễn đi đôi với xây dựng phong trào”mà chia năm sẻ bảy cái đoàn văn công quân khu ra để về các sư đoàn.. “ba cùng”!Tất nhiên mỗi nhóm 5-10 người cũng mang theo vài ba tiết mục hát,múa để thỉnh thoảng làm... khổ anh em chiến sỹ bằng những cố gắng... “nghệ thuật hóa” (?) các động tác lăn, lê, bò, toài, phát cờ, đặt bộc phá, tuần tiểu biên cương, tình cảm quân dân... một cách hết sức... tự nhiên chủ nghĩa. Cùng lúc này có những phong trào... “tiền hồng vệ binh” trong quân đội rất vô văn hóa.... Đáng sợ nhất là phong trào lập thành tích bằng số lượng các buổi biểu diễn (!) mà xuất phát từ Đoàn Quân Khu III của ông Nguyễn Thịnh, một Đoàn Trưởng “tiến bộ (?) nhất về... lập trường tư tưởng” do đã cho quần chúng được hưởng tới... 300 buổi biểu diễn(!)một năm! Thế là nơi nơi đều được phát động học tập “Đoàn ông Thịnh”, để có thành tích? Có Đoàn chia nhỏ theo chiến sỹ ra bãi tập, phục vụ ngay giữa giờ nghỉ giải lao cũng đạt được... ba “buổi” biểu diễn một ngày! Mà cái ông Thịnh này không phải là một tay nông dân bần ,cố gì cho cam. Chính cống ông ta là một tay đờn accordéon hạng xoàng ngày xưa ở các tiệm nhẩy hạng bét ở Hà Nội. Vậy mà ngày đi theo cách mạng, ông “tự cải tạo tư tưởng” ghê gớm đến mức được tin nhiệm để sau này trở thành một cán bộ chủ chốt lãnh đạo văn hóa - văn nghệ của Tổng cục! Hấn sợ những thứ mà hấn từng yêu thích, từng chơi cho Tây nhẩy đầm` như sợ... thuốc độc! Tuy nhiên, không ai không biết: Hấn ta là một nhân vật điển hình cho chủ nghĩa cơ hội. Chính hấn đã từng truy bức tôi trong cuộc chỉnh đảng,trước lớp học ở Ấp Thái Hà đầu năm 58: “Có bao giờ đồng chí (chao ôi hai tiếng “đồng chí”!) có tư tưởng chạy theo gia đình vào Nam không?” Một câu hỏi khá trắng trợn mà chưa từng ai dám hỏi khi người bị hỏi lại đang là người có nhiều “thành tích sáng tác” theo yêu cầu của Đảng, một người đang có chức (mặc dầu là chức nhỏ tí xíu) đang là một Đảng viên! Tôi đã trả lời hấn: “Nếu đi theo thì tôi đã theo từ “khuya” chứ chẳng ngu gì mà đợi hôm nay hòa bình rồi mới trở cờ! Kẻ nào đến hôm nay mà còn tư tưởng đó là... đồ ngu!” Vậy mà hấn vẫn cố ép tôi: “Ít nhất không có hành động thì có lúc nào đó, Tô Hải

có “tư tưởng” theo “địch” không? Và đến lúc đó, không chịu đựng được hơn nữa, tôi đã bung ngay ra trước cuộc họp ở tổ Đảng một câu chửi thề. “Theo! Theo! Theo cái con c...! Chính mày mới là cái thằng đã từng theo Tây, đánh đàn phục vụ Tây chứ tao thì.. chưa bao giờ có được cái thành tích như mày!”. Và tất nhiên, cái sự gọi là “phản ứng giai cấp” đó lại một lần nữa được ghi nhận trong tim đen của những kẻ nắm vận mệnh những người trí thức tiểu tư sản lạc đường như tôi.

Trở lại với cái Đoàn Văn Công lấy “chính trị làm thống soái”, Quân Khu IV của tôi... Nhờ cái sự rắp tâm “phá sạch, đốt sạch” của tôi bằng cách dựa ngay vào những phương châm điên khùng của mấy thằng đại ngu, tôi thanh lọc gần hết những anh em thật sự có tài bằng cách cho họ đi học, chỉ giữ lại những ai làm văn nghệ... quần chúng chẳng có một chút triển vọng gì. Trên cương vị mới, lợi dụng ngay những đường lối, phương châm của họ, tôi sẵn sàng đẩy họ xuống các đại đội “xây dựng phong trào” kể cả cho đi làm... phụ hồ trên các công trường xây dựng doanh trại! Chẳng phải là 300 mà tới 500 cuộc biểu diễn một năm(!?) vì mỗi tối, phân tán về các đại đội, nhóm nào cũng có một chương trình giống nhau để liên hoan văn nghệ với anh em chiến sỹ và để... báo cáo... láo! Đoàn chúng tôi, từ một đoàn “chạy theo đường lối văn nghệ tư sản bồng... nổi tiếng bởi những hoạt động... “đúng đường lối”, hình thức và nội dung đều kịp thời (!). Sự tin nhiệm của tôi đã có một phần nào đó được củng cố với chi bộ! Biểu hiện rõ ràng nhất là 99% đã bầu tôi vào chi ủy, một điều chưa từng có bao giờ! (cái 1% không bầu tôi đó chính là lá phiếu của... tôi!). Thế nhưng, chính cái sự “sa đà” bầu Tô Hải vào chi ủy này, cả chi bộ đã bị triệu tập đột xuất vào tư lệnh bộ để nghe liên chi (cụ thể là Khánh - Trưởng ban tuyên huấn) huấn thị về sự... “thiếu tính giai cấp”, “tính Đả ng” ở chỗ quá đặt nặng vấn đề chuyên môn, thiếu cảnh giác với tư tưởng “chuyên môn thuần túy”. Cái đặc biệt nữa là cuộc họp chi bộ này người ta đã tổ chức ở trên Ban, một sớm chủ nhật, lúc tôi đang lo ngồi luyện đàn piano, nghĩa là người ta “khai trừ tạm thời” tôi để tiện bề phê phán! Và tới hôm phổ biến danh sách chi ủy thì người ta đã nói rất là ưu ái: “Liên chi không duyệt đ/c Tô Hải do đ/c ấy đã... gánh quá nhiều nhiệm vụ, nhất là phải lo phần việc sáng tác, lo tiết mục cho Đoàn!” Việc “liên chi không duyệt” này mãi sau này tôi mới được Hoài Phiền “xì ra” khi có mâu thuẫn với bí thư. Nhưng nào tôi có ham hố gì cái chức vụ làm... hại nghệ thuật, phá đám tổ chức của mấy ông “lãnh đạo toàn diện” này cơ chứ! Tất cả mục tiêu trước mắt của tôi là: Sau khi giải phóng vợ, con và một số anh chị em

mà tôi thấy sẽ có tương lai nếu được học hành đến nơi đến chốn, tôi sẽ tìm đường “biến” khỏi cái tổ chức giết nghệ thuật, giết cá nhân tôi này. Tôi càng hi vọng khi được biết sẽ có những thay đổi lớn về tổ chức sau Đại Hội Đảng III (cuối năm 1960) với chiều hướng càng ngày càng lấy “chính trị làm thống soái” (!) (càng ngày càng học theo Mao chủ tịch vĩ đại!) Những gì là nghệ thuật đích thực sẽ không có lý do để tồn tại. Những tổ chức văn công công kênh (đi đâu cũng cả năm sáu ca-miông sân khấu,phông màn, máy nổ) sẽ chẳng sớm thì chầy bị “tinh giản”... Nó thừa thãi một cách vô duyên vì nhạc không cần phối, hát không cần bè và luôn luôn phân tán để... “cùng ăn, cùng ở, cùng làm” với chiến sỹ. Về nhiệm vụ mới lại là 50% biểu diễn, 50% xây dựng, hướng dẫn phong trào (!?) Nghĩa là lại quay lại cái thời nhạc không son -phe, lại phát động mọi người làm văn nghệ, mọi người đều... sáng tác. 3 đoàn văn công Tổng Cục đã sát nhập thành một, cho về vườn hoặc điều xuống đơn vị làm lính, làm cán sự, cán siếc ... Còn ở cái đất Khu IV đầu cầu giới tuyến này lại có thêm một Đoàn Văn Công 324 tập kết của ông Nguyễn Thông (sau này trở thành đạo diễn điện ảnh) từ Khu V ra! Các ông Đôn ông Đề đều là dân khu V, hiện đang lãnh đạo Quân Khu IV thay thế ông Lê Nam Thắng (cũng xuýt chết vì gia đình bị quy là địa chủ) mấy đời họ chịu giải tán cái chân chất văn nghệ dân tộc, địa phương Quảng Nôm-Đề Nặng của họ gồm đa số là nghệ nhân... bài chòi! Ấy là chưa kể về những thành tích “kiêu binh” vì chịu đựng gian khổ nhất,đói ăn,rách mặc nhất và... nắm vững đường lối của Đảng nhất (mà nổi lên sau này có độ c một ông Vĩnh An, một nghệ nhân đánh đàn nguyệt, đàn cò và sáng tác cũng được đọc một bài hát “Gửi anh lính bờ Nam”nhái lại dân ca khu V là chính)Sau này , trên “thị trường văn nghệ hiện đại” đúng là chỉ sót lại có một anh chàng Công (tôi quên mất họ) đổi tên là Thuận Yến, do được cho đi học nhạc tử tế! Vậy là con đường không còn lý do tồn tại của “đơn vị đầu cầu” của tôi đã rõ, nhất là đơn vị đó lại đang ở dưới tay lãnh đạo của một anh chàng trung úy nhạc sỹ tiểu tư sản, đang nắm trong tay cả mớ “kỹ thuật tư sản”! Điều này tôi biết được do thỉnh thoảng, trên cương vị Ban chỉ huy Đoàn, tôi thường được đi họp ngoài tổng cục và những người tâm huyết đã rí tai cho tôi hay để mà... liệu bề lo thân. Lúc này thì tôi không còn sợ bỏ đơn vị, rời quân ngũ lấy gì mà... ăn nữa! Tôi đang ở một cương vị “nổi tiếng” và được trọng dụng nếu chuyển tới bất cứ một cơ quan nào. Huy Du, Hoàng Vân, Hoàng Đạm, Chu Minh... tất cả đều chưa ai về nước. Người viết được cho dàn nhạc, cho múa, cho phim lúc này chỉ đếm trên đầu một bàn tay. Trường nhạc của ông Tạ Phước (đã “lên” trung cấp)

mới chỉ đào tạo được một số viết giỏi ca khúc, hợp xướng như Hoàng Hiệp, Hồng Đăng.. Cả đoàn Văn Công Tổng Cục chính trị chỉ trông mong vào mấy ông Lương Ngọc Trác, Nguyễn Đức Toàn, Doãn Nho,... Thế là, giữa lúc đang cùng toàn Đoàn lao động xây dựng doanh trại của Sư 325 ở vùng cát trắng Quảng Bình, tôi bỗng nhận được lệnh (quân lệnh như sơn) đưa toàn bộ dàn nhạc ra Hà Nội, phục vụ chuẩn bị Đại Hội Đảng! Tôi mừng như người chết sống lại: Té ra người ta vẫn còn tin nhiệm mình! Té ra khả năng về chuyên môn của mình vẫn được khẳng định. Ngoài Hà Nội, thiếu gì người mà họ phải điều một đội nhạc 24 người ra để làm cái gì đó... chưa biết?. Vậy là tôi thu xếp lên đường. Tôi cũng không ngờ là lần đi này là “một đi không trở lại”, vứt hết tài liệu, sách báo, tủ đĩa... mà tôi đã mua cho đoàn để học tập và đáng tiếc nhất là nhiều vật kỷ niệm nhỏ trong suốt 15 năm đi lính của tôi, nằm ở trong hai chiếc thùng gỗ đựng giấy Trung Quốc viện trợ. Tôi đã “một ra đi là không trở về”, không một chút luyện tiếc, thậm chí không bao giờ quay lại cái mảnh đất mà tôi đã liên tục đóng kịch để tồn tại suốt 10 năm qua! Tôi còn nhớ như in những cặp mắt ướt lệ, những câu nói hoàn toàn thất vọng khi gặp tôi ở công trường E95 của Hồng Nga, Minh Huệ, Hoài Thu, Bá Sỹ, Đồng Thu... “Làm sao anh kéo bọn em ra với!”. Hoạc: “Thế là anh Hải thoát thân một mình rồi!”. Tôi chỉ còn biết động viên: “Nói bậy, đi vài tháng rồi lại về chứ ai cho đi hẳn mà thoát với chẳng thoát!” Trên đường về thủ đô, tôi luôn nghĩ tới họ: Những người vũ công, ca sỹ... “lầm đường”, họ sẽ làm gì khi cả dàn nhạc đã bị điều đi? Phải chăng họ sẽ chỉ còn là những công nhân xây dựng, những phụ hồ, những người đẩy xe bò ban ngày, rồi buổi tối lại xuống từng lán trại hát cho chiến sỹ nghe với chiếc phong cầm của Dũng, người nhạc công độc nhất được chọn ở lại để tiếp tục “đánh lẻ” trong những lúc cần thiết! Và cuối cùng Đội nhạc do tôi và chỉ huy Sỹ Lộc đã ra đến Hà Nội. Nhiệm vụ giao khá là quan trọng. Số là đoàn kịch nói Tổng Cục chính trị (do Đào Hồng Cẩm lãnh đạo) đang dựng một vở chào mừng Đại Hội Đảng khá là đồ sộ. Chưa bao giờ nhân lực và tài lực được điều động một cách khá tập trung và rồn rập đến như thế. Bên đoàn ca múa thì ngoài cái “đình Tiếng hát biên thùy” của tôi là một loạt tiết mục về chiến thắng, về công ơn trời biển của Đảng, của Bác. Còn bên Đoàn kịch là... dựng lại cả cảnh chiến đấu trên Đồi A1.! Mà chỉ “nói không thôi” thì làm sao tạo được... khí thế? Vậy là một vở kịch nói lại có cả một dàn nhạc đủ đồng, gõ, giầy, gõ ngòi ở fosse d'orchestre phụ họa. Đó là vở “Trước giờ chiến thắng”, một vở kịch mà tôi đã đoán trước được số phận của nó sẽ ra sao. Nó không thể

tồn tại như một tác phẩm văn nghệ được vì con người nó đưa lên sân khấu là con người chẳng giống ai! Vì hành động sân khấu đã chìm tình cảm vào cái không khí ùng oàng đến đỉnh tai nhức óc, vì... nó là “chính trị chứ không phải là nghệ thuật”. Tuy nhiên, tôi như nắng hạn gặp mưa rào. Chẳng mấy khi tắm một bữa cho đã! Tôi yêu cầu bổ sung nhạc cụ này, nhạc cụ khác. Chết nổi, đoàn nào cũng đang rồn rập “làm lớn” để... “chào mừng” cả! Cuối cùng đành lấy các em học sinh trung cấp đang học được một vài năm gì đó. Tôi còn nhớ 2 anh chàng Ty (trompette), Hữu Xuân (sau này trở thành “nghệ sỹ lớn” do sớm bỏ cây kèn Hautbois- đã thổi cho tôi trong dịp đó)mỗi lần bị tôi và Sỹ Lộc nhăn nhó do thổi không ra nốt đã có lúc phải chán nản mà xìn bỏ cuộc. Riêng anh chàng Ty do vắng bậy ra vì không thổi được nốt pha điềse đã bị tôi quẳng cả cái giá nhạc vào đầu, bị chảy máu (còn tôi sau đó bị kiểm thảo, nhận lỗi.. nóng nảy!). Phải “nói cho ngay” là: tôi lợi dụng cái dàn nhạc “giao hưởng tạp pí lù” này để luyện lại “ngón nghề”, thể nghiệm một vài suy nghĩ sáng tạo chứ chẳng có rung động gì với cái mình viết. Âm nhạc cho sân khấu và điện ảnh, cho mãi đến sau này chỉ được người ta sử dụng thay... tiếng động không hơn không kém! Âm nhạc, “tốc ký của tình cảm”, cuối cùng chỉ còn là phương tiện để... gây không khí! Đuối bất... âm nhạc! Bước chân gián điệp leo hàng rào... Âm nhạc! Đánh rơi cốc nước... Âm nhạc! Không có bao giờ một đạo diễn bảo nhạc sỹ: Hãy đưa ra những chủ đề âm nhạc cho những nhân vật chính. Hãy theo sự diễn biến tình cảm của nhân vật mà phát triển chủ đề. Thậm chí cả đến những gala, đại Hội Nhạc Liên Hoan Pop, Rock... cái mà người ta muốn có, muốn hưởng chính là cái... “không khí”! Mấy ai chú ý đến khúc thức, đến lời ca, đến ý nghĩa? Và càng không ai để ý đến kỹ thuật hát “phô” hay không? Phối khí, hòa âm ra sao? Màu sắc dàn nhạc thế nào? Vì đến với những buổi gọi là “hòa nhạc” đó, có quá nhiều thứ “bị” nghe, quá nhiều thứ “bị” xem để cuối cùng, về đến nhà... chẳng biết được mình đã nghe, đã thấy được những thứ gì?

Trở lại với cái “dàn nhạc trời cho” của tôi... Tôi đã cố gắng bám sát từng màn một của vở “Trước giờ chiến thắng”, cố gắng xoay sở làm sao cho vở diễn có thêm được không khí chiến đấu, anh dũng, hào hùng... bằng cả một tập tồng phổ dày như một bản giao hưởng (đây chỉ nói cái độ dày thôi). Còn Sỹ Lộc thì toát mồ hôi dàn dựng những gì tôi “nặn” ra đêm hôm trước để còn kịp lắp ghép với một số nhạc công (mà sau này gần như chẳng còn ai theo được đến tận cùng cái nghề nhạc công) những mẫu nhạc không đầu, không đuôi, không chủ đề mà có thể cắt bớt hoặc đánh lại (reprise) tùy thích. Vậy mà cuối cùng, vở

diễn đã được hoàn chỉnh. Đoàn kịch nói Tổng Cục chính trị đã được báo chí khen ngợi, tung hô hết lời. Sau đêm ra mắt rất long trọng tại Nhà hát lớn là tiếp tục “phát huy chiến quả” mấy đêm liền ở sân khấu Nhà Hát Nhân Dân... và sau đó, tiếp tục đi các đơn vị, các quân khu, sư đoàn n... biểu diễn chào mừng thành công Đại Hội.! Đi đâu cũng có dàn nhạc ngồi chếch một bên sân khấu (dựng ngoài trời vì ,ngoài Hà Nội ra, sân khấu nào chứa nổi cả một trận đánh Đồi A1!), đánh lên những khúc nhạc, minh họa thêm cho tinh thần chiến đấu anh dũng tuyệt vời của các chiến sỹ Điện Biên một cách... vô duyên! Điều này tôi càng nhận thấy khi các nhạc công “mượn” đã trở về đơn vị làm cho dàn nhạc cuối cùng gần như chỉ còn đánh... unisson (chủ yếu chỉ tạo tiết tấu bằng trống, mõ, phèng la!) Đã thế, chính cái dàn nhạc lù lù bên sân khấu đó đã làm phân tán người xem kịch .Trẻ con thường thích ngồi gần dàn nhạc để xem kèn ,xem trống, ngắm ông bắt nhịp, múa gậy (chỉ huy) thật mềm, thật dẻo, hơn là xem diễn viên kịch đang cố gắng bắt chước các chiến sỹ lọt vào cửa mở, đang băng bó thương binh, đang bò lăn, lê, tòi, đang chạy ào ào lên đỉnh đồi A1 cắm cờ ! Tôi đã có ý nghĩ rất sớm là: Sân khấu kịch nói, nếu cần dùng nhạc, không nên dùng “nhạc sống” (dù có fosse d’ orcherstre) vì khi lù lù trước sân khấu, dù chơi có thật hay như dàn nhạc Philadèphia cũng sẽ chỉ làm phân tán tư tưởng người xem kịch. Nhưng lúc này thu thanh thì có thể nhờ đài phát thanh. Nhưng phát ra bằng cái gì thì... một magnétophone vẫn là thứ “cắm tư nhân sử dụng”! (Đỗ Nhuận còn phải đăng ký máy của mình dưới danh nghĩa cơ quan Hội Nhạc Sỹ nữa là!..) Sau này, khi các vở kịch nói đều sử dụng âm nhạc qua băng ghi âm (bằng máy cơ quan) thì lại vấp phải hệ thống ampli, loa phóng thanh, hầu hết đều của... Tàu! Phát nhạc ra hai cái loa sắt nghe léo néo, lực cực đến phát khiếp! Vậy là, nhờ cái sự lạc hậu về âm thanh ấy mà thời hạn phục vụ “Trước giờ chiến thắng” của tôi cứ nghiêm nhiên được... kéo dài! Có lẽ dù gì đi nữa thì chúng tôi đã góp sức có hiệu quả tuyên truyền về sự thành công rực rỡ của Đại Hội Đảng! Và tôi đã tranh thủ thời gian được “nghỉ tại Hà Nội” để vận động các cán bộ lãnh đạo văn nghệ có nhiều nhận thức tiến bộ ngoài quân đội ủng hộ cái “Chính nghĩa” rút lui khỏi “văn công militaire” của tôi. Tất nhiên tôi phải nói thật tất cả những gì mà tôi đã phải can r ằng chịu đựng, phải đóng kịch, phải làm ăn giả dối dưới sự đe dọa hàng ngày, hàng giờ của một cái tập thể nhân danh Đảng, nhân danh giai cấp vô sản, đang giết dần giết mòn mọi tài năng, mọi khát vọng, thậm chí cả đến tinh thần và thể xác của những người như tôi. Bằng những dẫn chứng cụ thể, những sự cản trở, phá hoại rõ ràng của

họ... tôi đã được không ít người có chức có quyền hoàn toàn cảm thông. Có hai người mà tôi hoàn toàn tin tưởng sẽ có đủ khả năng để “giải thoát” tôi khỏi cái “địa ngục văn nghệ quân khu IV” là anh Lưu Hữu Phước và ông Lê Liêm. Lúc này ông Phước là vụ trưởng Vụ Âm Nhạc và Múa còn ông Lê Liêm là Trung Ương Ủy Viên, trưởng Ban Tuyên Huấn Trung Ương đảng. Sau cuộc gặp gỡ cả một buổi tối tại nhà riêng ông Lê Liêm, cả hai người đều thống nhất: Chỉ có một cách: Rút Tô Hải ra ngoài này (tức là Hà Nội) Nhưng đi đâu? Về đâu? là cần bàn vì tôi vẫn là quân nhân thuộc sự quản lý của Quân Khu. Tóm lại: Cần nghiên cứu, cân nhắc kỹ “bên quân đội” sẽ phản ứng. Toàn phòng Văn Nghệ lúc này đã được kiện toàn. Trưởng phòng là ông Hồ Nhĩ Quang, một cán bộ chính trị chẳng có một xu văn hoặc nghệ dính túi. Các trợ lý, sau khi loại bỏ hàng loạt những kẻ có vấn đề như Phùng Quán, Tử Phác, Hoàng Cầm, Tạ hữu Thiện, lúc này thống trị toàn bởi những tay vô tài bất tưởng, hoặc có chút xíu tài nhưng đều.. cơ hội chủ nghĩa số một. Họ đang “tham mưu” cho Tổng Cục một cuộc cải cách đến tận gốc các đoàn nghệ thuật với hướng “gọn, nhỏ, lẻ”, “lấy đại đội làm cơ sở”, lấy “hướng dẫn phong trào”, “lấy ca múa làm chính” v..v..nghĩa là lấy cái vô nghệ thuật nhưng.. phục vụ kịp thời là chính..., nghĩa là cho quần chúng công nông ăn những món ăn rẻ tiền nhất! Chính cái sự giằng co trong phương hướng xây dựng văn nghệ quân đội này đã đẩy các đoàn văn công quân đội vào con đường thụt lùi! Bé tắc trong nội dung, mâu thuẫn trong hình thức tổ chức, trao số phận của hàng ngàn diễn viên vào các ông Đoàn Trưởng “vững vàng lập trường vô sản” tới mức thấy diễn viên hàng ngày chạy gam, tập thở, phát âm ô,ô, a,a..., luyện động tác cơ bản đều là... ảnh hưởng nghệ thuật tư sản! Các ông Trịnh Xuân Ngôi, Lê Tín, Nguyễn Thịnh, Nguyễn Trân... và nhiều nhiều ông Bàn, ông Ghế, ông Mít, ông đặc gì gì... nữa, mỗi khi đi họp các Đoàn Trưởng ở Tổng Cục đều “hua - ra” cái phương châm “xé lẻ” các đoàn, đều phê phán cái tổ chức công kênh, xa rời chiến sỹ (!) Đặc biệt những anh chị em được đi học (dù chỉ là dăm bảy tháng) về đoàn, đối với các ông này, đều trở thành các “phần tử phức tạp”, gây rối, đòi hỏi những điều phi thực tế, thiếu quan điểm quần chúng.. “Trước mắt, Đảng yêu cầu chúng ta làm văn nghệ thì chúng ta ra sức “cố gắng”, nhưng đến khi Đảng bảo ta làm việc khác hoặc điều ta xuống đơn vị chiến đấu thì ta lại trở về với vai trò người lính cầm súng của mình!” Điều này đã được ông Đồng Ngọc Vân - một cốt cán lãnh đạo văn nghệ, một cánh tay phải của Cục Tuyên Huấn và Phòng Văn Nghệ Quân Đội, một tay chân của tướng Hoàng Minh Thi, (người đầu tiên đã nhất

anh em văn nghệ sỹ trong chuồng trâu), bí thư kiêm Đoàn trưởng Đoàn Văn Công Quân Khu IV, tuyên bố trước hội nghị Tuyên Huấn toàn quân một cách có... “đảng tính ‘ như vậy! Có điều, xin cảm ơn ông là khi nhìn thấy có tôi, một nhạc sỹ chính cống ngồi ngay bên cạnh, ông đã chữa lại một chút: “May ra (?) thì ở đây, làm văn nghệ hết đời chỉ có đồng chí Tô Hải!” Chữ “may ra” của ông ta, về sau, tôi càng nghĩ càng thấy ông ta đã tiên đoán được con đường khốn nạn mà tôi sẽ phải liên tục vượt lên để hành nghề cho đến lúc về hưu mà không bị... vào tù! Vì sao? Tôi sẽ viết lại những trang đau khổ cuối đời khi tưởng rằng mình được “giải phóng” hóa ra lại bị rơi vào những vùng lốc xoáy, rơi vào những cuộc tranh giành quyền lợi, địa vị, những vụ giết người không gươm mà tội phạm không ai khác chính là những kẻ suốt đời coi sự uyên bác và thông minh là... kẻ thù không đội trời chung, những kẻ luôn tụng niệm các lời dạy của các “sư tổ” Mao, Sít, Trần Phú là “Trí thức không bằng cục phân”..., là “trí phú địa hào đào tận gốc tróc tận rễ” để ra tay giết người không gươm giết!

Trở lại với những ngày tháng đầu năm 61, tôi được điều động về Hà Nội nhờ vở kịch của ông Đào Hồng Cẩm... Phải nói rằng, trong số tử vi mà mẹ tôi đã lấy cho tôi từ khi mới ra đời có nhiều điểm đúng mà đúng nhất là tôi luôn có “quí nhân phù trợ”, mặc dầu chính những người phù trợ tôi sau này hầu hết đều... chẳng nên ông, nên tướng gì. (điển hình là ông Lê Liêm). Tôi đã gặp may nhờ cái sự... vô tổ chức của Tổ Chức lúc bấy giờ. Số là: Trong lúc đang lang thang cùng Đoàn kịch nói Tổng Cục đi khuyếch chương sư thành công của Đại Hội, thì có lệnh: Giải tán đoàn Văn Công quân khu IV, sát nhập vào đoàn khu V (cùng đóng quân ở Nghệ An)! Dàn nhạc và một số ca, múa thì chọn lọc ai khá nhất đưa về Tổng Cục. Số còn lại cho... chuyển ngành hoặc giải ngũ. Thế là cái giờ mong đợi của tôi đã tới. Nhưng tiếp đó là nỗi lo phải trở về quân khu (vì tôi vẫn là người của quân khu IV) để nhận lệnh điều động, lấy giấy tờ, làm thủ tục mà tương lai sẽ chẳng có một hứa hẹn gì may mắn vì cái Phòng Chính Trị, cái Ban Tổ Chức quân khu đó cũng chẳng thêm để ý tới văn nghệ sỹ là cái quái gì. Họ sẽ chỉ căn cứ vào cái lon trung úy tôi đã đeo 6 năm nay để phân công công tác mà thôi. Chưa nói đến có thể có ác ý: “ra tay đầy đoạ” tên “trí thức tiểu tư sản” này bằng một vụ đi... “thực tế lao động” (như đã từng áp dụng với nhiều văn nghệ sỹ) Với cái chiêu bài “Giúp đỡ cho đồng chí ấy có điều kiện đi sát thực tế, sát cuộc sống hơn!?” Nói thẳng ra là: Không cho anh hoạt động văn nghệ nữa! Tôi rất lo và lại chạy lên ông Lê Liêm, lại trình bày những điều kiện thuận lợi và khó khăn hiện nay của tôi nếu trở về Quân Khu và vận may

(hay vận rủi?) đã tới. Chính lúc này là lúc Ban Bí Thư đang có chủ trương phải cải tổ toàn diện các tổ chức văn nghệ bên ngoài quân đội sau vụ “Nhân Văn” rồi vụ “hậu nhân văn” (báo Văn) bằng cách tăng cường một số cán bộ-đảng viên-văn nghệ sỹ- quân đội, sang các cơ quan của Bộ Văn Hóa, của các Hội. Và, nhân danh Ban Tuyên Huấn Trung Ương đảng, ông Lê Liêm đã ký quyết định của đảng, điều động một loạt văn nghệ sỹ - đảng viên quân đội chúng tôi về các Nhà Xuất Bản, Báo Chí, Trường Nhạc, các Hội Nghệ Thuật. Những Vũ Cao, Vũ Tú Nam, Từ Bích Hoàng, Hà Mậu Nhai, Hà Minh Tuân, Tô Hải.. Chính nhờ cái sự “Đảng trên hết” này mà một loạt anh em sĩ quan-văn nghệ chúng tôi mang danh “biệt phái” từ đây !Chao ôi!mừng hơn là được về Sài Gòn với cha mẹ và 6 đứa em tôi. Tuy nhiên tôi rất lo cho hai chữ “tăng cường”!?Liệu tôi có trở thành “tội phạm văn nghệ” với nhiệm vụ mới không?Tôi sẽ là một “nhạc sỹ đích thực” hay tự biến mình thành một tên “xen đầm văn nghệ”? . Cân nhắc mãi, cuối cùng tôi chọn về “Nhà Xuất Bản Âm Nhạc và Mỹ Thuật”, 94 Tô Hiến Thành, nơi có dành một phòng cho cán bộ không nhà cửa và hết sức lý tưởng nữa là :. Chỉ cách nhà tập thể 51 Nguyễn Bình Khiêm có mấy bước, nơi ở của vợ tôi (lúc này đã trở thành diễn viên Đoàn Kịch Nói Trung Ương, sau lớp học của đạo diễn Vaxiliép) Tôi đã trở thành “nhạc sỹ nhân dân” từ khi đó, cất biển sao, mũ, quân hiệu, quân hàm,... và nhận trách nhiệm làm cán bộ biên tập nhạc với mức lương trung úy biệt phái (mất phụ cấp thâm niên theo qui định) suốt 15 năm cho tới ngày giải phóng miền Nam. Cho dù cái đơn vị đó thay đổi tên, đổi chủ, đến cả chục lần. Lúc tách, lúc nhập, lúc mang tên Mỹ Thuật- Âm nhạc, lúc Âm Nhạc riêng, Mỹ Thuật riêng..lúc lại nhập cả Văn vào thành Nhà xuất bản Văn Hóa , sau cùng là “Văn nghệ”, vv...v.. Nhưng tôi đã có quá nhiều kinh nghiệm để nhìn thấy: Mỗi cuộc thay đổi đều kéo theo các cuộc đấu đá để kiếm chác những chiếc ghế giám đốc ,trưởng phòng,...nên tôi kiên quyết lảng tránh, không nhận bất cứ một chức vụ gì thậm chí luôn luôn tự hạ mình xuống là :“Chớ có giao cho tôi lãnh đạo mà hỏng hết việc đấy!” Với chủ trương: Chỉ có làm chuyên môn,tôi quyết tâm theo đuổi mục đích đã đề ra là: Sẽ cho tất cả chúng mày, những thằng nhân danh Đảng, nhân danh quan điểm lập trường muốn đìm tao xuống đất đen, thấy: “Tao là người có đủ khả năng để tự vươn lên và vươn lên trên mọi mặt, bằng chính khả năng của tao,chẳng cần đến cái đồng lương của Đảng nữa!” ,

Trước mắt,tôi phải lo thu vén,tập hợp lại cái gia đình khốn khổ của tôi đã

từ lâu tứ tán khắp nơi..Chính với sự tự ái, tự kiêu và sự ước muốn được làm “cho chúng nó biết tay”, “cho chúng nó tức điên lên” đã thúc đẩy tôi làm được một số việc mà người khác có khi bỏ ra cả 5.10 năm chưa làm nổi.:Gây được một uy tín chuyên môn giữa đất Thủ Đô và tạo nên một tổ ấm gia đình ,khá đầy đủ tiện nghi ,nằm chênh ềnh ngay giữa một phố lớn!Và cũng chính trong cuộc đua tranh khá tự do hơn ở trong đời “lính tăng cường” này đã làm cho tôi nhận thức được:Cuộc đời Hèn sỹ của tôi chưa có thể chấm dứt!Tôi sẽ trở thành “mạt hạng” hơn,nếu làm đúng vai trò “tăng cường lãnh đạo”,nghĩa là tìm mọi cách để tiêu diệt nhân tài,hạn chế tối đa cái gì là Chân,Thiện,Mỹ.Tôi cũng có thể nhân dịp này,vĩnh viễn rời bỏ cái vai trò “lãnh đạo” mà ,đã từ lâu,tôi vô cùng xấu hổ khi nghe được bao điều “kể tội cộng sản”trong mọi nơi,mọi lúc,đặc biệt là từ sau cải cách ruộng đất và sau vụ đàn áp anh em Nhân Văn Giai Phẩm...Cái “tít” đảng viên ngay từ những năm 60,đã bắt đầu có manh nha mang theo quyền và lợi như đi học nước ngoài,đề bạt..lên chức,lên lương.. nên đảng viên đối với quần chúng lại là những kẻ ăn trên,ngồi tróc,vô tài bất tướng và... đáng ghét nhất.Một “âm mưu”tự khai trừ mình của tôi bắt đầu từ những năm 1960 này đã được tiến hành êm đẹp ra sao,tôi sẽ kể ở chương sau vì:Muốn gì thì gì, tôi phải tiếp tục hoàn thành cái nhiệm vụ mà Đảng đã giao ;là tăng cường lãnh đạo đã !Nghĩa là,tôi phải cố gắng sắm nốt cái vai kịch “hèn sỹ” một thời gian nữa,trong những cái vai càng phụ,càng mờ nhạt càng tốt.!Hơn thế nữa,vì biết ơn những người đã ra tay cứu vớt tôi khỏi cái địa ngục văn hóa quân khu IV,tôi cũng chưa dám có hành động gì để họ phải phiền lòng vì “sản phẩm tăng cường” của Quân Đội họ giới thiệu lại là thứ ... “khó nhai” như tôi sao?.Chính nhờ họ mà tôi đã trút bỏ được cái “mác quân nhân cách mạng”,nhảy vào một sân khấu cuộc đời, lớn hơn,rộng hơn nhưng cũng lúc nhúc đủ loại “diễn viên”.. trung quân có,gian thần có, mặt đỏ,mặt xanh,mặt trắng..đủ mọi màu sắc.. đang sẵn sàng chờ tôi cùng nhập vai “Hèn sỹ”, “Ngu Sỹ” hoặc... “Đểu Sỹ”!Riêng tôi,trước tình hình mới chân ướt chân ráo trở lại “sân khấu” lớn Hà Nội một cách cực kỳ may mắn,tôi cố sắm một vai hết sức phụ trong xã hội: làm một công chức tốt trong cơ quan và làm một nhạc sỹ thực thụ ngoài đời, không một tư tưởng gì tư hào đến địa vị chức vụ , dù rằng nhỏ nhất ,nên tôi đã tự tạo cho mình thành một cái “chẳng đáng quan tâm” của ...bất cứ ai,trừ những Nhà Hát,các Xưởng Phim,các Đoàn văn công lớn ,nhỏ đang đổ xô đến gõ cửa số nhà 26B phố Huế của tôi!!! Thế là quá đủ,quá tốt,quá hạnh phúc rồi!

Vậy là, nhờ vào cái vô tổ chức của tổ chức giữa ba hệ thống Đảng, Chính quyền và Quân đội, tôi từ một “quân- nhân- nhạc sỹ- đảng viên” bỗng được quyết định của Trung Ương Đảng điều tôi về tăng cường cho bên chính quyền, giữa lúc tôi đang công tác tại Đoàn Kịch Tổng Cục Chính Trị dài ngày. Mặc dầu có quyết định do Trưởng Ban Tuyên Huấn (nay là Ban Văn Hóa Tư Tưởng(?)) đóng dấu hình chữ nhật hắc hoi, nhưng giấy giới thiệu sinh hoạt Đảng từ cơ sở thì tôi.. không có! Lý do: muốn có cái mảnh giấy này tôi phải trở về Quân Khu đối mặt với hàng ngàn khó khăn phức tạp, thậm chí người ta có thể ngăn cản sự ra đi quá tốt đẹp này, dù rằng họ chẳng có một chút gì ưu ái muốn giữ tôi ở lại với họ! Và một ý đồ táo bạo đã hình thành trong tôi, sau khi trao đổi với một số bạn thân cùng chí hướng: Tranh thủ cơ hội có một không hai này, rồi bỏ ngay hàng ngũ những kẻ “tiên phong ăn gian nói dối” một cách an toàn, ít thương tích nhất, một ý đồ lâu nay đã nung nấu trong tôi nhưng không sao tìm được lối thoát vì nếu có chuyện “đảng viên xin ra Đảng” hoặc “đảng viên bị khai trừ” cũng sẽ là tai họa khôn lường cho tôi và cho cả vợ con tôi nữa !. Người ta đối xử với những người “ly khai” kiểu Hữu Loan, Trần Dân, Lê Đạt, Đặng đình Hưng.. nham hiểm và phi nhân tính thế nào luôn là những lời cảnh cáo cho mọi ai có tư tưởng đã vào Đảng lại bỏ Đảng hoặc bị Đảng khai trừ, vì ngay trong dư luận xã hội đã được Đảng giáo dục nhồi nhét: Đó là những phần tử còn.. nguy hiểm (!) hơn cả một “quần chúng” bình thường! Nhất là những người như chúng tôi lại đủ thông minh để biết được cái gì là lừa đảo, là tội ác, là...bố láo mà họ đã cố tình kéo tay chúng tôi vào cùng “nhúng chàm” một thời gian khá dài. Chết nổi đã là văn nghệ sỹ đảng viên thì có ai không bị mắc bẫy của cộng sản không ít thì nhiều ? Trừ những tên “cốt cán” khốn nạn ,cho tới hôm nay vẫn “tọa hưởng kỳ thành” những đặc ân của Cộng Sản, vẫn tiếp tục ca ngợi bốc thơm cái chủ nghĩa không tưởng , diệt chủng, bị cả loài người lên án ,còn có biết bao người như tôi, chỉ vì muốn tồn tại mà phải sống hèn, nghĩ hèn và làm việc cũng hèn suốt bao năm trời! Tôi lại nghĩ tới những lần im lặng trước những hành động giết người, kể cả giết những đồng chí, bè bạn tôi trong các cuộc chỉnh Đảng, chỉnh quân và nhất là trong cải cách ruộng đất. Tôi lại nghĩ tới số phận những người thân, họ hàng tôi và biết bao người quen tôi đã bị cướp sạch nhà cửa, của cải trong các cuộc cải tạo công thương, Tôi lại nghĩ tới bao đồng nghiệp, đồng khóa của tôi đã bị mất hết chỉ vì bị.. địch bắt trong chiến đấu (trường hợp B.Khuê, T.Hùng, Ng.Tài..) hoặc do có những ý tưởng, những sáng tạo khác người (trường hợp một số đồng nghiệp

trong nhóm Nhân Văn, Đất Mới) Tôi ôn lại cả quá trình tôi đã phải sống hèn như thế nào khi trên cương vị đảng viên tôi đã phải căn rặng chấp hành nghị quyết của chi bộ do 3 tên cấp ủy vô học lãnh đạo...Tôi lại nghĩ tới, những vị tá, tướng, những bà mẹ đã nuôi bộ đội suốt cuộc kháng chiến 9 năm chống Pháp nhưng cuối cùng cũng bị đấu tố, bị truy bức bằng những trận đòn hội chợ rồi bị bức tử, bị xử bắn bởi các tòa án của mấy ông bà nông dân... Vậy mà, “đảng viên Tô Hải” đã thoát chết, thậm chí còn được tin nhiệm để “tăng cường lãnh đạo” cho bên “Nhân Dân” nữa! Những câu hỏi đặt ra với tôi lúc này là: Có nên tiếp tục sống hèn, sống “vâng,dạ!” mãi để tồn tại không? Có nên cùng chịu trách nhiệm với những kẻ đang nhân danh Đảng mà tiếp tục nhắm mắt tô hồng mãi cái chủ nghĩa không tưởng khủng khiếp, vô học, vô đạo, vô lý, vô luân mãi thế không??? Nhất là mọi thông tin về chủ nghĩa Communisme, với câu khẩu hiệu khô khan “Prolétaires de tous les pays, dispersez vous!” đã tràn lan khắp thế giới sau Hội Nghị Bucarest (1956)...Rồi tiếp đến là các vụ đàn áp đẫm máu ở Budapest, vụ xe tăng Liên Xô tiến thẳng vào Praha...vụ Khrushchev công khai vạch tội Staline..Một niềm tin vào sự tan rã không thể tránh khỏi của chủ nghĩa Cộng Sản đã hình thành trong tôi ngay từ những ngày đầu của thập kỷ 60! Có thể nói trắng ra rằng: Tôi quá ngán với những hứa hẹn hão huyền, phi lý, phản khoa học.. của các nhà cộng sản cuồng tín (hay là cuồng quyền lực?) . Tôi cương quyết phải từ bỏ không thương tiếc cái tổ chức nó bắt tôi phải gật đầu theo chỉ thị, kể cả gật đầu đồng ý bỏ người vào tù không xét xử (May mà chưa có gươm tay đồng ý xử bắn ai bao giờ). Chỉ có đứng ngoài Đảng, tôi mới cảm thấy có điều kiện để tự do nghĩ và làm theo ý thích của mình. Tôi cho rằng với tài năng của mình, lúc bấy giờ, dù có bị ra khỏi biên chế Nhà nước, tôi cũng thừa sức sống,, chẳng lệ thuộc vào cấp ủy nào, vào bè phái nào. Tôi sẽ không phải đi họp những cuộc họp phổ biến những nghị quyết “bậy bạ” như thu hồi ruộng đất vừa mới chia cho nông dân để hợp tác hóa, “lấy” (gọi là đưa vào tập thể) 6 cái máy khâu của một cửa hiệu may, tịch thu cửa hàng đồ điện của ông Núi Điện,tiệm xăm lớp của ông Chấn,(“Vua dép lớp”), sau khi đã đội cho họ cái nón “kẻ thù giai cấp” là: Tư sản... Còn cả ngàn vạn chuyện vô lý, cả ngàn tội ác tày trời nữa nhưng không một cá nhân,một Bộ chính trị,một Ban bí thư nào có lời xin lỗi nhân dân hoặc có một tài liệu văn bản nào công nhận cái quá khứ đầy tội ác với Đất Nước với Lịch Sử!Những sự sửa sai lật vạt như phục hồi danh dự quá muộn màng cho những ông như Kim Ngọc (bí thư Vĩnh Phúc),Nguyễn Hữu Đang,những việc kết nạp lại Hoàng Cầm,Lê Đạt và o

Hội Nhà Văn, cho in tác phẩm của Trần Dần, Phùng Quán... đều được họ lạng lẽ làm như xưa kia lạng lẽ đưa những Hoàng Minh Chính, Vũ Thư Hiên, Lê Huy Vân vào tù cả 9,10 năm mà chẳng cần xét xử gì...! Có thể nói chưa bao giờ tôi có dịp kiểm điểm bản thân trên cương vị Đảng viên sâu sắc đến như vậy, chưa bao giờ tôi nhận ra mình đã chính là “kẻ vừa có tội vừa là nạn nhân” rõ ràng đến như thế! Chưa bao giờ tôi mong muốn được trở lại đứng trong hàng ngũ 70 triệu quần chúng nhân dân như những ngày hiếm có trong đời này ..

Vậy thì... nhân cơ hội Trung Ương giới thiệu nhưng cơ sở chưa giới thiệu này, tại sao không tranh thủ mà “đào thoát” đi chứ? Tôi đem chuyện này trao đổi với một số bạn thân, đồng nghiệp, đồng ngũ, tâm đầu ý hợp và không ít người khuyên tôi phải thận trọng vì tội “tự động bỏ Đảng còn lớn hơn tội phản quốc đấy!” Người ta đã chẳng từng nói “Yêu Tổ Quốc tức là Yêu Chủ Nghĩa Xã hội”... có nghĩa là “không yêu C.N.X.H tức là không yêu nước”. Mà không yêu nước thì có khác gì là Phản Quốc! (chẳng hiểu ở các nước không có Đảng C.S thì toàn dân họ đều chẳng có ai yêu nước hay sao?). Quả thật tôi cũng hơi... “hốt” và cũng lại muốn tiếp tục... sống hèn! Thế nhưng ông Trời đã định hay sao mà khi định trở về Quân Khu để lấy các giấy tờ, làm các thủ tục thì: Toàn đơn vị đã giải tán! Một số, kể cả ông chính trị viên Đ.N.Vân (kiêm bí thư) đã được điều về Đoàn ca múa Tổng cục chính trị và được đề bạt... Tổng Đoàn Trưởng (lãnh đạo luôn 3.4 Đoàn, ca múa, lịch, cải lương) do tướng Hoàng Minh Thi, “kẻ tử thù của văn công Quân Đội”, ra quyết định! Thật ra tôi cũng có đúng một lần, (vì bị thúc bách nhiều) đến gặp ông bí thư cũ của tôi khi ông ta đã chuyển hẳn về Hà Nội, ngỏ ý “xin” ông ta chứng nhận cho tôi nguyên là “đảng viên đảng lao động” nhưng ông ta không chỉ đùn đẩy trách nhiệm cho hết Tổng Cục Cán Bộ lại Ban Tổ Chức Quân Khu để thoái thác mà còn có ý ghép tôi vào tội “vô tổ chức” khi “có tới hai, ba lần, có lệnh của Quân Khu gọi về mà ông không “về” nên bây giờ mới xảy ra thì tình trạng mất liên lạc (?) thế này! Thế là điều kiện để thoát khỏi tiếng “Phản Đảng” đã có. Tôi liền đưa ông giám đốc kiêm Bí thư huyện Đình Tính Nhà Xuất Bản Âm nhạc Và Mỹ Thuật Bộ Văn Hóa tới ba mặt một lời cùng ông Bí Thư cũ của tôi để đi đến kết luận: “Rõ ràng là đ/c Tô Hải vẫn thiết tha với Đảng đấy nhé!. Mọi sự trục trặc giấy tờ có gây hậu quả ra sao cũng không phải do tôi chịu trách nhiệm”. Và từ đó chỉ có cái chuyện xác minh xem tôi có “vô tổ chức” không khi không chịu trở về Quân Khu? Ai là người có quyền điều động tôi?... đã làm tổn không biết bao giấy mực, công văn đi, lại cả 2,3 năm trời giữa cơ quan tôi, giữa Bộ Văn

Hóa, Tổng cục, Quân khu IV... Cũng phải nói là chính cái sự ngu dốt và quan liêu đến... vô lý, cái trách nhiệm... chẳng ai chịu trách nhiệm (tồn tại cho đến tận hôm nay!) đã giúp tôi trở thành một “quần chúng có sinh hoạt đảng”, chưa có tiền lệ bao giờ!.. Quân khu IV cũ, thực chất đã trở thành Quân khu V mới, nên chẳng ai hơi đâu mà đi xác minh xem cái anh đảng viên quèn Tô Hải nên giao cho ai giải quyết, nhất là chẳng thấy cái mặt mũi của anh ta (được cơ quan mới khiêu nại về bị mất liên lạc?) xuất hiện bao giờ!... Còn tôi, cứ tiếp tục sống “lửng lơ con cá vàng”... Họp Đảng viên Văn Nghệ sỹ thì tuyên huấn triệu tập. Họp Chi bộ cơ sở thì... chờ giấy giới thiệu của Đảng ủy cơ sở cũ “đang” trong quá trình giải quyết! Chẳng phải Đảng viên cũng chẳng phải quần chúng.. Có điều lợi ngay trước mắt là: Tôi đã được miễn mọi trách nhiệm để chỉ chuyên tâm làm Nghề... Tuy nhiên, mở đầu một giai đoạn mới, vào một vai mới, trên một sân khấu mới, với những bạn diễn mới, cái gì đang chờ đợi tôi? Liệu sự đánh đổi lấy Tự do, liệu ý định sống “đờ-mi-hèn” của tôi có thành hiện thực? Có xứng đáng với sự trả giá của tôi, của gia đình tôi hay không?

SỰ TRẢ GIÁ QUÁ ĐẮT CHO NHỮNG VINH QUANG CAY ĐẮNG

“Được về Hà Nội” lúc bấy giờ, đối với tôi, là cả một cuộc đổi đời. Công việc đầu tiên là phải kiếm cho ra một chỗ ở vì tôi và cái ông Mai Thăng, phụ trách biên tập cải lương không thể nào sống chung trong một căn phòng 12 mét vuông do cơ quan bố trí được. Là dân Nam Bộ, là lính chuyển ngành (do ông có cấp bậc thượng úy), người ta sắp xếp ông về Nhà xuất bản âm nhạc để ông suốt ngày... nấu nướng từ thịt cóc, thịt mèo... trên một cái bếp dầu nhỏ xíu đặt ngay góc phòng lúc nào cũng sặc mùi tỏi, mùi dầu hôi, và mùi... rượu (mà tôi rất dị ứng). Cho nên tôi đã bỏ hết thời gian đầu để đi kiếm một chỗ ở riêng. Cũng lại một dịp may hiếm có trong đời nữa đến với tôi. Tôi đã gặp một bạn đồng ngũ (Lục Quân cũ) nhưng đã “dinh tê”, nay đang làm nhân viên “lưu dung” của Sở Nhà Đất đang đi kiểm tra các cửa hàng bị “cải tạo” phải đóng cửa. Đó là Nguyễn Đắc Hưu, ân nhân số 1 của tôi, mặc dầu đối với nhà nước, anh là một... tên đào ngũ! Thế là anh bảo tôi làm đơn trình bày hoàn cảnh, vợ con không nơi ăn ở, công tác quan trọng (sáng tác), không quên kê khai bao nhiêu huân chương, tác phẩm... rồi đưa cho anh. Chẳng có một xu nào dứt lốt,

vậy mà Hưu đã chạy được cho tôi một.. cửa hàng ngay tại mặt tiền Phố Huế! Tất cả chỉ có đúng 3 ngày. Lại bí thư Đảng ủy Khu Hai Bà Trần Minh Sơn, kiêm trưởng ban Cải Tạo Công Thương ký với câu phê bên cạnh: “Xét hoàn cảnh đ/c Tô Hoài (?), duyệt cấp cho đồng chí đó tăng một cửa cửa hàng “Bình Minh” để có thể yên tâm sáng tác”. Nghĩa là phân phối nhà cửa cướp được cũng lại do Đảng quyết định (Ôi! Ôn đảng nhiều quá!) Vậy là giữa cái phố Huế đầy cửa tiệm đóng im ỉm, bỗng dưng một hôm có một anh bộ đội (tôi chẳng có bộ quân áo thường phục nào) xe đến một cái bàn, một cái ghế và một tấm phản cá nhân cùng hàng chục thùng giấy tờ, hồ sơ lủng củng của cơ quan mà tôi chẳng hiểu trong đó đựng những gì.,nhưng cũng ra về một bộ phận cơ quan Nhà nước nào đó mới chuyển nơi..làm việc! Tất cả gia sản của tôi chỉ là một cái ba-lô Trung Quốc kiêm... gói đầu ! Sở dĩ có vụ “đột nhập tức thì” này chính là do kinh nghiệm của ông Nguyễn Đình Tính, giám đốc Nhà Xuất Bản. Ông cho biết: “Trong lúc này, mạnh ai nhanh chân trước, người ấy được. Các cửa hàng hiện nay đang do Ban cải tạo công thương quản lý, để họ bàn giao cho bên Nhà Đất thì đến mùa... quýt ! Trên đó có cả ngàn vạn cái đơn mà giải quyết thì vẫn là “nhất thân nhì thế, ba quen biết !Tớ cũng phải dùng chiến thuật này mới chiếm được cái garage của một tay Tư sản đấy!” Thời đó, chưa ai dám ăn tiền, dám đút lót, giải quyết mọi công việc đều theo luật của trái tim, đôi khi rất vô nguyên tắc, nhưng thật sự trong sáng gấp ngàn lần những cơ quan công quyền của Đảng ngày nay!.. Thế là lần đầu tiên tôi có nhà, có nhà đảng hoàng, có nhà ngay phố chính và đặc biệt là có nhà ngay sau 18 ngày, tính từ ngày “biệt phái” sang.. “nhân dân”! Cũng chính nhờ cái nhà này mà tôi đón được ba đứa con về, làm khai sinh(khai “phịa” vì chẳng nhớ nổi chúng sinh ngày nào,tháng nào ngoài cái năm sinh là...tương đối chính xác)cho chúng được đi học. Cũng chính nhờ cái nhà này mà tôi đã “ăn nên làm ra”, được sống với vợ con như một gia đình đích thực. Tôi biết ơn anh bạn Đắc Hưu đến muôn đời. Tôi cũng biết ơn cái chữ kí của ông Nguyễn Minh Sơn (dù ông có nhầm tôi là nhà văn Tô Hoài!) đã ký cho tôi cái “cầu bật” để vươn tới những gì mà tôi hằng mơ ước. Tôi cũng biết ơn ông Nguyễn Đình Tính, Nguyễn đình Quý, Mai Thảo ng, những người đã ủng hộ tôi hết mình (dù có động cơ gì đi nữa). Với riêng ông giám đốc nhà xuất bản Âm nhạc và Mỹ Thuật Nguyễn Đình Tính, cho tới khi thời thế thay đổi, ông trở thành một cán bộ... không nghề ngỗng, “ngồi chơi xơi nước”chờ về hưu, tôi thật đặc biệt có tình cảm và... thương hại. Số là: Ông cũng thuộc loại “lính được tăng cường” sang các cơ quan tư tưởng của Đảng như

hàng trăm con người vô tên tuổi, vô...nghề nghiệp ngoài nghề...chính trị viên !Ông Tính là chính trị viên Tiểu Đoàn nhưng đã có thời gian làm dịch vụ nên được điều về để... “văn nghệ vận” ở cái Bộ Văn Hóa !? Với lá cờ đỏ “Chính trị là thống soái”, người ta giao cho ông chức giám đốc Nhà xuất Bản Mỹ Thuật và Âm Nhạc đầy những “phần tử không đáng tin cậy” gồm hàng loạt họa sỹ, nhạc sỹ “chuyên” thì có nhưng “hồng” thì...chưa! Cái Bộ Trừu Tượng nhất trong các thứ Bộ, Bị của nhà nước vô sản này đâu có thể giao cho những nhà văn hóa đích thực nên.. tất cả các cấp lãnh đạo đều được giao cho những người như ông Nguyễn Đình Tính của tôi! Thật vậy, từ trên xuống dưới, ngoài ông Hoàng Minh Giám, bộ trưởng mà chẳng có quyền gì (ông luôn là Đảng viên Đảng Xã Hội (!) cho đến lúc chết) tất cả các vị thứ trưởng, vụ trưởng, vụ phó, giám đốc ...thậm chí cả đến trưởng, phó phòng “sau Nhân Văn” đều là cán bộ chính trị, đặc biệt là những cán bộ đã từng làm Công An và.. dịch vụ! Cùng với các ông Mai Vy (Tỉnh Ủy viên Phụ trách Công An Hà Tây) Trần Văn Hải phụ trách tổ chức cán bộ, Võ Hồng Cương cũng nguyên là Công An, dưới sự lãnh đạo của ông Hà Huy Giáp- Thứ trưởng kiêm bí thư đảng đoàn, một loạt các ông giám đốc các nhà hát, các cơ quan xuất bản, các đoàn nghệ thuật đều được trao vào tay những ông Lý Thương, Phạm Ngọc Lê, Phan Trọng Quang và cả hàng lô hàng lốc những sỹ quan, cán bộ lão thành (cả thật và... dỏm như bà Châu Cục Trưởng Cục Xuất Bản, ông Hồng Việt Giám Đốc xưởng Phim Đèn Chiếu, sau này H.V bị tù vì... tham ô, hủ hóa, khai man lý lịch). Tôi không muốn kể hết ra đây những cái tên mà lịch sử văn học nghệ thuật Việt Nam đã phải chịu đựng sự chỉ đạo ngu xuẩn đến khó tin của họ vì dù sao, họ cũng chỉ là những nhân vật do Đảng đặt đầu ngòi đó và khi họ... “tích cực” thì... tai họa lại bị nhân lên gấp cả 1000 lần: Tôi cũng xin lỗi tất cả con cháu những người mà tôi đã bắt buộc phải nêu tên vì hôm nay đây, cái tội “làm bậy vì ngu dốt” không phải tại họ. Họ chỉ là những nạn nhân chấp hành ý kiến chỉ đạo từ trên (?) mà thôi. Tuy nhiên có một số không phải là ít, cho tới hôm nay, còn sống, bỗng trở cờ quay 180 độ, “hua ra” sự “đổi mới”, thậm chí hoan nghênh hết lời những cái mà trước kia họ cho là “sai lầm nghiêm trọng”! Chính họ đã ký giấy đưa những Lê Huy Vân, Vũ Thư Hiên... vào tù không xét xử, đưa những H.Y, C.C, N.V, T đi cải tạo để biết bao người, chỉ vì đau khổ về xác thịt và tinh thần mà ốm đau, chết chóc, thậm chí tự vẫn... Một số coi như...chết hẳn về nghề nghiệp. Tôi thật đau lòng khi thấy người ta phục hồi cho Văn Cao bằng những tác phẩm trước cách mạng và chống Pháp. Vậy từ năm 1954 ông đã viết những gì? Tại sao ông không có được

bản “Sông Lô” thứ hai? Tôi lại nhớ những buổi đến ngồi với ông, nhìn ông uống rượu suông và nghe những lời ông nói “chẳng ra đầu ra đuôi”, “chẳng ra say ra tỉnh”, mỗi khi đưa một vài tập nhạc của người khác để ông... trình bày bìa (Cho tới ngày tôi vào Nam (1975) Văn Cao vẫn chưa được in tuyển tập và vẽ bìa cho chính những tác phẩm bất hủ của mình). Đến như Văn Cao còn sống lay lắt bằng nghề vẽ bìa, minh họa thơ cho người khác thì chuyện khai trừ Trần Dân, Lê Đạt, Hoàng Cầm, đuổi họ ra khỏi biên chế xé t ra cũng chẳng phải là... nặng nề lắm! Nhưng các cán bộ biên tập khi đưa cho Văn Cao... vẽ bìa (trong đó có tôi là người tích cực nhất), hoặc đưa cho Trần Dân dịch “Những người chân đất” (với điều kiện không được đề tên thật của người dịch) không phải không gặp phải lắm ý kiến phê phán. Có một lần tôi đã xuýt khốn nạn chỉ vì phản đối quá kịch liệt một tên... nhạc sỹ dỏm (tôi xin phép được giấu tên vì anh ra đã chết vì... rơi vào cái bẫy khi tranh giành chức trưởng phòng với một tên mưu mô, ma mãnh hơn) khi hắn đưa ra ý kiến là tôi thiếu cảnh giác (!?) là bìa của Văn Cao “không hiện thực” (?) là còn nhiều “biểu tượng hai mặt” (!?)... Cũng may là lúc này tôi đã lấy được tin nhiệm gần như tuyệt đối của ông giám đốc Nguyễn Đình Tính và Trưởng Phòng Biên Tập ông Đình Quý (cũng là một cán bộ đại đội, chỉ huy... pháo binh). Tôi được coi như một thứ “cố vấn chuyên môn” đáng tin cậy nhất và có cấp bậc cũng như đồng lương cao nhất Phòng biên Tập, (chỉ thua có Họa Sỹ Huỳnh Văn Gấm, từng là Tỉnh Ủy viên nhưng chết nổi lại mang cái danh... họa sỹ nên... không bao giờ được giao làm lãnh đạo !) Nhưng thời thế và nhiệm vụ bắt buộc, tất cả các vị giám đốc, vụ trưởng, thứ trưởng “bất đắc dĩ” nói trên, muốn hoàn thành nhiệm vụ đều phải chọn một số tay sai ngoan ngoãn mà có nghề (tức là vừa chuyên vừa hồng!?) được gọi là... chuyên viên. Tôi thuộc vào loại chuyên viên đó vì làm sao có thể duyệt được một tiết mục để thu đĩa (được các nước anh em như Liên Xô, Tiệp khắc giúp đỡ in cho không), làm sao đọc được những bản nhạc của các tác giả gửi tới mà không hề biết gì ngoài cái nghề “đường lối chung chung”. Tôi trở thành một kẻ “dạ, vâng” một cách tự giác. Tất cả cũng chỉ nhằm một mục đích: Tranh thủ viết và viết. Công việc cơ quan tôi gần như chỉ cần làm bằng ngón tay... út! Lúc này, khách hàng đến 26B phố Huế nhiều đến mức tôi phải từ chối nhận đơn đặt hàng. Các nhạc sỹ mới từ nước ngoài về như Hoàng Vân, Chu Minh, Huy Du... cho tới mãi sau này vẫn không “đông khách” như tôi. Một năm tôi phải viết cho đủ các Đoàn Văn Công, các trường, các xưởng phim, các nhà hát... Tất nhiên ,tiền cũng vào như nước. Vợ chồng con cái tôi đều ăn tiệm (ăn hàng

nhiều quá đến nỗi công an phải báo cáo về đảng đoàn Hội Văn Nghệ, (lúc này do ông Học Phi phụ trách!) Quần áo may sấm toàn đồ xịn. Chủ nhật nào cũng endimanchés, com-lê, cà vạt, măng-tô, vào ra khách sạn Rex dành cho khách quốc tế (do tôi xin được một cái “các đặc biệt” dành riêng cho một số văn nghệ sỹ, “trí thức lớn” , dù tôi chỉ là loại văn nghệ sỹ tép riu và ,nếu đánh giá trên đồng lương thì chỉ vào loại..đi chợ “nhân dân anh hùng” thời bấy giờ!) Trong nhà đầy đủ piano, radio loại cung cấp cho Bộ trưởng (cũng xin “tiêu chuẩn” do ông Lê Liêm ký) vợ một xe đạp đằm, chồng một xe Favorit, những đồ vật tiêu dùng siêu hạng thời bấy giờ. Còn tiền mặt lúc nào cũng có vài xấp bỏ trong tủ, tiêu gì thì cứ việc lấy, nhưng biết tiêu gì, sắm gì hơn nữa? Khi tivi, tủ lạnh, xe máy lúc ấy chỉ có trong.. khái niệm và thỉnh thoảng được thấy trong.. phim! Để có được tất cả những cái đó, tôi đã phải trả giá bằng một kiếp.. Phù Sai thứ hai. Ít nhất, kiếp Phù Sai này, tôi cũng khỏi cái “được”: được hạnh phúc gia đình, được nhà cửa, tiền bạc. Thu hoạch của tôi so với phần đông anh em nhạc sỹ khác lúc ấy chênh lệch đến ..4 số không (lương của tôi là 85 đồng nhưng bản quyền về “nhạc viết thuê” bình quân hàng tháng là 1200 đồng) Vậy thì việc gì phải phản đối ông Nguyễn đình Tính khi ông ấy phê bằng bút đỏ vào bản thảo của các tác giả đáng kính những điều ngu xuẩn, khi ông duyệt lời ca của một bài hát mà chính phần lời ông cũng chẳng hiểu nổi cái hay, cái đẹp nó là cái gì?. Tôi làm ông vui lòng bằng cách tự mình chữa đi một vài từ để trình bày lại với tác giả sau, mặc dầu biết rằng việc làm này là xâm phạm quyền tác giả. Cũng may là bạn bè đôi khi cũng hiểu biết nỗi khổ của tôi và hơn nữa họ cũng chẳng ham hố gì mấy bản nhạc in với vài chục đồng tiền bản quyền (lúc này còn gọi là tiền thù lao?) . Cái “thời hoàng kim” này chính là nhờ sự.. ngu dốt(!?) mà một số anh em văn nghệ sỹ chúng tôi, kẻ vớ bở, người ầm ức vì bị thiệt thòi. Số là chẳng hiểu ở đâu mà ra (có người cho là sáng kiến học lỏm của các bạn Trung Quốc, Triều Tiên) một quy định tạm thời về bản quyền tác giả bỗng được ban hành, đầy những nghịch lý đến không.. có lẽ. Ví dụ: Âm nhạc thì tính tiền bằng cách.. đếm mớ- dũa, tranh thì tính tiền bằng.. kích cỡ! Mặc dầu có phân chia ra loại A,B,C nhưng một bản nhạc nếu dài, có xếp loại C đi chăng nữa thì tiền gấp mấy lần một bản nhạc loại A mà ít nhíp! Tôi “giàu” lên chính là nhờ các bản nhạc như cantate, hợp xướng, và viết cho phim, cho kịch. Riêng “Tiếng hát biên thùý” tôi được trả tới.. 2.700 đồng tiền thu đĩa và 750 đồng tiền in trên giấy! Với cái giá bao cấp 200 đồng một chiếc xe đạp loại nhất Việt Nam, 700 đồng một cây đàn Piano, 350 đồng một Radio Orion to thùng 3 loa, tôi

đã có tất cả những gì mà bao người mơ ước suốt cả đời chưa thể có được ở cái thời 0đ30 một bát phở “chui” ấy. Cho nên, không ít người “ghen ăn tức ở” đã bắt đầu bàn tán xôn xao? May mà lúc này vàng, đô la là những thứ bản thân tôi cũng như bao người khác chưa hề biết đến khái niệm chứ chưa nói đến việc mua sắm, tích trữ để... đi tù! Tôi chẳng biết dùng tiền làm gì ngoài việc khao bạn bè, anh em dàn nhạc một vài châu Phú Gia, Bodéga mà nhiều lắm cũng chỉ hết vài chục đồng. Kể ra, lúc này nếu tôi được sống lại những ngày ấy, tôi sẽ mang đến một vài món quà gì “trên mức tình cảm” cho ông Nguyễn Đình Tính, một người giám đốc biết điều đã giúp đỡ tôi rất nhiều. Trong cái không khí không mấy thuận lợi cho những kẻ bỗng giàu lên như tôi, chính ông Tính là người đã bảo vệ tôi: Tiền nong của Tô Hải chính là do công sức lao động nghệ thuật của đồng chí đó mà có! Mọi thu nhập của Tô Hải đều có chứng từ chuyển khoản ở ngân hàng cả! Cái thời bao cấp xét cho cùng, cũng có cái hay của nó. Tiền tư nhân có đồng nào là gửi tiết kiệm. 0đ40 xu cân gạo, 2 đồng g cân thịt chẳng có bao giờ thay đổi cả chục năm, nhà cửa cấp không, thu tiền vài ba đồng bạc, có ai nghĩ tới mua nhà, mua đất để mang cái tội có “tư tưởng tư sản”. Tiền bản quyền quá 100 đồng là không được phép lãnh tiền mặt. Phải dùng séc để rút tiền, để chuyển khoản cho các cửa hàng nhà nước (tư nhân đã bị dẹp bỏ) sau khi đã được... “duyet bán” cho một thứ gì. Tất cả đều trong sáng, có lẽ chủ yếu là do không mấy ai thấy được một cọc tiền nào quá vài trăm đồng để mà thèm muốn. Ngay tiền của mình có ở quỹ tiết kiệm ở ngân hàng mà mỗi khi ma chay, chái nhà... vẫn còn phải làm đơn “xin” rút với cả một lô chữ ký, dấu đỏ chứng nhận nữa là. Do đó, khó mà có cái tội ăn cắp của công dễ ợt như ngày nay. Vậy thì tiền sẽ làm gì nếu không chỉ là... ăn và mặc ngoài tiêu chuẩn nhà nước đã cấp phát? Phải thú thật, chính cái tư tưởng “cho chúng mày biết tay”, “cho chúng mày tức hộc máu mồm ra mà chết”: đã thúc đẩy tôi làm việc cật lực để khẳng định mình. . Tôi viết như điên để hoàn thành mọi hợp đồng sáng tác... hàng loạt phim, vở kịch, như “Câu chuyện Iéc Cút” (đạo diễn Monakhốp) hoặc “Chị Nhàn” “Tiền tuyến gọi”... tôi đều dùng hình thức giao hưởng (lúc này mới được thành lập mà chỉ huy giỏi nhất là ông Vũ Lương). Mục đích tôi luôn theo đuổi là luyện thêm tay nghề. Chồng tổng phổ hết sức tỉ mỉ cứ ngày một chất cao để rồi tới một ngày... tôi thấy nó vô duyên dễ sợ. Số là viết nhạc thời ấy là một chuyện, còn dàn dựng nó, thu thanh nó và phát nó ra bằng đường âm thanh của phim nhựa 35 ly hoặc bằng băng từ, qua những cái ampli và loa thì... eo ơi! Tất cả đều là công cốc! Hơn thế nữa, nội dung và hình thức

của phim, của kịch, của múa... từ kịch bản tới lúc thành hình tượng trên sân khấu, trên màn ảnh thì... xa cách cả một trời một vực với sự tưởng tượng, với “tư duy âm nhạc chính qui” của tôi. Tôi còn nhớ khi viết về một trường đoạn của phim “Độ giốc” (đạo diễn Lê Đăng Thực) ca ngợi cảnh kết của một nông trường tiến lên “đại sản xuất mở rộng”, tôi đã khổ tâm, khổ tứ để cố viết sao như kiểu chương cuối của bản giao hưởng số 7 của Prokofieff (cũng có chủ đề sản xuất của đoàn thanh niên Komomol). Nhưng cuối cùng, khi lắp vào phim, nó vô duyên đến... tức cười vì, trên màn ảnh chỉ độc có một chiếc máy kéo đang bò chậm chạp (do không huy động được thêm đến cái thứ 2) Vậy mà đồng, gõ, giầy, gõ, cứ làm âm ỹ trên cái mouvement allegro vivace. Kết quả cuối cùng thì ban xét duyệt (của Cục Biểu diễn) gồm toàn những vị võ vể vài ba nốt nhạc(!) xếp nó vào loại... “trung bình” và tất nhiên, tiền bản quyền tác giả kém xa một bộ phim mà ông T.C, ông V.A... chỉ quảng ra có một cái giai điệu của một ca khúc rồi... mặc cho chỉ huy và dàn nhạc muốn xoay sở ra sao cho đủ số phút yêu cầu! Ở đây phải nhắc tới hai tay đã “cứu” các nhạc sỹ chỉ biết hát lên những lời ca (nhưng trót mang danh Hội Viên Hội Nhạc Sỹ rồi!) bị...”mời nhầm” làm nhạc không lời! Đó là các anh Quang Khải và Huy Thư. Rất nhiều bộ phim có tên nhạc sỹ X..., nhạc sỹ Y... nhưng sự thật là do 2 anh (sau cũng trở thành Hội Viên cả) đã có công phối âm phối khí, biến tấu... để có thêm ít tiền cho bản thân và anh em nhạc công (lúc này rất khó khăn về đời sống). Sau này, do sự ăn chia không minh bạch giữa người đứng tên và người viết thực thụ, đã nổ ra không ít vụ kiện cáo và bôi xấu nhau. Riêng tôi, cho đến khi được anh em nhạc công khuyên nhủ (có lẽ vì tập khá vất vả) tôi đã tỉnh ngộ ra: “Đừng có kiếm tiền bằng những thủ đoạn... tử tế!” Và tôi cũng chẳng còn hào hứng gì mà cứ viết mãi cái thứ âm nhạc nghiêm túc để rồi cuối cùng hiệu quả về kinh tế lại thua hẳn nhưng kẻ làm ăn lèm nhèm. Tôi đã bị thất bại trong các vở “Đêm mưa” (đạo diễn Dương ngọc Đức và Ngọc Phương -cả hai nay đều Nghệ Sỹ nhân dân), “Hoa và Ngàn”(kịch bản Nguyễn Đình Thi-Đạo diễn Dương ngọc Đức) khi huy động cả một dàn hợp xướng và dàn nhạc giao hưởng để làm “một cái gì đó” có tí nghệ thuật.! Thế nhưng cuối cùng, chỉ cần hội đồng xét duyệt phán thế nào đó, vở kịch bị “đổ” ngay lập tức. Kéo theo là các nhà đạo diễn, họa sỹ, nhạc sỹ... bị đi tiêu cả một quá trình sáng tạo !Có điều “lạ mà không lạ” lạ hầu hết các vở “có vấn đề” lại là những vở diễn mà chúng tôi đều thấy có hứng thú nhất! Vở diễn bị bỏ có nghĩa là tác giả kịch bản, đạo diễn, nhạc sỹ, họa sỹ cũng không có... tiền luôn! Lúc này, ngay được diễn có khi cũng còn chờ cả

tháng, đi lên đi xuống mới lấy nổi tiền ở cái ông tên là Tốn ở trên Vụ (vì còn chờ Hội Đồng xét duyệt xếp loại..v.v..) Mãi mấy năm sau tôi mới biết là hầu hết các tác giả, biên đạo, nhạc sỹ khi qua cửa ông này đều “giúp đỡ ông cái số lẻ”. Thật ra, ông ta chỉ là một người giữ khâu cuối cùng là chi tiền, nhưng ông ta luôn có ý nghĩ rằng: Đây là khoản chi không... hợp lý vì các tác giả chẳng ai không ăn lương nhà nước cả! Ông ta thường vừa đưa tiền vừa nói: “Các ông sướng thật! Đã có lương rồi mà lại còn được lãnh lương thứ hai gấp cả 5,10 lần lương của tôi!” Chính cái ý kiến này không phải do ông Tốn tự ý phát ra mà ông chỉ nhắc lại những gì ông đã nghe được qua các ông lớn, Thứ Trưởng, Vụ Trưởng, các ông Mai Vy, Hà Huy Giáp, và đặc biệt lạ lùng là từ ông.. Cù Huy Cận, một nhà thơ có tiếng, cũng từng khuyên anh em “không nên đòi hỏi tiền bản quyền găng quá mà chỉ nên coi là “hương hoa” của Đảng và Nhà nước mà thôi!” vì đất nước ta đang còn n...nghèo!”... Phải chăng ông đã quá đầy đủ với cương vị thứ trưởng? Hay ông thực sự thương Đảng, thương dân ta nghèo? Hay vì chính ông... “ghen ăn tức ở”, vì ông là nhà thơ-thứ trưởng duy nhất mà chẳng có mấy khi có bài được lĩnh bản quyền kể từ khi ông nổi tiếng với tập thơ “Lửa thiêng” trước 45, chẳng dính gì đến cách mạng, cách mệnh?

Và cuối cùng, một quyết định nhằm hạn chế bớt thu nhập để làm văn nghệ sỹ hư hỏng(?) của Liên Bộ Tài chính-Văn Hóa đã được ban hành. Ngoài những qui định hết sức “vô nghề nghiệp”, ở từng chi tiết thì có một khoản rất cơ bản gây tranh cãi: Đó là: “sáng tác trong giờ” và “sáng tác ngoài giờ”! “Trong giờ” có nghĩa là ăn lương để sáng tác thì chỉ được hưởng 20% tiền bản quyền! Còn “ngoài giờ” nghĩa là: sau khi hoàn thành các nhiệm vụ biên tập, giảng dạy hoặc làm nghề khác như nhà giáo, diễn viên, cùng với những ai “ngoài biên chế” đều được hưởng 100% số tiền đã qui định! Một loạt văn nghệ sỹ lúc này đều có tư tưởng ra khỏi biên chế vì... không chịu được cái kiểu phân chia đến lạ đời này. Tôi còn nhớ họa sỹ Phan Thông, Trần Đông Lương.. là những người đầu tiên xung phong.. “ra” trước. Cả hai đều là văn nghệ sỹ ngoài Đảng, “có vấn đề” nên việc cho ra khỏi cơ quan nhà nước lúc này là điều Đảng rất hoan nghênh! Cả hai sau này sống rất khổ vì làm sao mà sống nổi với ngòi bút, cây cọ... khi mà tất cả các nơi tiêu thụ tác phẩm đều là của nhà nước? Mà các văn nghệ sỹ nhà nước còn chưa biết tiêu thụ tác phẩm ở đâu cho hết, hưởng hồ là với các anh văn nghệ sỹ ngoài Đảng, ngoài biên chế để có thể hưởng tiền bản quyền 100%! Con đường các anh đi sau đó đầy khó khăn do người ta cố ý dựng lên để triệt đường sống của các anh như thế nào.. có lẽ ông Lâm Toét (mà

tôi đã nói ở trên) là người thấu hiểu hơn ai hết vì chính ông là người đã biết quý trọng các tài danh văn nghệ đất Bắc nên sẵn sàng giúp đỡ các anh mà không bao giờ ai biết ông đã giúp bao nhiêu, giúp những gì? Nhưng chỉ riêng những bức tranh có ký tên những Nguyễn Sáng, những Bùi Xuân Phái... kèm theo câu “mến tặng, hoặc kính tặng Lâm” thì cũng có thể hiểu họ yêu mến và kính trọng cái vị mệnh thường quân Lâm toét này còn cao hơn... Đảng và nhà nước đến chừng nào! Các danh họa nước ta đâu đến nỗi bán tác phẩm của mình để đổi lấy một tách cà phê như Modigliani? Các anh cùng một số nhà văn (đặc biệt là không mấy ngày vắng mặt Nguyễn Tuân) dùng “Cà-phê Lâm” như Golfe Drouot. ở Paris để làm nơi gặp nhau, trao đổi thông tin về đủ thứ tình hình... chính trị, thế sự, nhân tình, nghệ thuật và nuốt với nhau những ngậm đắng cuộc đời! Tất cả những gì các anh trao đổi đã không lọt qua lỗ tai của ông Lâm, và cũng từ đó, ông như được nhìn thấy một thế giới mới, đây những người tài mà sao lại phải sống khổ cực hơn ông nhiều thế cả về vật chất lẫn tinh thần? Và ông quyết tâm giúp đỡ họ bằng khả năng có thể của ông. Tôi xin làm nhân chứng khi cần đưa ra tòa những kẻ bôi xấu ông bằng cách vu cáo ông “lợi dụng mua tranh bằng giá rẻ mạt “! Là người thỉnh thoảng có đến quán của ông, tôi có thể nói thẳng một câu: Giá mà các ông cộng sản lãnh đạo cao cấp học được tình yêu con người, biết quý trọng nhân tài được lấy 1/100 ông Lâm toét thì đất nước này đâu đến nỗi phải chạy đôn chạy đáo đi tìm, đi mượn tác phẩm của họ bị tứ tán khắp nơi, mỗi khi cần triển lãm, phục hồi (không tuyên bố) những con người mà các ông đã cố tình xóa sổ. Với Trần Đông Lương, có lần do được anh tặng một bức tranh (bị lên án kịch liệt nhưng sau này lại được đề cao đến tận mây xanh (!) khi anh đã qua đời), học tập ông Lâm, tôi cũng khệ nệ vác lên nhà anh... 10 kí lô gạo vì tôi biết nhà anh hôm ấy đã hết... gạo mà tiền cũng chẳng còn đồng nào! Anh bắt tay tôi, nói nửa thật, nửa đùa: “Cám ơn! cảm ơn! Nhưng này! tớ không có bán tranh rẻ thế đâu đấy y nhé!” Tôi vội trả lời: “Trần Đông Lương đâu có bán tranh của mình cho Viện Bảo Tàng, đâu có tặng tranh cho anh Lành, anh Tô (Tố Hữu và Phạm Văn Đồng) mà lại tặng mình, cũng Tô nhưng là Tô... hạng bét! Còn gạo đây hở? Công dân Tô Hải trích số gạo 13 kí rưỡi “nhường cơm sẻ áo” cho công dân Trần Đông Lương! Được chưa?”.. Rồi hai người ôm lấy nhau, cố ngăn nước mắt khỏi trào ra! Tôi đã giúp đỡ những con người tôi mến phục như tặng Quang Dũng 5 đồng ăn xôi ngay bên hè đường (đưa tờ giấy 10 đồng anh nhất quyết chỉ lấy 5, buộc tôi phải đổi tiền lẻ anh mới chịu nhận) Tôi cũng đã từng chở gạo, mua rượu “quốc lủi” đến biếu một họa sỹ

“cỡ lớn”, một nhà thơ không ai là không biết, một dịch giả chuyên dịch những tác phẩm khó dịch nhất, thậm chí “cho vay không đòi lại” những con người đầy tài năng nhưng không may mắn như tôi, có khi chỉ là dăm ba đồng, vài ba chục... Những điều quá nhỏ nhặt đó, xin lỗi các bạn đã được tôi “giúp đỡ”, dù hôm nay các bạn còn nhớ hay đã quên, dù các bạn đã “đi xa”, hay còn sống (sót), dù các bạn đã đổi đời, đã trở nên giàu có nên đã quên đi vãng đau buồn, tôi thấy cần nhắc lại để hậu thế biết cuộc đời của các văn nghệ sỹ “lầm đường theo Đảng” thời ấy cơ cực và nhục nhã tới mức nào. Có thể không ít người sẽ lại buông ra câu nói của con ông Trịnh Tuấn mà tôi đã kể ở trên: “Sao thời ấy các cụ... hèn đến vậy?” Vâng! Nhiều cái còn hèn, còn nhục hơn, đã biến không ít người trong chúng tôi thành những kẻ suốt cả một đời “ăn giả”, “viết giả”... Tóm lại là sống giả, sống bằng cái đầu và trái tim của người khác. Điều đáng trách là: chính tôi, một nạn nhân nhưng cũng là một kẻ tội đồ: Có lúc không phải là không “cuồng tín” nhưng chủ yếu vẫn là phải cố bám vào cuộc sống, cố nuốt mọi cục phân thối hoắc mà vẫn phải cười... Vì hèn nhất, cực kỳ hèn nhất. Hèn nhất trong xử thế và hèn nhất cả trong sáng tác. Tôi thật xấu hổ khi đọc lại những gì tôi viết trong cái cách ruộng đất trong khi thâm tâm tôi thì coi đây là một cuộc nổi dậy lưu manh, vô học và... ăn cướp nhất, giết người nhất, tàn bạo nhất trong lịch sử! Thử hỏi xem: Trước kia ở Việt Nam này, có thời đại nào mà làng xóm giết nhau, cha bị con đầu tó, vợ chỉ mặt chồng giữa sân đình gọi là “thằng kia!”... rồi đưa ra đầu làng bán bỏ không? Vậy mà tôi và biết bao anh em không dám có lấy một lời kiến nghị, phản đối, Anh dũng lắm thì cũng đến “lờ” đi, không viết lách gì về cái cuộc “cách mạng long trời lở đất” do Đảng lãnh đạo ấy. Cuộc “phản tỉnh” cuối cùng và khá muộn màng này có thể sẽ chẳng ai biết nếu tôi không viết ra để phản tỉnh cho chính mình, để có dịp ôn lại cả một con đường sai lầm liên tục của tôi. Nó đã đưa tôi đến cái kết cục đáng xấu hổ: Một anh công dân hạng bét về hưu, chết dần ở một xóm nghèo ven biển Nha Trang này...

... Trở lại với cái thời “giàu sang phú quý, hạnh phúc đê huê” những năm 60 của gia đình tôi.. (giàu sang so với đồng lương và mức sống 13 cân gạo, 5 lạng thịt, 5 mét vải của những cán bộ đồng trang lứa với tôi) một phần lớn là nhờ tôi cố gắng kiếm ăn bằng chính cái nghề mình được đào tạo, một phần do tôi gặp thời cơ đang nhốn nháo về đường lối “rối canh hẹ” của ngay trong tổ chức của cái Đảng này. Kẻ thì ủng hộ, kẻ thì phản đối cách sử sự với anh em văn nghệ sỹ Trong khi đó thì tình hình “phe ta - phe nó” càng ngày càng phức tạp. Kể từ

Hội Nghị Bucarest (1956) trở đi, những người có trình độ như tôi đã thừa hiểu: đây là điểm “bắt đầu của sự kết thúc”. Bắt đầu bằng sự chia rẽ trong nhận thức về những khái niệm cơ bản nhất: Xã hội chủ nghĩa là gì? Cộng sản chủ nghĩa là gì? Thế nào là chuyên chính vô sản? Và cũng từ những lý luận cơ bản đó, người ta đã không ngại vạch trần cả một quá trình sai lầm tệ hại đưa đến sự bế tắc toàn diện của chủ nghĩa cộng sản phản khoa học nhất lịch sử loài người, biến cả một phần sáu trái đất thành trại lính, tất cả phải nghe lệnh của một băng nhóm, thậm chí một cá nhân (trường hợp Staline, Mao Trạch Đông, Ceaucescu, Hodja...) cùng ăn, cùng làm, cùng nghĩ theo có một bàn tay chỉ đường! Tất cả những vụ xé toạc bức màn sắt đó lần này chẳng phải do Đế Quốc, Phát Xít nào nhúng tay vào cả! Chính nội bộ các Đảng cộng sản đủ mọi màu sắc tự đánh nhau chí chóc bằng lý luận tới choảng nhau thực sự bằng xe tăng, đại bác hấn hoi (vụ Nga - Tàu) Các ông “anh lớn” đã thế, các đồng chí phe ta thì... mạnh ai nấy nói, nấy làm. Buồn cười nhất là chú bé Albanie. Vừa theo chân Tàu chửi Liên Xô đấy, lại quay ngoắt bỏ Tàu chửi Mao, chửi Tiệp, chửi Hung, nghĩa là... chửi tất! Không chơi với ai, chuyển từ đi ô tô sang xe đạp, nhìn đói chứ không ăn bánh mì... “xét lại”, không dùng đồ Mỹ, Anh... Tất cả những thông tin đáng sợ này người ta đã cố tình giấu biến (!) nhưng giấu sao được những người nghe đài hàng ngày bằng ngoại ngữ như chúng tôi, giấu sao được những người đọc báo chí bằng tiếng Pháp, tiếng Anh và cả tiếng Nga, tiếng Tàu “phe ta” nữa, đều khiến các vị tuyên giáo gần như... bất lực! Thậm chí có một tên xen đầm văn nghệ còn đe dọa Bửu Tiến “Ba cái văn kiện chữ Tây (?) này nhiều lắm chỉ để n tay vài trăm trí thức ở Hà Nội, cứ đọc bậy đọc bạ, sao cũng có ngày..” Tuy nhiên từ trên cao nhất, người ta vẫn cố chơi cái “trò xiếc đi hai dây” thậm chí 4,5, 5,7...dây càng lâu càng tốt! Phải nói rằng cái trò “bí mật ồm ờ” “mọi người đều tốt” này kéo dài cũng được khá lâu. Và cũng chính h cái thời gian lấp lửng “theo ai” này mà anh em văn nghệ cũng “nhờ mưa mát mặt” được ít nhiều. Cái phe “có quyền nhưng “xét lại” (nghĩa là theo Liên Xô) cứ tiến hành các kiểu xây dựng, cách tân... theo kiểu Liên Xô mà không bị công khai phản đối. Còn phe “chính trị là thống soái” thì cứ điều hàng loạt văn nghệ sỹ đi làm đường, đắp đập, làm thủy lợi, trồng cây ở các lâm trường, nông trường. Phe “xét lại” cũng chỉ... cười mà làm thinh! Chẳng ai muốn bấm nút một cuộc đấu tranh chết người khi mà những tên trùm ný nuận về “ai thắng ai” (mà điểm mặt chẳng có một tên lãnh đạo nào có trình độ lý luận gì tối thiểu ngoài sự nhai lại của 2 ông Xít ông Mao) cứ như... ngậm hột thị trên con

đường.. rã đám ! Hàng loạt chính sách dễ thở được đưa ra thời kỳ này! Ví dụ: “Trong chế độ bản quyền có mục: “Mỗi năm mọi văn nghệ sỹ sáng tác được nghỉ ba tháng để sáng tác” (giải phóng khỏi công việc sự vụ)) Nhưng cũng chính thời gian này là thời gian, trên các công trường, nông trường khắp miền Bắc, từng đoàn, từng đoàn văn nghệ phải chấp hành ý kiến của ban bí thư, rời thủ đô về lao động thật sự với công nông. Mỗi người có một cách đi thực tế và nhiều cách trốn... thực tế! Của đáng tội, khối người, trong đó có tôi, có ra ruộng bê đất, đắp bờ thì chẳng qua là ... “làm vui” cho anh chị em nông dân thôi chứ họ đâu có cần đến cái thứ “lao động tào tui” quần chân họ! Thì ra họ cũng chỉ là chấp hành ý kiến của trên để anh chị em Văn nghệ sỹ chúng tôi ra ruộng “cùng làm” mà lòng chẳng muốn chút nào! Còn “cùng ăn”, “cùng ở” thì... bíp số một! Chẳng anh nào không có một miếng chả, miếng giò, lọ ruốc bông, thậm chí tối tối còn vật gà, cắt cổ vịt đánh chén với chủ nhà túy lúy rồi lăn đùng ra ngủ ở nơi nào tốt nhất mà gia đình nhà chủ thường nhường cho. Chu yện khôi hài này, có một lần vô Sài gòn, cụ Nguyễn đã kể lại khi cụ cùng tôi, Hà Mậu Nhai, Nguyễn Đình Thi đi thực tế... Sài gòn đêm Noel 75 tại nhà một văn sỹ “tại chỗ”: bà Tùng Long! Mọi người cứ cười nôn ruột khi cụ nhắc tới cái tật của Nguyễn Hồng là hay nói.. “nhị” (thay mọi chữ bình thường bằng chữ lờ..bờ) chính là do “Ba cùng” mà ra! Buồn cười nhất là chính các ông Mai Vy, Võ Hồng Cương, những người lãnh đạo chủ trương này cũng thỉnh thoảng “hạ phóng” xuống ruộng, đào đất cùng anh em văn nghệ. Do trình độ của các ông quá hạng bét cả về văn hoá lẫn chính trị nên, gần các ông, tôi mới phát hiện ra: các ông cũng chỉ là những cái “máy phát âm” lại cái gì mà trên đã nói mà thôi! Còn trong thâm tâm thì chính các ông cũng đâu có tin là bỏ bút, bỏ đàn cả mấy tháng trời sẽ làm anh chị em “lớn lên về... tư tưởng” Vậy mà tình hình này cứ kéo dài, hết đoàn này đến đoàn khác lên đường về nông thôn, nhà máy, làm.. phiên sản xuất! Một số tác phẩm viết về nông thôn về công nhân cứ ào ào ra đời và được đề cao, tặng thưởng thậm chí in bao cấp cả trăm ngàn bản, bán như cho... Điển hình là cuốn “Con chim đầu đàn” của Lê Phương viết về “tổ đá nhỏ ca ba” (Nhà máy xi-măng). Ngay cả những “Mùa lạc”, “Cái sân gạch” của Đào Vũ, Nguyễn Khải.. thời ấy được đề cao như những “tuyệt tác” thì sau này, nhắc đến nó, chẳng biết nó là cái giống văn học gì. Nổi đình đám và ồn ào nhất “nhưng cũng sớm mất dạng nhất) là hàng loạt những bài hát đào nương, chống hạn, làm thủy lợi. Những Cờ ba nhất, Sóng Duyên - Hải, Gió Đại-Phong ra đời một cách.. “cho có”, với mục đích trình làng (chính là trình

Đảng!) sự “tiến bộ” trong tư tưởng của nhạc sỹ, sau khi thực hiện thắng lợi chủ trương của Đảng, đều được “ép ra đời”... ông ổng!. Riêng tôi, về nông nghiệp tôi đã “rặn” ra một.. đống! Nào “Nước đã về đồng”, “Bài ca của Đội Thủy Lợi” (được giải của... Bộ Thủy Lợi!)... Về công nghiệp, chỉ riêng đề tài hòn than thôi, tôi đã viết tới.. 6 bài! Nào “Mỏ đẹp mỏ giàu”, “Bài ca từ trong lòng đất”, “Hành Khúc công nhân mỏ”... nào “Mai đây con lại lên tầng”, “Lên Đèo Ngang”... về điện, về xi măng... về tất cả... những gì đi thực tế cũng có ngay tác phẩm, cũng được đề cao, khen thưởng ít nhất cũng do cấp Bộ! Tóm lại tao, mày, nó, chúng tôi, các anh, chúng nó... tất cả đều làm dối, nói dối, khen nhau dối và.. từ trên xuống dưới đều nói dối nhau là.. “Đừng có nói.. đó là.. nói dối!”... Không thể phủ nhận là cũng chính trong những dịp đi “thực tế bắt buộc” này, không ít anh em đã có được một số những ghi chép” (đặc biệt là nhóm họa sỹ) có lợi cho việc xây dựng tác phẩm tử tế sau này. Riêng những tác phẩm... “báo cáo thành tích” thì số phận nào đã dành cho nó, ngày hôm nay đã được thời gian và công chúng trả lời. Có người vẫn còn cố bám vào cái lý luận ra vẻ biện chứng duy vật lịch sử là nó đã “đóng góp vào công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc và đấu tranh thống nhất ở miền Nam thật to lớn”. Còn tôi và đa số đều thấy sớm là: Tất cả những thứ “nhi nhô” đó không thể gọi là nghệ thuật được, thậm chí còn đóng góp vào sự sai lầm chết người của cái chủ trương “Một mo cơm nắm, một gói muối mè, một trái tim hồng tiến lên đòi trục xây dựng chủ nghĩa xã hội” (!?) (phong trào gió Đại Phong)! Không phải các vị N.K .Đ. V... không nhìn thấy việc tập hợp công cụ sản xuất, trâu, bò, ruộng đất (mới chia trong cải cách ruộng đất) dưới sự lãnh đạo của một ban chủ nhiệm, không có một chút khả năng gì (ngay cả khả năng làm nông nghiệp), làm việc theo kẻo, lao động chám công là sẽ đi đến con đường.. khốn nạn cả nước! Không phải là chúng tôi không thấy “quá đúng” khi xuống thực tế, khi được mời nhậ nhệ ở nhà ông Bí Thư, bà Chủ tịch là những câu vè của nông dân như “Mỗi người làm việc bằng hai để ông chủ nhiệm mua đài, mua xe”, “Mỗi người làm việc bằng ba để ông chủ nhiệm xây nhà, xây sân” là sự phản ảnh chân thật nhất cái thực tế đáng buồn của nông thôn Việt Nam những ngày sống dở chết dở đó!. Cái vô lý, duy ý chí mà ở các nước “ xã hội chủ nghĩa anh em” đáng là đề tài cho các cuộc thanh toán nhau để tranh giành quyền lực (dưới chiêu bài bảo vệ một thứ isme gì đó), là mầm mống cho những cuộc nổi dậy, đau khổ thay, ở Việt Nam lại không nổ ra, thậm chí thấy sai mà vẫn cứ làm, cứ nói, cứ tung hô vạn tuế! Cái sự hèn, hèn đến kinh tởm của lớp anh chị

em chúng tôi là ở đó. Tuy nhiên sự sợ hãi phải vào tù, phải đi cải tạo như thời “Nhân văn” đã giảm đi nhiều vì Sự thật đã dần lộ nguyên hình! Với giới trí thức, bắt đầu khó có thể nói mãi là chủ nghĩa cộng sản là, “một khối thống nhất từ Vĩnh Linh đến Bá Linh” nữa! “Sự thật viết hoa” đang vả những cái tát ra trò vào miệng những con vẹt ngu đần. Một sự phân hóa tư tưởng đã hình thành trong giới văn nghệ sỹ kể cả những bọn nhát như thỏ đế. Hàng loạt báo chí (phe ta cả thôi) đều đưa đến cho chúng tôi những thông tin động trời! Hàng loạt tác phẩm, điện ảnh, văn học âm nhạc (... dù hạn chế, dù chỉ lưu hành nội bộ) cũng mở cho chúng tôi những con đường suy nghĩ mới. Những phim Liên Xô như “Bầu trời trong sáng”, “Khi đàn sếu bay qua”, “Bài ca người lính”, “Người cùng thời đại”... những tạp chí, những tranh ảnh trên các họa báo, Ba Lan, và nhất là những báo chí “Phe nó” như Paris Match, Nouvel Observateur, L’Express... (dù bị coi như quốc cấm), vẫn cứ được truyền tay nhau đọc. Riêng tôi, càng đọc, càng nghe qua Đài (nghe gần như nghiền tất cả các đài trên thế giới, dù “phe ta” hay “phe nó”), càng thêm xấu hổ cho sự hèn nhát, thiếu bản lĩnh của giới văn nghệ ăn lương nhà nước ở Việt Nam. Suốt cả cuộc đời chỉ viết theo chỉ thị, theo yêu cầu, theo com-măng để tồn tại và cuối cùng, trắng tay trong thời kỳ “Đổi Mới”. Tôi không còn dám nhận là tác giả của hàng trăm bài hát (kể cả được giải, được tặng huân chương) Thậm chí rất đau khổ, khi có lẽ lạt gì đó, người ta lại nhắc đến cái gọi là tác phẩm “nổi tiếng” của tôi nhưng chẳng ai nghe, ai dùng sau này! Sự hèn nhát lớn nhất trong giới văn nghệ miền Bắc Việt Nam thời ấy, theo tôi là: Vẫn không dám làm một cái gì đó, dù chỉ là nhỏ nhỏ bằng 1/100 cụ Phan Khôi hay 1/1000 Trần Dần, mặc dầu thời thế đã thay đổi, mặc dầu quan điểm về cái hay, cái đẹp cái thật, sau khi thần tượng Staline đã bị chính những người cộng sản Liên Xô giật đổ, mặc dầu hàng ngày thông tin về tội ác của các trùm sò Mác Lê đã càng ngày càng được phơi bày trước nhân dân thế giới !Thời điểm dễ thở hơn thời Nhân văn gấp nhiều lần..VẬY mà... không hề có ở Việt Nam một Essénine, một Bulgakoff, một Pasternack, thậm chí một thứ suy nghĩ độc lập nhẹ nhàng như Cholokhop, như Akhmatova, như Tchukhơrai...Thông tin cho nhau về Đại Hội XX của Đảng cộng sản Liên Xô cứ bí bí, mật mật như là đi lập “hội kín” vậy! Tất cả chỉ biết im lặng hoặc xì xào ngậm về sự khẳng định như “đinh đóng cột” của ông Hà Huy Giáp: “Nước ta không thể có bi kịch, tất cả chỉ là anh hùng ca”!? Các bậc lão làng văn nghệ cũng như tôi cứ vẫn phải tiếp tục có mặt để nghe lên lớp về... văn nghệ bởi mấy ông lãnh đạo mà không hề có một chữ văn nghệ nào. Đại để:

“Hiện thực xã hội chủ nghĩa là hãy viết thật, vẽ thật mọi khía cạnh của cuộc sống xã hội chủ nghĩa (?!)”. Bao phổ hơn, còn có ông Hà Xuân Trường, thứ trưởng lại dám đi sâu vào chuyên môn những điều cực kỳ... bậy bạ như “Beethoven là người sáng lập ra ca kịch (opéra) cổ điển Đức!” Hoặc “xa rời tính Đảng, người nghệ sỹ không còn là kỹ sư tâm hồn nữa !”? Cứ làm như các vị Shakespeare, Voltaire, những Orson Well, Maugham, Miller... tất cả bọn họ ,do không có Đảng lãnh đạo nên đều là những tên “bồi bút” của chủ nghĩa tư bản hết! Những điều ngu si dốt nát, thậm chí phi lý tới mức con nít cũng không nghe nổi đó cứ liên tục, liên tục.. được nhai đi nhai lại mà chẳng một ai dám viết một bài báo, một ý kiến nào phản đối, một luận điểm nào bác bỏ. Tất cả chẳng qua vì đã quá sợ hãi cho cái mạng sống và nội cơm của mình trước những đòn răn đe từ thời Nhân văn Giai Phẩm: Bị khai trừ, bị tinh giảm biên chế hoặc tệ hại hơn nữa, đi cải tạo, cấm sáng tác và... đi tù! Những bạn bè đồng nghiệp đang còn nằm trong tù như Nguyễn Hữu Đang, Phan Tội, Vũ Thư Hiên, Lê Huy Vân... với những cái “tội không phải văn nghệ” cho có vẻ hợp pháp như..: “âm mưu chống Đảng, chống chính phủ”, thậm chí “gián điệp” (vụ De Bonfils có cả Thụy An, Nguyễn Hữu Đang, Phan Tội, Trần Thiếu Bảo...) đã làm cho tất cả giới văn nghệ với “chất men bất phục tùng và phản kháng” xưa nay, cảm như hén hết! Có phải đó là sự hèn hạ? Có phải đó là chính sách chuyên chính vô sản ,vật hóa con người (abêtissement de l’homme) của Đảng công sản Việt Nam đã thành công đến tuyệt cú? Tệ hại hơn nữa là bọn cơ hội, nhân lúc này, nhẩy ra kiểm soát bằng cách bới lông tìm vết để khoác anh này vào tội “xét lại”, chị kia vào tư tưởng “hậu Nhân Văn”! Tác phẩm của ai mà chúng trù dập đều bị soi qua lăng kính của bọn đều giả: “chỗ này là biểu tượng hai mặt”, chỗ kia là “nhằm đả kích chế độ”... Chỉ một vở bao thuốc lá “Tam Thanh” thôi, chúng đã moi ra được 3 điểm chống đối !!: Tất cả những bài hát có giai điệu mượt mà đều bị xét đi xét lại. Một biểu hiện cơ hội chủ nghĩa đến ghê hồn là chuyện quay 180 độ với với những cái hay vừa mới được công nhận. Điển hình là vở kịch Liên Xô “Câu chuyện Iéc Cút” mà tôi có dịp tham gia làm nhạc một cách chính qui (nghĩa là từ lúc đọc vở, dàn dựng đến lúc hoàn chỉnh, công diễn) Người ta “Hua ra” đến khản cổ. Người ta uống từng lời của ông Tố Hữu khi phân tích giá trị nghệ thuật và tư tưởng của vở diễn (đặc biệt là đạo lý cộng sản chủ nghĩa giữa con người và con người) . Chưa bao giờ có một vở kịch nói mà khán giả, kể cả diễn viên phải đắp chăn nằm ngủ ngay phòng bán vé để sáng hôm sau mua được 2 chiếc vé...Vậy mà, chỉ sau đó có ít lâu ,khi có cái nghị quyết ba -lăng-

những có đánh số là “Nghị quyết 9”, khi người ta đã công khai lên án chủ nghĩa xét lại, khi một “ông to” phán: “Một vở đề cao một con đĩ (vai Valia)”!? Thế là... đẹp! Hơn thế nữa, hàng loạt những ý kiến chuyên môn của các bậc tiến sỹ, phó tiến sỹ (dỏm) đang có chức có quyền, (nói trắng ra là những bọn bợ đỡ mấy ông đã ban phát quyền lợi và quyền lực cho mình) cũng quay ngoắt lại 180 độ để phê phán, thậm chí tự phê phán về sự “yếu kém trong lập trường của mình”, khi cho vở kịch xét lại ấy được ra mắt công chúng! Những cái tên “lá mặt lá trái” này, càng về sau càng được tin nhiệm, càng lên cao (và không ít tên cũng ngã đau) những danh hiệu, học vị họ có từ cái thời “giết nhau để leo lên, ấn vai nhau xuống vũng lầy để vươn tới” miếng đỉnh chung, tôi có thể kể ra cả hàng trăm vì họ là ai? Học hành đến đâu? Đi lạc vào con đường văn nghệ bằng ngã nào? Gặp may ra sao? Thực chất thế nào? (cả về trình độ lẫn tư cách), tôi đều nắm trong tay. Họ là những tên gác rập (gọi là chủ nhiệm, phó chủ nhiệm), là những anh không thể làm bất cứ một việc gì ở các đoàn văn công hơn là: Khuân vác, kéo màn, dựng cảnh! Họ là lính cũ của tôi, của các đoàn bạn, nhà hát bạn, thậm chí chỉ là một anh... chám cơm ở một Sở văn hoá địa phương kiêm bảo vệ... và nhiều nhất là những tay vô tài bất tướng nhưng “lý lịch trong sạch”, trung thành với Đảng, “đầu đội chủ trương, lưng thắt chính sách, nói như.. Trung Ương, làm bằng cái.. miệng” Tôi dám bảo đảm là 90% các vị được ưu tiên “bồi dưỡng”, được phong (hoặc tự phong) tiến sỹ, nghệ sỹ nhân dân, ưu tú... đó, nếu hỏi một văn bằng trung học phổ thông, thậm chí trung học cơ sở, trước khi được gửi đi học nước ngoài... đó ai có! Họ là ai? Vì tôn trọng con cái của họ (chứ không thương tiếc gì họ vì họ là “tội đồ số 1” của giới văn nghệ) tôi không muốn nêu tên ở đây. Một số kẻ đã chết, một số kẻ đã... lại quay 180 độ lần nữa, nghĩa là lại “huara” Hoàng Cầm, Trần Dần, Lê Đạt... lại viết bài ca ngợi Phan Khôi, Nguyễn Hữu Đang, Đặng Đình Hưng thời... “đổi mới” (chứ không phải là sửa sai)! Tôi thật sự xin lỗi những tài năng chân chính trong cái số 100% ít ỏi khi phải nêu lên những mặt đáng tởm của giới “văn nghệ giả cây” (nhưng... gặp vận) này vì đã làm các bạn tôi, những Nguyễn Đức Toàn, những Huy Du, Hoàng Vân, Tô Ngọc Thanh... và nhiều bạn khác nữa phải vấy bẩn. Tôi cũng cảm phục những con người đầy bản lĩnh đã nằm im (như thầy Nguyễn Công Hoan sau vụ “Đống rác cũ”) như Hữu Loan, như Văn Cao) Tôi càng kính trọng những người thà đói cơm, rách áo những vẫn viết, vẽ theo tiếng gọi của con tim, của nghệ thuật chân chính dù chỉ để thỏa mãn một nhu cầu sáng tạo của bản thân, quyết không dính líu gì vào chính trị, cũng

chẳng nhằm mục đích kiếm danh vọng, kiếm tiền như :Trần Đông Lương (anh toàn vẽ... con gái, một đề tài thời ấy bị coi như “phi chính trị”, không phục vụ kịp thời công, nông, binh) . Tôi càng thông cảm với sự chia tay với nghệ thuật của một số diễn viên rất có tài, có lửa sau khi người ta đã quyết phá tan cái Đoàn Văn Công Tổng Cục Chính trị bằng cách tăng cường cho các đoàn địa phương dưới cái chiêu bài “tinh giản biên”. Việc làm này đồng nghĩa với cấm dàn dựng những tiết mục kiểu “Tiếng hát biên thùy”, “ouverture Carmen”(Bizet)! Để cho tới cuối thế kỷ XX này không bao giờ có lại được cái thời “hoàng kim xét lại” ấy nữa... vì hôm nay té ra còn... “tôi tệ hơn ngày hôm qua và sẽ thấp lè tè hơn nữa là văn nghệ của ngày mai!? Lý do: Tất cả từ Cà Mau đến Lạng Sơn, từ một xã miền xuôi cho tới miền ngược, từ Trung Ương tới địa phương, đâu đâu cũng chỉ là những dàn nhạc pop, rock... Mỹ nửa mùa! Họ cố gắng bắt chước những gì đã xem được qua các video clip, qua các đĩa C.D, VCD, cả từ phong cách sáng tác đến biểu diễn lẫn ăn mặc, múa may... Họ tự hào và tuyên bố hãnh trên báo chí (của Đảng?) là: “Cuối cùng chúng ta (những nghệ sỹ) đã có một khoảng trời tự do (?)” họ tuyên bố hãnh là nghệ thuật không dính líu đến chính trị “nghệ thuật không vì nghệ thuật thì là vì cái c...gì? Điều khôi hài là chính ông Trưởng Ban Văn Hoá Tư Tưởng Nguyễn Khoa Diễm cũng im lặng khi nghe người ta chửi thẳng vào vong linh của bố ông (Hải Triều – Nguyễn Khoa Văn), một thời đã được đề cao, với quan điểm “nghệ thuật vì nhân sinh”! Nhưng cuối cùng thì, nghệ thuật đâu có vì nghệ thuật? Tất cả là một thứ hàng hóa rẻ tiền “luộc lại” một cách trâng tráo đủ loại tấp nham, thậm chí những gì là phản nghệ thuật nhất mà ngay thế giới phương Tây vẫn lên án: Những bài hét lên: “Ô!Ô!Ô Tình yêu là gì. Ô!Ô!Ô! Nụ hôn là gì”... với nhịp điệu Rock’n roll... “nhà quê”! Họ triển lãm bằng cách... tự trói mình vào cột, xung quanh là mừng, màn, máu mê, bê bết ngay ở Tả vu của Văn Miếu! Họ tặng giải thưởng cao nhất ngay cho những tác phẩm chửi bới quá khứ hy sinh vô ích và mù quáng... để rồi lại tự kiểm điểm là... sai lầm! V à cả ngàn thứ “bịp bợm mà ăn khách” khác nẩy nở như nấm độc gặp mưa: Nào hàng loạt họa sỹ không hề học vẽ, hàng loạt nhạc sỹ không biết ghi ,“sạch sẽ” cái gì mình phịa ra, hàng loạt ca sỹ mà một nốt nhạc bẻ đôi khô ng hề biết, họ phong “nghệ sỹ nhân dân”,cho cả một số nghệ sỹ mà không hề gần một người dân nào vì quanh năm chỉ sống gần dân...nước ngoài, có về thì biểu diễn xong là lên xe chuồn thẳng về khách sạn để rồi sớm hôm sau, lên đường “đông”tuốt về trời Tây! Của đáng tội thì họ quả là có tài nhưng không phong cho họ nghệ sỹ nhân dân, ưu tú...thì

bị lộ tẩy là chưa có “Đổi Mới”! Cho nên tiếc gì 100, 1000, thậm chí 1.000.000 cái mồ đay, cái danh hiệu mà họ chẳng ra tay ban phát !Mất gì đâu mà lại được tiếng là dưới thời họ lãnh đạo, tiến sỹ, giáo sư, nghệ sỹ nhân dân, ưu tú...nhiều thế đấy! Chẳng hiểu có nước nào mà nhiều “sỹ” nhiều “nhà” như ở cái nước Việt Nam chuyển sang “kinh tế thị trường có định hướng xã hội chủ nghĩa” này không? Chỉ riêng hai cái “Hội âm nhạc” to nhất nước đã gần hai ngàn nhạc sỹ! Tôi đã từng dạy trực tiếp cho một số “hội viên” (có nghĩa là được công nhận là “chuyên nghiệp” rồi) mà không sao ghi âm nổi chính cái bài hát do họ ê, a ra chứ chưa nói đến những “tính cộng, tính trừ trong âm nhạc”! Có thể nói chẳng ngoa là: Họ đã được cấp bằng cử nhân, tú tài ngay từ khi mới học...mẫu giáo! Âm nhạc là một nghệ thuật của khoa học âm thanh mà còn thế thì huống hồ các ngành khác. Cho nên, từ một anh bán xi- măng, sắt thép, từ một cô bán xăng lậu bên vỉa hè, thậm chí cả đến một ông cán bộ chính trị, cấp T.Ư, cấp Bộ, từ một bà vợ một ông thứ trưởng,... bỗng.. ùng một cái trở ,thành “nhạc sỹ”, “đạo diễn”, “nhà này”, “nhà nọ”! ... Điển hình nhất là có một tên Xuân Kỳ nào đó đã cho ra cùng lúc một bộ phim “Ngã ba (cháo) lòng” do chính anh ta đạo diễn (?); một “tập thơ biểu” không cho ai vào xem phim và tặng luôn cả một album nhạc của anh ta nữa! Có điều lạ lùng là các tác phẩm bậy bạ của anh ta đều lọt qua mọi cửa xét duyệt của những “nhà định hướng” (hội đồng xét duyệt) mà anh ta tuyên bố “Chỉ cần 5 phút là anh ta mua được!” Cùng với sự bát nháo trong âm nhạc là một làn sóng “văn nghệ ba xu” với các tên tuổi lạ hoắc, ào ào nhảy ra chiếm lĩnh thị trường dưới sự lãnh đạo tài tình của những nhà cộng sản kiểu mới vẫn vẫn mạnh mẽm tụng kinh Mác - Lê -Hồ còn tay thì tha hồ thu vén cho mình tất cả những gì mà kinh tế thị trường đã tạo điều kiện cho họ kiếm chác quá tốt !Tất cả những chuyện đau lòng này, tôi sẽ trở lại trong chương cuối, chương kết thúc một cuộc đời làm văn nghệ ngu dại, lỗ làng và hèn nhát của tôi..

Trở về những năm mà chính trị trở thành một thứ political llerie, để... thith nhau, lũ chúng tôi hầu hết, dù tỏ ra theo Mao, theo Khờrút, nhưng xét cho cùng cũng chỉ là... “giả vờ theo ai mà trên bảo theo”! Thế thôi! Tuy nhiên, không ít người, trong đó có tôi, đã đến lúc không còn để mình bị nhào nặn vuông tròn, méo, dẹp thế nào cũng được nữa. Rất nhiều nguồn thông tin, rất nhiều sự thật cay đắng hàng ngày diễn ra ngay trước mắt, rất nhiều điều đang trắng thành đen, đang xấu thành tốt buộc chúng tôi phải nghĩ tới quá khứ, hiện tại và tương lai của mình. Để tồn tại, thôi thì... “Mạnh ai tự cứu lấy mình”. Trong khi đó bọn

cơ hội tha hồ kiểm soát cũng mạnh ai nấy làm,...mạnh ai nấy nói! Mà nói theo Liên Xô cộng sản, hoặc Trung Quốc cũng cộng sản đâu có sợ gì.. mất lập trường nhiều! Một xu hướng nhỏ nhoi đã xuất hiện trong giới họa mà phá phách nhất thời ấy là anh chàng Lưu Công Nhân (sở dĩ dám phá phách vì bà vợ,một nhân vật có vai vế, chuyên đi nước ngoài sắm cho anh ta đủ sơn, toile... để anh ta phá... cửa) hoặc vẽ chim, hoa, lá, cá, phong cảnh, hoặc đi xa hơn tí chút là ...bỏ cái đẹp để vẽ cái xấu, vẽ một vài bức khổ thân, rồi triển lãm tại gia vụng trộm (!) vì sợ công an văn hóa (đã có lần gọi lên răn đe họa sỹ S.V) tóm cổ ! Về văn hóa thì ra đời hàng loạt những chuyện ngắn có vấn đề kiểu “Vào đời”, “Cây táo ông Lành”... về điện ảnh có “Biển gọi”... bị lên án bởi những nhà phê bình mác-mít và bị cấm. Riêng âm nhạc thì do âm ĩ nhất, ai cũng nghe được (và... chữ cũng được) lúc này, do ít lý luận, ít nhà phê bình nhất trong giới văn nghệ, thì cứ vô tư phát biểu bằng âm thanh cụ thể l oạn xỉ cả lên! Bên cạnh những bản giao hưởng, opéra của Beethoven, Tchaikovsky dựng lên “lấy được” mà đánh sai, so lệch giữa các bè cả chục mớ -duya,cũng không ai phát hiện ra!?(bởi chuyên gia nước ngoài chỉ là một anh chàng chỉ huy có tên Thôi Long Lân,từ khi tốt nghiệp loại..“tôi” ở Nga về, chưa được chỉ huy giao hưởng bao giờ ngoài dàn... kèn đồng của Tổng Cục Đường Sắt nước Bắc Hàn) !Bên cạnh là đủ loại nhạc mà người ta gọi chung là “nhạc nhẹ”, nhạc Jazz cũng được ông Xunhasaba, được thứ trưởng Nguyễn Đức Quì, người cán bộ có văn hóa âm nhạc nhất , “bật đèn xanh”!Lần đầu tiên,người ta cho nhập vào Việt Nam đủ loại đĩa hát 33,45 vòng của Liên Xô, Ba Lan, Bulgaria, Roumania, Hung, và nhất là Đông Đức với hai hãng Amiga và Eterna nổi tiếng về thu âm tốt nhất! Thế là bên cạnh những giao hưởng, sonate của Beethoven, Mozart,... mà người mua lúc này gần như chỉ có mấy ông nhạc sỹ cần nghe để học, để nghiên cứu(và mấy ông nhạc sỹ tỏ vẻ ta đây cũng là nhạc sỹ th ứ thiệt như ai, mua về để... bày trong tủ kính chứ nghe thì.. không hiểu mô, tê, răng, rứa gì hết) Người yêu nhạc lúc này có dịp lần đầu tiên tiếp cận với những thứ gọi là “nhạc nhẹ” (mà đôi khi chẳng nhẹ chút nào)! Thôi thì đủ thứ hay có, dở có... Từ những “The Beatles” nổi tiếng đến những nhóm nhạc sớm nở tối tàn cây nhà lá vườn của các nước xét lại từ những Paloma, Santa Lucia, Guatanamera,... đến những Unchained Melody, thậm chí cả Violetta (trong Traviata đến Ode de la Joie (trong symphonie số 9 của Beethoven) đều được “nhẹ hóa”, “rock hóa” bởi các nhóm nhạc... Ba Lan , Tiệp Khắc tràn vào qua cái cửa hẹp Xunhasaba của Đảng và Nhà Nước đảng hoàng! Shake, Soul,

Rock, R &B , Boogie Woggie ,Mam bo, Rumba của Châu Mỹ LaTinh rồi Louis Amrstrong, Duke Ellington... được các dàn nhạc lạ hoắc thu đĩa với các nhãn hiệu X.H.C.N, lần đầu tiên được phát thanh và bày bán công khai ở cửa hàng sách ngoại văn duy nhất giữa phố Tràng Tiền.Cảm ơn các ông Tây (dù Tây lần này là Tây...đông Âu!),các ông lại một lần nữa giải phóng tư tưởng cho lũ văn nghệ sỹ Việtnammít để họ xét lại ngay cái tư cách làm văn nghệ của họ có phải nhục hơn con..gì không? Hơn cả mong đợi, một cuộc họp về nhạc nhẹ Việt Nam đã được chính hai ông giám đốc và phó giám đốc (Các và Sĩ Chúc) Xunhasaba, dưới sự chủ tọa của thứ trưởng kiêm cục trưởng Cục Xuất Bản Nguyễn Đức Quỳnh chủ trì, nhằm động viên nhạc sỹ Việt Nam viết “Nhạc nhẹ Việt Nam”, mang được hơi thở và tâm hồn Việt Nam, nhằm đáp ứng nhu cầu giải trí của quần chúng !Một chuyện lạ chưa từng có!Âm nhạc không cần minh họa chính sách,không cần tuyên truyền đường lối của Đảng lần đầu tiên được những người thay mặt Đảng “com-măng” công khai và chính thức! Sau hội nghị này, tôi được giao nhiệm vụ tổ chức ngay một mạng lưới cộng tác viên sáng tác và biểu diễn (có tạm ứng tiền hăn hoi) để thực hiện một việc làm mang đầy tính chất... “mặc com lê cho mấy anh nhà quê!” Dù cả các ông Đỗ Nhuận, Lê Yên, Nguyễn Xuân Khoát đều nhiệt liệt hưởng ứng, dù đã tập hợp tất cả những cây saxo, ghi- ta, contre basse “số dách” thời bấy giờ, nhưng cuối cùng cũng chỉ ra được một số bản nhạc nhảy (musicque de danse) như tango, valse, thứ “âm nhạc của người ta” bị mấy ông ở rừng về làm “quê mùa hóa” đi bằng cách sử dụng một số thang âm 5 cung,6 cung? Mà càng “Việt Nam hóa” bằng những giai điệu mang điệu thức dân tộc thì càng... vô duyên! Cứ như là mặc áo dài the thâm mà lại đi giầy botine, đội mũ phớt vậy.! Phải kể đến sáng tạo “Đám cưới bên sông” theo điệu Rumba của Đỗ Nhuận (một cái bóng của “Đoàn Lữ Nhạc”) nó chẳng ăn nhập gì với mấy hợp âm trưởng, thứ, át 7 mà anh sử dụng (lúc này anh chưa đi Liên Xô học nhạc), nên chính anh, khi nghe dàn dựng xong đã phải xin lại tổng phổ để “nghiên cứu” thêm rồi ...chẳng thấy trao lại cho tôi nữa. Có một chi tiết khá lý thú và...kỳ cục là: sau này, đến cuộc kháng chiến chống Mỹ, bỗng dưng cái giai điệu và nhịp điệu đó lại được phổ biến khá rầm rĩ dưới cái tên mới: “Vui mở đường”(!?), không sửa một nốt! Việc khéo léo “tận dụng thành quả lao động” (chính Đỗ Nhuận tuyên bố nửa nạc nửa mỡ với tôi khi tôi phát hiện ra điều này) được anh đã áp dụng một lần ở “Đèn Cù” và sau này ở “Giận thì giận, thương thì thương” (thành “Trồng cây lại nhớ đến người”) đã trở thành đề tài tranh cãi, chỉ trích, thậm chí thù hằn, chửi bới

nhau.. Nhưng lẽ phải không thể nào không thuộc về ông Tổng thư ký đã có thành tích đi tù Sơn La (và lại còn mới được đi bồi dưỡng chuyên môn 2 năm ở tận Liên Xô về nữa) được!! Cho đến hôm nay, chẳng hiểu sao người ta vẫn tiếp tục giới thiệu cái bài dân ca Nghệ An “Giận thì giận, thương thì thương” được đặt lời mới đó là “sáng tác” của Đỗ Nhuận (!) dù chỉ vài hôm trước đó Tivi, Đài vừa giới thiệu bài dân ca Nghệ An đó với đầy đủ âm nhạc và lời ca của chính nó! Còn vụ “Đèn cù” (Đỗ Nhuận có chấm thêm bè 2 ở đoạn 2 (và mở rộng đuôi câu kết trọn bằng thủ pháp thường dùng trong các ca khúc phương Tây) thì được... quên đi bởi Đỗ Nhuận đã chủ trương không đặt cho nó một lời ca mới nào! Chẳng lẽ cứ “Khen ai khéo kết cái đèn cù,,,rồi thì voi giấy, ngựa giấy, tít mù ấy mấy lại vòng quanh...” mãi thì thế nào cũng khối kẻ...động lòng...Cho nên cho nó chết hẳn đi là phải “đạo cộng sản an-nam-mít-đặc” đúng đắn nhất! Vậy là... “nhạc nhẹ Việt Nam” không phải không muốn có từ rất sớm nhưng rõ ràng bắt đầu từ đâu thì tất cả đều...lạc hậu với tình hình âm nhạc thế giới đã quá lâu rồi! Một vài thể nghiệm rụt rè đều thất bại vì rõ ràng đánh lên nghe nó như...mấy chị Thái trắng Tây Bắc hát chèo trong một vở của Lưu Quang Thuận vậy! Trừ Đỗ Nhuận không bị tổn sức vô ích vì biết (và dám) “tận dụng sức lao động” , còn lại thì... đành xếp số! Sau này xem lại hai bản nhạc nhẹ tôi viết theo kiểu giao hưởng hóa của Dalibor Braza (một nhạc trưởng Tiệp hay Hung gì đó đang nổi tiếng một thời) tôi mới thấy là Stravinsky quả là đúng khi kết luận về xu hướng giao hưởng hóa nhạc Jazz: “đó là một sự ngu xuẩn vì nhạc jazz chơi bằng trái tim chứ không phải bằng tổng phổ “! Cũng may mà số băng thu thanh đĩa hát đó (đã thu thử tất cả để duyệt) sau này đã được ông Trần Lâm hạ lệnh “nhốt” chặt trong kho của bà âm Bà Triệu, và cũng chưa có được một tiếng vang gì, nếu không thì lại khối kẻ ăn đòn, hoặc lợi dụng để phán nhau để kiếm chác tí.. “lập trường kiên định”!, Vừa là người thực hiện (biên tập, tổ chức luyện tập, thu thanh thử...) lại kiêm cả tác giả, tôi sẽ phải ăn ít nhất vài ba đòn trắng máu! Số là; cơn bão kèm gió xoáy cấp 2 đã bắt đầu: Tất cả văn nghệ sỹ lại được tập trung “rửa não” lần nữa bằng nghị quyết VI. Mục tiêu rõ ràng là để chống tư tưởng xét lại của Khố-rút-xốp đặc biệt trong giới văn nghệ nhưng phải tuyệt đối bí mật để có thể vừa “chửi ông anh vừa xin tiền ông anh”! Lần này ,không tập trung ở làng ông Hoàng Cao Khải “nội bất xuất ngoại bất nhập” như thời chống Nhân Văn nhưng cuộc đấu đá không kém phần quyết liệt. Đặc biệt là trong đợt “học tập”, một loạt các ông lớn lần đầu tiên bị các đồng chí(cũng lớn như họ) thẳng tay trừng trị,đuổi cổ thẳng ra khỏi Đảng!

Lý do : nghị quyết 6, dù có đóng dấu “tuyệt mật” dù chưa phổ biến tới chi bộ đã chẳng hiểu sao ,có đầy đủ trên bàn của Tcherbakhov ,vị đại sứ cực kỳ thân thiết của các đồng chí cộng sản ngu nhất thế giới của Việt Lam anh hùng! Đó là thời những Ung Văn Khiêm, Lê Liêm, Nguyễn Văn Vịnh, Hoàng Minh Chính, Đặng Kim Giang, Vũ Đình Huỳnh... phải trả giá cho sự “tự do tư tưởng” của mình. Đó là thời mà mấy tay Hoàng Thế Dũng, Lê Vinh Quốc, Văn Doãn , Lân Tuất... phải lưu vong (đang học ở Liên Xô). Đó cũng là thời lên ngôi của mấy tay lên án quyết liệt “chủ nghĩa xét lại” trong văn nghệ, những nhà chính trị đang theo học các trường Đảng cao cấp ở Liên Xô bị gọi về nửa chừng nhưng đã vạch trần sự thoái hóa và sa đọa về tư tưởng của xã hội Liên Xô dưới thời Khruchev (?), ca ngợi cái sự vững vàng của Đảng ta kiên trì chủ nghĩa Mac - Lenin(sic) để leo lên nắm quyền lãnh đạo. Điển hình nhất là : một tên vô danh tiểu tốt nào đó có tên Hà Xuân Trường, do có thành tích học Liên Xô mà chống Liên Xô, đã trở thành cột trụ về tư tưởng chống xét lại và ,kể từ đó trực tiếp nắm văn nghệ thay ông Lê Liêm! Đó cũng là thời kỳ mà hàng loạt các văn nghệ sỹ, lý luận gia như Lê Huy Vân, Vũ Thư Hiên, Hoàng Minh Chính mất chức, mất Đảng tịch hoặc bị bắt và đưa đi đâu không rõ? Chẳng có xét xử gì như thời Nguyễn Hữu Đang, Thụy An,...vì Đảng không có Toà án của Đảng mà mang ra chính quyền thì xấu mặt Đảng quá nên Đảng đành áp dụng luật...maphia!. Có người, trở về sau 9,10 năm, tất cả răng đã rụng và đầu bạc phơ. Ngây thơ (hay anh dũng nhất?) có ông Dương Bạch Mai. Tôi nhớ như in hình ảnh của ông lần cuối khi ông bỗng xuất hiện giữa phòng họp chính của 51 Trần Hưng Đạo (Hội Văn Nghệ) giữa lúc chúng tôi đang thảo luận tổ về cái nghị quyết dở dẩn “chống đường lối chính sách của nước người ta” : Ông chỉ cái can chống vào giữa cuộc họp và nói to: “Chúng mày học chống Liên Xô hả? Chống Liên Xô thì ăn c... đấy! Xét lại với chẳng xét đi”! Vài tháng sau, được tin ông bị nhồi máu cơ tim chết ngay tại hành lang nhà hát lớn, giữa một cuộc họp gì đó khá quan trọng mà ông đã công khai lên tiếng không tán thành. Còn khá nhiều những ca “chết” hoặc “xuất huyết não” nữa, nhiều những phần tử “danh bại thân... liệt” (liệt thật sự), “đột tử”(?) nữa trong thời kỳ đấu tranh tư tưởng này mà lịch sử cần làm sáng tỏ...Có hay không một sự thanh toán nội bộ giữa những tên cộng sản cơ hội với nhau? Riêng tôi, dù chỉ là một cán bộ “tép riu” phụ trách biên tập, một nhà xuất bản, tôi chẳng có cái “tội” nào lớn! Tất cả đều làm theo chỉ thị của cấp trên “bảo sao làm vậy”. Nhưng cuối cùng thì người ta cũng tìm ra được mấy “tội” chính để răn đe và để ngăn bớt ảnh hưởng chuyên

môn của tôi trong cơ quan mà ông giám đốc Nguyễn Đình Tính quá tin tưởng! (Thậm chí có nguồn tin ngoài rìa: Tôi sắp lên làm ... phó giám đốc!?) Một điều tôi rất ngán nhưng lại là mơ ước của một số tay “nhạc sĩ” nhưng chẳng hiểu nổi ông Beethoven là ai, thậm chí coi các thứ ông viết ra chẳng qua là để hầu hạ cho giai cấp tư sản phong kiến! Thế là họ “oánh” tôi về nhiều thứ lặt vặt: “Tại sao, trong lúc hòa bình toàn dân vui tươi phấn khởi mà anh lại.. khóc?” (Bài “Qua sông lại nhớ con đò” tôi nghĩ về một cô lái đò đã hi sinh trong kháng chiến để có được cây cầu hôm nay)... “Tại sao ít, viết ca khúc hùng tráng, phục vụ kịp thời mà toàn là giai điệu mềm yếu, ẻo lả, thậm chí sắc mùi nhạc nhẹ của bọn xét lại” (?) “Tại sao viết về đề tài thống nhất mà nghe buồn như không có một chút tin tưởng gì vào ngày thống nhất?”... Kết cục là một biên bản họp tổ được đưa lên, kê khai những tác phẩm bị kết án là “xét lại” rồi được phổ biến cho các cơ quan đã trót xử dụng như Đài Phát Thanh (lúc này chưa có Tivi) ,xuất bản, báo chí để... “xóa sổ”!? Riêng tôi, thời ấy tuy thuộc lớp “xét lại có mức độ” cũng bị “ách” một loạt tác phẩm dù đã thu thanh, thu đĩa, in ấn. Có thể kể một vài bài mà tôi cho là nó hoàn toàn chẳng có gì là “nguy hiểm” đến phải chôn vùi bằng cách xóa băng, không cho biểu diễn, không cho phát hành đĩa (nhưng đành..chịu nếu đã in trên giấy!) Đó là những bài “Qua sông lại nhớ con đò” (Quý Dương hát), “Một đêm tháng bảy” (Quốc Hương hát) và sau này “Những người trẻ mãi”, “Màu xanh trường Sơn, màu đỏ Trường Sơn”... Họ đã sợ tiếng khóc và nỗi buồn trong tình cảm con người nên lên án nó là “hát lên không có lợi cho cuộc đấu tranh thống nhất nước nhà!” Nhưng cho đến nay, tôi vẫn không hiểu được vì sao mà một số tác phẩm nhạc không lời của tôi, mặc dầu được dàn dựng khá công phu nhưng không bao giờ được công diễn, được phát thanh, phát hình? Điều khá đặc biệt là tổng phổ (bản duy nhất vì lúc đó làm gì có photocopy!) không bao giờ tôi đòi lại được. Mãi sau này, thân với B.H, một trung tá công an văn hóa, người được phân công theo dõi và “giúp đỡ” cụ... Nguyễn Tuấn (xin lỗi B.H) nhưng đã... “mê” cụ, theo dõi Trần Khánh thì “mê” Trần Khánh, cho biết “:Lắm nhận xét chết người về cậu lắm đấy, “tạnh” ngay cái kiểu viết nhạc không lời muốn hiểu thế nào thì hiểu cũng được đi!”,... Thế là rõ! Nhạc không lời của tôi đã bị “mác-kê” bởi những “giám định viên âm nhạc” dốt đặc cán mai cho nên bọn này có muốn cũng chẳng tìm sao ra được “tội”?. Nhưng cái chuyện “có vấn đề” trong thành kiến (không cần ghi vào lý lịch) mới là nỗi đe dọa thường xuyên đối với tôi suốt đời. Thời gian này, do muốn phê phán Liên Xô nhưng không muốn mất viện trợ nên các vị lãnh đạo

“chóp bu” đã bị dôn vào cái thế “gà mắc tóc”! Nhiều điều được coi như “bí mật tuyệt đối”, “chỉ lưu hành nội bộ” đã bị bật mí và... lưu hành tùm lum. Cái số ít chống nghị quyết VI ra mặt cũng chỉ là... “Cộng sản theo Liên Xô” chống “Cộng sản theo Trung Quốc”! Đâu dễ ghép nhau vào “phản động”? Cũng vì thế : một số công khai bảo lưu, thậm chí đảng hoàng treo ảnh Khrutxốp to tướng trên tường (như ông Bửu Tiến) và chỉ hạ bệ khi chính Khrurxốp cũng đề cao cá nhân mình (và sau này Brêgiônép cũng thế) chẳng thua... Staline! Còn ngoài quần chúng thì rõ ràng khó có thể dẹp bớt cái đòi hỏi hưởng thụ, cái khát vọng muốn ngừng nghỉ “Hò kéo pháo”, cái mong muốn được rung đùi một chút, trước một vẻ đẹp rất nhân bản của thi ca, nhạc họa đích thực... Tiếc rằng, cái đẹp thực thụ lúc này rất là hiếm có vì người làm ra cái đẹp thực thụ thì ít, còn kẻ mang đến cái đẹp “dỏm” thì nhiều! Người ta thấy khắp nơi treo “tranh bờ hồ”, tranh “xanh đỏ tím vàng” người nào cũng giống người nào, đủ mặt, mũi, chân, tay, mặt mày hớn hở, nhập từ Trung Quốc. Còn đĩa hát thì ngoài một số rất ít ỏi phải đặt trước (và phải quen hai bà “Hảo đen” và “Hong Anh” mới mua được là có giá trị nghệ thuật), số khác chỉ là sự nhai lại một cách xoàng xĩnh hơn các thể loại âm nhạc đang thịnh hành ở phương Tây. Một khiêu phẩm âm mới (?) đã nảy sinh trong giới trẻ. Một vài cửa hàng như Thủy Tạ, Phú Gia (đều là của nhà nước) đã yêu cầu đến các dàn nhạc, ca sỹ phục vụ “sống” trong một số ngày thứ bảy, chủ nhật hoặc lễ, tết. Thế là vài nhóm nhạc đã nằm im sau năm 1954 lại rục rịch “tái xuất giang hồ”, tưởng rằng thời cơ đã đến !Nhưng than ôi! Khác với các thứ “nhân tài nằm im” sau này ở Sài Gòn, khi tái xuất hiện lập tức chiếm lĩnh ngay thị trường, được quần chúng và cả lãnh đạo, báo chí, truyền thông ủng hộ hết mình, thì các nhóm nhạc của “Hà Nội xưa” sớm bị chết ngay từ trong trứng nước! Đau nhất là có nhóm “Toán Xôm”,. không những chỉ bị “dẹp” mà còn bị ra tòa và chịu án 5 đến 10 năm tù vì đã dám đánh nhạc “tư sản”, tuyên truyền văn nghệ “đòi trụ” (?) giữa chỗ đông người! Phiên tòa “văn hóa đòi trụ” được xử công khai mấy ngày liền tại... Thư Viện Trung Ương? (để làm gì tới nay tôi vẫn chưa nghĩ ra vì Tòa án chỉ cách đây có mấy bước ?) Có thể là... “để nó mang nhiều tính chất nội bộ Văn Hóa, vì nó mang nhiều tính chất một vụ án văn nghệ? Được “mời” đi dự từ đầu đến cuối để... “học tập”(?!), tôi thấy nó tức cười và... vô luật pháp đến cùng cực! Chỉ nghe vài câu “hỏi tội” của quan tòa (hay thẩm phán gì đó) cũng đã thấy chính tòa chẳng dựa vào cái gì để mà bỏ tù người ta cả:

Hỏi:

-Ai cho phép anh đánh “nhạc nhẹ”?

Toán xôm:

-Dạ! Thưa quý tòa tôi được cửa hàng nhà nước thuê đánh đã 3,4 tháng nay.

Hỏi:

-Anh đánh những nhạc gì?

-Dạ, nhạc nhẹ ạ!

Hỏi:

-Anh đánh cụ thể những cái gì?

Đáp:

-Dạ! La Paloma, Comparsita?!...Violetta...Tango bleu,... toàn là bài hát nghe qua đĩa hát của... Liên Xô, Cuba, Balan thôi ạ!

Hỏi:

-Nhưng anh đánh có đúng như người ta đánh không?

-Dạ! Họ đánh Rumba, Mambo, Tango, Cha cha cha thế nào là chúng con đánh đúng như thế thôi ạ!

Hỏi:

-Anh có biết “cha cha” là điệu nhảy đôi trụ không? (nhiều tiếng cười i)

Đáp:

-Dạ, đâu có! Cha cha cha là nhịp nhảy Mỹ la -tinh, Liên Xô, Trung Quốc, Tiệp Khắc, Đông Đức đều đánh cả...

Tòa ;(lúng túng..)

-Im ngay, đừng có ngoan cố! (Sự thật thì tòa đã bị “hố” khi đi vào chuyên môn...)

Cuối cùng, tòa đã lôi ra một bản “giám định” đánh máy sẵn của một “chuyên viên,chuyên hồn” nào đó của Vụ âm nhạc “nhai lại” toàn đường lối chung chung của Đảng như: Dân tộc,hiện đại, “cổ phục vụ kim”, “ngoại phục vụ nội” và quan trọng nhất là phần phân tích(hầu hết là xuyên tạc) tình hình thời sự trong nước và quốc tế (!) Nào là: Tình hình đất nước khó khăn, đồng bào đang ngày đêm “làm việc bằng hai” ,nào là kẻ thù đang âm mưu phá hoại,diễn biến Hòa Bình ở các nước anh em..đang âm mưu phá hoại hiệp định Genève chia cắt lâu dài đất nước... làm văn nghệ phải tập trung toàn tâm toàn ý vào những nhiệm vụ mà Đảng đã đề ra là xây dựng Xã Hội chủ nghĩa ở miền Bắc, đấu tranh thống nhất ở miền Nam... Âm mưu tách rời văn nghệ ra khỏi nhiệm vụ chính trị bằng cách mang những luồng văn hóa tư sản ra ru ngủ quần chúng giữa lúc này là cố tình chống lại đường lối văn nghệ của đảng ”... Dưới có

ký tên hai ông chuyên viên của Vụ Âm nhạc hẳn hoi là: V.Đ và P.M !. Hai ông này đều là “hội viên Hội Nhạc Sĩ Việt Nam” đảng hoàng nhưng, cho tới hôm nay , chẳng ai biết họ sáng tác hoặc nghiên cứu cái gì (sau này dù đã hết thời,mỗi khi có dịp nhắc lại vụ án Toán Xôm, các ông vẫn cho là mình.. khôn vì không dại gì đi vào vấn đề cụ thể!). Cùng với Toán Xôm có một nhà nhiếp ảnh lão (nhưng chưa thành!) tên Kiên cũng bị ra tòa vì khám nhà bắt được một tấm ảnh khỏa thân mà ông đã tự bào chữa trước tòa là... “khỏa thân nghệ thuật”(!) trong đó, ông đã cố ý bố cục cái khiêu dâm nhất của người đàn bà thành một quả đồi có đặt đại bác! Đó là một cái tẩu thuốc gác trên một cặp kính dâm đặt ngang cái chỗ “dâm” nhất của người đàn bà! Chính vì cách trình bày ý đồ sáng tác của ông làm các quan tòa cứ phải chuyền tay nhau xem đi xem lại mãi tấm hình đen trắng 9x12 để rồi đi đến kết luận: “Không nghi ngờ gì nữa, đây là một biểu tượng... hai mặt, diễn cốt cuộc chiến đấu anh dũng của quân đội ta (tại sao lại là “ta” mà không phải là “địch” thì Tòa không nói) bằng hình thức văn hóa đồi trụy! Cả hai “nghệ sỹ tự do” và đã có “quá trình phục vụ Đế Quốc” (cả hai đều không ai đi tham gia kháng chiến chống Pháp) đều nhận bản án khá nặng: 7 năm tù! Sau này tôi chỉ còn gặp lại Toán Xôm. Anh vẫn sống độc thân, vẫn rung đùi, ngắt ngư theo những điệu rock nặng, heavy metal, techno... Anh ta vẫn có nụ cười không ra tiếng: “Bây giờ chẳng mấy ai dám sờ đến cái lông chân của những cháu đang hò hét, nhảy nhót như điên trên sân khấu, trong các vũ trường vì sợ mắc tội... chống “Đổi mới”. Còn ông già Kiên, (nếu còn sống thì năm nay phải 106 tuổi vì khi bị vô tù, ông đã vừa chẵn 70 cái xuân xanh!) thì tôi không nhìn, không thấy, không nghe nói đến bao giờ nữa.

Vụ án này rõ ràng mang nhiều tính chất “răn đe” vì chỉ đánh vào những “phần tử ngoài xã hội” (nghĩa là không biên chế nhà nước). Còn trong nội bộ thì người ta tha hồ mà hại nhau bằng cách tán láo, phê bình liều mạ ng, bới móc mọi từ ngữ, tình tiết để ghép nhau vào tội “xét lại”. Cán bộ xuất bản báo chí được đi học hết lớp này đến lớp khác, được nhắc nhở phải làm trọn nhiệm vụ “người lính gác của Đảng” (6 cổng gác cả thấy để khỏi lọt một tác phẩm “xấu” ra đời!). Tôi còn nhớ có ông “lính gác cuối cùng” (Nhà in) cũng phát hiện ra cuốn sách “Vai trò giáo dục của âm nhạc” (do tôi biên tập) có câu “*Trong Đại Hội Đảng lần XX (Liên Xô) đồng chí Khrutxốp đã nói:...*” cần phải đục bỏ! Thế là tôi lập tức phải chạy thẳng xuống nhà in để cắt ngay được câu vừa phát hiện nhưng... để nguyên câu Khrutxốp nói gì (!) vì ông ta cũng lại chỉ

nhắc lại một câu nói của... Lê -nin mà thôi! Các vở kịch, bộ phim được xét duyệt, soi qua các lăng kính “cơ hội” đến mức... hết cả kịch! Tôi còn nhớ người ta đã phát hiện đến cả cảnh bài trí sân khấu trong vở “Giáo sư Hoàng” của Bửu Tiến là... xỏ lá! Số là có một cảnh điện thờ nhà giáo sư lại treo ngay giữa sân khấu một tấm hoành phi có ghi ba chữ: Đức Thọ Đường (chữ Hán). Vậy là có kẻ đã sẵn thành kiến với ông “xét lại ngoan cố” là Bửu Tiến này, đã không ngần ngại mà nêu lên ý kiến: “đây là ý đồ xỏ lá đ/c... Lê Đức Thọ”! Chuyện kịch xảy ra trong vùng địch, toàn là “phe nó”, vậy mà khi một tên “ngụy quyền cao cấp”(Đào Mộng Long thủ vai rất tuyệt vời) được phân cho chức bộ trưởng thì lão ta gạt phắt đi “Áy chết! Tôi không có chuyên môn, làm bộ trưởng thế nào được, xin cho tôi làm... thủ tướng thôi!”... Thế là “phạm húy”, là làm từ chủ tịch hội đồng bộ trưởng đến các vị đứng đầu các Bộ nhà ta ,khối anh cứ giạt lên như đĩa phải vôi! Vở kịch sau đó bị... xếp xó cùng hàng loạt vở khác, không một lời giải thích. Có thể kể đến “Đêm Mưa”, “Tàn đêm” (đều của Tất Đạt), “Cơ sở trắng” (Hoài Giao) sau này là “Con nai đen”, “Hoa và Ngân” (đều của Nguyễn Đình Thi) “Câu chuyện Iéc Kút” (Liên Xô)... Còn về các mặt văn hóa nghệ thuật khác thì đều sống chẳng ra sống, chết chẳng ra chết. Có cuộc triển lãm tranh (điển hình là tranh của đảng viên -họa sỹ Lưu Công Nhân) bày lên rồi (nghĩa là đã qua 2,3 lần xét duyệt) cuối cùng trước khi mở cửa, người ta đã “búng đi” cả một gian toàn tranh sơn dầu không đúng đường lối... hiện thực xã hội chủ nghĩa, ảnh hưởng của chủ nghĩa xét lại.! “Phở”, “Giò” của Nguyễn Tuân (mà sau này ông thỉnh thoảng còn nhắc lại một cách dí dỏm và cay cú rằng: “Người ta đã đánh vào cái miếng giò của tôi”...) cùng hàng loạt những bài báo, truyện ngắn luôn bị “quần chúng” (sự thật là mấy anh văn nghệ cơ hội) lên án !? Tất cả đều bấp bưng cười thầm vì lúc này không đến nỗi như thời kỳ “Nhân Văn”, “Văn”,...nữa..., Biết rằng chân lý của nghệ thuật đích thực hôm nay đang dần sáng tỏ, Bùi Xuân Phái, Trần Đông Lương... vẫn tiếp tục sống cực khổ để vẽ những gì mà các ông thích. Đói lắm thì đã có ông Lâm Toét, Tô Ninh (sau này đều trở thành các nhà collectionneur tên tuổi) mua dùm hoặc đưa sơn, đưa toile cho mà vẽ rồi lấy tranh, miễn là để các họa sỹ có cơ hội luyện tay nghề. Tội nghiệp, chưa bao giờ, khi còn sống,các vị họa sỹ nổi tiếng nhất Việt Nam này lại có được một cuộc triển lãm độc lập. Điện ảnh thời kỳ này đã được chính anh em trong giới tóm tắt trong hai câu về mĩ mai: “Luống khoai xanh, Bức tranh để lại, Mùa than này, Không phải tại tôi”. Toàn là đầu đề những bộ phim chẳng ra tuyên truyền quảng cáo, chẳng ra phim tài

liệu hay phim truyện! Tóm lại: Văn nghệ đích thực của thời kỳ này đều nằm trong ngăn kéo, dưới gầm giường của các tác giả! Còn cái văn nghệ bề nổi thì chỉ có “Gió Đại Phong”, “Cờ Ba nhất”, “Nữ dân quân miền biển”, “Trên tầng cao”, “Ánh đèn sáng trên cầu Việt Trì”.. thậm chí cả đến hành khúc công nhân mỏ, hành khúc công nhân điện, rồi sang tới cả ngân hàng, công ty vệ sinh... Có điều, muốn bài hát được phổ biến thì phải nhớ kỹ những gì mà ông Trần Lâm, Trung Ương Ủy Viên, chủ nhiệm Ủy Ban Phát thanh đã dặn dò rất đanh thép: “Không một phút nào chúng ta được quên hai tiếng “Miền Nam!” trong tác phẩm! Bởi vậy cho nên thời kỳ này, dù là viết về nông nghiệp, công nghiệp, thương nghiệp hay...chị quét rác, anh đổ thùng... cũng đều được kết ở hai chữ “Mi...ền Na...m...” ! trên âm khu cao đến đứt hơi của người hát và... rách lỗ nhĩ của người nghe! Tôi lại nghĩ đến câu nói của Lương Ngọc Trác: “Hết la-ghe (la guerre) là hết chuyện viết với đám văn nghệ mặc áo lính cánh mình!” Tôi càng thấy thấm thía một nhận định của Lacouture: “Họ (ý nói chúng ta) chỉ có tổ chức trong cái ...vô tổ chức (organisés dans la désorganisation) còn trong hòa bình họ sẽ cực kỳ bối rối vì không biết làm cái gì và làm thế nào ?(que faire et comment faire)”... Để có thể tiếp tục nghề kiếm tiền bằng âm nhạc mà không bị xăm soi,tôi luôn sẵn sàng cho ra đời hàng loạt những bài hát, những điệu múa, nhạc phim theo yêu cầu của Đảng . Thậm chí còn “chơi trội” hơn người ở chỗ, người ta viết một thì tôi để ra 2,3 sau mỗi đợt đi thực tế sáng tác. Những “Khúc hát 13 người” (đề tài xi măng) “Quê ta xanh một màu xanh” (đề tài trồng rừng) “Hành khúc công nhân điện”, “Hành khúc công nhân mỏ”, “Đội thủy lợi”... của tôi ra đời để rồi sớm chết yểu chính là trong giai đoạn này. Tuy nhiên bên cạnh đó, tôi còn có một “nửa trái tim” để nói lên những gì là con người nhất, chân thực nhất, đúng là “của tôi” nhất. Tiếc thay một vài bước đi mạnh dạn ban đầu đó đã vấp phải ngay những ông “lập trường dở hơi” đang nắm quyền xét duyệt cùng bộ sậu cán bộ dưới quyền chuyên nghề “Dạ! Thưa anh!” tìm mọi cách để gạt bỏ! Một thủ đoạn để tôi khỏi “nổi khùng” là cứ in, cứ thu thanh nhưng không... phát, thậm chí thu cả đĩa hẵn hoi nhưng chỉ có ở trong đĩa master mà không đưa sang Tiệp Khắc in ra hàng loạt. Đó là trường hợp “Qua sông lại nhớ con đò” (Quý Dương hát) “Một đêm tháng 7” (Quốc Hương hát) “Những người trẻ mãi” (Quý Dương) “Mùa Xuân khát vọng và niềm tin” (Tuyết Thanh hát) “Màu xanh Trường Sơn, màu đỏ Trường Sơn” (Trần Khánh hát)... đều bị “bỏ tủ lạnh” hoặc ... xóa băng! Có hai kết luận rất thành kiến đối với tôi:

1- Ca khúc của Tô Hải rất khó hát! (chẳng hiểu nó nằm ở điệu thức nào ?!)

2- Nội dung tư tưởng và tình cảm hay đưa những chuyện đau thương, mất mát thậm chí, giữa lúc người ta đang vui trong ngày chiến thắng thì ông ấy (tức là tôi) lại “tương” ra một thứ marche funèbre! Giữa lúc người ta đang phát động đấu tranh đòi thống nhất nước nhà thì ông ấy lại .. “nằm mơ” được về miền Nam bằng một thứ giai điệu buồn như... vọng cổ !? Tóm lại là Tô Hải hay đi vào những cái lạ... trái khoáy! Giữa tôi, một bên nắm khâu in, và tạm gọi là “có nghề” tí chút với một bên là các ông nắm khâu phát thanh (và vô tuyến truyền hình sau này) là cả một hố sâu ngăn cách về cái Đẹp... mà buồn thay cái đẹp chân chính đã không bao giờ thắng nổi ,mặc dầu lịch sử đã trả lời rõ ràng: cái đẹp thực dụng hay đúng hơn là “cái đẹp cơ hội”, “cái đẹp dốt nát” dù được “lăng xê” đến trời ,cuối cùng cũng sẽ bị khai tử không cần ai ký lệnh “cấm phổ biến” cả! Những bài “Son sỉ rề son si rế rế, những bài hát “Nôm na chữ cha mách qué” như: “Ta nói thật: Nếu Mỹ kia thò tay lên đất này, ta chặt ngay!” Hoặc “Không cho chúng nó thoát! Chúng bay vào sẽ không có đường ra!” tự các tác giả sau này cũng van xin các vị làm “báo âm nhạc” hãy thương tình mà đừng có phát thanh trong các dịp kỷ niệm, kỷ niệm gì nữa cho! Bản thân tôi cũng đóng góp không ít vào các “khẩu hiệu chiến đấu phổ nhạc” này, thậm chí còn nhiều hơn mọi người là đằng khác. Tuy nhiên, chính ở cái thời gian văn nghệ bị thực dụng hóa đến cao độ này, không ít văn nghệ sỹ đã khéo né tránh một cách an toàn. Sợng nhất là mấy tay họa sỹ. Vẽ xong, coi như hoàn thành tác phẩm. Vào bất cứ nhà một ông nào cũng đều thấy họ đang làm những gì mà họ thích. Đặc biệt là mấy ông có vợ ,con...kiếm ra tiền, sẵn vốn,sẵn nguyên vật liệu thì tha hồ mà... thoát lý chính trị! Chỉ tội nghiệp mấy ông họa sỹ lớn nhưng nghèo mạt rệp như Phái, Sáng.. chỉ có vẽ để luyện tay nghề bằng vật liệu của chủ nợ! (kiểu Lâm toét,Tô Ninh)! Một số thì đành bán rẻ cho mấy ông trùm chơi tranh giàu có như Đức Minh... chứ ai mua tranh ở cái thời 13 kí gạo phân phối theo tem? Các nhà văn, nhà kịch, nhà điện ảnh, nhà thơ hoặc là... tịt ngòi, hoặc là quay sang viết... “Người tốt việc tốt” vì gương tầy liếp của Hà Minh Tuân với “Vào đời”, Nguyễn Công Hoan với “Đống rác cũ”, thậm chí đến Nguyễn Tuân với “Phở, “Giò”...còn bị người ta đánh túi bụi ra sao đang còn đó. Buồn cười nhất là có một số tác phẩm viết theo com -măng, viết để đáp ứng yêu cầu chính trị lúc đó được các nhà xuất bản nhà nước cho in ra và được các nhà phê bình cơ hội đề cao lên tận mây xanh như “Tổ đá nhỏ ca A” (Lê Phương) “Sống mãi như anh” (Trần Đình Vân) lại còn được mang ra để...

nghiên cứu, học tập, được in ra đến cả mấy trăm ngàn bản, bán như cho. Tôi còn nhớ chỉ một cái tên “anh Trôi” hay “anh Trỗi”, người viết cũng như người đọc còn tranh cãi mãi huống hồ còn sao tin được cái “hiện thực bịa đặt” của mấy ông lãnh đạo văn nghệ! Ca nhạc thì gần như “Gió Đại Phong”, “Cờ ba nhất”, “Sóng Duyên Hải” là đề tài độc tôn trên làn sóng phát thanh, âm ỹ đến nứt màng tai để rồi... chẳng có ai nhắc tới chỉ sau đó ít ngày, mặc dầu nó chiếm lĩnh gần như toàn bộ thời gian làn sóng phát thanh, phương tiện duy nhất lúc đó để chuyển tải các tác phẩm ca nhạc. Tuy nhiên, không phải cái sự “bắt nghe”, “bắt hát” này nó không có tác dụng gây ra tiếng tăm cho một số nhạc sỹ nghiệp dư. Họ đã nắm đúng cái yêu cầu của chính trị nên đã tung ra hàng loạt những thứ gây ô nhiễm lỗ tai mọi người. Khác với các loại hình nghệ thuật khác, âm nhạc dù dở đến mấy, thậm chí... “vô âm nhạc” như tiếng leng keng của tàu điện, tiếng chổi tre của bác quét rác... còn làm lỗ tai người ta quen đi nữa là! Thế thì âm nhạc kiểu kèn “bú-dịch” chẳng có gì ngoài một số arpège nằm trong cái khúc thức A, B của các bài hát hướng đạo (Scout), thống lãnh không gian bằng những chiếc loa Trung Quốc lắp các đầu đường, làm gì chẳng “nghe mãi thành quen”, thậm chí thuộc lòng, dù rất ghét nó. Chính cái thời này đã đẻ ra một loạt các “nhạc sỹ”... không biết ông Beethoven là người nước nào, làm gì, những ông đạo diễn điện ảnh mà tưởng truyện Kiều là Nguyễn Du dịch từ tiếng Tàu, những nhà nghiên cứu lý luận sang Liên Xô cứ đòi đi thăm mộ ... Shakespeare! Một số còn được đề bạt vào các cương vị lãnh đạo, được bồi dưỡng, cho đi nước ngoài nghiên cứu, thực tập (nghĩa là chẳng học hành gì ra đầu ra đũa) để rồi trở về (nói như N. S. N. D Trần Tiến)... “phá đám các tổ chức nghệ thuật” bằng những sự “chỉ đạo” chết người vì ngu dốt. Một số, sau này thì “mất tích” trên diễn đàn nghệ thuật, một số thì “sống lâu lên lão làng” hoặc được lòng các anh trên, leo lên những địa vị quyết định số phận và tương lai nền văn học nghệ thuật nước nhà., Tôi có thể kể ra hàng lô, hàng lốc các nhà “văn hóa” không hề có lấy cái bằng trung học cơ sở mà lại đi học về Bertholt Brecht, không một ngày hoạt động sân khấu ngoài việc lo đóng cửa và mở cửa rạp mà được đi thực tập tại nhà hát Stanilapxki, những vị chưa ghi nổi một bài hát do mình “đặt” ra (tôi không dùng từ “viết”) mà lại được đi học nhạc viện Trai-cốp-x-ky! Những nhà biên kịch đạo diễn điện ảnh mà cả cuộc đời chưa hề làm được một bộ phim ra hồn nhưng đã trở thành nghệ sỹ nhân dân, nghệ sỹ ưu tú vì... chuyên làm... “giám đốc” chuyên đi học nước ngoài! Tuy nhiên, vì tôn trọng các con, cháu, các ông đó (hôm nay nhiều người tôi biết đã

thực sự giỏi hơn gấp nhiều lần cha ông họ) mà không gọi tên cúng cơm họ ra. Nhưng để có bằng chứng là tôi không nói láo, tôi xin kể một vài cái tên bằng chữ cái: Về lý luận có các ông V. Đ. P, H.X.T (sau làm thứ trưởng) T.C (mà người ta thường gọi là Trường Chinh khác dấu!) N.C (mà người ta thường nhầm là ông Nguyễn Chuông)... Về sân khấu, điện ảnh thì nổi bật lên trên con đường quan lộ là các ông Đ.Q (sau làm thứ trưởng) L.Đ.T (sau làm giám đốc) đào tạo ra một loạt diễn viên thua tài xa những người chẳng học ở trường ông một ngày nào, các ông K.L, Đ.N, B.X... mà đổ ai kể ra được một phim, một vở mà họ đã đóng góp cho nền điện ảnh và sân khấu nước nhà. Những vị này đối với tôi không hề có thù hằn, không cản trở gì cá nhân tôi (thậm chí có người còn rất thân với tôi khi còn ở quân ngũ) nhưng tôi đành phải nói ra dù biết rằng các vị chỉ là những người bị “xấp xếp nhầm nghề” và đành chịu cái tiếng ỉ eo khá lâu dài của anh em nắm được cái tẩy “dốt vẫn hoàn dốt” của các vị! Chỉ đáng giận là một số vị đã không biết mình, biết người mà sau khi nắm được cái “ưu thế chính trị” đã luôn “kiếm chác” bằng những “sáng kiến”... phá hoại nghệ thuật! Do học không đến đâu đến đâu, các vị này càng ngày càng làm khổ anh em, khi đã được tổ chức đề bạt “giáo sư”, “tiến sỹ”, tha hồ “phán” và “xét” bừa bãi tác phẩm của người khác. Họ tồn tại dai dẳng mãi tới thời kỳ “kinh tế thị trường” mới dần dần rút dài và tự đi vào quên lãng với một vài quyền lợi vật chất thu vén được khi cầm quyền văn nghệ! Các vị có biết đâu là đối với những người có học, làm nghề tử tế, chẳng bao giờ các vị có được một xu kính trọng cả về nghề nghiệp lẫn tư cách! Nhưng cũng chính cái thời gian này, một số anh chị em không ham danh, ham lợi chỉ ham nghề đã có dịp để tự phát ra ánh sáng qua chính tác phẩm của mình. Cái thời “I’ ignorance au pouvoir” (theo cách nhận định của nhóm Nhân Văn) nay được thay thế một cách bất đắc dĩ bằng cái thời “charlatan au pouvoir” hoặc “hétéroclisme au pouvoir” bởi hàng loạt các học vị tất, học vị dỏm (kiểu ông “Lê” nhà hát giao hưởng, ông Đoàn Đức-sân khấu, ông Tú Ngọc-nhạc ... được “cơ cấu” vào ban văn hóa tư tưởng) đã không ít thì nhiều, cho phép anh em làm nghề đích thực có thể lợi dụng ngay cái thời cơ “rối rắm về lý luận lang băm” đó mà sáng tạo nghệ thuật! Một Hoàng Vân chói sáng trong âm nhạc (không chỉ trong ca khúc), một Hoàng Việt (bị coi là Tây nhất miền Nam) đã vừa được đề cao trong “Tình ca”, vừa đề cao trong giao hưởng, không phải trước đó không vấp phải những sự đánh giá và đối xử thiếu công bằng. Nhất là khi có dịp để “chiếu cố” ai sẽ được đi B đầu tiên giữa ba ông Hoàng (Việt, Vân và Hiệp!) Cuối cùng, ai là

người đã được “vinh dự” đó sau này lịch sử đã trả lời :Được cái “vinh dự” thì tác phẩm và cả tính mạng không còn! Vinh quang thật sự là cái gì khi kể về thành tích của Hoàng Việt người ta chỉ nói đến độc có một “Tình ca” và vài ca khúc viết thời kỳ chưa được học hành gì như “Lá xanh”, “Nhạc rừng”? Vậy thì cuộc sống chiến đấu đã dập tắt hay thổi bùng lên sức sáng tạo của anh, sau giao hưởng “Quê Hương”(mà sau này rất ít ai được nghe vì các “xếp” đương thời giành hết chỗ, để được đứng bên các Beethoven, Mozart bằng những thứ giao hưởng “ấm ương” chuyên... đuổi khán giả rồi còn n đâu!) Kết quả là giao hưởng chẳng ra giao hưởng, opéra thành óp pê... vào. Người sành điệu thì ở nhà nghe Tchaikovsky qua đĩa 33 vòng với những dàn nhạc nổi tiếng, với những tài năng chỉ huy của Furtaengler, E. Ormandy, Mravin sky,H.V.Karajan ...để khỏi phải nghe những thứ tác phẩm “học mót” các thầy đủ loại nhưng chưa “tiêu hóa” nổi ấy! Chưa bao giờ, khái niệm về cái Đẹp ngay trong giới lãnh đạo, trong giới văn nghệ sỹ lại va chạm nhau đóm đóp như thế. Các cuộc cãi lộn về “chủ nghĩa hiện thực vừa phải” (Hoàng Ngọc Hiến)về “âm nhạc có phản ảnh hiện thực không” (giữa ^Nguyễn Đức Phúc và Đỗ Nhuận) và các cuộc tranh cãi không có tổ chức về cái “chân” cái “thiện” cái “mỹ” đã được phát triển trên cả báo chí, ở các salông thậm chí cả ở các quán cà phê mà tập trung nhất là ở cà phê Lâm Toét và cà phê Tuyên, gần trụ sở Hội Văn Nghệ, 51 Trần Hưng Đạo. Các thứ ca dao, tục ngữ thậm chí phủ nhận nhau bằng ca dao, vè (kiểu Xuân Sách) đã nhân danh nghệ thuật ,xuýt nữa lại đưa nhau vào con đường... chỉnh huấn, chỉnh đảng,... để rồi mất thêm một số nhân tài đất nước, hoặc tệ hại hơn, đi theo gót các nhân vật như Vũ Thư Hiên, Hoàng Minh Chính... Cái “xuýt nữa” ấy đã không xảy ra chính là nhờ... “thằng Mỹ”!!! Đúng ngày 5/8/64, những quả bom Mỹ đầu tiên đã rơi xuống miền Bắc xã hội chủ nghĩa, mở đầu cho một giai đoạn văn nghệ “tất cả cho tiền tuyến” thứ hai, sau những năm tưởng hòa bình nhưng đầy mâu thuẫn thậm chí có cả chiến tranh giữa những... cái đầu, giữa trái tim,giữa những con người và con người, giữa những người đồng chí đồng chí đã từng bao năm cùng chung một trận tuyến đánh Pháp,dành độc lập tự do cho dân tộc!Bi hài hơn tất cả là chiến tranh quyền lực giữa những con người ưu tú nhất,sáng suốt nhất,tài tình nhất và... hiểm độc nhất đang tìm mọi thủ đoạn,vây cánh..để hạ bệ nhau giữa cung đình cộng sản Việt Nam sau khi ông “vua đi hai giày” Hồ Chí Minh qua đời..Và,người Mỹ,không chịu nghe Charles de Gaulle khuyên J.F.Kennedy “Đánh nhau với cộng sản chỉ làm cho cộng sản thêm được sự ủng hộ của thế giới ..”(trích Hồi ký của de Gaulle)đã nhúng tay

vào một cuộc chiến hao tài tốn của mà sau này chẳng phải mất một mạng người nào cũng trở lại được Việt Nam với ý đồ chính trị ban đầu, và được các nhà “cộng sản kiểu mới” hoan nghênh gấp nhiều lần hơn khi xưa các bậc cha chú họ hoan nghênh hai ông anh cả, anh hai Liên Xô và Trung Quốc!

CUỘC CHIẾN TRANH CHỐNG MỸ

Với tôi cũng như với nhiều người được đọc, được nghe và được “tí chút” độc lập suy nghĩ thì: Cuộc chiến tranh chống Mỹ chẳng có gì là bất ngờ cả. Cuộc “mặc cả” về Việt Nam đâu có ở ngay Việt Nam. Nó đã diễn ra ngay từ khi Nich-xơn sang Tàu, Brêgionép sang Mỹ, ở các cuộc bắt tay, khi nóng, khi lạnh giữa các ông trùm chính trị ở các cuộc hội đàm công khai và bí mật và kết cuộc là một sự “nấn gân”, đọ sức, mặc cả nhau, bằng cuộc chiến leo thang ở Việt Nam. Đâu có phải nổ ra từ vụ hải quân tí hon Bắc Kỳ “đánh cú liều” vào tàu Maddox ở vịnh Bắc Bộ!?. Quần áo, mũ, giày, thắt lưng, bao đạn, lương khô... tất cả là... Tàu! Kalachnikoff, T54, Sam I, Sam II, Mig 17 hay Mig 21... tất cả đều đến từ Matxcơva... Còn dân Việt Nam thì chỉ có... người, mà con người Việt Nam thì chỉ cần đứng trước hai chữ “xâm lược” là sẵn sàng, kẻ thù nào cũng.. “oánh”! Thế là tất cả lại một lần nữa sẵn sàng “tiêu thổ” để.. lên đường đánh giặc. Mà của đáng tội, có ai có gì nhiều nhận cho cam mà luyến tiếc? Tư sản đích thực và tư sản bị quy kết oan sai đã sạch vốn. Các cửa hàng buôn bán, lớn, nhỏ đã bị mậu dịch hóa hết..! “Giàu” như... tôi, vốn liếng cũng chỉ có một cái piano cũ, cái radio Orion và hai cái xe đạp là đáng giá. Không một ai lúc này có “cái nhà của tôi” (người nào dù chỉ có một cái nhà rộng một chút là đã bị nhà nước “lấy” cho thuê, có khi ghép vào đến..10, 15 hộ!) Vậy thì có đi đâu, có xập hoặc cháy nhà cũng chẳng có gì là đáng tiếc, ngoài cu ốn số gạo, tập phiếu, tem, vật bất ly thân để... “sống cù cửa” được! Thế là, thủ trong bụng một tệp các thứ phiếu gạo, phiếu dầu, tem thịt, tem đậu..., tất cả lại lên đường đi sơ tán! Cả ba đứa con tôi đi theo trường và trại trẻ ở hai, ba nơi cách xa Hà Nội 4, 50 cây số. Vợ đi theo nhà hát, lúc thì phục vụ các chiến trường, kể cả đi B. Một mình tôi, “trụ” lại Hà Nội làm cái công việc thăm nuôi, tiếp tế cho các con và... ,sẵn sàng “chiến đấu” bằng sáng tác khi có lệnh lên đường! Chính cái

thời gian phân tán tứ tung này đã đưa nghệ thuật cổ động, nghệ thuật tranh áp - phích.,đưa văn học vào thời kỳ “kỳ”?, “ghi chép”?, “tản mạn về”...nghĩa là văn nghệ viết để.. bỏ hoặc đem cân bán ký,!Còn sân khấu thì là một loạt vở kịch bà Lê Xuân ngủ với đại sứ Mỹ, Cao Kỳ, Cao Trí buồn lậu, chơi gái.. được phát trên sóng, được dựng trên sân khấu vôi vữa, ngắn gọn, kịp thời. Các nhà hát như giao hưởng, trường nhạc, sơ tán về nông thôn không dám tập vì át mất tiếng báo động máy bay..Tóm lại ,mọi sự manh nha rụt rè để đi vào con đường nghệ thuật đích thực thế là...bị tạm gác để lại trở về con đường... tuyên truyền cho “oanh và...oanh” Chính cái đêm 5/8/64 là đêm ra mắt đầu tiên bài hát chiến đấu “theo kiểu cũ” của tôi: “Sẵn sàng! Bắn!” Chả là tôi và một số văn nghệ sỹ đã được điều về các điểm nóng có thể xảy ra chiến tranh đầu tiên ở miền Bắc, đã có mặt ngay buổi oanh tạc đầu tiên của không lực Hòa Kỳ tại Bãi Cháy(Quảng Ninh). Tại trận địa cao xạ pháo tôi đã ghi chép tất cả những gì mà Đại đội trưởng Trọng Danh nói với anh em nhạc sỹ đi thực tế như “Phải nhằm thẳng vào đầu máy bay”... phải “hợp đồng thật hay” giữa các số 1,2,3...v.v... và tôi đã biến nó thành một ca khúc ngay tại chỗ, viết bằng giản phổ trên vỏ bao diêm Thống Nhất. Sau đó, tay cầm một ngọn đèn bão, tay cầm bản nhạc vừa phác thảo bằng những con số 1,2,3,4...,tôi hát cho chiến sỹ nghe., Một chuyện cười đến vỡ bụng là: Do chưa thuộc chính bài hát mình làm, lại thêm vì thiếu ánh sáng, tôi đã hát... “nhị” Bao “nghèo đói” thành “Bao... ngòi đ...”! Các diễn viên của nhà hát ca múa nhạc T.Ư đi theo đoàn, cho đến hôm nay, ai còn sống chắc không thể quên được cái kỷ niệm phục vụ kịp thời gây hậu quả nghiêm trọng này! Trăm sự chỉ tại cái ông Đỗ Nhuận, trưởng đoàn cứ thúc bách tôi để tỏ ra “Tiếng hát át tiếng bom” cụ thể đây này! Công bằng mà nói: Các chiến sỹ và đồng nghiệp của tôi đã hoàn toàn không thấy gì là đáng xấu hổ về “sự cố” đáng tiếc này vì sau đó tất cả các thính giả, ngồi kín một sườn đồi, đã động viên: “Không sao! Hát lại! Hát lại!” Và chính “Sẵn sàng! Bắn!” đã mở đầu cho hàng loạt bài “hành khúc chống Mỹ” của tôi sau này. Nó còn được tái bản đi tái bản lại, thu đĩa, được các đoàn văn công từ T.Ư đến địa phương dàn dựng, được đưa sang Cuba in đĩa và đoạt giải “Canciones protesta”.Bài hát “có ngay” của tôi nhiều đến mức anh em đặt tên tôi là “cái thằng tu ần chay nào cũng có nước mắt”!Đặc biệt Đài Phát Thanh Xè Gòn,chiu không nổi đã vài lần gọi đúng tên tôi ra mà chửi– là...”bôi bút cộng sản” là...là...Còn tôi,để tỏ vẻ ta đây có lập trường trước cả ông trung ương ủy viên kiêm giám đốc Trần Lâm,,tôi cũng hăng hái “đáp lễ”rằng;”Thưa quý vị!Quý vị nói

quá...đúng!Toàn thể anh em văn nghệ sỹ miền Bắc chúng tôi đều là...bồi bút!?!Nhưng... chúng tôi bồi bút cho...Nhân Dân chúng tôi chứ không c ho một kẻ ngoại bang nào!...Bài đấu khẩu này tôi hoàn toàn improvisé nên chẳng còn nhớ được nguyên văn.Vậy mà ,sau này khi về Saigòn,một số anh em trong Đài Tiền Tuyến bị kẹt lại đã nhắc lại gần như nguyên xi khi gặp tôi với nhận xét: Thì ra bố Tô Hải này.. “nói dzậy mà không phải dzậy!”Nhất là khi tôi vạch ra cái chủ ý của tôi khi chỉ nhận mình là bồi bút của Nhân Dân thôi,Không một chữ cho Đảng (và cả chính phủ nữa)vì tôi đâu có là...Đảng viên!Tôi cũng chẳng chửi ông Thiệu,ông Kỳ mà chỉ chửi kẻ “ngoại bang”thôi ,thấy chưa?...Và anh em,nhất là Y Vân,sau này không tuần nào không mang một hộp thuốc lá sợi vàng miền Bắc,tự cuốn, đến chơi tôi.Hai anh em cùng ngồi hút thuốc,cùng nhắc tới cái nỗi khổ muôn đời của ba anh nghệ sỹ ở cái đất nước...mất nước suốt đời này!Nhiều chuyện bi hài giữa tôi và mấy anh em nhạc sỹ “tại chỗ”còn tiếp diễn dài dài trong những chương sau...

Trở lại với thời kỳ tôi bắt buộc phải lao vào phong trào “Tiếng hát át tiếng bom”để “quyết tâm đánh thắng giặc Mỹ”...Tôi đã vào cuộc hoàn toàn khác trước,chuyên nghiệp và có ý thức rõ ràng về hướng đi của mình hơn.Tôi sẽ tiếp tục “vẽ”tranh cổ động nhưng là tranh cổ động có nghệ thuật.Nghĩa là mỗi bài hát tôi làm đều là một tìm tòi cái mới,cái sáng tạo tối đa trong giai điệu,trong hòa thanh,trong phối khí.Còn phần lời ca thì ...dễ ợt!Muốn cái gì,muốn thế nào cũng...có ngay .Tôi là nhạc sỹ,tôi chỉ sáng tạo bằng âm nhạc.Lời ca là do các ông yêu cầu thì tôi “cho vào”như Etude en Mi của Chopin ai đó đã đặt lời thành Tristesse mà thôi!Và tô i đã để lại trong anh em chuyên nghiệp không ít ấn tượng với những tìm tòi về giai điệu,về điệu th ức,về cấu trúc,kết cấu,..Đặc biệt tôi cố bỏ hẳn cách nối tiếp kiểu TSDT,thậm chí bỏ luôn cả điệu thức chủ,chẳng có mineur,majeur gì rõ ràng, làm mấy ông chuyên đẽm ghi-ta theo kiểu cũ phải lúng túng,bỏ hơi tai.Tất nhiên ca sỹ nào không có học hành tử tế cũng “tóa khói” về những quãng khó,những ly điệu bất ngờ của tôi.Nói thẳng ra là tôi đã luyện tay nghề được rất nhiều qua những tìm tòi này mà chẳng cần đến một sự vỗ tay,một món thù lao.. đáng giá 2 bát phở nào.Tất nhiên,chữ nghĩa và cái đầu đề đao to búa lớn của tôi như “Bài ca đánh thắng giặc Mỹ”như “Một lần sang sông,một lần chiến thắng”như “Trên đường vào trận đánh” bao giờ cũng được ưu tiên thu và phá t trên Đài!Nhưng...nhiều lắm

là...1,2 lần rồi...xếp...kho băng! Số lượng băng thu trong thời gian này của tôi theo như cô Cẩm Thi, người phụ trách thu, in cho biết là... “nhiều đến phát khiếp”! Cô đã in lại cho tôi đây 4 cuốn băng cối, tốc độ 38, băng Orwo mà sau này, gửi ra Hội Nhạc Sĩ để được xét khen thưởng đã bị “lưu trữ” đến phát mốc meo! (hiện nay con trai tôi đang giữ tại 19 Hàng Trống các bản lưu, và ước sao nó cũng không bị vô sọt rác nốt!) Tuy nhiên, như trên tôi đã nói: “Thu thì nhiều xong phát chẳng bao nhiêu, Họ ghét bỏ hoặc đình nhau chẳng biết?” với tôi, cũng chẳng có nghĩa gì vì tôi đã tự xác định: đã “hoàn thành nhiệm vụ” lại còn được mài giũa tay nghề. Mọi ca khúc thời kỳ này sẽ qua đi như hàng trăm ca khúc của các nhạc sỹ nổi danh thế giới. May ra có được một Schubert sẽ tồn tại trong lịch sử âm nhạc bằng những ca khúc mà thôi! Tôi chẳng tiếc nuôi, chẳng thèm dừng lại để... kỷ niệm ngày “cúng cụ” này...cụ khác! Nhưng để khỏi uổng công trong sáng tạo, tôi tự cho phép tôi... “ăn cắp” những giai điệu của chính tôi để đưa vào những tác phẩm nhạc không lời! Ai mà biết được tôi đã “xài lại” những thứ bị đã bị “bỏ tủ lạnh”, đã bị lãng quên khi nhạc đã bị tước đi mất phần lời cơ chứ?! Cứ thế, tôi cho nó “phục sinh” trong các phim, các vở kịch như “Tiền tuyến gọi”, “Bài ca ra trận”, “Đại đội trưởng của tôi”, “Tự thú trước bình minh”, “Như thế là tội ác”...Đặc biệt, trong những concertino, sonate cho đàn bầu, cho violon+piano sau này, tôi đã xử dụng giai điệu của những ca khúc không được các nhà nắm đầu ra âm nhạc mền mộ như những esquisses cho các bức tranh sẽ dựng lại tử tế sau này. Chẳng ai phát hiện ra “Buồn, Vui và Khát vọng”, tôi viết cho đàn bầu và giao hưởng chính là... “Hải phòng rực sáng Biển Đông” hay “Hoài niệm lúc hoàng hôn” viết cho vilon+piano chính là “Những người trẻ mãi” được phát triển được biến tấu thành...nhạc không lời!! Chẳng còn thấy “giáo sư”, “tiến sỹ”, “nhà phê bình” nào phê phán là buồn bã, là yếu đuối, là kém tính chiến đấu, là thiếu nh ân dân tính, đảng tính...như khi nó còn lời nữa! Kể ra, ông Huy Thành đạo diễn điện ảnh, “Nghệ sỹ nhả răng” đã là người thẳng ruột ngựa nhất, khi phải nhận xét để trả tiền cho nhạc sỹ làm phim với ông bằng một câu “xanh rờn” nhưng cực kỳ đúng với trình độ âm nhạc của ông ta và của cả phần đông các vị “cầm cân nảy mực” trong đời sống âm nhạc lúc bấy giờ là : “Bố ai biết được nhạc sỹ các anh nói cái gì trong mấy phút tò te tí toe ấy mà nhận với chẳng xét!” Thế đấy! Âm nhạc có hay không có lập trường vô sản chính là ở cái...”nhời!”. Sống hay chết trong âm nhạc hiện thực xã hội chủ nghĩa chính là do ba cái khẩu hiệu “Giết, giết, giết! chiến thắng!” hoặc “Muôn năm Bác Hồ, muôn năm Đảng

cộng sản Việt Nam”, hoặc..”Người về đem tới ngày vui..Đảng đã cho tôi sáng mắt,sáng lòng!” Còn âm nhạc thì đúng là.....”bố ai biết được”tôi nói cái gì ở cái nước Việt Nam ù cạc cạc về Âm Nhạc này thật!

Trở lại cái thời chống Mỹ...,giới âm nhạc miền Bắc cứ như.. trúng mùa...để non ra đủ kiểu bài hát nôm na chữ cha mách qué,viết ra chỉ sau khi được động viên độ 15 phút là...hoàn thành!Tuy nhiên không phải không có những văn nghệ sỹ muốn đi “xem thử” cái gì đang xảy ra mà ông Cù Huy Cận,ngày nào cũng ngồi rung đùi,ăn phở Ngã năm Lò Đúc mà phát ra được những câu thơ như “ Đi đánh Mỹ vui như...đi trẩy hội !”Thế là,chẳng chịu nằm tại chỗ chờ bom Mỹ rơi xuống đầu bất cứ lúc nào,từng đoàn,từng đoàn(trong đó có tôi)lên đường đi “thăm chiến trường” . Chỉ với một chiếc xe đạp, mấy kí bánh mì khô, chúng tôi đi vào vùng “cán chảo”, thăm các “ túi bom”,vô giới tuyến tạm thời... Vào Khu IV cùng tôi có Vũ Thanh. Lê Lôi, Hoàng Hiệp, vào Thanh Hóa cùng các ông Lưu Trọng Lư, Học Phi, ra vùng mỏ cùng Đỗ Nhuận, Hoàng Vân, Lê Lôi, Trần Kiết Tường, Trọng Bằng, Chu Minh... Nhưng đáng nhớ nhất,gây ấn tượng nhất và nhiều nhận thức mới nhất là chuyến đi đường 559, “con đường mang tên Hồ Chí Minh huyền thoại ” mà không phải ai cũng dám tình nguyện lên đường! Vì chỉ cần 1 tích tắc là... ai cũng có thể biến thành bụi, dừng hòng để lại tí xương mà nằm với một cái bia liệt sỹ bằng mảnh thùng gỗ bên đường! Có một nhạc sỹ mà tôi không muốn gọi đúng tên vì dù sao, tôi cũng yêu anh vì anh nói rất thật và rất... “liều” ngay giữa đoàn đi đường 559 là: “Tôi không hiểu tại sao mà tụi mình lại ngu như thế nhỉ! Cần gì phải đi vào tận đây mới viết được !”Không phải là tất cả chúng tôi đều không có ý nghĩ ấy nhưng phát biểu thẳng ra và thậm chí, không chịu tiếp tục đi nữa thì.. đó ai dám liều bằng anh. Thật vậy,qua chuyến đi này, Tân Huyền, Văn Dung cũng có ra được một vài bài hát mà nếu cứ ở nhà,chẳng phải đi thực tế chiến trường gì cả,các anh cũng vẫn thừa sức để ra những loại bài hát chẳng thua gì “Chào em cô gái Lam Hồng”, “Tiểu đội xe không kính” của những tác giả như Anh Dương,Hoàng Hiệp!Họ chẳng cần gì phải ba bảy lần xuýt mất mạng như chúng tôi mới viết được!. Riêng tôi,tôi lại thấy là:Không có những chuyến đi gần với cái chết đó,tôi không thể có được những nhận thức mới,những tình cảm mới về chiến tranh,về con người,về SỰ THẬT ,cái sự thật đầy máu me,chết chóc mà các nhà chính trị phủ lên một tấm màn vinh quang của chủ nghĩa này chủ nghĩa nọ!Chưa bao giờ,trong tôi lại có được những nhận thức mới về cuộc chiến tranh mà dân tộc tôi đã không may phải chịu đựng dài lâu,ác liệt và hao

người,tổn của đến như thế!Tại sao các dân tộc khác,xung quanh ta thôi,họ đều là thuộc địa của Anh,Pháp,Hà Lan,Mỹ nhưng họ lại có được độc lập,tự do,họ mở mang đất nước,kinh tế phát triển?Còn Việt Nam ?Cái gì đã để cho họ ghét tới mức thay nhau diệt sạch dân mình thế nhỉ?Hỏi tức là trả lời!Tôi đã một lần nữa khẳng định được lý do của cuộc chiến tranh này : Đây là một cuộc chiến của thế giới- tiến bộ chống nạn cộng sản vô luân,vô đạo,vô lý,kẻ thù của loài người! Đây là sự hy sinh cực kỳ vô duyên cho một cái chủ nghĩa không tưởng,cho sự tiếm quyền của một lớp người đang âm mưu làm VUA của cái nước Việt Nam khốn khổ này bằng cái chiêu bài Độc lập,Tự Do mà ở các nước, người ta đã có từ nửa thế kỷ nay rồi vì người ta,may mắn thay, đã không có Đảng Cộng Sản cầm quyền!!Bi kịch lớn của triệu tấn bi kịch nhỏ chính là đây! Và nhiệm vụ của văn nghệ, nếu không nói được cái điều “cốt lõi” của mọi vấn đề này thì...muốn chế biến ra sao, sáng tác của chúng ta chỉ mãi mãi là những điều nói dối,nói láo và ...lừa bịp(!)và chẳng có một chút gì là hiện thực cả! “Nước ta không có bi kịch!Chỉ có anh hùng ca”(!!!!) Ông bí thư Đảng đoàn, kiêm thứ trưởng, kiêm T.Ư Ủy Viên Hà Huy Giáp đã tuyên bố hùng hồn trước cả ngàn văn nghệ sỹ như vậy !Đanh thép như một quân lệnh ,ngồi xổm lên đầu óc và trái tim của hàng ngàn “kỹ sư tâm hồn”có học gấp vạn lần ông mà không sợ ai ca! Vì ông tự coi ông là “đỉnh cao của trí tuệ”,ông có quyền giảng dạy để “cải tạo tư tưởng cho lũ văn nghệ sỹ nô lệ của Đảng ông???. Nhưng đáng buồn hơn là nhà tham tá canh nông kiêm nhà thơ lớn Cù Huy Cận lại biến cái sự đại ngu đốt của ông H.H.G thành...văn vần kiểu “Đi đánh Mỹ vui như đi trẩy hội” thì quả là đáng xấu hổ!(tôi xin phép không gọi những gì mà ông Thứ Trưởng này viết từ sau 1945 là...THƠ!). Tôi thật buồn cười cho những ai chưa từng đi vào Trường Sơn mà cứ viết y như ông Lưu Trọng Lư thời xưa : Thơ mộng, lãng mạn, hào hùng,bay bổng... như kiểu “B quãng sai” (B52)_ kiểu “có chú nai vàng nghiêng đôi tai ngơ ngác”... có “hoa, lá cây rừng”, có “cô thiếu nữ đón anh bên bờ suối” Với tôi, đường Trường Sơn là điểm cao nhất của một quyết tâm :Để bảo vệ cái chủ nghĩa học mót được ở bên Đức,bên Nga,bên Tàu,người ta sẵn sàng hy sinh đến người dân Việt cuối cùng!(Miễn là không có con cái của mấy trùm Maphia cộng sản dỏm)Đánh,Đánh,5,10,100,... năm cũng đánh, “còn một cái lai quần cũng đánh”! Nhưng đánh sao đây, đánh bằng cách gì? Ai đánh? Thì chỉ đi có một vài cung đường, dừng chân ở một vài binh trạm, gặp gỡ vài đại đội thanh niên (thanh nữ xung phong thì đúng hơn) tôi đã thấy được: Hàng vạn con người chết trên con đường này, hàng triệu thanh niên đang

“đi B” kia, sẽ phải đổ máu, mất xác, thậm chí biến thành tro bụi sau các đợt bom B52 (chẳng quăng sai tí nào) kia, chẳng qua chỉ là những “con tin” để các nhà chính trị thế giới và trong nước mặc cả nhau trên bàn Hội nghị! Ký kết được với nhau hoặc kéo dài, cù cưa... họ nào có nghĩ đến chuyện máu người Việt Nam sẽ đổ nhiều hay ít! ?Vũ khí để chúng mày giết nhau cho chúng tao tọa hưởng kỳ thành thì... sẵn lắm, tốt lắm!..Cứ tiếp tục giết nhau đi!. Lương thực cũng chẳng cần đến phiếu, đến tem. Trên đường Trường Sơn này, gạo, muối, đường, bột ngọt... tha hồ lấy ,không cần cân đong, đo, đếm thậm chí nhặt được cả bên vệ đường, dưới ta-luy âm, trên ta-luy dương , trong các đoàn xe Molotova bị bắn cháy, cái nghiêng, cái ngã, cái còn nguyên vẹn bị đẩy nhanh xuống vực sâu, khe núi.. “Con đường chết” mà chúng tôi đã đi qua ấy chỉ còn có một màu đỏ, màu đỏ của đất, của máu và của cả... lá nữa vì rừng đâu có còn màu xanh của lá khi mỗi ngày đều được... “tưới” bằng dioxyde, bằng bom tấn, bom bi, bom C.B.U, bom Napalm.. đủ loại. Còn giòng suối nào mà nước không tanh mùi máu !Còn bờ suối nào mà không trở thành những cái “bẫy chết” với các thứ mìn, mìn cóc, mìn nhảy, ”mìn tơ hồng”, cho bất cứ ai, chẳng cần biết là cộng sản hay quốc gia ,là “bên ta” hay “bên nó”! Trang bị của anh lính “ngụy” bị bắt sau chiến dịch Lam Sơn 719 giải r a miền Bắc mà chúng gặp trên đường đều từ đầu đến chân Made In U.S.A! Còn các anh lính Giải Phóng Quân thì từ chân đến đầu, từ miếng thịt hộp, rau khô, áo, quần, giày tất, đều “Made in China”! Tôi đã từng tự hỏi mình một cách ngộ nghĩnh: Chẳng hiểu hai ông miền Bắc và miền Nam sẽ làm gì khi bỗng dưng hai ông Nich Xơn và Brêgionép, bỗng một tối nào đó, bắt tay nhau đòi lại tất tần tật vũ khí máy bay, xe tăng và cúp luôn cả xăng dầu lẫn... tiền bạc? Hai ông nông dân hai miền sẽ lại mài dao, rèn mác đánh nhau chắc? Ôi cái sự nhân danh một thứ “isme” này chống lại “isme” kia của hai ba “ông trùm” đã làm thế giới hủy diệt lẫn nhau biết bao lần từ khi có xã hội loài người.? Ở Trường Sơn, số phận con người đã bị các nhà chính trị coi như một viên đạn đồng, không hơn và không kém. Những bài “Trường Sơn Đỏ, Trường Sơn xanh”, “Những người trẻ mãi” của tôi đúng là có mang một phần nào cái nhức nhối , tiếc thương cho những số phận ấy. Đặc biệt là phần dàn nhạc. Trong “Những người trẻ mãi”, tôi mở ra bằng một “hành khúc tang lễ” với phần tutti của bộ giây ở Sul G, và điểm vào là từng tiếng Ti mpani và công (dùng piano thay) đã làm các vị có nghề (nhưng không cùng quan điểm) giật mình và đi đến quyết định : “Cho vào tủ lạnh” hoặc cho xóa băng! Cái này giải thích vì sao nhiều tác phẩm của tôi được các nhà chuyên môn đánh giá là sáng

tạo, là tìm tòi, là có bản lĩnh v...v.. thậm chí được các ông bạn giảng dạy Đại Học mang vào giáo trình, được nhiều nghệ sỹ chuyển thể sang cho các nhạc cụ solo, nhưng cuối cùng nó vẫn không “bay” được ? Vì cái “đầu ra” cho âm nhạc lúc bấy giờ chỉ duy nhất có một ông... “Đài phát Thanh T.N.V.N” Còn một cái “đầu ra” thứ hai nữa là Nhà xuất bản Văn Hóa (với phương tiện in khắc gỗ cực kỳ lạc hậu) thì lại chính là “đầu ra thu hẹp” của Đài! Có nghĩa là chỉ in những gì đã phát nhiều lần trên đài, được “quần chúng yêu cầu”! Cái thời mà chúng tôi gọi biên tập các nhà Xuất Bản là “biên tập... hậu” (!) Gọi “ca nhạc quần chúng yêu cầu” là yêu cầu của... thời sự, hoặc đôi khi, “yêu cầu... dỏm” (có bài vừa thu xong, chưa duyệt trên băng đã có thư yêu cầu của... chính tác giả và con cháu tác giả!) Tiếc thay, người ta cứ phóng bạt mạng lên những thành tích về con số, về phần trăm đề tài mà ít có ai dám vạch ra giá trị đích thực của một bài hát! Một số kẻ đã lợi dụng chỗ ngồi “có thế” ở cơ quan truyền thông, tung ra liên tục những bài chẳng có một xu nào sáng tạo nghệ thuật nhưng được cái mang đúng tên của một đề tài đang cần tuyên truyền! Đài Phát Thanh T.N.V.N với chức năng là tờ báo nói duy nhất lúc đó đã trở thành kẻ độc tài về thẩm mỹ âm nhạc. Ai chiếm được nhiều lần làn sóng sẽ là nhạc sỹ “số dách” và giết tất cả những gì không phải là “báo nói”, “báo hát”!!! Biện minh cho sự hạ thấp nghệ thuật này, người ta thường nói “Chúng tôi là một tờ báo nói! Phải chiến đấu kịp thời!” Và dĩ nhiên, khi tạo được cái tên (do phát mãi trên đài) thì các ông “nhà báo âm nhạc”, chưa học qua lấy một lớp đồ rê mi nào, nghiêm nhiên trở thành... “nhạc sỹ” và được vào Hội của những nhà soạn nhạc Việt Nam !?(“Composer’s association”) , mà theo tôi chỉ là “Association des chansonniers et paroliers mélodistes vietnamiens” (Hội những người viết bài hát và làm lời có giai điệu) mà thôi! Tôi còn nhớ trong một cuộc gặp gỡ với các nhạc sỹ Mỹ, Anh, Pháp, Đức, Nga... tại một cuộc liên hoan âm nhạc hiện đại (festival de la musique contemporaine) tại Sophia (Bulgaria), tôi đã phải xấu hổ khi bị hỏi về tình hình âm nhạc hiện đại của đất nước mình thế nào. Tất cả đều chỉ biết trả lời là: “Do tình hình chiến tranh”... “Do không có điều kiện...” (trưởng đoàn Lương Ngọc Trác rất thận trọng và rất... “chính trị”) Nhưng khi M. Goléminof, người thầy yêu quý của Hoàng Việt, người nói tiếng Pháp như Pháp, ngồi lại với nhau thì 3 cái miệng mới thật sự mở... fermeture! Chúng tôi đều nói đúng ra cái “tử huyệt” của sự lạc hậu trong nghệ thuật nói chung và âm nhạc nói riêng ở một nước “xã hội chủ nghĩa đi chân đất” (chữ của Goléminoff:) là: “Con người âm nhạc đích thực” không có! Đặc biệt đường lối

phát triển âm nhạc một nước lại rơi vào tay những nhà chính trị thuần túy và những kẻ tuy hiểu biết chút ít, nhưng cơ hội, ham danh lợi và chỉ biết “dạ thưa anh!”... thì đúng là tai họa cho cả một nền âm nhạc. Chúng tôi cũng nói tới những gì đã kìm hãm sự phát triển của âm nhạc (mà đặc biệt là ở Việt Nam) dưới sự lãnh đạo của “mấy ông cộng sản nông dân” hết sức thoải mái, chẳng lo chạm lòng tự ái dân tộc, chẳng có “khen cho phải đạo!” Theo Goléminoff, “Lịch sử âm nhạc của Bulgaria mới chỉ có được hơn 30 năm (lúc đó là năm 1992) và nhờ vào có... 6 người!” Tất cả, họ đều là những người nổi tiếng như còn ở nước ngoài bằng tác phẩm, bằng lý luận và sư phạm. Theo ông, không có nền âm nhạc Bulgaria hiện đại, nếu không có những người được đào tạo đến nơi đến chốn. Tiếc thay người mà ông hy vọng sẽ giống như ông, như Tarkov, Strijianov thì... “ở V.N các anh, người ta đã xử dụng quá lãng phí!” (Ý nói không cần thiết đưa H.V đi B để rồi mất mạng thật đáng tiếc như thế) Có những người như Hoàng Việt, Hoàng Vân, Chu Minh, Đỗ Nhuận... mà sử dụng họ vào công việc thực tế đi chiến trường để viết ca khúc kịp thời thì đúng là đưa các giáo sư, bác sỹ ra chiến hào bằng bó vết thương cho chiến sỹ, y như một cứu thương, một y tá! Điều này đã được Hoàng Vân “anh dũng” (hay hèn nhát?) phát ra một câu “để đời” giúp những kẻ ghen tị, kèn cựa với anh mang ra “hại ngầm” anh đến mãi hôm nay (1998) khi xét tặng giải thưởng Hồ Chí Minh cho những nhạc sỹ... còn sống! (đợt trước toàn là người... đã chết cho dễ xét!) Đó là câu: “Tại sao lại “thí tướng” trước khi “thí tốt?” khi có lệnh điều anh đi B. Anh đã đúng một nửa khi người đi thay anh là Hoàng Việt (cũng gọi là “tướng” đi) cùng Văn Cận, Vĩnh Long... đều lần lượt hy sinh “anh dũng” hết (hầu hết là trúng bom chứ đâu có cầm súng đánh Mỹ mà anh với chả dũng!) Nhưng “sai lầm một nửa lớn” của Hoàng Vân là đã chạm phải tự ái của... quá nhiều con “Tốt” không muốn bị đánh giá là ..“Tốt”!? Hoàng Việt trước khi ra đi để không bao giờ trở về, đã ôm hôn tôi trong một bữa rượu sông tại nhà Bửu Huyền (ngõ Liên Trì) : “Chúc các “tốt đen”, “tốt đỏ” ở lại may mắn cùng các ông Tướng... sợ chết!” Nhưng có một sự thật mà nhiều người biết nhưng không nói ra: đó là Hoàng Việt cũng chỉ là một trong hàng trăm ngàn “anh hùng bất đắc dĩ” khác đã chấp nhận một công việc mà chính anh cũng thấy là... “cực kỳ lãng phí”! Lúc này ý đồ của Hoàng Việt (mới về nước) đang nung nấu một bản giao hưởng số 2. Anh rất phấn khởi vì khi đi học nhạc tử tế ở nước ngoài (1957), Nhà hát giao hưởng đối với chúng tôi mới chỉ là ước mơ thì hôm nay, khi anh trở về, điều kiện để có được những tác phẩm “âm nhạc ra âm

nhạc”[”], có cái để mà tư duy âm nhạc hẳn hoi đã nằm trong tầm tay. Anh nghĩ thế với hàng loạt toan tính đưa âm nhạc Việt Nam tiến lên một bước “có tầm cỡ” để khỏi đi đâu cũng cứ chìa ra mấy bài ca khúc chiến tranh hoặc dân ca, tuồng, chèo y xì như cách đây ba thế kỷ! Ở đây, giữa tôi và Hoàng Việt đều gặp nhau trong cái câu tự khẳng định mình của Goléminof :”Sáu người làm nên lịch sử âm nhạc hiện đại của Bulgaria”. Tiếc thay tất cả những ước mơ táo bạo đó đã bị ngăn chặn, bị bóp chết ngay từ trong trứng nước bởi một số người có quyền về nghệ thuật lúc bấy giờ bằng những lý luận phê phán sắc mùi Ma o-Xít đối với những ai từ chối đi B! Nào là “chạy trốn thực tế” (?) nào là “giấu diếm bản chất sợ chiến đấu, sợ chết”, thậm chí “có tư tưởng đầu hàng nữa” (!) Tất cả những bi kịch của âm nhạc thời này, xuất phát từ quan điểm “Tất cả để chiến thắng”, “tất cả cho tiền tuyến” một cách duy ý chí lại được các vị “văn nghệ cơ hội” coi “đánh Mỹ như đi trẩy hội”, coi “đường ra mặt trận là con đường mùa xuân” (?) hùa nhau phát động văn nghệ sỹ lên đường “vẽ tranh cổ động” bằng đủ loại hình nghệ thuật và tặng nhau những giải thưởng, những danh hiệu mà sau này tất cả đều trở thành vật... “cúng cụ!” Những vụ “thí tướng” này cũng xảy ra ở nhiều lãnh vực khác mà nổi bật nhất là vụ bà bộ trưởng Đinh thị Cẩm(?) đã “ưu tiên” cho các nhà trí thức tên tuổi như Phạm ngọc Thạch, Đặng văn Ngữ... đi B để nghiên cứu, và để...chết cho hết chuyện!!! Ở các nước xã hội chủ nghĩa khác không phải là không mắc phải cái quan niệm chết người này. Tuy nhiên họ không đến nỗi như ở Việt Nam vì họ có những văn sỹ, họa sỹ, nhạc sỹ, nhà điện ảnh ...“ra văn nghệ sỹ”! Họ dám vui đầu vào viết những gì chẳng dính líu tới chiến tranh ngay lúc chiến tranh đang còn ác liệt, dám cho ra đời những bộ phim như “Số phận một con người”, “Bài ca người lính”, “Khi đàn sếu bay qua”, “Bầu trời trong sáng” và cả những tình ca, những balê, những giao hưởng, sonate chỉ có ghi “opus”..hoặc đánh số, 7,8,9,10,11,12... Trong các cuộc “tọa đàm không phiên dịch” này các “nhạc sỹ xã hội chủ nghĩa” cùng các nhạc sỹ “tư bản” đã gần như chẳng có một quan điểm nào khác biệt về nghệ thuật đích thực:...Tất cả đều thống nhất: “ Phải coi chiến tranh là kẻ thù của văn học nghệ thuật! Không có cái chân, thiên, mỹ gì trong bom rơi đạn nổ trong máu chảy, xương rơi!” Một nhạc sỹ Ba Lan còn bao môm hơn,tuyên bố thẳng thừng: “Các nhà chính trị đã giết văn nghệ rất nhiều lần bởi các cuộc chiến mà họ gây ra để củng cố quyền lực cho họ,. để củng cố các triết lý chính trị của các tập đoàn thống trị của họ”! Trong các cuộc trao đổi ở câu lạc bộ nhạc sỹ ngay trên lầu 2 của Phòng Hòa nhạc lớn tại Sophia,

biết tiếng Pháp, tiếng Anh là nghe được, nói ra được tất cả những gì mà chẳng ai dám nói bao giờ trong các Hội nghị, liên hoan chính thức cả. Tôi là một trong những người “nghe nhiều hơn nói”, nhưng đã nói là được nói và được nghe nhiều hơn cả vì âm nhạc Việt Nam quả là độc đáo đến lạ kỳ “có một không hai” trên thế giới này!

1/ Tại Việt Nam, nhạc sỹ thực sự tư duy bằng âm nhạc chỉ vắn vẹn có vài ba người nhưng cuối cùng cũng lại phải viết... ca khúc, tư duy chủ yếu bằng... lời! (các nước khác họ đều tư duy bằng âm nhạc qua lời ca của người khác) Điều này giải thích vì sao ở Việt Nam, đa số “nhạc sỹ” lại chẳng cần tốt nghiệp một công-xéc-va-toa nào cả?! và bất cứ ai cũng có thể làm..NHẠC SỸ, nếu có một chút vốn văn học, một chút năng khiếu hát, hò và tí chút ...“láu cá”!

2/ Sức sáng tác ca khúc về...số lượng quả là... vô song. (Trung bình mỗi người mỗi năm 20 đến 30 ca khúc!) Mỗi năm cứ nhân lên với con số Hội viên sáng tác thì có phải là...nhất thế giới, vượt mọi thời đại hay không?

3/ Hội viên Hội Nhạc sỹ V.N bằng cả Hội nhạc sỹ Bulgaria , Ba Lan, Tiệp Khắc và Đức (Đông Đức) cộng lại :hơn 300,(lúc này, 1998 đã là hơn... 700! và đến nay, 2003, là gần... 1000!). Một cái tổ chức âm nhạc to và đông nhất thế giới nhưng thế giới lại chẳng biết đến tác phẩm âm nhạc thuần túy nào của Việt nam cả,ngoài những bài hát mà dịch nội dung lời ca ra thì...90% toàn là...sắt và thép,súng và bom,đánh và thắng!

4/ Hội viên sáng tác hầu hết đều... “a-ma-tơ” nghĩa là ăn lương nhà nước trên cương vị hành chính, trên chức vụ, cấp bậc, mà mình đang có biên chế như nhà báo,nhà giáo, kỹ sư, biên tập, sư phạm âm nhạc,(thậm chí có cả cán bộ Trung ương Đoàn,Trung Ương Đảng) và đều làm nghề bằng..tay trái!

5/ Hội lại là một cơ quan ăn lương nhà nước mặc dầu có bầu bán hãn hoi, nhưng tổ chức, nhân sự (?) của các cuộc bầu này đã được... “cơ cấu” trước, được mặc cả thậm chí đấu đá, bôi tro trát trấu vào nhau để giành được ghế,đồng nghĩa với được đủ thứ quyền và lợi hơn mọi nhạc sỹ khác kể cả các vị thầy mình!

Và còn nhiều điều tréo ngoe khác mà nói ra, các nhạc sỹ nước ngoài cứ phải hỏi đi,hỏi lại vì không tin ở tai mình nữa !

Lúc này, tình hình “phe ta” thực sự đã chia rẽ đến mức 15 bè, 70 mối.. Tuy nhiên không một kẻ nào dám chê bai hay giễu cợt cuộc chiến tranh “anh dũng tuyệt vời” của nhân dân Việt Nam, dám cười trên sự hy sinh kéo dài, sự đổ máu liên tục và nhiều vô kể của cả một dân tộc (kể cả miền Nam lẫn miền

Bắc) Ấy vậy mà các bố văn nghệ -văn nghệ lại cứ “tưng tung” lên, cứ vịn căng mọi giây cốt lên, làm như đã đánh là thắng 100%! Làm n hư quân ta đạn chệ, máy bay ta không biết rơi, xe ta đi cứ “bằng bằng trên đường, qua 100 núi 1000 sông” mà kẻ địch thì có mắt như mù... hết! Thậm chí giữa lúc ông Hồ kêu gọi “đánh cho Mỹ cút” thì ông nhạc sỹ lại “hô to” hơn : “Chúng bay vào sẽ không có đường ra (!) hoặc “không cho chúng nó thoát!” Phải nói rằng “đại ngôn”, “khoác lác số 1” là các nhà viết ca khúc cổ động đánh nhau ở Việt Nam (trong đó có tôi!) Không phải không ai đã từng suy nghĩ về những “Nỗi buồn chiến tranh”, không phải ít người đã từng se lòng mũi dạ trước những thực tế đau thương đã bày ra trước mắt: Cả một xã không còn một bóng đàn ông, trắng xóa khăn tang của các chị, các mẹ,... Cả một đơn vị, một chuyến phà, một đoàn xe, một gương mặt, thậm chí một bà mẹ già còng lưng chở lính qua sông, (mẹ Suốt), một tiểu đội con gái đêm đêm san đường, lấp hố bom,... mới gặp mặt hôm trước, thì hôm sau đã trở thành... tro bụi. Đố ai tìm được một cái xác nào sau khi bom B52 đã rơi trúng cái bến phà Xuân Sơn` nhỏ bé ở Quảng Bình, ở cái ngã ba Đồng Lộc ấy! Bản thân tôi, khi trực tiếp gặp họ, tôi đều nghĩ: Chắc đây là lần gặp... cuối cùng. Và quả là như vậy. Bà mẹ Suốt, các cô gái ở Đồng Lộc thì người ta còn biết đến cái tên (dù rất là chung chung) chứ còn cả hàng trăm, hàng nghìn những cô, những mẹ mà tôi đã gặp họ ở dọc đường khu IV, ở phà Xuân Sơn, ở “cua” chữ A, ở Ta Lê, Cà Ròn, Mụ Giạ... họ đâu có kém “anh hùng” (bất đắc dĩ!) Chỉ có điều là họ không được may mắn khi không được các thứ Tuyên Huấn của Đảng chọn để nêu “gương điển hình” nên họ bị lãng quên mà thôi! Cái chuyện “may ai được khen” này có sự đóng góp đặc lực của mấy ông nhà thơ, nhà nhạc, nhà văn dưới sự chỉ đạo của các đảng, đoàn, hội này hè nọ. Y hết cái thời “Sóng Duyên Hải”, “Gió Đại phong”, “Cờ ba nhất” nghĩa là chọn anh hùng theo chỉ tiêu công, nông, binh, trí thức ,mỗi giới một vài người...mà thành tích khi báo cáo ra, dù cố thêm thắt thật nhiều mắm muối cũng chẳng hơn gì những người không được chọn! Ôi! một đất nước mà có quá nhiều anh hùng chiến đấu tới mức “Ra ngõ gặp anh hùng”, anh hùng từ bà bán nước chè đầu đường tới tên “giặc lái” đoàn “xe râu vàng, chốt mắt” trên đường số 5 đã được đánh đồng với người nữ thanh niên chết mất xác trên đường 559 và anh công binh điếc đặc trên cua chữ A! Phải chăng đây là người ta đang cố tình bôi bẩn lịch sử, bôi bẩn các vị anh hùng từ ngàn đời của đất nước? Chỉ riêng mấy cung đường H.C.M mà chúng tôi đã đi qua và thoát chết trở về, nếu cần đề cao văn nghệ sỹ thì “mấy ông Tư Tưởng” cũng có thể phong

cho chúng tôi là...anh hùng tấ!Bởi vì...đã trót vào giữa Trường Sơn này rồi,chẳng ai là người không quen với cái chết tới mức phải quên nó đi để mà sống.Thật vậy!Chẳng lẽ cứ nằm trong hầm,không đi vệ sinh,không di chuyển,không làm việc?Mà đã ngủ được,ăn được,cười được trước 9 trận bom B52 mỗi ngày thì...xin lỗi!..con chó đi cùng cũng trở thành anh hùng hết! Quì xuống vái mấy ông B52 đâu có được! Rút lui cũng không xong, đầu hàng thì đâu có thành địch trước mặt mà giương cờ trắng! Vậy thì chỉ có một cách: Chiến đấu, thẳng tiến để tồn tại! “Phúc” anh nào ông,bà,tổ ti ện để lại to thì sống, vừa thì cụt cẳng, què chân, mù mắt...còn “vô phúc” thì đi tiêu thành cát bụi luôn! Ngay cái chuyện chọn ai, chọn đơn vị nào để “nổ” lên cũng là do các “nhà Tuyên huấn” chọn. Đặc biệt là với các anh hùng ở miền Nam thì có... trời mới biết được các ông ấy đã anh hùng như thế nào! Điều này giải thích vì sao, các bài hát ngợi ca các vị ấy cứ ra ông ổng, nay ông T..., mai ông X..., kia nữa đ/c Z, đ/c Y... nhưng cuối cùng thì, tất cả đều “xì hơi”... May ra còn lại một ông Nguyễn Văn Trỗi (mà mới đầu người ta cứ hát là Trôi..) Nhưng để được phong anh hùng thì mãi sau này, giải phóng Sài Gòn, người ta còn bàn lên bàn xuống vì tìm mãi chẳng thấy anh ta sinh hoạt hoặc trực thuộc một đơn vị, một cơ sở và nhất là anh ta chẳng thuộc một chi bộ Cộng Sản nằm vùng nào! Hơn thế nữa, những nhân vật còn sống và có liên quan đến anh mà cuốn “Sống như anh” đã tô hồng hết mức lên thì, hôm nay lại đang, hoặc ... “có vấn đề” hoặc có những số phận chẳng mấy đáng tin cậy! Tôi xin phép không kể tên họ ra đây vì chính tôi cũng chưa tin vào những lời nói, những hành động của các “nhân chứng sống” đó! Cái kiểu viết “người thật” để xây dựng điển hình rồi cuối cùng cái nhân vật điển hình đó lại không phải như thế hoặc thậm chí không hề có (hoặc nếu có thì không đến mức quá tồ tộ, quá anh hùng như thế) sau này đã được chứng minh bằng chính những nhân chứng lịch sử, thậm chí bằng những người đồng thời, đồng nghiệp... rằng: đó là những nhân vật chẳng.. “người thật việc thật tí nào”! Cái vô giá trị của một tác phẩm nghệ thuật chính là ở chỗ: “Người cầm bút đã biến tác phẩm của mình thành những bài báo kịp thời ca ngợi “lấy được”, lấy “ có ngay” nhằm động viên người khác làm theo, mặc dầu chẳng hiểu mô tê, răng rứa gì về cái thực tế không đơn giản như các trận đánh ở... trên báo! Ngay từ những ngày chiến tranh ác liệt đó, tôi đã suy nghĩ tới một chân lý: Chiến tranh chỉ có kìm hãm sự phát triển của văn nghệ. Chiến tranh không thể là một “nguồn cảm hứng vô tận” cho những người nghệ sĩ chân chính. Thử hỏi rằng nếu không có chiến tranh, Chostakovich sẽ có bao nhiêu

tác phẩm hay hơn cả giao hưởng Leningrad? Và tại sao khi hết chiến tranh, những bản giao hưởng của Chotaskovich, những nhà thơ như Eptuchenkô thậm chí cả Chôlokóp, Erhenburg đều ít hay nhiều.. “có vấn đề”. Ở Việt Nam, người ta cứ nói luôn đến chuyện “Còn nợ lớn với 2 cuộc chiến tranh” nhưng để rồi xem, sẽ có sự “ trả nợ” như thế nào, nếu không phải là nói lên những sự thật đã được giấu diếm, cấm kỵ, thời chiến tranh? Mà nói lên sự thật thì, những người trong cuộc, gần đây mới ti toe nói lên một phần sự thật của chiến tranh đã bị “ăn đòn” và phải “đầu hàng” như thế nào rồi! Những “Nỗi buồn chiến tranh”, những “Đại đội pháo binh Ngư Thủy” những cô gái thanh niên xung phong ngày xưa nay đang sống ra sao?... Cô đơn, bệnh tật, nghèo khổ, đi tu, gần đây đã bắt đầu xuất hiện trên một số tác phẩm một cách... rụt rè! Phải chăng sự thật, cái sự thật đau đớn, sự thật đầy máu và nước mắt, đầy mất mát, tang tóc ,cái sự thật đáng viết, cần viết, không dám viết đã có cơ hội để phản tỉnh trong những cây bút, gần cả cuộc đời, chỉ chuyên ngồi trước bàn với một khẩu hiệu “Tất cả để đánh thắng”? Phải chăng đã đến lúc phải nói cho mọi người và cho chính mình về cái sự thật lâu nay bị giấu diếm, kiêng kị,? Phải nói lên cái giá mà cả một dân tộc đã phải trả bằng hàng chục triệu mạng sống con người để đổi lấy cái... “thị trường tự do” mà ở các nước thuộc địa nghèo nàn lạc hậu như (hoặc hơn) Việt Nam, họ đã có cả gần thế kỷ nay rồi? Tuy nhiên, ngay những “bước đi mạnh dạn” đó, do nó ra đời quá muộn màng, đã chẳng được đón tiếp như một sự “khai phá” một “hành động dũng cảm”. Họa may ra chỉ mấy ông già đã kinh qua cái thời sống và “đi chiến đấu” mà trong lòng chẳng hề... vui như mở hội hoặc những gia đình có những bà vợ góa, con côai đón nhận nó, để nhỏ những giọt lệ khóc thầm mà thôi! Còn đối với mấy vị đang “đương chức đương quyền” thì vội vã ra tay “uốn nắn những lệch lạc” (vụ “Bến không chồng”, “Nỗi buồn chiến tranh”) Hơn thế nữa, lớp trẻ chẳng biết chiến tranh là gì và nhất là những kẻ “cách mạng giờ thứ 25”, những kẻ đang sống phây phây nhờ nền kinh tế đổi mới, nhờ làm tư bản mà không bỏ vốn, nhờ giàu sự do cướp được quyền làm chủ ở các nhà máy, xí nghiệp và ngay ở các cơ quan Đảng và nhà nước từ xã lên đến trung ương, thì... những loại sáng tác này chẳng qua là “Mấy ông già ưa nghe những chuyện quá khứ để kể công, để đòi quyền lợi”! Thậm chí không ít kẻ còn cho là... gàn, là dở, là ngu, là “ai bảo đại nên ... cho chết!” ... Và cứ thế, thời cuộc nhi nhô, lý tưởng lộn phèo đã để ra một loạt “văn nghệ sỹ không quá khứ” và một lớp già đã “giã từ dĩ vãng”! Những kẻ cơ hội, những đảng viên gọi là cộng sản nắm được chính quyền, dựa vào “ Đổi mới

tư duy” tha hồ tung hô ra thị trường đủ loại văn nghệ, đủ mọi trường phái cóp nhặt thậm chí nhai lại cả những thứ trường phái, phong cách mà thế giới Phương Tây đã nôn ọe ra từ mấy thập kỷ trước (tranh treo ngang, treo giọc đều được, phim mê-lô chim chuột, tình tay ba tay tư, tình, tù, tự tử, đán h võ, nhảy xe mô tô, nhạc hải ngoại, hải nội, kể cả “J’ai besoin de faire l’amour chaque jour” (Julio Iglesias) đang hoàng chiếm lĩnh làn sóng, sân khấu và được không ít báo Đảng, báo Đoàn khen như chưa từng khen ai như thế bao giờ! Thế là các nhà “phù thủy” không “cao tay ấn” đã nhắm mắt, tung ra quá nhiều “âm binh” đến nỗi có muốn thu hồi lại cũng chẳng còn phép nào nữa. Nói trắng ra là chính họ cũng đã biến thành âm binh luôn rồi!

Trở lại những ngày kháng chiến chống Mỹ... Không hiếm những người “ít ngu”, ít “bốc đồng” như mấy anh nhạc sĩ “tuần chay nào cũng có nước mắt” chúng tôi. Họ tìm đủ cách để tồn tại, nghĩa là: không chết vì bom đạn trước đã! Không ít những vị hề nói tới “đi thực tế” là viện cơ này cơ khác để “bám trụ” tại Hà Nội. Đặc biệt là khi chọn đi B, thì người ta đã cạy cục chạy cho bằng được những giấy chứng nhận “phổi có nám đen”, bị bệnh “thấp khớp kinh niên”... để “thật tiếc là không đi được” ! Và con đường “chiến đấu” vô cùng an toàn của bọn này là... tìm đủ mọi cách để được đi học ở nước ngoài! Đây cũng là một lý do giải thích rõ vì sao học nước ngoài lại là một mục tiêu chạy chọt, thậm chí học xong nước này lại học sang nước khác, hết trường này sang trường khác, hết Stanilapxki lại đến B. Brecht, hết đại học đến trên đại học! Vì học xong, dù với “mảnh bằng hữu nghị” và một mớ kiến thức táp nham (vì làm sao mà tiếp thu được kiến thức khi trình độ chuyên môn là con số 0, và ngoại ngữ chỉ là con số 1?) là cả một tương lai huy hoàng đã bày ra trước mắt, cực kỳ an toàn và vững chắc! Đó là những chiếc ghế đã dành sẵn cho họ; Ít nhất cũng là giám đốc các trường nghệ thuật để dạy một vài năm, hết chữ, lại xin đi học tiếp... rồi khi trở về bị “đá lên” thành cục trưởng, vụ trưởng, thứ trưởng... Chỉ tiếc rằng, chính các vị được “đi học suốt đời”, được mang những cái bằng “tốt nghiệp hữu nghị” ấy lại hầu hết là những người chẳng có một quá trình làm văn nghệ nào thực sự, thậm chí chẳng ai biết anh ta ở lỗ nẻ nào chui ra khi về nhận những chức danh nói trên. Trái lại, những anh chị em thực sự có tài năng thì phải “quanh năm phục vụ”! Hơn thế nữa, những nghệ sỹ, diễn viên thật sự có tài hầu hết... lại chưa phải là... đảng viên, y như một anh muốn mua vé số nhưng... không có tiền!. Còn anh được phát không vé số thì bao giờ cũng trúng số kép, số cặp cả. Công thức này cho tới bây giờ vẫn được vận dụng: Đó là “Vào

Đảng= Đi nước ngoài= Được đề bạt”, (khi tốt nghiệp hoặc ... “xấu nghiệp” về nước). Người ta đúng là có số phận nhưng số phận của giới Văn nghệ sỹ miền Bắc Việt Nam qua 2 cuộc chiến tranh kéo dài và tổn nhiều xương máu nhất thì là những số phận lạ lùng nhất thế giới, thậm chí nhất cả lịch sử văn học nghệ thuật của loài người! ... Điều này rất dễ chứng minh bằng cách đi tìm mộ của những người suốt cả cuộc đời làm văn nghệ “vì Dân vì Đảng” xem họ được “cơ cấu” nằm ở chỗ nào: Văn Điển? Bất Bạt hay Mai Dịch? Hay chết mất xác chẳng ai biết chỗ nào? Hoặc “bị” ra một chỗ chết, một cách chết thật đẹp, thật anh dũng! Cái mả mai và khô hài hơn nữa là: càng hăng say, càng tham gia thâm niên vào hai cuộc kháng chiến thì rốt cuộc chẳng bằng được gót giầy của những anh cứ ngồi tại chỗ, thậm chí cứ chạy Cộng Sản hết vô Hà Nội lại tuốt vào Sài Gòn, rồi lại đông luôn sang Mỹ! Tất cả đều trở thành những văn nghệ sỹ thực thụ nếu họ không làm chính trị mà chỉ vui đầu vào làm nghệ thuật. Họ đã được tâng bốc, đề cao, nịnh bợ, thậm chí phong tặng đủ mọi học vị, danh hiệu bởi chính nhà nước cộng sản Việt Nam mới là lạ kỳ, chứ ! Trước kia cấm đoán tác phẩm của họ, lên án họ là “phục vụ Đế Quốc” là “chủ nghĩa thực dân mới”, là “bồi bút cho Mỹ ngụy” thì hôm nay, dần dần..., lần lượt..tất cả đều được... phục hồi không tuyên bố. Không kể các học giả như Hoàng Xuân Hãn, Trương Vĩnh Ký, Dương Quảng Hàm, Trần Văn Khê, ngay các nhà văn, nhà thơ, nhà nhạc được xếp vào loại phản động nhất như Nhất Linh, Vũ Bằng, Đinh Hùng, Vũ Hoàng Chương, Tạ Tỵ, Lê Thương, Dương Thiệu Tước, Phạm Đình Chương, Trần Thiện Thanh (mà người ta chửi bới bằng giấy trắng mực đen hằn hoi) cũng được các nhà “cộng sản tân thời” lãng lạng cho “tái xuất” với những lời khen bất hủ , tuyệt cú, số dách của mấy tay gọi là nhà phê bình văn học luôn ăn không nói có, luôn quay theo hướng Đảng bảo phải đi , phải nói! Còn đối với riêng tôi, đã từ muôn thuở, với những tác phẩm của những vị “mới được đề cao trở lại” kể trên, tôi luôn khẳng định: “Đây mới thật sự là văn nghệ”! Tuy nhiên , một loạt các nhà văn, nhà thơ, nhà nhạc, nhà họa (mà có anh chẳng có tiếng tăm gì thời Pháp- Ngụy, Mỹ- Ngụy) cũng tranh thủ thời cơ, chia ra những “tác phẩm” đã từng bị đồng nghiệp xưa kia cho là đồ “Mari xén”, đồ “cóp pi” thì hôm nay lại gặp thời, gặp sự dốt nát và gặp... “khách mới lớn lên”, đón nhận nó, bầu nó vào “tóp ten”! “đĩa và ng” “đĩa bạc”! Những “nghệ sỹ không may” như Bửu Tiến, Minh Trâm, Hoàng Uẩn, Nguyễn Ninh, Cao Kim Điển, Ngân Quý, Nguyễn Thị Thập, Kim Ngọc... và nhiều nhiều người nữa (cùng những người đã chết trên danh nghĩa nghệ sỹ kháng chiến) nếu còn

sống, chắc sẽ tủi hổ biết bao khi danh hiệu nghệ sỹ này, nghệ sỹ nọ lại dành cho những người không một ngày vì Dân, vì Đảng! Cái số phận cay đắng này gần như 90% các vị văn nghệ sỹ theo Đảng qua hai cuộc kháng chiến đều lãnh đủ. Lý do :Thời thế đã thay đổi .Trước tiên là người đời đào sâu chôn chặt những gì mà các anh đã viết về “đánh Pháp” “Đánh Mỹ” và đánh... “nhau” (như cái cách sửa sai “cải tạo tư sản”...). Nguyễn Tuân có gì ngoài mấy bài viết về tù binh Mỹ? Văn Cao?- Zéro! Huy Cận? Xuân Diệu? Cũng zéro! Liệu sau này ,lịch sử văn học nghệ thuật Việt Nam có dành cho các vị ít dòng về thành tích huy hoàng từ khi chưa có Đảng?Liệu các vị Nguyễn Khải,Đào Vũ... sẽ còn gì nếu không phải là được nhắc lại để làm dẫn chứng cho “Lời ai điếu cho một nền văn nghệ minh họa” của Đại tá -văn sỹ Nguyễn Minh Châu là hoàn toàn đúng đắn?!!Vâng!Dẫn chứng cho gần một thế kỷ văn nghệ...HÈN! Riêng về âm nhạc thì tôi dám khẳng định:Sẽ không ai biết ,ai hát đến ba cái thứ bài ca “ơn Đảng muôn đời”, ”Giết, Giết ,Giết.. Bắn, Bắn, Bắn”,trong vòng 10,15 năm nữa là cái chắc!Vì ngay ngày hôm nay,người ta đã yêu cầu các tác giả hoặc tự ý sửa chữa những câu có mấy chữ “đánh Mỹ” trong một số bài hát đang còn dùng tạm trong những ngày lễ lạt,kỷ niệm.. cho phải đạo rồi!Thời thế đã yêu cầu Đảng phải quay ngoắt 180 độ với văn nghệ và lúc nào... Đảng cũng đúng cả!Mấy chú trót làm “văn nghệ mì ăn liền”,hô khẩu hiệu thay hát,vẽ quảng cáo thay hội họa, cũng chỉ như muôn ngàn vỏ chanh Đảng đã vắt kiệt nước hãy an tâm mà sống nốt cuộc đời sai lầm còn lại!.Ít nhất còn ...sống hơn cả triệu con người đã hy sinh cho Đảng ,chết mất xác ở khắp mọi miền đất nước!Thôi thì phát chẩn cho mỗi anh một cái bằng khen,một tấm huân chương,một danh hiệu Nghệ Sỹ Nhân Dân ...Ưu tú,ưu tiếc kèm theo tí tiền còm để các anh biết rằng Đảng “thank you” và xin ngồi chơi xơi nước chứ đừng có viết hồi ký hồi kiếc, anh-ternet anh-ter niếc gì mà gây khó khăn cho Đảng..

Tuy nhiên, có 1 khía cạnh mà lịch sử cần phải nghiêm khắc xét lại,Đó là: Bọn đầu cơ văn nghệ. Bất cứ đám cháy nhà nào cũng không ít kẻ “vớ bở” nhờ hôi của, thì trong giới văn nghệ cũng không ít kẻ “hôi của”, trong chiến tranh và sau chiến tranh. Đó là những bọn đã “đầu cơ thành tích” để ngoi lên địa vị văn nghệ sỹ! Nếu không vì tôn trọng hậu duệ của họ tôi đã không thương tiếc mà kể ra hàng chục, thậm chí hàng trăm kẻ “đi tắt” vào làng văn nghệ trong cơn cháy nhà- chiến tranh chống Mỹ! Đó là những kẻ văn hóa chỉ có lớp 3 (élémentaire) những tên làm nghề Jockey, những chú loong - toong nhà xéc Tây, những tên gác- đơ- co cho gánh hát (một kiểu mặc rô), những kẻ gọi cái

“ăn ten” thành cái “đăng ten”..., đã nhờ kháng chiến mà trở thành... nhà văn, nhà thơ, nhà điện ảnh, đạo diễn, tiến sĩ, phó tiến sĩ, giáo sư, phó giáo sư, .. Có biết nghề chụp ảnh? Đã từng là chủ tiệm ảnh? Thôi! Cho về điện ảnh! Ảnh, ảnh... cả ấy mà! Cứ mở lý lịch mấy ông đạo diễn, giám đốc các xưởng phim ra mà xem. Gần như ông nào cũng có quá trình làm... “phó nhòm” hoặc chủ tiệm ảnh... phố huyện cả! Còn đạo diễn ư? Cứ mặt nào không bao giờ diễn được thì trở thành... đạo cho người khác diễn! Thời buổi chiến tranh “nhanh-nhiều-tốt-rẻ” nên văn nghệ “nhanh- nhiều- rẻ... không tốt” cũng rứa cả! Riêng giới “nhạc sỹ” (làm phát đến 1000%!) thì hàng loạt những anh parolier mélodiste gặp thời, đua nhau nhảy vào chữa đám cháy, hò hét và... “hôi” danh vị! Đối với loại tưởng rằng âm nhạc chỉ đơn giản là hét lên những khẩu hiệu, là giai điệu hóa những câu hô hào, động viên là đã thà nh tác phẩm, đã trở thành nghệ sỹ ,thì cũng chẳng đáng quan tâm vì bản thân họ có “y”ra cả trăm “tác phẩm”thì công chúng và lịch sử sẽ chẳng sớm thì muộn,quảng chúng vào sọt rác lịch sử. Nhưng còn một số những tên tuổi mà từ những bước “làm văn nghệ liêu” này, đã chạy chọt, hoặc dựa trên những sự chiếu cố (nào là miền Nam, nào là dân tộc ít người, nào là Đảng viên, là công nông binh) nên được ớn trên nhìn xuống , cho đi bồi dưỡng hết trong nước lại nước ngoài thì quả là tai họa cho nền nghệ thuật nước nhà! Họ trốn bom đạn Mỹ ở tận Berlin, Leipzig, Matxcơva, Tachken, Sophia, Bucarest ... để khi về, không viết nổi một phần đệm piano cho chính bản thân ca khúc mình viết ra. Còn các ông Thái, Tày, Nùng, Xá.. đi Tây về thì.. vĩnh biệt núi rừng để ở lại Thủ đô(và sau này còn vào cả Saigòn,Huế) nắm lấy 1 vài chức danh giảng viên, nghiên cứu viện này, viện nọ! Tôi còn nhớ được 3 cái “vốn quý của núi rừng” đi học nước ngoài,khi về nước, đều trở thành... người Kinh lúc nào không biết! Những cái tên như TN, ĐL, HS... mãi mãi sau này chẳng ai còn nhắc đến gốc gác dân tộc thiểu số của họ cả. Ma y mắn nhất và tai hại nhất là những nhà văn nghệ không tài năng nhưng được đưa vào giảng dạy ở các trường nghệ thuật. Nhiều chức danh giáo sư, nhà giáo nhân dân, ưu tú.. tặng cho những nhà - giáo- văn -nghệ mà không hề có nổi một tác phẩm một công trình nghiên cứu nào ra hồn,thậm chí chưa hề làm “sư” để “giáo” huấn cho ai ở bất cứ một trường nào ,không một lần đứng trên sân khấu hay trước camera... chính là những canh bạc mà “số đỏ” luôn đến với những kẻ nào ít tài năng, kém sáng kiến nhất nhưng... “láu cá” nhất!. Chỉ khổ cho những học trò bị học thầy dốt, thầy “từ trên trời rơi xuống” thầy “học tất”, “học ngang”, thậm chí... chẳng học được điều gì sau m ấy năm đi học nước

ngòai! Cuối cùng, “máy cái” lại đẻ ra một lô “máy con” mà khi thầy trò chúng khởi động thì khổ tai, khổ mắt và khổ ...mũi thiên hạ!! Điều này giải thích vì sao cả mấy chục năm trời, những nhạc sỹ cả nước biết tiếng lại không phải nằm trong hệ thống của sự “đào tạo lấy được” của những năm kháng chiến! Những sự bất nháo về “giá trị”, về con người, về tài năng, những mâu thuẫn nảy sinh trong ý thức, trong tình cảm, trong cách sống, trong quan hệ... càng ngày càng xuất hiện rõ nét từ khi cuộc kháng chiến chống Mỹ sắp đến hồi kết thúc.

Đó là những ngày người Mỹ ngừng ném bom miền Bắc, những ngày được sống trong không khí “nửa hòa bình” sau hiệp nghị Paris 1972. Các trường học, rạp hát lại mở. Các gia đình bị tứ tán lại trở về đòàn tụ. “Không cho chúng nó thoát”, “Sẵn sàng bắn”, “ Phải giết lũ giặc Mỹ” “Đánh địch đáng”... đã bắt đầu bị đe dọa xóa sổ! Đơn giản là: Mỹ sẽ rút theo hiệp định đến nơi rồi! Còn đâu nữa mà... “đánh” hoài ! Mà nếu chỉ còn “ta đánh ta” thì dù là văn nghệ sỹ quốc gia hay cộng sản xem chừng ngòi bút đã đến hồi.. khó ra mực! Thiệu thì hô hào: “Ba không với cộng sản!” ta thì “Đánh tan âm mưu Việt Nam hóa chiến tranh”. Nói trắng ra là cái bi kịch “Nội chiến nội da sáo thịt” này văn nghệ sỹ miền Bắc, đặc biệt là giới chuyên viết bài hát cổ động, thấy như bị cắt mất cái cơ để mà tồn tại! Cánh cửa lớn nhất đã bị mở toang! “Hết chỗ đấm!” Hết chỗ mà...húc đầu, mà hò hét! Điều mong ước hoặc chính xác hơn là mục tiêu tối thượng của ông Hồ: “đánh cho Mỹ cút!” đã thành hiện thực khi những người lính Mỹ cuối cùng cuốn cờ rút khỏi Đà Nẵng. Chỉ còn một mục tiêu: “Đánh cho ngụy nhào”. Mà tất cả chúng tôi, nhất là những người đã từng chứng kiến tận mắt cái cảnh “tay này chém tay kia”, đã từng khóc lạng tr ước cái chết của cả 1 tiểu đoàn, 1 đoàn xe, một đơn vị thanh niên xung phong, đã ngửi thấy mùi xác chết khi dừng chân ở những ngọn “đồi thịt băm” trong chiến dịch Lam Sơn 719, liệu có còn lòng dạ nào để đành lòng viết lên những khẩu hiệu như “Tiêu diệt đến tên “ngụy” cuối cùng..?” Trong cuộc thử nghiệm Việt Nam hóa chiến tranh này, bên ăn cơm Quốc gia đã tung vào cuộc đối đầu với bên uống nước cộng sản cả trăm ngàn chàng trai Việt ,để thẳng tay chém giết nhau ,dã man còn hơn bầy thú rừng bị đói! Những “đồi thịt băm” này còn kinh hoàng hơn nhiều đồi thịt băm ở Khe Sanh vì ở đây người Mỹ đã có đủ phương tiện để dọn hết những gì còn lại của một xác lính Mỹ. Trái lại, trong chiến dịch Lam Sơn 719, hàng trăm thầy người chỉ còn là những đồng thịt thối rửa phơi mưa, phơi nắng làm môi cho hàng đàn quạ đen và chó hoang! Chẳng bên nào lo chôn cất, tẩy uế hoặc thấp một vài bó hương cầu khẩn cho họ được siêu thoát

trở thành những linh hồn Việt Nam cả! Tôi lại được một dịp nữa tự đặt ra cho mình những câu hỏi: Thằng Mỹ ăn cái giải gì trong cuộc chiến tranh hao tài tốn của này? Hay đơn giản chỉ là: vì các anh là cộng sản nên tôi phải tiêu diệt? Hoặc : vì sao mà nhiều người sợ, nhiều người căm ghét chủ nghĩa cộng sản đến thế? V.v.. Tất cả những vấn đề hoàn toàn “chính trị” này, trước kia, ít khi dằn vò tâm trí tôi. Nhưng kể từ khi đi Trường Sơn về, kể từ ngày được mặt giáp mặt với cuộc chiến tranh qua những con người cụ thể, những đồng chí miền Bắc, những “lính ngụy” miền Nam, được ngửi mùi xác chết, được gặp những đoàn tù binh cùng chung ngôn ngữ, cùng chung máu đỏ da vàng, bị bắt ở chiến dịch Lam Sơn 719, tôi bỗng như thấy có một cuộc đảo lộn ghê gớm trong tư tưởng và tình cảm. Không thể cứ hô hào “Óanh” nhau mãi được. Phải dừng ngay cái kiểu “vẽ tranh cổ động chiến tranh” nếu không muốn là kẻ tòn ng phạm. Và tôi đã tìm ra một lời giải đáp. Tôi lại quay về với nhạc không lời, một thứ bất khả phê bình, dù ngay lúc này có một ông Djanov Việt Nam! “Confession no I”, “no II” ra đời như một dấu chấm hết cho cái nghề làm nhạc tuyên truyền, quảng cáo cho cái “chính nghĩa”(!?) giết người, như một lời tuyên bố muôn màng giã từ vũ khí của tôi. Và sau 3 năm tung hứng với cái thứ “âm nhạc chẳng để làm gì” ấy, (trừ giáo sư Chu Minh có lấy làm tư liệu giảng dạy ở Đại Học sáng tác), nhưng cuối cùng tôi đã “nhét” được vào các bộ phim “Tự thú trước bình minh” (đạo diễn Phạm Kỳ Nam) và “Như thế là tội ái”, “Lối rẽ trái trên đường mòn” (đạo diễn Huy Thành)! Còn về ca khúc, tôi gần như “tạnh” hẳn cái sở trường “có ngay”, dùng đàn, hò hét của mình để lại vùi đầu vào cái “chết được báo trước” của sự sáng tạo quá sớm: Nói về những mất mát: đặc biệt mất mát tuổi xuân, mất mát thời trai trẻ, mất mát trong tình yêu... “Màu xanh, Trường Sơn, màu đỏ Trường Sơn”, “Những người trẻ mãi”, “Em và quê hương” ra đời từ trái tim và khối óc của tôi y như cái thời “Nụ cười sơn cước”, “Đứt giây đàn”.. nhưng chẳng hề nhận được một sự hoan nghênh nào của các cơ quan độc quyền sử dụng và truyền bá âm nhạc! Họ có in có thu thanh để rồi tìm cơ hội mà “tổ vẽ lập trường” hơn người phê phán tôi “Lại trở về với thời bị lụy, lại kiểu cũ “Nụ cười sơn cước”! lại “Đứt giây đàn!” Và cuối cùng là... cho nó vào “tủ lạnh” để ít lâu sau thì... xóa băng! Chính trong 3 năm trước ngày 30/4/75 này mà tôi đã nảy sinh ra tư tưởng muốn “adiou” lần thứ 2 cái nghề âm nhạc. Lần này thì không phải là do thấy mình quá kém về vốn liếng, nghề nghiệp. Trái lại, lần này lại tự thấy mình... “quá thừa” về mọi mặt văn hóa nói chung ở cái đất không cần văn hóa này nhất là khi những

người nắm đầu, nắm cổ mình lại có thêm một cái tự tin nữa: “Chúng tao là người chiến thắng!” Khổ hơn nữa là: Những cái gì mình hiểu biết lại không được làm, được nghĩ, được mang ra ứng dụng trong cuộc sống, trong sáng tác và cả trong sinh hoạt của bản thân mình. Tôi đã nhìn thấy cái ngày mà ranh giới giữa địch và ta sẽ chỉ còn là... “nhân tạo”. Tôi đã nhìn thấy: rồi đây cái thứ tiếng Mỹ xa lạ, thậm chí được xếp vào loại “bảng độc dược” (!) sẽ xâm chiếm cả trái đất này như thế nào! Tôi cũng đã nhìn thấy cái tương lai mờ mịt của một nền âm nhạc sặc mùi chiến tranh ở Việt Nam này rồi đây có cách nào để chống lại với “The Beatles”, với “Rolling Stones” với “Abba”, đã qua ngả Ba Lan, về Việt Nam bằng ngay valy của ông Tổng thư ký Huy Du! Lần này, không chỉ là đòi hỏi của thực tế hòa bình diễn ra rất ác liệt mà “Ai thắng ai” đã có câu trả lời. Một Purgachetva, một Georges Ots, một Ivanova, dù có được “phe ta” tung hô lên tận trời cũng không sao chống cự lại với xu thế chẻ tre của một J. Lennon, một Migg Jagger, một Tom Jones hoặc một Abba. Chỉ cần xem số lượng đĩa hát bán ra, giá tiền chênh lệch dù là gấp 5 - 10 lần, quần chúng- “người trọng tài vô tư nhất” (!?) đã phủ nhận và khẳng định cái gì? ai sẽ thắng rồi! Tôi đã thấy nền ca khúc (không phải là nền âm nhạc) của nhiều nước đã bị hòa tan vào phong trào pop rock ra sao. Tôi đã học và đã viết khá nhiều về cái chân, thiện, mỹ trong ca khúc những năm 70, 80, 90..., đã nhân danh những tư tưởng tính, dân tộc tính... đấu tranh cho sự tồn tại của cái đẹp đích thực trong âm nhạc một cách vô ích, thậm chí dở hơi như Don Quichotte! Phải thú thực là: dù hay có những tư tưởng... khác người, những suy nghĩ táo bạo hơn nhiều kẻ giá áo túi cơm., tôi vẫn là một kẻ đã bị nền giáo dục tư tưởng của Đảng Cộng sản khắc sâu vào xương, vào máu, vào trí não những nhận thức gần như cố định, bất khả tẩy rửa. Tôi sẵn sàng đặt bút ca ngợi một cái chết, nhưng với.. “tư tưởng tính” cao (!?) Nghĩa là theo tôi, đó là những cái chết nếu bỏ qua (như lâu nay người ta thường tránh né) là một cái chết oai hùng lắm liệt, những sự hy sinh vĩ đại hơn bất cứ sự hy sinh nào ở trên đời. Tôi không nghĩ được, hoặc không dám nghĩ tới “chết là hết, là mất sạch, là mọi cái chết (nhất là chẳng hiểu vì sao, vì ai? vì cái gì mà chết), thì đều đáng thương và đáng tiếc”. Nhưng chí ít, tôi cũng dám nói, dám viết lên phần nào, cái ray rứt lâu nay trong tôi: Tại sao lại cứ phải “tưng tưng” lên ngợi ca chiến thắng một cách ào ào đến thế? Cứ làm như chiến thắng là cái gì dễ dàng, ngon ơ như miếng thịt bò bít tết để sẵn trên bàn. Và càng thấy tức cười hơn khi người ta ca ngợi mọi chiến thắng cứ như do ai đấy đã định sẵn, đã chỉ ra, “đã đi là chỉ có chiến thắng”! Các

vị ca ngợi đi đánh nhau cứ như đi “trẩy hội mùa xuân” có bao giờ nhìn thấy cảnh hàng trăm xác người thối rữa trên đồi không tên, có ba o giờ thấy cả cái tiểu đoàn công binh trên cưa chữ A, cả một đại đội xe Molotova bị xóa sổ, cả một đại đội thanh niên xung phong toàn con gái 17, 18 tuổi vừa buổi chiều còn chải tóc bên bờ Ta Lê thì buổi tối đã... bốc hơi, có thấy được cả trăm con người của 1 làng địa đạo ở Vĩnh Mốc (trong đó có cả trẻ em sơ sinh) bị chôn sống và cả 30 năm sau cũng chẳng ai nghĩ tới việc “cải táng” cho họ không? Còn tôi, kể từ khi đi đường 559 về, tôi đã thấy cái thực tế mà nhiều nhà lãnh đạo không muốn chúng tôi thấy (hoặc có thấy cũng cấm nói ra). Nó thật kinh khủng, nó thật phũ phàng. Cái mặt thật của con quỷ chiến tranh chẳng trách đã làm không ít các nhà văn lớn, các nhà tư tưởng lớn phải thay đổi cách nhìn, cách nghĩ và cách viết., thậm chí phải quay ngược hẳn 180 độ chỗ đứng của mình. Một Sartre, một Erenburg, một Chostakovich, khi bị lên án về những tư tưởng phi vô sản của mình trong tác phẩm ,trước kia, tôi cũng chỉ biết nghĩ theo là họ đã “phản bội”, đã mất “Đảng tính”. Tôi rất non nớt để có thể hiểu nổi, tại sao mà một văn nghệ sỹ nổi tiếng cỡ thế giới mà bỗng dưng xin ra Đảng và tuyên bố từ bỏ chủ nghĩa này để đi theo chủ nghĩa nọ. Tôi không hiểu nổi tại sao những người vĩ đại như Chostakovich trong chiến tranh với “bản giao hưởng số 6” lại có thể thay đổi tư tưởng trong hòa bình và sau chiến thắng lại đau kh ở với những tác phẩm cuối đời đặc biệt là bản giao hưởng số 13. Thì ra cái vị đáng đến tê tái tâm hồn người nghệ sỹ trong mọi “bữa tiệc chiến thắng” nó mới càng đáng đến tột cùng bởi cái giá của bữa tiệc nó khủng khiếp quá, tanh tươi quá và mất mát to lớn quá!... Chính những năm 73, 74 này, sau những thất bại của “Màu xanh Trường Sơn, màu đỏ Trường Sơn”, “ “Những người trẻ mãi”, tôi đã đi đến 1 quyết định: Không bao giờ còn lao vào công việc tung hô hò hét, ngợi ca những chuyện đánh đấm 1 cách vô cảm, vô ý thức như đã làm bao năm qua nữa. Tôi cũng phải nói ra 1 điều để lần đầu thanh minh cho cái bết tắc trong sáng tác của tôi. Đó là: Không phải tôi đã mất tinh thần, mất lòng tin vào chiến thắng cuối cùng. Trái lại, qua chuyến đi quyết định này, tôi càng thấy: “Ngụy nhào” là cái chắc. Mỹ rút đã là thắng lợi 70 phần trăm rồi. Nhưng từ nay đến ngày ngụy nhào thì... miền Bắc còn bao nhiêu xương rơi,máu đổ? Phía bên kia: Thăng Phát, thăng Đạt, những đứa em tôi, thăng Định, thăng Thọ, ... những đứa bạn học của tôi, bao giờ sẽ trở thành món “thịt băm” trước cái quyết tâm “ còn cái lai quần cũng đánh” này của bên ta? Tôi mang trong lòng một “niềm tin đau xót” là như vậy! Niềm tin ấy, tôi đã bỏ phần đau xót đi để đi nói chuyện

khắp nơi, viết báo. Đặc biệt là buổi nói chuyện ở nhạc viện Hà Nội, không ít giảng viên và học sinh đã như được chấp cánh và xin xung phong lên đường. Thậm chí những người như chị Thái Thị Liên cũng đăng kí! Tuy nhiên, trong các buổi mạn đàm, tiếp xúc cá nhân, tôi lại can họ: Muốn giữ vững tinh thần thì hãy biết Trường Sơn qua những gì đã tưởng tượng, qua những gì báo chí đã viết và cả qua những buổi nói chuyện công khai của chính tôi. Thế đấy! Cái con người đầy mâu thuẫn trong tôi luôn làm cho mọi người phải ngạc nhiên, thậm chí lên án là cái đồ nói một đằng nghĩ một nẻo và làm thì nửa xanh, nửa đỏ. Nói trắng ra là “Lập trường luôn không rõ ràng”! Nghệ thuật thì lấp lửng! Tất cả những ý kiến đó, đối với tôi, lúc này đều làm cho tôi thêm tự hào vì tự tôi đánh giá mình là trưởng thành trong tư tưởng nhất.

Một “luồng gió tự do” đã bắt đầu cuộn cuộn trong tôi, với niềm tin ngày đổ bộ vào Sài Gòn sẽ tới., Tôi sẽ làm lại từ đầu, độc lập và tự do hoàn toàn khi gặp lại gia đình, những người thân,.. trong những ngày hòa bình đầy hứa hẹn..Lúc này, các cơ quan đều chuẩn bị cho mình làm sao khi thống nhất có thể đảm trách được công cuộc cải tạo cái “ xã hội thực dân mới” , cái “phồn vinh giả tạo”? của “miền nam đau thương và anh dũng”! Riêng tôi, cũng như một số người tin vào thắng lợi một cách khác, lại lo cho tương lai của mình theo một kiểu cách riêng. Chúng tôi đều nghĩ tới sự “hơn hẳn” của văn nghệ miền Bắc, đặc biệt là về âm nhạc. Với tôi, miền Nam chẳng có gì ngoài ca khúc. Trường Quốc Gia Âm nhạc không hề có ngành sáng tác nghĩa là chưa hề biết đến âm nhạc hàn lâm! Phải phát huy cái mặt mạnh này để chiếm lĩnh thị trường âm nhạc miền Nam. Những hoài bão, những kế hoạch, chương trình “thống trị” về âm nhạc của miền Bắc được bàn tán, vạch ra rôm rả ở các sa lông, bên mâm rượu, ở các nhà: Chu Minh, Hoàng Hiệp.. và cả ở quán xủi cỏ, thịt cây.. diễn ra tối ngày. Hơn 10 đoàn văn công và các nhà hát đều chuẩn bị những chương trình “vĩ đại”những “bom tấn” để đánh đòn phủ đầu vào di sản âm nhạc miền Nam mà theo chúng tôi nghĩ, chỉ là một thứ âm nhạc..cabaret ! Riêng cá nhân tôi, hoài bão lớn có lẽ là vào loại nhất (vì tôi đã được hứa sẽ được bổ sung cho nhà xuất bản Giải..i Phóng), thì còn lo trang bị cho mình thêm những gì mà theo tôi đang còn có chút “lép vế”! Đó là tiếng Anh,! Vậy là, tôi xếp lại tất cả mọi công việc, kể cả các “com măng” ra tiền để hàng ngày theo đuổi lại cái môn học mà trước kia ở trường Tây người ta đã dạy cho mỗi tuần có một tiết. Chưa đến 50 tuổi, lòng ham học lúc này có phần nào kém đi, nhưng cái “sĩ diện” trong tôi khi nghĩ tới lúc phải gặp các đối tượng đã bị chủ nghĩa thực dân

mới đầu đọc (!?) đã giúp tôi cố gắng đội nón lá, đạp xe đến trường Gagarin để lấy bằng được tấm bằng tốt nghiệp khóa anh văn trung cấp! Hai năm trời coi như tịt ngòi sáng tác, tôi và không ít người, chờ mong cái ngày “ngụy nhào” đến mỗi mắt mà mãi vẫn không thấy. Không phải là chúng tôi chỉ có tin vào một luồng thông tin duy nhất như trước. Chúng tôi đã có cả gần 10 đài phát thanh để nghe. Có cả trăm tờ báo (kể cả Đối diện, Trắng Đen, Tia Sáng của miền Nam) để truyền tay nhau đọc. Nhưng càng đọc thì càng thấy các cuộc mặc cả, các vụ ù lì trên bàn đàm phán, các vụ lên giọng, xuống giọng từ Wasington, Moscow, Bắc Kinh, Paris... đều biến chuyển theo số máu đổ, xác chết của người Việt Nam ở cả hai miền. Lạnh lùng và tàn nhẫn đến khủng khiếp! Hơn 2 năm trời, ở Paris, các buổi họp, mỗi tuần một lần đều diễn ra để kết thúc bằng những câu chữ chẳng có thêm bớt trong bản dự thảo ban đầu là bao nhiêu. Có tờ báo Tây đã gọi thẳng là “Discussion des sourds” (đối thoại của những tên điếc) có một phần đúng, vì chẳng ai muốn nghe ai. Nhưng họ quên mất là cả hai bên đều đang nghe rất rõ tiếng súng, tiếng bom đang phá hủy và biến thành tro bụi bao nhiêu sư đoàn, bao nhiêu làng xóm, phố phường... của cái đất nước không may mắn này. Chỉ cần thêm bớt một câu chữ, đồng ý một từ vô nghĩa như “chính phủ liên hiệp ba (?) bên” đã phải trả giá bằng cả một thành cổ Quảng Trị biến thành bình địa, đã mãi mãi không bao giờ tìm ra xác của cả một đơn vị vừa thành lập toàn là các chú bé học sinh, miệng còn hơi sữa. Tất cả những gì tôi thấy và đau xót, sau này đã được phản ánh phần nào trong các tác phẩm văn học viết về chiến tranh của Bảo Ninh, Dương Hương, Khắc Phục,.. Những “Bến không chồng”, “Nỗi buồn chiến tranh”, “Học phí trả bằng máu”... là những bước đi ban đầu (dù còn rụt rè) của các nhà văn. Nhưng cái hiện thực sờ sờ này, giới âm nhạc Việt Nam cho đến giờ, vẫn vô tình (hay cố tình) bỏ qua? Ngoại trừ một số bài hát phản chiến của Trịnh Công Sơn, không hề có một bản giao hưởng, một sonate, một Requiem nào cầu nguyện cho hàng triệu con người đã tan biến vào khói lửa của cuộc chiến kéo dài gần 40 năm. Bỗng dưng tôi thấy ghê sợ những loại bài hát “tưng tưng” lên mỗi khi thấy chúng xuất hiện trên Đài! Những tiếng “đánh đến cùng”, “thần tốc! “t hần tốc”, những lời lẽ đại ngôn như “Đã đi là thắng”, như “Bước lên đầu thù” vv.. và vv đều làm tôi muốn bịt kín tai lại.. Tôi đã tỉnh ra là: lâu nay mình đã được chiến tranh “tha mạng” (kể cả thằng con trai độc nhất cũng được tha cầm súng mà đi học nước ngoài) nên mình để ra những thứ “hô hào đánh nhau” một cách... quá khách quan và vô tư! Và cũng từ đây, tôi thấy nhiệm vụ làm

công chức nhạc sỹ của mình cần phải.. chấm hết! Chao ôi! Sự hy sinh đã được báo trước của “10 cô gái Đồng Lộc”, sự mất mát của cả một lớp trẻ, những chàng trai bỏ xác giọc đường Trường Sơn, lại được nói đến trong các bản giao hưởng của một nhạc sỹ Nhật Bản (Sato) và nhạc sỹ Việt kiều (Nguyễn Thiên Đạo). Tôi cảm thấy đây là nỗi nhục vì tài hèn sức mọn, vì Trê chưa yêu cầu, vì hoàn cảnh chiến tranh, vì thiếu thốn, vì...đủ thứ! Khốn khổ cho mấy ông chuyên viết nhạc tâng tâng thì vẫn cố bám lấy con đường duy nhất (vì còn biết con đường nào khác ngoài ca khúc?) thì từ khi Mỹ rút, rồi ngừng ném bom, lời lẽ đã có phần lúng túng! Tôi đã nhìn trước được tương lai chẳng mấy sáng sủa của cái nghề làm “ca khúc xã luận”, “ca khúc động viên”, “ca khúc giáo dục”, “tuyên truyền”. Điều này đã trở thành hiện thực rất nhanh chóng khi âm nhạc trở về với bản thể của nó: Tiếng nói của trái tim, trở về với cái Chân, Thiện. Mỹ vốn cần phải có của nó, để tồn tại. Cái kho tàng âm nhạc chiến tranh (sự thật là một núi bài hát đánh nhau!) chẳng ai nói ra, nhưng đều biết được :Nó sẽ tự hủy trong Hòa Bình. Đó là một điều lô-gich, một quy luật khách quan không thể nào khác được. Phải trở về với cái Đẹp trong âm nhạc là điều tất nhiên, nhưng với ngôn ngữ nào? Phong cách nào? Với cái Đẹp thế nào là đúng đắn, là hiện đại, là dân tộc? Và chính vì cái đẹp trong nghệ thuật này mà sa u này, khi đã thống nhất hai miền, một sự chia rẽ thành... năm, bảy miền trong nghệ thuật lại nảy sinh! Cuộc đấu tranh “ai thắng ai” trong riêng âm nhạc đã kéo tôi vào cuộc, hăng hái và chủ quan hơn người (vì tôi tự cho là đã có võ khí lý luận, kỹ thuật, có chỗ đứng trên tư thế kẻ chiến thắng?) đã kết thúc.. thảm bại về phía tôi như thế nào, tôi sẽ nói rõ trong phần cuối cùng của những trang hồi ký cay đắng này...

Trở lại với những năm hoàn toàn thay đổi về cách nhìn chiến tranh và tác tị ngòi bút vì bất lực, vì không có điều kiện sống để mà viết cho.. những thính giả của năm mươi năm sau (vì biết trước là chẳng ai chịu dàn dựng những “của độc” ấy giữa lúc người ta đang còn quá say mê với chiến thắng, cái mà người Tây gọi là “suffisance” một cách.. lể độ!), tôi rất chủ quan mà lao vào một con đường không kém phần.. vô ích! Đó là dành gần hết thời gian để trang bị lại từ đầu đến chân mọi thứ vũ khí cần thiết để diễn võ dương oai khi Hòa Bình! Vũ khí đó là: vốn liếng về nghề nghiệp. Tôi đã nhin ăn, tiêu, mua sắm những thứ không cần thiết để sưu tầm càng nhiều càng tốt mọi sách vở, đĩa hát (loại 33 vòng), đặc biệt các tổng phổ của các tác giả bậc thầy thế giới để nghiên cứu, phân tích. Tôi cũng mở những lớp học hòa thanh, tác khúc, phân tích tác

phẩm cho một số anh em đang còn chưa được trang bị một số “miếng võ” cần thiết cho việc dẫn thân vào con đường âm nhạc, để có dịp ôn lại những gì mà lâu nay, do lao vào... “vẽ tranh cổ động” tôi đã xếp số !. Để có tiền, tôi viết nhạc cho phim, cho kịch, nhưng với quan niệm hoàn toàn mới: Làm để sống chứ ai thèm để ý đến cái thứ âm nhạc thay tiếng động mà các nhà đạo diễn mù nhạc đã sử dụng! Và sự thật đúng là như thế. Có ai nhớ đến “Hà Nội 12 ngày đêm”, thậm chí cả đến “Chiến dịch đường 9, Nam Lào”, “Đại đội trưởng của tôi”, “Đôi mắt”, “Erôxtrat”... là âm nhạc của Tô Hải, của Tô Sơn Hà (giả bút danh để viết cho xưởng phim giả...i phóng) nó hay dở như thế nào? Chỉ biết là 25,30,45 đồng một phút nhạc (theo cách tính bản quyền kỳ quái thời ấy) đã giúp tôi không những đủ sống mà còn có tiền mua những phương tiện làm việc như những tổng phổ, những đĩa hát và cả một dàn stéreo, máy ghi âm thuộc loại tốt nhất lúc bấy giờ. Bên cạnh đó, tôi có thêm một nghề lâu nay không dùng đến: đó là dịch thuật. Bắt đầu là dịch các sách về kỹ thuật âm nhạc và sau đó là các tác phẩm của Hugo, của Steinbeck và của cả J.H.Chase,Exbrayat... mà tôi cho là sẽ có ngày... hái ra tiền (vì tôi cho là nó hay, nó hấp dẫn, nó chẳng có Đảng tính, Nhân dân tính, chẳng “hiện thực xã hội chủ nghĩa”(?) tí nào, nhưng nó làm con người, nói chung xúc động, nó làm cho tri thức được mở rộng thêm nhiều lần). Cái khát khao vươn tới một người “vô địch trong âm nhạc” (?) trong văn hoá nói chung đã đưa tôi tới các cuộc phiêu lưu mới mà sau này, mới thấy là... vô ích cho thiên hạ (dù vẫn có ích cho tôi lúc cuối đời khi ngồi đọc những cuốn sách mà anh em, bạn bè từ bên kia đại dương gửi về tặng tôi ,hoặc ngồi nghe một bản Rap chửi bậy bằng tiếng Anh (nhai lại của nhóm Gangsta rap Snoopy Doggy and Dog) thì biết đứng dậy mà ra về chứ không vỗ tay đôm đốp kiểu mị dân như mấy ông lãnh đạo âm nhạc lúc 25 h! Những năm 74, 75 số nhà 39 Trần Quốc Toản Hà Nội, (kể cả 12 ngày có chiến dịch “Điện Biên Phủ trên không”) của tôi luôn là nơi gặp mặt của những con người đầy lòng tin ở tương lai, là nơi bàn tán về một cuộc “chiến thắng” nhanh chóng của âm nhạc miền Bắc và có cả trăm thứ kế hoạch cá nhân sẽ làm gì, viết gì, sẽ phải cải tổ từ cách suy nghĩ đến phương pháp làm ăn của ngành nghệ thuật to mồm nh ứng bé miệng này,một nền âm nhạc què quặt chỉ “trần xì” có ca khúc ở cả hai miền Nam Bắc. Tuy nhiên,khi nói đến ca khúc : đặc sản độc nhất của âm nhạc của cả hai miền thì.. chí ít, “bên kia” cũng có một Trịnh Công Sơn với những bức lụa, bức thuốc nước, sơn dầu (có thể chưa có sơn mài !) bằng âm nhạc nói lên cái hiện thực của chiến tranh “tay này chém tay kia” mà miền Bắc ,bói

cũng không ra! Dù có “hay” theo kiểu “Tiếng đàn Ta lư” hoặc cũng có tí, “anh, anh, em ,em”... như “Trường Sơn Đông, Trường Sơn Tây” đi chăng nữa thì ,nhiều lắm cũng chỉ tồn tại trong những ngày... kỷ niệm (mà chẳng ai thấy hứng thú)! Còn những loại hay và được giải thưởng như “Sẵn sàng! Bắn!” “Anh vẫn hành quân”, “Không cho chúng nó thoát”, “Đánh địch đáng”... thì nhiệm vụ của chúng đã kết thúc từ trước 30 tháng 4/75 rồi! Tôi luôn nghĩ đến cái “thế mạnh” đã hết... mạnh của nền ca khúc miền Bắc và cái gì sẽ xảy ra nếu các cây viết của “phe ta” lại cứ tăng tăng lên mãi, cứ hùng hục lên mãi những ngày sắp tới? Dù ở cái vị thế của kẻ thắng thì “Tiến về Sài Gòn” không thể cứ vang lên mãi sau khi ta đã vào đến Sài Gòn! Cái khó chính là từ lúc đã vào Sài Gòn rồi thì làm gì? Hát gì đây? Viết gì đây? Mà thay đổi cách suy nghĩ, thay đổi đường lối sáng tác đâu có phải là chuyện dễ, nhất là đối với những văn nghệ sỹ, những nhạc sỹ mà trình độ văn hóa, đầu óc tư duy để có thể viết ra được một câu thơ, một lời ca có ý nghĩa sâu sắc (thậm chí cả tay nghề cũng rất trời ơi!)thì...quá hiếm! Chính những suy nghĩ và phát biểu này của tôi đã dội không ít gáo nước lạnh vào mấy cái đầu tự mãn và... “chạm nọc” mấy ông có chức có quyền trong văn nghệ! Chính Hà Mậu Nhai, giám đốc nhà Xuất Bản Giải Phóng, người đã xin tôi bổ sung cho lực lượng tiếp quản âm nhạc đã cho tôi hay: “Phải bớt những lời lẽ thiếu suy nghĩ đó đi, có những cái đúng mà nói ra sớm quá là... sai đấy”. Việc dàn quân trước lực lượng “văn nghệ ngụy” sẽ không thể có cậu được đâu!” Và quả là như thế: Trong danh sách tiếp quản ngày 30/4/75 hai nhạc sỹ bị gạch tên. Đó là Tô Hải vì ... “lập trường không kiên định”. Còn Chu Minh thì có lẽ do anh là người... Tàu? Đã thế lại hay chửi bới những thằng dốt trong những cơn say xỉn! Một lần nữa, tôi lại thấy mình đã “lãnh đủ” những gì mà mình cứ tưởng là Hay, là Đúng, là Tất Nhiên. Nhưng hỡi ôi! Tôi đã lại sai lầm, và cái sai lầm nguy hiểm chết người nhất chính là sự sai lầm về đánh giá con người và đánh giá sai cả về bản thân. !Chính những kẻ ngồi nghe tôi đến há hốc miệng, đã “uầy uầy”, “num bơ oan” khi nghe tôi nói về sự “hết thời của các tranh cổ động âm nhạc”, đã cùng tôi dệt nên một “giaóc mơ âm nhạc đích thực” khi nước nhà hết chiến tranh, lại là những kẻ báo cáo về tôi với những người có quyền trong việc tổ chức đội ngũ văn nghệ sỹ đi B lần cuối. Kèm theo lại là một cuộc rà soát lại lý lịch: Tôi có cả một gia đình, bố mẹ và sáu đứa em (kèm theo đâu, rẻ..là trên một chục người) đang ở trong hàng ngũ địch! Lợi.? Hại? của sự có mặt của Tô Hải trong những ngày đầu tiếp quản lại được đặt lên bàn . Tôi càng nghĩ đến những ngày chuẩn bị đợi chờ vất vả, lê

thê, thấp thỏm, những sự cố gắng say mê, tin tưởng, phấn khởi khi được chọn để đối mặt, đối diện và đủ thứ đối khác với một lực lượng văn nghệ sỹ nguy (!?) , được bồi dưỡng đủ thứ chính trị (kiểu “văn hóa thực dân mới là thế nào”?) do ông Bùi Tín từ trại David Sài Gòn ra lên lớp và nói.. xấu (!)khi ông chưa thấy nó là đẹp,là cực đẹp!) rồi cuối cùng bị.. gạt ra rìa mà càng uất ức. Thì ra người ta đã tin cả ngàn diễn viên, tin cả hàng loạt những nhạc công, ca sỹ đã từng nhiều năm đánh đàn, hát cho Tây,cho Tàu nghe hơn tôi. Sự uất ức này, tôi thú thực là đã lên đến cực điểm khi nhận được một lá thư n hà do chính tay mẹ tôi viết: “Cả nhà đều mong con về... đã giành cho co n một cái villa ở Gia Định,hẻm Long Vân Tự,đặt tên là “villa Tĩnh Tâm”,có cả một piano Yamaha dành cho con tha hồ sáng tác, sẽ để cho con riêng một xe hơi..vv..và..vv.”. nên đã hình thành trong đầu tôi một tư tưởng: quyết tâm từ giã cái tổ chức đầy phi lí này. Nghĩa là: Tôi sẽ ra khỏi biên chế, sẽ là một văn nghệ sỹ tự do, muốn làm gì thì làm, muốn đi , muốn viết gì thì viết, kể cả... chẳng cần viết cái gì nữa! Cái hèn của thời trước: sợ mất cái nồi cơm, sợ ra khỏi biên chế, cái chịu đựng đến nhục nhã để con cái có được miếng ăn, tấm áo, được đi học đến nơi đến chốn... lần này sẽ chấm hết. Ba đưa con thì hai nay đã vào đại học, đi nước ngoài bằng chính học lực của chúng nó, chẳng chạy chọt, chẳng được chiếu cố ở bất cứ tiêu chuẩn (bây ra hàng đống để chia nhau hưởng) nào! Ở cái tuổi 49, tôi sẽ làm lại cuộc đời bằng chính cái đầu và trái tim của tôi. Hơn nữa tôi còn có sự hậu thuẫn của gia đình mà qua thư của em tôi gửi qua một người bạn nằm ù lì ở Camp David mới bay ra Hà Nội . Tôi cũng hình dung ra cái cảnh.. “loạn xà ngẫu” sắp tới, đặc biệt là “loạn xà ngẫu” về tư tưởng khi các vị công nông tiến vô những thành phố Saigon“hào nhoáng bề ngoài,phồn vinh giả tạo”...ra sao!Thời gian đại quân chững lại ở Xuân Lộc cả tháng trời ,một tấm bản đồ thành phố Saigon được treo ngay giữa căn phòng 24 mét nhà tôi để hàng ngày,tôi cùng bạn bè nghiên cứu con đường ngắn nhất về hẻm Long Vân Tự,Gia Định,nơi ấy có nhà của cha mẹ,anh em tôi.Chữ NHÀ viết hoa,ch ữ nhà đã gần như mất hẳn trong khái niệm của biết bao con người suốt 30 năm qua,đã bị một cái giáo điều quỷ quái nó làm cho u mê,đần độn hoặc bạc nhược hèn nhát nên đặt ĐẢNG trên hết,trên cả tổ tiên,ông,bà,cha mẹ .Người ta hay nói đến cụm từ “chí sỹ Bắc Hà” ở cái thời còn vua quan,còn toàn quyền,thống sứ chứ từ ngày sống dưới chế độ cộng sản,có lẽ “chí sỹ” có bói cũng chẳng ra lấy 5,7 mống sau vụ Nhân Văn-Giai Phẩm,vụ “chống xét lại”!Tất!Tất cả,không trừ một ai,từ những Tôn Thất Tùng,Đặng Văn Chung,từ Nguyễn Tuân đến

Nguyễn Công Hoan, kể cả những người “cộng sản thứ thiệt” bị bọn con Tàu Mao cho ngồi chơi sơi nước như Trần Văn Giàu, Ung Văn Khiêm... tới bọn hậu sinh chúng tôi đều.. sợ một phép, khi “những thằng vô học không sợ cả thế giới” đưa cái lưỡi lê vào họng, mở cánh cửa xà-lim ra đe dọa, hoặc cho một cái “cạc” được mua 3 lạng bơ Liên Xô, khoác cho một cái “áo giấy chiến sỹ thi đua”, thậm chí.. “anh hùng lao động”! Còn với cái đa số thâm lặng thì... không đáng giá một xu với bọn lưu manh, xảo trá, giết người không gớm tay. Chẳng có một câu nói nào chống lại bạo quyền đáng ghi vào sử sách chứ chưa nói đến hành động, đến sáng tác! Chẳng có ai xứng với cái móng chân của J. Palach bên Tiệp, với J. Waleicza bên Ba Lan, với Thích Quảng Đức ở miền Nam Việt Nam! Thậm chí, kể cả những người tưởng sẽ căm thù cộng sản suốt đời vì bị giam cầm không xét xử cả 10, 15 năm, nếu không chuồn được ra nước ngoài cũng chẳng dám hé miệng khi được “tha bổng” (?) mà chẳng có phục hồi danh dự đền bù thiệt hại về vật chất và tinh thần! Còn giới cầm bút thì còn... đại, đại hèn hơn nhiều nữa. Tìm đâu ra giữa vòng vây tư tưởng của cộng sản Việt Nam một Pasternack, một Soljenítyn, một Eptouchenko, một Tchukhrai, một Vaclav Havel, một Chostakhovich, một câu lạc bộ Pétophi? Không phải là ngẫu nhiên mà sau sự kiện Poznan, sự kiện Hungaria, Praha... hàng loạt những tên tuổi lớn đều công khai chạy khỏi cái “tà đạo” cộng sản. Sau những Garaudy, những Drillon, những Jean Francois Revel... là những tên tuổi lớn như Sartre, như Yves Montand, như Prévert, Aragon... đều “đi tìm một sự trung thành mới” (à la recherche une nouvelle fidélité) ngay trong sự nghiệp sáng tác của mình! Trái lại, ở Việt Nam, cho tới hôm nay (2001) không có một vị nào dám viết một cuốn sách, dám làm một bộ phim vạch trần, dù chỉ là một chút xíu, tội ác tày trời của chế độ “vô học chuyên chính” này! (Nghe đâu có một cuốn “Truyện kể năm 2000” gì đấy của Bùi Ngọc Tấn vừa mở mắt chào đời đã bị.. bóp mũi chết, bị thu hồi... nên có mấy người được đọc?) Các tội ác trời không dung đất không tha của “cải cách ruộng đất”, “cải tạo tư sản” cướp của, giết người lẽ nào bị lãng quên trong lịch sử khi những nhân chứng sống của thời đại đang dần dần về chầu Diêm Vương? Vâng, xin lỗi! Tất cả những nhà văn, nhà thơ, nhà nhạc, nhà kịch, nhà nọ, nhà kia... cho đến hôm nay, vẫn còn phải bám vào cái vú của Đảng để sống đều là... những thằng hèn, chỉ có hèn ít hay hèn nhiều mà thôi! Riêng những thằng kiếm chác bằng cách bợ đít, bưng bô cho Đảng, những thằng leo lên cao do có công nịnh “Đảng đã cho ta một mùa xuân”, “Đảng đã cho ta sáng mắt sáng lòng” thì... cả chữ Hèn đối với chúng cũng không xứng đáng. Tội của

bọn chúng không khác gì tội mấy thằng Đoàn,Đội Cải Cách khi xưa.Khi nào phần còn lại của trật tự thế giới được giải quyết nốt,tất cả các “tác phân” của bọn chúng cần được mang thiêu đốt cùng với người đẻ ra nó, nếu tên nào còn sống!....

Trở lại những ngày cuối cùng của cuộc chiến tranh giữa hai miền đất nước,...Tôi đã áp ủ đêm ngày cái hoài bão to lớn nhất trong đời:Được t hực sự làm nghệ thuật,được rút bỏ hoàn toàn sự lệ thuộc vào biên chế nhà nước,được thoát khỏi cái vòng Kim-Cô quá ư bần tiện là mấy chục bạc lương và một nắm tem phiếu.Quan trọng hơn là tôi đã nhận ra được cái nhục của một thằng suốt đời ăn theo,nói leo,nói dối,đã nhìn thấy bộ mặt thật của cái chủ nghĩa bất lương mà tôi đã đi theo một cách bất đắc dĩ, nhưng không dám rời bỏ nó.Và lần này,với tài năng sẵn có,với vùng đất mới chưa khai phá(về âm nhạc nghiêm túc),lại có sự hậu thuẫn của gia đình ,họ hàng,tôi sẽ không bao giờ rơi vào hoàn cảnh của Trần Dần,Lê Đạt khi vào tiếp quản Hà Nội được!...Tôi sẽ là TÔI,độc lập tự do đúng nghĩa,sẽ làm âm nhạc đúng nghĩa....Và lòng rạo rức đến chẳng ăn chẳng ngủ được hàng tháng trời,chúng tôi,những Chu Minh,Hoàng Hiệp,Trọng Bằng,Hồ Bắc,Văn An... hàng ngày bàn về một chiến dịch “đánh chiếm âm nhạc Miền Nam” bằng tất cả những vũ khí tối tân nhất,hạng nặng nhất,bằng những kỹ thuật hiện đại nhất tích lũy từ những năm tháng tu luyện tại Moscow,Dresden,Sophia,Thượng Hải...Và chúng tôi tin chắc rằng Chiến Thắng này là trận cuối cùng!Nà o ngờ đâu.....lại là...

BẮT ĐẦU VÀ KẾT THÚC MỘT CUỘC CHIẾN..THÂM BẠI ..

Cái ngày mong chờ đó đã đến một cách khá bất ngờ. Nhưng chưa ai dám nói ra một điều khá là hiển nhiên mà ai cũng biết Đó là: quân đội miền Nam, sau Ban Mê Thuật ,đã chẳng còn một tí tinh thần nào chiến đấu. Với số quân và vũ khí do Mỹ đã để lại, nếu trong tay bất kỳ một tên tướng nào có lấy một tí lý tưởng.. “Quốc Ra Chống Cộng”, có một tí thể diện của con nhà võ, miền Bắc đâu có thể “chẻ tre”, “thần tốc” đến như thế! Nói cho ngay : Chính là “phía bên kia” đã ...gác súng, không chiến đấu nữa. Y như một trận bóng mà một bên đã cởi áo ra khỏi sân cỏ! Chẳng thế mà Lê Linh, một vị tướng tư lệnh Quân Đoàn 4 đã nói thật với đám văn nghệ sỹ chúng tôi là: “Chúng tớ chỉ có chạy và chạy thẳng về Sài Gòn! Quân, tướng, đơn vị sáo trộn, thất lạc nhau

lung tung! Y như một tấm giẻ rách! Làm quái gì có ai chỉ huy ai mà cứ cãi nhau” (ý nói đến hai cuốn sách chửi nhau về ai là thật sự có công của hai vị tướng miền Nam và miền Bắc, mà thắng lợi thuộc về ông tướng... miền Bắc) .Sự thật thì chính các bố văn nghệ sỹ đã ngồi chờ... bộ đội ngay tại dinh Thống nhất cùng với chính phủ Dương văn Minh từ sáng 30/4/75! Khi các đại quân kéo vào, mạnh ai có dân dẫn đường đều...chẳng ai lệnh cho ai,cứ tiến thẳng về “sào huyệt cuối cùng” của chính quyền “ngụy”.Buồn cười hơn nữa là người ta lại hùng hổ đâm đố ̣ cánh cổng một cơ quan đầu não “địch” mặc dù địch đã lên Đài công nhận thua và ra lệnh không được nổ súng chống cách mạng nữa! Những người đã vào ngồi sẵn chờ quân giải phóng cùng chính phủ ông Dương văn Minh như Trần Kim Thành, Thẩm Võ Hoàng, Hải Ninh, Hoàng Tích Chỉ, Khánh Dư và cả Bùi Tín, Nguyễn Trần Thiết nữa, sau này còn kể lại một cách dí dỏm về hành động húc xập cổng “dinh lữ cuối cùng” của quân ngụy là “hùng hổ một cách đáng nực cười”! Vì sau khi đã làm họ giật nảy mình tưởng là lại có chuyện tử tử tử thiếc gì đây thì m ấy ông “dũng cảm vô tích sự” ấy lại phải lo tìm người đến chữa cổng ngay lập tức để kịp hôm sau đón các vị lãnh đạo ở miền Bắc bay vào! Còn nhiều chuyện nực cười đến chảy nước mắt diễn ra, chẳng thua thời kỳ quân Tưởng kéo quân vào miền Bắc :. Chuyện kỷ luật nghiêm minh đến ngậy ngô tội nghiệp của các chàng lính mới tồ te, chuyện ngồi sa lông lính ngụy sợ dính vi trùng Ôkinaoa (?) ,chuyện cấm không được vào nhà dân vì lo dân.. thủ tiêu,mua chuộc ,chuyện lính V.C dùng thang máy chơi trò đi... máy bay,...Toàn là những chuyện cười ra nước mắt!....Nhưng cũng chính từ những người đã có cái may mắn vô Saigon trước tôi, (không hề được vào danh sách đi B để phải qua 3,7 cửa duyệt,họ đã bám theo chân những sư đoàn,quân đoàn mới thành lập vội vã nghiêm nhiên đi B bằng.. ô tô,thẳng đường số I, chẳng cần quyết định gì của ông Đặng Thí,Trưởng ban Thống Nhất cả) tôi đã bị dội một gáo nước lạnh đến tê người : “Cả gia đình tôi gồm 16 người đã lên một chiếc máy bay riêng, đi tản sang Mỹ”. Mẹ tôi quê chân đã ngoài 70 tuổi cũng “bị” ông con rể đeo lon trung tướng có tên Lâm Quang Thi rước đi đêm 29,để ông rảnh tay một mình “tử tử”đến phút cuối cùng với cộng sản, mặc dù mẹ tôi vẫn mong mỏi được ở lại gặp tôi sau hơn 30 năm xa cách. Tất cả nhà cửa, tài sản đều vất lại và bị (cả ta lẫn ngụy) “làm thịt” cả! Hiện còn 2 ngôi villa ,một căn nhà và 2 căn hộ ở cư xá Bắc Hải và sân bay Tân Sơn Nhất đang có quân đội đóng và chắc là khi họ rút thì đến cái cửa sổ cũng chẳng còn vì hàng ngày họ chẳng biết nấu ăn bằng cái gì! Duy nhất có Tô Hiền, em thứ hai của tôi không

chịu ra đi vì tin là mình không dính gì tới nguy quân, nguy quyền (do có bệnh tim bẩm sinh) và suốt đời chỉ dạy học ở các trường tư thục! Thế là cái chỗ dựa vững chắc để tự giải phóng mình bằng đồ xup! Tuy nhiên, khát vọng được trở về dù chỉ gặp được có duy nhất đứa em thứ 2 vẫn cháy bỏng trong tôi. Nhưng đi một cách vô tổ chức, bỏ cơ quan mà đi thì tôi lại vẫn là... thằng hèn: Tôi vẫn lo cho số phận của một con người không biên chế, không lương và nhất là sợ kỷ luật mà kỷ luật đối với một văn nghệ sỹ vô tổ chức thì đã có cả 100, 1000 tấm gương tầy liếp. Tôi lại hèn bằng cách tích cực cho ra một “bức tranh cổ động bằng âm nhạc” mới toanh, được in ấn, thu thanh, phổ biến khá rộng rãi, tái bản đi, tái bản lại trên các báo chí miền Nam giải phóng thậm chí được hát tập thể bởi cả hàng ngàn con người tại sân vận động Thống Nhất, có cả một đoàn quân nhạc tấu cùng.. Trong bài hát tập thể này, tôi cố ý nêu lên cái lịch sử cha ông đã bao lần chống ngoại xâm thắng lợi, chống chia cắt đất nước thành công. Không một chữ đả động đến công ơn Đảng, Bác... Phần phối khí, để có “phong cách Sài Gòn” do Thanh Tùng, trùm nhạc nhẹ lúc bấy giờ đảm trách. Đó là bài hát tập thể: “Độc lập Tự do toàn thắng từ đây”! (Lưu trữ trong CD 2) Tuy nhiên bài này cũng như trăm bài hát khác của tôi, lại một lần nữa không thể có chỗ đứng bên cạnh “Như có Bác hồ trong ngày vui đại thắng”! Nó hơn bài tôi ở chỗ nó nói đến Bác! Nó càng lợi thế hơn tôi vì tác giả của nó, Phạm Tuyên, nắm được công cụ duy nhất: Đài phát Thanh T.N.V.N trong tay nên đã cho p hát nó ra rả suốt đêm ngày đến mức ghét nó cũng phải thuộc nó vì nghe mãi cũng phải... quen tai như nghe một bà hàng xóm chửi mắng thành văn vần vậy! Hơn nữa, cái phần phối âm, phối khí cũng là đề tài để tranh luận: “Nên hay không nên dùng nhạc nhẹ?” Và đã tranh luận thì phải có vấn đề!! Và đã có vấn đề thì dù chưa kết luận cũng... xếp lại đã! Thế là tác phẩm “lấy điểm” của tôi, mặc dầu ra cùng ngày, cùng giờ, cùng thu thanh với “Như có Bác...”, cũng theo gót những tác phẩm cùng loại của tôi trước kia, đi vào cõi... chết! Nhưng cũng chính do bài hát này mà các tòa soạn, nhà báo, bạn bè cũ, mới đi tìm tôi và biết được tôi vẫn ngồi chơi xơi nước ở Hà Nội! Một số anh em có tâm huyết, thậm chí cả một số có ý kiến cho rằng: Không nên để Tô Hải vào sớm với một gia đình “đại nguy” như thế thì nay cũng đổi ý.: “Cần phải gọi ngay Tô Hải vào” vì sự có mặt của tôi lúc này rất có lợi:

1/ Tôi có khả năng tập hợp được một số văn nghệ sỹ “tại chỗ” bằng khả năng, trình độ, tuổi đời và tuổi nghề. Nói trắng ra là lúc này lực lượng tiếp quản về văn nghệ nói chung và âm nhạc nói riêng đang nằm trong tay mấy ông

nhạc sỹ “Rờ”, chẳng ai có trình độ tối thiểu để có thể “đối đầu” được với một Phạm Trọng Cầu, một Trịnh công Sơn, một Phạm thế Mỹ, một Nghiêm Phú Phi cả. Thực tế thì lực lượng nhạc sỹ cách mạng, ngoài cái “uy tín tự có” là kẻ chiến thắng ra, chưa một ai qua được cái trình độ... ca khúc! Một số lớn còn chưa qua một trường nhạc nào, thậm chí “phát rét” lên khi thấy một “nhạc sư” đã từng du học ở Paris (dù là autodidacte!) ngồi trên cây đàn Piano đánh lên một vài bài trong “classiquess favoris” tập I! Y hệt như chúng tôi, khi về Hà Nội năm 54, thấy ông Nguyễn Văn Quý nói về hòa thanh, tác khúc Lavignac, nghe nhạc Ravel, Debussy cứ như là tốt nghiệp thật ở Conservatoire de Paris (mà thực ra ông chỉ học có vài môn lý thuyết qua corespon dance)! Cái mặc cảm “thua về nghề” có lẽ chỉ có nhiều nhất trong giới nhạc “cách mạng”. Tôi cùng một số anh em được hưởng cái đổi mới tư duy của mấy ông lãnh đạo chính cống miền Nam ngay từ cuộc huy động lực lượng tăng cường này.

2/ Sau khi thu giữ (không hủy?) hàng núi băng nhạc, đĩa hát “phản động, đồi trụy”... lấy gì cho dân miền Nam hát và nghe đây? Việc điều tôi vào để lập tức tổ chức thu thanh, ghi âm các “bài hát cách mạng”, để chiếm lĩnh thị trường âm nhạc, lúc này đang cần có sự có mặt của tôi vì tôi là người chuyên làm công việc này, từ biên tập, hòa thanh, phối khí đến cả việc làm bìa, dịch nội dung gửi sang Tiệp, sang Nga, nhờ in thành đĩa 33,45 vòng/phút mang cái nhãn “Dihavina” (cũng chính do tôi đặt ra từ năm 1962) từ cả 15 năm có lẽ ở miền Bắc.

3/ Sự có mặt của tôi cũng tỏ rõ: chính sách củ a Đảng không hề phân biệt đối xử với một người có gia đình.. “đại ngy”, có ông bố nằm cạnh thống tướng Lê Văn Ty trong nghĩa trang Mạc đĩnh Chi. !Tôi sẽ là điển hình cho một tầng lớp mà cách mạng đang cần làm an lòng dân miền Nam với những chủ trương chính sách trước sau.. (không) như một! !!Nào là “tất cả chúng ta đều là người chiến thắng, trừ bọn xâm lược Mỹ!!!” .Nào là “con người ta ai có chọn c ửa mà ra”.Nào là ... “không phân biệt thành phần, tôn giáo,xu hướng chính trị”!Nào là “bảo đảm tự do buôn bán”,... “bảo đảm tài sản, tư hữu”, ...v...v Và còn nhiều thứ nói dối,nói láo,nói đầy rồi nuốt lời như không..mà Gobbel có sống lại chắc cũng phải ...chào thua!Báo “Tin Sáng” –tờ báo tư nhân duy nhất còn được cho sống sót ít ngày vì có thành tích “ủng hộ cách mạng”(sự thật là “ngây thơ cách mạng”) đã phải tung ra một bài châm biếm “ Nói dzậy mà không phải dzậy”, sau này trở thành một “dấu ấn đã in sẵn trên mọi chính sách” được tung ra và

trở thành câu nói mỉa của mọi người (kể cả cách mạng cũng như không cách mạng!)

Ở đây cũng phải nói qua về cái việc “nói dzậy mà không phải dzậy” nó cứ diễn ra hàng ngày, hàng giờ đó xuất phát từ đâu(?) đến nỗi, những người cách mạng làm tuyên huấn như chúng tôi lắm lúc cũng phải bỏ chạy trước những thắc mắc của ngay bà con, cô bác, người thân? Chỉ riêng cái chuyện “đi học”(sự thật là đi tù khổ sai vô thời hạn không cần xét xử) của các sĩ quan nguy đã làm tan nát lần thứ hai biết bao gia đình tưởng rằng sẽ vui vẻ đoàn tụ sau bao năm xa cách. Chẳng hiểu xuất phát từ đâu mà thông báo “mời” sỹ quan từ cấp úy nguy đi học tập lại có câu: “mang theo đồ dùng, lương thực sinh hoạt đủ...20 ngày” (?) để rồi đi... “mút mùa” không tin tức! Và chính cái câu hứa hươu của ông Trần Văn Trà “Những người có con em đi theo cách mạng được coi như gia đình cách mạng” đã làm Hoàng Mạnh, Nguyễn Tài... và cả ngàn ông cán bộ cách mạng khác bị gia đình chửi rủa, thậm chí bị đuổi ra khỏi nhà, đòi lại tiền, vàng...(Hoàng Mạnh còn bị mẹ - bà Võ Đức Thu - đòi lại cả đến chiếc đồng hồ báo thức!) vì thấy họ không làm gì được để “chuyện” anh, em, nội ngoại ra khỏi các trại tập trung kiểu Goulag ở Nga! Rồi vợ con sỹ quan đi học tập bị mời đi kinh tế mới để mấy ông cán bộ V.C giờ thứ 25 chiếm đất, chiếm nhà... rồi tiếp theo là đổi tiền (2 lần), cải tạo tư sản, công thương, tịch thu hàng hóa từ các tiệm lớn nhỏ đến những sạp hàng bày lê đường Lê Lợi, Lê Thánh Tôn, chợ Bình Tây, Bến Thành... về các kho của Phòng, Sở... để đến nỗi khi nhà nước đem ra bán thì... một đôi giầy, được chiếc trái lại... mất chiếc phải... Cuối cùng là biến thành mây thành khói hết dưới bàn tay phù phép của những tên “lưu manh cộng sản”, tiền bối của những mafiosi được tổ chức từ trên xuống dưới sau này! Cái sự nói đen thành trắng, nói dối, đánh lừa không biết ngượng, thay đổi chính sách xoành xoạch, những người sáng suốt đã nhìn thấy ngay: Nó phản ánh một sự mâu thuẫn rất lớn ngay ở từng lớp chóp bu. Là người đã từng làm việc trực tiếp với các ông to của “miền Nam Rờ”, tôi đã thấy các ông này quả là có nhiều suy nghĩ đáng nể vì họ có thực tế suốt 35 năm hầm, bóm dân, bóm địch. Một số ông đi B cũng có những tư tưởng thoải mái hơn, thậm chí còn thỉnh thoảng tỏ ra lo sợ cho một cuộc cải cách ruộng đất, một cuộc cải tạo tư sản kiểu miền Bắc sẽ vô cùng phức tạp và sẽ đẩy miền Nam Việt Nam vào những cuộc bạo loạn không thể lường trước. Lý do: dân miền Nam không có “hiền” như miền Bắc. Ruộng đất, cơ sở phương tiện sản xuất không nghèo nàn như miền Bắc và nói chớ ngay thì: Hậu quả của những chính sách cải cách, cải

tạo đủ loại đã mang đến cho những con người của miền Bắc những nỗi oan trái, cay đắng, hao của, chết người như thế nào, chẳng phải chỉ có anh em đi tập kết mới nếm trải. Cả những loại kỳ cựu và chính trị loại xoàng như tôi cũng cứ nói đến là vẫn còn ghê rợn. Vậy thì ai có công nhất trong cuộc chiến thắng cuối cùng, các ông tướng V.C miền Bắc, các ông tướng V.C miền Nam làm gì chẳng có phát sinh ra những những ý kiến đối lập nhau, phủ nhận nhau, thậm chí chửi thẳng vào mặt nhau như ông Trần Văn Trà đã chửi thẳng ông Nguyễn Ngọc Hiền, cánh tay phải của tướng Văn Tiến Dũng (trong tập sách bị... cấm tái bản sau khi tướng Trà đã hết các chức vụ, ngoài cái hàm Tướng... không quân !). Tôi còn được biết rõ những mâu thuẫn chết người giữa các nhà có chức có quyền cao nhất lúc bấy giờ trong “vấn đề Chính phủ Cộng Hòa Miền Nam Việt Nam nên giải tán hay nên tồn tại. Thống nhất hai miền ngay hay hãy chờ ít năm?” Cấm hay cứ cho phép có kiểm soát những tờ báo tư nhân như “Tin Sáng” của ông Hồ Ngọc Nhuận?. Rồi đến những vấn đề cụ thể như bắt hay không bắt nhà văn, nhà nhạc này, nhà chính trị (đối lập với Thiệu nhưng chửi cộng sản thì số dzách!) kia? Cho phép diễn viên này hoặc cấm diễn viên nọ hành nghề? Tất cả đều được thảo luận đến cãi vã to tiếng ở những hội nghị cho đến các sa lông từ các ông to đến các ông nhỏ mà tôi có dịp được nghe như một người làm chứng mắc tật... câm! Chỉ có điều là cái đầu tôi thì lại biết phân tích và tổng kết nên tôi sớm nhìn ra: Cuộc đánh nhau nội bộ về đường đi, hướng tới và thủy thủ đoàn cũng như thuyền trưởng lái con tàu Việt Nam Thống Nhất này như thế là đã bắt đầu! Chỉ riêng về mặt văn hóa tư tưởng, tôi đã thấy: sự chia rẽ đến mức không thể hòa giải được về cái đẹp, về cách đánh giá con người của những người cho ai sống được sống, bắt ai chết phải chết! Người ta không thể không cho mọi người nghe nhạc, treo tranh, xem phim, coi hát. Vậy hát cái gì? Hát làm sao? Ai hát? đã là một thực tế khách quan không thể không giải quyết. Chúng tôi, những văn nghệ sỹ cách mạng ở miền Bắc được tăng cường sẽ phải làm gì trước những ý kiến đối nhau chan chát hàng ngày của các ông lãnh đạo chóp bu? Từ chính phủ lâm thời, ông Lưu Hữu Phước, bộ trưởng, đưa ra một loạt các công văn chỉ thị, những danh sách văn nghệ sỹ đã từng “cộng tác đắc lực” với ngụy quyền, đã từng làm phim, lên sân khấu bôỉ xấu cộng sản phải kiên quyết gạt bỏ. Trái lại bên phía Ban Tuyên Huấn Trung Ương Cục, ông Trần Bạch Đằng (Tư Anh) người trực tiếp với cơ quan xuất bản của tôi, lại ra những “chỉ thị” ngược lại!? Trong khi người ta rất “lập trường không khoan nhượng” đối với ca sỹ này, nhạc sỹ nọ thì, từ một phía có “lực” hơn, lại nhân

danh quân chúng, ngay từ ngày đầu cho phép các đoàn cải lương đủ loại tiếp tục đi diễn đủ loại vở (trừ chống cộng!) Ai cũng to như ai, cũng có quyền như ai. Chỉ khổ ba anh Bắc cờ mới vào, chẳng biết sẽ ăn nói thế nào cho phải đạo !?Tôi, một người bỏ sung vào những giờ 30, 31 vừa chân ướt chân ráo đặt chân tới sân bay Tân Sơn Nhất đã phải đối đầu với một sự lựa chọn: sẽ theo quan điểm của anh nào? Vở bi hài kịch hay giấc mộng làm ăn đứng đắn hàng hoàng của tôi bắt đầu tan vỡ từ đây... Sự tất... thua của âm nhạc chân chính nói riêng và “văn nghệ có học” cũng bắt đầu được gióng hồi chuông... rút lui từ đây...

Trở lại với những ngày nghe đủ loại tin tức, đủ loại nhận xét khác nhau về cái “miền Nam đau thương và anh dũng” được giải phóng mà không có mặt của tôi... ,trở lại với sự thất vọng to lớn, khi được biết cả gia đình tôi đã di tản sang Mỹ ở giờ phút cuối cùng.. Tôi đang như một người bị dội một thùng nước lạnh đến mức không còn một chút tư tưởng nào muốn được bỏ sung cho miền Nam nữa thì,... dùng một cái người ta lại dội một thùng nước nóng cho tôi: Tôi lại nhận được một lệnh điều động lên Ban thống nhất để nhận chỉ thị đi B cấp tốc! Và thế là,mặc dầu Saigon đã im tiếng súng được gần hai tuần,tô i vẫn được lãnh đủ thứ tăng, bạt, balô quần, áo, lương khô (y như thời kỳ còn đi B trong chiến tranh!) để ngày hôm sau có mặt tại Sài gòn kịp... “phúc khảo” một số tiết mục ca nhạc, kịch của anh em văn nghệ sỹ “tại chỗ”. Hà Mậu Nhai còn viết một bức thư riêng nói toạc ra rằng mấy ông X,Y... trình độ khó thuyết phục được mấy tay cỡ S, K, P... ở trong này lắm!... Thế là cái máu “cách mạng” trong tôi lại nổi lên cuộn cuộn. Trong có một buổi chiều, tôi đã thu xếp xong mọi thứ “bảo bối” cần thiết. Cụ thể là một thùng các tông tổng phở từ Beethoven, Mozart đến Debussy, Ravel, Gershwin..., một valy gần 100 đĩa hát đủ loại giao hưởng, ballet, opéra, sonate... và cũng có cả những đĩa gọi là nhạc nhẹ của phe xã hội chủ nghĩa để làm bằng chứng cho quan điểm của tôi là: Âm nhạc đích thực phải là âm nhạc kinh điển. Các thể loại khác không phải là cấm như người ta đồn, mà chỉ được coi như là một thứ giải trí nghe cho vui, nghe để ăn, uống càng thêm ngon miệng và rồi để... bỏ qua! Chẳng có quà bánh, buôn bán gì, nhưng tôi là người có trọng lượng hàng hóa nặng nhất. Trái v ới những người khác, lúc lên đường đi tăng cường thì đi vay mượn, thậm chí bán luôn những gì có thể bán được để làm vốn “phát triển kinh tế”sau này. Cứ tính theo thời giá lúc bấy giờ... 1 đồng miền Bắc được Ba Tàu Chợ Lớn mua tới 1 ngàn đồng miền Nam (vì họ tưởng miền Bắc là kẻ chiến thắng sẽ hủy tiền tệ!) sau này tôi mới hiểu ra vì sao mà mấy ông miền Nam tập kết bay vào lại chóng giàu

có, nhà cửa sang trọng tới mức nằm mơ cũng chẳng thấy. Cả một ngôi biệt thự đồ sộ ở đường Nguyễn Phi Khanh, Minh Quân mua có... ba ngàn rưỡi đồng miền Bắc! (Ba triệu rưỡi tiền ngụy) Đình Tấn, Văn Ký mua mỗi anh một xe hơi Madza, Toyota chỉ có 100, 155 đồng!... Riêng tôi, ra đi trong tay vền vện có 300 đồng (vì đi có một mình, nhà cửa, tiền nong để lại cho vợ con hết) tôi là người.. ngây thơ đến... ngu dần nhất thiên hạ. Loại trừ cái bọn cướp không nhà cửa, , tài sản nổi chìm của những người bỏ chạy, ngay việc “mua rẻ” tôi cũng chẳng màng! Không những thế, hơn 300 đồng tiền miền Bắc mang vào, tôi đã theo đúng quy định của đảng và nhà nước 2 miền: Nộp cho ngân hàng để mỗi tháng rút ra được đúng có một trăm đồng tiền mới đổi! Nghĩa là tôi chẳng có gì ngoài mấy bộ quần áo và một tủ sách và đĩa hát. Cũng phải đến 2 tháng sau đó, khi rút đủ tiền, tôi mới mua nổi được một bộ nghe nhạc tạm tạm, để mấy cái đĩa hát mang theo được vang lên trong căn hộ ở tầng 3 đường Gia Long mà người ta phân cho tôi đến tiếp quản. Căn hộ này với đầy đủ tiện nghi, giường, tủ, sa lông, máy lạnh... tôi còn ở mãi cho tới những ngày xuống cấp, lên giá tiền thuê và đến lúc về hưu chưa bao giờ thuộc chủ quyền của tôi. Không phân phối, không hóa giá, không giải tỏa... Tôi cũng chẳng bao giờ chạy chọt để xin được phân phối một cái “ma maison” như hầu hết các cán bộ cách mạng (kể cả loại nhân viên quèn) từng xin được, miễn là có anh Hai, anh Ba, anh Tư đỡ đầu, có thư tay... gửi đến các ông Tư Bi, Thanh Hải... Tôi ngu hay quá “cao đạo” đến nỗi chẳng có được một cái gì khi về hưu ngoài đồng lương vừa đủ tiền thuê nhà, và trả tiền điện, nước của nhà nước? Nghĩ cho cùng tôi chỉ là một anh văn nghệ sỹ đến chết cũng chẳng hết ảo tưởng ,một người “cộng sản còn hơn cả các ông cộng sản có chức có quyền”! Nhưng cũng lại là những điều may mắn lần nữa đã đến với tôi vì tôi không có chức quyền nên không bị dính vào các vụ “mua chuộc”, thậm chí “đầu hàng” trước những người mà trước đó ít lâu còn bị xếp vào loại phải... cảnh giác! Thực tế đã chứng minh: Hàng loạt cán bộ (kể cả văn nghệ sỹ) đã dính vào các vụ kiếm chác và do không khéo chùi mép đã bị ra tòa, nằm khám. Xoàng nhất cũng là lao vào các cuộc nhậu nhẹt chơi bời, buôn bán lừa đảo. Người lãnh án tù, kẻ chết chìm trong các cuộc nhậu nhẹt rồi... chết luôn vì các bệnh ung thư gan, phổi, dạ dày! Tôi không muốn kể tên (nhưng ai cũng biết) những ai đã ra tòa vì ăn cắp, vì buôn lậu, ai đã tự kết liễu cuộc đời trong các cuộc tắm rượu Hennessy, J Walker và trong các ổ nhện! Riêng tôi, ngay từ ngày đầu tiên, không một chút bận bịu về việc tìm kiếm gia đình, vợ con, không có mấy đồng trong túi, tôi lao vào ngay cái giấc mơ hão huyền: xây

dựng một bộ mặt mới cho văn nghệ miền Nam... một cách mù quáng. Tôi được mời đi duyệt (lúc ấy gọi là phúc khảo) chương trình ra mắt của đoàn Ca Nhạc kịch Kim Cương với dàn nhạc Ngọc Chấn, ngay đêm đầu tiên tới Sài Gòn. Cái cảm giác ghê sợ đến rùng mình, tối hôm nay, tôi vẫn còn nguyên trong trí óc: Trong một cái rạp Hào Huê nóng bức, đầy tiếng rao hàng, tiếng Đ...M..., sặc mùi thuốc lá, nước hoa, mồ hôi,... người ta đã ra mắt cách mạng bằng vở “Lá Sầu Riêng”, một loại mélo bi hài kịch cũ rích về nội dung, ấu trĩ về phong cách và hết sức nghèo nàn về phương tiện kỹ thuật (micro treo được điều khiển bằng giây rờng rọc theo chân diễn viên!) ánh sáng neutre từ đầu đến cuối. Còn âm nhạc thì chao ôi, thật là một thứ tả pí lù! Để gây buồn, hỗ trợ cho diễn viên đang giả vờ khóc, người ta tương ngay bài “Giọt mưa thu” do một cây violon nào đó đứng sau cánh gà đệm theo! Đặc biệt là khi dàn nhạc Ngọc Chấn bước ra sân khấu thì ôi thôi! Cả một sự vỡ rạp vì tiếng hoan hô, tiếng rầm rầm xập ghế của các vị choai choai vừa nhai chewingum vừa hoan hô khi nhận ra cái nhóm “Crazy Dogs” ngày xưa, té ra hôm nay vẫn còn nguyên vẹn! Nhưng vì chương trình của họ chỉ còn là những bài hát cách mạng nên họ không thể nào crazy được nữa dù rằng, họ đã “rock hóa” tất tần tật những ca khúc của Xuân Hồng, Hoàng Hiệp! Tối đây thì tôi không thể nào chịu đựng được hơn nữa. Tôi lẳng lặng bỏ ra ngoài để thoát khỏi cái cảnh phải bị ngồi xem và nghe người ta... bôi bác nghệ thuật! Và tôi chờ đợi các vị trong Hội đồng chung khảo ra về (chung một xe) bằng cách thả bộ đi quanh mấy con đường trung tâm Chợ Lớn để bỗng nhận ra rằng: Với cái xã hội nào thì phải có cái nền văn hóa phục vụ cho nó như thế. Cái “xã hội mại dzô” khắp nơi (cả ngay giữa lòng đường Nguyễn Tri Phương, Trần Hưng Đạo) này, đúng là phù hợp với cái rạp Hào Huê và những gì đang diễn ra ở trong đó! Hạ tầng kiến trúc ở đây là một sự “tả pí lù” nên đừng hòng thay đổi nó, nếu cái cơ cấu chính trị này không thay đổi. Và muốn thay đổi nó,... hãy đợi đấy! Thử xem các nhà chính trị “đánh võ” như thế nào trên cái chiến trường không tiếng súng Sài Gòn - Chợ Lớn này.? Còn cái loại như tôi, hãy tránh né những gì ít dính dáng đến quyền đến lợi, đến chuyên môn của mình càng nhiều càng tốt. Tôi chẳng phải chờ đợi gì nhiều để suy ngẫm về các vị có quyền về văn nghệ cao nhất trong lúc này (gồm các ông Sáu Lãng, Rum Bảo Việt, và một ông có vẻ cũng có tiếng nói quyết định từ miền Bắc tăng cường là Bảo Định Giang dưới sự lãnh đạo cao nhất của ông Trần Bạch Đằng): Tất cả các tiết mục mà tôi xem thấy phát ngượng đã được đồng loạt “duyet cho diễn”! Không phải không có những ý kiến phản ứng tự

nhiên của một số anh em đã từng “đến nhà hát như đến nhà thờ”, đã từng xem không ít những tác phẩm văn nghệ nổi tiếng của sân khấu miền Bắc, nghe không ít những bản nhạc bất hủ cả ở sân khấu Nhà Hát Lớn Hà Nội, cũng như ở Mát-xơ va, Praha, Béc-lin, Paris... Tuy nhiên, trước cái lập luận rất “chính trị” của mấy ông “nằm vùng”, mấy ông R, mấy ông tập kết (nhưng chửi bới miền Bắc hẹp hòi, mao ít..) và đặc biệt là mấy ông “to” (nhưng chẳng biết mô tê rằng rứa lý luận về cái Chân, Thiện, Mỹ ra sao)...rằng: “Từ chỗ họ diễn chửi mình, họ hát toàn bài phản động, ủy mị ,nay họ đã hát những gì là của cách mạng. Vậy là họ đã bắt đầu tự cải tạo (?) Phải tạo điều kiện cho họ tham gia phục vụ đồng bào đang chờ xem “văn nghệ cách mạng cải tạo được họ không?” Và lại, hàng chục đoàn nghệ thuật của miền Bắc gồm đủ thứ ca múa, tuồng, chèo, giao hưởng, kịch nói... rồi đây, sau hai tháng làm rùm beng trên các ngã tư, ngã năm đường phố không lấy tiền, khi đã rút hết, “đồng bào” sẽ xem, sẽ nghe cái gì đây? V..v.. Những luận điểm hết sức “chính trị” như thế đã đẩy lùi một bước những ảo tưởng về một nền văn nghệ cách mạng theo kiểu tôi suy nghĩ vào chỗ: “Thôi thì tạm nhân nhượng!” Cái quan niệm : “Thà không có chứ có mà phản lại văn nghệ, (không nói đến phản chính trị trong nội dung) thì chỉ có hại”... của tôi và một số anh em, bước đầu đã bị đánh giá là quá khích, là thiếu sách lược, là khó thuyết phục, thậm chí là không đúng chính sách, hòa hợp, tranh thủ nhân tài của Đảng..v..vv.. Cái đàng g xấu hổ nhất là, chính những kẻ được giao quyền hành lãnh đạo cái nền văn nghệ cách mạng ở miền Nam này lại là những vị có những cái goút “văn nghệ ba xu” số một! Tôi còn nhớ khi duyệt cho “Cải Lương Chi Bảo”, Bạch Tuyết ra mắt cách mạng mà tôi cũng được dự để xem cái con người đã được Mỹ ưu ái bằng cách mời ký tên vào quả bom sắp thả xuống đầu nhân dân miền Bắc như thế nào. Hôm ấy đúng là một sự kiện... trọng đại! Tôi phải qua mấy lần lính gác để được vào cái hội trường trên đường Thống Nhất (sau này là nơi mở sổ số kiến thiết) Hàng đoàn xe con đưa tới không thiếu một vị chóp bu nào của chính quyền và Đảng... Sài Gòn! Tôi được xếp chỗ ở hàng đầu . Các vị “to vừa” hàng hai, các vị “to tướng” hàng ba, hàng 4... (để tránh có chuyện không hay xảy ra nếu như một quả lựu đạn hay một thanh gươm lại văng ra từ phía sân khấu xuống!) Lòng “tự ái cách mạng” của tôi đã bị chạm nọc ngay từ khi thấy cái sự long trọng quá mức, sự ưu ái đặc biệt dành cho các nghệ sỹ Sài Gòn loại “quốc gia chi bảo” này . Tôi lại nhớ đến câu nói của ông Trần Bạch Đằng nhận xét về sự ra quân hùng hổ, ào ạt của các đoàn nghệ thuật miền Bắc những ngày qua là: “Bóp vú đàn ông còn hơn

là.. xem Văn Công Tổng Cục Chính Trị!” Và tôi đã nhận thức được rằng: Ở cái đất này, chỉ có cải lương sẽ làm vua. Và lãnh đạo thích gì thì cái đó sẽ phát triển. Cái thích của các vị lại là cái tối kỵ đối với tôi vì theo tôi, lúc bấy giờ, sân khấu cải lương Sài Gòn là một mớ những gì tả - pí-lù nhất. Trong cuộc họp ở Bộ Văn Hóa Cộng Hòa miền Nam Việt Nam, khi giao ban, người ta đã cho chúng tôi biết về tình hình phức tạp hiện nay của sân khấu Sài Gòn. Tôi cũng được biết những nghệ sỹ nào “phản động” nhất, những nghệ sỹ nào chửi Việt cộng hăng hái nhất, những nghệ sỹ nào nổi tiếng như cồn nhưng cho đến nay vẫn... chưa biết chữ, ngoài chữ ký của mình... Ấy vậy mà, hôm nay đây ,người ta ,kể cả các vị lãnh đạo cao nhất của thành phố, đến “chào mừng” sự ra mắt của “cải lương chi bảo” như đi... “trả y hội” !Tôi lại nghĩ tới những ngày Nhà Hát giao hưởng, Kịch nói T.Ú... ra mắt giữa Sài Gòn, chẳng thấy bóng một ông lãnh đạo nào có mặt, ngoài một số anh em văn nghệ cách mạng hạng 2,3,4... tưởng lầm là phen này dân Sài Gòn cứ là... lác mắt. Đông người xem thật đấy nhưng lý do chính vì... tò mò :. Thử xem Việt Cộng có biết văn nghệ là cái chi chi không? Hoặc quá lăm là xem để biết cái món “văn nghệ chính trị” nó khô khan và... khó nuốt đến mức nào? Và còn nhiều cái sự thật đáng buồn ...cười nữa mà tôi sẽ cố gắng để con cháu sau này đọc như đọc truyện hài hước của Netxin! Trở lại với đêm ra mắt “cải lương chi bảo” trước các quan chức cách mạng Sài Gòn: Đầu óc tôi đang còn nhiều suy nghĩ mung lung về địa vị của con người làm văn nghệ ở cái đất mới này rồi đây chắc sẽ chẳng mấy hay ho gì, tôi chẳng để ý xem trên cái sân khấu nhỏ xíu đang diễn ra cái trò gì... bỗng, như sấm rập , cả hội trường vang lên từng tràng vỗ tay kéo dài, bỗng trầm , crescendo, diminuendo, sforzando... tưởng chừng không bao giờ ngớt! Thì ra “cải lương chi bảo” đã “hạ cố” cho mấy anh văn nghệ cách mạng được ngắm dung nhan. Nghĩa là, vừa bước chân ra sân khấu, chưa kịp diễn gì thì “cải lương chi bảo” đã bị chẹn họng, hay nói một cách khác đã được “đại đa số” các nhà lãnh đạo cộng sản thứ thiệt , bỏ phiếu tán thành: duy trì danh vị, tài năng của cô từ nay dưới chính quyền cách mạng! Mọi hành động, mọi sinh hoạt, lời nói, tuyên bố trong quá khứ của cô, kể từ nay, chúng tôi coi như.. cho qua! Trong lúc, “Thái Hậu”, ngôi sao văn nghệ số I miền Nam, nhỏ n nụ cười kéo dài mãi không sao ngậm miệng lại được vì những tràng vỗ tay ,reo hò ,cổ vũ đến vỡ tai lãnh đạo, thì bỗng đứng có một người đứng lên ngay hàng ghế đầu, mặt quay lại khán giả, hai tay chống nạnh, hét tướng lên: “Lạ thật! Vỗ tay cái gì? Chưa biết tài năng ra sao mà đã vội vỗ tay sớm thế?” Tiếng nói vừa hần học, vừa như ra lệnh làm tràng

pháo tay xịt ngay tại chỗ kèm theo đó là một vài tiếng hỏi hốt hải: “Ai đấy? Tay nào gớm nhỉ!?” ... hay vài câu nói đồng tình: “Đúng lắm ! Làm chi mà nịnh bợ quá thế?”... Còn các vị lãnh đạo to nhất ngồi ở hàng ghế thứ hai, thứ ba, tuy ánh sáng đã tắt dưới khán phòng, nhưng đèn sân khấu đã cho tôi nhìn thấy trong tích tắc: ba thái độ rất rõ ràng:

1-/ lạnh lùng, nét mặt ngang bằng xỏ ngay như ảnh chân dung năm cát tó đít duyết!(Số này hình như đa số đều là “cỡ lớn” ở miền Bắc mới dzô)

2-/ bị “sốc” rõ ràng trước một phản ứng thiếu hòa hợp dân tộc (!?) nên ghé tai vào các vị thư ký, bí thư riêng hoặc các vị “bưng bê văn nghệ” mà hỏi: Thằng nào đấy?!Đó chính là ông Năm Xuân -Mai Chí Thọ!

3-/ Một số mỉm cười gật gật cái đầu tỏ vẻ tán thành cái thái độ liều mạng của một người có lẽ nửa khùng nửa tự ái nghề nghiệp p!

Chính cái anh chàng nửa khùng này là... tôi!Vâng! tôi đã bật lên vì tức giận dồn nén trong bao lâu. Tôi nghĩ tới bao người tài năng, bạn bè đồng nghiệp và ngay cả bản thân, trong những buổi ra mắt tác phẩm đầu tiên, các buổi trình diễn đầu tiên, chẳng bao giờ có được cái sự ưu ái quá mức đến vậy! Tôi có thể kể ra cả trăm trường hợp, một buổi báo cáo bằng biểu diễn của những nghệ sỹ tên tuổi ở miền Bắc, những vụ ra mắt bộ phim, vở kịch, bản giao hưởng của tôi và đồng nghiệp mà đến cái vé mời, chính tác giả cũng bị người ta quên... như là một lẽ thường tình? Phải chăng vì chúng tôi là “văn nghệ sỹ nhà nước” thì tác phẩm, tài năng cũng là của nhà nước? Bao nhiêu thứ dày vò đầu óc tôi từ lâu , tôi đã hèn mà nuốt đi nhiều lần, thì bỗng hôm nay, cuộc chào mừng “cải lương chi bảo” quá đặc biệt đã như một qua lựu đạn chạm phải kim hỏa. Thế là tôi bùng lên như một người mất hết tự chủ! Hà Mậu Nhai, ngồi cạnh tôi, lo lắng giật áo tôi kéo xuống và gần như van nài tôi hãy trở lại bình tĩnh. Từ lúc đó, tôi và có lẽ không ít người, chẳng còn tâm trí để mà thưởng thức “tài năng siêu việt” của “cải lương chi bảo” nữa. Giữa giờ giải lao, có thời cơ thuận lợi, tôi rút lui một mạch thẳng về Phan Kế Bính, chẳng báo gì cho Ban Phúc Khảo, phúc khiếu, cho lái xe biết. Tôi muốn tỏ thái độ: Không tán thành sự ra mắt này, không tán thành luôn cả cách tổ chức để khoe cái “bảo quốc” này của mấy ông, rồi đây sẽ lãnh đạo con đường đi thế nào, đi đến đâu, của “văn nghệ giải phóng”! Giữa tôi và một số người có trách nhiệm lái con thuyền văn nghệ miền Nam đã bắt đầu có những mâu thuẫn không thể nào hòa hợp được về chân giá trị của Văn Nghệ chứ chưa nói gì đến cái Đúng và cái Thật, hoặc là đao to búa lớn hơn là “lập trường vô sản”, “đảng tính”, “nhân dân tính”...

nữa! Sự coi thường mấy tay “cai” văn nghệ vô học của tôi té ra vào Sài Gòn giải phóng mới có dịp bùng lên mạnh mẽ hơn, quyết liệt hơn, không cách nào kìm hãm nổi. Sự hăng máu vọt của tôi lại được một số lãnh đạo, đặc biệt là các anh em văn nghệ sỹ R ủng hộ. Ngay trong cơ quan thành ủy, đặc biệt là mấy ông Trung Ương có dịp vào “kinh lý” miền Nam còn lấy tôi làm tấm gương về tinh thần đấu tranh không khoan nhượng trên mặt trận văn hóa văn nghệ. Tôi còn được động viên bởi một số lãnh đạo trực tiếp của các ngành nghệ thuật của Trung Ương và của “chính phủ ông Huỳnh Tấn Phát”. Chính ông Lưu Hữu Phước là người “to” nhất về văn nghệ miền Nam lúc bấy giờ, trong cương vị bộ trưởng đã cung cấp tài liệu cho tôi để tôi nói có sách mách có chứng về những cá nhân, những tác phẩm nào đã không ngừng chống phá cách mạng, thậm chí là ‘phần tử nguy hiểm’ tuyệt đối không được sử dụng, thậm chí đổi tên cũng không được! Tôi lại “ngu lâu” lần nữa! Thực tế thì, ông Lưu Hữu Phước, Bộ Trưởng cũng như ông Tuất Việt phó Ban tuyên Huấn chẳng có đến một xu quyền lực gì trước mấy ông “chính trị lão thành” miền Nam, mặc dù cùng ở Rờ, cùng chạy tóe khói với Trung Ương Cục sang tận Campuchia trong chiến dịch Janson city (cả cái tờ báo Sài Gòn Giải Phóng, hầu hết đều là dân Bắc cờ đi B, cả cái Nhà Xuất Bản Giải Phóng của tôi cũng 100% dân Bắc hoặc dân miền Nam nhưng không một ngày biết mùi R!). Vì vậy, không có cái lý do gì để mấy cái “khối u Bắc cờ” này tồn tại!. Cuộc tranh giành chức vụ sau “chiến thắng mùa xuân”(thực ra là mùa hè nóng chảy mỡ chứ đâu có mùa xuân như mấy nhà báo v.c tô hồng, hoặc sợ mọi người lại nghĩ đến “Mùa hè đỏ lửa” nếu gọi là “chiến thắng mùa hè”?) này cứ thế mà kéo dài trong mọi lãnh vực, ác liệt và dai dẳng bởi những cuộc thanh toán nhau cả về tinh thần lẫn thể xác. Có những cái chết rất chi là bí mật gọi là tai nạn, tự tử không bao giờ được làm rõ. Có những vụ gài độ để hạ bệ nhau, để cho nhau vào tù. Có những vụ đường đường là một cán bộ cách mạng, một văn nghệ sỹ, diễn viên lâu năm, một thiếu tá quân đội, công an bỗng biến mất và sau đó có tin là... vượt biên? Có nhạc sỹ nổi tiếng bỗng đứng trở thành kẻ buôn lậu thuốc phiện lậu bị xử công khai tới 7 năm tù (lúc này tội ma túy chưa có án tử hình) nhưng sau có 3 năm, được ra, lại được nghiêm nhiên đề cao trên khắp báo chí, diễn đàn và thuộc loại “số dzách” cả về uy tín lẫn tiền bạc! Tất cả đều có gốc miền Nam. Và những lần có dịp “sắp xếp lại tổ chức” thì người ta lại lợi dụng thời cơ, gạt bớt những tay “Bắc cờ” hoặc Miền Nam nhưng đầu óc... nặng mùi Miền Bắc đi..(dù có R hay không R). Sự thanh toán quyết liệt nhau này còn diễn ra liên tục, công khai

hoặc âm ỷ cho mãi tận những năm 80,90 và có lẽ sẽ còn mãi mãi vì theo tôi: Khó có thể có sự hoà hợp về tính cách, về trình độ, về sinh hoạt và nhất là về tư tưởng của hai “loại” người Việt Nam ít nhất là hết thế kỷ thứ ... XXI! Ở miền Bắc, tôi đã có nhiều dịp nhận thấy sự khác biệt khó hoà hợp này. Ví dụ: Đã là một người miền Nam thì ăn nói phải “thẳng như ruột ngựa”. Thái độ là phải ngang tàng, “anh chị” đôi chút. Đã là Miền Nam thì phải liêu mạng, không sợ cái gì, đã chơi là chịu. – Đã là Miền Nam thì mọi sự quan hệ làm ăn, tình cảm, đồng chí, đồng đội... đều phải kết thúc ở bàn... nhậu! Nhậu đến bê bết, đến quên đất, quên trời, đến bán sạch, đến đổ nợ! – Đã là Miền Nam thì còn cả vạn điều khác biệt mà các ông Miền Nam chính cống những ngày (được nuông chiều nhờ chính sách “chiếu cố miền Nam”), ở miền Bắc đã gieo vào đầu tôi! Tôi phát khiếp lên vì...sợ khi thấy các ông này vừa Đ...M.. vừa “oánh” thẳng tay khá nhiều người nên chẳng bao giờ tôi giám quan hệ thân thiết với các “ông trời con” ở cái đất mà sau này các ông ấy chửi không ngớt miệng Riêng về cái Đẹp thì tôi xin chào thua! Với tôi, cái thứ đẹp nhất trên đời của các vị miền Nam tập kết chỉ có một: Đó là cải lương! Sáu câu vọng cổ với những lời ca rẻ tiền, văn chương 3 xu, mỗi khi nghe họ ngêu ngao bên chiếu rượu thì tôi phải tìm cách đi “rửa tai” ngay. Tuy nhiên, tranh luận về cái thứ nửa kịch nói, nửa xàng xê, hồ quảng, nửa tuồng tây, tuồng tàu, vừa nhị, bầu, tranh, tứ, vừa ghi ta, organ, violon (đôi khi cả trompette, clarinette), nó thuộc vào cái thể loại nào trên thế giới và tiếp thu truyền thống nào của cái dân Việt Nam này thì...dở hèn! Đại hội văn nghệ toàn quốc lần thứ II đã phải đầu hàng! Đại Hội lần thứ III (tại Hà Nội) vì... dám “sờ” tới cải lương, một chút xiú, một xì – căng – đan, chạm tới sự “đoàn kết giữa hai miền” đã nổ ra. Người lãnh đủ, no đòn hội chợ ngay tại câu lạc bộ của Hội văn học nghệ thuật 96 phố Huế, chính là nhà thơ Huyền Kiều. Ông đã bị ông Ngọc Truyền và một số anh em văn nghệ miền Nam tập kết, ra tay “dạy cho một bài học lễ độ với cải lương” đến nỗi phải đi... bệnh viện!”. Nhớ lại thời kỳ học chính trị ở Tổng cục Chính Trị, chính các ông Võ Hồng Cương, Lê Chửơng, thậm chí cả đến đích thân ông Nguyễn Chí Thanh cũng đã không ít lần nhắc nhở anh em văn nghệ sỹ trong quân đội: “Cần hết sức thận trọng trong việc đấu tranh với các hiện tượng đôi khi quá đáng của anh em văn nghệ sỹ miền Nam”... Ông Hoàng Tố Nguyên.. chống đôi nạng gỗ, giơ một chiếc lên chỉ thẳng vào mặt một vị chủ tịch đoàn (người miền Bắc) mà nói thẳng thừng trước hội trường nhà hát lớn đang họp “nội bộ” để cơ cấu ai sẽ vào Ban Chấp Hành Hội Liên Hiệp Văn Học Nghệ

Thuật miền Bắc, là : “Tên Lưu Quý Kỳ kia đã làm khổ anh em văn nghệ sỹ miền Nam rất nhiều rồi! Chẳng khác gì Tố Hữu ở miền Bắc đâu...Tôi đề nghị: không bầu!”... Chuyện “nhà văn Miền Nam tập kết Vũ Anh Khanh, vừa được ưu tiên cử đi hội nghị các nhà văn Á Phi về , xin vô giới tuyến để sáng tác rồi vượt sông Hiền Lương để tìm tự do, bị chết đuối, xác lại trôi về bờ...Bắc... Chuyện ông T..K..T, ông M..T vào tù vì tội... ăn cắp, lừa đảo bị bắt quả tang.... Rồi còn vô số những chuyện lộn xộn do các Trường Miền Nam số 1,2,3,4,5 ,6,7,8...gây ra ở các địa phương mà ai cũng biết nhưng luật pháp và báo chí thì...êm re!(trong đó không ít các học sinh sau này lên nắm các quyền lãnh đạo trở thành các “nhà ” nọ, “nhà ” kia, giám này, tổng nọ!)... Tất cả đều n hờ hai chữ “chiếu cố” mà được xí xoá, mà được lãnh đạo, nhắc nhở: “không nên có một hành động, lời nói nào ảnh hưởng tới tinh thần đoàn kết Bắc Nam ” Tuy nhiên, trong đầu chúng tôi hình thành từ lúc nào không biết một định kiến: “hãy tránh xa các anh hai, anh ba, anh tư ra, kéo ăn đòn!” Tất nhiên không ít anh em miền Nam “chơi được”, nhiều anh em rất biết: không có sự giúp đỡ của miền Bắc, không được học hành đến nơi đến chốn ở miền Bắc, sẽ chẳng thành “nhà ” nọ, “nhà ” kia. Phải cái tội là chính những anh em này cũng bị coi như dân “Nam Bộ đã bị ...Bắc Kỳ hoá” và sau này cũng bị cô lập chẳng kém gì dân Bắc cờ thứ thiệt chúng tôi, trừ một số đã “trở cờ”, không ngớt kể tội miền Bắc! Đáng xấu hổ là các vị như Đoàn Giỏi, P.H.T., các vị nắm tờ báo “Thống Nhất”, các vị cao giọng chửi bới, thậm chí hành hung nhóm Nhân Văn Giai Phẩm để tỏ vẻ ta đây “kiên định lập trường theo Đảng đến cùng” trước kia, thì hôm nay bỗng quay ngoắt 180 độ, chửi cái Đảng miền Bắc không tiếc lời!(Xin tìm đọc bài Đ.G chửi ông già Phan Khôi, đọc nhật ký Trần Dần, Lê Đạt để thấy cái nông trường của anh em văn nghệ sỹ miền Nam ở Quảng Ninh đã đối xử với nhóm người bị đi cải tạo ở đó như thế nào). Tóm lại, thà rằng hòa hợp với “ngụy” chứ không hòa hợp với mấy tay Bắc kỳ...cục! Vấn đề này được chứng minh cụ thể nhất trong ngành văn hóa văn nghệ khi các cán bộ được tăng cường đa số phải ...cuốn cờ về miền Bắc. Ngoài ông phó giám đốc Sở Văn Hóa có tên Khoa là người có chức vụ chính thức, một lô một lốc các văn nghệ sỹ chính cống gốc miền Nam như Nguyễn Sáng, Đoàn Giỏi, Phạm Hồ, Nguyễn văn Bổng...cũng xin “Sinh Nam tử Bắc” sau khi vào thăm quê mẹ một vài lần! Dễ nhận thấy nhất là khi có chủ trương thành lập Hội này Hội nọ. Họ “cơ cấu” vào các Ban chấp hành, chấp tải gần như tất cả là những người miền Nam R, những người “tại chỗ”, . Tôi còn nhớ khi chuẩn bị thành lập Hội Âm Nhạc thành phố Hồ chí Minh, họ “cơ cấu”

vào cả những thành phần mà theo báo cáo của “tổ chức” là những phần tử “có quan hệ với C.I.A”, những thành phần đã có hộ chiếu ra đi chính thức (trường hợp Nghiêm Phú Phi). Nhưng, với quyết tâm cải tổ tận gốc những hội, chi hội không theo kiểu miền Bắc giáo điều, người ta vẫn thông qua “danh sách cơ cấu” miễn sao không có mặt mấy anh miền Bắc 75, mấy anh dù đi B, nhưng người thấy mùi... có thể nổi danh, mấy anh có tư tưởng “làm ăn lớn” ở cái đất.. làm giả hoặc không cần làm mà vẫn có ăn này!. Chỉ cần nêu những cái tên như Diệp Minh Châu, Lưu công Nhân (Mỹ Thuật) Nguyễn Văn Tý, Tô Hải, Phan Huỳnh Điểu.. (Âm Nhạc), Dương Linh, Khương Mỹ, Lê Minh Hiền (Điện ảnh) Nguyễn Mạnh Tuấn, Nguyễn Duy, Trần Mạnh Hảo.. (Văn học).. và nhiều nhiều nữa bị thẳng tay gạt ra rìa là đủ thấy sự chia rẽ nó sâu sắc đến mức nào! Điều đáng nói mà không ai dám nói là: miền Bắc có gì thì Sài Gòn cũng phải có cái đó. Những Hội ngang hàng với Trung Ương, sau khi thống nhất, dù chỉ còn là Hội của một thành phố, vẫn ngang nhiên tồn tại với những cái tên Hội này Hội nọ (chứ không Chi hội như các thành phố khác trong cả nước!) Sự thật thì đây không phải là chuyện danh từ mà xuất phát từ chỗ không muốn chịu sự lãnh đạo của mấy anh Bắc Kỳ hoặc hạn chế tối đa tác dụng lãnh đạo của mấy anh Hội T.Ư. Tất cả các chuyện “kỳ thị” này nó càng bộc lộ đến ác liệt, gay go và ... thô bỉ ở các cuộc đụng chạm hàng ngày. Có lần chính tai tôi đã nghe: “mấy anh Bắc Kỳ nên về mẹ nó miền Bắc cho chúng tôi nhờ!” ... Hoặc phũ phàng hơn: “Ngoài đó đêch có nhà ở, cơm ăn, nên kéo nhau vào đây để phá miền Nam này.!” Thậm chí có tên PN cả gan tuyên bố: “Không cộng tác với mấy thằng Bắc Kỳ, không tiếp, không cho vào nhà!” và thực tế là: đã không ít lần chính Đỗ Nhuận, Nguyễn Đình Thi, Nguyễn Xuân Khoát, Nguyễn Tuân.. vô công tác chỉ còn nhờ vào xe.. cyclô, và một số anh em Bắc Kỳ hoặc “bắc cờ hoá” cho ở nhờ, giúp di chuyển. Chẳng một cái Hội văn nghệ Xègòn nào cho xe ô tô (cả chục chiếc nằm la liệt ở 81 Trần Quốc Thảo) đi đón đưa, dù đón ở tư cách bạn bè, đồng nghiệp đã có quá trình đi trước! Đau nhất là mấy anh em miền Nam có tên tuổi bị coi là “Bắc Kỳ hóa”, bị cô lập vì cố gắng nhịn nhục ở lại. Đa số là bị vô hiệu hóa, thậm chí một chức danh nho nhỏ chứ chưa nói đến đứng đầu ngành cũng không được chia phần. Họa sỹ D.M. Châu, Lê Thanh Trữ, nhạc sỹ Lưu Hữu Phước, Tô Vũ, Văn Lưu, chẳng có lấy một cái “tít” chấp hành chấp tội gì. Có ông tức đã phải phát khóc lên sau những cú “bầu bán ba bị” có chỉ đạo, cơ cấu sẵn. Tuy chẳng là một nhân vật quan trọng gì, chẳng ham hố cái trò chia phần chia ghế, một lần nữa tôi lại chọn con đường kè meisme (kệ mẹ)

Nhưng vì là đơn vị trực thuộc Tuyên huấn trung ương cục (sau ngày thống nhất là Thành Ủy Sài Gòn), không một công việc nào, một chủ trương nào, một đối sách nào, tôi tránh được “học tập”, “đả thông” để rồi cứ tức.. anh ách mà không sao xì ra được! Tôi còn nhớ: khi có chủ trương chọn một số văn nghệ sỹ đi “tranh thủ” ở mấy nước phương Tây. Lập tức chia ra ba bè, bảy mối trong các vị có ý kiến nặng cân nhất. Mặc dầu bên Công An đã phát hiện: “để chuẩn bị đi Tây, Thành Được đã bán nhà, bán xe ô tô và cả đến cái xe Vespa cuối cùng cũng đã trở thành đô – la cả ”, hoặc trường hợp một diễn viên đã có hiện tượng chuẩn bị vượt biên, người ta vẫn cương quyết, cứ cho đi lưu diễn để tỏ ra ta đây biết “trọng thị nhân tài”, biết thu phục nhân tâm.! Kết quả như thế nào, ai cũng biết. Thời đó, chưa có phép nên chưa được phổ biến, chứ các vụ vượt biên của hàng trăm văn nghệ sỹ dù đã được phép hành nghề, cũng như các vụ “ra đi” nhờ chính tay Đảng tổ chức,(!) mỗi ngày đều có báo cáo đầy đủ khi giao ban. Cái chuyện đáng tởm nhất là chuyện Thành Được “vù” mất nhân chuyến đi “công diễn” tại Tây Đức. Toàn thể anh em văn nghệ được triệu tập đến 81 Trần Quốc Thảo để nghe anh “Bảy hứa” (B.Đ.G) phổ biến “đây là một vụ bất cóc!” Khiếp chưa! “Cải lương chí bảo” quý tới mức phải bắt cóc về trời Tây mà nghe cho xướng cuộc đời! Mấy vị cứ làm như chúng tôi là đồ ngu. Cứ làm như chúng tôi không dám nghe “đài địch” để mà biết Thành Được đã lên Đài Frankfurt chửi cha các vị, nhất là chửi hai chữ “bất cóc” là: “Chân yếu tay mềm, đường xá ngu ngơ mà hai vị Bạch Tuyết và Ngọc Giàu lại chạy thoát? Còn tôi, nam nhi trai tráng (lại kiêm cả cầu thủ) tôi không chạy được hay sao?”... Rồi T.Đ kể về cái buổi liên hoan tiễn đưa cả ba nghệ sỹ Xè Gòn của Việt kiều ra sao..., Thành Được còn động viên người về, còn xin cho mỗi nữ “cải lương chí bảo” thêm một cái mặng – tô cho đỡ rét ra sao? và vẫn theo T.Đ thì, dù có ở lại, hai “ngôi sao” này cũng chẳng biết làm gì mà sống. Cải lương ở trời Tây đâu có ai xài! Còn T.Đ, toàn gia đều ở lại Tây Đức (?), anh ruột triệu phú, và trước khi đi Tây, T.Đ... chẳng hề giấu cái ý định “đi tìm tự do” ngay từ lúc ở nhà cũng như khi được người ta mua vé máy bay, làm hộ chiếu chò “vượt biên không mất tiền” ,lại còn tiễn đưa, tiệc tùng náo nhiệt nữa chứ! Có điều lạ (mà chẳng lạ) là mọi thứ nhà cửa, xe cộ lúc bấy giờ, do chưa có các cơ quan chức năng đảm trách, nên tất cả đều được các vị lãnh đạo văn hoá chứng nhận và đóng dấu cho phép...bán !?Mấy cái tát thẳng tay nỏ đom đóm con mắt vào các vị lãnh đạo văn nghệ! Vậy mà: Ý kiến của thành uỷ vẫn là: “Không một ai được bàn tán, xì xào về chuyện Thành Được ! Thống nhất là: Ai hỏi thì cứ trả

lời đúng như trên đã phổ biến: “bị bắt cóc!” Ai không chấp hành nghị quyết sẽ nhận kỷ luật trước Đảng” (Đảng nào? Đảng ông Thành Được ?) Đúng vào hôm hai người Bạch Tuyết và Ngọc Giàu, “chạy thoát vụ bắt cóc” (?) trở về, người ta tổ chức một buổi đón tiếp linh đình ngay trên quảng trường Nhà Hát thành phố (một điều chưa mấy ai được đối đãi như thế bao giờ). Những lời lẽ tôn vinh các nghệ sỹ đã “trung thành với tổ quốc”., đã “anh dũng vượt nguy hiểm để đào thoát về với Quê hương, với Tổ Quốc”... và ...và...và..., như một trò hề, đang diễn ra... thì ,bỗng dưng có một giọng nói rất to vang lên từ trên ban công Nhà Hát:: “Thế còn Thành được đâu?” Để trả lời một câu hỏi chẳng hiểu là khiêu khích hay tiếc nuối, ông Dương Đình Thảo, trưởng ban Tuyên Huấn chụm tay lên cằm, nói với lên cao, rất giống dạy: “Thành Được chưa về! Chứ không phải là... không về”! Một sự đối trá đến trắng tráo đến tởm lợm để phủ nhận cái thất bại cay đắng trong chủ trương của bọn ông? Chẳng biết ngay đêm đó, về bật đài V.O.A, đài B.B.C lên, ông ta có thấy xấu hổ và đau đớn hơn là bị tát tai không vì câu chuyện “ T.Đ bị bắt cóc” ở Tây Đức (lúc nay chưa thống nhất) được hai Đài này phát liên tục kèm theo bình luận làm ngay những người bình thường nhất của thành phố Saigon cũng phải phát...ngượng thay cho cái cằm của những chuyên gia nói dối và bịa đặt! Còn ông Tuyên huấn?- Chắc chắn là không ! Vì “Nói dzậy chứ không phải dzậy” là công việc, là nhiệm vụ , là lẽ sống của các ông Gobbel Việt Nam từ lâu rồi!. Với tôi, nó còn có một ý nghĩa sâu xa hơn: Đó là cách làm thường thấy của mấy ông miền Nam để bảo vệ nhau, khỏi cái nhìn hẹp hòi, đao to búa lớn của mấy ông miền Bắc. Ở đây, chính là :không muốn mấy anh Tố Hữu, Lê Đức Thọ, Trường Chinh... “xía dzô” vì dù sao cũng còn mong tọa hưởng kỳ thành trên cái “vương quốc Saigon” mới chiếm đoạt được này! Những chuyện “đừng có vạch áo cho người (miền Bắc) xem lưng” này xảy ra trong mọi lãnh vực, nhất là trong các vụ chia chác quyền lợi , các vụ cướp bóc “chiếm lợi phẩm”, các vụ ăn chơi trác táng, chiếm nhà, đoạt vợ..., nếu có “lộ tẩy” đều chỉ là do các anh em Bắc Kỳ tố cáo, phê bình, hoặc do chính anh em Miền Nam (nhưng đầu óc thì kẻ Nam người Bắc), “gài độ” nhau để... chiếm ghế mà thôi ! Điển hình là vụ “Trường Sơn quán”. Hàng loạt cán bộ “tăng cường” đã bị bêu riếu lần đầu trên báo chí ,rồi đưa ra tòa! Đặc biệt là trên những tấm ảnh “chết người” được phép công bố trên báo chí, người ta sẵn sàng che mặt cho người đẹp D.M, ngôi sao “số dzách” của miền Nam thời ấy ,nhưng công khai cả tên tuổi lẫn chức vụ của mấy anh cán bộ “biến chất”. Hậu quả là sau vụ ra tay để... diệt nhau đó, hàng loạt “đồng chí

nhưng không đồng hướng” đã bị thanh trừng. Có anh, bố vào tù, con gái nhục quá đã tự tử! Trong khi đó, ở các villa đóng chặt cổng, trên các khách sạn nhiều tầng, hàng loạt cuộc “vui chơi báo thù” của mấy ông cán bộ “rờ”, “miền” và anh chị em mới hoà hợp (tại chỗ), diễn ra liên tục, từ tối đến sáng và từ sáng đến tối! Chẳng thế mà nhạc sỹ P.T.C đã làm bài hát “Mỗi ngày tôi nhậu một lần thôi,... nhậu từ sáng đến chiều tối...” (Xuyên tạc một bài hát của Trịnh Công Sơn) để mỉa mai (hay biểu dương?) mấy ông cách mạng... “thích đủ thứ” này!. Tôi đã hết hồn khi được mấy anh em nhạc công “tại chỗ” mời tới dự một buổi chiêu đãi tại một nhà hàng trên đường Trần Hưng Đạo... Ngoài những suối rượu, suối bia, (gọi là màn A) thì sau B, C, D, Đ, E ... không thể thiếu được là màn Z! Thì ra chính cái tiết mục Z ... “con heo” này, được hướng dẫn bởi một máy chiếu phim 8 ly mới là cái mê mẩn nhất của mấy ông cách mạng mà vợ thì đã “quá đát” từ lâu! Cái “hay” của mấy anh miền Nam “hư thân mất nét thứ thiệt” là ở chỗ, tất cả đều... “lòng vả cũng như lòng sung” nên, không ai tố cáo ai. Còn có mấy anh miền Bắc thì... do “hám của lạ”, nên rất dễ bị gài độ, bị làm chantage nên, khi cần thiết, chỉ cần một cú đẩy nhẹ là... ngã ngựa! Tôi có thể nêu danh hàng loạt tên tuổi những ai đã bị “thanh toán”, bị tước mất cái ghế ngồi chỉ vì những khuyết điểm mà, ở người này thì... cho qua, ở người ta khác thì... bới móc ra để đập một cú chết tươi! Nhưng cũng như các trường hợp không mấy hay ho gì, ở các chương trước, tôi cố gắng tránh cho những hậu duệ của họ khỏi buồn vì có những người cha, người ông bản thủ, đáng khinh, đáng giận và đáng thương đến thế, nên không thể nêu những cái tên cụ thể. Tuy nhiên, những người dân Sài Gòn sau năm 75, chẳng mấy ai không biết rõ: bên cạnh ông giám đốc Cục vận tải xăng dầu là cô đào nào (dù đã có một vết xóa mặt trên tấm ảnh được công bố). Cũng chẳng ai không rõ vụ con gái Trưởng phòng C.A. hình sự tự tử là ai? Và cả hàng ngàn “cán bộ tăng cường” sau ngày thống nhất được.. “trở về Bộ” (nhưng thật ra là.. đuổi khéo về Bắc) gồm có những ai?. Nhất là sau ngày vội vã Thống Nhất Đất Nước, giải tán Chính Phủ L/T Cộng Hòa Miền Nam Việt Nam thì cái cơ để các vị “miền Bắc được tăng cường” bị gạt ra rìa hàng loạt lại càng đứng vững! Cuối cùng, ở lại Sài Gòn, chỉ có những người miền Nam chính cống với tư tưởng và sinh hoạt “phóng khoáng”, với “tinh thần yêu thương đoàn kết” không làm hại nhau, không tố cáo nhau và biết... chia chung miếng ăn, ghế ngồi. Đặc biệt là với những chiến lợi phẩm của cuộc chiến thắng thì bớt đi được bao nhiêu phần phải... chia chác!. Chỉ riêng một chuyện T.Ú. có cần có trụ sở thứ 2 ở miền Nam

không đã nổ ra một cuộc đấu tranh công khai ở ngay cái cơ quan nhỏ bé của tôi rồi. Người ta bỗng nhận ra là :toàn bộ cái Nhà Xuất Bản Giải...i Phóng này đều là 100% “đồ Bắc nhập” ở giờ thứ 25 !(mặc dầu cũng có được vài ba chú bé học sinh miền Nam mới lớn!) Thế là số phận đã được định đoạt: Giải tán! Trả về Bộ văn hoá của miền Bắc! Tuy nhiên nếu ở các ngành khác việc giải tán hoặc sáp nhập dễ dàng và đơn giản hơn thì ở ngành văn hoá văn nghệ lại không chiều theo ý muốn chủ quan của những vị muốn tống cổ hết dân Bắc Kỳ về đất Bắc . Ông Bảo Định Giang đã từng tuyên bố “trục xuất” họa sỹ Lưu Công Nhân giữa cuộc họp thành lập Hội Mỹ Thuật thành phố Hồ Chí Minh khi họa sỹ “coi trời bằng vung” này dám lên tiếng chất vấn “vì sao ông này luôn có mặt một cách “hết sức vô duyên” ở những cuộc họp của bất cứ ngành văn học nghệ thuật nào? Một cú đánh direct thẳng vào sự “lãnh đạo toàn diện” của “Đảng miền Nam” mà người đại diện “lăng xăng” nhất chính là ông B.Đ.G,một dân Nam kỳ “bắc cờ hóa 100%!Kết quả là uy tín chống “Đảng miền Bắc” của L.C.N đã được cả anh em hai miền,cả cách mạng cũng như “tại chỗ” hoan nghênh nhiệt liệt.!Cuối cùng,L.C.N vẫn “được” ở lại,vẫn tiếp tục sáng tác,triển lãm....chẳng cần đến một sự lãnh đạo gì của ai,ngoài của bà...xã!(chính đây là ý kiến rất tự hào của L.C.N)Tuy nhiên cũng có khá nhiều người có chức,có quyền trong giới văn học nghệ thuật đều có nhận thức :Nếu không có những người như Lưu công Nhân,lấy ai mà làm cánh tay phải,tay trái khi tiếp xúc với những Nguyễn Trung,với Rừng?...VẬY, nếu đuổi hết về Bắc thì mấy ông”trót” bị giao lãnh đạo văn nghệ biết nói gì khi anh em “tại chỗ” người ta hỏi ông về tác phẩm,về khuynh hướng,về trường phái,thậm chí cả về chủ nghĩa hiện thực xã hội chủ nghĩa đây?Chính chỗ yếu điểm nhất của những vị quanh năm ăn theo,nói leo,nói vớt này cùng với các anh em văn nghệ sỹ R quanh năm ăn dói,mặc rách,viết lách, đoán mò(kiểu “Hòn Đất” của Anh Đức)nên ít có điều kiện để học hành,thăng hoa trong nghề nghiệp đã là cái lý do chính để một số văn nghệ sỹ Bắc cờ,hoặc “Bắc cờ hóa” đã được giữ lại để giúp các vị i tờ ,trực diện với một nền văn nghệ mà ...càng đấu tranh thì càng thấy mình.. thua là cái chắc!. Nhưng cũng chính ở điểm này sự đầu hàng trước “nghệ thuật phi chiến tranh” đã bắt đầu nảy sinh để đi đến chỗ... đầu hàng thực sự! Câu nói của Lương Ngọc Trác khi sống những ngày đầu trong hoà bình năm xưa lại vang lên trong tôi.. Nhưng cần phải sửa chữa lại đôi chút: “Nền ca khúc muốn tồn tại ở cái môi trường mới này không còn con đường nào khác là phải đi vào.. nhạc nhẹ!” Mặt khác, phải cố gắng để nuôi mầm cho một nền âm nhạc bác học, dù rằng sẽ hết

sức khó khăn. Và cũng chính sự giằng co về đường lối này, những người như tôi, như Tô Vũ, Nguyễn Văn Tý, như Lưu Công Nhân, được tiếp tục sống và làm việc tại Sài Gòn giải phóng... để rồi... cũng phải chịu cảnh... thua trận cuối cùng!

Như trên đã nói, cái ảo tưởng về một cuộc sống tự do, không lo ai cắt sinh hoạt phí, cắt phiếu, tem thịt, sổ gạo... của tôi đã biến thành mây khói... theo gia đình tôi sang Huế Kỳ... Thế mà, cuối cùng tôi không phải “kéo cờ trắng về Bắc” như rất nhiều anh em khác mà được... “giữ lại” để:

1/ Tiến hành ngay việc thu thanh một số các bài ca, bản nhạc để có cái thay thế những gì đã trót cấm và tịch thu...(một việc nằm mơ giữa ban ngày vì sau này, những gì cấm và tịch thu cứ dần dần được phép trở lại và thống lãnh thị trường lúc nào không hay)

2/ Mở ngay những lớp nhạc, sáng tác, hoà thanh.. cho một số anh em trẻ để họ có thể thay thế dần những đàn anh của họ đã ra đi và sẽ cho đi (nhưng phải nộp “cây” mua bãi cho C.A) những ngày sắp tới!

Và .. tôi lại lao vào làm anh Đông Ki – Khốt – Tệ lần nữa! Gần một năm trời, theo gợi ý (kể cả những quyết định rất cụ thể) tôi một mình đứng ra tập hợp những anh em, ca sỹ, nhạc công thu tới 9 cuốn băng cối gồm tất cả các bài hát của các nhạc sỹ cách mạng với một niềm tin là: “Tất cả sẽ chỉ là chuyện đã trảng se cát.”! Câu hỏi được đặt ra với tôi từ gần 20 năm chuyên thu thanh - in đĩa (33 và 45 vòng) ở miền Bắc là: “thu để bán cho ai”, lần này lại được đặt ra, gay gắt hơn, khó giải đáp hơn.? Ở miền Bắc, trước đó, máy quay đĩa là một dụng cụ xa xỉ, thậm chí còn phải có “giấy đăng ký” (vì có bóng điện tử!), người mua rất hiếm, nhưng do yêu cầu tuyên truyền, cần có mặt trên một vài thị trường xã hội chủ nghĩa, và đặc biệt là, tất cả đều được “bao cấp”, chẳng phải tính toán lỗ lãi gì... Cho nên cứ đều đều mỗi năm ra lò dăm bảy đĩa với số tirage khiêm tốn, được các hãng Melodia (Liên Xô) Supraphon (Tiệp Khắc) in “cho không”. Nhưng lần này, trước một thị trường “thực dân mới”(!), từ nông thôn đến thành thị, từ miền xuôi đến miền núi, từ nhà giàu đến nhà nghèo, một cái máy cassette, một dàn máy Teac, Akai... đều phổ biến tới mức bão hoà. Kèm theo đó là hàng triệu cuốn băng đủ loại đang còn sống “chui” và cả công khai trong các nhà tư nhân, các quán giải khát, các nhà hàng... và nhất là trong trái tim của nhân dân miền Nam đã sống với nó, ăn, ngủ với nó quá lâu rồi. Vậy thì, quảng ra cuộc chiến đấu này mấy cuốn băng âm nhạc cách mạng liệu có... chết chìm ngay tấp lự? Hơn thế nữa, sẽ thu những gì đây? Ai hát? Ai đàn? Thu theo phong cách nào? Ấy là chưa kể cái nhà Xuất Bản Âm Nhạc Giải Phóng (tách ra

từ Nhà Xuất Bản giải phóng) chỉ độc có ... hai người: Hoàng Hiệp và tôi ,trong tay chẳng có lấy một đồng vốn. Thế là “kinh tế 2 thành phần” chẳng đợi T.Ư Đảng kêu gọi, một nhà “tư sản yêu nước”, bà Sáu Liên, “cơ sở” cũ của ông Tư Anh (Trần Bạch Đằng) đã hăng hái bỏ tiền, bỏ sức ra để chúng tôi lao vào cuộc chiến âm nhạc một cách... “cho có” này. Cái khó đầu tiên là: Thu cái gì? Rõ ràng những cuốn băng cách mạng này sẽ không có “đầu ra” nếu lại thu “Bão nổi lên rồi!”, “Sài gòn quật khởi”, “Tiến về sài gòn”, “Phải giết lũ g iặc Mỹ”...! Thế,là một cuộc rà soát theo thứ tự alphabet các ông tác giả miền Bắc và miền Nam (R) xem ai có cái gì nó... “nhè nhẹ” chút ít mới dám thu.Đến đây, mới lòi ra cái gót chân Achilles của mấy ông nhạc sỹ cách mạng: Chẳng mấy ông có được một bức tranh lụa, tranh sơn dầu, sơn mài nào bằng âm nhạc cả! Hầu hết chỉ chuyên vẽ tranh cổ động mà thôi! Mà tranh cổ động thì mấy ai lại chịu bỏ tiền ra mua về để thưởng thức trong nhà riêng, phòng riêng của mình, dù tranh cổ động có nghệ thuật cao siêu cũng vậy! Chín cuốn băng do chính sức tôi biên tập, tổ chức thu thanh, phối âm, phối khí cùng một số anh em “tại chỗ” như Duy Hải, Y Vân, đặc biệt là Thanh Tùng, lần lượt ra đời.. không một tiếng vang hiểu theo cả nghĩa đen lẫn nghĩa bóng. Thay thế vào những băng nhạc với các giọng ca Chế Linh, Thanh Lan, Thái Thanh...(vì sợ các ông “ba mươi..tháng 4” cướp mất dàn máy với lý do hát nhạc nguy!), đâu đâu cũng chỉ nghe thấy những băng nhạc ngoại quốc của các nhóm pop – rock thời thượng,các băng nhạc không lời của Paul Mauriat, Heindermann.. Tuyệt đối không thấy trong một quán cà phê, một tiệm ăn hoặc trong các gia đình (kể cả các gia đình cá ch mạng) vang lên những “Tiếng đàn Ta – Lư”, “Trường Sơn Đông, Trường Sơn Tây” hoặc “Từ thành phố này người đã ra đi”(đã được “nhẹ hóa” đi rất nhiều) của chúng tôi cả! Tuy vậy, những đại lý của bà sáu Liên (nhà tư sản chủ hãng Asia xưa, ủng hộ việc in băng nhạc cách mạng bằng số băng còn tồn kho) đều báo cáo:”Đã bán sạch!?). Thì ra, với cách “bán như cho”, người ta đã tranh nhau mua để mang về in lên các thứ nhạc mà người ta yêu thích! Không những thế, một số lượng nho nhỏ gởi ra miền Bắc đã lập tức vấp phải những phản ứng không thuận lợi. Thậm chí, có vị có quyền còn phán những câu chết người: “Lại ăn phải bả tư sản, thực dân mới..”, Tệ hại hơn, không ít vị còn cho là: “Tô Hải lại quay về với “Nụ cười sơn cước”, “lại rơi vào con đường nhạc tặc xình xình của dân.. nguy”!? Xuất phát những ý kiến phản đối băng “nhạc giải phóng” này chủ yếu là từ hai nguồn:

1/ Từ những vị tìm mãi không ra một bài nào hợp với loại hình thu “băng để thưởng thức” (chứ không phải để phát ra chỗ công cộng!) Thế là các vị tự ái vì thiếu tên mình trên các nhãn băng. Cả đến các vị mà tôi rất kính nể, đào bối mãi cũng chẳng tìm ra một bài nào tương đối nhẹ nhàng, ít chất hò hét, tiến lên..bắn,bắn,giết,giết cả! Điển hình như Đỗ Nhuận, Nguyễn Xuân Khoát, Lưu Hữu Phước, Trọng Bằng, Trọng Loan, Đàm Linh, Nguyễn Đình Tấn.. (những vị mà tiếng nói lúc bấy giờ trọng lượng đến cả ngàn cân!), sau khi trao đi đổi lại, cuối cùng đành.. xin lỗi các vị vậy!(Tiếc rằng lúc ấy mà những bài hát của Văn Cao,Đoàn Chuẩn.. mà được phép phổ biến như bây giờ thì đẹp mặt cho Cách Mạng biết bao)! Mặt khác, hoàn cảnh Sài Gòn những năm 75 -80, bối đâu ra một dàn nhạc có đầy đủ gỗ, đồng, giầy, gõ, bối đâu ra một ban đồng ca để có thể thu được các hợp xướng lớn của Đỗ Nhuận, Lưu Hữu Phước, những giao hưởng, concerto của các vị Hoàng Vân, Chu Minh, Đàm Linh,Ca Lê Thuần? Một mặt khác tất cả các phòng thu thanh ở Sài Gòn lúc ấy đều thiết kế cho một dàn nhạc nhẹ 5,7 cây đàn và một ca sỹ đơn ca vô là vừa chặt cứng! (chuyện âm nhạc chỉ là đơn ca, diễn ra cho tới tận những năm cuối của thế kỷ XX, khi tôi đang hoàn tất những trang hồi ký cuối cùng này) Sự xúc phạm bắt buộc tới vô số các vị chuyên làm các bức sơn mài lớn (giao hưởng, opera...) và các vị chỉ biết vẽ tranh cổ động (thợ vẽ – âm nhạc) đã làm các vị lên án và không chấp nhận những băng nhạc của Âm nhạc giải phóng do tôi chủ trì làm ra là dễ hiểu. Tuy nhiên các vị không để ý là: Chính bản thân tôi, một tay chuyên nghiệp vẽ tranh cổ động bằng Âm Nhạc, đã đoạt khá nhiều giải về thể loại phục vụ kịp thời này cũng không hề có một bài nào trong cả chín cuốn băng do chính tôi làm ra!

2/ Sự phản ánh mạnh nhất, vô tư nhất lại chính là sự mâu thuẫn muôn đời về cái ... Đẹp. Số là : để tiến hành thu thanh được kịp thời, một vấn đề lớn được đặt lên bàn: Ai sẽ thu đây? Bên cạnh những ca sỹ cách mạng, Đản g viên như Quốc Hương, Tô Lan Phương, một số ca sỹ “tại chỗ” có được hát hay không? Liệu sau này có mắc vào cái “tội” mất lập trường đề cao kẻ chống phá cách mạng không? Vậy là vấn đề cứ được bàn lên cãi xuống, thậm chí đến ông Bộ Trưởng Lưu Hữu Phước cũng chẳng giám quyết (được biết sau này phải hỏi cả bên Bộ Công An). Cuối cùng, chúng tôi đã chọn giải pháp: Cứ dùng các nhạc công tại chỗ (vì không có tên ghi ngoài bì!) còn có các ca sỹ thì học bên sân khấu và điện ảnh (trừ cái lương!?) là thay tên đi! Ví dụ Thanh Lan thành Lan Thanh, Lệ Thu thành.. Lệ Xuân, Lệ Hà... chẳng hạn. Tôi còn nhớ cái niềm đau vô hạn của ngày 20 tháng 7 năm 1975, khi tôi cùng hai ông “nghệ sỹ cách

mạng” vào loại... chịu chơi là Hoàng Mạnh (có ông bố tiếng tăm ở miền Nam là Võ Đức Thu) và Quốc Hương (có tác phong rất... Tây do mấy năm du học và... ăn chơi ở Hungari, Tiệp Khắc...) đến các nhà riêng của Thanh Lan và Lê Thu để mời họ ra thu thanh phục vụ cách mạng. Dù rằng chúng tôi đã đi trên một chiếc xe khá sang trọng của một viên tướng Hải Quân nguy vớt lại, dù tôi và Quốc Hương đều ăn mặc khá là... chim cò..., ria mép kiểu Clark Gable, thế mà họ đã đón tiếp chúng tôi chẳng mấy lịch sự. Sau khi cho chúng tôi ngồi chơi hơi nước cả tiếng đồng hồ, các siêu sao Miền Nam cũng mới thướt tha trong các tấm áo ngủ hạ cố ra chào. Sau đó là mấy câu xin lỗi “vì không có hẹn trước”,.. vì các “sao” còn ngủ, vì còn mắc chuẩn bị vệ sinh, trang điểm, nên để các ông phải chờ.... Và... khi đã biết được “thiện ý” của chúng tôi, họ đều... xin chào thua một cách rất kiêu kỳ và... khiêm tốn:: “Chúng tôi sợ không hát nổi những bài hát của cách mạng vì... nó.... “cao” quá (cao ở đây vừa có ý nghĩa là “cao siêu” về nội dung vừa cao về... cao độ trong... âm nhạc!) Nhất là khi phải nói đến một chuyện rất khó nói là đổi tên thì lập tức, họ phản ứng ra mặt bằng cách từ chối thẳng thừng! Thế là chuyện thu thanh các “ngôi sao” tại chỗ đã không thành và cũng là điều may cho chúng tôi: Tránh khỏi các sự ỉ eo phê phán “khỉ vặt lông khỉ” sau này, khi các “sao” cứ biến dần trên vòm trời Tổ Quốc! Thôi thì, để khỏi rách việc, chúng tôi hoàn toàn sử dụng các ca sỹ cách mạng vì còn phải chụp ảnh, in bìa. Còn lại, các nhạc công, bất kể từ nguồn nào đều được mời tham gia hết !. Tuy nhiên chúng tôi lại vấp phải những khó khăn mới: Hầu hết trong số họ lâu nay dù đã nổi tiếng ở Miền Nam nhưng không bao giờ đánh nhạc theo tổng phổ cả! Tất cả đều improviser một cách rất tài tình(!?), nghĩa là: sau khi đã thống nhất với ca sỹ hát ở “ton” gì, và thống nhất với nhau đánh theo nhịp điệu gì? Blue? rock? “xập hay xun” (Shuffle -Soul)? Thế là ấn một nút trên đàn Organ, bass cứ thế mà nện theo các chữ C,D,E,F... do một “xếp sòng” đã ghi ngay tại chỗ! Chúng tôi đã phải thay thế các tay đàn “anh chị” nhưng không quen “đánh nhạc nhìn bài” bằng những cây đàn loại “xoàng” hơn nhưng biết đánh theo những gì tác giả đã ghi trên giấy. Thanh Tùng, Lê Yên và tôi, viết với nhiều ý đồ tìm tòi nghệ thuật cực kỳ trong sáng. Chúng tôi cố gắng đưa học thuật vào thể loại nhạc nhẹ (dân tộc, hiện đại) và trước mắt là “nhẹ hóa” những bài hát cách mạng. “Tài béo” đang chơi Violon nhưng có biết ghi ta chuyển sang chơi guitare, Tấn Lộc (sau này là giáo sư – tiến sỹ- phó giám đốc Sở văn hóa) chơi Bass vì tốt nghiệp contre -bass ở Liên Xô, Võ Đức Xuân, Võ Đức Quý (Hoàng Mạnh) nhận phần piano và organ, Hữu Bích (violon), chúng

tôi đêm ngày lao vào thực hiện những công việc xưa nay chưa từng có trong sinh hoạt âm nhạc Việt Nam. Chúng tôi, ăn ngủ và làm việc ngay tại phòng thu 47,78 Võ Di Nguy (nay là Hồ Tùng Mậu) một cách say sưa, như những người “đi tiên phong” trong âm nhạc “cách mạng” nhưng có tiết tấu và đánh theo các nhịp điệu đang phổ biến trên thế giới. Trong các bản phối khí, chúng tôi cũng đã đề cao ý thức: Giai điệu phải dân tộc, hoà thanh phải tránh khỏi lối mòn T,S,D,T, dàn nhạc phải thay đổi màu sắc, thay cả biên chế (lần đầu tôi đã dùng đàn bầu đánh chung với dàn nhạc điện tử)... Vậy mà... người ta vẫn dè bủ , vẫn phản đối, thậm chí còn gọi là “Lính việt cộng mặc quần áo rằn ri nguy!” rồi yêu cầu ngừng thu thanh những thứ “xuyên tạc âm nhạc cách mạng”!? Cùng lúc đó, tại Đài Truyền Hình miền Bắc, ông Trần Lâm cương quyết xoá bỏ một chương trình của các em thiếu nhi Xè – Gòn hát những bài hát cách mạng (do Bích Hằng, Thuỳ Vân quay cả tháng ở Miền Nam). Lý do: Các cháu lắc lư, ngoe nguẩy bạo quá! Nhạc đánh... giật gân quá! Thế mới biết: làm ra các món ăn tinh thần này khó gấp ngàn lần làm ra các món thịt bò bẻ món, lẩu dê, bò lúc lắc mà Miền Bắc chấp nhận nhanh như chớp! Nói cho ngay thì, các thể nghiệm bước đầu đó cũng chưa có gì thật đáng ghi nhận, nhưng cũng chẳng ai (kể cả anh chàng Thanh Tùng, người có những nhận thức cởi mở nhất về âm nhạc sau này đã được sống lại nguyên hình với những tác phẩm tác xình xình nhiều khi đến vô nghĩa của mình) lại muốn “mặc áo lính ngu ỵ cho anh lính Việt Cộng bao giờ. Nếu chưa hay đó là do lực bất tòng tâm, do ý đồ nhẹ hóa chưa trúng, do nội dung của các bài hát lúc ấy (dù đã chọn lựa kỹ càng cho việc dễ nhẹ hoá) nó cứ...không mặc nổi cái “áo nhạc nhẹ” mà thôi. Chính bản thân tôi, sau này ngồi nghe lại cũng thấy nó quê mùa và sống xít thế nào ấy! Tôi lại nghĩ tới những ảo tưởng “giao hưởng hoá nhạc jazz” đã bị thất bại và bị lên án những thập kỷ 30,40 ra sao. Rồi tới những năm 60-70-80 thì ,4,5 cây đàn điện tử và một người hát rock-pop đã đòi hỏi một nội dung và hình thức bài hát phù hợp với nó như thế nào, đòi hỏi phải được biểu diễn ở một địa điểm nào? cho đối tượng nào? là đúng nhất. Không thể nào, câu hát “Lũ xâm lăng vào đây! Chờ bọn bay, diệt bọn bay” trong “Cô gái vót chông”(Hoàng Hiệp), lại có thể nằm trong một cái “áo” vui nhộn, nhảy nhót của Rock’n’Roll được. Chưa kể đến những tìm tòi, sáng tạo về hoà thanh, âm sắc của Lê Yên, đôi khi nghe cũng “khó nuốt” (chuyển điệu không chuẩn bị, sau một loạt hợp âm nghịch để quên điệu thức vừa dùng)...Những băng nhạc của Nhà Xuất Bản Giải Phóng, công sức lao động của tôi và một số anh em, như thế, sống được ít bữa trên phát

thanh, truyền hình của nhà nước, trước những lời khen chê thậm chí phủ nhận, với đủ loại động cơ, cuối cùng đã đến lúc... chấm hết! Đây không phải là một quyết định ngừng xuất bản của Ban, của Bộ nào mà chính là của bà... Sáu Liên, người bỏ tiền ra mua băng, thuê phòng thu. Giữa năm 76, bà đã báo động cho biết là: Băng nhạc giải phóng được bán...“quá chạy” đến nỗi không mua đâu ra băng trắng để thu nữa!. Nguy cơ phải đình chỉ thu băng đang cận kề nếu không cử người đi Singapore mua kịp thời! Bà còn cho biết là: mặc dầu băng bán ra bị xóa đi thu cái khác nhưng nếu nhà nước cho bà rút tiền đôla mà bà gửi Ngân Hàng Thương Tín (từ thời “ngụy”) ra thì... có lỗi bà cũng tiếp tục ủng hộ âm nhạc cách mạng đến cùng!?. Một chuyện mà có trời lúc này cũng chẳng dám giải quyết! Cuối cùng là ... dẹp tiệm, không kê n, không trống, sau cuốn băng số 9. Đó là băng “nhạc nhẹ không lời” chuyển thể từ những ca khúc có chút ít giai điệu, có chút ít tiết tấu. Băng này chúng tôi chẳng hề gặp lại nữa, chẳng được nghe thấy nó bao giờ, ngoài đài phát thanh ti vi có sử dụng nó để chuyển mục trong ít năm! Cho đến nay, tôi vẫn còn giữ mãi những kỷ niệm không quên của những con tim nhiệt tình muốn làm một cái gì đó để chiếm lĩnh tình yêu âm nhạc của đồng bào Sài Gòn mới giải phóng. Trong lúc người ta ùa nhau đi kiếm chác nhà cửa, xe cộ, thậm chí cả bò bịch, chơi bời, ăn nhậu.. thì có một lũ...ngu, ngày đêm nhốt mình vào phòng thu để làm nghệ thuật, một thứ nghệ thuật mà biết trước sẽ bị vứt vào sọt rác (đó ai ngày nay tìm được 9 cuốn băng giải phóng đó) kể cả mọi người có thu một mình một cuốn như Tô Lan Phương, Quốc Hương). Hình ảnh một Lê Yên gầy còm thức cả đêm bên cây đàn piano của một người bạn trong một ngõ hẻm trên đường Duy Tân để tìm tòi “cái gì đó” cho những bản anh phối khí, hình ảnh của những Hoàng Mạnh, Quốc Hương, Tô Lan Phương, Trần Mùi, Thanh Tùng (dù sau này anh trở thành tỷ phú nhưng không phải do âm nhạc!), sau các buổi thu thanh lọ mọ leo lên các “chuồng chim” được phân phối trong các building tận lầu 6, lầu 8 với khoản thù lao (vẫn cách mạng) vừa đủ ăn một bát mì vằn thắn, với tôi vẫn là những hình ảnh trong sáng, những tấm gương “tất cả vì nghệ thuật” đẹp nhất. Một số, đến khi qua đời, vẫn ở các chuồng chim xuống cấp, vẫn chẳng bao giờ biết cái xe Honda nó ra sao (trường hợp Quốc Hương) thậm chí phải đi ở nhờ một người chị dâu vì bà mẹ đã đuổi đi do không “chuộc” nổi anh về mình ở trại cải tạo về! (Hoàng Mạnh)! Còn những anh em “tại chỗ” cộng tác cùng tôi thì, hôm nay ... không còn ở lại Việt Nam lấy một người. Họ đều muốn “lấy đi ể” với cách mạng nên sẵn sàng lấy đàn, lấy trống, lấy kèn riêng của mình đi thu

thanh phục vụ cách mạng với ước mong sẽ được tiếp tục hành nghề. Vậy mà, tất cả đã trở thành thất nghiệp, đứng chờ trời và sau cùng là ... vượt biên sạch sành sanh! Được biết một số, sang đến nước người còn bị phân biệt đối xử vì trót đã “ôm chân cách mạng”, đành bỏ nghề vĩnh viễn! Đó là các anh Xuân(organ) Lý (Bass) Thoại (trống) Lạc (ghita) An (Saxo), Phi Long(trompette)...Giờ này,các anh ở đâu?Hãy cho tôi được một lần nữa,gửi tới các anh lời cảm phục và tiếc nuối về việc không có cách gì giữ chân các anh được ,ngoài tấm lòng rộng mở của tôi với các anh...

Thế là,ảo tưởng thứ hai của tôi lại.. tan thành mây khói ! Chỉ còn một cách cuốn gói về Miền Bắc, nhất là cái “Nhà xuất bản Âm Nhạc Giải Phóng” do ông Hoàng Hiệp đấu tranh để “ra riêng” khỏi ông Hà Mậu Nhai (Nhà Xuất Bản Giải Phóng) chẳng còn lý do, chẳng còn công việc gì để làm, để tồn tại nữa. Ông giám đốc Hoàng Hiệp thì đã may mắn được “cơ cấu” vào “Hội Âm Nhạc” riêng của Miền Nam. Còn một nhân viên nữa là tôi, dân Bắc Kỳ lạc loài bây giờ biết đi đâu? về đâu? Một lần nữa giám đốc Hà Mậu Nhai lại vận động tôi về nhà Xuất Bản... Văn Học Giải Phóng và ông cam đoan là văn học dịch sẽ đủ chỗ cho tôi phát huy tiềm năng sẵn có,ngoài ra tôi vẫn cứ tiếp tục “làm” Âm Nhạc thoải mái chẳng lo trách nhiệm về nó với ai,ngoài mình ra nữa! Không thể phủ nhận sự ưu ái của ông Hà Mậu Nhai với tôi do biết học lực của tôi từ thời còn đi học chữ Tây chung với ông một trường. Nhưng không thể không nói tới một sai lầm to lớn của ông là :ông quá tin tưởng vào sức mạnh chính trị của “phe ” bảo vệ ông, giúp ông tồn tại trên cương vị giám đốc cuối cùng của một cơ quan “bà đỡ của các tác phẩm văn học nghệ thuật của Miền Nam giải phóng”, một nhiệm vụ ông đã từng thất bại nhiều lần trong các cương vị tương tự ở Miền Bắc. Tôi nhìn thấy cả hai mặt của vấn đề nhưng ông thì lộc cộc chạy lên chạy xuống anh Bảy, anh Tám, anh Năm, anh Tư, anh Sáu, để tồn tại với một niềm tin lạc quan... ngày thơ đến tội nghiệp(hay giáo điều?). Kết quả nhùng nhằng đã chấm dứt khi tất cả những Ban, Bộ của Miền Nam nghiêm nhiên bất lực và bị vô hiệu hoá. Đó là ngày tổng tuyển cử để thống nhất nước nhà mà sự thật đây là một cuộc thâu tóm lại quyền hành đã bị máy ông Miền,ông Rờ đang đi quá xa trong việc điều hành ,không theo ý muốn của máy anh Duẩn,anh Thọ... Trung ương Cục của Miền Nam gần như hầu hết bị điều về T.Ư nhận những nhiệm vụ mới của Đảng.Số còn ở lại để trở thành Thành Ủy,thành Sở nọ, Sở kia của Saigon cũng do Ban Tổ chức T.Ư quyết định. Có những cuộc chạy đua để “được ở lại”, được khỏi “bị” thăng chức,thậm chí “xin được giáng

chức” một cách .. kỳ quặc! Người ta sẵn sàng hy sinh cái ghế cao hơn,, to hơn như Trung ương,như Bộ, Cục... để chỉ nhận một chức vụ giám đốc thậm chí trưởng, phó phòng ở thành phố Sài Gòn. Cái “đuôi rồng” to hơn cái “đầu gà”, “đầu vịt” nhiều là như thế đó! Nhất là trong cái “đuôi rồng” ấy lại là cả những quyền lợi về vật chất như nhà cửa, xe cộ, tiền, vàng chiếm được, là cả một lô gia đình, vợ cả (miền Bắc),vợ bé (miền Nam),bồ nhí.. họ hàng, hang hốc đang tụ tập quanh mình ,làm sao mà tiếp tục đi “thoát ly” được lần nữa!Tôi biết một ông “bị” trúng vào Trung ương, được điều về một ban của T.Ư, nhưng cũng xin nghỉ về hưu vì...sức khoẻ kém!(Trường hợp ông Trần Bạch Đằng) Tôi cũng được biết hàng loạt cán bộ “có cỡ” bị điều về Bộ, được đề bạt lên các chức danh Cục, Vụ, thậm chí đến Thứ Trưởng, Bộ Trưởng... nhưng đều xin ở lại vì đã quá rõ cái ngón đòn “đá lên trên”của “mấy anh”khi muốn.. “dụ hổ ra khỏi rừng”.! Một số thì đấu tranh để có một... “phân Bộ” (?) thường trực ở Miền Nam, khi biết mình sẽ không có chỗ đứng, khi Sài Gòn chỉ còn là một thành phố của riêng của một phe cánh ! Trong cái quá trình thay đổi tổ chức đến... vô tổ chức này, có biết bao nhiêu kẻ bỗng đứng lên xe mà muốn...khóc;còn kẻ xuống chó lại cười hi hi!... Và trong cuộc đấu tranh giành quyền lợi và chia nhau của cải, ghế ngồi này, không biết bao nhiêu những kẻ cơ hội đã chiếm đoạt được số lượng khổng lồ “chiến lợi phẩm” đến mức con cháu họ có ăn tiêu phí phạm đến vứt đi cũng không hết! Tuy nhiên cũng có một số khác, do ăn không biết chùi mép,do không biết cách cư xử sao cho có “lễ độ”, đã dần dần bị bẻ hết móng vuốt, chui vào cái bẫy của các đối thủ cao tay hơn, để... vào tù! Các kiểu đòn ngầm ,đòn độc ,đòn đánh một cú chết tươi..chưa bao giờ diễn ra ác liệt như trong những ngày “quơ cả giang san về một mối” này! Đặc biệt trong giới văn hóa văn nghệ, thì việc chia ngôi vị trong cuộc “xuống cấp bắt buộc” này diễn ra có phần êm ả nhưng không kém phần.. bi hài! Từ Bộ Trưởng, ông Lưu Hữu Phước, một nhân vật tên tuổi và nhiều công trạng đành phải chấp nhận cái ghế của một cơ quan tự mình “nặn” ra: “Viện nghiên cứu Âm Nhạc”trực thuộc T.Ư, một cơ quan đã có đầy đủ thậm chí thừa Viện Trưởng, Viện phó, Viện sỹ ở Hà Nội! Chẳng lẽ lại.. “Phòng nghiên cứu âm nhạc” trực thuộc... Sở của ông Dương Đình Thảo? Trường hợp “ Trường quốc gia âm nhạc”, trong tay toàn là những anh có bằng cấp từ Liên Xô mới về cũng dân Miền Nam cả đấy nhưng phải cái“tội”, chẳng một ngày có mặt ở R... cũng “tình nguyện”được trực thuộc Bộ và cũng tự đặt tên là Viện Âm nhạc luôn! Cả nước lúc này có đến 5 cái viện âm nhạc! Các tổ chức nghệ thuật khác

thì diễn ra khá êm xuôi. Đứng đầu giới văn, thơ chẳng ai có thể hơn được hai ông Anh Đức, Nguyễn Quang Sáng. Đứng đầu giới nhạc đố ai giám phủ nhận ông Xuân Hồng!. Hội Điện ảnh đã có các ông Mai Lộc, Hồng Sến... Mỹ thuật đã có các ông. T.C.H.B.Đ... Rất là các vị ở R về, đầy đủ tài năng, tên tuổi, thành tích và nhất là có thừa khả năng “hoà hợp” với anh chị em “tại chỗ”. Hàng loạt các vị Miền nam chính gốc hoặc R chính gốc (nhưng lại là dân Bắc Cờ), hoặc tự mình rút lui củng cố gia đình, thu vén cho tương lai, “trả thù cái quá khứ quá gian khổ”, hoặc là tự nguyện trở về miền Bắc! Nhiều vị đau quá phát khóc lên và ra tận T.Ú cầu cứu hoặc tố cáo về cái sự quá đà, à uôm của cơ cấu văn nghệ Sài Gòn... Rồi, để cho các vị này có chỗ ngồi, người ta lại đặt thêm ra một cái tổ chức ngang hàng và trùng tên với T.Ú Đó là “Hội liên hiệp văn học nghệ thuật thành phố Hồ Chí Minh” dành cho các vị “ở thì... bi mà đi thì...nhục” Riêng về âm nhạc thì người ta không tin ai, không biết giao nhiệm vụ lãnh đạo cho ai thật sự có uy tín sau hai vị X.H.và H.H... nên đành phải tăng cường một nhà thơ sang. Đó là nhà thơ - nhạc sỹ Diệp Minh Tuyền. Để trang hoàng cho cái bề mặt đoàn kết của Hội, người ta gọi về một “tên tuổi lớn”, lúc này đã bỏ Sài Gòn mà về quê. Đó là Trịnh Công Sơn. Thêm một vị có đi Tây (Pháp) học nhạc và biết đánh pianô (kể ai dùng chiếc Yamaha M.I đặt ở trụ sở?!) là Phạm Trọng Cầu, lúc này đang ở biên chế của trường nhạc (ngụy). Thế là bộ 5 này đủ sức để tồn tại mãi mãi cho đến ngày 4 vị lần lượt... qua đời, và một vị ...trời bắt..nằm im tại chỗ! Chỉ tội cho nhạc sỹ Phan Huỳnh Điểu, một nhạc sỹ R chính gốc nhưng lại “R... miền trung”, vô Sài Gòn ngay từ ngày đầu giải phóng nhưng chẳng ai công nhận, chẳng thuộc biên chế nào (vẫn ăn lương của Hội T.Ú), thậm chí chẳng ai mời họp hành gì với lý do: Để ông ấy trở về Đà Nẵng vì ngoài đó đang rất cần một người như ông ấy! (ưu ái chưa?). Trở về T.Ú sau ngày thống nhất, đó là cuộc rút lui trong trật tự và đẹp mặt nhất. Đó là con đường danh dự của hàng loạt các vị “không Nam”, “không R”, nhưng đã quá tin vào ảo tưởng giống như tôi: “Ra tay làm lại nền văn nghệ miền nam!” Họ cũng không ngờ là chính miền Nam sau này sẽ “làm lại” văn nghệ Miền Bắc! Họ cũng không ngờ là dưới sự lãnh đạo tài tình của mấy ông lãnh đạo văn nghệ Miền Nam, chỉ trong có vài năm tồn tại đã ra đời hàng loạt tác phẩm văn học ba xu với những cái tên tác giả lạ hoắc. Hàng loạt những bộ phim, “mì ăn liền” bất chước đấm đá Hồng Kông (nhưng chưa xứng hàng con cháu!), hàng loạt những gallery tranh bờ hồ, tranh ai vẽ cũng được, tranh “cởi truồng mỹ thuật” đến thô bỉ đều được ...hoà hợp ra đời!, Thậm chí có cả một cuộc thi sáng tác mà

người ta tuyên bố công khai trên báo chí : “không dính dáng đến chính trị, không kể cách mạng hay không cách mạng, không kể dân tộc hay không dân tộc”. Miễn là nó hay là được! Còn cả hàng loạt vấn đề mà Đảng Cộng Việt Nam suốt bao năm giáo dục văn nghệ sỹ thì.. chính các tờ báo của “Đảng Xè Gòn”, của “Đoàn Sài Gòn” đã ,qua những “tuyên ngôn nghệ thuật”, hùa nhau phủ nhận thẳng thừng! Các chuyện đau lòng, suy thoái đến kinh tởm trong đời sống văn hóa và xã hội thời kỳ “đổi mới” và “hậu đổi mới” chính là những khối u ác của Văn Hóa Việt Nam phát sinh từ một thể chế hoàn toàn thiếu những bác sỹ tài giỏi và thừa những..”lang băm”! Cũng phản ảnh thực trạng một xã hội mà những kẻ cầm cân nảy mực đều chẳng thẳng nào phục thẳng nào, chẳng ai nghe ai ngoài nghe cái lợi và quyền của cá nhân mình. Chẳng có cái phe cộng sản tiến bộ hay phe cộng sản bảo thủ, mà chỉ có sự phân hoá của một bọn ngu si, cơ hội đang cạnh tranh nhau, triệt hạ nhau để làm vua, làm lãnh chúa mỗi vùng mà thôi!

Trở lại với cái cơ quan T.Ú không ra T.Ú , Miền không ra Miền, địa phương, không ra địa phương của tôi... Từ một cơ quan của Đảng trực thuộc Ban Tuyên Huấn T.Ú Cục (với cái dấu hình chữ nhật!) nay nếu trở về T.Ú (mà chính ban Tuyên huấn T.Ú cũng không có biên chế nào trực thuộc to đến như thế), sự “tồn tại hay không tồn tại” đã rõ như ban ngày. Tuy nhiên, tư tưởng biến các cơ quan Sài Gòn thành một cơ quan ngang hàng thậm chí còn to hơn cả Trung ương không phải là không có trong các vị chóp bu của Miền Nam mới giải phóng. Ban Tuyên Huấn Thành Ủy lập tức cho thành lập một nhà xuất bản trực thuộc mình có tên : Nhà xuất Bản Thành phố Hồ Chí Minh. Giám đốc là một vị chánh văn phòng T.Ú. Cục ; ông Tân Đức, một người chưa một ngày làm cái nghề xuất bản! “Nhà xuất bản giả... Phóng”, mặc nhiên đi theo tổ chức T.Ú.Cục vào... dĩ vãng! Đảng Sài Gòn chẳng mấy khi được dịp “trả về T.Ú những cái gì của T.Ú” mà không sợ mang tiếng “kỳ thị Bắc Nam”!... Trong lúc chính ngay Bộ và T.Ú chưa biết sắp xếp, tổ chức các thứ “Gia.ỉ” nọ, “Giả..i” kia do chính mình bày đặt ra thế nào thì, ở Saigon.. lương bổng , kinh phí hoạt động, xăng dầu cấp phát bị thẳng tay cắt cái rụp! Trong khi đó, các cơ quan mới thành lập của riêng Saigon lại mọc lên ào ào, to hơn, đông hơn cả các cơ quan Miền ngày trước! Đặc biệt là sau bao năm nằm hầm, chạy B 52, lần đầu tiên được chính thức làm công chức ăn lương nhà nước, anh nào anh nấy đều “phóng” nhau lên các chức vụ, các bậc lương tối đa! Một anh mới cán sự 4 b ồng đứng nhận trách nhiệm giám đốc với số lương ngà ng thứ trưởng. Ông Tân Đức

giám đốc Nhà Xuất Bản Thành Phố Hồ Chí Minh thì lương ngang bộ trưởng. Còn hơn bộ trưởng ở Miền Bắc ở những chiến lợi phẩm nổi, và... chìm. Một xe hơi Mỹ 8 máy với một chú lái xe riêng, một villa sang trọng với đầy đủ của nổi, của chìm của một ông tai to mặt lớn “ngụy” nào đó bỏ chạy vào giờ cuối cùng của cuộc chiến. Riêng bà vợ (cũng ở R về) với cương vị Chủ tịch Hội liên hiệp phụ nữ thành phố, tiêu chuẩn cũng chẳng thua kém gì chồng. Cũng một xe hơi, một lái xe riêng, cũng lương ngang Bộ Trưởng ! Cả hai chú lái xe này chỉ có mỗi một việc là hàng ngày đưa rước quan ông, quan bà đi “làm cách mạng” ở một nơi không cách đường Bùi thị Xuân quá... 2 cây số (!) Xa nhất có lẽ chỉ là những cuộc xe ra bãi biển Vũng Tàu để... “trả thù” hoặc “hưởng bù” những ngày nằm hầm chạy B52, ! Những công lao, thành tích 5,7 phen xuýt mất mạng ở đất Campuchia đã được các vị giống như vợ chồng ông T. Đòi “trả nợ”, đòi “đền bù” và coi mọi sự hưởng thụ những gì được ban phát hoặc vợ vét được là lẽ đương nhiên ! Từ một anh “cộng sản ở R” quanh năm nằm hầm tới anh “cộng sản ở thành phố”, với xe hơi, nhà lầu, có kẻ hầu người hạ, cuộc sống mới đã tạo nên một tầng lớp mới với những quan niệm mới, cách sống mới cũng là điều dễ hiểu, nhất là khi cái tầng lớp đó lại tự nhận mình là “đỉnh cao trí tuệ” củ a cả nước thì tai họa cho cả dân tộc này sẽ là cái chắc ! Riêng ông Giám Đốc (mới bị “vô hiệu hóa”) Hà Mậu Nhai, người bạn tốt và khá “trong sáng” của tôi thì “cách mạng” đến một mức làm khổ cả mọi người. Ông không đi xe ô – tô, (dù cơ quan có đến 2 ô – tô được cung cấp) mà đi... bộ đi làm ! Để “bảo vệ” cán bộ, ông không cho ai được ra ở ngoài và “nhốt” tất cả anh em trong một chung cư 6 tầng của một cư xá Mỹ tại 83 Phan Kế Bính và sau này phát triển ra thêm ở 23 Gia Long. Trước những sự thoái hoá rất nhanh của một số cán bộ, ông lên án rất dữ dội. Nhưng cuối cùng mọi sự trong sáng của ông cũng bị mờ dần, Ông chán ngán các cảnh đấu đá để tồn tại, ông thay đổi cách nhìn, cách đánh giá với những người mà trước kia, khi còn chức, còn quyền, ông luôn cho là chỗ dựa tinh thần, là người bảo vệ cho lẽ phải . Ông sẽ còn.. “cộng Sản đến cùng, theo gương Bác Hồ vĩ đại đến cùng” nếu không có.. cuộc đổ bộ “không tiền khoáng hậu” của gia đình nội ngoại ba, bốn thế hệ, vợ con, con anh, con chị, con chúng ta (cả hai vợ chồng đều có con riêng) vào Sài Gòn. Điều lạ lùng nhất là giấy điều động một cán bộ thương nghiệp (vợ ông) và gia đình vào Nam lại do ông ... B.Đ. Giang, Hội Liên Hiệp Văn Học Nghệ Thuật ký !? Đi máy bay là do Ban Thống Nhất sắp xếp (lúc này chưa có máy bay dân dụng ở Miền Bắc mà vẫn phải sử dụng Việt Nam Air Lines của Miền Nam , do phi công “ngụy”

lái). Một miếng “võ hổ” thứ nhất của ông Nhai. Việc thứ hai là :do hoàn cảnh bắt buộc, ông phải đi chạy chỗ ở cho cả gia đình nội,ngoại đến hơn chục mạng người..Và ông đã “đành” phải nhận... một cái villa trong con hẻm khá kín đáo đường Hai Bà Trưng với đầy đủ tiện nghi mà một Bộ trưởng Miền Bắc nằm mơ cũng không thấy! Một miếng võ hổ thứ hai. Thế là những người không ưa ông, muốn trói tay ông lại, bắt đầu tấn công với mục đích mời cái “ông Bắc kỳ” này về Miền Bắc. Nhưng về sao được bây giờ khi cả nhà ông tọa hưởng ở cái “đất thơm cò đậu” này, khi bà vợ đã được “cơ cấu” vào cái tổ chức thương mại nhà nước đang cần người có kinh nghiệm ... tịch thu hàng hoá ,đánh xập mọi cửa tiệm ,đẹp hết những cái “phồn vinh giả tạo” của chế độ nguy..bằng chiến dịch cải tạo công thương nghiệp do ông Đỗ Mười chuẩn bị nổ ph át súng lệnh mở màn!,Thế là, không còn con đường nào khác, ông đành chấp nhận phương án “đầu hàng để tồn tại”nghĩa là “xin” sát nhập vào cơ quan của thành phố: Nhà xuất bản của ông Tân Đức, chịu xuống cấp phó tổng biên tập phụ trách mảng văn hoá nghệ thuật. Mặc dầu là phó nhưng ông chẳng coi chảnh ra “cái đình” gì, nên giữa hai ông là mặt trăng và mặt trời, là một cuộc đấu đá, thậm chí chửi nhau công khai giữa ba quân biên tập. Riêng với tôi, tình đồng học, đồng hương , đồng ngũ, ông luôn tìm đến để tâm sự mọi chuyện bi kịch mà ông phải chịu đựng. Ngoài những việc riêng trong gia đình, ông cũng cho tôi biết những gì bí mật mà chỉ ông và một số đồng chí của ông thời kỳ 9 năm chống Pháp,(khi ông chiến đấu ở Nam Bộ), nay đã trở thành những người có vai vế trong hàng ngũ lãnh đạo biết mà thôi. Qua ông ,tôi càng thấy được sự không tin, không phục nhau, thậm chí rất ghét nhau giữa Miền Bắc và Miền Nam nó trầm trọng đến mức nào. Xét cho cùng, cũng chỉ vì các vị lãnh đạo miền Bắc phạm quá nhiều sai lầm nghiêm trọng như cải cách ruộng đất, cải tạo tư sản, hợp tác hoá, đấu tố, truy chụp, thậm chí thiếu dân chủ đến độc tài, tự cho mình là tài tình, là sáng suốt.. đã tạo nên một tâm lý: Không để tái diễn trên quê hương Miền Nam này những gì đã xảy ra ở Miền Bắc một lần nữa. Trong một bữa tiệc tổng kết tại 83 Phan Kế Bính, tôi ngồi trố mắt mà nghe một vị tai to mặt lớn miền Nam phê phán, thậm chí chửi bới các ông Trường Chinh, Lê Duẩn, kể tội ông Lê Đức Thọ,phủ nhận công lao chẳng đáng một xu, thậm chí còn gây khó khăn cho chiến dịch Hồ Chí Minh của tướng Văn.Tiến Dũng, đề cao tướng Trần văn Trà ra sao. Ông Trần văn Giàu còn cả quyết: “đó anh Ba Mười(gọi chệch tên ông Mười) tiến hành được hợp tác hoá, cải tạo được tư sản ở cái Miền Nam này !. Làm không khéo dân Nam Bộ nó lại nổ lên làm cách mạng lại từ đầu

đấy”! Là một người ít quan tâm đến chính trị, thậm chí ghét cay ghét độc các thứ chính trị sa – lông nhưng lại luôn phải làm nhân chứng sống của các cuộc đấu đá thanh toán nhau về tư tưởng lẫn con người, tôi càng buồn chán cho những cái đầu chẳng có một chút ý thức nào vì dân vì nước, ngoài cái miệng nói như thảnh sống! Nhìn ra xã hội đến cơ quan, tất cả chỉ là các cuộc tranh dành quyền lợi, địa vị, tôi càng thấy rõ: Chỉ còn hai cách để tồn tại những năm cuối đời ở cái đất tưởng lành mà dữ này. Nhưng tồn tại bằng âm nhạc là không còn một chỗ dựa nào rồi. Hội âm nhạc thành phố sau những cuộc đụng độ về đường lối tổ chức và hàng loạt bài báo tôi viết đã tuyên bố “ngủ chơi với tôi”. Dẫn chứng là suốt 20 năm sống ở Sài Gòn, không một lần nào họ thềm mời cái mặt tôi đi sáng tác cũng như các cuộc hội họp, chia chác phần thưởng. Ngay buổi công diễn bản concerto cho đàn bầu và giao hưởng kỷ niệm 15 năm thành phố giải phóng (tôi viết với ý thức: Viết cho chúng mày biết mặt!), ngoài ông X.Hồng, bắt buộc phải có mặt để lấy điểm với trên, không có bất cứ một vị nào gọi là nhạc sỹ Sài Gòn nào ! Hà Mậu Nhai lúc này cũng khuyên tôi: “bạn mình cũng chẳng còn nhiều quỹ thời gian, hãy tranh thủ là m được cái gì cho bản thân thì làm đi!” và anh đã tạo điều kiện khá dễ dãi cho tôi được tự do bay nhảy. Tôi đã tranh thủ một năm ít nhất dăm bảy lần về Hà Nội để tranh thủ làm phim, dựng tác phẩm. Tôi đã bay cả qua Lào làm chuyên gia, viết nhạc cho phim Lào (do Kỳ Nam đạo diễn) Tôi đi sang Liên Xô, Bulgaria dự hội nghị, dự liên hoan... Tất cả đều do Miền Bắc cấp hộ chiếu, cấp tiền! ? Phải nói rằng: Trong cái rủi cũng có nhiều cái may. Đây là những năm nhờ ở cái tổ chức văn nghệ “dở Nam”, “dở Bắc”, nhờ ở cái sự trì trệ, tranh phần, giáng chức, giảm biên chế, tách cơ quan... , nhờ sự “óanh” nhau đến mức vô hiệu hoá mọi hoạt động của xuất bản, mà tôi bỗng dưng được trở thành một văn nghệ sỹ ăn lương nhà nước... mà. muốn làm gì thì làm, đi đâu thì đi.. Chính trong thời gian này mà tôi đã có dịp vào Nam, ra Bắc, sang Tây về Đông để viết hàng loạt những thứ vừa “mì ăn liền”, vừa “bày cỗ, bày bàn”... để tự... thưởng thức. Những món “cổ điển-tử tế” đang có nguy cơ không được hoan nghênh không những ở “miền – Nam - nhạc - nhẹ” mà cả ở Miền Bắc cũng đang chuyển mình để tồn tại. Hàng loạt bộ phim do tôi viết ,lúc thì dùng nhạc chính qui, lúc thì nhạc “tác tình tình”, lúc thì nửa tỉnh, nửa quê, theo yêu cầu của các ông đạo diễn mà, xin lỗi.. gần như 99% đều.. mù nhạc! Các nghệ sỹ lớn của “nghệ thuật thứ 7 Việt Cộng” đều tranh thủ rủ tôi, một người rõ ràng không thềm làm nhạc phim vì tiền (vì lần nào tôi cũng lỗ!) đi theo các đoàn làm phim để “Joindre l’utile à l’

agréable” (!) nghĩa là tranh thủ đi chơi ,đi tìm hiểu về con người và đất nước ở cái nửa bị “nô lệ, bị kìm kẹp, bị ...đủ thứ khổ dưới cái chế độ Mỹ Diệm – Thiệu – Kỳ này, người ta sống sót ra sao?. Đây là thời gian ra đời hàng loạt những bộ phim “xem mà phát ngượng”, thậm chí chẳng muốn có tên mình ở générique nữa. Hỏi ai còn nhớ những “Như thế là tội ác”, những “Tự thú trước bình minh”, những “Cư xá màu xanh”, những “Cuộc chiến đấu còn tiếp diễn”, “Lối rẽ trái trên đường mòn”, “Phương án ba bông hồng”, “Bà chúa cuối cùng”, “An oán nợ đời”, “Xa và gần”, “Lê Thị Hồng Gấm...” Mà nào có phải tác giả là những tên tuổi vô danh cho cam! Toàn là các “thứ dữ” như Phạm Văn Khoa, Phạm Kỳ Nam, Khắc Lợi, Huy Thành...sau này đều trở thành nghệ sĩ nhân dân, nghệ sĩ ưu tú cả. Với tôi, âm nhạc cho điện ảnh lúc ấy, chỉ là cái trò “gõ phèng la” cho người ta bán cao đơn hoàn tán dỏm mà thôi. Không hơn và không kém! “Đó là những cảnh Thẩm Thúy Hằng vào vai nữ si nh viên chống Thiệu- Kỳ, là võ sư Lý Huỳnh vào vai nông dân cách mạng, là Chánh Tín trong vai chiến sỹ tình báo V.C !Tội nghiệp cho họ, phải làm những việc mà họ chưa biết, chưa sống và chưa làm bao giờ để mang tiếng với đồng bào Saigon là “làm cho cố vào” để “nâng bi” Việt cộng!. Sở dĩ có tình trạng “ép uống” này chính vì cái chủ trương của mấy vị lãnh đạo gọi là “cấp tiến” của Saigon: Cởi mở tối đa với hàng ngũ nghệ sỹ biểu diễn nhưng thận trọng, thậm chí “cương quyết không dùng” những người sáng tác (kể cả đạo diễn) của chế độ cũ. Đúng là “lời ca, tiếng hát gió bay” còn những tác phẩm như kiểu “Chân trời tím”, “Mùa hè đỏ lửa”... thì đến mùa quýt may ra “mấy ông rộng rãi”(mà tôi thì gọi thẳng là... “mị dân”) mới dám mở miệng bảo vệ là “nhân bản”, là “sáng tạo”, là “cá tính”, là “nhẹ dạ” nên bị Mỹ – Thiệu “gài độ”!?.(Trường hợp người ta cải chính cho ngôi sao cải lương nọ bị “gài độ” nên ký tên vào quả bom ném xuống Miền Bắc!?). Cũng chính trong các cuộc đi làm phim “cho vui” này mà tôi đã nhìn thấy: không thể nào và không bao giờ, các món ăn tinh thần của Miền Bắc hoặc của Miền Nam mà lại do các đầu bếp Miền Bắc chế biến có thể hợp với goút của Miền Nam ,dù cách mạng hay không cách mạng. Tôi còn tiên liệu tới cả một sự thay đổi đi xuống về cơ bản cả về nội dung lẫn hình thức của văn nghệ Miền Bắc sẽ xảy ra nay mai. Và rõ ràng, chỉ độ một, hai năm sau, các “ca sỹ có học” đã dần dần học theo cách hát giả thanh để “tròn vành rõ chữ”, thậm chí hát theo kiểu mà chính Miền Nam xưa cũng gọi là... “sến”! Phương Thanh(điện ảnh) cũng đánh võ, tẩm trầu (trong “Tội lỗi cuối cùng”), Thanh Loan cũng cưỡi Honda bắn súng lục...(trong “Phương án ba bông hồng”). Còn

bài hát thì..., nếu không trở về với cách viết, cách hát, những năm 40 – 50 thì “nhái” lại những ca khúc của Boney M, Abba, Modern Talking... một cách kịch cỡm đến trắng trợn (nhất là với sự bùng nổ các nhóm ca khúc gọi là “chính trị”, được nhà nước bao cấp và được báo chí miền Nam “phóng” lên như một sự... “chuyển mình của âm nhạc giải phóng”!) Tôi cũng được chứng kiến các cuộc “tận hưởng hoan lạc” trong các vụ kéo quân đi biểu diễn, đi làm phim như thế nào. Phải nói trắng ra rằng: cái “utile” (có ích) cũng chẳng còn, mà cái “agréable” (khoái) thì... được phát triển đến mức không thể tưởng tượng nổi! Nói cho ngay thì: ở đây, chẳng ai mua chuộc ai, kể cả những Lý Huỳnh, Thẩm Thúy Hằng.. mỗi khi đi làm phim đều phải chi bằng tiền túi ra gấp 100 lần cát-xê mà cách mạng đã trả cho họ vì họ chỉ đơn giản là thích “làm nghề” mà đi thôi! Nhưng làm nghệ thuật với họ luôn là những “cuộc chơi”..dài dài, là một cái gì đó xa xỉ đòi hỏi phải có những bữa nhậu đắt tiền, những cuộc giải trí “mát mẻ”, những điều kiện thoải mái... Tất cả những cái này thì mấy ông Việt Cộng, tuy ít đô la nhưng nếu đã tham gia thì tham gia “bạo” hơn ai hết. Mấy tiếng “chơi” đã như một cái dấu đóng công nhận anh (hay chị) có thể đứng vào “phe ta” rồi. Chính ở cái “trụ sở” của tôi (do sống độc thân) và tôi hay đi vắng cả đi nước ngoài) đã là một nơi diễn ra đủ thứ thoái hóa không thể tránh khỏi của một nền văn nghệ terre à terre những năm sau này! Khỏi phải nói ra những gì đã diễn ra sau những cuộc... “chơi” văn nghệ ấy! Chỉ xin tóm tắt nh ư sau: trừ cờ bạc ra, tam đố tưởng đều có đủ và dài...dài! Thậm chí ở nhà tôi có lần đã là nơi chốn tránh cho một vài nhân vật bị... truy nã về tội buôn lậu đô-la, đá quý...(và cả thuốc phiện nữa!) mà mãi khi vụ việc đổ bể, tôi mới té ngựa khi bị công an mời lên làm chứng cho những gì mà họ đã lấy được từ lời khai của đương sự! Cũng tại nhà tôi, tôi đã chứng kiến cảnh nộp “thuế thân” của một số nữ “diễn viên cũ” muốn trở thành “sao” cách mạng thế nào. Không phải chỉ có những loại thập thành như D.M., M.Đ, mà cả những ngôi “sao mờ” trong R ra, hoặc từ miền Bắc mới vào Sài Gòn. Hôm nay, tất cả họ đã già, đã hết thời, đã có gia đình yên ổn, tôi không muốn nêu tên họ ra vì như thế chỉ thêm đau lòng cho cả người viết. Tôi chỉ xin nhắc với những vị “nghệ sỹ lớn” với đủ các danh hiệu cao nhất của nhà nước là: lịch sử văn học nghệ thuật nước nhà sẽ chẳng bao giờ ghi nhận những gì mà các vị đã làm ra thời gian này, dù cho lãnh đạo đã “bơm” các vị (hoặc các vị tự bơm nhau) lên những tước hiệu nhân dân, ưu tú, hay gì gì đi chăng nữa! Cũng chính nhờ những năm sống và “chơi” văn nghệ (làm văn nghệ là một cuộc chơi (!)) đã được mặc nhiên công

nhận cho tới những năm cuối thế kỷ XX này!)tôi đã dần dần nhận thức ra rằng: mình chẳng có sức, có lực, có tiền và chẳng đủ tư cách để có thể tham gia “đánh đu với tinh” mãi! .nhất là; Bia không biết uống, rượu thì chết khiếp còn gái thì tôi lại quá... “trí thức ” trong tình yêu!Mọi cuộc tham gia, chỉ có mặt tôi ở các khúc dạo đầu. Đến các mục X,Z là tôi.. biến! Chẳng thế mà có vị “nghệ sỹ nhân dân” đã kết luận về tôi ; “T.H là một thằng luôn tỉnh trong khi người ta say!”. Có người thẳng thừng hơn: “Nó là một thằng đạo đức giả”! Nhưng có lẽ đúng nhất với tôi là câu: “Đó là một thằng... hèn”! Vâng! Đúng vì cái sự hèn này mà tôi chẳng ra ông mà cũng chẳng ra thằng, người tốt cũng chẳng ưa, người xấu cũng chẳng thích. Tôi luôn bị giằng co giữa cái xấu và cái tốt. Tôi luôn đề cao việc làm nghệ thuật nghiêm túc nhưng cũng không từ chối đi làm phim (nghĩa là đi... chơi!) với một “nghệ sỹ nhân dân” dù ngay buổi đến mời tôi tham gia đã buông một câu: “Phim chẳng ra cái củ c... gì đâu nhưng đi với bọn tao cho vui!” Tôi không dám từ chối những cuộc “Tao ngộ chiến” ngay tại căn hộ 23 Lý Tự Trọng của tôi, khi mà từ xưởng phim (ở Thi Sách cách đó có 100 thước), hàng đoàn tài tử giai nhân kéo đến giải lao với những chai Henessy, Johnny Walker và đồ nhậu đã được khuân về từ Chợ Cũ!Và những “cuộc chơi” này sẽ còn kéo dài nếu cuộc phiêu lưu tự do này không bị “hãm phanh” bởi những bàn tay sắt mới:

1/ Sau một thời gian dài gần như “thả nổi” mọi hoạt động văn nghệ của các Đoàn Cải Lương,các nhóm “ca khúc chính trị”,các hội-hè cứ thưa dần vì...vượt biên,các chương trình biểu diễn đã bị thay thế hình tượng cách mạng bằng ngay anh “lính cộng hòa” và tất nhiên tác phẩm của các ông văn nghệ sỹ cách mạng cũng bị xếp số,..người ta đã thấy “tỉnh” người để cần phải ra tay ổn định lại trật tự! Người xiết khóa đầu tiên chính là ông Võ văn Kiệt với một bài khai hỏa đăng hết hai trang ruột của báo Saigon giải Phóng. Ông khẳng định lại một lần nữa “đường lối văn nghệ của Đảng là chỉ có MỘT dù rằng kinh tế có NĂM thành phần!”(một bài đầy mâu thuẫn thiếu tính thuyết phục ở cả thời điểm đó cho đến bây giờ).

2/ Sau một cuộc rà soát cán bộ nhất là sau khi những anh em có nghề chính gốc Miền Nam được đi học ở nước ngoài từ trước 75, đã lục tục trở về và những anh em “biến chất” đã bị điểm mặt, tôi lại được nhận xét là: Người vững vàng nhất, được những người “Miền Nam mới” tạm ưu ái!

3/ Sau những cuộc ra đi hàng loạt của các nghệ sỹ mà người ta đã mất bao công sức chèo kéo, lực lượng “văn nghệ Miền” bỗng dưng thấy cần một cái gì

đó, một vài tay nào đó, biết nghĩ, biết nói, biết làm và dám nghĩ, dám nói, dám làm.

4/ Sau những ngày uống phí làm chẳng ra làm, chơi chẳng ra chơi, tôi là một phần tử vẫn còn thừa bầu máu... vệt để mang ra sử dụng..

Thế là tôi lại được tung ra cuộc chiến nhưng lần này là chiến đấu ngay với những gì mà các “phù thủy cách mạng cơ hội” đã tung ra lúc nhúc cả trong đầu và trong tim của hàng triệu con người. Tôi mở đầu bằng một bài fond “Có hay không chủ nghĩa đế quốc trong âm nhạc” đăng cả trang ruột của tờ báo Đảng, báo “Sài Gòn giải phóng” sau đó là hàng loạt những bài “Nhạc trẻ, cái gì vậy” ? “Quốc tế hoá bài hát Việt Nam, một xu hướng cần báo động”, “Những ảnh hưởng tiêu cực của 35 năm nhạc Rock”... và.. bên cạnh là hàng loạt các cuộc nói chuyện về thẩm mỹ âm nhạc trên đài phát thanh, trong các trường Đại học, các câu lạc bộ... Bằng những dẫn chứng mới nhất có được qua sách báo, thông tin của nước ngoài. Với các ví dụ cụ thể trong nước, tôi cố gắng vạch ra... rằng thì là:

1/ Nhạc rock – pop bản thân không phải là xấu nhưng rock – pop hoá tới mức cả nước đánh trống, cả nước ooc-ghita như bây giờ, nhất là bắt chước rock-pop như phương Tây thì là... tai họa cho một nền âm nhạc dân tộc hiện đại.

Rằng thì là...

2/ Âm nhạc không chỉ là một nghệ thuật mà còn là một khoa học. Không thể chấp nhận một nhạc sỹ, một nhạc công, một ca sỹ mà tới nay (những năm 70-80) vẫn cứ nghe băng đánh theo, học hát theo kiểu dạy từng câu, chẳng biết “đồ rê mi” là cái gì.

Rằng thì là...

3/Về sáng tác, không thể muốn viết thế nào thì viết...Rằng thì là..Không thể phớt lờ cuộc sống của đất nước khó khăn tới mức phải ăn bo bo, phải chia nhau vài lạng bột giặt, vài lạng đường, lạng mỡ... mà lại viết về “cái Tôi” đơn lẻ kiểu “Tôi đi tìm tôi”, “Mỗi ngày tôi chọn một niềm vui” hoặc ngợi ca những cái không đâu như con sóng, nụ hôn, lá me, cành sấu... rồi.. Hết!

Tóm lại, tôi lên án những thái độ “thiếu trách nhiệm công dân” của một số văn nghệ sỹ, tôi nắm chặt lấy cái “phao”: văn nghệ phải tạo ra được cái Đẹp cho tâm hồn bằng không thì chẳng cần có mặt nó trong cuộc đời!

Những điều tôi viết và nói ra lúc ấy đã mang cho tôi một sự uy tín nhất thời nhưng có hại cho tôi thì vô kể! Cho tới lúc về hưu,tôi vẫn chưa hết ân hận

về những gì tôi đấu tranh cho cái ĐẸP và chỉ cho cái Đẹp mà thôi ,cái ĐẸP muôn thuở mà chẳng một thể chế,một tập đoàn,một đảng phái nào, một thời ^đại nào có thể phủ định được... !Một lần nữa tôi lại thấy mình: “ Ngu vẫn hoàn ngu”! Mặc dầu đã không ít lần, tôi bị sứt đầu mẻ trán về cái tội ... “đúng... quá sớm”,vậy mà lần này, để bảo vệ cái Đẹp chung muôn đời của nghệ thuật,tôi đã trở thành “kẻ thù”của cả “âm binh”lẫn “phù thủy” ! Tôi chất vấn về sự im lặng, đồng lõa của những người có trách nhiệm về nền văn nghệ Sè – Gòn, về sự chia rẽ trầm trọng các tổ chức của Miền, của thành phố, về sự ăn chơi phè phỡn, lên xe xuống ngựa của những vị mà một dòng thơ, một vai diễn, một ngày nằm trong tổ chức văn học nghệ thuật cũng chưa có, bỗng dưng có cả quyền sống hay chết của các anh chị em văn nghệ sỹ (kể cả cách mạng lẫn “tại chỗ”)... Tôi vạch ra tất cả những gì là “phản văn nghệ”, là vô nguyên tắc, thậm chí là bịp bợm là ngu dốt để “tương” tất cả lên báo,hoặc phát ra ngay tại các hội nghị chuyên ngành và một vài lần có mặt cả những nhà lãnh đạo cao nhất nhì của Đảng như Lê Đức Thọ, Nguyễn Văn Văn Linh... Tôi nhớ lần nào ý kiến của tôi cũng được các ông thư ký đi theo các vị này ghi chép lia lịa, thậm chí chính các vị cũng gật gù tỏ vẻ đồng tình và sau đó, khi nghỉ giải lao hoặc lúc ra về nhận được hàng loạt cái bắt tay khen ngợi của đồng nghiệp. Tuy nhiên, một số lại cho rằng: “Thằng này đại! Kệ mẹ chúng nó! Nói ra có ích gì, chẳng bao giờ thay đổi được mà chỉ mang thù oán vào người!” Tôi thì luôn luôn nghĩ: Mình chẳng có gì mà mất. Chẳng có cái ghế nào. Chẳng có ý đồ tranh ngôi, tranh chỗ của ai. Vậy thì dù có bắn toàn những phát súng... “chỉ thiên”, ít nhất, với lịch sử, sau này tôi cũng được người ta nhớ tới như một kẻ đã dám vác giáo lao vào cối xay gió, dù không thật nổi danh và được tôn trọng bằng các vị đã dám bắn thẳng vào đường lối văn nghệ của Đảng ở những thời Nhân Văn Giai Phẩm, hậu Nhân Văn (báo Văn) “Xét lại”.. Thì ra, trước khi đi vào cái Đẹp chung chung,tôi đã chẳng có một chút “thành tích..chống Đảng” nào cả nên khi đứng lên bảo vệ cái Chân Thiện Mỹ chung vạch ra cái “Đẹp Chết Người” do Đảng Xè gòn khuyến khích phát triển ,tôi đã bị những kẻ cơ hội cả trong lẫn ngoài Đảng xếp vào loại... “kiên trì đường lối văn nghệ miền Bắc !?”Tôi muốn hét tướng lên là :Thưa các vị !tôi đang đấu tranh cho cái Chân,Thiện ,Mỹ lâu nay bị Đảng xếp số đấy!Tôi là một nạn nhân chính cống của chủ nghĩa công sản đây!Tôi không còn là đảng viên nữa đâu !Nhưng “thành tích”làm bồi bút cho Đảng của tôi quá ư là “to lớn” mất rồi!Khó làm cho ai tin được là tôi đang đấu tranh cho chính cái Chân Lý lâu nay bị chối bỏ và bị những kẻ cơ hội và bất tài

hôm nay đây đang hòa nhau vào phá phách, dựng nên một phong trào “văn nghệ vô văn hóa”, “vô chính phủ” và...”bịp bợm”! Nhưng... nói thật ra những điều này thì... tôi chưa dám! Tôi gần như bị đờn độc giữa cơn lốc đòi hỏi Tự Do cho Văn Nghệ Miền Nam, một thứ tự do mà ở miền Bắc chưa ai dám nghĩ tới bao giờ, sau những vụ đàn áp văn nghệ không thương tiếc những năm 56 -57-58... Thì ra, người ta đã bắt đầu cuộc phản công lại văn nghệ Miền Bắc, công khai ngay trên báo chí, trong các cuộc họp, ngay ở các bàn nhậu, các quán cà phê! Đặc biệt lý thú là những phát súng đầu tiên “bắn” vào cái Đẹp do cộng sản lãnh đạo là cái Đẹp thế nào lại do chính các nhà lãnh đạo ngu dốt và không thức thời đã tự mình tổ chức ra các trường bắn xử chính mình bằng những cuộc “học tập”, những cuộc “hội thảo khoa học” mà những kẻ tưởng mình sẽ là “người xét xử” nhưng cuối cùng, lại bị biến thành “kẻ bị dựa cột!” Điển hình nhất là cuộc Hội Thảo về “Ảnh hưởng của chủ nghĩa thực dân mới tới nền văn nghệ tạm chiến” do Tuyên Huấn T.U tổ chức: Với mục đích đề cao nền văn nghệ “hiện thực xã hội chủ nghĩa”, nền văn nghệ vì nhân dân, vì Đảng mà miền Bắc đã “thành công rực rỡ” thế nào và lên án các thứ văn nghệ tư sản, cặn bã, lai căng, mất nước, nô lệ nước ngoài trong hình thức cũng như nội dung ra sao... Nào ngờ,.. các lý luận gia số 1 của Miền Bắc đành “ngậm hột thị” trước những câu hỏi khá hóc búa: “Vì sao miền Bắc cấm Vũ Trọng Phụng, Lê Văn Trương,.. cấm chủ nghĩa này, trường phái kia trong hội họa” ... hoặc “Có thể nào viết cái gì, mà không nói đến Đảng, đến Bác” không? Hoặc cụ thể hơn nữa “Bức tượng thánh Gióng ở bùng binh Ngã Sáu kia, nó phạm tội gì mà mà ông X... lên án và có ý định đập bỏ?” và nổi bật lên là câu hỏi: “chủ nghĩa yêu nước, cái đẹp nhân bản không thôi có đủ làm nên tác phẩm nghệ thuật giá trị không?” Tôi nhớ rất rõ sự lúng túng của các vị lý thuyết gia, các vị lãnh đạo văn nghệ và tư tưởng lúc bấy giờ và chỉ mong sao các vị đừng có lao vào cuộc mà... xập bầy! Nhưng chẳng ai ngăn được các vị khi các vị đã mang đầy tính tự hào chiến thắng (SUFFISANCE thì đúng hơn) ở trong người, khi các vị cứ huyên thuyên về các thứ “hiện thực có cánh” bằng những “thành tựu của văn nghệ vô sản” trong và ngoài nước bằng cách “cầm nhâm” luôn cả những tác phẩm của Gogol, Pouchkine, Tolstoi, Tchekov, ... ra đời từ khi ông Lê Nin còn mặc quần thủng đít hoặc chưa ra đời! Các vị còn bạo phổi hơn khi lên án cả đến... “siêu thực”, “vị lai”, “cụ thể”... trong hội họa, phủ nhận cả Camus, Sartre, Roble Grillet... với “chủ nghĩa hiện sinh” suy đồi (mà chưa hề đọc hết cuốn nào bằng bản gốc), chụp hàng loạt cái mũ “chống phá cách mạng đến

cùng” cho cả các nhà văn, nhà thơ, nhà hoạ đã di tản kịp trước ngày 30/04/1975.. Thái độ im lặng, lắc đầu, thậm chí cả.. bỏ ra ngoài của những người chịu không nổi những bài giảng kinh thiếu thuyết phục của các nhà văn nghệ “mắc-mít”, các “lý thuyết lang băm”, mãi sau này vẫn còn là chuyện đàm tiếu về “văn nghệ trong tay những thằng ngu!” hoặc “văn nghệ luyện tu từ... Một - xờ-cu-Lê-ninh-rát” Riêng tôi, tôi có thể nói gì nếu chưa bắt đầu bằng đề tài cơ bản nhất “Không có văn nghệ đích thực từ khi có Đảng Cộng Sản Việt Nam” độc quyền lãnh đạo, Chỉ có nói lên cái SỰ THẬT, sự thật ê chề đó, phủ nhận nó, tôi mới có đủ tư cách bàn về cái ĐẸP! Bằng không, mọi thứ lý luận bảo vệ cái đẹp chung chung của tôi chỉ là những luận điệu không đầu, không đuôi nhằm bảo vệ cho một chủ trương trước mắt của Đảng mà thôi! _Cái sai lầm cơ bản nhất của tôi là :Đang còn sống chung với một con vợ dĩ điểm, ngoại tình, nhưng đã vội rao giảng về thế này o là một người đàn bà đức hạnh! Cái Hèn của một thằng chồng mọc sừng nhưng vẫn phải sống chung với con vợ hư đốn là ở chỗ đó! Vì vậy, dù là một người hay nói năng bạo phổi, tôi đành cam chịu số phận của một tên “gián điệp hai mang” mà ngòì..im thin thít!

Hội nghị kéo dài cả tuần mà chẳng bớt đi được một đoàn cải lương diễn toàn “tuồng tích cũ” nào, chẳng đập bỏ được một tượng đài nào.. Trái lại, như đã được đóng dấu “tương đối tiến bộ”, “tương đối có giá trị”, “không khiêu dâm đồi trụy”, và nhất là “không chống cộng”.....” hàng loạt tác phẩm từ xưa từ xưa thi nhau “tái xuất giang hồ”. Mở đầu là tiểu thuyết của nhóm Tự Lực Văn Đoàn, sau đó là những Lê Văn Trương, Thạch Lam, Vũ Trọng Phụng., Hồ Biểu Chánh, lần lượt được xuất bản tung ra thị trường để.. thay thế cho những Mai Thảo, Nguyễn Đình Trường, Nguyễn Thị Hoàng, Lệ Hằng..thì ít mà để phủ nhận hoàn toàn những tác phẩm và “tác giả cách mạng” thì nhiều. Trên thị trường văn chương nghệ thuật, xuất hiện hàng loạt nhà văn chưa ai nghe tên, chưa bao giờ có tác phẩm nhưng cực kỳ ăn khách bình dân (do sào sáo lại những phim truyện Hồng Kông) nhiều như.. các “cây xăng cục gạch” nằm bên lề đường. Có điều đặc biệt ở đây là :Tất cả đều do các nhà xuất bản của Đảng, dưới sự lãnh đạo toàn diện của Đảng..tung ra cả(vì ,cho tới nay, không hề có tự do xuất bản hay báo chí trong chế độ Đảng cầm quyền này)! Vậy thì vì sao mà loạn tiểu thuyết ba xu, loạn phim “mì ăn liền” loạn bài ca nã tình, gọi dục đến mức nhiều nhà trí thức “còn kẹt lại” phải rung chuông báo động trên báo chí vì sợ ảnh hưởng tới đạo đức của con cái họ!. Xin thưa:Để tồn tại, mỗi cá nhân, mỗi tổ chức của Đảng đều phải xoay sở bằng đủ mọi cách .Riêng về xuất

bản, các ông Tổng biên tập, chịu trách nhiệm trước Đảng và trước vài ba chục nhân viên của mình, trước nguy cơ dẹp tiệm vì sách cách mạng “bán cân cũng chẳng ai mua”, bèn có sáng kiến: Kế hoạch A là in sách cách mạng, kế hoạch B là in sách “vô thưởng vô phạt” hoặc sách rẻ tiền nhưng ăn khách! Thế là kế hoạch B đều được đặc biệt ưu ái vì nó nuôi A và cả đồng người đang ngồi chơi soi nước. Buồn cười nữa là; Tư sản, đầu nậu, nhà văn, nhà nhạc ba xu bây giờ lại chính là người... nuôi các cơ quan của Đảng bằng những khoản hoa hồng, phát hành phí...! Mà nào có mất gì cho cam. ngoài một chữ ký với cái dấu O.K mà Đảng đã trao cho một anh nào đó giữ! Cục Xuất Bản của Nhà nước có tài thánh cũng chẳng kiểm soát nổi cả mấy chục nhà xuất bản của địa phương, của đoàn thể, của các bộ, các ngành! Thế là cuộc đấu tranh “Ai thắng ai” đã có câu trả lời! Còn ở các rạp chiếu bóng, người ta ùa nhau đi xem lại những “Mélodie du bonheur”, những “Autant en emporte le vent”, những “Lý Tiểu Long”, thậm chí cả đến những loại như “Ngã ba (c háo) lòng” ...chứ “tởn đến già” những bộ phim đen trắng ùng oàng và... “bịa” của Miền Bắc! Cuộc phản công văn nghệ toàn diện lần này chẳng phải do “thằng địch” nào âm mưu phá hoại cả. Tất cả đều được đóng dấu của những nhà cầm quyền văn nghệ và được báo chí (của Đảng) cho phép và quảng cáo rùm beng. Lọt thỏm trong cái rừng văn nghệ rẻ tiền là một vài cuốn sách tái bản của các tác giả tiền chiến(!) Trước tình hình về kinh tế càng ngày càng khó khăn sau những chiến dịch cải tạo, những cuộc “tấn công quyết định vào pháo đài Chợ Lớn mà chưa chế độ nào dám làm” (chư nghĩa của ông Bảo Định Giang), những cuộc tịch thu đóng cửa tiệm đồng loạt, những cuộc vây ráp giải tán chợ trời và đặc biệt là hai cuộc đổi tiền (sự thật là thu hồi tiền mặt và chỉ trả lại cho mỗi người một số tiền tối thiểu), Sài Gòn đã biến thành một thành phố rộng tuếch về bề mặt! Nhưng về phần chìm, Sài Gòn vẫn là... Sài Gòn! Bên cạnh những ông chủ cũ với những két sắt đầy vàng, đô-la, kim cương, mà các cửa hiệu do con, cháu, người làm công đứng tên bị đóng cửa, tịch thu...nên họ chẳng bị “sờ gáy” bao giờ(!) lại có thêm những ông chủ mới giàu lên một cách nhanh chóng nhờ “hôi của lúc cháy nhà”. Chính thời kỳ này đã giúp cho hàng vạn tay cơ hội chiếm đoạt biết bao của cải tài sản của các “kẻ thù của cách mạng” thành của riêng mình, của con cháu, người quen mình. Ai có thể thống kê được những gì các “đội cải tạo” đã vào “tịch biên” của hơn một triệu cửa hàng, gần 7.000 xí nghiệp to nhỏ của cả cái thành phố lớn nhất nước này? Và cũng chẳng lấy gì làm lạ khi một “đạo diễn điện ảnh” cách mạng bỗng trở thành... chủ một cửa hàng nhiếp ảnh to

nhất Chợ lớn (đạo diễn N.V.H). Ngay cả một nhà máy dù đã quốc hữu hóa rồi, sau này người ta vẫn “lươn lẹo” làm sao để trở thành nhà máy... tư nhân cho vợ đứng tên nữa là! (Trường hợp nhà máy mì ăn liền Miliket). Một ông bí thư quận bỗng trở thành chủ nhân của 5 ngôi nhà cao tầng (tất nhiên không đại gì mà đứng tên ông ta). Và người đi cải tạo, tịch biên nào sau khi đã kê khai qua quýt số hàng hoá, số tiền, vàng.. trong két các khổ chủ, nếu có ý đồ chiếm đoạt thì chỉ việc... quên nạp cho ban cải tạo, bảng kê khai là... xong! Chính tôi đã hơn một lần phải chứng kiến cái cảnh “khuyến khích ăn cướp” một cách vô chính phủ này. Không những thế, đã hơn một lần, người ta đề nghị tôi hãy giúp họ quản lý 3 ngôi nhà (có một cái 6 tầng!) của các chủ cửa tiệm, chủ xí nghiệp do sợ hãi bỏ trốn. Đặc biệt ô – tô lúc này thì... cho cũng chẳng ai thèm nhận! Trong giới văn nghệ, ngoài các văn nghệ sỹ cách mạng miền Nam (có anh Năm, anh Sáu che chở), dân miền Bắc chỉ có hai nhạc sỹ do đi Liên Xô về nên dám mua (hoặc ai cho thì không rõ) hai chiếc Mazda đưa về Hà Nội với lý lẽ “a -văng-gác-đít” như sau..: “Nhạc sỹ các nước X.H.C.N họ đều đi ô -tô cả, tại sao mình lại không dám chứ!” Hai chiếc xe “tiền phong chủ nghĩa” ấy, sau này thành đề tài, đàm tiếu dài dài ở Miền Bắc khi hai ông V.K, và N.Đ.T (đều ở nhà tập thể) vô tình biến hai chiếc xe thành hai cái tổ..mèo, chuột và là m nơi xả rác cho người qua lại vì các ông không biết để nó ở đâu ngoài cái lòng đường! Cũng phải thú thật là: Do tôi nhác và đã có kinh nghiệm với những... cú đá đau khi mình “hở sườn” và cũng do bản tính sỹ diện rởm đời (hay là ngu lâu đây?) nên tôi đã từ chối tất. Một mặt khác, tôi cũng có cái mặc cảm về thân phận một thằng “ngoại lai” nên rất ngại trước những sự ưu ái và rủ rê của mấy ông coi trời bằng vung này. Làm gì đến lượt mình những thứ quá lớn này. Bọn họ sẽ đòi lại và phân phối lại cho mà coi! Quả là như vậy, tôi chỉ có nhận một chiếc piano vớt đi, không mác, sản xuất tại Chợ lớn về để làm việc hàng ngày, sau khi đã bỏ tiền ra mua giấy bị đứt, tu sửa lại bộ máy. Ấy vậy mà khi thống nhất, người ta còn nhớ đến đòi, hưởng hồ lúc bấy giờ lại dám nhận một cái nhà to tổ đùng với thừa thãi tiện nghi (và ai biết được trong tủ lớn, tủ nhỏ, két sắt, trên trần nhà, trong các chậu hoa, còn có những cái gì?) Cuộc tịch thu, tiếp quản, thay đổi chủ lần này, có tôi tham gia và chứng kiến tận mắt, là một cơ hội bằng.. kim cương cho những người đã có kinh nghiệm hoặc đã bỏ lỡ việc kiếm chác những ngày đầu tiếp quản vì máu cách mạng đang chưa chuyển từ đỏ sang đen,! Chả thế mà cho tới nay, có biết bao tên “cách mạng giả hiệu” đã làm chủ cả mấy ngôi nhà (lúc ấy gọi là “phân phối”), tiền vàng, tiêu đến mười đời không hết. Một số

vì lòng tham không đáy, vì quá tin vào ô dù, vì chia chác không đều, vì ghen ăn tức ở đã bị lộ mặt và phải ngòi tù (ít tháng rồi lại ra!). Một số khác về hưu non, “hạ cánh an toàn, yên hưởng hạnh phúc, tự do đời đời bên cạnh..hàng tá bồ nhí. Có ông đạo diễn, diễn viên, “nhà” nọ, “nhà” kia trong giới văn nghệ tự nguyện..bỏ nghề để trở thành ông chủ trời cho! (trường hợp đạo diễn Đ .H,nhà nhiếp ảnh V.L).Một số ấ, do có quá nhiều tiền thì lao vào các cuộc ăn chơi. trác táng đến... chết trong lòng người đẹp Sè Gòn (T.Tr) hoặc ung thư gan,dạ dày... vì rượu chè tối ngày, hoặc,xuýt chết vì bại liệt, méo mồm và chết vì... “bệnh hiểm nghèo”. “Tuy nhiên cái số sống phây phây, không cần làm mà vẫn có ăn, thì nhiều vô kể!

Trở lại với tình hình xã hội những năm “hậu cải tạo”: Sau những “chiến dịch Z,X,Y”... cả miền Nam, với những loại cán bộ đa số là “ăn hại đái nát”,thậm chí có cả những tên tội phạm hình sự có gốc gác miền Nam cũng lọt vào nhiều cương vị lãnh đạo,giám nọ,tổng kia,những tên chưa bao giờ vào Đảng bỗng trở thành Bí thư Đảng ủy.. làm chủ các xí nghiệp, nhà máy, công ty, cửa hàng, khách sạn được quốc doanh hóa...!, Chủ nghĩa X.H.C.N kiểu Bắc cờ đã nhanh chóng có mặt một cách ... thâm ở cái mảnh đất thừa thãi lúa gạo, hoa trái, hàng hoá này! Biểu hiện đầu tiên của mọi thứ “ưu việt” trên hoàn cầu này là : tem phiếu, sổ gạo và, còn hơn cả Miền Bắc là phân phối đến tận cuộn chỉ, cái kim, bao diêm, lạng bột ngọt (gọi là nhu yếu phẩm).. Trong các bữa cơm của mọi gia đình trung lưu “tại chỗ”,và những gia đình cán bộ “ngu lâu” đã bắt đầu phải ăn độn từ mì đến ngô và.. bo bo! Hàng vạn công chức nguy quyền, nghệ sỹ “tài danh” đều nhân dịp đói kém này mà “ra” đi bằng bất cứ giá nào. Trong số vượt biên này không thiếu những đảng viên nhưng nay quá nhiều tiền không biết tiêu ra sao để khỏi lộ, đã good bye cách mạng (trường hợp gia đình tên Mai giám đốc khách sạn Caravelle, nguyên sỹ quan không quân Việt Nam anh hùng, gia đình thiếu tá X và vợ Thị Mùi nguyên là công an Quận V và diễn viên văn công quân đội)! Những người còn ở lại, hầu như tất cả đều lo thu vén kiếm chác để cứu lấy bản thân mình và gia đình bằng đủ mọi cách, kể cả mang bán tiêu chuẩn nhu yếu phẩm nhỏ nhoi của mình cho dân “phe”. Tóm lại, là một hoàn cảnh xuống dốc đến thâm và cực kỳ nhanh chóng của đời sống ,nhất là từ khi người ta nhắm mắt đặt tên cho đất nước là Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam,dưới sự lãnh đạo toàn diện của Đảng Cộng Sản Việt Nam mà không...biết ngưng! Riêng mặt trận văn nghệ thì bị dòn vào một cái thế...”tắc tị”!,Chẳng ai dám làm cái việc phản ảnh hi ện thực

xã hội chủ nghĩa đang sờ sờ ra trước mắt! Cũng chẳng ai dám có ý kiến hoặc viết lách gì về cuộc “phá hoại lịch sử” mà tư lệnh Đỗ Mười đang hò hét “Đánh nhanh-Diệt gọn!” cả! Nhưng trước tình hình bi thảm chưa từng có của đất nước, trước mọi hoạt động xã hội bị tê liệt gần như toàn diện và trước nguy cơ mất quyền lãnh đạo vào tay những “đồng chí mà chẳng đồng tình”, những kẻ chóp bu cũng không thể nhắm mắt tụng mãi bài kinh học từ Nga, từ Tàu về mãi, Và một cuộc liên minh Bắc Kỳ – Nam Kỳ đã mặc nhiên hình thành. Sự mâu thuẫn ở hạ tầng đã mờ đi trước sự mâu thuẫn về cơ bản của các vị lãnh đạo tối cao, chóp bu ra sao, diễn biến thế nào? Ai triệt hạ ai? Ai thay đổi ngọn cờ, giọng điệu, quay ngoắt 180 độ để có thể đi đến sự cố bi hài: “Đổi mới”(như cũ), tôi chỉ là một người “bắc nôi trõ nghe hơi” không giám luận bàn. Chỉ xin nôm na mấy câu: Kể từ khi lại cho buôn bán, lại cho làm chủ mảnh ruộng, lại cho mở chợ (kể cả chợ trời), lại cho bà con buôn thúng bán mẹt được hành nghề tự do, nhà hàng khách sạn được “chúc làm ăn buôn bán phát tài” (từ miệng ông bí thư, ông thủ tướng) thì mọi sự lại... như cũ nhưng..không bao giờ bằng cũ! Những cái đổi mới trông thấy và sờ thấy chỉ là mấy cái... bảng hiệu, được thay thế tiếng Việt thành tiếng Anh, to hơn, đẹp hơn và đàng hoàng hơn trước. Còn bên trong các nhà máy, các công ty lớn như điện nước, bưu điện, đường sắt, các cơ quan công quyền thì rơi vào tay những ông chủ mới, không một đồng vốn của riêng mình nên sẵn sàng tiêu xài, trả lương, phát thưởng vung vít, tha hồ “ban”, “cho”, vơ vét, bất khả kiểm soát... mãi mãi đến sau này...trở thành “QUỐC NẠN” tức là THAM NHỮNG CÓ TỔ CHỨC!!! (1999). Tóm lại, các nhà cộng sản thuần túy đã bưng tỉnh khi thấy mình đã đi theo một thứ lý tưởng ba lạng nặng, đã nghe dại, tin dại vào mấy cái tên được tôn lên bậc thần thánh của cách mạng mà lãng phí cuộc đời. Vậy thì tội gì mà không tương kế tựu kế, cứ phát cái ngọn cờ rách cộng sản lên mà lập thành một băng đảng mafia, làm giàu cho muôn đời con cháu! Cái nguyên nhân của các cuộc vơ vét hết của cải, tài nguyên của đất nước vào tài khoản của mấy thằng to đầu nhất gọi là cộng sản Việt Nam bắt nguồn chính từ những ngày chiếm được “viên ngọc Saigòn” này! Cái trò đánh lận con đở thành đen (thay chủ nghĩa cộng sản bằng chủ nghĩa tư bản đở cũng bắt đầu từ đây. Nhưng để chuẩn bị cho một loạt tư bản, tài phiệt thật ra đời, phải “đôn” ai lên thành tư bản thiết t...nếu không phải là chính con cái, họ hàng của mười mấy tên cộng sản trở cờ trong ngay cái Bộ (vô) chính trị nữa? Y hệt như thời các bí thư, các tay trùm K.G.B, các giám đốc đang nắm mọi cơ quan kinh tế của Liên Xô trước khi sụp đổ. Có điều ở Việt

Nam, bọn trùm Mafia lấu cá, đều cáng, ranh mãnh hơn nhiều. Chúng dùng cái thể chế sẵn có, xử dụng các bộ máy chuyên chính sẵn có, đặc biệt là hủ hoá, vật hoá hết những đảng viên, những tướng tá quân đội, công an, và đặc biệt dùng hàng ngàn tờ báo và đài phát thanh, T.V để bịt miệng hết ai muốn nói thật cái hạ tầng cơ sở mà chúng đã có công thay đổi tận gốc. Không ít người ở trong nước cũng như ở ngoại quốc bị rơi vào cái bẫy “cho chúng mày chửi chủ nghĩa cộng sản” đến mỗi mồm. Còn chúng tao, đâu có làm cộng sản. Chúng tao đang làm “chủ nghĩa...vơ vét”, đang tạo ra một xã hội nát bét để rồi đây, khi chúng tao trở thành những nhà tư bản, tài phiệt đích thực hoặc đã ra nước ngoài (kiểu Abramovich) với hàng tỷ đô la trong các tài khoản, xem cái gì sẽ xảy ra khi cái tên Cộng Hoà Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam cái tên Đảng Cộng Sản Việt Nam đã bị xoá sổ trong lịch sử!

Đời sống văn nghệ, cụ thể là cái Nhà Xuất Bản Văn Nghệ của tôi, sống ngất ngư... không còn một cân giấy để in, không một nhà in tử tế nào còn... mực, thỉnh thoảng cho ra đời một tập truyện ngắn chiến tranh, một hồi ký (trong đó có cuốn hồi ký của tướng Trần Văn Trà bị ... thu hồi) được dịp “bung” ra nhờ có cái chính sách “mới” (nhưng cũ rích): “Liên doanh với tư nhân!” Thực chất đây là một cách bán giấy phép kinh doanh xuất bản cho tư nhân để kiếm tiền hoa hồng trả lương cho anh chị em trong biên chế của nhà xuất bản. Cùng với những đầu “sách liên doanh” và một vài cuốn “sách cách mạng” nằm hóng bụi trên các quầy hàng, một làn sóng sách dịch, từ đứng đắn đến tấp nham, “dịch thật” cũng như “dịch giả”, ra đời. Đặc biệt là những sách “chạy ngoài” (tư nhân làm ký tên các nhà xuất bản) thì không thiếu giấy tốt, mực đẹp, bìa láng... Vì cố những “tuy - ô” (kể cả nhập lậu) riêng, có cách trả tiền riêng, có cách thù lao tác giả, dịch giả riêng (dù “ăn chặn” nhưng vẫn cao hơn chế độ lỗi thời về bản quyền của nhà nước). Đi đến bất cứ một sạp báo nào cũng thấy đầy những tên tuổi từ Victor Hugo, Hemingway đến J. Hadley Chase thậm chí cả đến những ngọn bút chông cộng khét tiếng hoặc dâm ô có hạng như Gérard De Villier, Jacqueline Suzane, Ken Follet... đều được các nhà xuất bản từ trung ương (thường là các chi nhánh Miền Nam, mà “nhà” nào cũng thành lập chi nhánh!) đến địa phương Sài Gòn, Tiền Giang, Cà Mau, Đồng Nai ào ào ... cho ra đời, đôi khi trùng lặp nhau một cách... ngu xuẩn! Đơn giản chỉ vì các ông tổng biên, phó biên và biên tập viên chẳng biết một chữ Tây nào mà lại lao vào con đường duyệt sách dịch nên các dịch giả lấu cá đổi cái tên sách đi là hai bên đều có lợi! Miễn sao mỗi tháng ra được vài đầu sách là có tiền lương,

tiền nhậu nhẹt, chia chác. Hơn thế nữa, cuối năm thành tích về số đầu sách xuất bản lại được ghi nhận bởi các cấp phụ trách xuất bản là... “cao hơn gấp cả 10,20 lần so với trước!” Do tình hình xuất bản âm nhạc không còn cái kho dự trữ bằng nào, không nhà “tư sản yêu nước” nào dám tiếp tục ủng hộ cách mạng nữa, do ông H.Hiệp, người có tiếng nói về âm nhạc nặng ký nhất với anh Tư, anh Sáu đã... “bỏ của chạy lấy người”, duy nhất chỉ có mình tôi một nhạc sỹ lại được tạm làm nghề... biên tập... sách dịch! Của đáng tội, cũng chính nhờ cái “tạm” này mà tôi lại một lần nữa thấy được cái nghề âm nhạc nó gay go phức tạp, khó khăn (và cả khó ăn nữa) làm sao. Còn nghề dịch sách vừa có tiếng lại có miếng, thậm chí dịch giả hạng bét cũng có thể ra được vài ba cuốn trong một năm, đủ sống lè phè (thời điểm những năm cuối thập niên 70 và đầu 80). Tôi đã trở thành một người biên tập sách duy nhất có 2 ngoại ngữ để có thể đọc và phát hiện ra những sự láo khoét, bịp bợm trong đồng bản thảo sách dịch h ồ lớn mà các đầu nậu mang đến “xin” Nhà Xuất Bản nhà nước đứng tên, đóng dấu này. Tôi đã phát hiện ra những sự trùng lặp (do cố ý đổi tên bìa sách), những sự cắt xén, bịa đặt thậm chí dịch ngược hoặc chẳng dịch gì mà viết theo nội dung từng chương một của nguyên bản (cũng như chuyện ba xu viết theo phim Hồng Kông). Từ chỗ dòn hết khả năng và thời giờ để cứ hiệu đính, sửa chữa... tôi bỗng nảy ra tư tưởng: Tại sao mình không tranh thủ trong lúc âm nhạc đang bế tắc này mà chuyển sang nghề dịch này? vừa ích nước lại lợi nhà! Cụ thể là một cuốn sách dịch lúc bấy giờ, tirage đến cả 25,50 ngàn bản, dù đầu nậu có “bóc lột”, có khai khống số lượng, mỗi anh “dịch giả” hay “dịch thật” đều được trả một khoản đủ mua một xe Honda 50 tức là gấp 10 lần thu nhập lương/tháng. Thế là tôi đóng cửa dịch sách! Hai năm trời, dưới cái tên thằng cháu nội (Tô Hải Anh) tôi đã được các nhà xuất bản, rồi đến các đầu nậu tung ra thị trường, một loạt các đầu sách vừa nghiêm túc (như Bug Jargal của Hugo) vừa “best-seller” (như Night out của J.H.Chase) và tôi đã bỗng nhận ra rằng: Bao cố gắng để cập nhật kiến thức qua sách báo ngoại quốc, bao đêm đội nón, lội mưa đi học thêm tiếng Anh, bao sự liêu lĩnh để được đọc, được xem những gì mà suốt gần 30 năm không được phép sờ mó tới (là người đầu tiên cầm thẻ thư viện Pháp do Directeur Pháp ký), đã bắt đầu phát huy tác dụng cụ thể. Từ chỗ chỉ “trần xin” sống bằng đồng lương ẻo uột mỗi ngày một mất giá (tôi là người nghèo nhất trong số những văn nghệ sỹ cách mạng, không nhà riêng, không xe máy, ti vi, tủ lạnh), tôi đã có đủ điều kiện để tiến lên tư bản chủ nghĩa (!) mua sắm được cho mình một số “tư liệu sản xuất” như đàn

piano, dàn máy, ti vi màu, xe máy! Thì ra “tay trái khoẻ hơn tay phải”, “chân ngoài dài hơn chân trong ” là như vậy! Tuy nhiên tôi vẫn thấy nó nghịch lý một cách bi hài thế nào ấy. Tôi vẫn thấy ngưỡng vì mang tiếng là nhạc sỹ mà phải sống bằng nghề của người khác. Do đó tôi chưa bao giờ dám ký tên thật cũng như sau này, với 5 năm làm báo, tôi cũng chỉ ký dưới cái tên Kính Viễn Vọng, T.H. hoặc Hải Anh, Anh Hải, trên những trang mà tôi phải “đứng mục” hàng tuần : “Chuyện lạ văn hoá nghệ thuật thế giới”. Cái “tay phải”, cái “chân trong”, của tôi gần như bị tê liệt trong khi các đầu nậu từ Cửu Long, Đồng Tháp từ Hà Nội vào ký hợp đồng và tạm ứng cho tôi tới mức... chỉ có về hưu thì may ra mới đủ thời gian thực hiện. Và tư tưởng “Au revoir” nhà nước trong tôi đã bắt đầu nhen nhúm. Chính trong thời gian mà tôi quyết quên đi những gì đang diễn ra trên “đấu trường âm nhạc” là thời điểm bùng nổ các bài hát nước ngoài và sau đó là sự chiếm lại trận địa của những băng nhạc gọi là “Hải Ngoại”. Đi tới đâu cũng thấy người ta nghe công khai từ Elvis Phương đến Tuấn Vũ, Hùng Cường... trên các sân khấu ca nhạc. Người ta cho hát cả những bài ca của “lính cộng hòa” (trường hợp ca sỹ Ngọc Sơn nổi danh một thời, bị ra toà nhưng.. rồi lại được phục hồi và tiếp tục “quậy ” i xèo!). Không có một bài nào của các ông nhạc sỹ cách mạng được vang lên ngay trong lòng của... các gia đình cách mạng, ngoài cái đài phát thanh và ti vi, vì nhiệm vụ chính trị phải phát ra... không khí cho có phát mà thôi! Có một vài sự chuyển hướng về nội dung và hình thức... chưa kịp ra đời, “khỉ đã vật lông khỉ” ngay trong hàng ngũ các ông nhạc sỹ cách mạng của cả hai miền với nhau thì quần chúng phải tự đi tìm lấy món ăn hợp “gu” với họ ở nơi khác Thế thôi! Các ông bỏ trận địa thì chúng tôi chiếm lãnh! Đó là quy luật “hủy thế của hủy thế” của chính các ông, sao các ông không thấy? Chưa bao giờ cái lý luận “Mác-Lênin-Mao-Chế thù” trong văn nghệ lại bị thực tế xã hội dồn vào chân tường như những ngày này.. dù cho mấy nhà “lý luận cùn”, “lý luận cơ hội”, “lý luận ba xu” đã uốn cong ba bảy lần cái lưỡi nhưng “văn nghệ phục vụ Đảng” đã được gióng lên hồi chuông báo tử! Việc ông, ông cứ phán, việc tôi, tôi cứ làm! Văn nghệ miền Bắc cũng như miền Nam cứ tự do như không khí (kể cả tự do “loạn xà ngẫu”) mặc sức phát triển! Mặc cho các anh “uốn nắn”, mặc cho các biện pháp mạnh được đem ra áp dụng như bỏ tù P.K. Anh, như đóng cửa, rút giấy phép một vài nhà xuất bản, cách chức ông, này, ông nọ... thì con đường văn nghệ vô sản đã bị gạt khỏi đời sống xã hội bởi chính cuộc sống, bởi chính cái bánh xe lịch sử... mà các ông cố giữ lại nhưng chính các ông đã hơi tàn sức kiệt đến nơi rồi!

Xét cho cùng, chính đây là cuộc “đấu tranh ai thắng ai?” mà chủ nghĩa cộng sản gọi là “diễn biến hòa bình!” Nó không có tiếng súng, nhưng lại vô cùng ác liệt khi Cộng sản đã nắm được chính quyền, muốn biến mọi công dân thành những người lính ngoan ngoãn, biến đất nước thành một trại lính và nguy hiểm hơn nữa là bắt tất cả mọi người phải suy nghĩ, hành động, yêu thương, thù ghét, đọc sách, xem phim theo những gì mà Đảng đã “nghị quyết” ra?! Cuộc chiến không tiếng súng này không thể kết thúc theo kiểu “Nhân văn giai phẩm” những năm 50-60 nữa vì nó đã bị cả thế giới lên án, là một vết nhơ trong lịch sử Việt Nam mà chính các vị lãnh đạo hôm nay cũng tránh nhắc tới. Hơn thế nữa chẳng còn những bùa phép, lý luận nào, dù ông Mác, ông Xít, ông Mao có sống lại cũng không thể nào bào chữa cho những tội ác, những sai lầm ở hàng loạt các nước có Đảng Cộng Sản lãnh đạo! Đã thế, thời cơ, vận nước lại càng ngày càng không thuận lợi; Ở phía Bắc, ông bạn Đặng Tiểu Bình đã xua quân “dạy cho lãnh đạo V.N một bài học”. Phía Tây nam, đồng chí Cămbốt đỏ Polpot, được các đồng chí Đặng, Căuceacu động viên, đã đánh thẳng vào “cái đuôi của Liên Xô” (vì anh Ba đã hết...ba phải mà ngã theo Liên Xô rõ ràng!) Chính trị loại sơ cấp như tôi, lúc này cũng còn nhận định được tình hình để kiếm đường sinh sống, hưởng hồ máu ông chính trị cơ hội, mấy anh không đội chung trời với cộng sản ở cả hai miền làm gì chẳng tìm cách “vùng lên” trong mọi lãnh vực?, Hèn kém nhất thì “kê mẹ sự đời”, tích cực hơn thì tìm đường giã từ cộng sản bằng cách chuồn ra nước ngoài.. Chính trong thời gian này mà trong giới văn nghệ sỹ cách mạng ở miền Bắc cũng adieu Tổ Quốc nhiều nhất bằng ngã Hải Phòng-Quảng Ninh-Hong-Kong rồi qua Canada, Mỹ, Pháp..! Còn lại thì mạnh ai nấy sống, nấy viết, và “wait and see”.! Vâng! Tất cả đã có câu trả lời vào những ngày tôi đang viết những trang cuối của cuốn hồi ký này, những ngày “tiền Đổi Mới”, những ngày mà vận mệnh của dân tộc tôi sẽ cùng nền văn nghệ tả pí lù này sẽ đi đâu, về đâu, dưới bàn tay chèo lái tài tình của các ông cộng sản chóp bu yêu nghề hoạn lợn, mổ bò hơn nghề kiến trúc xây dựng! Đó là những ngày chính những ông trùm cộng sản, những đồng chí đáng kính, đáng noi gương ở bên đất tổ của cái tà giáo sống dai như đĩa nhờ lưỡi lê, họng súng và nhà tù bên trời Tây kia đã biết, cùng nhân dân, lần lượt hè nhau kéo đổ và đập nát mọi thần tượng Mác-Lênin xuống, đái ỉa vào chúng và chôn vùi chúng trong bãi rác lịch sử. Chẳng cần một tên Đế quốc nào mang quân tới, chẳng đổ một giọt máu nào, (trừ vợ chồng tên cộng sản bạo chúa Xê-xét-cu ở bên nước Lỗ), tất cả cái “trường thành cộng sản”, theo nhau đổ sụp cùng với “bức tường ô

nhục” Bá Linh! Nhân dân ở ngay những hang ổ tà giáo cộng sản đã cùng nhau đứng lên đòi quyền được sống, được làm việc, được mở miệng..như ở mọi nước văn minh trên thế giới. Trong cái biến cố chính trị lớn nhất lịch sử loài người này, có một nhân vật mà tôi đặc biệt quan tâm và hết sức cảm phục, một nhà văn nghệ chống cộng đến cùng, dù bị cầm tù vẫn không ngừng dùng ngòi bút để truyền niềm tin đến cho mọi người là :”Chủ nghĩa cộng sản đang giãy chết!” Đó là Vaclav Havel, nhà viết kịch nổi tiếng ở Tiệp Khắc. Và quả là niềm tin vào ông của tôi không nhầm. Trong khi ở mọi nước, sau khi mai táng cái xác thối của chủ nghĩa cộng sản, đất nước đều bị rơi vào những cơn khủng hoảng chính trị kéo dài thì, từ nhà tù ra, ông đã “phải” nhận một nhiệm vụ bất đắc dĩ : Tổng thống nước Tiệp Khắc, điều mà ông không muốn nhưng vì được lòng tin yêu và tín nhiệm gần như tuyệt đối của những nhà chính trị mọi màu sắc và của nhân dân, ông đã phải hy sinh nghề cầm bút, đảm nhiệm nó suốt hai nhiệm kỳ! Nghe nói thành tích lớn nhất của ông là giải quyết êm thấm chuyện tá ch rời hai nước Tchèque và Slovakia mà không rơi vào cái thảm cảnh nội da sáo thịt như ở Nam Tư, Liên bang Nga bằng con đường lý luận của...con tim ! Hai dân tộc này tách ra khỏi nhau về mặt cơ cấu nhà nước nhưng về thể chế chính trị thì tách hay không tách vẫn chẳng có gì kình chống nhau, hầm hè nhau bao giờ.

Nhưng đáng buồn thay cho dân tộc Việt Nam mà hình đất nước lại bị “thất đuôi chuột” mà ông bạn Trần quốc Vượng nhà sử” học (giả) kiêm nhà tử vi-tướng số (thật) đã vài lần viết công khai hoặc nói nửa đùa nửa thật là:”Còn lâu! còn lâu lắm mới mở mày mở mặt được”. Lý do theo ông là :1 -Dân mình nghèo quá, khổ quá, chết chóc tang thương nhiều quá và đặc biệt ít học quá nên dễ bị “ăn bánh vẽ” quá, làm sao dám làm được cái chuyện thần kỳ :biến cuộc mit-tinh chào mừng quốc khánh cộng sản thành ngày lật đổ cả một thể chế cai trị bằng súng đạn và nhà tù như ở bên Đức, bên Albanie?...

2-Không có một đội ngũ “élitisme” mà chỉ có những dăm ba tay “ê-li-tit” chẳng ai chịu ai! Ai cũng cho mình là number one cả!

Nhưng với tôi, tôi xin thêm một điều này: Chẳng có gì có thể thay đổi về chính trị ở cái đất nước này nếu cái ĐÊ NGĂN SÓNG KHỔNG LỒ phía Bắc, cái nước Trung Hoa vĩ đại, với những tên Tần Thủy Hoàng hiện đại không sụp đổ.

Và thực tế đã trả lời: Chẳng có biểu tình.! Chẳng có đả đảo.! Chẳng có một ông Eltsine nào, càng không thể có một ông V.Havel nào đứng ra kêu gọi dân chúng xuống đường trong cái dịp ngàn năm có một đó! Mãi sau này mới xuất

hiện một vài Eltsine Việt Nam như Trần Độ ,như Đặng Quốc Bảo,Trần Xuân Bách thì..chưa có cái xe tăng nào để leo lên hô hào quay nòng súng về Nhà Trắng (Duma Nga)đã bị cái “Đảng cộng sản đổi mới” bịt miệng ngay lập tức!

Vâng!chính cái Hèn của dân tộc tôi và cái quỷ quyết,xảo trá của bọn đầu não lãnh đạo với cái “mê cung” Đổi Mới có tên “Kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa”(!?)đã đưa cả dân tộc Việt Nam tiếp tục phải sống dưới quyền cai trị độc tài vô học mãi cho tới những ngày sắp bước sang thế kỷ XXI này.

VĂN NGHỆ THỜI ĐỔI MỚI

Cùng với sự mở cửa toang toàng cho một nền kinh tế thị trường mạnh ai người ấy làm... giàu,dưới sự chỉ đạo của mấy tay cầm quyền cơ hội mà mục tiêu cao nhất là kiếm chác,Văn nghệ dưới sự lãnh đạo của Đảng cũng được ăn một lô những bánh vẽ mị dân.Lần đầu tiên,Tổng bí thư N.V.Linh công nhận : “lâu nay các anh quả là có bị..Trói!” Và Nghị quyết trung Ương V đã “Cởi Trói” cho các anh.Cứ mạnh dạn lên mà viết!Không nên uốn cong ngòi bút!”Nghe xướng cái lỗ tai chưa?Thế là giữa cái lộn tung phèo bát nháo,lấn lộn dờ, hay,người ta tha hồ mà tự do kiếm tiền,làm giàu bằng văn nghệ, nếu có điều kiện...Chẳng ai phê bình được ai nếu không sẽ bị chụp cho cái mũ “bảo thủ”, “chống Đổi Mới”, “tư duy lạc hậu”!Riêng về âm nhạc thì mất tăm những cái tên lừng lẫy một thời. với âm nhạc “la ghe”,âm nhạc ngợi ca,âm nhạc hô khẩu hiệu.”Cửa sừng làm ghé” để anh anh,em em,..hôn hôn,hít hít thì ..cũng có ông làm thử nhưng nó “bốc mùi”giả tạo,gượng gạo không ai chịu nổi.Lý do:Các ông đã quá “méo mó cộng sản”(déformation communiste)trong tư duy,quá khô khan trong tâm hồn và nói cho ngay,không có khả năng làm cái trò dédoublement trong Tình Yêu nên dùng nó như một thứ bột ngọt để rắc vào tình cảm của “anh lính biên cương về thăm nhà”, “cô công nhân vừa tan ca”,hay anh chị thanh niên xung phong đang “con kênh ta đào có anh và có em”mà thôi!Vì vậy,bài của mấy anh Xuân Hồng,Phạm Tuyên.. “chuyển hướng

sáng tác” chẳng được ai tiếp nhận! Thay vào đó là một lớp gọi là “nhạc sỹ trẻ” ăn khách với những câu hát chấp vá của đủ thứ bài hát Mỹ, Hoa, Hàn, Thái...tha hồ làm mưa làm gió trên thị trường để rồi cũng bị quần chúng vứt vào sọt rác! Riêng nhà xuất bản Đồng Nai, mỗi tháng cho ra đều đều một tập nhạc có tên “99 bài tình ca trong tháng” của những tác giả chưa ai nghe tên bao giờ! Và điều gì phải xảy ra đã xảy ra: “Nhạc hải ngoại”, “Nhạc tiền chiến”, một thời bị coi như...thuốc độc, nhạc của những tác giả “có vấn đề”, nhạc của các tác giả đã bỏ nước ra đi như Cung Tiến, Trần Quang Nam, Ngô Thùy Miên, Văn Cao, Đoàn Chuẩn, Lê Hựu Hà, Dương Thiệu Tước, Nguyễn Ánh.9... đều “tự nhiên như không khí” trở lại với người nghe. Tuy nhiên, những bài hát “nã tình”, những dàn nhạc mang toàn tên tiếng Anh, biểu diễn thì bắt chước các king rock, pop từ cách gào thét, nhẩy nhót, đến phục sức tóc, tai một cách tởm lợm (vì còn lâu mới bén gót họ) vẫn cứ tha hồ tung hoành! Các live show, các gala unplugged, được các nhà văn hóa phường, văn hóa quận cấp phép thi nhau nở rộ và không ít đã chiếm được cảm tình của lớp trẻ tuổi teen đang quá ngán với các thứ căng cứng mà “cách mạng” đã nhồi nhét cho họ bằng âm nhạc! Không thiếu những bài hát này bài hát nọ đã bị khai tử từ những năm 50-60 bởi chính công chúng Sài Gòn trước 75, những ca sỹ “xén” này, ca sỹ “quá đát” kia cũng nhân cái dịp “cởi trói” này mà “tái xuất giang hồ” thoải mái! Miễn là không ai hát, ai viết “đả đảo cộng sản” là đều “passed” hết! Việc loạn ca sỹ, nhạc sỹ này lại được khuyến khích bởi những Nhà Xuất Bản, những Trung tâm băng-dĩa của Nhà nước (vì hái ra tiền) nên như những làn sóng đìem chết tất cả những ai ngăn cản nó. Chẳng thế mà trên báo Tuổi Trẻ của Đoàn Thanh Niên Cộng Sản Sài Gòn, người ta đã công khai đòi đổi mới nội dung giảng dạy âm nhạc ở Nhạc viện với lý do: Sài Gòn là “thủ đô của nhạc nhẹ Đông Nam Á”, không cần các thứ nhạc bác học ở cái đất này! Nói cho ngay thì: Khi nghệ thuật đã tách rời khỏi chính trị nhưng lại được lại được “định hướng” bởi...đồng tiền và sự ngu dốt thì...cái thượng tầng kiến trúc của xã hội đã đi vào con đường cực kỳ thoái hoá. Đã thế, sách lược “mị dân” bản thủ bằng cách khuyến khích những sản phẩm văn hoá rẻ tiền lại được che đậy bằng một cái khẩu hiệu “quần chúng yêu cầu” luôn làm cho những người nhẹ dạ tưởng là các ông lãnh đạo cũng “tâm lý”, cũng “thoáng”, cũng sát với quần chúng lắm! Còn mấy chú trực tiếp ở Hội, hè, sở, quận, phường, xã.. cũng tát nước theo mưa mà “bung ra” đủ thứ rác rưởi báo hiệu một cuộc xuống giọng thâm về đạo đức của xã hội. Nhạc hội, vũ trường, karaokê ôm, “tụ điểm”(?) đủ kiểu

mọc ra như nấm ...Chỉ cần có một chữ ký của “anh văn hoá” Quận, văn hoá phường là... “xong ngay”. Chẳng thế mà khối anh, chỉ làm “văn nghệ kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa” có mấy năm mà đã xây được nhà lầu, sắm được xe hơi còn hát gì, diễn gì thì bất cần biết! Cuộc chiến “ai thắng ai”, chỉ tính giữa âm nhạc phổ thông (Pop-chữ của Đài B.B.C) và âm nhạc có học hành tử tế coi như ..kết thúc đối với tôi! Tôi xin giơ tay hàng và xin cầu Trời sớm có phép lạ nào đưa con cháu tôi vào một thế giới văn chương nghệ thuật đích thực để trí thức chúng được nâng cao, để tâm hồn chúng được rộng mở tới những tầm cao văn hóa của loài người... Người ta mả mai công khai những nghệ sỹ nhân dân, ưu tú nay phải đi... bán cháo lòng, đi rửa bát ở khách sạn là ...đáng đời một kiếp làm nghệ sỹ “vô tài nhưng có tướng” được Đảng “bơm” lên cao thì nay phải ngã đầu là lẽ đương nhiên thôi! Bản thân tôi, cũng được vài tờ báo của Đoàn Thanh niên cộng sản (giả hiệu) thành phố Saigòn xếp vào một lũ nhạc “sỹ già nua, bảo thủ, lạc hậu”, thậm chí còn bị chất vấn về những bài tôi viết (dựa trên các tài liệu rất “up to date” vừa nhận được từ Pháp, Mỹ... gửi về) lên án sự quậy phá của các nhóm Pop, Rock, Rap épigone, copieur, disciple, iconoclaste.. của chính các ông trùm loại nhạc này đã viết thành sách, hoặc phát biểu trên báo chí phương Tây ,là “đáng nghi ngờ”, là tôi “phịa”!..(thời ấy chưa có internet)...Tôi cũng chẳng buồn cãi lại, chẳng buồn đưa đến tòa soạn hai tờ “Tuổi Trẻ” và “Thanh Niên” những tài liệu, sách báo mà tôi còn giữ trong tay để minh chứng cho mình “nói có sách mách có chứng” nữa., Tôi đã quá chán, đã quá buồn nôn với các giọng lưỡi luôn đổi hướng, xoay chiều đến trắng trợn, không biết xấu hổ là gì .Tôi lại nghĩ đến câu nói của Bộ Trưởng Văn Hóa Pháp Jack Lang: “Trong lãnh vực văn hóa, không thể nhốt chung con cáo Mỹ và con gà trống Gaulois một chuồng được...” mà buồn cho cái nền văn hóa “kinh tế!” thị trường định hướng X.H.C.N của nước tôi... Con cáo đang ăn thịt dần hết đàn gà rồi, (chưa kể đàn gà do đói quá cũng đôi khi... ăn thịt lẫn nhau) mà người “chủ chuồng”, dù muốn đóng cửa lại cũng không còn kịp, không còn khả năng, và cả không muốn nữa! Trong bối cảnh kinh tế, chính trị và văn hoá xã hội như thế, với cương vị làm “lính xung kích” không xong, làm “kỹ sư tâm hồn” thì... hết thời và nhất là làm một “văn nghệ sỹ” thì... hết lửa trong tim, hết niềm tin trong tâm hồn, đảo lộn hoàn toàn trong nhận thức và ê chề, khốn khổ trong cuộc sống đời thường tôi thấy... rút lui là thượng sách! Cuộc chiến giữa nền “văn nghệ vô sản hiện thực xã hội chủ nghĩa” với một nền văn nghệ đích thực vì cái Chân, cái Thiện, cái Mỹ đã không xảy ra! Té ra người ta đã tung tất

cả chúng tôi vào một bãi “chiến trường mới” đầy những xác chết thối rữa, nhầy nhựa, tù mù, đầy những cặn bã, những bãi nôn mửa của một thời hippy văn hóa” sau đại chiến thứ II, ở châu Âu! Hết cái trò văn nghệ vì Đảng vì Dân rồi, tấn công vào cái gì đây? Xây dựng, sáng tạ o cái gì đây? Nhảy vào cái chiến trường bát nháo này để chiến đấu khác nào xông vào trận địa không có người mà toàn ma quỷ? Cùng ma quỷ giành giật một chỗ đứng, một miếng xương, mẩu bánh để biến thành ma quỷ luôn thì không có gan mà cũng chẳng cần tì tàng hình, lột xác. Thôi thì..36 chước chỉ còn chước rút lui và lại...wait and see. Chờ ngày đất nước này “đâu vào đó”, hết bóng những tên phù thủy cộng sản và bè lũ âm binh của chúng, trật tự văn hoá, đạo đức xã hội sẽ được những người có đức có tài ra tái thiết lại tất cả, nhất là xây dựng lại tâm hồn con người, từ chỗ bị u mê lú lẫn bởi cái nền văn nghệ tuyên truyền cho Đảng đến chỗ xuống cấp, sa đoạ bởi những thứ văn nghệ “ăn cắp”, bắt chước, khuyến khích hưởng thụ, ăn chơi, yêu đương nhăng nhít...Tai hoạ do “cởi trói” đã biến “văn nghệ bị trói” trở thành “văn nghệ điên khùng”! Đó là tóm lược tình hình văn nghệ noi chung và âm nhạc nói riêng những năm cuối của thập kỷ 80, thời gian mà Giá Trị Đích Thực trong mọi mặt đều bị lộn tùng phèo! Tôi còn biết làm gì đây?

Như một kẻ thua trận thảm bại, dù có nhiều người cầu mong tôi ở lại để thỉnh thoảng làm “speaker không tiền khoáng hậu” cho họ, tôi đưa đơn xin về vườn! Đơn được các nhà lãnh đạo Hội Văn Nghệ lúc ấy chấp nhận ngay lập tức.. Cuộc “phiêu lưu văn nghệ” kéo dài này, xét cho cùng chính tại tôi: Đã chọn con đường sai lầm. Tôi đã chọn cái “nghịch” đáng lẽ phải lấy cái “tâm” làm gốc hơn ai hết thì lại phải lấy cái đầu, lấy cái..dạ dày và cái “chỗ đứng dưới mặt trời” làm mục đích và phương tiện để tồn tại. Mọi cửa quạ y để “sống”, để làm “văn nghệ bằng tim” đều là công cốc và chuốc thêm sầu muộn cho mình và gây khó chịu cho người đương thời mà thôi! Cả cuộc đời “hèn sỹ” của mình đã quá rõ! Vậy thì hèn một lần cuối cũng chẳng mất mát thêm cái gì. Tôi quyết tâm: Giã từ vũ khí! Tránh xa mọi cuộc bon chen trên thị trường văn hoá với niềm tin vững chắc là: Tôi sẽ có những ngày êm ả trong tâm hồn khi rút bỏ được cái nợ văn nghệ để trở thành một ông già bình thường, không còn ham hố bất cứ cái gì, nằm chờ cái chết sẽ đưa tôi đi trong lãng quên, trong im lặng.. Y như con sói của Vigny : “gémir, crier, pleurer est également lâche” mà tôi đã bị ám ảnh và luôn “vận” vào số phận mình trong tương lai, ngay từ thuở thiếu thời. Thế nhưng tôi...

KHÔNG THỂ CHẾT...TRONG IM LẶNG

Tập hồi ký này, tôi đã bắt đầu và mong sớm kết thúc nó trong vòng 10 năm trở lại! Ai ngờ cái hy vọng cuối cùng đó của tôi cũng không trở thành hiện thực. Tưởng rằng ở tuổi 60, về hưu, thoát được mọi thứ sinh hoạt, tiếp xúc với mọi sự sấm soi của mọi tổ chức của cái Đảng khốn nạn này, tôi sẽ được thanh thoi, đóng cửa vào viết bản “Thú tội của bản thân mình” với lịch sử. Nào ngờ, cái “hèn” nó vẫn cứ những nhằng, đeo đuổi tôi, kéo chân tôi lại... đến nỗi, lắm lúc tưởng như đành bỏ dở... Tới khi tôi tiếp tục cầm bút viết những dòng sắp tới đây, tính ra là vừa vặn... 13 năm! (2003) ! 13 năm sống sót qua bao nhiêu vật đổi sao dời của cuộc sống khốn nạn mà cái Đảng gọi là cộng sản này tạo ra, đã xóa bỏ, đê bẹp, giết chết mọi ý chí muốn sống, muốn suy nghĩ và làm việc không theo cái khuôn mà bọn chúng nhào nặn bằng cả thiên la địa võng, những chủ trương chính sách ác độc, nham hiểm, vô luân! Tôi làm sao có thể có tự do khi bị cái chính sách “giá-lương-tiền” của Nhà Thờ-Phó Thủ Tướng Tố Hữu nó làm cho đồng lương hưu còm cõi của mình bị cướp đi 1/3, 1/4, 1/2 rồi 3/4 mỗi ngày, mỗi tháng, mỗi năm. Cây đàn piano Chợ Lớn, dàn máy Teac, chiếc P.C cà tàng, thậm chí cả những đĩa hát, sách nhạc, tất cả theo nhau về với các nhà giàu mới, những tên hãnh tiến mới, qua tay các tên “phe” mới (tôi không đủ can đảm trực tiếp giao dịch cái việc “bán văn hóa” này). Cái thiếu thốn lần này không đến nỗi như thời còn làm lính ông Hồ, thời tem, phiếu ở Hà Nội nhưng, cay đắng và nhục nhã thì gấp ngàn lần, nhất là lại sống trong một thành phố như Sài Gòn những ngày đầu “đổi mới”, những ngày mà người ta không từ một thủ đoạn nào để làm giàu theo lời kêu gọi chính thức của ông Đỗ Mười! Mọi sự tán tặn lương tâm, mọi sự hủy diệt giá trị con người, mọi sự vơ vét, cướp bóc, buôn lậu, dĩ điếm... đều bắt đầu phát triển theo cấp số nhân cũng chính từ những ngày này!... Tôi phải làm gì để có đủ hai bữa ăn, trả tiền điện, tiền nước, tiền nhà vừa vặn đồng lương hưu trí mà chính ông nhà nước chi ra rồi lại thu hồi! Khác với các ông tướng đi làm trật tự ở bến xe, các ông đại tá bơm xe, bán nước... chề chén, tôi may mắn lại được một số người đã có thời đứng cùng “phe” tôi, nay còn sót lại (cuối những năm 80) đã động viên tôi tiếp tục “cống hiến”, tiếp tục “đấu tranh”! Tôi như con hổ đã gãy nanh, gãy vuốt, làm sao có thể cất lên một tiếng gầm, nhất là hổ nay đã già và bị nhốt trong chuồng. Tuy nhiên nhìn thấy cảnh gia đình, bạn bè “đồng ngu” như tôi, nghe thấy một vị bác sỹ già về hưu

,bạn tôi nói “Nhìn thấy bát phở mà thèm”,tôi bỗng tỉnh ngộ ;Quyết không thể tiếp tục đi theo con đường của các ông bạn về hưu khốn khổ nói trên được.Phải sống!Tôi phải sống vì có sống mới có thể làm nhân chứng cho cái thời đại ..đều cái nhất trong lịch sử nước tôi ,chẳng tư bản,chẳng cộng sản,chẳng ra ngô,ra khoai,chẳng phải,chẳng trái,chẳng luân,chẳng lý,chẳng luật,chẳng pháp thậm chí chẳng cha mẹ,anh em,họ hàng,làng xóm gì cả!Tất cả đều là TIỀN,TIỀN và...TIỀN,mặc dầu là cái đồng tiền in thoải mái,phát tự do,xài thoải mái ,xuống giá từng ngày nhưng, một con người bình thường như tôi không thể không có nó.Vậy là,mặc dù hổ đã “quá đất”, “hổ” vẫn đành bắt buộc tiếp tục chạy quanh để làm vai trò “xiếc hổ”, chẳng còn mấy đất khách: Tôi đã nhận làm... báo!? Ba năm làm báo ăn(thêm) lương hợp đồng và hàng tuần được “đứng” hẳn một trang chuyên mục “Chuyện lạ văn hoá nghệ thuật thế giới”,tôi đã nhờ ngài bút không cần bẻ cong mà tiếp tục lai rai viết nốt những trang hồi ký bị bỏ dở với một tầm nhìn mới,với những phương tiện mới trong những điều kiện mới và tình hình xã hội có nhiều biến chuyển mới.Được sự ủng hộ củaVũ Tuất Việt,nguyên Phó Ban Tuyên huấn,người đã có cùng quan điểm với tôi trong nhiều vấn đề,nay đã vươn lên chức Tổng biên tập tờ“Sài Gòn Giải Phóng” kiêm Đại biểu Quốc Hội , tôi lại nuôi dần hy vọng: sẽ đánh động được lương tâm của một số người như Tuất Việt vàtrên T.V,những người mà tôi tin rằng họ có những suy nghĩ đúng,thậm chí sáng suốt hơn tôi nhưng,họ chưa muốn “đúng sớm” và chết vì cái... đúng quá sớm !Họ đang tích lũy “nội lực” để có thể làm được “cái gì đó” to tát hơn là những bài báo công kích những cái râu ria của văn hóa thị trường như tôi.Và quả thế,từ một tướng Trần Độ, trong khi làm Trưởng Ban Tuyên Huấn Trung Ương còn đi rao giảng cái hay cái đẹp của một tên Đế chết tiệt nào đó ở Thanh Hóa nghe lời Đảng tập hợp nông dân đi thành lập hợp tác xã cao cấp theo biên chế đại đội,tiểu đoàn..cho đến lúc Trần Độ trở thành... kẻ thù một mất một còn của cả bộ máy lãnh đạo của cái Đảng vô học,gian manh và tàn bạo nhất thế giới này,anh đã phải tự dày vò mình,phải đấu tranh vất vả gấp 1000 lần người khác mới có được cái quyết định cuối cùng :Đứng về phía nhân dân, lên án những kẻ đã bao năm cùng anh ngồi ở những cương vị lãnh đạo cao nhất của quân đội,của cái Đảng tội lỗi này.Chính Trần Độ,người đồng ngũ,đồng hương (Tiền Hải-Thái Bình)trên cương vị Trưởng ban văn hóa tư tưởng là đồng chí ,đồng ngũ và “đồng...ngu” của tôi, khi lần cuối vào Sài Gòn gặp anh em văn nghệ tại 81 Trần quốc Thảo đã cho tôi biết ông Nguyễn văn Linh đã “bỏ anh chạy lấy người” rồi!Nghị quyết về văn hóa văn nghệ do

anh thảo ra có lẽ sẽ không được thông qua và anh chắc chắn sẽ..lãnh đủ về cái trò “cởi trói cho văn nghệ sỹ” này !Chao ôi!Thế là mọi âm mưu dở trò “xiếc hổ” của tôi nhân thời cơ “đổi mới”, “tự cởi trói”, một lần nữa lại bị chặn đứng.Tuy nhiên,được Tuất Việt góp ý,tôi sẽ khoan vùng vào việc không ai có thể bắt lỗi,có thể phê phán mình được bằng cách lượm lặt mọi cái tiêu cực trong sinh hoạt văn hóa văn nghệ của “phe địch”do chính báo chí “phe địch”đăng tải ,kèm theo một vài câu bình luận ngắn gọn.Thế là tôi nghiêm nhiên được thả cửa “mang gương Tây cho Ta soi”!Kệ cho anh nào có tật giật mình! Tôi tránh hẳn những gì dính dáng tới nền văn hoá đang hiện hành trong nước với chủ tâm: không động đến bất cứ cái gì ,dù hay ,dù dở đang diễn ra quanh tôi. Tôi vùi đầu vào các đồng tài liệu nước ngoài mới nhất để đưa lên báo đều đặn hàng tuần...mọi chuyện mất dạy,vô văn hóa,ăn cắp ,ma túy,giết người,tình,tù,tự tử... cứ y như chuyện chỉ có xảy ra ở các nước “tư bản giãy chết” thôi!Còn ở ta, “dưới sự lãnh đạo sáng suốt của Đảng”, có hay không thì ,tôi..không biết! Bài nào cũng có ảnh photocopy hoặc cắt hẳn từ các tờ Paris Match,News Week,Le Figaro... (mà tôi mua thường xuyên ở ngay trước cửa khách sạn Rex,đường Nguyễn Huệ),có đề rõ nguồn gốc xuất xứ và có lưu giữ để làm bằng khi cần thiết. Dưới những bút danh Kính Viễn Vọng, Hải Anh T.H.LA.... Tôi đã có trên 500 bài báo thông tin những “chuyện lạ” của đời sống văn nghệ, của những siêu sao , những nghệ sỹ triệu triệu phú mà.. thực sự, theo tôi, chẳng có gì để nhiều tờ báo trong nước phải tung hô vạn tuế, phải tâng bốc, và nhất là phải bắt chước, phải “cóp-pi”đến trơ tráo đến thế!. Sự thật về cái chết của một Jim Morrison, một Kurt Cobain, một Freddy Mercury... về một giải thưởng ,ngay cả Nobel đến Goncourt , cả từ Oscar đến Cannes với mọi mặt trái của nó đã được báo chí nước ngoài vạch trần tôi đều cố gắng cập nhật mong cảnh tỉnh các nhà văn nghệ trong nước đang rơi vào những vết xe đổ của nước ngoài mà không biết.. Tôi photocopier lại tất cả những lời lẽ quá hay, quá đúng của những nhân vật mà cả thế giới phải kính nể như A.Malraux, Jack Lang, Jean d’Omerson,Jean Cau.,Jacques Juilliard... trên các tờ báo ngoại – ngữ để làm bằng (vì không có ít người cho là chính tôi nhân danh họ mà buông ra những câu “lên mặt dạy đời”).Tôi đóng vai một anh cảnh sát giao thông,cứ đứng trước một giao lộ mà cất lên những tiếng còi khi dài,khi ngắn nhưng không can thiệp vào bất cứ phương tiện giao thông nào dù có đi sai đi đúng luật lệ cũng..thây kệ!Càng đi sai đường chúng mày càng..chóng chết!

Cứ như thế ,dựa vào báo chí nước ngoài,tôi chế biến thành những bài báo của riêng mình để vạch trần những gì mà các ông “báo bộ”(bố bạo) đang phóng lên tận trời là bên Tây,người ta đang lên án rần rần đấy!Đừng có lờ lợp nhân dân bị bưng bít thông tin mà muốn viết gì thì viết!Những thông tin “ngược chiều” của tôi đã được nhiều người có ngoại ngữ bắt chước. Và từ những năm 90 ,Thư viện văn hóa Pháp,nơi duy nhất có tương đối đầy đủ báo chí nước ngoài được cập nhật hàng tuần, trở thành nơi..kiếm sống cho khá nhiều người đến để lấy thông tin về mọi mặt rồi photocopy dịch hoặc phỏng dịch ra đăng báo kiếm tiền! (Lúc này làm gì đã có Internet) Họ đã làm ăn khá khá dễ dàng hơn tôi vì họ chỉ việc lấy toàn bộ một bài báo nào đó về chính trị,về xã hội,về khoa học kỹ thuật và dịch nó nguyên si. Thế là xong.Còn tôi,phải đọc cả chục tờ mới có được cái mà tôi được giao nhiệm vụ viết. Cho nên,có nhiều nhà “dịch báo” chẳng phải..nói láo cũng..ăn tiền ,cũng có xe Đờ Rim (Dreams=một loại xe Honda)xe Cúp..Còn tôi ,trên con đường làm báo bất đắc dĩ đó suốt 3 năm,tôi chỉ khỏi lo đến đời sống vật chất chứ không thể “giàu”được vì tôi chỉ lấy làm báo là cái cơ để được cập nhật mọi thông tin mà nhà nước không muốn cho biết .Cũng chính từ những năm làm báo này mà mọi tin tức về sự sụp đổ của toàn bộ hệ thống xã hội chủ nghĩa Đông Âu,về sự thức tỉnh của giới trí thức,của một số nhân vật lãnh đạo các Đảng cộng sản,và đặc biệt niềm tin về ngày tàn của chủ nghĩa cộng sản trong tôi được củng cố hơn bao giờ hết. .Có thể nói,tôi thêm thông tin từ thế giới bên ngoài còn hơn những người nghiên xì - ke-ma túy!Lĩnh được tiền nhuận bút là lập tức tôi đổi thành những nguồn thông tin mua ở các tờ Le Figaro,Paris Match,Times,VSD,Le nouvel obs...càng ngày càng có nhiều trên thị trường.Tôi đã dùng các khoản nhuận bút,thưởng (một lần giải nhất về báo chí của Hội Nhạc Sĩ)vừa đủ nuôi tôi,nuôi con (vợ tự túc).Còn lại là dùng “mỡ nó rán nó”nghĩa là dùng tiền viết báo để mua báo ! Té ra làm báo sướng hơn làm nhạc gấp nhiều lần! Nhất là làm báo trong cơ chế thị trường. Chẳng biết có “định hướng xã hội chủ nghĩa” ở chỗ nào chứ rõ ràng lớp trẻ ngày nay rất bố... bạo! Trong những cuộc giao ban hàng tuần mà tôi được dự, từ chú thư ký toà soạn đến các phóng viên mới tốt nghiệp đại học báo chí đều tìm mọi cơ hội để mỉa mai, nói kháy , nhạo báng chẳng từ một ai,từ chính sách xây “nhà tình thương” đến một chuyến đi của Tổng bí thư sang Tàu! Có chú tuyên bố hẳn: “chẳng có bài báo nào đã ng được lại là sự thật lấy 50%!” Thậm chí có chú đi lấy tài liệu về tuyên bố: Chẳng đại gì mà viết lên sự thật mà tôi đã có trong tay!. Q.K. một tay viết khá, có tài, bạo mồm bạo miệng

nhất thì đã nói thẳng: Chỉ khi nào Đảng không dính vào thì sự thật mới là sự thật. Còn sự thật có “xếp” “ thay mặt Đảng đòi hỏi mỗi bài phải Fax ra Hà Nội (khi xếp đi họp nhà Trắng, nhà Đỏ) để xếp duyệt trước khi lên khuôn thì...Sự thật vẫn là sự thật theo ý xếp” ! Không phải họ nói láo, nói lieù. Tôi biết vậy. Lý do: Họ đã bị quá nhiều sự thật không đúng như khi học ở trường, vả vào mặt. Nói trắng ra, họ đã mất lòng tin khi cầm cái thẻ nhà báo, đi vào mọi lĩnh vực của đời sống để viết bài. Họ biết quá rõ những vụ động trời như vụ bán chạy hàng ngàn ngôi nhà, để đặt lệnh đình chỉ bán nhà của trung ương thành “việc đã rồi”. Họ quá rõ những vụ cướp trắng trợn thu , biến nhà máy công thành nhà máy tư ở quận V, họ quá rõ Minh Phụng, Tamexco, Epcó ... vì sao mà bất khả xâm phạm. Họ đã từng ăn nhậu và nhận phong bì của những cơ sở kinh doanh, làm ăn tráo trở, nhận được những số tiền khổng lồ nhờ “xin quảng cáo” và viết bài quảng cáo cho những “điển hình” mà họ đã tiên đoán là “không bị ra toà thì cũng được cho chìm xuống” .Với tôi, họ luôn tỏ ra kính trọng một cách phải đạo. Nhưng cũng không ít người khuyên tôi là nên... nghỉ cho khoẻ! Cái thời của “xếp” sắp hết rồi! Té ra lớp trẻ hôm nay nó tinh ranh hơn tôi nhiều. Nó đánh hơi được cả ai sẽ được, ai sẽ thua trong cuộc chạy đua vào chức tổng biên tập. Thậm chí cơ cấu của nhà nước, của Bộ Chính trị, của Trung Ương lẫn Đại Hội Đảng sắp tới sẽ ra sao? Và quả là như thế. Sau Đại Hội Đảng lần thứ VIII, một lực lượng “nửa trẻ nửa già”, với những cái tên tôi chẳng nghe thấy bao giờ. (Kể cả ông tổng biên tập mới!) nhanh chóng được đặt vào những cái ghế ngồi quan trọng... Trong một buổi đang vui đầu vào đón g báo Pháp vừa tới, tôi bỗng nhận được điện của cô phụ trách hành chính: “Từ tuần sau bác không phải lên họp nữa, từ nay bác cứ gửi bà vở về toà soạn và sẽ được chọn đăng như mọi cộng tác viên bình thường! Phụ cấp hàng tháng của Bác, từ nay sẽ không có nữa!” Tôi đã chờ đợi tin này từ lâu nhưng không ngờ nó lại đến một cách đơn giản và nhanh chóng đến thế! Tôi lại nổi tự ái với tôi 5 phút: Ai bảo không biết thân, biết phận mà còn cố đấm ăn xôi, cố kiếm “miếng ăn trong sạch” làm gì. Và tôi lại kết luận: Chẳng qua là hèn nên vẫn suốt đời bị ... Hèn! Chỉ còn một cách vứt bỏ vĩnh viễn mọi vấn vương với cuộc đời chữ nghĩa, mọi sự lệ thuộc vào miếng cơm manh áo để cố mà tồn tại. thì...may ra..

Và với quyết tâm rời bỏ vĩnh viễn cái đất Sài Gòn từng ma ng đến cho tôi nhiều cái “mất” hơn là cái “được”, tôi thu xếp hành trang không quá 5 bộ quần áo, 3 thùng cạc tông sách báo, tài liệu. Tôi trở về ngôi nhà nhỏ của vợ tôi ở xóm Thanh Hải – Vĩnh Hải – Nha Trang, với hy vọng sẽ được sống những

ngày cuối đời ,hạnh phúc trong quên lãng, kể cả quên lãng bản thân mình, quên lãng đi tất cả những gì mà mình tưởng là đã đóng góp xứng đáng cho đất nước, cho dân tộc (như nhiều vị về hưu thường tuyên bố vớt vát). Tôi sẽ tranh thủ thời gian còn lại để hoàn thành nốt những “lời thú tội” vì sao tôi đã thất bại, thất bại thảm hại, trái tim đầy thương tích. Tôi sẽ tiếp tục viết tập hồi ký đang bỏ dở vì bị cuốn theo con quái thai “kinh thế!thị trường!” nhưng còn cái đuôi lòng thòng... “định hướng xã hội chủ nghĩa” đầy mâu thuẫn và rối rắm và lại ... bị nó đánh gục một lần nữa!.....

Thế nhưng.. Vừa về tới cái xóm nghèo mà tôi tưởng sẽ được sống cuộc đời “ăn sỹ” với hai bữa cơm rau, cá để viết hồi ký, tôi lại bị rơi vào một hoàn cảnh đau khổ, đắng cay tới mức chẳng còn một phút nào còn hứng khởi thậm chí còn hơi sức để ngồi vào bàn viết: .“Đổi mới” đã đánh thẳng vào những người chỉ biết mang hai bàn tay và khối óc trần trụi ra để kiếm một cuộc sống “cơm ngày hai bữa, áo mặc hai manh”. Tôi, một anh cán bộ già về hưu ,không một đồng vốn lặn lưng, không một chỉ vàng(ăn chặn hay được đút lót), vợ tôi, một cô giáo miền núi cấp 2, phải bỏ dạy vì quá đói (đúng nghĩa đen của chữ “đói”) và sốt rét đến mức có thai là...sảy , đang sống nhờ cái kiốt sách báo bằng gỗ ở ven đường quốc lộ tưởng đủ nuôi hai mẹ con thì, cơn lốc thị trường đã.. cuốn sạch.! Để mở đường, người ta đã dẹp bỏ thẳng tay cái nồi cơm của mẹ con cô không thương sót,không một xu đền bù vì lẽ đường là của nhà nước ,đất đai là của toàn dân!. Chỉ riêng cái chuyện mở đường này đã thay đổi biết bao số phận. Một bác nông dân bỗng có nhà lầu, xe Dream. Một anh giám đốc trẻ bỗng có hàng trăm cây vàng do nắm được con đường sẽ mở nên mua đất thổ canh từ khi một m² chỉ có vài ngàn đồng (lương tối thiểu lúc này là 245 ngàn) Nhưng giàu lên đến vô kể lại chính là những tên thay mặt nhà nước lấy tiền dân đi đền bù cho dân có đất “bị giải toả”. Bao nhiêu triệu, mấy trăm cây..., đều có sự thoả thuận chia chác giữa người đi đền bù với người được đền bù.. Khổ cực vì suốt ngày đứng bán hàng bên lề đường phơi nắng, chạy mưa và luôn bị phạt, bị đuổi vì con đường xưa kia nhỏ bé nay đã được mở ra thành một con đường lớn hai chiều, nhà mặt tiền được mọc lên san sát., vợ tôi đành cầm cố với lãi suất cắt cổ để “vươn ra mặt tiền”. Tưởng rằng phen này sẽ phát lên đủ nuôi cả chồng con. Ai ngờ... Quy luật cạnh tranh đã giết chết tất cả những người làm ăn chân chỉ hạt bột. Những cửa hàng lớn vốn liếng nhiều hơn, trang hoàng đẹp hơn và những cửa hàng “treo đầu dê bán thịt chó” (hàng bán chỉ là cái cố để kinh doanh trái phép, trốn thuế) thì.. tồn tại phây phây. Tất cả những người

làm ăn tử tế thì dần dần phá sản, nhất là những người đi vay nặng lãi để làm vốn kinh doanh thì thu không đủ để trả lãi, đóng thuế, và đủ thứ “lệ phí “ vô lý đến tức cười! Tôi trở về định làm “án sỹ” định quên hết sự đời giữa cái thời điểm ác nghiệt đó! Những “cú đánh” tới tấp không hề tưởng tượng nổi đã ào ào đến với tôi, vùi dập mọi ảo tưởng còn sót lại trong tôi một lần cuối... Sau một năm trở thành một “ông ở”, nấu bếp, giặt giũ, đưa đón con đi học, giúp vợ bán hàng, trái tim tôi đã có lúc gần như hết cảm xúc. Lòng tự hào của một ông “văn nghệ sỹ cách mạng” đã mất sạch khi phải đối mặt với thực tế của nền “kinh tế ...thị trường” hỗn loạn, mạnh ai nấy sống mà báo chí phương tây phải gọi là “capitalisme sauvage”! Cuối cùng, chúng tôi đã phải đầu hàng: sang lại cửa hàng sau khi đã bán căn nhà nhỏ trong làng (nay đã thành phường, trực thuộc thành phố) để thanh toán mọi khoản nợ nần và lãi đã tích tụ trên hai năm. Bốn bàn tay trắng, chúng tôi thuê một căn nhà ở chân núi Sạn (ở thành phố biển nhưng lại nằm tít trên núi!!). Để kiếm hai bữa ăn, vợ tôi chuyển sang nghề bán bánh mì ba tê đầu đường! Nhưng để có thể “đứng đường” được cũng phải hợp pháp hoá xe bánh mì bằng một cái kệ bán mấy tờ báo làm... vì! Và thực đáng nực cười: Chính cái nghề này đã tạm ổn định được cuộc sống của 3 nhân mạng. Nó phản ánh rõ nét vô cùng sự phân hoá xã hội giàu nghèo, sự bất công trong thu nhập của một xã hội chẳng ra cái kiểu cách gì. Bán bánh mì, bán canh, bún bò,... thu nhập gấp 2,3 lần bán sách báo và gấp 6 lần lương một bác sỹ, kỹ sư mới ra trường! Vất vả và hèn kém một tí nhưng nếu cứ mỗi tháng hai vợ chồng thu nhập được hai triệu đồng (150 đô la tính theo thời giá) thì mọi sự lật vạt của cuộc đời hiện tại khỏi phải lo, trừ trường hợp ốm đau, tai nạn, chết chóc!...Và phải... Quên đi quá khứ! Càng không được nghĩ tới tương lai, vì chỉ cần người ta cấm bán bánh mì đầu đường hoặc ...không nhập bột mì nữa thì lập tức tai hoạ khôn lường sẽ đổ xuống đầu hàng loạt những gia đình sống nay, chết mai như gia đình tôi mà không ai thêm thương tiếc! Thôi thì, cứ để cho nước cuốn theo giòng và mặc cho số phận đẩy đưa tới đâu,lo đấy. Và ... không phải chờ lâu... Ngày 23 tháng 11 năm 1998 ở cái tuổi 71 khi gợn nhà, tôi đã bị ngã gãy cổ xương đùi! Tai nạn này đã bắt tôi nằm tại chỗ 12 tháng trời, trở thành một gánh nặng cho vợ con. Bó bột xong là bệnh viện trả về nhà chờ ngày bình phục như mọi ca tai nạn tương tự (vì bảo hiểm y tế không chịu trách nhiệm về các tai nạn (?)mà do bảo hiểm nhân thọ lo nhưng ...mấy ông già sắp xuống lỗ thì cái cơ quan bảo hiểm của Đảng này chẳng có đại mà ký hợp đồng!) Thế là một khoảng tiền lớn nữa lại phải chi cho cái tai nạn trời ơi này. Lấy đâu

ra? Cũng chính lúc này, lúc tôi gần như tuyệt vọng và chỉ nghĩ đến cái chết thì một nguồn an ủi lớn đã vực tôi dậy. Bạn bè từ thuở xa xưa, đồng ngũ, đồng khoá, thậm chí cả đến những người tôi rất ít giao dịch, nghe tin tôi bị “đóng đinh” tại giường trong một hoàn cảnh vô cùng gay go đã tới tận gõ cửa, gọi điện, gọi tiền đến tận nhà hỏi thăm động viên tôi, tỏ lòng tôn trọng, yêu mến, ngưỡng mộ và khuyên tôi: phải sống, sống để thấy vẫn còn nhiều lý do để mà sống. Cái xấu không thể cứ mãi mãi ngự trị được. Chân giá trị của Tô Hải đâu có bị lãng quên? Chứng cứ là chính giữa lúc bị tai nạn này, chủ tịch nước đã ký tặng ông huân chương lao động hạng nhất...và.... Chưa bao giờ tôi phải đổ nhiều nước mắt như thế. Chỉ cần một câu nói qua điện thoại, một lá thư, một “măng – đa” gửi tiền, một gói quà, là tôi đã không nén nổi xúc động mà khóc nức nở đến không nói được thêm câu gì. Có những tiếng khóc vì tủi thân trách phạt mình tại sao đến nỗi phải sống đắng cay, nghiệt ngã đến thế. Nhưng cũng có những tiếng khóc hối hận vì mình đã không đánh giá hết lòng tốt của một con người, đã nhìn đời, nhìn người quá đen bạc. Đặc biệt là khi có ai đó nhắc đến cái “mất” và cái “được” của tôi, mà theo họ cái “Được” có nhiều người nằm mơ cũng chẳng thấy. Đó là cái được hiển nhiên, trước mắt, được bạn bè đồng ngũ, đồng đội, đồng nghiệp yêu thương cho đến cuối đời. Được nhiều kẻ ghét mình như “nước đổ đi” nhưng vẫn cứ phải nuốt bỏ hòn làm ngọt đề cao mình... những khi có lợi cho họ! Được gia đình vợ đẹp, con khôn, không bị những bi kịch “cấu xé nội bộ” làm khổ đến cuối đời. Và được nhiều nhất là: Được xa lánh mọi sự cạnh tranh, tị hiềm, được vứt bỏ mọi bó buộc về sinh hoạt, về tổ chức, về trách nhiệm... để được ngồi viết cả mấy trăm trang hồi ký, xám hối về những gì mình đã phải sống hèn suốt 70 năm “đầu thai nhầm thế kỷ”...

Và ,thương vợ,thương con,biết ơn bạn bè,tôi chống đôi nạng gỗ lết tới bàn tiếp tục viết...

Tuy nhiên, đọc lại những gì tôi đã viết dở dang cách đây hai năm, tôi bỗng thấy: Tôi vẫn còn quá hèn trong khi viết! Hèn vì chưa dám nói hết những gì tôi đã và đang ấp ủ trong lòng . Tôi vẫn còn e ngại khi phải nói lên những sự việc, những tên tuổi, những sai lầm chết người mà thủ phạm lại chính là những kẻ một thời tôi đã tôn thờ, nhắm mắt đi theo. Tôi cũng còn sợ! Sợ vì lo cho bản thân, nếu bản thảo chẳng may bị lọt vào tay một kẻ cơ hội nào đó. Sợ vì không muốn vợ con phải “gặp nạn” vì chồng, sợ vì ngợp trước những đòn đánh phủ đầu đối với các tên tuổi như Hà sĩ Phu,Dương thu Hương,và một loạt các tên tuổi dám viết,dám nói lên những gì mà tôi cũng nghĩ như họ mà không dám viết

ra thành giấy trắng mực đen.Sợ vì sẽ “chết” bởi cái xã hội vô luật pháp: Tiêu diệt mọi tư tưởng và mọi con người không tán thành với những kẻ cầm quyền mà, đối với tôi họ.. cực kỳ phản động, nhưng họ sẽ dùng mọi thủ đoạn để kết tôi vào tội “phản động” đối với họ... Tóm lại, “Hồi ký của một thằng hèn” này thiếu hẳn một cái gì đáng đọc nếu nó không được tổng kết từ một người đã... hết hèn! Nói một cách khác: Nếu nó không luận tội, kết tội đích danh thủ phạm, không chỉ ra được nguyên nhân của mọi nguyên nhân đã biến tôi thành một kẻ hèn đến cuối đời.. thì tập hồi ký này chỉ đáng vứt xọt rác! Vì thế ,tôi lại cầm bút và viết tiếp một chương “vĩ thanh” có tiêu đề:

TÔI ĐÃ HẾT HÈN

... Vậy là tôi đã sống leo lắt cho tới hôm nay: ngày 01 tháng 06 năm 2002! Sau bao nỗi đau về tinh thần và thể xác, tôi như được tiếp thêm một nguồn sinh lực mới nhờ hai năm chống nạng vào Nam ra Bắc để “xin” được chữa bệnh “vượt tuyến” không kết quả. Cũng chính nhờ hai năm này mà tôi đã thực mục sở thị mọi thực tế xã hội mà lâu nay tôi cố trốn tránh. Tôi có dịp gặp lại các bạn bè, đồng chí, đồng ngũ cũ, các tướng về hưu, các tá bán nước chè đầu đường... Tôi đã hoà mình vào cái xã hội mà người ta đang, không chỉ chen lấn xô đẩy nhau như thời kỳ “xếp hàng cả ngày” mà là giành giật, cướp bóc, thậm chí tiêu diệt nhau để “làm giàu”.Đi đâu cũng gặp những “ông chủ mới”,những nhà cộng sản mới,những tướng (cướp)mới,những tên cộng sản cầm quyền mới ,từ xã đến T.Ư đang tranh thủ cướp đất, xây nhà,tích lũy vàng bạc châu báu, đô-la cho ba đời con cháu. Một số có cả những tài khoản nhiều triệu đô -la ở nước ngoài. Một số tên trắng trợn hơn,cho con cháu ngang nhiên làm chủ cả hàng loạt khách sạn, công ty,trung tâm vui chơi giải trí..... Nhưng tới giữa năm 2002, người ta mới đưa ra ánh sáng được có hai Trung Ương uỷ viên có dính líu tới một vụ Maphia loại tép riu (Năm Cam).Còn lại là cả một hệ thống từ trên xuống dưới đang ngang nhiên cướp tất cả những gì có thể cướp được, trước khi “chủ nghĩa tư bản đích thực” thay thế cái “chủ nghĩa tư bản hoang dã”. Các “ông tư bản đỏ”, hôm nay, sẽ chẳng còn lý do gì mà lên giọng “cao đạo vô sản” với tài sản trong tay cả tỷ tỷ đồng V.N và triệu triệu đô la US nữa! Báo chí những năm 2001 ,dù đã bị Đảng cấm “lộ bí mật quốc ra”nhưng cũng dựa

vào kế hoạch của các cuộc chó mèo tranh ăn mà tung ra nhiều tin giật gân “chết cha các cụ” để tăng số lượng phát hành, kiếm thêm tiền. Một số “cây bút nghiệp dư” nhưng “có uy tín” từng là..tổ sư ,là bố mấy ông lãnh đạo đương thời,nay về hưu chẳng chịu ngồi mát ăn bát vàng ,trước sự kiểm soát quá đà (hơn mình nhiều quá!) cũng “mạnh dạn” vạch ra những sự thật do cơ chế (?), “nguyên nhân của mọi nguyên nhân” dẫn đến tình trạng vô luật pháp, chẳng ai chịu ai, trên bảo dưới không nghe. Cứ làm như Đảng của chúng tôi bị cái “cơ chế” nó làm hư hỏng đảng viên chứ bản chất của Đảng là trong sáng tuyệt vời, vì dân vì nước hết mực! Nhưng khi hỏi đến :ai đẻ ra cái cơ chế này thì “con cháu các cụ” đều đổ ngay lên đầu các cụ...bằng cách thay đổi cơ quan này,đặt tên mới cho cơ quan cũ,hoán đổi vị trí mấy phù thủy,âm binh,giải tán uỷ ban này,thành lập tổng cục kia... Cứ như là để sửa chữa một cái nhà dột nát sắp đổ sụp bằng cách.. không đồ đạc phòng này đặt sang phòng khác ,bịt lại nhiều “cửa nhỏ” ,thay thế bằng “một cửa to”(gọi là “cải cách hành chính”)Cứ như là “cơ chế” đang được chấn chỉnh ,ngôi nhà đã thôi dột nát đến nơi rồi! Riêng người dân thì chẳng còn đến một tí ti gì lòng tin vào bất cứ một trò ma giáo nào mà chính phủ gán, chính phủ xa đưa ra nữa. Họ nhìn vào ngay ngôi nhà to tướng của ông chủ tịch xã, phường, của chú công an khu vực, bà thẩm phán, ông chánh án, bác hải quan, chị quản lý thị trường, kể cả các vị “đại biểu của dân” ở các cơ quan lập pháp “vừa đá bóng vừa thổi còi” mà kết luận: “Tất cả đều nói dối!” Ăn cắp, hối lộ, bao che, ô dù cho nhau để tổng giám đốc ngân hàng lấy tiền của ngân hàng, giám đốc xuất nhập khẩu thì móc ngoặc với các quan đầu tỉnh...đi buôn lậu; giám đốc công an thì bảo kê cho các băng nhóm maph ia,sòng bạc, ổ điểm... Những vụ đổ bể này do bị người dân chửi bới nhiều nên báo chí phải lao vào cuộc, phanh phui những bộ mặt quá lộ liễu mà không sợ bị “đóng cửa, đình bản”. Luật pháp cũng đành phải đập nhẹ một phần nổi của các tảng băng chìm đang sắp sửa làm sụp đổ cả một hệ thống những con tàu Titanic là cái chính quyền vô sản giả hiệu! Ngay lúc này thôi, khi tôi đang viết tới những dòng này, tiếng phát thanh viên vừa đưa tin: “tệ nạn ma tuý, dù đã được...nhưng diễn biến khá... phức tạp (?) tăng đến gấp hai, ba lần!” (ngày 8/06/2002) còn hôm qua, báo Pháp luật –TP. HCM đưa tin: hai ông Trần Mai Hạnh, tổng giám đốc đài phát thanh tiếng nói VN, phó ban “văn hoá tư tưởng”, phó chủ tịch Hội Nhà báo(láo),và ...“Cút” Quốc Huy,thứ trưởng Bộ Công An đã được chọn để bị bắt!Cả hai đều trung ương uỷ viên nên cái Bô(không dấu nặng)chính trị của chúng chọn mãi mới tìm ra hai tên t hay mặt

nhận tội với lời hứa hẹn sẽ sớm ân xá và bảo đảm tài sản được vẹn toàn là cái chắc!Quả nhiên chỉ có một năm sau,chính tôi đã nhìn thấy tên T.M.H trong một nhà hàng sang trọng nhân dịp đi họp Đại Hội Nhạc Sĩ tại Hà Nội,mặc dầu toà án của Đảng có tuyên phạt 3,4 năm tù giam gì đấy!. Chuyện ở tù,thậm chí bị xử tử mà nhân dân vẫn gặp đi ăn nhậu nhảy đầm,lên xe xuống ngựa,em út theo sau cả đàn không phải chỉ dành cho những bố già.Cả những tên tội phạm trực tiếp nhưng do nắm được “tây”các ông “to”cũng đều được hưởng những đặc ân này.Ngay cạnh căn hộ của tôi,có một tay “đại lưu manh”có cái tên Tàu:Triệu Bình Thiệt đã được hưởng cái đặc quyền đặc lợi này khi nó nắm trong tay hàng loạt tấm ảnh,cuộn băng video quay lén các cụ nên có lần hấn ta nói oang oang khi mấy chú công an đến “kiểm tra hành chính” là:“Không biết tao là ai à?Tao là...bố Mai Chí Thọ đây!Bất tao là cả nước Việt Nam này sẽ sụp đổ đấy!”Sau đó,hấn cũng bị ra toà,cũng bị xử tù.Nhưng tôi vẫn gặp hấn hàng ngày trong building 23 Gia Long cho tới khi hấn lên máy bay đi Hồng Kông!Luật pháp của cái nước toàn lưu manh cai trị nó như thế đấy!Cái thời một mình một tên Hồ Viết Thắng nào đó đứng ra nhận hết mọi tội lỗi về sai lầm trong cái cách ruồng đất,ngày nay diễn ra ,hàng ngày,mọi nơi,mọi lúc trắng trợn và...ngu xuẩn đến mức trẻ con lên 10 cũng biết!Ấy vậy mà chúng vẫn không ngừng bôi xấu Hồ Chủ Tịch bằng cách tuyên bố hại ông Hồ bằng khẩu hiệu “noi gương Hồ Chủ Tịch vĩ đại”!Có lẽ chúng muốn nói: “ông Hồ còn lưu manh gấp ngàn lần chúng tao.Còn lâu mới học hết được tư tưởng,đạo đức của Người”!Kể ra cái ông Hồ này cũng..tội!Tên,tuổi,ngày sinh,tháng đẻ,ngày chết,thành tích khách mệnh,trình độ học vấn,tư tưởng,gia đình,vợ,con,bồ bịch...chẳng có cái gì là thật cả.Cũng nhờ cái tên Trần Dân Tiên nào đó viết về ông như một nhà “đại sư tổ đạo đức hiếm có” bị phanh phui ra chính là.. ông nên tôi đã xỏ toẹt được cái đạo đức của ông đi từ khá sớm.Nhưng trong tôi vẫn luôn nghĩ rằng :Ông ta cũng là con người ,cũng có quyền lấy vợ đẻ con,thậm chí 3,4 vợ như ông Lê Duẩn,cũng có quyền bồ bịch như ông Miterand,ông Clinton chứ!Cái tội là do bọn gọi là cộng sản an nam phong kiến vô học cố tình dựng ông ta lên thành “thánh sống”(và “thánh chết”) để lừa bịp cả cái dân tộc 80% là nông dân thất học,đầu óc còn mê muội về thánh về thần.Còn ông ta quả là một nhà cách mạng chính hiệu cuồng tín với chủ nghĩa Mác -Lê nhưng về cuối đời chẳng có quyền hành là bao.Thế nhưng, những năm cuối thế kỷ XX,tôi càng giật mình mỗi khi tìm hiểu thêm được những tư liệu ,những văn bản ,những nhân chứng sống,những di cảo,những hình ảnh,những chứng cứ rành

rành được lưu trữ trong các kho cộng sản cũ... tôi mới dần dần bỏ hẳn được cái hình ảnh Hồ Chủ Tịch ra khỏi đầu mình, mới thấy Công của ông ta té ra toàn là Tội! Không có cai Đảng ăn cướp này đâu đến nỗi cả dân tộc tôi bị chiến tranh tàn phá, đâu phải anh em, họ hàng chia lìa, chém giết nhau, đâu đến nỗi thua xa những nước cũng thuộc địa như nước tôi đến cả thế kỷ về mọi mặt!? Chỉ bằng những sự thật, những lý luận đơn giản như thế thôi, một em bé lên 3 cũng có thể đồn lũ cộng sản giả hiệu đương thời vào chỗ tắc tị. Ấy vậy mà rũ bỏ những nhận thức sai lầm, chịu nhận là mình đã sai đường lạc lối, kiên quyết giã từ cái chủ nghĩa nặng mùi xác chết ấy đi, sao nó khó khăn, vất vả... thậm chí vẫn không ít kẻ Có dịp đi ra Hà Nội, đến thăm một số bạn bè đồng trang lứa, càng thấy: Lũ chúng tôi là một lũ ngu ngốc đến tận cuối đời và hèn đến khi xuống lỗ! Tất cả những tướng tá đánh Đông dẹp Bắc, huân chương đỏ ngực, được tặng đủ thứ danh hiệu ... (ảo) đều có chung một tâm trạng: “cóc làm cò xơi” ! Rõ ràng là quyền lực hôm nay mang lại cho những người cầm quyền trẻ những lợi lộc vô hạn! Cứ đứng trước cổng nhà những kẻ đang có quyền lực hiện hành thì thấy rõ ngay cái chân lý: Có quyền lực là có tất cả. Nhà lầu, xe hơi đời mới, “vợ đẹp con... hư” (nhưng...đều đi du học Mỹ, Úc, Pháp, Anh chứ không thèm chơi với ba cái nước Nga, Tiệp, Tàu -bạn cũ nay đã “phản thùng!) Tôi có hỏi thẳng một anh bạn cũ (nay đã hết thời nhưng nắm được quyền lực một thời): “Tiền đâu mà mày xây cái nhà cả tỷ đồng thế?” Hấn cười khà khà trả lời: “Ờ...ờ”... Thì nhà nước “cho” mấy trăm mét đất, bán đi một nửa, 10 cây một mét thế là thừa xây nhà và mua sắm tiện nghi sinh hoạt! Chính sách chung, tiêu chuẩn quy định cả ấy mà!” À ra thế! Câu hỏi đã được trả lời như một kết luận: Ở nước Việt Nam này, không có cá nhân ăn cắp mà là ... “phân phối của công” cho những ai đang có chức có quyền theo chính sách! Có thánh cũng chẳng truy ra nguồn gốc các tài sản mà bốn đời làm việc, lương Bộ Trưởng cũng chẳng xây nổi một căn nhà đáng giá 3000 tháng lương của anh ta! Nghĩa là có chính sách ăn cắp công khai và...khuyến khích ăn cắp có tổ chức... và bí mật?! Những thằng ra toà chẳng qua là do lòng tham vô đáy, đã giàu cho bản thân, cho vợ con, cháu, chắt... lại còn muốn giàu cho cả bồ bịch, người thân. Chúng tiêu xài như những tên điên khùng mà chẳng sợ ai chạm tới một sợi lông chân vì những kẻ đặt chúng vào các cương vị tự do ăn cắp luôn bảo kê cho chúng được ngồi trên luật pháp rồi! Một tên Tổng này, Giám nọ... dám vứt qua cửa sổ cả trăm ngàn đô la qua một cuộc đánh bạc trên ... máy bay (vụ Tamexco) .Một tên nữ “giám đốc” Bé Tư giám chỉ cho một tên tài tử cải lương mà hấn mهن mộ cả 500 cây vàng để mua

riêng một căn nhà cho tên này để những đêm hẩn về... họp với các VIP ở Sài Gòn xong, hẩn quay về “họp riêng” với tên tài tử dĩ đực!! Tổng giám đốc ngân hàng nhà nước, công an, tòa án, thanh tra từ xã, phường đến Trung Ương đều bắt tay làm ăn với các maphia lớn ,nhỏ..., cướp tiền ,cướp đất,cướp nhà, buôn lậu, tích trữ, buôn bán ma túy... Các vụ bị phanh phui, bị đưa ra xét xử như các vụ Vũ Xuân Trường, Phùng Long Thất, hoặc như những vụ có VIP c ở lớn nhất bảo lãnh như Nguyễn Văn Mười Hai, Minh Phụng, nếu ở các nước khác thì tổng thống, thủ tướng cũng ... đi tù. Trái lại ở ta, các vị đã từng đến ăn n hậu, chụp ảnh, quay phim chung và làm gì gì nữa thì không biết ...,các vị đã từng giới thiệu, đề cao bọn chúng, dắt chúng đi vi hành thế giới với cương vị là các “doanh nhân số 1” là “tài năng” làm ăn có hiệu quả ... thời c ác vị “đổi mới” họ, cho tới khi bị báo chí,nhân dân và chính nội bộ các vị mâu thuẫn v ạch mặt chúng ra,đưa chúng ra tòa thì...các vị đều... vô can!Làm sao há miệng đợc vì các vị đã “mắc quai” với những tài khoản khổng lồ do bọn “lưu manh có bảo kê” này chuyển dùm ra nước ngoài cho con cháu các vị đang đi “du hí”dài hạn làm chủ cơ chứ?.Chẳng thế mà khi “đồng chí tử tù”Vũ xuân Trường của các vị uất ức quá khi bị “hy sinh”,đã đề nghị sẽ khai tuốt tuồn lượt các vị trên,và trên nữa...đã chỉ đạo hẩn và “ngồi mát ăn bát vàng”ra sao thì Tòa đã nhận lệnh bịt mồm ngay lập tức bằng mấy phát đạn hành hình vôi vã và bí mật! Người ta cứ cho nhau “hạ cánh oan toàn”, thay đổi hoặc “hoán đổi” một vài chức vụ. Người ta còn có cả diễn văn cảm ơn sự “cống hiến hết mình” của các “học trò xuất sắc của Hồ Chủ Tịch” khi các vị “tòng phạm” này đợc “thôi giữ chức”! Thỉnh thoảng người ta còn mời mấy vị này xuất hiện ngay hàng ghế đầu các kỳ họp “nhà trắng”, “nhà đỏ”như các vị “đại cướp công thần”để các vị ngồi... ngáp và làm trò cười cho thiên hạ khi người ta đã quá biết con cái các vị đang làm gì,nhà cửa, lâu đài lớn nhỏ của các vị ở đâu. ...Sở dĩ các vị mặt vẫn... trở, trán vẫn...bóng,tư cách vẫn ù lì đến tởm lợm như thế vì các vị vẫn còn lo cho cái lũ lau nhau đàn em trẻ người non dạ ngày nay thành Trung Ương,thành Bộ chính Trị,Ban Bí thư,Tỉnh uỷ... từ chính ống tay áo các vị tung ra ,sẽ làm sai ý đồ “Cộng sản muôn năm”của các vị và nhất là khi nhìn thấy còn quá nhiều thứ mà quý vị chưa kịp...“cộng”!Nhưng cũng chính từ những vị “vua không ngai”này mà nảy sinh ra các cuộc đấu đá,bè phái để nhân dân thấy đợc chủ nghĩa cộng sản đang biến chất nhanh chóng thành chủ nghĩa lưu manh chính trị ,lưu manh kinh tế như thế nào!Cũng vì cái lớp kế tục sự nghiệp của các vị đã “phát huy truyền thống ăn tục,nói phét,vơ vét không ngừng,tranh ăn,tranh

chức” mà đổ bể ra những vụ “ăn cắp, ăn cướp động trời” đến nỗi các vị “cộng sản bố” cũng phải sợ các vị “cộng sản con” mà phải tìm cách thay quân, thay tướng trên bàn cờ... vô chính trị! Cũng chính trong thời gian này bỗng xuất hiện những cái tên như Đặng Quốc Bảo, Trần Xuân Bách, Trần Độ... với những tài liệu “không phổ biến” được truyền tay nhau... Chẳng biết cái nào là thật cái nào là giả. Nhưng ít nhất cái câu nói: “Chẳng ai chống chủ nghĩa cộng sản hiệu quả bằng chính những người cộng sản cả” đã bắt đầu được thực tế trả lời! Chẳng biết hư thực ra sao nhưng vào bất cứ cửa hàng photocopy nào ở Hà Nội đều có thể tìm được: “Mười nỗi đau của Hồ Chủ Tịch” ... “Kịch bản năm 2000”, “Xám hối” của các ông Hoàng Tùng, Trần Độ, Nguyễn Đức Tâm... Dù sao, cũng là lần đầu tiên, sau hơn 60 năm chỉ nghe có “Đảng ta là đỉnh cao trí tuệ”, “Đảng ta bách chiến bách thắng”... thì hôm nay, người ta mới được nghe thấy “Đảng ta sai lầm, Đảng ta không tuân theo lời dạy của Bác Hồ vĩ đại, Đảng ta đang dần mất uy tín trong nhân dân!”, “Đảng ta mất dân chủ ngay trong Đảng trầm trọng”... do chính mồm các ông cộng sản cỡ bự phát ra. Nghe cũng xướng cái đời!

Thế rồi,... một cuộc cải tạo tư tưởng mới của toàn thế giới cũng như ở Việt Nam đã nổ ra! Chẳng có một Đảng nào lãnh đạo! Chẳng có một cường quốc nào áp đặt! Chẳng có một lãnh tụ, một tập đoàn chính trị nào phát cờ! Ấy vậy mà hàng triệu con người đã tự tìm cho mình một đức tin, được tự do tin và không tin, được tự mình tìm thấy cái sai và cái đúng, cái thiện và cái ác, được nắm bắt cả quá khứ, hiện tại cũng như tương lai, được hòa mình vào cuộc sống của cả thế giới để rồi mỗi người tự vấn lương tâm, tự xoay chuyển nhận thức, tình cảm, hành động của mình. Đó là THỜI ĐẠI BÙNG NỔ CỦA INTERNET! Tuy Việt Nam hòa nhập vào cuộc cách mạng về khoa học kỹ thuật này khá chậm chạp, nhưng nó lại được phát triển với tốc độ chóng mặt tới mức nhà cầm quyền không kịp đối phó. Cũng chính từ những năm cuối của thế kỷ XX mà thế giới biết đến một Dương Thu Hương, một Hà Sĩ Phu, một Nguyễn Minh Cần... và sau này là những Lê Hồng Hà, Hoàng Minh Chính, Phạm Quế Dương, Nguyễn Vũ Bình, Phạm Hồng Sơn, Thanh Giang... Họ là những người đi đầu trong sự nghiệp đấu tranh giành những quyền tự do tối thiểu của con người, vạch trần cái “đại phản động” của chủ nghĩa cộng sản đã bị lịch sử chôn vùi. Cũng chính nhờ sự lên án mạnh mẽ của thế giới qua Internet mà những con người hơn hẳn chúng tôi một cái đầu, một quả tim và một... lá gan này đã thoát khỏi lao tù một gông như thời Hoàng Minh Chính, Vũ Thư Hiên... những năm 60. Internet đã cung cấp

thêm cho nhân dân Việt Nam và cả cho bản thân tôi nhiều tấn đinh để đóng vào cái cỗ quan tài đã mục nát của chủ nghĩa cộng sản Việt Nam. Chỉ có điều đáng tiếc và đáng xấu hổ cho giới văn nghệ chúng tôi... đã quá hèn, hèn ngang dân Triều tiên chết đói gần 3 triệu người mà không ai dám lên tiếng. Ở cái đất cộng sản thứ 4 còn ngắc ngoải này, (chỉ nói riêng giới văn nghệ cho tới năm 2002), ngoài Hà Sĩ Phu, Trần Mạnh Hảo... vạch trần công khai trên Internet mọi thứ lừa bịp, làm ăn trái hiến pháp, pháp luật của chế độ độc tài đảng trị, đòi hỏi đa đảng, đa nguyên ra, tất cả đều... im như thóc. Chẳng bởi đâu ra một Soljenisyn, một Bulgakoff, một Tchukhrai.. Càng không hề có một nhóm nào dám thành lập một câu lạc bộ Petofi như bên Hungaria! Im thin thít như cóc ngồi trong... lọ! Nếu đáng kể ra sau này khi đất nước đã sạch bóng cộng sản thì phải ghi trên bảng vàng những sáng tác “vượt rào” của Bùi Minh Quốc, của Tiêu Giao Bảo Cự, của Dương thu Hương, Bùi ngọc Tấn... Nhưng tất cả vẫn chỉ là những cái xù lông của con nhím chứ chưa bắn trúng vào cái đích điểm 10.: Đó là vạch trần bộ mặt thật của bọn lưu manh chớp bu đang nhân danh chủ nghĩa cộng sản (mà chính chúng cũng chẳng tin) cướp chính quyền để ra sức vơ vét hết của cải, bán đất bán biển cho ngoại bang, phè phỡn trên xương máu, trên mồ hôi, nước mắt của 80 triệu dân Việt Nam Một sự phá rào đáng kể nữa cần phải nhắc tới. Đó là giới- họa sỹ trẻ. Họ cứ chẳng nói chẳng rằng mà phá hết mọi cái “Đẹp quy định của Đảng” bằng đủ mọi trò, mọi mảng miếng, mọi xảo thuật mà chẳng cần xin phép ai. Nghĩa là họ đang hoàng đái vào cái chủ nghĩa hiện thực (dù xã hội chủ nghĩa hay không xhcn) mà cho ra đủ thứ “trái cấm” trước kia như sắp đặt, lập thể, siêu thực, khoả thân... và gì gì nữa mà tôi không đủ khả năng để tán dương hay phản đối. Tóm lại, hầu hết giới văn nhân nghệ sỹ đều tránh xa cái nhiệm vụ đấu tranh chính trị để đưa đến ngôi tù như Hà sỹ Phu, cho nên, gần như tất cả đều biến thành... sỹ phu hèn! Gần như 90% đều chọn thái độ im lặng chờ thời. Nhưng không phủ phục xuống sáng tác như Trần Dần, Lê Đạt mà... ngủ gục xuống hiện tại để quên đi quá khứ và... thở dài chờ đợi tương lai là... thượng sách! Thời thượng hơn chút ít (độ 20%) là cũng tỏ thái độ phê phán, bất bình, chửi bới tí ti qua vài câu thơ châm biếm vài ba câu chuyện tiểu lâm hiên đại “lời nói gió bay” nặc danh tác giả.? “Ra ngô đều gặp thàng hèn là như thế đó!” Riêng bọn “quan văn nghệ”, bọn mới được vào Đảng, mới được “cơ cấu” vào các cương vị lãnh đạo béo bở, mới được phong cấp, phong hàm vùn vụt, được vào “nhà trắng”, “nhà đỏ”, được cấp bằng “giáo sư, tiến sỹ” búa xua thì... khỏi phải nói. Bọn này vẫn như những con chó được chủ

quảng cho mấy khúc xương thừa, vẫn một lòng tụng ca công ơn của Đảng, không biết ngưng mồm! Tất cả bọn này đều nằm trong một âm mưu lừa bịp nhân dân trong nước và thế giới. Rằng thì là: Đảng của chúng tôi nay đã đổi mới !!!, rằng thành phần ưu tú của chúng tôi có hàng vạn cử nhân tiến sỹ chứ không còn chỉ có công nông binh như xưa!!! Để chuẩn bị cho các chức vụ béo bở “ngồi mát ăn bát kim cương” này, chỉ trong một đêm, có cả chục ngàn người ngủ dậy bỗng trở thành “tiến sỹ”! Có một cháu nhà báo “tự do” khi nhận được quyết định là “*tiến sỹ của thủ tướng*” (một việc liều mạng chưa từng có trên thế giới) đã thẹn thùng mà nói khi gặp tôi : “Mấy năm học ở Liên Xô ,với luận án: “*Tính dân tộc trong chèo tuồng Việt Nam*” ,cháu được chứng nhận tốt nghiệp phó tiến sỹ. Từ khi về nước đang chẳng biết làm gì, chẳng có cơ quan nào chịu nhận vào biên chế thì bỗng nhận được quyết định trở thành.. đốc – tờ! Chắc chết vì nghe chửi mắng!” Hơn thế nữa: “chính các ông thầy ở trong nước và ở nước ngoài (trừ một ông giáo sư L.X) chưa một ai có học vị cao như cháu, nghe tin này chắc họ phải ngạc nhiên lắm...” Tôi an ủi cháu gái: “Cháu còn có tốt nghiệp đại học văn khoa trong nước, có tiếp tục nghiên cứu tuồng chèo Việt Nam ở ...Lomonosov, và được các giáo sư trong một hội đồng khoa học có danh tiếng công nhận, dù rằng các ông ấy thấy có lợi cho ... họ hơn cho cháu vì nhờ vào những tư liệu nghe, nhìn và bản luận án của cháu mà họ đ ỡ mất công sang tận Việt Nam để nghiên cứu nghệ thuật phương Đông! Hơn nữa cháu có học “thật”, nhưng trình độ tiến sỹ thì.. “dỏm” thôi, còn hơn cả ngàn “tiến sỹ” bằng đã dỏm mà trình độ thì..cực dỏm! Sau đó tôi nêu lên cụ thể từng tên mà chính tôi đã trực tiếp can thiệp để chúng đi học nước ngoài nhưng chẳng kiếm đâu ra cái bằng tốt nghiệp trung học phổ thông cho chúng ngoài cá i mọo.. “kê khai danh dự” hoặc “ thất lạc do chiến tranh” hoặc “đi tập kết quên không mang theo”...để cho chúng được ra đi cho đúng chính sách! Chính những kẻ may mắn này, khi đi du học đã chẳng thể nào tiếp thu được bất cứ cái gì cho nghề nghiệp mà chỉ trở thành những kẻ quanh năm lang thang đi kiếm bàn là, nôi áp xuất, giầy mallechor ...gửi về cho gia đình đỡ đói khổ,! Và khi về nước thì làm khổ mọi người bởi các thứ kiến thức ba lằng nhằng chuyên phá đám của chúng! Vậy mà không ít ông “tiến sỹ”, “nghệ sỹ nhân dân” từ trên trời rơi xuống đó đã trở thành những kẻ lãnh đạo, đưa đường chỉ lối cho giới văn học nghệ thuật nước nhà ! Có tên còn làm đến bộ trưởng, t hứ trưởng, nghị sỹ và leo được cả vào trung ương, trung iệc nữa ! Nhưng hỏi những người lớn ở lớp ngoại thất tuần như tôi, đã có một quá trình làm “công chức văn nghệ”, ai mà chẳng biết họ từ

đâu mà chui ra? Tôi lại xin phép không kể tên thật vì tôn trọng con cái họ, kể cả vì thương hại họ vì đa số họ chỉ là những “con rỗi gặp may”. Họ đâu có nghĩ tới họ sẽ là số 1, số 2 trong giới văn nghệ Việt Nam. Họ bị nhào nặn, bị “đôn lên đá ở ... ngoại hạng” bởi cái cơ chế này nó muốn thế, bởi chính sách này nó muốn thế, để dễ... bịp... trẻ con là: Nước ta đều do các nhà hành pháp và lập pháp, tư pháp có văn hoá cao, lãnh đạo, quản lý cả đấy! Không loại trừ mưu đồ hạ bệ các “tiến sỹ thật” như Đặng Văn Chung, Nguyễn Chung Tú, Đặng Văn Ngũ, Lương Đình Cửa, Võ Tòng Xuân... như thời, “hạ giả” một đại tướng bằng cách cho ra đời một loạt các đại tướng chưa hề biết “chào cờ...chào!” Cái loại giáo sư, tiến sỹ, “nghệ sỹ nhân dân” ở thời điểm 2002 này còn nguy hiểm hơn ở chỗ nó kéo theo một loạt “quốc nạn” khác. Đó là bắt đầu “nở rộ” một phong trào bịp bợm, cả nước...nói dối nhau (và nói dối chính mình) để kiếm chác nhờ vào những học vị, những tước danh “chạy” được. Hàng lô hàng lốc những ông giám đốc, tỉnh uỷ, trung ương uỷ viên, đại biểu quốc hội đều có trình độ tiến sỹ, thạc sỹ, cử nhân..mà chẳng hề có tên trong hồ sơ sinh viên, nghiên cứu sinh ở bất cứ một trường đại học nào! Hầu hết đều là tiến sỹ, thạc sỹ...Mác -Lênin, tốt nghiệp ở cái trường Đảng do ông giáo sư tiến sỹ có tên Nguyễn Đức Bình, uỷ viên Bộ chính trị làm...giám đốc! Một số khá đông nữa đều tốt nghiệp tại chức môn... luật pháp... của Đảng (nghĩa là vô luật lệ ngoài “luật” Bộ chính trị bảo làm thế nào thì làm như thế! Chấm dứt cái thời để được tính là thành phần cốt cán “ba đời đi ở” phải giấu đi trình độ học vấn của mình (nhất là do “kẻ thù giai cấp” đào tạo) bằng một thời kỳ cả nước khai man trình độ học vấn từ thuở bắt đầu bước vào các trường để được cộng sản Việt Nam... “trông người”! Câu vè: “Nước ta có chuyên lạ đời, Chưa đỗ lớp 10 đã đỗ giáo sư, Nước ta chuyên thật như đùa, Cử nhân, tiến sỹ để mua hơn..bèo” ra đời ở cái thời kỳ “lừa đảo lịch sử” này được nhân dân phát triển thêm mỗi khi có một vị giáo sư -tiến sỹ nào xuất hiện trên Tivi mà ai cũng biết là học lớp 3 trường làng, là dân nói ngọng “lờ” thành “nờ” bất khả sửa, bằng nhiều câu ca dao hò vè rất thắm thúy mà sau này có lẽ cần phải sưu tầm để in lại cho con, cháu, chắt, chít, chít thưởng thức về một thời nở rộ chưa từng thấy của văn nghệ dân gian phản ảnh trung thực những gì xảy ra khi bọn cộng sản vô học và học...giả cai trị. Chính cái bọn âm binh này là những tên tội phạm hình sự lớn nhất và nhiều mưu mô chước quỷ nhất. Chúng mở đầu cho giai đoạn chuyển sang tư bản đỏ, bán nước cho bất cứ ai, tổ chức ra các “băng nhóm tội phạm sạch”, miêng rao giảng chủ nghĩa Mác - Lê-Hồ nhưng đồng lòng vơ vét hết của cải, tiền bạc của đất nước bằng cái quái

thai đổi mới có tên tù mù: “Kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa”, chưa hề có trong bất cứ lý luận và thực tiễn nào trong lịch sử kinh tế chính trị học của loài người! Tất cả những tên nào không biết chùi mép, không tuân theo luật Omerta của Maphia đở đều bị “thí” quân không thương tiếc. Những “Bố già”, đầu não chỉ huy cướp của giết người còn mạnh miệng “chống” cái này, “chống” cái khác như thể ta đây trong sạch, không dính dáng gì các vụ ăn cướp động trời mà nhân dân đã phanh phui ra. Còn hơn cả Al Capone! Tuy chẳng toà án nào kết tội được hẳn về tội giết người dù đã giết cả trăm nạn nhân, nhưng ít nhất hẳn còn phải vô tù vì tội trốn thuế! Còn ở Việt Nam thì luật pháp đã được khoan vùng. Thi hành đến phạm vi nào thì phải stop, nếu không muốn mất ghế, thậm chí mất mạng như chơi! Không ít trường hợp, khi thấy mình bị bán đứng, nhiều tên đã khai ra toàn bộ đường dây Maphia thì bị toà bịt miệng bằng cách “xếp vào một vụ án khác để điều tra xét xử sau”! Tất cả những chuyện có một không hai trên thế giới này, các con cháu ở những thập kỷ sau, thế kỷ sau, hãy chịu khó tìm vào các kho lưu trữ hồ sơ, báo chí, phần cứng, phần mềm của các hệ thống máy tính ở các cơ quan tư to đến nhỏ của bộ máy vô tổ chức một cách có tổ chức của cộng sản lưu manh những thập kỷ cuối của thế kỷ XX và đầu thế kỷ XXI này sẽ thấy rằng: Những điều tôi viết ra đây chỉ là một phần nhỏ, rất nhỏ của những gì mà báo chí đã được phép đưa ra công khai trước dư luận. Báo “Tuổi trẻ cười” xuân 2000 đã tổng kết rất khéo về một năm “làm ăn bất chính” cực kỳ bản thủ và trắng trợn của bọn “tư bản đỏ” này bằng hình ảnh một con tàu đang neo ở một bến bờ vô định, đang được sơn sửa, kể cả treo đèn kết hoa, nhưng máy tàu kh ông chuyển động, vỏ tàu han rỉ, thuỷ thủ đoàn thì đang cạy dần từng miếng ván, từng chiếc đinh bù loong, từng bộ phận máy đem về nhà. Còn hành khách trên boong, dưới hầm, cũng đang chen chúc kiếm một chỗ thở, bỏ vào bị đ ược cái gì có thể còn sót lại, thậm chí cướp bóc của nhau, đánh nhau đến vỡ đầu vì một đồng đô – la rơi vãi.. Tất cả đều chờ đợi phút nhảy ra khỏi con tàu mà họ được hứa hão rằng: Sẽ được đi tới một thế giới xã hội chủ nghĩa (!?) ảo tưởng, xa vời còn hơn cả sao Hoả, sao Kim. Hàng trăm cây cầu, hàng ngàn xí nghiệp, hàng chục “công trình thế kỷ” được nước ngoài viện trợ trở thành những miếng bánh ngon chia nhau đớp, nuốt, đến mức trong một tháng tổng kết đã có cả ngàn tỷ đồng đã bay vèo vào két máy chú “tư bản đỏ”, nhẹ nhàng và ... “trăm trận cướp trăm trận thắng”, đúng với đường lối của Đảng..Cướp Sản! Còn các nhà máy mà chúng làm chủ làm ăn lỗ lã đã có sự.. “hỗ trợ” của nhà nước.

Máy móc mua về không dùng được thì đem bán đồng nát. Đường sá, xe cộ, nhà cao tầng nghiêng, sụp, lở, lún thì... nhân dân lãnh đủ! Đố ai tìm ra hoặc dám bỏ tù thủ phạm vì có... quá nhiều thủ phạm! Nhà tù đâu mà nhốt cho đủ, dù mỗi năm, cứ nhân dịp này ,dịp khác...người ta lại phải thả “theo chính sách khoan hồng của Đảng và Nhà Nước” cả hàng vạn “đồng chí cũ” đã chán ngời mát trong cái gọi là nhà tù đầy đủ tiện nghi!

Trước những gì đang diễn ra hàng ngày, nhưng cả một bộ máy truyền truyền khổng lồ với gần 80 đài truyền hình, phát thanh và cả trên 600 tờ báo vẫn cứ rao giảng về Dân chủ, Công Bằng, Văn Minh ..., vẫn c a ngợi sự lãnh đạo sáng suốt của mấy chú ... lãnh đạo, vẫn kiên trì chủ nghĩa Mác Lênin bằng cách nói dối, nói láo, nói lấy được theo kiểu Goebbel mặc dù không đâu không thấy, không ai không biết là: Đảng này là cái Đảng bip, Đảng lưu manh, Đảng ăn cắp và, thời kỳ Đổi Mới này là thời kỳ “Đồ...Đểu”.

Sống giữa những sự giả dối, bip bợm, lừa đảo, dĩ điếm, cờ bạc, hút sách, chích choác, đàn áp, bắt nạt dân, bịt miệng những ông T.Đ, QĐ, T, G, H. M. C... .vì có một vài ý kiến khác lạ, ngược chiều ,những nhà trí thức ,những “kỹ sư tâm hồn” lúc này càng bị phân hoá đến thảm hại. Có thể chia họ ra làm 3 loại như sau:

I/ Loại gặp thời được “chọn” để đề cao, được giao cho một vài chức vụ, danh vị, ít quyền hành nhưng có khá nhiều ... quyền lợi! Một vài anh được “Đảng cử cho dân bầu” vào cả Quốc Hội,... để “ra vẻ dân chủ” khi mỗi năm 4 lần được họp để ...“lập những cái pháp” mà Đảng đã soạn ra mà có bàn thì chỉ là sửa lại câu cú, chấm phẩy chứ đố dám bàn ngược! Một anh bạn tôi, một nghệ sỹ chân chính, khi được “cơ cấu” vào Quốc Hội, đã tạ sự ốm đau thường xuyên để khỏi phải làm cái việc đã mất thời giờ, vô ích lại còn mang tiếng là “nghị gật, nghị gù”! Và anh đã giới thiệu một nữ đảng viên vô danh nhưng thêm ... tiếng (kể cả ..tai tiếng) dưới quyền. Lập tức chị này trở thành “cửa hiem” trên diễn đàn Quốc Hội với chức danh uỷ viên “Ban Văn Hoá -Xã Hội” được đi chơi không mất tiền khắp trời Việt ,trời Tây với đôi tai... điếc đặc và cái miệng câm như hến! Cứ mỗi lần chị ta xuất hiện trên ti vi là một lần lại để anh em ngồi cười với nhau vì quá biết chị ta từ đâu mà ra, trình độ thế nào, quá khứ từng tằng tịu với ai ... Và đâu có phải một mình chị ta! Đảng đã “cơ cấu” cái “cơ quan quyền lực cao nhất” nước này ra sao?gồm những ai?trang trí bằng những cái tên tuổi nào?Toàn dân đều biết tổng tông tong ,đọc lên vanh vách cả! Mặc dầu chính tay cử tri đã gạch tên,bỏ phiếu trắng,đánh một dấu chéo vào phiếu

bầu, thậm chí viết hẳn vào phiếu bầu hai chữ “Trò hề” to tướng, nhưng những cái tên được Đảng cử vào Quốc hội vẫn đắc cử 99%, 100%! Khá nhiều các ông bà nghị, đại diện cho nhân dân một tỉnh mà chưa hề biết nó ở đâu trên bản đồ (ví dụ nhạc sỹ-giáo sư-nghệ sỹ nhân dân T. B, được Đảng cử làm đại biểu cho nhân dân ... Đồng Nai(!?), tiến sỹ Nguyễn L.D đại biểu cho nhân dân..Đắc Lắc(!?) đều làm việc và hộ khẩu ở...Hà Nội! Chẳng cần bộ óc tiến sỹ cũng thừa biết là Đảng đã bố trí mình trong đội ngũ tay sai, trung thành nhất...Ấy vậy mà chưa hề có vị nào từ chối cái “miếng đỉnh chung” đó bao giờ! Hỏi rằng cái sự Hèn ở các vị “trí ngữ” này nó có đáng trách gấp ngàn lần cái hèn của người dân bình thường không? Những loại được “cơ cấu” này đồng nghĩa với việc từ nay yên trí có ô tô, nhà lầu, phân phối theo “tiêu chuẩn” của nhà nước. Thế là “cái đầu” không còn mà quả tim cũng đập khác đi hoàn toàn! Không ít kẻ, khi đã “trúng số làm quan cách mạng” đều nhanh chóng trở thành những “con chuột” cố ních đầy bụng trước khi nhảy ra khỏi con tàu sắp đắm”. Vậy là kế hoạch hủ hoá hoá, súc vật hoá trí thức của bọn Maphia cứ tiến hành trắng trợn và “thành công” khá tốt đẹp! Ngay hôm nay, (16/06/2002) khi tôi đang viết những dòng này, Tivi mới đưa tin về một ông “tiến sỹ” có tên Bùi Tá Long, viện trưởng một viện khoa học bị truy tố về vụ ăn chặn tiền “ngâm cứu” của các nhà khoa học dưới quyền. Tuần trước là vụ đưa ra toà một “tiến sỹ” hiệu trưởng một trường Đại Học Sư Phạm về tội ăn tiền khi tuyển sinh và cấp bằng không cần thi cử, điểm số gì! Hàng loạt các “quan văn hóa”, “quan văn nghệ” “quan đá bóng”, thậm chí cả quan thương binh, liệt sỹ... hùa nhau cấu véo các quỹ hỗ trợ của nhà nước, lấy viện trợ của nước ngoài để ăn nhờn mép mà chẳng cần chùi! Phải chăng khi trả lương cho một bác sỹ, một thầy giáo mới ra trường 15 đô-la, một chủ tịch phường, một công an khu vực chưa đến 10 đô-la là người ta đã bảo ngậm; “hãy xoay xở mà sống”! Âm mưu “súc vật hóa con người” (abêtissement de l’homme) đã được tiến hành rất có tổ chức và cỗ chủ tâm của cái Đảng lãnh đạo toàn diện này, theo tôi là cái tội to lớn thứ hai (sau tội giết người) vì nó làm tha hóa cả nhiều thế hệ người dân bằng lý tưởng “không có gì quý hơn... đồng tiền”!. “Chân lý” này đã được tổng kết thành thơ, về...Quan niệm về ăn cắp đã được chính các nhà văn hóa chia động từ thành...7 ngôi!: Tôi ăn cắp, Anh ăn cắp, Nó ăn cắp, Chúng ta ăn cắp, Các anh ăn cắp, Chúng nó ăn cắp và...Chẳng ai ăn cắp...cả! Với quan niệm về “ăn cắp” như thế nên chẳng ai “chịu trong sạch” làm gì khi người ta đã mở sẵn cho các “quan” những cánh cửa để vào nơi đầy két vàng, két đô-la mà lấy bao nhiêu

cũng đều có cách thanh toán! Vụ thủy cung Thăng Long, vụ Mườn g Tè, vụ hầm chui Văn Thánh, cống Hộp...và tất cả mọi công trình gọi là xây dựng cơ bản, nghiên cứu khoa học, đầu tư sáng tác... vv... đều trở thành những cơ hội ngàn vàng cho bọn “quan” này xâu xé ,chia chác rồi đấu đá nhau đến nỗi phải ra hầu toà hoặc mất ghế! Bọn này, những tên trí thức “parvenus politique và.... économique” đã bị cái mạng lưới khổng lồ chằng chịt của cơ chế “thị trường xã hội chủ nghĩa” rút sạch đến microgramme cuối cùng của lương tâm đáng lẽ phải có của một nhà khoa học, một kẻ làm thầy, làm kỹ sư tâm hồn, làm đồ đệ của Hypocrate, Hải Thượng Lãn Ông ... Chúng đã trở thành những cái ung nhọt, những bãi phân còn thối gấp nhiều lần, đáng khinh vạn lần hơn những lũ ma – cô, gái điếm đang rải ra khắp cái xã hội Việt Nam xã hội chủ nghĩa độc nhất trên thế giới này!(Trung Hoa-Cuba-Bắc Hàn cũng chưa dám nhận mình là “Sở Hờ Chờ Ngờ”như mấy chú liều mạng cộng sản Việt Nam))

2/Những cụ già lưng chừng gồm có các vị đang cố giữ cho khỏi rơi vào cái bẫy “mị quan” hoặc không có điều kiện để... hư hỏng!, Các vị ngậm miệng ăn bánh ngọt (hoặc tự nguyện ăn bánh ... vơ)ôm chặt lấy quá khứ để cổ tin vào cái lý tưởng mà mình đã trót đeo đuổi mà, nay “bỏ thì thương,vương thì tội” đành quen hết hiện tại, và... tự ru ngủ mình bằng cách rung đùi ngồi ngắm các bằng chứng nhận 50,60 năm tuổi Đảng, các huân chương, các danh hiệu đủ loại như Anh Hùng, Nhân Dân, Ưu tú ... Giải thưởng Hồ Chí Minh, Nhà nước ... và chẳng biết ngoài đời có gì ngoài cái màn hình ti vi của Đảng... Tuy nhiên mọi sự tha hoá, biến chất ,xuống cấp của xã hội,dù các cụ có muốn đóng kín cổng để khỏi thấy nó là “bản chất chứ không còn là hiện tượng nữa” thì nó cũng cứ đập cửa,vượt tường mà ùa vào tận phòng ngủ,tận đầu giường các cụ mỗi ngày ,mỗi giờ. Con cháu các cụ nó đâu có để các cụ ngủ yên trên đống thành tích (ảo) mãi Chúng sẵn sàng theo Đảng, đổi mới ngay từ cách đi,cách đứng,cách ngồi,cách ăn mặc,tóc tai thời thượng hở rốn,hở đùi,hở nách,cách ăn nói,xưng hô,đến cách yêu đương,cặp bồ,lấy nhau,ly dị nhanh hơn chớp giạt!Thế là mâu thuẫn giữa các thế hệ để ra và phát triển không ngừng.Và buồn quá, các cụ đâm ra cô đơn và cô độc cho đến chết! ...Chẳng thiếu những “gia đình văn hóa” mà con cái thì đại..vô văn hóa Chúng sẵn sàng kiện cáo, tranh cướp, thậm chí đâm chém nhau vì quyền lợi. Điển hình nhất là vụ tranh chấp nhà cửa giữa hai gia đình nhà thơ “lớn” H.C. và X.D sau khi X.D qua đời, mà báo chí đã nêu đích danh. Liên tục là các vụ kiện cáo, bôi xấu nhau, hắt ghe nhau vì “miếng bánh” chia không đều hoặc so kè ai miếng to, ai miếng nhỏ? ..

Riêng về các tổ chức văn nghệ Hội này Hội khác thì...mặc dù bộ mặt thật của các Hội đã được chính các Hội viên,các cá nhân trong các Ban Chấp hành,chấp tội vạch ra...bằng đủ các âm mưu hạ bệ nhau nhưng .. người ta vẫn tiếp tục chi tiền, trả lương cho một số “Hội hiếc”, bầy đặt ra một số chức vụ – để tiếp tục duy trì.. sự lãnh đạo của Đảng một cách ..vô ích ,vô duyên và vô cùng lãng phí!Do quyền lợi bầy ra trước mắt dễ nuốt như thế nên một số vị còn đòi chút lương tri cũng bị mê mẩn hơi... vàng, hơi đô ... Thế là mọi sự chạy chọt, vận động,âm mưu để kiếm phiếu bầu đã công khai hoặc bí mật xảy ra! Các “quan văn nghệ ” này sẵn sàng vạch tội đối thủ,nào tham ô, hủ hoá, nào vô tài, bất tướng, nào học giả, bằng giả,nào sống bằng ăn cắp của công,kể cả ăn cắp tác phẩm,..ăn chặn bản quyền vv...vv ’. Trong các cuộc đi vận động kết hợp với du hí ở khắp các địa phương sau đó là một lô các tên tuổi vô danh (nhưng đang có chức có quyền), được kết nạp bữa bãi thành Hội viên bất chấp điều lệ các hội đã có trên giấy trắng mực đen! Chính do những mục đích đen tối này mà một số “nhà văn, “nhà thơ”, “nhà nhạc” ... chẳng ai biết đến bao giờ, thậm chí cả những tên tội phạm sắp ra toà,cũng được kết nạp vào các hội(trường hợp nhà thơ Hùng Tấn, nghệ sỹ Dũng Thanh, đoàn trưởng một đoàn cải lương nổi tiếng ở Sài Gòn nhưng nghề chính là ... ma –cô, và “đạo bùa”, tay chân của trùm Maphia Năm Cam) ... Hàng tỷ đồng mỗi năm được đầu tư sáng tác trở thành những miếng mồi béo bở để hủ hoá các nhà phát minh sáng tạo nào đang muốn giữ mình trong sạch Vị nào đã trót cầm vài chục triệu của các “quan văn nghệ” chia cho chẳng chóng thì chầy cũng tự biến mình thành những... “tòng phạm ” há miệng mắc quai, cầm như hến hoặc thỉnh thoảng lại ..y ra một “công trình”ca ngợi Đảng!! Thế hệ mai sau hãy thử tìm xem trong những năm cuối của thế kỷ XX, đầu thế kỷ XXI này xem có “công trình”, có “sáng tạo” nào ra hồn không?, Rất hiếm những người giám treo ấn từ quan...văn nghệ! Không hề có một Garaudy, một Zakharov Việt Nam. Cũng chẳng thấy một Pasternak, một Soljenysine, một Tchoukhorai,một Boulgakof... nào trong giới văn nghệ (hoặc có nhưng đang cần tạm ẩn mình mà tôi không biết?) ... Càng không thể có những tên tuổi (tạm tạm là lớn) nào dám công khai xin ra khỏi Đảng như ở Pháp, ở Tiệp, ở Hung, ở Liên Xô khi thấy Đảng đã phản bội họ cả!Và có lẽ chẳng bao giờ có được một Khrutchev,một Gorbachov,một Eltsine Việt Nam vì ,ở những cương vị này,các ông trùm cộng sản thời Đổi Mới đã nhúng tay và o...vàng,vào đô-la quá nhiều rồi cho nên...đành quyết tâm đồng lòng cùng nhau.. “cộng cho hết cái sản” cuối cùng của đất nước này!

Đầu năm 2000 có một phát súng lục 6.35 có tên “Truyện kể năm 2000” của Bùi Ngọc Tấn, một nhà báo trẻ ở Hải Phòng. So với “Một ngày của Ivan Denisovich” hay “Quần đảo ngục tù” của Soljenisyne thì chưa là cái tôm cái tép gì. Tác giả cũng chỉ mới “kể khổ” về nỗi oan ức của chính mình bị bắt đi cải tạo, bị mất việc do sai lầm của một cấp uỷ địa phương Hải Phòng., Anh chưa hề dám đi vào cái cốt lõi của sự sai lầm, chưa dám (hoặc chưa có điều kiện hoặc dũng khí?), tổng kết về nguyên nhân của mọi nguyên nhân dẫn đến sự lộng hành, độc tài phát xít của một tên thành uỷ văn hóa lớp ... 2! Nhưng dù sao tác giả cũng đã thành một người đầu tiên đã anh dũng viết lên những gì người ta đã nhân danh Đảng mà hãm hại người dám nói thật, viết thật như anh. Những năm 50,60, anh sẽ ra toà vì tội “chống Đảng”, hoặc đưa đi biệt xứ là cái chắc! Nhưng lần này, sau lệnh thu hồi tác phẩm và kỷ luật Nhà Xuất Bản, anh rất ngạc nhiên khi đang chờ đợi một “đòn đánh” mới thì bỗng đứng lại được mời.. đi họp “Đại hội đại biểu Hội nhà Văn” trong khi anh không hề là hội viên?!(sau đó mới được kết nạp cùng hàng loạt những vị “nhân văn giai phẩm” được “kết nạp lại” theo kiểu “đặc cách” chứ chẳng có văn bản xin lỗi, phục hồi gì) Thì ra, người ta đang tiếp tục chính sách tha hóa cán bộ văn nghệ bị chính họ đày đọa bằng một vũ khí mới: Bồi thường “ngâm” cho một ít quyền lợi vật chất và tinh thần ! Không ít các tên tuổi ngày nào còn bị coi như “đồ hủi” trong làng văn nghệ, bỗng hôm nay được các báo, các nhà xuất bản thi nhau bốc lên tận trời. Có “nhà phê bình lớn” (sic!) đã từng lên giọng “lập trường” chửi bới họ để kiểm chác lòng tin với Đảng, nay bỗng đứng quay ngoắt 180%, khen lấy khen để một người mà trước kia chính ông ta đã vùi xuống đất đen! (trường hợp Hoàng như Mai “đánh” thơ Hữu Loan) Nếu tất cả những tư liệu giấy trắng mực đen đó mà được lưu giữ vào máy tính như thời nay thì chỉ cần “click” một vài cái, bộ mặt tráo trở đều giả của những “học giả”, “trí thức”, “văn nghệ sỹ cơ hội” này sẽ hiện ngay trên màn hình để công chúng phỉ nhổ,. Nhiều, nhiều lắm những bọn cơ hội này. Và cũng chính bọn chúng đã tạo nên một nền “văn hoá thời kỳ kinh tế thị trường theo định hướng xã hội chủ nghĩa”, một nền văn hoá nói một đằng làm một nẻo: Dân tộc tức là trở lại với “áo dài khăn đóng”, (y hết thời kỳ ông Diệm đã làm!) . Hiện đại tức là bắt chước những gì mà các nước đã thải ra đến cả chục năm rồi ! Chỉ tội cho quần chúng ít hiểu biết (kể cả mấy chú nhà báo trẻ chuyên viết về văn hoá văn nghệ) cứ tưởng là mới những thứ đã có cách đây cả gần 100 năm! Đó là những bài hát kiểu Vincent Scotto những màn Music-hall, cancan của Broadway, của

Moulin Rouge... những bức tranh bắt chước Cezane, Monet, rồi Picasso và sau này là Bacon, Basquiat ...thậm chí cả những bức bôi bẩn Grafitti mà cảnh sát các thành phố lớn ở phương Tây mỗi sáng phải lo đi tẩy sạch ,cũng được chính các quan văn nghệ “cho phép búa xua” cả! Về vấn đề “Mới” mà quá... “Cũ” này, tôi đã có dịp trình bày tại một cuộc đại hội âm nhạc Sài Gòn nhân vụ bầu đại biểu đi dự đại hội nhạc sỹ Việt Nam lần thứ 6 năm 2000. Tôi đã hát hàng loạt những bài mà tôi đã hát từ thời còn để chỏm và vạch ra cái giống nhau như hai giọt nước giữa các bài nổi tiếng thời 40-45 với những bài “Tóp ten” “Tóp Tuếch” những năm đầu thế kỷ 21 ra sao. Tôi đã viết lên cả nhiều tờ báo về “ngôn ngữ ca khúc thời mở cửa”, về “quốc tế hoá ca khúc”, về “vấn đề toàn cầu hoá với âm nhạc”, về những sự bất nháo trên thị trường âm nhạc, về sự sa đoạ của những ngôi sao ca nhạc dỏm, về sự ngạo mạn, coi thường quần chúng bằng những tuyên bố huyên hoang, nhăng nhít ,thậm chí vô văn hoá trên báo, trên đài của một số kẻ hợm hĩnh, (do quá giàu nhờ... bịp bợm bằng nghệ thuật). Tất cả những gì tôi làm luôn được hoan nghênh triệt để, báo chí đều đăng, thậm chí còn được trao tặng giải nhất về báo chí năm 2001. Thế nhưng tôi cứ.. “sửa”, lũ phá hoại âm nhạc vẫn cứ...đi! Hàng ngày chúng phun nọc độc vào tâm hồn trẻ thơ, qua các giai điệu, tiết tấu “thuổng” hoặc ăn cắp nguyên xi của các Boys band, Girls Band bên Anh, bên Mỹ, những triết lý về tình yêu bản thủ đủ kiểu như: “Yêu nhau đi ... Chỉ còn đêm nay nữa mà thôi...” (Kiểu “Laissez moi vous aimer”) hoặc “hãy hôn em đi ... dù em biết rằng anh dối lừa” (kiểu “Kiss, kiss again”) hoặc “Đêm nay ký túc xá chẳng còn ai” chúng nó đi chơi hết rồi ... Hãy yêu nhau đi!” Thậm chí “tình yêu như cây cơ -rem”, “yêu nhau ném đá vỡ đầu nhau ra...” Tất cả sự phản ứng của giới âm nhạc chuyên nghiệp, của các bậc phụ huynh lo lắng trước cảnh con cháu trong nhà mới tuổi mẫu giáo đã gào lên trước mặt ông bà, cha mẹ những “triết lý” thời kinh tế thị trường như: “trái tim tôi cỏ dại mọc đầy” hoặc: “nếu tôi nói là tôi yêu em ... Đó là tôi i dối mình?” những triết lý “tình tình-tiền tiền” thổi khắm mùi chup giật và bịp bợm. Tuy vậy, hàng ngày vẫn cứ xuất hiện thêm nhiều “nhạc sỹ”, nhiều “siêu sao”, danh hài, quái kiệt (?), nhiều sáng tác mang nặng mùi thuốc độc do chính các nhà cầm quyền đương thời ký giấy cho phép để lấy tiền % (nói trắng ra là hối lộ!) Những gì mà Đảng (cũ) cấm thì nay Đảng (mới) công nhận, được phổ biến, tung hô vạn tuế trên báo, trên đài, tivi ..., trên sân khấu, trong các Show biểu diễn Pop – Rock, Rap ... Các băng, nhóm với những cái tên tiếng Anh bắt chước một cách vụng về, thô thiển và trơ trẽn những M. Jackson, Madona,

Spice girls... không ngọt nở rộ như nấm mùa mưa..Trên báo chí của Đảng, của Đoàn có những cây bút chống đường lối văn nghệ vô sản từ trong máu, nay lại chuyên viết về văn hoá văn nghệ thời Đổi mới, đã tung ra những lý luận rất có “Đảng tính kiểu mới”, thậm chí rất phản văn hoá, kết hợp cùng các “trung tâm” thu băng ,thu đĩa lãng xê đủ thứ “tác phẩm” ngày càng bậy bạ dựa vào cái vế “kinh tế thị trường” của Đảng! Bọn này liều lĩnh, hung hăng chửi bới cả các nhà đạo đức học, gọi các bậc cha chú đã từng đào tạo ra bọn họ là “cổ hủ, lạc hậu...” là ...”Chống đổi mới”, thậm chí “chống nghị quyết 5, nghị quyết 7” gì đó nữa!? Có một cây bút trẻ “thi sỹ- nhạc sỹ -hoạ sỹ- nhà báo” đã công khai lên tiếng rằng: “thời đại kinh tế thị trường, âm nhạc ,phim ảnh cũng là hàng hoá! Cứ đưa ra thị trường, cái gì bán được nhiều tiền nhất là cái đó ...hay nhất!?” Hẳn ta có biết đâu rằng cái thứ “mị dân bằng văn hóa thấp hèn” đó, ở phương Tây , người ta đang ra sức đấu tranh không mệt mỏi, đã phải đầu tư bao nhiêu tiền của để chống những thứ “văn hoá ăn khách” như Strep-tease, như phim porno..., đã phải bỏ vào tù những băng nhóm hip-hop, những bọn nói Rap chửi bới thô tục.kích động bạo lực,hô hào chém giết, hiếp dâm...dù bọn này có đến hàng triệu fan hâm mộ,dù chúng đang là triệu triệu phú nhờ bán những đĩa Rap như bản như “Fuck the Police”,“Fuck the America”,thậm chí cả “Fuck’in President”(nhóm Rap triệu phú Wu Tang Clan)... Có một chú nhạc sỹ đang “ăn khách”, dù không học ở trường lớp nào, sau khi đã giàu có và được cái công chúng “đa số tối thiểu” tung hô vạn tuế, còn truyền bố: “để chiếm thị trường âm nhạc thế giới (!) cần phải sáng tác bằng tiếng.. Anh!” (không phải là dịch sang tiếng Anh) và đã có không ít những cái tên như “The wall”, “Boys friends”, những bài hát viết bằng tiếng Anh thật đã ra đời. Những cuộc Festival Rock Pop bằng tiếng “Anh” (có tên “unplugged”) kéo dài cả tuần mà không hết khách! Tiền như nước cứ chui vào túi của các bầu show , các “sao”, “siêu sao” do mấy chú nhà “báo bộ” phóng lên để kiếm tiền và kiếm... tình! Các giám đốc công ty, trưởng phòng quản lý xuất bản, biểu diễn ... do ký duyệt cho phép cũng nhân thời “Kinh tế thị trường” mà thay xe máy bằng xe hơi,thay nhà trệt bằng nhà lầu.! Thế là: Từ tay các “phù thủy tồi”,phát ngôn cờ Đảng lãnh đạo, các kiểu “âm binh” tha hồ nhả ra làm loạn “thị trường văn nghệ” mà của độc, của giả nhiều hơn của tốt, của lành ... Những nhà văn, nhà nhạc, nghệ sỹ đích thực, được đào tạo đàng hoàng trong và ngoài nước, những ca sỹ, diễn viên, nhạc công rèn luyện cả chục năm trời trong các Nhạc viện... bỗng thấy mình đã bị chính đường lối của Đảng vút vào

sốt rác! Không ít người bỗng cảm thấy 60 – 70 năm “tuốt vung gươm ra xa trường”, phấn đấu suốt đời vì hạnh phúc của nhân dân, tự do của dân tộc, té ra là để cho một lớp trẻ vô chính trị, “xăng-phú-tít” lập trường, ăn trên ngồi trốc, cướp của công khai, làm giàu vô độ, trên mồ hôi, nước mắt xương máu của cả dân tộc. Chính cái lớp trẻ “báo thù đời”, được các nhà chánh trọc (politicaillerie) cơ hội chủ nghĩa –mị dân lãnh đạo, đang thi nhau “nhổ vào quá khứ ,tranh thủ hiện tại và..chẳng đại bàn tới tương lai!”

Cái khôi hài của thời kỳ “văn nghệ phá đám” này là nó được hợp pháp hoá bởi những tên tay sai nắm các “đầu ra” như Phát Thanh, Tivi, Báo chí, Xuất Bản ,Biểu diễn... mà bọn chúng độc quyền một mình một chợ kiếm tiền.

Bọn lưu manh chính trị và văn nghệ này luôn vỗ ngực là tự nhận là ... “cộng sản”, dựa vào cái cột cờ đã mục ruỗng của những người cộng sản cuồng tín một thời để tồn tại và đánh lừa khá thành công nhiều người chống cộng sản! Chúng đã lái mục tiêu đả kích của các nhà chính trị, các học giả ,các Đài phát thanh và báo chí nước ngoài vào cái xác chết mà chính chúng đã lạng lẽ chôn vùi !? Chắc chúng phải khoái chí khi nghe người ta chửi một cái “hồn ma cộng sản” chứ chúng đâu có là cộng sản.!? Chính đây là cái âm mưu đều cáng nhất của bọn lưu manh chính trị đương thời của Việt Nam mà tiếc thay, không ít các nhà chính trị nước ngoài tốn công, tốn sức lên tiếng, viết báo, đấu tranh ,chửi bới trật lác mục tiêu!-“Chúng bay chửi cả làng Vũ Đại chứ lữ Bá Kiến chúng tao đâu có là người làng Vũ Đại”! Cái đều cáng, không biết xấu hổ của bọn cầm quyền hiện nay chính là do chúng đã có âm mưu bán nước cho bất kể ai, dù Mỹ hay Tàu miễn là cả tập đoàn maphia của chúng ních đầy túi tham thì, đến một ngày nào đó chúng sẽ tuyên bố giải tán Đảng để cho ra đời một cái Đảng.. “ba lạng nhăng” nào đó mà chúng thì đều “hạ cánh an toàn” do quá tuổi, hết nhiệm kỳ...! Chưa chừng có nhiều tên lại còn đứng ra thành lập những Đảng này ,Đảng nọ, lớn tiếng chửi cái Đảng hiện tại to mồm hơn ai hết ...rồi biết đâu đấy lại chiếm được một chỗ ngồi trong chính quyền của những tên tư bản đích thực mà chính chúng sẽ là đại diện!? Lạy giời đất nước khốn khổ này đừng rơi vào tay những tay chính trị đại cơ hội như thời kỳ nhiễu nhương “hậu cộng sản” ở một số nước Đông Âu!

Hai năm “sống sót”, vào Nam, ra Bắc, tôi đã gặp khá nhiều các bậc thức giả, công thần, tướng, tá vào tù ra tội một thời chống Pháp chống Mỹ, bị lừa một cách trắng trợn mà vẫn cố gắng vớt vát cái “uy tín bị bôi nhọ” của Đảng bằng những “ý kiến đóng góp, xây dựng” kéo “Đảng ta “đánh mất lòng tin trong

nhân dân !(sic!). Hầu hết những tài liệu góp ý “kính gửi đ/c ...Bộ...Ban..” dù hết sức ảo tưởng đó đều bị các đ/c đàn em ,đàn con,cháu,đang cầm quyền coi như “có hại cho an ninh quốc gia” nên “không cho phổ biến”,nhưng đều được photocopy chuyển tay nhau đọc...như truyền đơn thời kỳ bí mật!. Riêng tôi,mỗi lần đến thăm một vị tướng về hưu,một đảng viên kỳ cựu cùng thời ,50,60 tuổi Đảng,khi được cho xem những “tài liệu bí mật” ấy,tôi đều phát biểu thẳng thừng: “Các Bác lại bị lừa rồi!Chúng nó đâu còn là đồng chí của các Bác mà các Bác cứ “kính gửi” mãi thế!Nếu còn tinh thần cách mạng như xưa việc làm tốt nhất là tuyên bố ly khai vĩnh viễn với chủ nghĩa cộng sản Việt Nam đi thôi!Hoặc ít nhất cũng là lẳng lặng rút lui bằng cách không sinh hoạt chi bộ,chi biếc gì ở cái Đảng đầy xấu xa như nước này nữa!Thế thôi!”Và tôi đã nhận được khá nhiều sự đồng tình và được biết có nhiều thái độ và hành động còn hơn là mức tôi mong muốn.Một số đã xé luôn cả thẻ Đảng trước chi bộ rồi tuyên bố “không còn là đảng viên từ nay”.Một số ,để gây scandal, lại nộp đơn xin ra Đảng với lý do “không thể chịu trách nhiệm trước nhân dân vì những chủ trương chính sách hiện hành”!(trường hợp lão đảng viên Nguyễn văn Bé 60 tuổi Đảng ở Nha Trang,Bảo Tân,Lưu Công Nhân ở Sài Gòn)L.C.N còn cười hềnh hếch “dí điện” mấy ông đảng viên kỳ cựu là:“Tớ vào Đảng sau mà bây giờ lại được ra trước,các vị vào trước mà sao vẫn chưa được.. ra sau vậy!”Nhưng đa số thì chọn con đường rút lui không tuyên bố!Tuy nhiên không ít vị, do đã hưởng quá nhiều bổng lộc,đã ăn phải quá nhiều bánh vẽ từ chính sách “mị..quan cách mạng lão thành”, nên há miệng mắc quai ,đành chọn cái thái độ...chờ “thời thế,thế thời phải thế”,đóng cửa lấy Thiển làm lý tưởng và lẽ sống những ngày cuối đời!

Riêng cái giới văn nghệ của tôi thì (xin lỗi các bạn cùng thời)chưa bao giờ tôi thấy thái độ tránh xa thời cuộc nó phổ biến đến thế!.Đầu thế kỷ thứ XXI rồi mà chẳng mấy ông biết Internet là cái gì!Không nghe,không thấy,không biết !Đó là câu trả lời thường thấy khi tôi hỏi đến các vấn đề gay gắt.Thậm chí có ông còn khuyên tôi :”Tình hình chính trị hiện nay đang có nhiều điều “nhạy cảm”,đừng có dại mà “lên mạng”(có vị còn gọi là “liều mạng”)làm gì!Đặc biệt là các vị văn nghệ sỹ càng giàu thì càng mũ ni che tai hơn ai hết.Không những thế các cuộc “khỉ vật lông khỉ” lại càng phát triển do chính sách “chia để trị” ,ban phát búa xua quyền lợi không đều để cho các chú văn nghệ cắn xé nhau mà quên sạch cái nhiệm vụ kỹ sư tâm hồn,quên đi sáng tác,tối tác.Chỉ cần viết dăm ba bài báo vô thưởng vô phạt,lý luận chung chung là anh có tiền bằng

cả ba năm gò lưng để ra một cuốn tiểu thuyết, một vở kịch. Không biết bao nhiêu nhà văn tự nguyện “chuyển nghề” khi báo chí của Đảng nở rộ hơn n năm mùa mưa. Không biết bao nhiêu nhà họa nghèo rớt mùng tơi, vô tên tuổi bỗng đứng đi Mỹ, đi Tây triển lãm bán “tranh không cộng sản” giàu lên đến mức chẳng ai hiểu nổi (kể cả tôi) vì những bức tranh đó có cho tôi, tôi cũng chẳng dám treo nó ở trong nhà vì sợ nhỡ có ai hỏi tôi tranh nó đẹp, nó hay, nó nói cái gì thì tôi cũng đành...câm miệng hén! May thay cũng còn lại một thời văn nghệ gọi là tiền chiến, một số tác phẩm chết đi sống lại của những tác giả đã dám viết về con người, về những niềm vui, nỗi buồn, số phận của chính mình và đồng loại. May thay còn có những Nguyễn Gia Trí, Bùi Xuân Phái, Tô Ngọc Vân ... những Nguyễn Công Hoan, Nguyễn Tuân, Vũ trọng Phụng, Thạch Lam, những song writer Đặng thế Phong, Phạm Duy, Văn Cao, Trịnh Công Sơn ... còn để lại cho đời những tác phẩm đích thực, không bị mang dấu ấn nào của cái Đảng đáng nguyên rửa này! Bằng không cả nữa thế kỷ văn hoá văn nghệ sẽ là một lỗ đen to tướng trong lịch sử văn hoá văn nghệ Việt Nam. Thế hệ mai sau chẳng nghe, chẳng học được gì ở cái thứ văn nghệ chiến tranh mà đi bóp cò súng giết đồng loại, đi vào cái túi bom B52, mà như là... “đi trả hội!”, một thứ văn hóa nói dối phi nhân bản nhất của lịch sử loài người! Trước những cảnh đau thương, tang tóc, những bà vợ chết chồng, mẹ mất con, trước hàng triệu khăn tang trắng ở khắp các “làng xóm không đàn ông” mà ông Hà Huy Giáp, Bí Thư Đảng Đoàn Văn Hóa vẫn cả gan phun ra trước hàng ngàn văn nghệ sỹ là; “Với văn nghệ sỹ chúng ta, ở nước Việt Nam không có và không thể có bi kịch! Chỉ có anh hùng ca!” Đảng dạy cho văn nghệ sỹ: **Hãy giấu đi sự thật và hãy nói dối, nói dối và nói dối... Đó là “hiện thực xã hội chủ nghĩa”.** Cái thứ hiện thực mà ngay người khai sinh ra nó là M.Gorki cũng chẳng theo mà cũng chẳng hiểu nó là cái giống gì! Đã hơn 1 lần “giới có chữ có nghĩa” phải ngồi nghe các ông to lên lớp rằng: Chủ nghĩa hiện thực xã hội chủ nghĩa là ..nói những gì có lợi cho chủ nghĩa xã hội, rằng không nên nói gì không có lợi cho việc đấu tố, phát động nông dân, lấy của người giàu chia cho người nghèo ...và nhất là không có lợi cho tinh thần chiến đấu của các chiến sỹ ngoài mặt trận. Thế là cứ ào ào ra những “tác phẩm” ngợi ca những việc bắn giết, cãi cách, sửa sai ... và càng có nhiều tác phẩm nói dối đồng bào càng có nhiều “thành tích”, càng có thêm giải thưởng và càng sớm được vào Đảng, được “cơ cấu” vào hệ thống quan văn nghệ, ăn trên ngồi chốc mọi người. Cái thời văn nghệ “tội nhiều hơn công” này, xin để các nhà nghiên cứu lịch sử văn học nghệ

thuật sau này đi sâu vào từng tác phẩm, từng tác giả mà phanh phui ra những sự dối trá, hèn nhát mà lớp gọi là “kỹ sư tâm hồn” chúng tôi đã phạm phải. Về phần bản thân mình, tôi xin đưa ra một số kết luận về bản thân như sau: Hơn nữa thế kỷ “lạc đường” vào văn nghệ vô sản, tôi chuyên nói dối, nói những gì không phải là do con tim tôi mách bảo, viết những gì mà Đảng bảo viết để được sống, được tồn tại và để khỏi bị đấu tố, bị đi cải tạo, vào tù! Còn lại chẳng chỉ là những gì tôi viết nhưng, hoặc bị cấm, bị phê phán hoặc cất giữ trong “tủ lạnh” để khỏi bị ăn đòn mà trước tiên là “đòn dưới thắt lưng” của ngay các quan văn nghệ ngày nào còn là học trò, còn là đồng chí, đồng choé của mình ... Một con số 0 to tướng cho tất cả những văn nghệ sỹ hèn chúng tôi suốt quá trình này. (Trừ những ai còn có những gì cất dấu kỹ hoặc chỉ phổ biến trong số bạn bè thật ý hợp tâm đồng).

Vậy thì ,cái sự hèn nhát này tại sao đến thời kỳ “đổi mới” nó vẫn cứ tồn tại thậm chí càng phát triển? Tôi và các bạn tôi vẫn cứ phải hèn. Bọn cơ hội hãnh tiến trong giới văn hoá nghệ thuật thì cũng hèn nhưng không còn là hèn nhát mà là hèn... bạo! Nguyên nhân sâu xa nhất là : từ cái cơ chế bao cấp về văn hoá văn nghệ chuyển sang văn hóa “kinh tế thị trường” người ta đã trao vào tay những ông quan văn nghệ hàng loạt những quyền lực, phương tiện, tiền bạc để bọn chúng... muốn làm gì thì làm miễn là không dính dáng gì đến chính trị! Biết rằng cái thời cấm đoán trắng trợn không thể đem áp dụng được như trước nữa, bọn lãnh đạo mới đã cho phép “bung” ra tất cả những cái gì phản “chân - thiện - mỹ” càng nhiều càng hay. Có thể kết luận một cách chắc chắn rằng “Chân-Thiện-Mỹ” là kẻ thù của chủ nghĩa cộng sản! Từ chỗ bắt mọi người phải sáng tác theo ý muốn lừa đảo nhân dân về cái Thật, cái Đẹp, cái Tốt bằng cái Dối trá, Xấu xa, Bẩn thỉu, bọn cộng sản thời kỳ này đã như bọn “ma dẫn lối, quỷ đưa đường” cho tất cả những gì là phản văn hóa nhất vào xã hội Việt Nam. Tình trạng xuống cấp chưa từng có của mọi Giá Trị con người (lưu manh, đi điểm, trộm cắp, lừa đảo...) có một phần không nhỏ xuất phát từ những thứ “văn hóa phản văn hóa” nhập lậu từ nước ngoài và của chính các nhà họa, nhà nhạc, nhà văn, nhà điện ảnh lâu nay bị kìm hãm vùng dậy... phá đám chơi! Những tập “thơ mới” viết như bị tâm thần phân lập kiểu: “mu” (xuống dòng)... “lông” (xuống dòng), thậm chí cả *l., b., cứt, đái đ., m.* đều thành thơ, văn được cả!. Những bộ phim thriller, học đòi từ những bộ phim hạng B, C của Hollywood và cả những loại X, XX, XXX đều được thả cửa trình chiếu và bán rất rẻ công khai trên khắp các nẻo đường. Các băng nhóm Pop-Rock-Rap tha

hồ tung ra mọi lời hát mà người tử tế nghe phải đỏ mặt.Đã thế các phương tiện thông tin đại chúng do Đảng độc quyền lãnh đạo lại hòa nhau cổ võ...Nào là “quần chúng đòi hỏi”...nào là...”Yêu cầu thẩm mỹ của thời đại công nghiệp”Hi hữu có một cá nhân nào,một nhóm nhạc nào “làm quá” thì cũng ra cái điều “uốn nắn”bằng một vài bài báo phân tích ,lên án qua qua...Rồi sau đó chính những sư lên án đó lại trở thành những bài quảng cáo rất đắc lực cho cái xấu phát triển không ngừng!Vào Internet để xem phim “porno”thì ...thoải mái!Trái lại, muốn đọc một trang RFA,Người Việt ,Exodus...thì bị mấy ông công an mạng chặn ngay bằng đủ kiểu fire wall !Có thể nói thẳng ra rằng;Để củng cố được quyền lực ,người ta sẵn sàng cho cả một thế hệ thanh thiếu niên các thế hệ 8X,9X..Việt Nam tự do... rơi xuống đáy của lương tri,của tư cách,của tâm hồn.Miễn là chúng mày đừng đả đảo tao là được! Miễn là chúng mày đừng có viết như Dương thu Hương là “passed”!Tôi càng thấm thía câu nói của André Malraux “inventez quelque chose que les adultes repugnent,vous aurez la jeunesse” và gọi cái trò mị dân bằng văn hóa hạ cấp là “démagogie terre à terre”mà tự hỏi mình :Đến bao giờ nước mình mới có được những cái đầu lãnh đạo văn hóa của Malraux?Lúc nhúc,lít nhít ,từ phường xã đến T.Ư đều là những tên thay mặt Đảng nắm mọi “đầu vào - đầu ra” của văn hóa mà văn hóa của bọn này chỉ nằm trong cái hình chữ...nhật :Tiền! Chính từ những chữ ký của bọn này mà để ra tình trạng: thầy giáo bán chữ, thầy thuốc bán toa, bán tính mạng người nghèo,và không ít văn nghệ sỹ lại phải bán... lương tâm ! Tất cả chỉ vì chạy theo những đồng tiền để tồn tại , để vươn lên bằng người khác ... và làm theo lời chúc tết của tổng bí thư Đỗ Mười: Làm giàu! . Nếu tội của những tên quan văn hóa văn nghệ của thời chiến tranh chỉ là cục cung tận tụy làm theo cái gì mà trên bảo là đúng (kể cả hại bạn bè, đồng nghiệp) thì tội của bọn quan văn nghệ thời đổi mới này nguy hiểm và rộng lớn hơn nhiều. Đó là: từ những cái “cho phép” của bọn chúng, cả xã hội đang bị đầu độc về tâm hồn, tư tưởng, đang bị tha hoá trong mọi mặt,ở mọi nơi, mọi lúc ,mọi người: từ nông thôn đến thành thị, từ chị nông dân bị “quy hoạch hóa” mất ruộng, ra tỉnh kiếm việc làm, đến ông giáo sư tiến sỹ viện trưởng, từ cô ca sỹ tốt nghiệp nhạc viện chính quy đến ông nhạc sỹ một nốt nhạc bẻ đôi không biết! Cả một mớ đại hồ lớn thực – giả – giả-thực’, hay- dở ,dở- hay này ,hàng ngày,hàng giờ được phản ảnh cũng khá là ...bát nháo trên mấy trăm tờ báo, trên gần 100 cái đài, ti vi do Đảng tuyệt đối lãnh đạo!! Người khen, kẻ chê cứ tự do thả cửa bốt nhau hoặc chửi nhau mà chẳng có ai dám làm trọng tài vì hay -dở gì cũng có sự “lãnh

đạo toàn diện của Đảng” cả!Chạm vào có khi bị xử theo “luật rừng”,cấm cửa,ngủ chơi,tẩy chay thẳng cánh.(Nhạc sỹ Trần Tiến bị ăn những ngón độc thủ này phải gần ba năm làm “thầy lang”(không...băm)đi chữa bệnh kiếm ăn, khi dám phê phán một số “bạc - nhạc- sỹ”trẻ là “vô văn hóa”!) Cùng với việc thả nổi thị trường văn hóa cho những tên đại diện hạng bét ,để dán băng keo vào miệng mấy ông già lâu nay chẳng hiểu làm gì mà cứ “im lặng đáng sợ”, hàng loạt các thứ huân chương, bằng khen, giải thưởng, danh hiệu ... được tung ra như mưa, (kèm theo “tí tiền còm”), kể cả tuyên dương “anh hùng lao động thời kỳ đổi mới” (mà trước kia chỉ bày tỏ kính cho một vị trí thức Tôn Thất Tùng). Riêng đối với các thành phần khó chịu nhất và cũng đáng ngại nhất (những người “chống Đảng” cũ, nhóm “Nhân văn”,...”Đất mồi”) thì lẳng lặng trả lương truy lĩnh, cho một căn nhà, thậm chí còn cho đi chơi cả sang Mỹ, sang Pháp! Họ gián tiếp nói rằng: “chúng tôi đối với các anh tốt đấy chứ! Chuyện cũ do các vị lãnh đạo cũ đối xử với các anh như thế nào tôi cóc biết!”... Thế là ,chẳng một vị nào viết tiếp“chỉ thấy mưa sa trên màu cờ đỏ” hoặc “Đem bực công an đặt giữa trái tim người” nữa! (hoặc đang có một “cái gì đấy” chưa công bố mà tôi không biết)?.Chỉ cần móc túi của dân quẳng ra cho các vị vài trăm đô la với một mảnh giấy có kèm theo một “đồng xèng” mạ vàng giả,(huân chương) họ đã bịt miệng được không ít những bầu nhiệt huyết của mấy nhà thức giả gần đất xa trời ... Chẳng thế mà, tới ngày được gọi ra lĩnh cái giải thưởng Hồ Chí Minh hay Nhà nước, cái danh hiệu Nhân dân hay là Ưu tú, lữ lượt các cụ đều chống gậy hoặc nhờ con cháu dìu ra để nghe các cháu lãnh đạo đọc sai cả họ lẫn tên mình (vì nhầm dấu, vì họ có biết các cụ là ai?!) Cuối cùng là cũng phải đưa bàn tay run rẩy ra bắt tay một cái tên cha căng chú kiếc nào đó, thay mặt Đảng ,trao cho một cái phong bì đựng chút tiền còm!Nhục ời là nhục!Hèn ời là hèn!Thôi thì,ít nhất nhạc sỹ Nguyễn văn Thương cũng có tiền để sửa căn nhà nhỏ đang xuống cấp trầm trọng trong con hẻm ở quận Bình Thạnh,họa sỹ Lưu công Nhân ,nhạc sỹ Văn An,nhà thơ Thu Bồn... cũng đỡ cho vợ con đã phải “nhịn ăn mua thuốc cho chồng”, từ nhiều năm bị Parkinson,xuất huyết não,liệt nửa người! Cái sự hèn ở thời kỳ này theo tôi, nó còn đau khổ hơn cái hèn làm “văn nghệ công chức”và phải gọi nó là..Hèn Hạ (!)nghĩa là cấp thấp của sự hèn!. Chẳng còn cái gì chối buộc mà sao các bậc thức giả nước ta, các bậc đàn anh của tôi vẫn không cùng nhau lên tiếng? Lác đác vài vụ H.S.P.T.Đ.T.G.N.Đ.T,H.T... được đưa lên Internet, được quần chúng trong và ngoài nước biết đến, nhưng mỗi vị vẫn chỉ đánh lên một tiếng chuông

theo cái giọng điệu riêng lẻ của mình! Và thật là hiếm thấy một Phùng Quán, một Trần Dần, một Lê Đạt thời hiện đại. Một vài bước đi mạnh dạn của một Bảo Ninh, của Nguyễn Huy Thiệp, đặc biệt là của Dương Thu Hương sao quá hiếm hoi... Còn lại chỉ là những kiểu “chửi đồng” ở cái Câu Lạc Bộ Thăng Long, là dăm ba câu về cay cú, mấy mẩu “tiểu lâm hiện đại” phổ biến cho nhau lúc trà dư tửu hậu, khi gặp nhau ở các nhà tang lễ hoặc đi thăm hỏi nhau ở bệnh viện, lúc đã méo mồm, bại liệt! Còn lại, đa số đều bị khoá miệng bởi những miếng bánh cón con của các cháu lãnh đạo mới. Một số lại yên lặng hưởng thụ hiệu quả của “kinh tế thị trường” do con cháu nắm bắt được thời cơ, đang phát lên như điều, đang “trúng quả” bằng mọi cách, kể cả phạm pháp để làm giàu!... Chẳng tìm đâu ra một ngọn cờ có thể tập hợp được những cái đầu và những con tim, có gan dám cùng nhau làm một cái gì đó, dù nhỏ nhoi nhưng có tính chất tập thể... Hai năm chống nạng đi khắp đó đây, gặp gỡ các vị cách mạng thứ thiệt thời đánh Pháp, đuổi Mỹ, tôi càng phát hiện thêm lắm... loại hèn! Nhưng hèn nhất vẫn là những nhà chính trị một thời đã quá tin vào cái tôn giáo ngoại lai duy tâm hơn tất cả mọi tôn giáo lạc hậu nhất cộng lại, nay đã bị xếp xó mà vẫn không chịu tự nhận mình đã lạc đường và vẫn tiếp tục bị lợi dụng, bị mua chuộc để... câm miệng!. Đố tìm ra một vài ông cộng sản “cổ bự” như Gorbachov, Eltsine, như Poutine ... tự mình hạ cờ của Đảng mình, đứng ra xây dựng một thể chế mới, giải phóng đất nước khỏi cái ảo ảnh (hay là lừa bịp?) xã hội chủ nghĩa, cộng sản chủ nghĩa! Dám làm cái việc “trở cờ”, “phản bội” này đối với họ quả là khó hơn đi vào chỗ chết! Họ không nhận chính họ là kẻ tòng phạm mà chỉ cho mình là nạn nhân! Tôi chẳng vui gì khi đọc những tư liệu mà họ hoặc bạn bè họ phát tán. Tôi cũng chẳng vui gì khi thấy mấy ông còn tự cho mình là người “C.S chân chính” và có vạch ra những sai lầm của những nhà lãnh đạo trẻ đương thời cũng chỉ nhằm mục đích làm... trong sạch hàng ngũ Đ.C.S (?). Cứ làm như trong tay các vị này, sẽ có chủ nghĩa cộng sản chân chính, sẽ có công bằng xã hội!.. Một số thì, qua những tài liệu “inédit” (sic) lại nặng về giải thích những tội lỗi của mình là do ... cấp trên bảo phải làm như thế! (kiểu “Chiều chiều” của T.H) Sự “xám hối muộn màng” này, theo tôi, cũng là hèn! Nó thường xảy ra với những người có thời gian được ân sủng khá nhiều. Họ thường bày đặt mĩa mai những người đang làm “quan văn nghệ” hiện hành, nhất là đối với các đàn em đang vỗ ngực là cộng sản thời đổi mới! Phải chăng họ cố tình quên đi những nghị quyết, những chỉ thị mà họ đã từng họp bàn để đưa một Hữu Loan, một Phù Thăng xuống bùn đen, đưa một Văn

Cao, Trần Dần đến chỗ chết cả tâm hồn, tác phẩm, lẫn thể xác? Phải chăng họ thấy chưa đủ quyền hành sinh sát, lợi lộc (có ông tới 40 lần thay mặt mọi ngành văn nghệ đi công du khắp thế giới để ... kiếm chác?) chẳng thấm gì với lương bổng, nhà cửa, xe cộ mà mấy ông quan văn nghệ thời “Đổi mới” đang được hưởng? Loại này, hèn còn hơn cả “lớp hèn yên lặng”, “lớp hèn chịu đựng” và “lớp hèn ... kệ mẹ!” Vậy thì “élitisme” bây giờ đều bị ... “hèn hoá” cả hay sao? Ai cũng hèn như tôi sao? Vậy thì ai sẽ được “thời thế tạo nên anh hùng đích thực” của thời đại này? Ai sẽ đưa con thuyền Việt Nam khỏi con đường đi vô định này (?) nếu những người hèn vẫn không nhận ra là mình hèn, không kiên quyết giã từ cái ngu dại, không lên án những gì mà mình đã tưởng là “vinh quang rực sáng” nhưng lại chính là “tội lỗi ngút trời”, không biết khuyên nhủ con cái :chớ có dẫm vào vết chân đầy máu và nước mắt mà mình đã đi qua,...Và cuối cùng, phải kiên quyết giã từ cái quá khứ đầy những vinh quang vô ích của mình. Chỉ có sự giác ngộ chính trị cuối cùng này mới giải toả được mọi nỗi đau. Vậy mà sự “trở cờ”, “phản bội” này, để đi “tìm một sự trung thành mới”, (Sartre) vẫn không mấy ai dám làm, vì còn... sĩ diện! Bỏ một thứ tà đạo, một niềm tin mù quáng, vứt vào sọt rác một cái chiêu bài hoen rỉ, mồm meo, chẳng khác nào ly dị được một con vợ ngoại tình, hoang đàng, độc ác. Vậy mà, rất ít nhà “thức giả” dám tuyên bố công khai: “tôi từ bỏ C.N.C.S”! Chỉ cần vài chục, vài trăm nhà văn, nhà khoa học, tướng, tádám bảo nhau ký tên vào một “Bản tuyên bố chung”, công khai với toàn thế giới rằng: “Chúng tôi, những cựu Đảng viên C.S sau khi thấy nay tuyên bố tự giải tán! Mọi sự ngộ nhận là cộng sản, chúng tôi không chịu trách nhiệm!” ... Lập tức sẽ xảy ra một cuộc “cách mạng Nhung” ngay mà người ủng hộ hết lòng, không ai khác chính là những đảng viên cộng sản bất đắc dĩ hôm nay! Sỡ dĩ bọn Tư Bản Độ còn cố gương cao ngạo cờ vô sản đã bị thiêu rụi ở tất cả các nước sản sinh ra nó vì chúng đang còn nhờ vào cái miếng võ độc “vô sản chuyên chính”, nghĩa là...còng số 8, nhà tù, hòng súng.. để tồn tại càng lâu càng tốt! Mặt khác, bọn chúng còn dựa vào uy tín của một số tên tuổi mà lịch sử khó có thể bỏ qua về những thành tích vào tù ra tội thời kỳ chống thực dân, để tỏ vẻ “ta đây” vẫn “tiếp nối truyền thống cha anh”, vẫn “theo dấu chân người trước”, để các vị “cách mạng lão thành” còn sót lại (đa số đã ở cái tuổi, 80,90 cả) cảm thấy nở mày nở mặt chút ít trước khi được bọn chúng ... đóng xập nắp quan tài mời các cụ “về với Bác” cho khỏi vướng chân, vướng cẳng! Và khi chỉ còn có các ông “tư bản đỏ” mới sinh sau đẻ muộn, thậm chí có

cả những vị “cộng sản miệng chưa sạch hơi sữa” mới kết nạp vội vàng sau 1975, mọi chuyện sẽ xảy ra. Cá đối bằng đầu chẳng ai phục ai. Trên bảo dưới không nghe, dưới nhìn trên nhỏ nước miếng.. Và cuối cùng, chỉ cần một “đại hội” nào đó, người ta sẽ tuyên bố ... “Đổi tên Đảng!” hoặc mạnh hơn là “Giải tán Đảng!”, (như năm 1945, Hồ Chí Minh đã từng làm) “để phù hợp với xu thế chính trị khu vực hoặc thế giới” ... chẳng hạn. Thế là cách mạng mà... chẳng mất mạng ai cả sẽ hoàn thành. Lớp chánh troạ gia cũ, mới ... nào đó sẽ chẳng còn lý do mà không đổi ngay cái tên nước, thay cờ, thay quốc ca, quốc thiều, quốc huy, Thời kỳ xã hội chủ nghĩa sẽ được con, cháu, chút, chít chúng ta nhắc lại như một thời kỳ... tiền đô đá, tiền đô đồng, tiền trung cổ ở Việt Nam mà chẳng nước nào có (kể cả Trung Hoa, Cuba, Triều Tiên) với cái tên xã hội chủ nghĩa = thời kỳ đồ đồng! Dù là thể chế gì đi nữa, dù đất nước có khủng hoảng rối bời vì sự đấu tranh của nhóm này hay nhóm khác, đảng này hay đảng khác thì, lúc đó, cái quyền được độc lập suy nghĩ, được tự do phát biểu được phản đối hay đồng ý, được phế bỏ hay duy trì một ông thủ tướng như ở ngay các nước xưa cũng thuộc địa như mình, cũng sẽ hay ho gấp triệu lần cái thể chế lưu manh cả đống” này! Cũng sẽ chẳng còn kẻ nào dám ra tay đàn áp. Sẽ không còn chỗ đứng cho những kẻ bất tài, những tiến sỹ, giáo sư Mác-Lê-Xít-Mao mà chưa học quá lớp 5, lớp 7 phổ thông, ngồi mọc rễ ở những chiếc ghế chủ tịch, thủ tướng, bộ, thứ trưởng! Sẽ không còn chỗ đứng cho những văn sỹ lớp 3, lớp 4, nhạc sỹ không biết son - phe, họa sỹ chuyên vẽ cờ búa liềm bay trên đầu công nông binh hoặc nguệch ngoạc bằng chân(!) lên một tấm vải những hình tròn méo xanh đỏ, tím, vàng để bịp quần chúng! Sẽ đến thời kỳ mà đen phải ra đen, trắng phải ra trắng, có tài vả cơ hội phải được rõ ràng! Sở dĩ bọn cộng sản giả danh này cố tình dây dưa, níu kéo cái đuôi XHCN càng lâu càng tốt vì chúng chuẩn bị để nhảy ra khỏi con tàu sắp đắm chưa xong, chưa đầy túi đó mà thôi! Chẳng thế mà khi Lê Khả Phiêu công du sang Italia, trả lời các nhà báo về việc làm sao “chưa đổi tên nước tên Đảng cho phù hợp với thực tế đang diễn ra ở đất nước các ông” thì ông ta đã nhắc lại lời của Phạm văn Đồng khi còn sống: “Các ông hãy nhìn những gì chúng tôi làm... cái tên đầu có là quan trọng!” (nghe nói những tên trùm bảo thủ cũng dựa một phần vào các tuyên bố “thật thà” (?) trong chuyến đi Tây của Phiêu để đánh hấn một cú chết tươi) Và người Mỹ, người Đức, người Anh (và cả tôi nữa) đâu không có biết điều này. Vì thế họ mới chịu... “tạm chơi” với chúng để đẩy nhanh cái ngày chúng cởi phất cái áo cộng sản giả hiệu ra! Họ tạo điều kiện cho con em mấy chú Nguyễn Tấn Dũng, Trần

xuân Giá..đi “du học chơi”đâu có phải là họ O.K chủ nghĩa cộng sản!. Họ cử chuyên gia đủ loại từ kinh tế,đến luật pháp,đến quản trị hành chính ,ngôn ngữ... tới nước Việt Nam đâu có để củng cố cho chủ nghĩa cộng sản!Họ đang thực sự đẩy mạnh ngày xuống mô của nhóm maphia cầm đầu !.Họ biết thừa đi rằng càng kinh tế thị trường thì nội bộ bọn chúng sẽ tự đào hố chôn nhau!Chẳng cần mang quân sang như đã từng làm với Afganistan,Irak làm gì! Cái mà người ta gọi là “diễn biến hoà bình” lại đang được chính những nhà “cộng sản dỏm” tổ chức và chuẩn bị để họ hạ cánh an toàn trên những danh nghĩa,cương vị hợp pháp mới:những nhà tư bản,tài phiệt mới ... Mọi trật tự để thực hiện tất cả những gì mà các nước “giã từ cộng sản” đã trả i qua, đang được tiến hành .Chỉ có điều khác là:Ở Việt Nam,những kẻ cầm quyền sảo quyệt và trơ tráo hơn nhiều những nước “anh em”.Chúng không tuyên bố như Gorbachov,như Elsinie mà làm thay đổi ngay “hạ tầng cơ sở”trước,biến tất cả của công,tài sản quốc gia thành của tư trước khi thay đổi thượng tầng kiến trúc thay đổi thể chế!Việt Nam sẽ vào AFTA, WTO, sẽ là bạn của Mỹ và của bất cứ ai vì chúng tôi (bọn maphia c.s.)đã từ bỏ chủ nghĩa cộng sản,đã cắt cái đuôi xã hội chủ nghĩa theo yêu cầu của các ông từ lâu rồi!Tuy nhiên,trước sự phản đối của những tên “vua không ngai”,với bọn tay chân được bố trí vào các chức vụ quan trọng nhất,mọi việc “ làm mà không nói” đều được bỏ qua,nhưng “chưa làm mà đã nói”như Đặng Quốc Bảo,Trần Độ,Trần xuân Bách,Hà sĩ Phu,Nguyễn Thanh Giang... thì lập tức bị đàn áp thẳng tay...Thế đấy!, cái mặt trái xấu xa,bản thủ,đểu cáng từ bản chất của bọn chúng đã càng ngày càng lộ nguyên hình,đểu cáng,dối trá trắng trợn trước dư luận trong và ngoài nước khiến bọn chúng không thể không... làm thịt nhau trước giờ G. Đó là “bọn lau nhau cấp thấp” ăn cướp,ăn cắp ,chia chác không đều bị nhân dân (và một vài tờ báo “được phép có giới hạn”) vạch ra nên không thể xử lý nội bộ mãi được nữa!Để ra cái điều là chủ nghĩa cộng sản là ưu việt,là dân chủ, một số biện pháp nửa vời ,bịp bợm đ ược đề ra như: Thành lập những uỷ ban này,ủy ban nọ..., chống cái này, cái nọ...,để xử lý “giơ cao -đánh khẽ” một số “con vật tế thần”đã được chọn lựa ,với những hứa hẹn sẽ sớm được ra tù trước thời hạn... để khỏi lần mãi, lần mãi ra đầu giây, mỗi nợ sẽ lộ toác bề hê ra các Bố Già Maphia nằm ngay ở đầu não,hang ổ các thứ Bộ Chính Trị,Ban Bí Thư,các Tỉnh ủy,Huyện ủy,Xã ủy,Đảng ủy...mà chúng tự “cơ cấu” để cùng nhau... thà chết không rời cái lý tưởng :”Cướp !cướp hết!” trước khi.. nhảy dù an toàn!Chính trong thời gian làm cộng tác viên thường xuyên của báo “Sàigòn giải phóng” mà tôi đã được

nghe tận tai, nhìn tận mắt những lời kể, những tấm ảnh về các nhân vật VIP cỡ bự đã, gián tiếp hoặc trực tiếp, khai sinh và nuôi dưỡng các loại “âm binh” như Nguyễn Văn Mười Hai, Minh Phụng, Epcó, Việtcombank ... để chúng lấy cả ngàn tỷ đồng của dân ra sao. Nhưng khi đưa lên báo chí những vụ đổ bể này, tất cả đều đã được lệnh của ... tuyên huấn là nói đến đâu? không được nói cái gì? Nhưng trong các cuộc “bình loạn” sau giao ban, ở căng tin hay trong các cuộc trà dư tửu hậu, các cây bút trẻ chẳng ngần ngại mà phổ biến những gì mà lúc đi điều tra để viết bài, họ đã tìm thấy Tuy nhiên “xếp” (tổng biên tập các báo) đã yêu cầu họ viết hạn chế đến đâu kẻ xếp mất ghế! Thế là cái sự thật trần truồng tuy chẳng thành giấy trắng mực đen nhưng lại luôn được “phổ biến nội bộ” để rồi bí mật của ba người trở thành của .. tất cả!. Và cũng chính được trực tiếp làm việc với số anh em trẻ, mà tôi đã thấy cái hơn hẳn của họ đối với chúng tôi, lớp “về vườn”, lớp “hèn cả đời”. Chính họ, chứ không phải ai khác, đã và sẽ đâm những nhát kim tiêm thuốc độc vào “con voi cơ chế này”, đâm nhẹ nhàng, từng phát một, từng liều một, để voi lăn đùng một ngã y không xa. Cái giỏi của họ là biết dùng những thủ pháp khôn khéo, biết “phạm thượng” mà không sợ bị ăn “đòn hiểm” và sẵn sàng từ bỏ “nồi cơm báo chí cách mạng” nếu cần. Tóm lại, họ chẳng tin vào ai, chẳng tin ở một t thứ isme nào, chẳng cần “biên chế hay không biên chế” và luôn mong được đứng trong hàng ngũ...nhân dân hơn là “bị” mời gọi vào cái Đảng chết tiệt đầy tai tiếng, vô lý tưởng mà vẫn huênh hoang là “đỉnh cao trí tuệ” của gần 80 triệu con người! Tóm lại, họ không còn hèn khốn hèn khổ như lũ chúng tôi xưa kia để mà tồn tại! Đằng sau họ, là một lực lượng lớn những trí thức, văn nghệ sỹ, những giáo sư, học giả chân chính, những trưởng lão đạo giáo “ngoài quốc doanh”... với đủ loại động cơ tốt, xấu, cũng đã rục rịch, cựa quậy ... Tuy chưa có một “ngọn cờ” tập hợp được nhau lại, nhưng những gì mà họ đã làm, đã viết, đã công bố trên Internet, cũng đã thức tỉnh được lương tri nhiều người ở cả trong và ngoài nước. Mọi cuộc đàn áp dù là gọi lên cảnh cáo, cách ly, cấm cố, cắt telephone, Internet, theo dõi hay bắt giam, bỏ tù không xét xử, đến hôm nay, chỉ trong vòng một ngày là cả thế giới đều biết và lên tiếng phản đối ngay đã không cho nhà cầm quyền được thẳng tay “chuyên chính” như thời “vô sản chuyên chính” những năm 56-60 nữa! Nhưng cái lớn nhất mà nhà cầm quyền không thể lường hết: đó là từ sự mất lòng tin, là sự khinh bỉ, phỉ nhổ thậm chí căm thù của triệu triệu con người. Hàng loạt đảng viên đã từ bỏ Đảng, thôi sinh hoạt, hàng loạt trí thức, học giả đã bất cộng tác :không viết, không làm những gì trái với

tiếng nói của lương tri và con tim ... Họ đã ngán ngẫm trước những gì mà hàng ngày, bằng những lý thuyết lỗi thời, lạc lõng , người ta đã cố bôi hồng cho một thực tế nhầy nhụa xấu xa chưa từng có từ trước đến nay ở Việt Nam. Những lớp người “giác ngộ muộn màng” trước thực tế của một đất nước mất dân chủ, mất tự do, mất nhân quyền đang bị cai trị bởi một bè lũ phát xít độc tài lừa bịp..., nay ngày càng thêm đông. Họ là những người mà tôi xếp vào thế hệ những người đi đặt bộc phá để lớp trẻ 8X,9X... sẽ giật cho nổ tung cái vỏ bọc CNXH mà bè lũ Maphia đang ẩn núp để kiếm chác tối đa cho bản thân, cho con cháu ,lâu ngày nào hay ngày ấy.

Tôi sẽ mãi mãi mang nỗi căm giận xuống địa ngục nếu không có hai năm cuối đời được đi đây, đi đó, được gặp gỡ bạn bè, đồng đội, “đồng ngữ – đồng ngữ”, được tiếp cận với Internet, được nghe và đọc tất cả những gì muốn nghe, muốn đọc ,để thấy được : Cái gọi là chủ nghĩa cộng sản chính là một tà giáo đại bịp nhất trong lịch sử loài người mà những tên lãnh tụ tối cao của chúng dựa vào đó để gây chiến tranh nội da xáo thịt, để tiến hành âm mưu hiểm độc tiêu diệt mọi lòng tin khác, mọi nhận thức, mọi tình cảm ,mọi tình yêu, kể cả lòng yêu nước của con người! Từ những thời xa xưa, từ Âu sang Á, một Tần Thủy Hoàng, một Néron. một Lỗ – Y thứ 14 cho đến lịch sử cận đại, một Lê – Nin, một Staline, một Mao Trạch Đông, Hồ chí Minh, cái “sai” luôn thuộc về phía những ai có ý nghĩ khác với kẻ đang cầm quyền. Đó là những Zinoviev, Trotsky, Boukharine, là V.Havel, là Imre Nagy, là Trần Độ, là Trần xu ân Bách, là Hoàng Minh Chính ở Việt Nam. Hàng loạt cái chết bí ẩn hoặc công khai của các nhà chính trị, thức giả.. (mà phương Tây dùng chữ “dissident”) ở Việt Nam sau này cần làm rõ. Họ bị bọn cầm quyền chụp cho đủ các thứ mũ “phản động”, “chống đối”, “âm mưu lật” đổ”, thậm chí cả “gián điệp”...Toàn những “tội” mà theo luật của bọn chúng bịa ra, phải đem ra pháp trường xử bắn như chơi! Tuy nhiên, cái thời kết tội Nguyễn Hữu Đang là gián điệp “ lọt vào Đảng từ năm 43 để phá hoại” để kết án ông (người đồng chí đã tổ chức cho ông Hồ ra mắt đọc mấy lời sao chép của các bản Tuyên ngôn độc lập của Hoa kỳ, của Pháp) ,tối gần 20 năm tù đã qua. Chẳng ai dám bỏ tù lâu một Hoàng Minh Chính lần thứ 3, chẳng dám kết tội Phạm quế Dương vào tội “gián điệp”! Chẳng ai dám lên án ,dám thủ tiêu một Nguyễn Hộ, một Thích Quảng Độ, một L.M.Nguyễn văn Lý, một Chân Tín, một bác sỹ Nguyễn Đan Quế... nữa. Những điều họ nói, những bài tuyên bố trên các Đài phát thanh, Tivi và báo chí nước ngoài đã nhờ sự phát triển không ngừng của khoa học kỹ thuật ,đến được từng

nhà,từng người ,làm thay đổi tận gốc những nhận thức sai lầm về cái Đảng diệt chủng này.Và sức thuyết phục càng ngày càng lớn khi thực tế bản thủ ,sự xuống cấp chừa từng thấy trong mọi mặt đời sống xã hội đã giúp cho toàn dân tộc này,kể cả những kẻ đã có thời “cuồng tín” nhất ngày càng nhìn rõ hơn cái Sự Thật THẬT (vérité vraie)đang diễn ra trước mắt,hàng ngày,hàng giờ,mọi nơi,mọi lúc...Không ở nơi nào,tôi không gặp những người “dissident”.Không một tên cuồng tín hoặc đảchịu ơn mưa móc của Đảng quá nhiều rồi mà không có ít nhất vài câu chữ cái lữ... nguy cộng sản trẻ mất dạy đang tiếm quyền.Điều đáng mừng là không một vị tướng,tá, trung ương nào tôi gặp đều không đưa cho tôi xem (hoặc tặng luôn) một số “tài liệu mật” của các ông Hoàng Tùng,Trần Độ,Trần quang Cơ,Đoàn duy Thành..mà tôi đã ngán ngẩm về tính chất “xây dựng Đảng”(?) của chúng!Tôi ước mong sao có được một “Hoa xuyên tuyết”,một “Đêm giữa ban ngày”,một “Hoa địa ngục”xuất hiện, dù chỉ là trên Net,dù chỉ in bằng photocopy của các “cánh chim báo bão” trong nước.Tôi chờ một Bảo Ninh,một Nguyễn Huy Thiệp,một Bùi minh Quốc lên tiếng bằng một loạt tác phẩm xé rào.Nhưng chờ mãi,chờ mãi..chẳng thấy gì ngoài mấy bài thơ ,bài về ngán ngủn chưa đủ sức “gãi gẻ” cho bọn cầm quyền..Cũng chính cái thời mà các nhà chính trị,các nhà dân chủ công khai trực diện với bọn công an cộng sản là lúc bọn văn hóa tư tưởng tung ra nhiều cái “bánh thật” nhất với văn nghệ sỹ nhằm bịt miệng những cái loa mà chúng cho là nguy hiểm bội phần hơn những đòi hỏi tự do-dân chủ-nhân quyền!Báo chí,Tivi tha hồ quảng cáo đồ thật,đồ dỏm,tha hồ đề cao bịp bợm,đĩ đĩ.(tờ báo Tuổi Trẻ chỉ có 16 trang chính in đen trắng nhưng quảng cáo lại tới 36 trang in màu)Tivi thì dành các giờ vàng”(prime times)cho việc kiếm tiền từ các hãng nước ngoài ,biến mọi chương trình thành một nửa chương trình ca ngợi.. băng vệ sinh ,coca -cola,Xmen...(vì được trả bằng những đồng đô-la thơm phức?).Riêng đối với giới văn nghệ thì đủ kiểu ban phát để ngậm mồm...Nào giải thưởng hàng năm giải thưởng tổng kết ,giải thưởng Trung Ương,giải thưởng địa phương,giải thưởng Đoàn thể (thanh niên,phụ nữ,nhi đồng..),giải thưởng Ngành,giải thưởng Bộ, thậm chí cả giải thưởng quận, giải thưởng phường.Chỉ một cái thành phố Đà Nẵng đã dám tr eo một cái “bánh thật”to tướng là 500 triệu đồng cho một bài hát hay nhất viết về địa phương mình nghĩa là gấp 100 lần Trung ương!Chỉ cần phẩy tay phối âm phối khí cho một ca khúc 16 nhịp đánh đi,đánh lại trong dịp kỷ niệm 50 năm,60 năm bịa ra ở một địa phương,chỉ cần làm tổ ng đạo diễn cho một buổi trình diễn múa hát,xếp hình,tập aerobic trên sân vận động,một nhạc sỹ,một đạo diễn có

thể bỏ túi cả trăm triệu như chơi. Cái thời “nhà văn, nhà báo, nhà giáo : nhà nghèo” đã được không ít “lương tâm của thời đại ”chấm dứt bằng cách tận dụng thời cơ thoát khỏi xiềng xích bằng những tác phẩm “chẳng đụng đến ai để chẳng ai đụng đến mình!” Cái câu tổng kết năm này qua năm khác của các Hội Văn Nghệ ăn lương Nhà Nước là: “Chưa có tác phẩm ngang với tầm thời đại” nghe có vẻ vô thưởng vô phạt thật! Nhưng với tôi, đó là một lời khen khéo của Đảng vì, nếu ngang tầm thời đại thì các chú văn nghệ lại đi vào những thực tế mà Đảng đang muốn né tránh ! Có mà khôn nạn cho Đảng! Thôi thì chưa hay, chưa ngang tầm, các chú hãy cứ chia nhau những miếng bánh , đừng tranh nhau, kiện cáo nhau, đừng từ chối, trả lại ...chê ỉnh chê oi kéo..phiền toái cho Đảng lắm!

Tôi đã được dự một bữa tiệc mừng giải thưởng Hồ Chí Minh (nghĩa là có một món tiền 30 triệu đủ mua một xe máy Dream) mà người được giải NDT phải chua chát nói lên; “Hãy coi đây là một cuộc xổ số! Tiền của dân, họ ăn nhiều rồi nay họ chia cho chúng mình một cái vẩy móng tay, tại sao không nhận ? Cũng đừng nên thắc mắc chửi bới, kiện cáo làm gì kéo lại rơi vào cái bẫy “chia để trị” đấy!... Phủ nhận sự lãnh đạo, phủ nhận cái quái thai xã hội chủ nghĩa, với cái mặt nạ “công bằng- dân chủ,- văn minh”.. sự khinh thường, tởm lợm là đề tài bất tận ở khắp những nơi mà trong hai năm chống nạng đi từ Nam ra Bắc, tôi đã được mắt thấy tai nghe. “Bi quan chủ nghĩa”, lòng chán nản, thậm chí uất hận trước tình hình lộng hành đang hàng ngày xảy ra ngay quanh cái số sinh ngoại thành Nha Trang này, đã nhường chỗ cho một lòng tin trong tôi vào lớp trẻ có lương tri, có học vấn “thật”, vào lớp già đã thức tỉnh khi thấy được cái sự “tòng phạm vô ý thức” của mình, mà ủng hộ tất cả những gì có thể vạch trần được bộ mặt thật của cái xã hội “nửa dơi nửa chuột t này”. Dù xuất phát từ động cơ nào, họ cũng đã góp phần... đánh thức lương tri của người đương thời, thổi ngọn gió vào đám cháy lớn, viết lại những trang lịch sử bị xuyên tạc hoặc đang bị để trống. Chính những cuộc gặp gỡ, những tài liệu, những tuyên bố, những kiến nghị, thậm chí cả những án tù đều cáng mà các bạn tôi, các đồng chí cũ - của tôi đã phải trả giá cho sự Không Chịu Hèn Nữa của họ đã truyền thêm sức mạnh cho tôi phải hoà n thành gấp cuốn hồi ký này để càng sớm công bố càng tốt.

Và tôi đã đọc lại nó, sửa chữa, bổ xung một số tài liệu với những nhận thức mới, tình cảm mới, niềm tin mới ...Tuy nhiên, ở cái tuổi 75 này, sức tàn, lực kiệt, tôi không đủ sức để viết lại toàn bộ mà chỉ có thể viết thêm một chương cuối có

tên: “Tôi đã hết hèn!” Nhưng toàn bộ những gì đã vi ết trước đó cũng vẫn chỉ là những trang hồi ký của một thằng hèn, hèn đến cuối đời mà thôi. Vì thế xin cứ gọi đây là **HỒI KÝ CỦA MỘT THẰNG HÈN!**”

Nha trang một ngày sống thêm trong tiếc nuối..
30 tháng 6 năm 2002

Những ngày chờ một cơn bão sắp nổi....

VĨ THANH 2006

Vậy là, tới hôm nay (24-9-2006), tôi đã sống thêm được 4 năm nữa để bước vào tuổi 80 đến không ngờ! Kể từ ngày quyết tâm rút bỏ nổi Hèn Nhất đáng khinh của tôi để bắt tay vào viết cuốn “Nhật lý của của một thằng hèn”(1995), rồi lại bổ xung một chương “Tôi đã hết hèn”(2002) cho tới nay là đúng 4 năm nữa, tập hồi ký của tôi vẫn chưa được công bố!. Tôi giấu kín nó như.. thuốc phiện lậu trong nhà và cẩn thận đề bằng bút dạ ngoài cái túi đựng nó “Để xuất bản năm 2010”. Đây cũng là cái năm mà tôi tin tưởng:

1- Chủ nghĩa cộng sản quái quỷ này đã... “mồ không yên mả không đẹp” bởi cái hố mà chúng tự đào đã không đủ sâu đến nỗi nhân dân đã đẩy nó xuống ,nó vẫn còn bốc mùi đều cáng thối tha đến mức ngày nào cũng phải có hàng vạn người quật chúng lên để rắc vôi bột!

2-Tôi đã... chết rồi! Nghĩa là: nếu chẳng may cho đất nước này,tới năm 2010 mà bọn lưu manh vẫn còn tại vị thì chúng cũng chẳng còn bắt bỏ tù tôi với các tội “phản quốc”, làm “gián điệp” cho nước ngoài.. như chúng đã bỏ tù các vị Hoàng Minh Chính, Phạm Quế Dương.Lê Hồng Hà.. được nữa!

Đấy! Cái hèn nó đeo đuổi tôi cho tới những ngày cuối năm 2006 này chẳng qua là vẫn lo họ “chơi đều” với tôi thì khổ cho vợ con tôi mà thôi.

Nhưng hôm nay đây,tất cả đã đổi khác.

1-Một cao trào cách mạng thực sự đã nổi lên.Hàng trăm hàng ngàn người đã công khai lên tiếng vạch trần cái thói nát,lừa bịp của một bọn ăn cắp,lưu manh đang mượn lá cờ rách nát của chủ nghĩa cộng sản để cai trị,đàn áp làm hủy hoại cả thể xác và tâm hồn của hơn 80 triệu dân.Bất chấp nhà tù,bất chấp mọi thủ đoạn gian manh,độc ác như trấn áp,vu cáo,thủ tiêu,tất cả những con người dũng cảm tuyệt vời đó đều chẳng ngại ra đứng hiên ngang trước ánh sáng mặt trời ,với những họ,tên,tuổi,nghề nghiệp,địa chỉ,số điện thoại,mobil,Email đảng hoàng!Bên những tên tuổi “lão thành chống cộng trong nước”,tôi hoàn toàn mê mẩn bởi những bài viết của các đàn em,đàn con,đàn cháu tôi như Trần mạnh Hảo,Trần khải thanh Thủy,Du Lam,Phương Anh...Tôi vô cùng cảm phục trước những hành động và lời nói của Phạm hồng Sơn,Trần anh Kim,Nguyễn văn Đài,Đỗ nam Hải,Bạch ngọc Dương,Lê thị công Nhân ,Lê Trí Tuệ,...Tôi như trẻ lại với lớp trẻ của thời đại. .Niềm hy vọng của tôi ngày trước nay đã trở thành hiện thực...

2-Chế độ độc tài toàn trị “ngụy cộng sản” đã lộ rõ bộ mặt thật của chúng chỉ là một bọn Mafia cướp của,giết người,lừa bịp dân đen bằng những lời lẽ xảo trá mà đưa trẻ lên 5 cũng biết là nói dối.!Hơn 600 tờ báo,hơn 60 đài phát thanh và truyền hình do chúng lấy tiền của dân để dựng lên nhằm tô vẽ,nịnh bợ chúng đã bị những vụ P.MU I8,những vụ dầu khí,Seaprodex, ...những vụ cướp đất,cướp nhà,những vụ đình công ,biểu tình xảy ra khắp nơi làm cho chúng hết “bốc phét”! Thay vào đó , là những phim Hàn,phim Tàu,phim Mỹ chiếu suốt 24/24 giờ hoặc biến báo chí,Tivi.. thành những nơi quảng cáo “hoa hậu””gái nhảy”, “siêu sao”,những xì-căng-đan tình,tù... đâm chém,cướp giật ,hiếp dâm rẻ tiền!Tóm lại mọi thần chú Mác -Lê-Hồ của chúng ngày nay đã hết hiệu nghiệm.Câu nói của Goebbel ở đầu thế kỷ XXI này không thể đem áp dụng được nữa vì chúng đã đi xa quá cả những gì mà quan thầy phát xít của chúng đã dạy cho nên.. nhân dân đã trả lời :”Không tin!không tin và..không tin!”

3-Nội bộ của cái gọi là Đảng cộng sản Việt Nam đã phân hóa đến cao độ. Chẳng thằng nào nói thằng nào nghe.Những “lão thành cách mạng” 50,60 thậm chí 70 tuổi Đảng đang kiếm cách hạ bệ nhau.Những t hăng cầm quyền trước đang vạch tội thằng cầm quyền sau.Võ Nguyên Giáp là con nuôi của Đế Quốc Pháp?Đỗ Mười là một tên hoạn lợn chuyên... “hoạn” đồng chí mình?Lê Đức Anh là cai đồn điền khai man lý lịch?Nông Đức Mạnh là c on rơi Bác Hồ?Nguyễn Tấn Dũng là con rơi của Nguyễn chí Thanh?là anh em cùng cha

khác mẹ với Nguyễn Chí Vịnh? Rồi vụ T4? vụ Sáu Sứ?.. Và nhiều nhiều chuyện lừa bịp , xuyên tạc lịch sử động trời đã lần lượt được chính các nhà “lão thành cách mạng” phanh phui ra. Dù nhằm mục đích gì, dù động cơ nào thì mọi sự thật thối tha lâu nay bị bưng bít lại được chính bọn chúng “vạch áo cho người xem lưng” cũng làm cho nhân dân lần này thực sự “sáng mắt, sán g lòng”!. Nhất là những tài liệu đó lại được ký tên bởi những nhà cộng sản cỡ bự như Võ nguyên Giáp, Lê nam Khánh, Hai Sô, Bảy Cống, Năm Thi, Nguyễn Hòa...

4- Tình hình thế giới đang dồn bọn cầm quyền vào một con đường không lối thoát: Hoặc là đi theo con đường mà toàn thế giới đang đi, hoặc là quay lại chế độ phát xít sẵn sàng tiêu diệt dăm bảy triệu người trong các trại tập trung, lò thiêu xác? Điều này thì không thể được rồi vì “cái nhà thế giới” trong điều kiện khoa học kỹ thuật phát triển như ngày nay đã không cho chúng muốn làm gì thì làm. Chính nhờ những Nghị Quyết 1481 của Nghị Viện Châu Âu, nhờ những sự can thiệp gián tiếp hay trực tiếp của các chính phủ, các Hội Đồng, các Tổ chức quốc tế và mạng lưới truyền thông toàn cầu không ngừng đấu tranh, đòi hỏi Dân chủ, Nhân Quyền cho Việt Nam mà tới hôm nay (15/11 -2006) chúng không dám bắt bớ, giam cầm, dám nhổ những cái “gai” đang đâm vào mắt, vào tim, vào óc chúng như Nguyễn Thanh Giang, Nguyễn chính Kết, Hoàng Tiến, Trần Khải Thanh Thủy,..... Chúng không thể ngăn cản tiếng nói vì dân chủ, vì nhân quyền của các đài B.B.C, R.F.A. V.O.A.. và hàng trăm tờ báo on line đại diện cho hơn ba triệu việt kiều ở Mỹ, Pháp, Anh, Ba Lan, Tiệp, Đức, Hung... đang từng giờ góp những tiếng nói đanh thép ủng hộ bà con trong nước đứng lên chôn vùi cái chính quyền Đảng trị, công an trị để họ được sớm trở về góp sức xây dựng Tổ Quốc tiến lên bằng bè bạn năm châu. Hơn cả mong đợi là sự ra đời, không phép tắc gì, của 3 tờ báo Tự Do Ngôn Luận, Tổ Quốc và Dân chủ ở trong nước, bất chấp mọi quy định phản hiến pháp của chính cái thể chế X.H.C.N duy nhất trên thế giới này (Tàu, Bắc Hàn, Cuba cũng chưa dám làm liều và ngu đến thế).

5- /Tôi đã thật sự “trưởng thành” ở cái tuổi 80 để nhìn lại bản thân mình. Qua những năm tháng im lặng chờ thời, “bất hợp tác” với bọn lưu manh bằng cách không nghe, không xem, không đọc những gì cộng sản viết mà chỉ vui đầu vào màn hình để “lang thang khắp thế giới” ít nhất mỗi ngày 8 tiếng.. - Ở đó, tôi đã tự giác ngộ cách mạng cho mình thật hiệu quả. Ở đó, tôi đã làm quen với bao nhiêu điều hay, biết được bao nhiêu sự thật, mở được những trang lịch sử lâu nay bị éo nhẹm hoặc bị xuyên tạc. Đặc biệt là nhờ Internet mà tôi đã

“gặp” được bao con người đáng kính trọng ,đáng noi theo mà tôi đã nêu ở trên. Tôi cũng được động viên bởi các bạn bè, các đồng chí đã “lầm đường cách mạng”, các “đảng viên bỏ Đảng” như tôi (âm thầm hoặc công khai), cùng với một vài anh em ở khối 8406 ,khi có dịp nghe tôi đọc từng chương “Hồi Ký của một thằng Hèn” này là :Phải công bố nhanh lên kẻo...nguội mất!” Nếu không sẽ chỉ là một thứ “ăn theo” vì “Giờ của chúng nó đến tội đã đến”!

Vì thế, tôi quyết định phải cho ra mắt “trước thời hạn” cuốn hồi ký này!

Tuy nhiên, khi đọc lại lần cuối, tôi cảm thấy Hồi ký này của một người có tầm nhìn, nhận thức về tư tưởng, tình cảmquá lạc hậu với thời cuộc. Thậm chí cái Hèn nó vẫn còn bao trùm lên nhiều khía cạnh, nhiều trang đời, nhiều suy nghĩ của tôi...ngay trong quá trình ngồi viết về cái hèn của bản thân! Tôi muốn viết lại từ đầu !Nhưng..than ôi! quỹ thời gian của tôi còn lại quá eo hẹp (Tôi đã 80 tuổi) Thôi thì, đành viết thêm một cái “Vĩ Thanh của Vĩ Thanh” Người đọc hãy đặt mình vào hoàn cảnh người viết trong một xã hội mà một bài báo cũng có thể đi tù để thông cảm cho sự chuyển biến của ngòi bút đang cố gắng theo kịp sự chuyển biến của lịch sử! Cho nên tôi quyết định bổ xung thêm một chương nữa với những nhận thức mới, tình cảm mới trên một tư thế mới hoàn toàn. Tôi sẽ không còn sợ hãi, không còn tránh né ,không còn lo đụng chạm bất kể ai nữa!. Đây cũng có thể coi là tóm tắt tất cả các chương mà tôi đã viết, nhưng bằng nhận thức, bằng tinh thần thời đại nhất (2006) . Vĩ thanh này được tiếp sức bởi các hành động, các bài phát biểu, các vụ án nhân quyền đều cáng nhất mà cái gọi là Đảng Cộng Sản (ngụy) tạo ra cho bao người yêu Tổ Quốc Việt Nam này. Bên cạnh đó là những cuộc đấu tranh cho dân chủ ở Việt Nam, của khiếu bào ở hải ngoại của các nhà dân chủ ngoại quốc như Vaclav Havel, như Loretta Sanchez, như Walecsa...Tôi đặc biệt biết ơn những tiếng nói đầy thuyết phục của các giáo sư, bác sỹ, luật sư.. từng là nhân chứng lịch sử, đã mở mắt cho tôi nhiều điều từng bị cộng sản làm cho u mê. Tôi cảm ơn các báo, Đài hải ngoại đã đưa đến cho tôi những thông tin, những tài liệu, những tác phẩm cực kỳ quý giá làm thay đổi hoàn toàn cách nhìn chủ nghĩa cộng sản của tôi. Quyết tâm đi theo con đường mà Hoàng Minh Chính, Nguyễn Thanh Giang, Hoàng Tiến, Nguyễn Vũ Bình...đã đi, tôi bắt đầu.. viết thêm những gì mà sau 9 năm trời, đọc lại tôi thấy tôi chưa đủ “tâm” để vạch tội đến nơi đến chốn ,lên án chưa danh thếp CNCS . Phần nào đó, tôi còn e dè một số nhân vật mà tôi chưa nhận rõ tính chất đều cáng ,lừa bịp vì không có những tài liệu cụ

thể,giấy trắng mực đen nào trong tay...Có thể kết luận về tôi như sau:Một chú lính đã nhìn rõ kẻ thù nhưng chưa có súng đạn chưa dám dùng gậy tầm vông,thậm chí tay không đối mặt với kẻ thù!,Cho đến hôm nay đây,súng đạn,lưỡi lê đã có đủ,tôi sẽ xông vào trận ,không còn e dè,sợ hãi nữa.Tôi sẽ biến mỗi dòng chữ thành một viên đạn nhắm thẳng vào kẻ thù.Cũng vì thế mà “Vĩ thanh 2006” của tôi sẽ là “Hồi ký của một thằng hèn được cô đong”,(épilogue condensée)có nâng cao và sửa chữa,bổ xung.Nếu không có t hì giờ,người đọc có thể bắt đầu từ những trang vĩ thanh trước khi quay lại trang đầu,đọc nó như đọc một tài liệu đã xuất bản cách đây cả 10 năm rồi.

VÌ SAO TÔI VÀO ĐẢNG, VÌ SAO TÔI CHUÔN KHỎI ĐẢNG ?

Những ngày đầu tháng 8 năm 1945, lớp thanh niên chúng tôi ít nhiều đều bị ảnh hưởng bởi Cách Mạng 1789 của Pháp, đều qua sách báo Pháp mà giác ngộ dần ra ba cái chữ Liberté ,Fraternité, Egalité (Tự Do, Bình Đẳng, Bác Ái) nó không dành cho dân Anamít mình ! Sự thật phũ phàng là không phải chỉ dân An nam mít nhà quê, răng đen, đóng khố phải đói khổ, sống như trâu ngựa, mà chính chúng tôi, cũng thấy rõ mồn một ngay trên ghế học đường, trên đường phố, trong những cuộc dã ngoại (sortie) của phong trào hướng đạo, phong trào “khất thực” (sau biến cố Nhật đảo chính Pháp)... Ai ai cũng sẵn sàng đi theo... bất cứ ai (!) đứng ra phát cờ giành Độc lập, Tự Do, giành cơm no , áo ấm cho 20 triệu đồng bào đang “rên xiết lầm than” (lời trong bài hát “Diệt Phát xít” của Nguyễn đình Thi).Chúng tôi xung xướng như điên khi thấy Nhật bắt hàng loạt tây,đầm lóc nhóc đi chân đất vào trại giam.Chúng tôi hô đến khản cổ những khẩu hiệu “Việt Nam Độc Lập muôn năm!” “Đại Đông Á muôn năm!”Hàng vạn thanh niên chúng tôi, tay cầm cờ quẻ ly miệng hát vang “Này thanh niên ơi!Quốc gia đến ngày giải phóng”...Sự thật là chúng tôi đã sống gần như trên mây,trên gió cả 5,6 tháng trời trong “độc lập tự do” vu vơ mà chẳng hiểu ai là người đứng đầu cái đất nước người chết đói như rạ này?Ở miền Bắc chính tôi đã đứng trong hàng ngũ Thanh niên Khất Thực (đi xin cơm từng nhà để cứu đói) ,đã ra quân sau khi hát vang quốc ca “Này thanh niên ơi!...”..được chính Khâm sai đại thần Phan Kế Toại bắt nhíp!Ở miền Trung lại nghe nói Bảo Đại trở lại làm vua...Toàn những chuyện chính trị chính chiếc mà tôi nghe cứ ù cạc cạc, chẳng biết sai đúng thế nào.Thôi thì,cứ dưới cờ được thằng Tây đi đã,rồi muốn chế độ gì cũng được.Miền là người Việt mình dạy

đổ, bảo ban nhau là tốt rồi!. Trong khi đó thì người Nhật càng ngày càng lộ bộ mặt tàn ác hơn Tây thực dân bằng những hành động cướp của giết người dã man ở khắp nơi. Dân quê đổ ra tỉnh nằm chết đói đầy đường. “Chính phủ lâm thời” (?) hoàn toàn bất lực. “Nghe nói” ở nông thôn nhiều nơi nhân dân đã nổi dậy phá kho thóc, cướp chính quyền.. Cũng “nghe nói” là ở Vĩnh Yên, Quốc Dân Đảng đã lập chiến khu đánh cả Nhật lẫn Pháp. Nổi trội lên là có một tổ chức có tên là Việt Minh được Đồng Minh giúp cho vũ khí tiền bạc để chống lại phát xít Nhật lật đổ chính phủ bù nhìn! Rồi 2 trái bom nguyên tử rơi xuống đất Nhật. Rồi Nhật đầu hàng vô điều kiện. Rồi chính phủ Trần Trọng Kim với các tên tuổi nổi danh ra mắt sau đàm phán Elysées giữa Ramadier và Bảo Đại để tiếp quản chính quyền từ tay quân Nhật đầu hàng. Không còn những tên sĩ quan Nhật lê những thanh kiếm dài sát đất đi khắp nơi, chém chẻ tre bất cứ ai. Không còn ông toàn quyền, thống sứ, không còn lính Tây, chủ Tây! Sướng quá đi chứ! Thế là lũ chúng tôi lại ủa nhau ra đường tay cầm cờ quẻ ly, miệng hát câu “Xứng danh nòi giống Tiên Rồng”! Đúng cái ngày 17 tháng 8 năm 45 khi chúng tôi đi mít-tinh chào mừng chính phủ Trần Trọng Kim là ngày chúng tôi chính thức bước vào cái bẫy cộng sản mà không biết! Thoạt đầu chúng tôi chỉ phấn khích như khi xem đoạn kết của một bộ phim hành động đầy bất ngờ. Đó là hàng loạt lá cờ đỏ sao vàng được tung ra. Lá cờ vàng ba sọc đỏ bị giật xuống và diễn đàn bỗng chốc xuất hiện một vị quần nâu áo vải, hông đeo paoọc hoọc, dang đàn diễn thuyết kêu gọi đồng bào đi theo Việt Minh, đánh Pháp, đuổi Nhật, đòi lại áo cơm, tự do, xóa bỏ gông xiềng.. Toàn là những khẩu hiệu mà cứ vừa phát ra đã có hàng ngàn người hô to hưởng ứng. Không một tiếng súng. Không một sự phản kháng bất cứ từ ai, từ đâu, dù trại lính Nhật ở cách đó chỉ khoảng 300 mét! Khởi nghĩa đã thành công, nhẹ nhàng và nhanh chóng như thế đó! Sau này, những loại thanh niên “yêu nước hồn nhiên” như bọn tôi đâu có dám lên tiếng khi nghe người ta tự bốc mình lên để kể công với lịch sử rằng: “Đảng đã lãnh đạo toàn dân nổi dậy đánh Pháp, đuổi Nhật giành Tự do, Độc Lập cho đất nước!” Và các nhà viết sử nhà nước cộng sản cũng lờ tịt luôn cái chuyện Việt Minh cướp chính quyền từ chính phủ quân chủ lập hiến Trần Trọng Kim. Đúng như kịch bản lật đổ chính phủ Kerensky ở nước Nga trong lúc nội tình nước này đang bối rối. Quả là đất nước mặt vận nên ở thời điểm đó chẳng có một Đảng phái, một cá nhân nào đủ khả năng nhận nhiệm vụ trước lịch sử để chúng tôi đi theo! Thế là, đã từ lâu, nghe nhiều điều như huyền thoại của một cái tổ chức mà có cả máy bay hai thân tiếp tế, có Mỹ ủng hộ, làm gì mà

ai chẳng bị mắc lừa!!!Thực tế lúc bấy giờ, Việt Minh đã trở thành tổ chức duy nhất, là chỗ dựa duy nhất, là lá cờ duy nhất để lũ “yêu nước ngơ ngác” chúng tôi đi theo. Chúng tôi có biết gì đến cái Đảng Cộng Sản cộng xiếc nào, nhất là ông Nguyễn Ai Quốc tức Hồ Chí Minh đã công khai tuyên bố GIẢI TÁN ĐẢNG của ông ta trước thế giới và đồng bào cả nước! Còn trong chính phủ thì chúng tôi thấy có đầy đủ các vị Huỳnh Thúc kháng, Phan Kế Toại, Nguyễn Hải Thần, Nguyễn Tường Tam, Vũ Hồng Khanh, Bùi Bằng Đoàn n kể cả “cố vấn” Bảo Đại nữa. “Quả lừa lịch sử lớn nhất” bắt đầu ăn phải chính là từ đây! “Vận nước” khốn nạn nhất dành cho cái thuộc địa mang tên Việt Nam cũng bắt đầu từ đây! Tại sao Việt Nam lại không được độc lập theo kiểu Mã Lai, Nam Dương, Ấn Độ, Thái lan, Phi Luật Tân... mà phải qua 30 năm chém giết kẻ thù thì ít...mà chém giết nhau thì nhiều vì một mớ lý thuyết của mấy tay triết gia điên khùng mang tên Mác, tên Lê và mấy tên đồ tể bạo chúa với những cái tên Staline, Mao Trạch Đông, Hồ chí Minh? Chính cái lòng yêu nước mù quáng đã biến lũ tằm gọi là trí thức chúng tôi thành “đồ hèn” suốt nửa thế kỷ nghĩa là vừa hết cuộc đời... vì khi hát lên câu ca “Đoàn giải phóng quân một lần ra đi”... chúng tôi chỉ vừa tròn 18 tuổi, hoàn toàn ngơ ngác, ngây thơ trước thời cuộc, sẵn sàng làm “hạt nổ” cho bất cứ quả bom nào miễn là giật tung được chế độ nô lệ 80 năm của thực dân Pháp ! Và cứ thế, câu hát “lên đường” trên môi, chúng tôi... “lạnh lùng vung gươm ra sa trường” (Văn Cao) Tôi vô cùng thương tiếc những bạn bè tôi đã ngã xuống vì không hiểu biết, chết ở khắp nơi ,không ai thấy, không ai biết, không ai nhắc tới, thậm chí có gọi tên lên cũng như triệu cái tên Việt Nam khác mà thôi!... Tôi cũng mừng cho các bạn tôi nay còn sống vì... đã sớm nhận ra con đường sai lầm và sớm tìm cách thoát khỏi sự “đồng lõa, đồng phạm với tội ác” bằng cách lao vào khoa học, vào nghiên cứu những vấn đề “không dính líu tới chính trị”! Họ lánh xa mọi cuộc hội họp, thậm chí lạng lẽ rút lui khỏi sinh hoạt chi bộ khi có dịp, về hưu, đi nước ngoài, “ôm đau ít, xít ra nhiều” và cao hơn nữa là công khai tuyên bố rút lui khỏi Đảng, từ chối mọi sinh hoạt chi bộ. Đó là những Nguyễn Khắc Thế, Dương Bích Liên, Lưu Công Nhân, Nguyễn Hồng, Bảo Tân... ,là những tên tuổi lớn như Hoàng Minh Chính, Trần Độ, Lê Liêm và những V.TA là B.X.V là TQV, là... rất nhiều “thành phần có vấn đề” mà vì chưa được phép của họ, tôi chưa dám viết cả tên thật. Nhưng có lẽ họ cũng sống đau khổ như tôi khi vùi đầu vào những việc tưởng rằng xa lánh được chính trị thì kiếm được những ngày yên ổn cho tinh thần. Nhưng không, cái xã hội thối nát, dối trá và đẽu cáng này, nó đã lan đến tận phòng

ngủ, đến đầu giường đến cả vợ, con ,cháu chúng ta không ít thì nhiều mất rồi.! Riêng tôi, tôi quyết tâm thực hiện chính sách của Trần Dân: “Phủ phục xuống, sáng tác!” Cương quyết từ bỏ mọi quyền lợi , danh vọng mà một Đảng viên cộng sản có thể có, để sống bằng bàn tay, và khối óc của chính mình. Tôi đã “một liều ba bảy cũng liều”, chống đỡ lại mọi tai họa luôn rình rập trên đầu ra sao. Có lẽ “con đường Kách cái mệnh” của bản thân tôi phải dành một thiên tiểu thuyết “người thật việc thật” dày 1000 trang mới có thể miêu tả hết. Tuy nhiên, tài hèn, sức kiệt tôi chỉ xin vẽ qua như một “phác thảo phân cảnh” cuốn phim truyện 1/100 sự thật của đời tôi,, có đủ bi, hài, hình sự... nhưng tôi tin là nó điển hình cho một lớp người “có học” chút ít, nhưng hoàn toàn lơ ngơ, dễ bị lừa về chính trị do quá nhiệt tình với một cuộc đổi đời của đất nước bằng bất cứ giá nào!

Trường đoạn 1- Tôi đi Vệ Quốc đoàn-Chẳng ai trong chúng tôi học qua một trường quân sự nào, vậy mà tôi vẫn được bầu (bằng giơ tay) làm phân đội trưởng bởi hơn 100 “đồng chí” trong đại đội 1 tiểu đoàn Thái Bình! Đó là một đơn vị (mới được thành lập tháng 9/1945)gồm đa số là những người nông dân, 99% mù chữ, 30% răng đen, lần đầu trong đời, có được hai bộ quần áo màu nâu đỏ, được ăn hai bữa cơm tạm no ,nhờ được “may mắn” đứng trong đoàn quân vũ trang “cách mạng”. Họ bầu chúng tôi vì thấy chúng tôi mặt mũi sáng sủa, ăn nói lưu loát và nhất là biết đọc những gì mà đại đội trưởng Thu và Tiểu Đoàn Trưởng Nam (voi) ra lệnh bằng chữ viết ! (có khi được nguệch ngoạc ngay trên một vỏ bao thuốc lá Philipps Morris hay Mélia). Bài học quân sự đầu tiên mà tôi huấn luyện cho lính của tôi, chỉ là... “Tập hợp! Đứng trước... thẳng! Đi đều... bước”! Còn tôi, đi ở ngoài hàng,thì chỉ có việc đếm “Một hai, một hai...một!” Vũ khí thì cả đại đội được trang bị có hơn một chục khẩu Mousqueton, 4 khẩu Rebel , 2 khẩu Sten...và vài chục quả lựu đạn..khói! Còn lại là gậy gộc, mã tấu. Ấy vậy mà chúng tôi “lòng vui như mở hội” lao vào học tập những từ mới toanh trong đời như: “Phản đế”...“phản phong” , “tư bản”, “đế quốc”, “Phát xít”.., đặc biệt là được kích động đến tối đa lòng căm thù giặc, sẵn sàng quyết tử cho Tổ Quốc quyết sinh, sẵn sàng “da ngựa bọc thây lòng này vẫn vui”!? (Hoàng Quý?)Những bài học quân sự đầu tiên đều do mấy ông cai, ông đội khố xanh, khố đỏ “giác ngộ cách mạng” chỉ dẫn cho. Từ cách tháo lắp súng đến cách nằm bắn, đứng bắn, quỳ bắn, rồi cả những chiến thuật “voltigeurs à droite...à gauche”... (!)... Tóm lại tất cả những gì các vị này được các quan Tây dạy cho thì dạy lại cho lũ chúng tôi. Chưa hết, do nhiều danh từ,

nhiều cụm từ chưa có trong tiếng Việt nên các ông cứ “nổ” liên hồi bằng tiếng “Tây bồi” mà chẳng cần biết đến đám lính tráng nông dân mù chữ nghe các ông cứ ù ù cạc cạc... Điều này giải thích tại sao ,một năm sau , vừa nổ súng đánh Tây mà các bạn tôi, những P.B.Hùng, Những P.K.Năng, những Lê Đăng ,Lê Phú,Trần Kim ,... và nhiều nhiều vô kể nữa, những con người nhiệt tình yêu nước đó đã sớm ngã xuống, như những “chiến sỹ anh hùng” không tên vì chưa làm được cái gì để được gọi là...”anh hùng”!. Đáng nhớ nhất trong ký ức của tôi là cái chết của toàn bộ đoàn Truyền Truyền Giải Phóng Quân Chiến khu 3 (văn công quân đội ngày nay) tại Nhà Hát Lớn Hải Phòng cùng trung đội anh Nổ, bảo vệ Nhà Hát lớn trước sức tấn công của pháo binh, xe tăng có máy bay bà già chỉ điểm. Họ đã “bị” hi sinh tất cả không sót một người .Một trường đoạn cực kì bi hùng và đau xót của một lớp trẻ yêu nước “ngây thơ và ngờ ngác”, chẳng biết cái chủ nghĩa gì ngoài chuyện ghét Tây.

Trường đoạn 2-Cuộc chiến đấu không thấy mặt kẻ thù - Sau cuộc thử lửa đầu tiên trên mặt trận Hải Phòng,cuộc gây hấn của người Pháp được tạm thời thu xếp bởi phái đoàn Hoàng Hữu Nam với những hứa hẹn có thể thỏa hiệp được với chính phủ Pháp, tôi được điều về làm việc trong một không khí hết sức phức tạp ở Phòng Quân Nhu Bộ Tư Lệnh 3,đóng quân trên đường Cát Dài. Tất cả đều đang chờ đợi “cụ” Hồ đi thương lượng ở Fontainebleau về tương lai của đất nước ,nên Tây và ta tạm thời chung sống hòa bình . Tôi được giao nhiệm vụ đi làm việc với Tây vì biết nói tiếng Tây. Tuy nhiên phải dùng cái từ “thông ngôn” (interprète) thì đúng hơn vì tôi chỉ dịch những gì mà các ông Sỹ, ông Quát, ông Tài phát biểu mà thôi. Ngày ấy, ông nào cũng tự mua cho mình một cái lon nền đen có vạch kim tuyến trắng. Có lúc đeo lon trung tá, có lúc đeo lon thiếu tá, tùy vào mức độ quan trọng của vấn đề cần bàn với người Pháp hoặc tùy vào đối tác của mình thuộc loại cấp gì. Tôi cũng có 2 cái lon, một thiếu úy, một trung úy. Có lẽ không ai dám “sáng kiến ”ra những quân hàm cao hơn 2 ông Hoàng minh Thảo và Lê Quang Hòa lúc ấy cũng mới chỉ tạm gọi là ...đại tá chứ chưa có ông nào là tướng nào cả! Công việc này tôi rất thích thú vì đỡ phải lãnh trách nhiệm đánh đấm, ít rủi ro mất mạng, và trên cả mong đợi là được ăn mặc y như sỹ quan... Mỹ (!) Được đeo kè kè bên hông, lủng lẳng trên chiếc thắt lưng Mỹ một khẩu Colt bạc, được cưỡi xe Zeep đi lại thành phố Hải Phòng đang âm ỉ một cuộc kháng chiến trường kỳ mà tôi cứ tưởng sẽ không xảy ra nhờ tài chính trị khôn khéo của ông Nguyễn Ái Quốc vĩ đại! Nhân dân Việt Nam sẽ được độc lập tự do, được đứng trong khối Liên Hiệp Pháp, được sự

che chở của những người đã đập tan Phát xít Đức để giành lại tự do cho nước Pháp mới. Tôi đã cùng một số bạn bè, kể cả một vài sĩ quan Pháp mà tôi có dịp quen trong các vụ giao dịch, mời nhau đi chơi, đến nhà riêng của một vài người, cùng nhau đàn hát những bài ca của Vincent Scotto, Văn Cao, Đặng Thế Phong... Thậm chí đã hẹn nhau sẽ có một ngày cùng đi thăm tháp Eiffel, bảo tàng Louvres, đi Moulin Rouge... Cho đến một hôm, J.J.Aimovich (gốc Nam Tư) hẹn gặp tôi tại cửa Bar Dancing “Black cat”, trên đường Cầu Đất. Anh ta nói trong ray rứt: “C’est foutu! C’est foutu!” Rồi kéo tôi vào trong bar, gọi hai chai bia, anh ta nói, và nói rất dài về cái mà sau này ông Sainteny đã viết trong cuốn “Histoire d’une paix manquée”. Tóm lại là: hòa bình vụt đi rồi! Họ (phía Pháp) không chịu, dù ông Hồ đã nhân nhượng rất nhiều vì... họ (chính phủ Pháp) cho là họ có nhiệm vụ phải ngăn chặn c hủ nghĩa cộng sản chứ không chống dân tộc Việt Nam đòi độc lập tự do... Việc ông Hồ của chúng m ày giải tán Đảng Cộng sản là trò...lừa đảo! (Nguyên văn là “bluff”)... cho nên, chúng ta đành phải chia tay nhau thôi “C’est regrettable! Infiniment regrettable!” (thật là đáng tiếc!) và hấn vội vàng trở về vì đã có lệnh cấm tra ị từ 9 giờ tối ngày hôm đó. Trên đường trở về Phòng Quân Nhu Bộ Tư Lệnh, tôi có ghé qua Đại đội 3 Lê Khắc Tư thì được chứng kiến một cảnh tượng chuẩn bị chiến đấu rất khẩn trương. Những bao cát được chất đầy ngay cổng gác, những thùng đạn các cỡ đang được bật tung để phân phối cho từng khẩu đội, cho từng người. Tại Phòng quân nhu, người ta bắt đầu sơ tán kho tàng tài liệu ra khỏi thành phố Toàn thể cán bộ, nhân viên theo lệnh của phó phòng Lê Văn đều đã nhanh chóng chuyển về Bộ Tư Lệnh ở Kiến An. Riêng có ba chàng trai trẻ ưu tú nhất, mạnh khỏe nhất là Lê kim Ưởng, Nguyễn Văn Đăng, Vương Đình Hoàng và tôi thì được giao nhiệm vụ ở lại...chiến đấu bảo vệ cơ quan? Mỗi người được lĩnh một khẩu Thomson, mua lại của chính lính Tây qua mối manh của một tên trùm “bấu xấu” (nay gọi là “cò”) có tên là Đinh Đồng! Không một ai sợ hãi xin rút lui khi lần đầu tiên được có trong tay một khẩu súng Mỹ hiện đại, sẵn sàng phục kích diệt quân thù đằng sau những đống đồ đạc linh kính, sa lông, giường, tủ... làm “ba-ri-cát” y như trong truyện “Les Misérables” của V.Hugo vậy!. Còn chúng tôi, vì Tổ Quốc Việt Nam, sẵn sàng làm những Gavroche. Ngây thơ và trong sáng như thế đó!... Thế nhưng,.. chực mãi gần cả tuần mà chẳng thấy bóng thàng Tây nào xuất hiện ở đầu đường Cầu Đất- Cát Dài cũng như ngã tư Cát Cụt cả. Trái lại người Pháp, cứ theo bản đồ đã định vị sẵn mục tiêu mà rút xuống các nơi có trại lính, cơ quan Việt Minh đủ loại ô -buy, moóc-chiê 75 ly, 105

để “hất” chúng tôi ra khỏi thành phố . Cũng may mà thời ấy, không lực của Pháp gần như chưa hề tham gia chiến tranh. Mãi sau này mới thấy mấy cái Junker , Spritfire xuất hiện nếu không có lẽ tôi cũng chẳng còn ngồi đây để viết những dòng hồi ký chiến đấu ngây thơ và ngớ ngẩn này. Gần một tuần tránh đạn đại bác bằng một cái “bunker” được tạo nên bằng các kiện vải vóc, lương khô, sữa, đường, chocolat...mà chúng tôi mới tiếp nhận được của Việt Kiều (hầu hết là lính thợ (O.N.S) trở về nước trên cả một chuyến tàu thủy), gửi tặng Vệ Quốc Đoàn. Thế là cứ mỗi anh một bunker... chén đồ Tây đến phát... táo bón ! Cũng chẳng ai dòm ngó đến mấy anh chàng lính công tử chúng tôi. Chẳng có một cái lệnh chiến đấu hay rút lui gì... Cho đến một hôm, tiếng súng bỗng im bật khá lâu. Trời có ánh trăng lười liềm chiếu sáng lạnh lẽo. Tôi liêu ra khỏi bunker và chui qua một loạt nhà mà tường đã được đục thông sang nhau suốt đường Cát Dài ,lọ mọ mò đến đại đội bộ Lê Khắc Tư để nghe ngóng tin tức thì... Chẳng còn baricade, chẳng còn khẩu 12 ly7 đặt rất ngạo nghễ trên những bao cát trước cửa đại đội bộ nữa! Tất cả chỉ còn là ngổn ngang đủ thứ của một vụ oanh tạc mà chúng tôi đã từng chứng kiến ở Chợ hàng Da Hà Nội.! Thì ra họ đã có lệnh... rút lui để “bảo toàn lực lượng” mà quên bém mấy anh lính quân nhu chúng tôi. Thế là, vội vã bốn thằng lính bị bỏ quên tấp lự lên đường, bỏ lại đằng sau tất cả, còn lại chỉ có một bộ quần áo trên người và khẩu Thompson trên vai. Bỏ lại những kỉ niệm vui buồn của một năm làm lính trên... đất Cảng, làm lính mà chưa hề bắn một viên đạn nào vào bất cứ ai, vào bất cứ cái gì. Mãi sau này tôi mới hay :Các đơn vị chính quy đã được lệnh rút lui ngay ngày thứ hai từ khi địch đã bắt đầu xơi tái ngay các đơn vị Vệ quốc Đoàn đã ngây thơ đóng quân ngay những nơi mà chỉ cần nhìn bản đồ, một tên chỉ huy pháo binh hạng bét cũng thừa sức tiêu diệt.! Ở lại chiến đấu đến cùng chỉ là những đơn vị tự vệ các khu 1,2,3.. nổi bật có Tự vệ khu 7, Tự vệ An Đông. Họ tự túc từ khẩu súng đến bộ quần phục, đôi giày, cái mũ sắt hoàn toàn.. America,(lấy từ kho quân nhu của Pháp) và chiến đấu cứ như trong cinéma, như Jean Gabin trong “La Bandéra” thời đó hoặc như Tom Cruise trong “Le dernier samourai” thời nay vậy! Và họ đã ngã xuống, ngã xuống rất nhiều, rất nhiều... Chẳng thấy mấy ai nhỏ vài giọt nước mắt xuống tiểu sử của họ, những người thanh niên hầu hết là tiểu tư sản thành thị, là bạn bè, là đồng học, đồng niên với tôi. Cái “số” đã bắt những Phó Bá Hùng,Nguyễn Sơn Lâm (con nhà tư sản nổi tiếng Nguyễn sơn Hà)... phải chết sớm, ..Nhưng chết vì cái gì, vì quyền lợi của ai? Câu trả lời chỉ có sau này cho những người còn sống sót. qua những đợt

chỉnh huấn, chỉnh quân, cải cách ruộng đất, cải tạo tư sản ..mà gia đình,cha mẹ họ trở thành đối tượng tiêu diệt của cộng sản là:Họ đã hy sinh vì bị mắc lừa!

Trường đoạn 3- Tôi chọn con đường làm... tướng- Sau một đêm trắng hành quân bì bõm băng đồng,qua các con đường làng trơn trượt, thỉnh thoảng phải nằm ép xuống bùn để tránh những quả obus rục rỡ lừng lững đuổi theo, chúng tôi về tới doanh trại Bộ Tư Lệnh Chiến khu 3 đóng tại trại Bảo An Bình Kiến An. Tất cả các vị lãnh đạo như các ông Hoàng Minh Thảo, Lê Quang Hòa, Vũ Hiến... đều đã rút về nông thôn chuẩn bị chiến tranh nhân dân, chống Pháp trường kỳ! Còn lại một ông “to” nhất là ông chánh văn phòng có tên Quát.Đặc biệt ông này,tuy ở quân đội,tuy cũng hét ra lửa nhưng chưa bao giờ tôi thấy ông mặc đồ quân phục.Quanh năm ông mặc com-lê,ca-vát chỉnh tề,nước hoa thơm phức (nghe đâu trước đã từng làm tham tá cho Tây).Lần này cũng vậy,dù nước “sôi lửa bỏng” trông ông vẫn thư thái đàng hoàng,miệng phì phèo điếu Lucky ,hai chân gác lên bàn, đốc thúc mọi người thu giong hết hồ sơ tài liệu để về nơi đóng quân mới. Thấy ba thằng thanh niên, mặt mày ngơ ngác hỏi ông xem phải làm gì đây thì ông gắt tướng lên: “Muốn làm gì thì làm!” Rồi nhận ra tôi, cái thằng “thiếu úy” nói tiếng Tây đã từng cùng ông đi móc ngoặc với bọn lính Tây ăn cắp súng, giao dịch đặt hàng nhiều đợt khá thành công ngày nào ... Thế là ông đổi giọng: “Này! Hải, hoặc là về nhà tiếp tục đi học, lấy nốt cái bằng bác-ca-lô-rê-a(tú tài Tây) hoặc là về Khu, tớ sẽ cho đi học quân sự .Compris? (Hiểu chứ!)... Hai tên được đóng dấu cái cộp... về địa phương !Thế là từ đó,tôi không còn gặp lại 2 anh “lính công tử” giải ngũ khỏi Vệ Quốc Đoàn không giấy tờ quyết định gì sất! Còn tôi, đi theo ông Quát về An Lão vì không còn con đường nào khác khi bên tai tôi vẫn vang lên câu chửi của bố tôi bằng tiếng Pháp: “Đi theo Cộng Sản, lúc thua, đừng có mà vác xác về đây, tao tống cổ ra ngoài đường đó.!” Thật tình ngày ấy tôi vẫn cho là bố tôi vì đọc quá nhiều sách hồ lớn (tôi đã dùng chữ “hétéroclite” với ông làm ông nổi nóng mà ném cả một bình trà vào mặt tôi) nên ông có định kiến với cái Đảng mà ông ghét cay ghét đắng, chứ bao lâu nay, tôi đi “lính cụ Hồ” có thấy anh cộng sản nó mặt mũi thế nào đâu?Cộng sản mà như cái ông Quát này thì.. “chơi” được đấy chứ! Và tôi tiếp tục lao theo con đường “bao chiến sỹ anh hùng”,do ông Quát ,chánh văn phòng Bộ Tư Lệnh vạch ra. Nhưng than ôi! Chính những ngày sống ở ngay cái “đầu não của một khu” (sau trở thành Liên khu), tôi đã thấy rõ tôi trở thành một thứ “xa xỉ” cho họ đến thế nào. Tất cả mọi công việc tham mưu, chính trị, quân nhu lúc ấy được chỉ thị tuyệt đối bí mật, tuyệt đối cảnh giác với

Việt Gian. Tôi đã hết hồn khi chứng kiến những cảnh thủ tiêu (gọi là “cho đi tàu suốt”) bằng búa (để đỡ ồn ào, để tiết kiệm đạn) sau một cái lệnh ngắn gọn viết trên bao thuốc lá Lucky của ông Vũ Hiền, tham mưu Trưởng gửi Hoàng Hữu Phấn, chánh án TAB (tòa án binh) do chính tay tôi chuy ền... Tôi cũng đã vô tình nghe trộm được một cuộc họp chi bộ (ngủ quên trong kho thóc của nhà ông Phó Hữu và đã xuyết.. vãi đái vì thấy họ bàn bạc: “Quần chúng này cần “phát triển”, quần chúng kia cần theo dõi , tên này cần cho ra mặt trận đường 5, tên kia cho ra Tiên Yên, Ba Chẽ”...Riêng tôi, may quá “đoàn thể” (lúc đó họ chưa dùng chữ Đảng)quyết định trả về phòng Quân Nhu tài chính vì “cậu này”(tôi)có thể bồi dưỡng làm cán bộ khung cho các đơn vị cần văn hóa sau này!?. Té ra họ vẫn có Đảng cộng Sản!!! Và câu hỏi đầu tiên đặt ra với tôi là: Làm sao chỉ có một dúm người mà họ lại dám quyết định đến tương lai, số phận, thậm chí cả đến tính mạng của bao con người?Tôi càng nhận rõ cái giá trị không... đáng tin cậy của tôi khi trở về đơn vị cũ là người ta không còn cần đến cái khả năng giao dịch với Tây của tôi nữa,nhất là những người “Tây học” như tôi ,chẳng hiểu sao,cứ dần dần ,nhân lúc thời thế lộn xộn mà “biến”về mái nhà xưa hết! Cái đầu và trái tim tôi đã bắt đầu làm việc, không còn vô tư, thơ ngây như trước nữa. Tôi quyết định: Phải tìm mọi cách thoát khỏi cái sự ràng buộc nguy hiểm này. Nhưng làm thế nào thì tôi chưa thể tính ra.Tôi đành chấp nhận làm một công việc không tên,không dính dáng gì đến bí mật quân sự ;Thường trực của phòng quân nhu tài chính?!Công việc hàng ngày chỉ là... ngày ngày, nằm khểnh ngay đầu xóm, nhận công văn và báo khách vào Bộ Tư Lệnh. Tối đến, tôi có nhiệm vụ trèo lên một cái chòi đầu làng, dùng chiếc loa sắt cầm tay đọc các tin “quân ta thắng lớn, thắng to khắp mọi nơi”, qua nhu bản tin in (litho)lèm nhèm, chẳng hiểu ở đâu cung cấp...Xen kẽ là tôi cất cao giọng hát đủ thứ, từ “Suối mơ” đến “Bắc Sơn”, từ“Con chim lạc đàn” đến “Ngựa phi đường xa” cho... cả làng nghe! Những lúc bí bài, nhờ cái năng khiếu trời cho và được học nhạc chút ít ở trường sơ, trường dòng, tôi “bịa” ra đủ thứ hành khúc,tình ca... về những mối tình cam thảo còn đi học và cả “bịa” ra những mối tình tôi chưa vương phải bao giờ! Chẳng có ai kiểm duyệt, chẳng ai xuất bản. Ấy thế mà cũng khối bài được người này, người khác,có dịp về Khu lĩnh phiếu,lĩnh đồ, học được,mang đi xuất bản... bằng mồm, và... lan đi khá nhiều nơi, kể cả vào nội thành. Điển hình là ca khúc có phần hòa âm theo kiểu “cột đèn” mà tôi học được từ thời hát trong dàn đồng ca không nhạc đệm (a capella) của nhà thờ dưới sự dàn dựng và chỉ huy của cha Rangel. Thì ra, gần một năm được xếp vào làm công việc dành cho “phần tử không đáng tin cậy” này, đã giúp tôi chuẩn bị rất sớm để rẽ sang một con đường khác, một con đường khôn nạn hơn, gian khổ hơn và dễ bị nghi ngờ, dễ bị..triệt tiêu hơn: con đường làm văn nghệ chuyên nghiệp!May thay sau một cuộc Đại Hội Văn Nghệ Kháng Chiến đầu tiên mà tôi được cử đi họp tại làng Khuốc, được trực tiếp chứng kiến mấy

thứ kên kiệu của những tay Vũ Anh Thường, Huấn, Châu... những nét bê tha của Đinh Hùng, L. Đ.T.H.C.K... (con các vị này đang rất có tiếng hiện nay nên tôi không nỡ gọi đúng tên) đã làm tôi trở về cái nhận thức ban đầu: Không thể đứng trong hàng ngũ “xướng ca vô loài” này được... Trở về Bộ Tư Lệnh, tôi được ông Thế Hùng (Hùng hét) trưởng ban Quản Trị Bộ Tư Lệnh lúc đó, một người rất mê tôi (có lẽ cũng có “tâm sự”, không được tin nhiệm như tôi: Cũng tốt nghiệp Hoàng Phố về như các ông Hoàng Minh Thảo, Hoàng Văn Thái, Hoàng Sâm, Hoàng Điền... (ngũ Hoàng tất cả)... nhưng chẳng hiểu sao vẫn không được đi họp “Tổ Chức”, (?) gọi tôi lên và cho biết: “Cậu là người tốt, tôi đã tìm cho cậu một cách để tiến thân hơn chứ không phải làm cái trò “leo thang đọc tin” thế này nữa... Hãy chuẩn bị đi học quân chính Nguyễn Huệ để trở thành một anh lính thực thụ. Tốt nghiệp rồi cậu sẽ được kết nạp vào “tổ chức”, được nắm quân và sẽ... “Một xanh cỏ,... hai đỏ ngực”! Nhưng phải chú ý, ngay cái tính bất cần đời, phớt ăng- lê, coi thường mọi người đi! Nếu không thì... chỉ có...xanh cỏ mà chẳng có đỏ điếc cái gì đâu! Thế là... tôi hăm hở lên đường. Trường lúc này đã từ Quảng yên rút về một địa điểm tại Quỳnh Côi (Thái bình). Một năm trời ở nhà dân, ăn đứng, lên lớp ngồi... bệt xuống đất, trong một ngôi đình khá lớn, tôi ra sức học đủ thứ mà các thầy đã giảng và luôn là một học sinh xuất sắc vì tiếp thu lý thuyết và thực hành tốt. Có gì đâu: Vẫn lại là các giáo- sư- sĩ -quan của quân đội Pháp cũ phụ trách giảng dạy hết! Nhưng lần này là những ông thầy có vẻ uyên bác hơn về cái “nghề giết người mà không bị xử tội.”! Nổi bật có ông “Hai Giá”. “Hai” đây là quan hai (lieutenant) tốt nghiệp Võ bị Saint Cyr tận bên Pháp. Sau là ông Võ An Khang, cũng sĩ quan Pháp, và một loạt giáo viên khác mà tôi không nhớ tên. Tất cả đều là những người được “binh vận” theo ta! Những bài giảng về mọi mặt chiến đấu đều lấy từ tài liệu giáo khoa của Pháp mà đôi khi, trước khi lên lớp, các thầy còn gọi tôi và Văn Hùng lên Hiệu Bộ để hỏi xem dịch những khẩu lệnh như; Barrage roulant, Voltigeurs à droite! Voltigeurs à gauche! như thế đã ổn chưa để chúng tôi góp ý kiến. Chỉ riêng sự nhìn nhận và đánh giá của hai ông thầy chính này với tôi cũng đủ làm “tổ chức” (mà lúc đấy tôi còn nhớ, khi khai giảng không quá ...5 người, ngoài ông Hiệu Trưởng kiêm Chính trị viên Dương Chính!) phải đặc biệt theo dõi! Và quả là như vậy: vì một sự tình cờ, tôi đã nhặt được một cuốn sổ tay của tên Vũ đình Hải, một “tổ chức viên”, rớt ngay tại cầu tiêu kiêm chuồng lợn của chủ nhà. Tôi lật ra xem thì thấy rõ ràng những ghi chép có giòng chữ “họp chi bộ ngày...tháng... năm 1947”.. . Đáng chú ý nhất là đoạn

phân công phụ trách quần chúng (đọc hai chữ này tôi đã phát điên lên)! Trong số quần chúng có tên TÔ HẢI bị gạch đít, hai chấm: “Chú ý quan hệ đặc biệt giữa Tô Hải và X5 và X6 !” Tôi bỗng giật mình nhớ lại câu nói của ông Vũ Hiến: “Thà giết oan 10 người còn hơn là để lọt một tên Việt Gian ” mà ớn xương sống! Vậy là cuộc sống kiếp Hèn của tôi bắt đầu! Tôi đã anh dũng lần cuối cùng khi báo cho hai ông thầy biết tình hình khá nghiêm trọng này (lẽ tất nhiên bằng tiếng Pháp) và từ đó cho đến hết khóa học, chúng tôi không hề bao giờ gặp nhau riêng nữa. Tôi không còn hứng thú gì học tập và tr ả bài qua loa, thậm chí thao tác tháo lắp khẩu 13 ly7 tôi cũng để thừa tới hai, ba bộ phận! Nhưng rồi cuối khóa tôi cũng tốt nghiệp loại trung bình, cũng được giấy chứng nhận do ông Hoàng Minh Thảo ký (tôi còn giữ được cho đến bây giờ (2006) và được đề nghị chức vụ (lúc ấy chưa có cấp bậc)... trung đội phó! Nghĩa là sau hơn một năm, từ phân đội trưởng, lên “trung úy”, “thiếu úy tự tạo ” (để “lấy le” với quân đội Pháp) sau bao tháng trời đổ mồ hôi trên thao trường, học đủ thứ quân sự ba lạng nhăng, tôi lại bị... giáng cấp !Xem ra con đường làm “tướng” không dễ như tôi tưởng! Những bạn đồng học của tôi, những Dương Tử Giang, những Kỳ Vẫu, Huệ xôm... đã lần lượt kể trước người sau bỏ mình khắp các chiến trường Khu 3. Một số, học xong lại ...quay về vùng Địch, “dinh -tê” để được tiếp tục đi học... Một số lại trở thành sĩ quan của phía đối địch, thậm chí lên đến cấp tá, tướng của ông Thiệu sau này như chuẩn tướng Lương, đại tá Thọ... và vô cùng kinh ngạc có cả Nguyễn Bá Lai, Vũ Đình Hải... những người trong tổ chức chuyên theo dõi chúng tôi cũng lần lượt “trở cờ”!? Họ đáng kính phục hay đáng khinh bỉ đây? Còn tôi, không phải tôi không có tư tưởng rời bỏ cái hàng ngũ mà tôi coi khinh vì dốt nát, vì nói một đằng làm một nẻo, như hô hào đoàn kết nhưng lại tổ chức thành những băng đảng do thám nhau, ám hại nhau! Nói “Giải Tán” nhưng vẫn có các chi bộ bàn bạc,theo dõi,dò xét,báo cáo về từng người còn hơn cả bọn mật thám thời Tây! Nhưng, bi kịch của tôi chính do tôi gây ra: Đó là tự ái với những gì bố tôi đã chửi tôi.. quá đúng.! Ông đã là những Garaudy, những Gorbachov,những Elsin, những Trần Độ, Hoàng Minh Chính, sau này đã tiên đoán được sự... “tất thua” của chủ nghĩa cộng sản ngay từ những ngày đầu năm 45. Vậy mà , mãi cho tới sau này,tôi vẫn không đủ can đảm quay về, quì lạy trước mặt ông mà nói: “Con xin nhận là con đã lạc đường! Bố đã đúng!” Nhưng tôi đã hèn, kể cả hèn với bố tôi, với chính mình. Tôi không dám làm những gì mình nghĩ!Và tôi đã tự làm khổ t ôi suốt cuộc đời..

Thế là với cái bằng tốt nghiệp quân Chính Nguyễn Huệ nhưng... chưa phải... “tổ chức viên” (Đảng viên) tôi lại trở về Bộ Tư Lệnh chờ phân công công tác. Đó là những ngày dài chờ đợi, hành quân sấp nhập thành Liên Khu. Đó là những ngày lẻo đẻo theo ông Hùng Hét “ngựa hồng côn bạt” đi kiểm tra điều lệnh nội vụ của các trung đoàn, tiểu đoàn mới thành lập. Tôi còn nhớ Trung Đoàn 66 của ông Phùng Thế Tài (Ục) (vì ông hay “ục” lính) ông Lê Quân, chàng thư sinh trường Bưởi, ông An Giang, ông Ngô Lân, ông Mạnh Hùng, ông Đinh Thìn, ông Thiết Trụ (vương) và cả ông Võ An Khang, nguyên hiệu phó trường quân chính Nguyễn Huệ của tôi còn sót lại nữa. Các trung đoàn trưởng (thời đó chưa có sư đoàn) chẳng hiểu đánh đấm ra sao chứ một tháng ít nhất hai ba lần đều có mặt ở Bộ Tư Lệnh Liên Khu họp... và họp... Có nghĩa là bàn việc quân sự thì ít mà bàn việc “chính trị” thì nhiều. Sở dĩ tôi biết được nhiều chuyện “thâm cung bí sử” vì cứ tối đến, trung tâm để các “anh hùng bất biết say” mượn chén mà trút đủ thứ bất bình kèn cựa, phê phán nhau.. , chính là nơi ở của ông Hùng hét và t ôi! Khi chưa sấp nhập Liên Khu là làng Gạo huyện Phù Dực Thái Bình, sau khi sấp nhập là Thung Gio, Thung Vôi, ở bên kia Chồng Mâm- Chợ Giời,.. Kim Bôi ,Hạ Bì... những cái tên sở dĩ tôi còn nhớ được vì chính là những nơi tôi đã để lại nhiều “mẫu trái tim” mình qua những sáng tác bắt đầu có tiếng vang trong giới “sỹ quan tiểu tư sản”! Trở lại với các cuộc họp mặt sau hội nghị ở Bộ Tư Lệnh xung quanh ông Thế Hùng (hét) ...Lúc này tôi đã thừa sức để nhận ra: họ đều là những Trung Đoàn Trưởng đại bất mãn, hầu hết đều có học và nhận thức khá sâu sắc về sự bành trướng quyền hành của mấy ông chính trị dốt nát nhưng đại cơ hội. Sau này tôi chẳng ngạc nhiên khi thấy một loạt các vị như Trần Ích (phụ trách tình báo) Hoàng hữu Phấn (Tab), Hoàng thiết Trụ(tức Trụ Vương) đều lần lượt ... trở cờ! (Trụ vương chạy vô Phát Diệm và trở thành cánh tay phải của giám mục Lê Hữu Từ, chống cộng khét tiếng) Một số sau này không còn bao giờ nghe thấy ai nhắc tới, kể cả trong lịch sử quân Đội NDVN (chưa bao giờ được công bố chính thức)

...Và lại một năm nữa tôi chẳng có nghề nghề gì và sống dưới sự bao che của ông Hùng hét làm chuyên viên... chạy giặc! Gian khổ nhất là những ngày sống ở Kim Bôi -Hạ Bì. Cứ có máy bay bà già bay trên đầu hôm trước là hôm sau lại di chuyển. Cũng may mà thời ấy, phương tiện thông tin, không lực của Pháp đang kiệt quệ sau đại chiến thứ 2 nếu không thì.. cả cái cơ quan Bộ Tư Lệnh đã đi tiêu cũng như phòng Quân Nhu Liên Khu! (Vì quá nhiều thứ công

kênh, nên đã bị hai chiếc Spitfire “làm cỏ”, kể cả trưởng phòng Nguyễn Văn Sỹ, nhân vật số 3 trong Bộ Tư Lệnh!) Cũng vì di chuyển nhiều, nhất là lúng túng với quân số quá đông lại hầu hết bị sốt rét (ác tính chỉ sau một cơn ngủ là không dậy nữa) chủ trương “phân tán nhỏ gọn” đã được cấp tốc thi hành... Nói cho ngay là đã bị địch đánh cho tan tác, mạnh đơn vị nào đơn vị đó kiếm chỗ ẩn thân, nhất là sau những chiến dịch Mercure, Kangourou... Lợi dụng việc “tùy nghi di tản này”, không ít người đã... “tung cá nh chim tìm về tổ ấm” (Ngọc Bích) dù đang ở hậu phương hay đang hoạt động trong lòng địch (dinh -tê)! Riêng tôi, vẫn ôm cái tự ái với bố trong lòng... nhưng không thể nào bỏ qua được cái hạnh phúc nhỏ nhoi là được ông Hùng hét o bế, nên tôi vẫn cặp kè bên ông, vẫn cặp kè cái cặp lúc nào cũng đầy tiền tài chính, chẳng bao giờ thiếu ăn, thiếu mặc, nên vẫn kiên trì... kháng chiến bằng... đôi chân và giọng hát trời cho!...

Cho đến một ngày cuối năm 48, có lẽ để bớt người... hoặc có thể là thấy tôi còn khả năng “dùng được”, ông “Hùng hét” gọi tôi lên ngôi nhà sàn mà ông thường tụ họp với mấy cha bất mãn số 1, mà nói nửa đùa nửa thật: “này chú nhạc sỹ !(lúc này tôi đã có một số bài hát được phổ biến truyền khẩu như “Nụ cười sơn cước”, “Trở lại Đô Thành”...), lần này thì “trên” đã chọn cho chú đúng chỗ tha hồ mà thi thố tài năng nhé. Chú được cử đi học Võ Bị Trần Quốc Tuấn khóa chuẩn bị Tổng Phản công. Nghĩa là: Sẽ có nhiều thứ vũ khí mới, chiến thuật mới, cần có nhiều cán bộ, có tài năng, có thể lái được xe tăng (!) bắn được ca nông theo pa-ra-bôn, tính toán được trên bản đồ vv... Nhưng quan trọng nhất là học xong cậu sẽ được đứng trong ... Tổ chức (vẫn chưa gọi là Đảng) vì lần này có chủ trương sẽ phát triển tổ chức “đại trà” đấy! Chỉ tiếc rằng... lúc ấy chẳng biết tớ đã được đứng trong tổ chức chưa chứ nếu không thì tớ cũng đành về nhà xua gà cho vợ vậy! (chuyện của ông Hùng hét tôi đã viết ở phần trên)

Thế là chẳng còn con đường nào khác, lại một ba lô, một cây ghi ta (ông Hùng sắm cho tôi bằng tiền quỹ công để làm công tác dân vận !), tôi lại lên đường đi tìm con đường làm... tướng, làm người có “mác” :đứng trong “tổ chức” lần nữa! Tôi có biết đâu là lần này tôi đã dấn thân vào con đường “đại hèn”, vì chính ở đây tôi đã được kết nạp vào Đảng Cộng Sản Việt Nam, được kết nạp với tất cả những đồng khóa của tôi, không trừ một ai, vì lúc này Đảng đang cần đảng viên hơn bao giờ hết. Đảng cần những người sẵn sàng “khó khăn đi trước, sung sướng hưởng sau”, “Suốt đời vì nước quên thân vì dân quên mình”!!! Tôi say sưa với cái tên “Võ bị Trần Quốc Tuấn” mà 90% đều là thanh niên thành phố, trí thức, đẹp giai, đàn giỏi, hát hay. Kể từ các tiểu đoàn trưởng, đại đội trưởng đến anh

học sinh quân lính trơn, ai cũng thông minh, hoạt bát, đối xử với nhau như những người có văn hóa. Nói tóm lại toàn là người... tử tế và quả là tử tế với nhau cho đến hết đời thật. Những cái tên Trịnh Minh Quát, Văn Khắc Lân, Trần Đăng Vân, Hoàng Dũng, Lê Điệp, Hữu Tá, Nguyễn Quốc Thước... sau này luôn là những người thương yêu nhau, dù có anh “gặp may”, lên đến tướng, tá, dù có người không may trở thành anh thợ đập gác- đơ -bu ở vỉa hè, như Bùi khuê, gác chợ Tân Định như Nguyễn Lục hoặc... tự tử, sau hai năm sống không hộ tịch ở... xóm Liễu Hà Nội như Khắc Thế!... Cũng không thể nào không nói đến ông thầy cực kỳ thông minh, yêu văn nghệ, người Đảng viên mang “tội” to sau này vì đã kết nạp lũ chúng tôi và cho “ra lò” một lô các sĩ quan sắc mùi tiểu tư sản (!?): Đại tá Hoàng Điền! Ông luôn tin vào những người có học chúng tôi, ông mời các vị Lộng Chương, Tống Ngọc, Nguyễn Xuân Huy, Phạm Duy... đến trường để nói chuyện về văn nghệ cho lính nghe. Đã hơn một lần ông nói: “Đỏ mà dốt nát thì đồng nghĩa với thất bại” mỗi khi cần huấn thị học viên khi bắt đầu vào một học kỳ mới, có nhiều vấn đề mới trong chiến thuật, trong “nghệ thuật chiến tranh”. Và với thời gian, kể cả khi bắt đầu phong hàm chính thức cho quân đội trong hàng ngũ đại tá được công bố, tìm mãi không ra được cái tên Hoàng Điền..Lục tìm trong danh sách các tướng cùng thời với ông như Trần Tử Bình, Chu Văn Tấn.. cũng không nổi! Thì ra người ta đã sắp xếp cho ông một... “chỗ làm mới”: Cục điều tra rừng (!) Bộ Lâm Nghiệp. Vậy mà ông vẫn sống và... điếc đặc cho đến tận cuối đời: Không nghe, không thấy, không biết, không vợ, (vợ ông đã chết trước ông) Không con cái, ông sống đơn độc trong một phòng nhỏ ở phố Đỗ Hạnh, Hà nội. Năm 2005, nghe tin ông qua đời, đông nhất đến dự tang lễ ông vẫn là những chàng trai Lục Quân Trần Quốc Tuấn năm xưa.. Trên cáo phó của Bộ Nông Nghiệp chỉ thấy ghi “Hoàng Điền, Nguyên Cục Trưởng Cục Điều Tra Rừng”. Chấm hết! Y như Lê Liêm, người chính ủy của mặt trận Điện Biên năm xưa khi chết cũng chỉ có mấy chữ: Nguyên Thứ Trưởng Bộ Giáo Dục, Trần Độ, Nguyên Thứ Trưởng Bộ Văn Hóa, chấm hết! Chẳng hiểu ở nơi Niết Bàn, các ông có vui không khi được người ta cho các ông ra Đản g, ngay từ ngày người ta đã không còn là Cộng Sản kiểu các ông nữa rồi??

Trở lại với tôi, người Đảng viên văn nghệ sỹ quân đội tốt nghiệp Lục Quân Trần Quốc Tuấn những năm 49-50 của giai đoạn chuẩn bị tổng phản công, tôi cảm thấy vô cùng phấn khởi. Tôi lao vào học tập quân sự, chính trị. Đồng thời sáng tác theo bất cứ cái gì mà Đảng ủy nhà trường yêu cầu. Thôi thì đủ thứ đề tài, tử tử tam tam đến tiểu đội, tiểu đoàn tấn công, thậm chí cả đến đề tài (?) học búa như “tổng kết giai đoạn tân binh”, tôi cũng có ngay bài.. “Đã

qua rồi một thời tân binh"... Có gì đâu, trong tôi đã có đủ thứ âm nhạc tả pí lù, tôi chỉ cần cầm ghi ta lên "nghêu ngoao vài ba câu có lời nói theo yêu cầu" của các ông Sơn Hùng, Hải Hùng Trưởng phòng chính Trị, Trưởng ban Tuyên giáo (được sào sáo lại) thế là thành ngay một "bài nói có giai điệu!" mới toanh! Còn nhịp điệu, tiết tấu thì... chủ yếu là...swing, rumba, blues... mà lũ chúng tôi, những Văn Phụng, Lê Diệp, Đỗ Phú, Hoàng Dũng...anh nào chẳng có sẵn "máu" khi đã thuộc lòng những bài hát trong các phim Mỹ, Pháp... Quần chúng thì lại chính là lũ chúng tôi, những dân gọi là có học, đã sống với những bài hát đó những năm 40- 50 cả. Điều này giải thích tại sao nhạc lai Tây, lai Mỹ thật sự mà vẫn sống, sống tốt nữa là đằng khác! "Anh đến thăm em một chiều mưa", "Mùa không biên giới"... tồn tại được đến hôm nay chính là nó đã "lỡ được phổ biến" trước những năm cái "tư tưởng Mao đờ tể" chưa tràn qua biên giới, gieo rắc biết bao tai họa cho dân tộc Việt Nam nói chung và cho văn nghệ sỹ nói riêng. Nghĩa là... ở Việt Nam, trước năm 49, chưa có cái đường lối văn nghệ gì của "Tổ Chức" vì "Tổ chức"... dốt đặc về văn nghệ! Cái lý do tôi được kết nạp có lẽ cũng chính nhờ thành tích dùng âm nhạc phục vụ động viên lính cụ Hồ. Ngoài ra, thành tích về học quân sự của tôi còn thua xa với những bạn bè mà tôi đã kể ở trên. Tôi đã say sưa với thành tích, say sưa với cái tên "nhạc sỹ Tô Hải", nhất là khi Liên Đoàn Nhạc Sỹ Liên Khu IV đã kết nạp tôi và đề cao tôi trong một đêm biểu diễn của các chàng trai L.Q.T.Q.T với một chương trình toàn là tác phẩm của... tôi. Và cứ thế, vừa làm lính-trong Tổ Chức (mà lúc này tôi đã biết rõ là Đảng Cộng Sản rồi) vừa sáng tác vừa biểu diễn với cả tâm hồn và trái tim, rất tự nguyện, rất hiến dâng, không mảy may mặc cảm, suy tính, tôi đã sẵn sàng ra chiến trường chết như một chiến sỹ cộng sản với câu hát "Đấu tranh này là trận cuối cùng..." trên môi. (sic!) Nhưng... (lại nhưng)... cuộc đời không cho phép tôi được... chết sớm như các bạn Xiêm, Ích, Tước, Niệm, Hòa... của tôi mà bắt tôi phải sống, sống để trở thành một thằng hèn, hèn cho đến những ngày "vừa viết vừa run:" tập hồi ký này.

Vậy là, sau khi kết thúc khóa học Chuẩn bị Tổng Phản Công thì... chẳng thấy tổng phản công ở đâu mà nhà trường lại chiêu sinh thêm một khoá mới, không có tên "Hậu chuẩn bị TPC" hay "T.P.C tập 2" gì mà lại là Lục Quân TQT Khóa VI! Tôi được ông Sơn Hùng gọi lên và tuyên bố: "Đảng đã quyết định mở rộng huấn luyện, sẽ phát triển trường chúng ta thành một trường chính qui hiện đại. Và... công tác chính trị lúc này cực kỳ quan trọng. Toàn bộ kế hoạch tổ chức đã được Trung Ương thông qua, được các cố vấn Trung Quốc

góp ý tỉ mỉ. Một Đoàn văn công (lần đầu tiên hai từ này tôi được nghe) bao gồm đủ ca, múa, nhạc, kịch đã được duyệt. Cậu sẽ ở lại trường, không đi đâu cả. Mặt trận văn hóa tư tưởng đang rất thiếu những đảng viên như cậu !” Thế là... từ một anh lính đang nuôi tham vọng làm... tướng, tôi bỗng trở thành một anh lãnh đạo văn nghệ cách mạng, muôn năm chỉ ở lại cấp “sỹ” (nhạc sỹ) mà thôi! Thôi thì, đã là đảng viên thì nhiệm vụ nào Đảng giao cũng phải cố mà làm cho tốt như lời ông Hùng nói vậy. Tôi lên đường đi tuyển sinh cùng rất nhiều đoàn cán bộ “khung” khác. Việc đầu tiên là đi vào các trường trung học cấp 2 và cấp 3 để kiểm “nhân tài”. Tôi lôi kéo được khá nhiều tên tuổi khá nổi tiếng như Hoàng Thi Thơ, Phạm Long, Hoàng Linh, Thi Thi - Tống Ngọc, nhà thơ Nguyễn Xuân Huy, và một loạt các nhân tài thời đó đang sống vất vưởng ở Thanh Hóa, sau khi ông tướng Nguyễn Sơn về Tàu! Thực tế những năm 49 -50 ấy, chúng tôi chưa bị bất cứ áp lực nào của đường lối “văn nghệ phục vụ công nông binh”, về “đảng tính” “nhân dân tính”... trong hoạt động cả. Ông Lộng Chương dàn dựng vở đầu tiên là “Ngưỡng cửa” của Đinh Anh, vở sau là “Nhật Xuất” của Tào Ngu và một số trích đoạn trong “Lôi Vũ”,...v..v..tò an là những vở kịch ra kịch. Còn tôi, vẫn cứ đề tài.. người lính lục quân. Nào “Anh tân binh ơi”, nào “Thầy tu giết giặc”, nào “Đen gì mà Đen”... theo kiểu Ngọc Bích với các tiết tấu, nhịp điệu swing, rumba, blues... như đã làm. Có điều kỳ lạ là :chẳng ai phê phán gì. Thậm chí còn khen ngợi, vỗ tay liên hồi, kể cả khi có mặt các ông “nhớn” như Đặng Thai Mai, Hoàng Anh, Lê Chửơng, Nguyễn chí Thanh... Cho đến một hôm, tôi được ông Hoàng Lưu, lúc này là m chính ủy, trên cả ông Hoàng Điền, gọi lên nói như chặt sắt: “từ nay ngừng ngay những bài hát “Trường Lục Quân đang cần lính đánh Tây”, “Tiếng kèn báo động”, ngừng ngay những hoạt cảnh lác mông ngoáy dít đi! Phân hiệu bên Côn Minh đã được lệnh dẹp bỏ rồi.. Đường lối văn nghệ của giai cấp vô sản phải khác. Không thể chấp nhận nhạc Mỹ, nhạc Tây, rất có hại cho lập trường vô sản.. Cậu cũng cần thay đổi ngay kiểu sáng tác đi nếu không khi các cố vấn Trung Quốc sang, sẽ khó ăn nói với họ đấy!” Tôi chưa hết bàng hoàng vì vừa hôm qua thôi, ông còn khen chương trình biểu diễn của chúng tôi là khá cơ mà(!?)... thì ông lại nói tiếp : “Tớ nói thật, đường lối văn nghệ cách mạng tớ cũng I tờ thôi!. Nay có đường lối của Đảng Cộng Sản Trung Quốc, ta không theo cũng không được! Thôi, cứ.. cố gắng lên!” Cố gắng? Cố gắng làm khác với lòng mình? Cố gắng làm theo ý người khác, rung cảm bằng trái tim người khác, nhất là người ngoại quốc hay sao? Tôi trở về Đoàn, suy nghĩ lung tung về con đường đi trước mặt, về những

khó khăn mới, những sự dẫn dắt mới bởi cuộc phiêu lưu vào con đường “văn nghệ có lãnh đạo” này. Và tôi chọn con đường... ngừng viết! Sự thật thì trong thời gian này cũng có để ra mấy bài hát cho mình và cho một số bạn bè nghe như “Đứt giây đàn”, “Chán chường”, “Khi mùa xuân đến”..., viết bằng trái tim thật của mình, nhưng không dám phổ biến, không dám đưa lên sân khấu mà chỉ nhai đi nhai lại những “Sông Lô”, “Tiến về Hà Nội”, “Du Kích sông Thao”...Ngoài ra, tôi để kệ anh Lộng Chương dựng hàng loạt kịch cách mạng Tàu do ông Đặng Thai Mai dịch. Tất cả các cuộc biểu diễn có Đoàn cổ vấn do Vu Bội Huyết đứng đầu, khi xem đều : Hào!Hào!hào!... Tôi thấy được cái hèn của mình nhưng bất lực vì nhiều lẽ, trong đó có một cái lẽ quan trọng nhất, quyết định nhất đến cả cuộc đời tôi sau này... Đó là vì... tôi đã sớm... “tảo hôn”, sớm thành lập gia đình!

Số là trường Lục Quân Trần Quốc Tuấn trong nước được lệnh “sáp nhập” vào phân hiệu Côn Minh mà mãi sau này tôi mới hiểu ra là một trường sĩ quan mà các cố vấn Tàu ,sau một thời gian giúp đỡ ,đã nhận xét là một trường của giai cấp ...tiểu tư sản, tổ chức “sai lầm cả về nội dung lẫn hình thức”!? Chỉ có thể “uốn nắn” bằng cách... cho nhập luôn vào trường bên Tàu! Như thế là trường Lục Quân Trần Quốc Tuấn của chúng tôi,tới khóa VI, đã bị xóa tên của người anh hùng trong lịch sử Việt Nam !Cho đến nay người ta chỉ còn gọi là Trường Sĩ Quan Lục Quân 1,Lục Quân 2,mà chẳng cần giải thích gì hết!Nói trắng ra rằng :từ cái ngày đó, anh “lính cụ Hồ” đã trở thành “lính cụ Mao”!Từ chân đến đầu,từ khối óc đến trái tim,từ hột cơm đến miếng nước,tất cả đều nhờ Đảng Cộng Sản Trung Quốc dạy dỗ và nhân dân Trung Quốc “nhường cơm sẻ áo” cả!

Có thể nói chưa bao giờ trong quân đội lại có một sự tan đàn xẻ nghé dữ dội đến như vậy .Hàng ngàn con người đi đâu,về đâu?Sang Tàu?Xuống đơn vị?Xin giải ngũ về nhà?...Rất nhiều bạn bè tôi đã “ra đi vĩnh viễn” trong giai đoạn này,không bao giờ gặp lại.Thì ra,nhận được một mảnh giấy in lithô bằng bàn tay gọi là “Quyết định điều động”,đa số những anh em từ học sinh,thanh niên ngoài quân đội được chiêu sinh vào Trường đều ...tự điều động luôn về...nhà mà chẳng ai hay ai biết! Hầu hết các Đảng viên cốt cán đều được bổ xung xuống các sư đoàn mới thành lập có cố vấn Tàu sang nắm quyền chỉ huy toàn diện! Cũng chính trong thời gian này, học sinh võ bị Trần Quốc Tuấn, (nhất là những anh chưa được “tổ chức”) “dinh tề” nhiều nhất. Đặc biệt những tay có tài năng văn nghệ sau này về Sài Gòn tôi còn gặp lại là những

nhà văn, nhà thơ, diễn viên, tá, tướng, có cả quận trưởng, tỉnh trưởng như Mai Thảo, Võ Hải, Hoàng Thi Thơ ,đặc biệt có nhân vật Hồ Mậu Đề,một đảng viên lăm lý luận nhất sau này nổi tiếng trong cơ quan Chiến tranh tâm lý của ông Thiệu.Còn tôi,ôm cái “vinh quang hão” là một đảng viên cốt cán trong hàng ngũ “chiến sỹ văn nghệ” của Đảng,, tôi đành phải chấp nhận sự điều động của Đảng: Về Bộ Tư Lệnh địa Phương Liên Khu IV! Thi hành lệnh này còn có cái lợi cho tôi là được... lấy vợ và sẽ được ưu tiên mang vợ đi theo và nhất là ...có một người để mà thương yêu ,mà quên đi nỗi nhớ nhà ray rứt giữa hoàn cảnh “thân cô thế cô” ,lạc lõng giữa “sa mạc kháng chiến” ,chẳng biết còn kéo dài đến bao giờ.Như là “cưới vợ chạy tang”,tôi vội vã làm lễ thành hôn do nhà trường tổ chức tại một sân đình làng nào đó ở Hậu Hiền(Thanh Hóa).Dưới ánh trăng,ông Sơn Hùng thay mặt Đảng ủy nhà trường ,như một cha cố ,đứng lên công nhận hai chúng tôi Tô Hải và Hương Mai kể từ nay...thành vợ,thành chồng!Một vài lời chúc mừng,một vài bài hát,kết thúc bằng một điệu nhảy tập thể theo kiểu ường ca Trung Quốc và...chấm hết!Ai về nhà nấy,chuẩn bị ngày mai giải tán lên đường!Tôi biết lúc này rất nhiều người dứt khoát lập trường rời bỏ hàng ngũ cộng sản,rất nhiều người sẽ lợi dụng thời cơ quân hồi vô phèn g này mà toan tính nhiều chuyện cho tương lai của riêng mình!Nhiều người trên đường tìm về đơn vị mới (có khi chẳng biết nơi đóng quân cụ thể ở đâu?)đã lấy lý do này để về quê lấy vợ,để trở lại mái trường xưa,để ...giã từ kháng chiến vĩnh viễn !Chấp nhận sự làm mới của Đảng: lấy vợ là một diễn viên của Đoàn, lúc bấy giờ với tôi như một cứu cánh cuối cùng giúp cho tôi và nhất là cho vợ tôi có lối “tạm thoát” vì, cũng như hàng chục cô gái khác được tuyển vào làm việc tại hiệu bộ, đang vô cùng hoang mang, chẳng biết đi đâu? Một số cô đành phải chấp nhận lấy chồng để được ở lại quân đội theo chồng. Kể tên hàng loạt ra đây không tiện vì đa số các cô chẳng có hạnh phúc gì. Một số có cơ sở văn hoá, gia đình vững vàng đã chọn con đường trở về tiếp tục đi học trong đó có những người khá thành đạt!Riêng tôi,được nhà trường ưu ái cử hẳn một Đảng ủy viên,phó phòng chính trị Vũ Kỳ Lân về tận nơi gia đình vợ tôi (sơ tán ở Diễn Châu,Nghệ An) làm chủ hôn một lễ cưới chính thức! Chính cái gia đình được Đảng vun vén cho tôi một cách tận tình,đến nơi đến chốn, đã giữ chân tôi mãi sau này, hết đường cựa quậy, nếu không muốn vợ con mình... ăn mày! Lại thêm một cái gông trên cổ,một chiếc cùm dưới chân do chính mình tạo ra,tôi lại tiếp tục ...

CUỘC ĐỜI TỬ NHỤC CỦA MỘT KẺ BỒI BÚT

Suốt thời gian sau đó, đã hèn lại phải hèn thêm là như vậy! Tôi đã trở thành một trong những tên bồi bút đặc lực nhất của Đảng, bất đắc dĩ! Bi hài kịch tiếp tục kéo dài như sau:

Từ một đơn vị chính quy, tôi rơi vào một môi trường không điều lệnh, không điểm danh, không kèn báo thức, báo ngủ, không đứng nghiêm... chào! Tất cả đều là giải quyết 100% du kích! Vừa họp vừa sòng sọc cái điệu cày. Sinh hoạt y như không phải là Quân Đội! Tuy tôi rất vui khi được làm việc với những tên tuổi lớn như Thanh Tịnh, những diễn viên có thực tài như Minh Trâm, Nguyễn Thị Tần, Vĩnh Cường, Phùng Quán, Đình Quang, Nguyễn Phiền, Xuân Bình... Nhưng trong tôi vẫn băn khoăn bứt rứt về những gì đang diễn ra tại đoàn văn công Bộ Tư Lệnh Liên Khu IV này: Kịch là “Trúng Tử”, múa là “Uống Ca”, “Bà Chu cho trứng”, hát là những bài “Thăm thiết tình Việt Trung Hoa”... và đặc biệt bài “Mao Chế Tùng, Tài Dzòang Xàng” hát bằng tiếng Tàu hỏn hoi! Rõ ràng không có chỗ cho cái thứ âm nhạc tiểu tư sản của tôi. Tất cả vốn liếng về âm nhạc bản năng của tôi, rõ ràng không có chỗ đứng ở nơi này... Cuối cùng, tôi còn có mỗi một vai trò... “Làm gì cũng được!” Vì đơn ca, lĩnh xướng đã có Vĩnh Cường, Đình Quang, dàn nhạc đã có ông thầy Quảng (ông là frèrè “phá giới”, bỏ nhà thờ đi theo cách mạng) Đoàn trưởng đã có Duy Đức, một nhân vật tốt, biết chiều trên và chiều c ả dưới và cũng có một đôi chút năng khiếu âm nhạc nhưng vì vào Đảng trước tôi 1 năm nên giữ vai trò Đoàn trưởng phụ trách chính trị... Vợ tôi bỗng trở thành diễn viên... múa còn tôi lúc đóng kịch, lúc múa, lúc hát, lúc đơn ca, lúc đánh đàn... Biểu diễn thì chẳng cần sân khấu. Treo hai cái đĩa đèn dầu lạc có ba bốn cái bấc lên một sợi dây thép chằng ngang hai cái cột. Thế là bắt đầu! Tôi vừa buồn, vừa chán ngán cái thứ văn nghệ lạ lùng này. Nhưng biết làm sao đây khi mà mỗi lần sinh hoạt chi bộ, các ông Tính, Hoạt ở phòng chính trị đều nhắc nhở tôi: “Phải nhớ, chúng ta là văn nghệ phục vụ nông dân mặc áo lính trong Liên khu là chính. Chúng ta không có các đơn vị chính qui, không có các sư đoàn, trung đoàn, tiểu đoàn chủ lực mà chỉ là những đơn vị dân quân du kích và một số đại đội tập trung ở các tỉnh đội mà thôi! Do đó, đừng có nghĩ đến cái gì “nghệ thuật nghệ thiếc” ghé gớm lắm!, Dễ hiểu, dễ nghe, bè bối lủng củng, người nông dân chẳng hiểu gì đâu...Chú ý : đây không phải là Trường lục Quân Trần Quốc Tuấn đâu nhé!”

Chết tôi rồi! Xin trở về làm lính chiến thì chẳng còn cái máu “o ong đơ” (un, deux) từ khi được cái chức danh mới “nhạc sỹ” nữa! Mà làm nhạc sỹ thì ở đây người ta không “xực” được những cái thứ “tiếng tơ lòng” của tôi. Hơn thế nữa, phục vụ công nông binh, mà lại là “nông binh khu IV” nữa thì ai cũng biết: Đó là những người nghèo khổ nhất nước, quanh năm khoai khô, mắm nhút (mít xanh băm nhỏ như một thứ dưa ở miền Bắc, rất nặng mùi). Nỗi buồn chán về sự nghiệp, về tương lai của tôi, dù sao từ nay cũng còn được “có chỗ mà quên”, có nơi mà chia sẻ. Đó là bà vợ - diễn viên Hương Mai của tôi, từ nay luôn bên tôi như ...một “cô láng giềng” vừa hiền, vừa tốt bụng. (Tuy là vợ chồng nhưng không được ở chung vì tập tục người dân xứ này không cho người là được “sinh hoạt” trong nhà họ!) Và lấy cái hạnh phúc nhỏ nhoi đó làm thuốc an thần, tôi cố gắng hòa nhập với số anh chị em mà tôi thừa biết họ chỉ ..tạm thời chịu cúi đầu làm quấy quá cho xong những việc trước mắt cấp trên yêu cầu. Còn bên trong cái đầu và con tim họ, có Trời mà biết họ đang tính toán những gì? Và thực tế đã trả lời: Đa số đã không bằng cách này thì bằng cách khác chuồn lẹ ra khỏi cái tổ chức đặc xệt nông dân tính này. Có người sau này thành đạt trở thành giáo sư, tiến sỹ...nghệ sỹ nhân dân, ưu tú,..như Cao Xuân Hạo, Đình Quang, Thanh Tịnh...Cũng có người bị lịch sử xóa sổ như Nguyễn Phiền, Nguyễn Đãi, Minh Trâm, Vĩnh Cờ ng...Đặc biệt Phùng Quán trở thành “cái gai” cho Đảng đến hết cuộc đời. Với tôi, những năm tháng ở Liên Khu IV còn kéo dài tận năm 1960 dù trải qua hàng vạn biến cố mà không có cách nào “quậy” nổi vì cái chức danh “đảng viên” nó cứ như cái vòng kim cô xiết chặt tôi vào hết bi kịch này đến bi kịch khác...

Cho đến một ngày ..**CUỘC CÁCH MẠNG LONG TRỜI LỬ ĐẤT CÓ TÊN LÀ CÁI CÁCH RUỘNG ĐẤT** nổ ra!!! Nó được mang từ bên Tàu sang, nổ súng vào toàn dân Việt Nam, mang một vết nhơ trong lịch sử dân tộc, làm thay đổi toàn bộ nhận thức, tình cảm của tôi về cái Đảng mà tôi đã chẳng may mang danh đảng viên này. “Đó là một cuộc cách mạng” vô luân, vô lý, vô đạo đức, tàn bạo, bất hợp pháp nhất đã được các đoàn chuyên gia giết người, diệt chủng của bọn Mao-ít đưa sang Việt Nam để nhà nhà tố nhau, làng làng tố nhau, người người tố nhau và lạ lùng hơn, ngay trong Đảng, trong Quân Đội cũng tố nhau. Chỉ trong một thời gian ngắn, hàng loạt cán bộ chủ chốt từ tham mưu trưởng đến các tỉnh đội trưởng, thậm chí cả tư lệnh trưởng đều phải nhận “tội” trước các đoàn ủy, đội ủy cải cách ruộng đất. Hàng loạt t chi bộ Đảng Lao động đều biến thành quốc dân đảng(?!), thậm chí thành tổ chức phản động?

Không ít người bị đánh gãy chân, què tay và vát xác trôi sông, tự tử. Lí lịch được mang ra phê phán mà không ít những anh muốn t hoát chết đành phải gọi bố mình là “thằng việt gian”(?!)(chỉ vì thời Tây, bố đã làm công chức cho Pháp.) Còn ở ngoài dân chúng thì sao? Một cảnh tượng ghê rợn bao trùm khắp làng xóm nơi chúng tôi đóng quân. Người ta bắt t “kẻ thù giai cấp” (mà 99% đều là bị oan) quỳ cả tiếng đồng hồ, hai tay trói giật cánh khủyu để các ông bà nông dân xĩa xối vào mặt kẻ tội. Có những điều ngược đời là ai có nhiều công lớn như nuôi cán bộ, đóng góp tiền bạc, thóc gạo cho bộ đội đều bị gán cho cái tội.. “mua chuộc cán bộ”...! Con phải đấu cha, vợ phải đấu chồng thậm chí chính những quan hệ riêng tư trong gia đình , vợ cả, vợ lẽ, nàng hầu, con ở,... cũng trở thành những trọng tội và đem bắn ngay trong đêm... Những tội ác của cái gọi là cuộc cách mạng long trời lở đất này, có lẽ, tôi có viết đến trăm trang cũng không thể hết được những gì tôi đã chứng kiến. Ở đây cũng cần phải nói :chú ng tôi, những người làm văn nghệ, sủ dĩ ít ai chết (hiểu theo nghĩa đen) trong những đợt cải cách ruộng đất chính vì 2 lẽ:

1/ Hầu hết chúng tôi đều không bị lệ thuộc vào một cơ sở nông thôn nào. Người thì sinh hoạt ở các tổ chức phi nông nghiệp, người thì ở các tổ chức tuyên huấn văn hóa cấp tỉnh, cấp khu hoặc trung ương. Một số sinh hoạt không thuộc nhà nước thì làm những nghề tự do như dạy học, dạy nhạc, thậm chí bán phở, mở cửa hàng ăn.. nên có muốn “đôn” lên là địa chủ cường hào, kẻ thù giai cấp cũng khó có mưu mẹo. Tuy vậy, cũng có số một người, do gia đình ở địa phương bị quy là địa chủ, cũng bị dẫn độ về để tố khổ bố mẹ, ông bà mình. Một số rất ít kẻ “siêu hèn” đã phải cắn răng kẻ “tội” bố mẹ mình để thoát chết. Một vài tên sau này trở thành những tay sai đắc lực thật sự. Gọi tên lên thì trong lứa tuổi của tôi ai cũng có thể biết được họ là ai! Những con người mà đến chết tôi không bao giờ muốn nhìn mặt. Một số, do được đánh giá là “chưa thực sự cải tạo tư tưởng” thì về đến đơn vị mất tuốt tuần luật từ Đảng đến chức vụ luôn. Một số khá hơn là cho xuống đơn vị làm lính cho đến khi bỏ xác nơi chiến trường.

2-Loại thứ hai (trong đó có tôi) được huy động đi tuyên truyền, cổ võ cho phong trào đấu tranh của quần chúng trong C.C.R.Đ. Thế là chúng tôi.. thoát! Một cuộc vận động sáng tác lớn từ Trung Ương tới địa phương được khuyến khích lập công dân Đảng. Và thế là... tất cả, để tránh bị tai bay vạ gió, để tồn tại, gần như ai cũng cúi đầu dấn thân vào con đường hèn hạ: Góp sức quảng cáo cho một cuộc diệt chủng ghê gớm, bản thủ nhất trong lịch sử của đất nước.

Tôi rất lấy làm lạ vì tới nay, một số ông văn sỹ, họa sỹ, nhạc sỹ vẫn còn thống kê những sáng tác thời kỳ diệt chủng này vào thành tựu của đời mình! Riêng tôi, kỷ niệm 70 tuổi, nhân người ta đưa tôi lên Tivi, tôi đã công khai tuyên bố: “Tôi không có nhiều tác phẩm thật sự là tác phẩm! Nhiều lắm chỉ là 20 đến 25 chứ không dám 500, 1000 như các nhạc sỹ khác...” (xem VCD “Tô Hải, người chiến sỹ- nhạc sỹ” và “Tô Hải, grandeur et servitude”) Chương trình này chỉ được phát duy nhất một lần vì tôi đã tự loại bỏ hết những gì là “tranh cổ động bằng âm thanh”... Một hành động còn xa mới sánh được với họa sỹ Dương Bích Liên: Sau khi nộp đơn xin ra Đảng, ông đã đốt hết những tác phẩm của mình, rồi đóng cửa... tự tử!...

Trở lại với những ngày đầy máu và nước mắt của cuộc “đấu tranh long trời lở đất” những năm 53,54, tôi, một nhạc sỹ đảng viên đã thấy tận mắt những tội ác gớm ghiếc mà “Đảng tôi” đang gây ra, nhưng vì.. Hèn,Quá Hèn,Sợ,Quá Sợ nên không còn con đường nào khác, cũng đành phải lao vào cuộc giết người bằng âm nhạc! Qua hai, ba đợt đi cải cách, qua thực tế, thâm nhập đời sống nông dân, tôi đã thấy rõ bộ mặt thật, cái khốn nạn của cuộc cướp của giết người không gớm tay đó!VẬY mà tôi vẫn cố nặn ra được khá nhiều bài được Đảng đánh giá là “Tốt!tốt!tốt!...” Có khó gì đâu, ca khúc là cái thứ mà ai chẳng làm được nếu muốn làm thử chơi!. Nó là lời nói có lòng giai điệu, tiết tấu thôi mà! Trái tim và tâm hồn rung động thì.. cộng sản không chấp nhận. Vậy thì xếp cái tâm hồn lại. “Nôm na chữ cha mách qué” là hợp với Đảng,với quần chúng nông dân nhất !VẬY thì,có ngay! Còn hơn cả mong đợi của Đảng ở một anh “nhạc sỹ tiểu tư sản cả gia đình theo địch”,tôi đã vào hẳn vai kịch bằng cách tự nhận mình là nông dân trong lúc sáng tác nữa!Nó thể hiện ở trong mọi “tác phẩm”tung ra thời kỳ này đều được nhân xưng ở ngôi thứ nhất.! Ví dụ : “từ ngàn vạn đời xưa rồi cho ông chúng ta nghèo đói.. (“Chúng ta không muốn đói”- giải nhì không có giải nhất) hoặc : “ba chúng ta cùng rời đồng lúa xanh”... Anh với tôi cùng khổ đau,ngheo đói”... và hàng loạt những nhạc cảnh, hợp xướng “đứng hẳn về phía giai cấp nông dân” vạch mặt địa chủ, vạch mặt nhà thờ lừa dối giáo dân (“Tiếng chuông tội ác”, “Nông dân biết ơn Bác”...) Và cứ thế, qua mấy đợt cải cách, hàng loạt tác phẩm của tôi và các văn nghệ sỹ đại hèn được tung ra! Thôi thì đủ kiểu nói dối, đủ kiểu đề cao giai cấp nông dân, đủ kiểu vạch “tội ác” kẻ thù giai cấp.Được cái may mắn hơn các ngành văn học nghệ thuật khác, cánh làm nhạc chúng tôi đều hiểu rằng :”Lời hát gió bay” cho nên cứ hét tướng lên những điệu “Hò dân cày” (Văn

Chung) mà chẳng có lo lắng gì vì, may thay thời ấy chưa có ghi âm, ghi hình, chưa có phương tiện truyền thông hiện đại như ngày nay, ngoài mấy bản in li - tô trên giấy bản mỏng tanh mà in xong thì làm giấy vệ sinh cũng không... ấấ! Chỉ khổ mấy bác nhà văn, sách in ra cả đống để ca ngợi công lao Đảng, Bác, ca ngợi giai cấp nông dân vạch tội tướng tướng cha chú mình, ngày nay đã nằm trong thư viện của cả bên Mỹ lẫn Việt Nam, các bác làm thế nào để hủy chúng đi bây giờ? Các bác nghĩ gì khi thấy, tới những năm đầu thế kỷ XXI này mà người ta vẫn trích các “tác phẩm tội ác” đó vào chương trình giảng dạy cho con em các bác? Riêng giới nhạc sỹ đảng viên chúng tôi biết rằng chúng tôi chỉ làm cái “loa tuyên truyền” nhất thời cho Đảng, ồn ào và kịp thời nhất. Sau đó, tất cả đều rơi tõm vào không trung, “khẩu thiệt vô bằng” nên tha hồ mà ...nói láo !... Chính tôi là một cái loa khá đặc lực, một cái loa nói không biết ngưng mồm. Nhưng may thay mấy cái thứ gọi là “tác phẩm” của tôi được đề cao, được tặng giải, thưởng, huân, huy chương đó, tôi đã biết thân, biết phận tự xóa bỏ nó đi, không để lại dấu vết gì. Và lại chính các cơ quan quyền lực cao nhất về văn hóa tư tưởng của Đảng sau này cũng chẳng thấy hãnh diện gì khi nghe những lời ngợi ca các tội ác diệt chủng của các bậc tiền bối của họ !. Tiếc thay và cũng đáng khinh thay, mấy tên “nhạc sỹ” nô bộc suốt đời cho Đảng, tới nay, nhờ nắm được các “đầu ra” của âm nhạc như Phát thanh, Tivi, vẫn không ngừng cho phát ra... không khí những “Đảng đã cho tôi sáng mắt, sáng lòng”, những “Đảng đã cho tôi một mùa xuân”, “Đảng là lẽ sống của tôi”... Và thậm chí đến những năm 2006 này, họ vẫn tiếp tục kiếm chác bằng những cuộc vận động sáng tác ca ngợi Đảng, ca ngợi Bác!. Bọn chó chết này, tôi mong các thế hệ mai sau, sẽ phải gạt bỏ chúng khỏi lịch sử văn học nghệ thuật nước nhà. Chúng là ai? Giấy trắng mực đen, băng đĩa, băng hình của chúng đang còn đó. Không “lời hát gió bay” được nữa! Làm thân bồi bút cho đến tận những năm đầu của thế kỷ XXI, sau khi cả thế giới cộng sản đã sụp đổ, khi những cái tên Mác, Lê đã bị đập nát từ lý luận đến tượng đài từ gần 20 năm, bọn chúng có còn đâu là loài có đầu óc, có trái tim? Không ít người, trong đó có tôi, đã tìm đến sự im lặng. Giới văn, thơ, họa đã chịu đói để viết về mình, về những gì mình cảm, mình nghĩ. Đặc biệt giới nhạc chuyên nghiệp, (không kể bọn “thợ lời có âm thanh”) đều cố viết những gì là âm nhạc đích thực để thỏa mãn cho chính bản thân mình mà chẳng lo ai bỏ tù bắt bẻ cả. Chúng tôi bỏ mặc cái “Chợ trời âm nhạc” cho mấy tay “thợ lời thời mở cửa” tha hồ ăn nói vung vít, yêu đương, hôn hít bằng đủ loại âm nhạc cóp nhặt hoặc ăn cắp nguyên xi của

nước ngoài hoặc của nhau !,Chỉ thương cho lũ con cháu đang bị đầu độc bởi mấy thằng cha “bôi bết thời kỳ đồ đồng” (thơ Lê Phú Khải) lợi dụng chỗ yếu của cái tập đoàn lãnh đạo đố kỵ, ăn cắp,lừa đảo,nhưng dốt đặc về văn nghệ, mà tiếp tục phá nát mọi nền tảng văn hóa,đạo đức của xã hội Việt Nam bằng một thứ “văn nghệ vô văn hóa” một lần nữa! Nhưng biết làm sao đây khi đất nước này chưa có một cuộc cách mạng thật sự để đập nát cái hệ thống cai trị độc đảng,độc tài,toàn trị ,phản nước,hại dân của cái Đảng nhiều tội ác nhất trong mọi thời đại lịch sử,cái Đảng mà tôi đã may mắn thoát ra được khá sớm nhờ vào sự hiểu biết tối thiểu về những gì đang diễn ra trong nước và trên thế giới từ ngay những năm 1956 khi mà hàng loạt những đảng viên danh tiếng trên thế giới đã già từ nó.Tôi cũng rất may mắn khi về cuối đời ,tôi không phải đứng vào danh sách những tên tội đồ ,những kẻ làm tôi trở thành lực lượng cho cái tập đoàn lưu manh nguy cộng sản “Mười,Anh,Mạnh” mà đại diện cho chúng là bọn “đảng viên gương mẫu” của Pờ Mu 18 nữa!Tôi rất thanh thản và hãnh diện mà trả lời khi bị hỏi :-“vì sao tham gia cách mạng lâu năm như thế mà vẫn không phải là đảng viên ?”rằng :”Xin lỗi!Tôi chưa bao giờ được nhân dân “khai trừ tôi vào cái Đảng” lừa bịp,ăn cắp,giết người đây tội lỗi ấy cả!Sự thật thì việc “đào thoát” khỏi Đảng Cộng Sản của tôi không hề đơn giản chút nào.Không để họ khai trừ ,không có nộp đơn xin ra Đảng..,không tuyên bố ly khai(những hành động chỉ có những năm đầu thế kỷ XXI),nhưng tôi vẫn chuồn được khỏi cái tổ chức mà tôi khinh bỉ,ghê tởm...một cách êm nhẹ mà không bị theo dõi ,trả thù,thậm chí bị thủ tiêu là cả một quá trình gian nan,vất vả mưu mẹo,nguy hiểm mà tôi đã phải trải qua.Tôi sẽ “xưng tội” với vợ con,bạn bè,người thân trong chương cuối của cuốn hồi ký này.Nó mang tên..

BI HÀI KỊCH VÀO ĐẢNG...RA ĐẢNG

Quá trình bỏ trốn (hay vượt ngục) của tôi khỏi cái tổ chức của Đảng, đối với tôi,là một vở kịch bi hài kéo dài trong nhiều năm.. Có thể tóm tắt những trường đoạn của kịch bản “vượt ngục” này như sau:

Năm 1958-1954, sau những cái tát tỉnh người, tôi đã có tư tưởng phải rời bỏ ngay hàng ngũ những kẻ đầy nợ máu với nhân dân ,những kẻ đã làm hỏng cả cuộc đời tôi,biến tôi thành một tên đầy tớ hèn nhất ,chuyên ngợi ca những hành động phản nước,hại dân của chúng. Nhưng chuồn khỏi hàng ngũ họ bằng

cách nào? Thật là nát óc. Dịp may hiếm có. Đó là : đang cải cách đợt 2 (trong đó bố vợ tôi bị đấu tố vì gia đình, tuy không có ruộng đất ,nhưng lại “có vẻ giàu” nhất làng nơi tản cư, nên cũng bị “đôn” lên thành địa chủ để cướp của cho mấy ông bà nông dân` “chia quả thực”!Tôi đang lo cho số phận của vợ chồng tôi liệu có bị triệu về địa phương để bị đấu tố hay đấu tố cha mẹ không thì...May mắn làm sao, cả Đoàn Văn Công của tôi được Tổng Cục chính trị điều đi phục vụ chiến dịch Điện Biên. Thế là tôi thoát khỏi cái địa ngục Liên Khu IV, nổi tiếng là tàn ác, dã man. Dọc đường đi bộ hàng tá ng trời lên Việt Bắc, tôi gặp hàng đoàn dân công , xe thô, vừa đi vừa hát hò, ai nấy hồ hởi phấn khởi vì “quê nhà đã hoàn thành cải cách”, đánh đổ địa chủ cường hào , ác bá. Tôi được xem cả những cuốn phim đen trắng, những bức ảnh trong đó có các ông già, bà mẹ răng đen miệng cười tươi rồi đang đi đóng cọc, cắm biển chia ruộng có ghi tên Nguyễn thị Mít,Trần thị Tèo... hân hoan. Khí thế rần rần ra mặt trận. Hậu phương tiền tuyến đều nô nức theo các đoàn xe Tàu, pháo Mỹ (của Nga mở kho từ thời kỳ chiến thắng phát xít Đức để lại). Thế là trong tôi, cái máu “nhạc sỹ -đảng viên” lại nổi lên. Ừ, có lẽ đây chỉ là cái sai lầm của một địa phương thôi, chứ quê hương miền Bắc chúng tôi rõ ràng là cải cách đã đổi đời tất cả. Khí thế này tôi chưa từng thấy bao giờ. Nó làm tôi như “củng cố lại lập trường”! Tôi lại lao vào viết. Thôi thì đủ thứ khẩu hiệu, đường lối của Đảng lại được tôi “âm nhạc hóa”. Kết quả tôi lại được tin nhiệm thêm và được bầu vào... cấp ủy một lần nữa! Sau gần một năm trời được về tập trung cùng 24 đoàn văn công quân đội, được phân công nhau đi chiến dịch Điện Biên thắng lợi ,chúng tôi được giao nhiệm vụ rất sớm:chuẩn bị tiếp quản Hà Nội,...Và tôi lại dần dần trở thành một nhân vật tên tuổi, được tặng hết huân chương này đến huân chương khác, lại trở thành thằng Tô hải “tuần chay nào cũng có nước mắt” như ngày nào. Thế mới biết cái miếng đỉnh chung thời ấy dù chỉ là đỉnh chung “hảo” mà còn có tác dụng như thế thì huống hồ mấy ông ăn phải bả đỉnh chung.. “tiền” như hôm nay! Họ còn nói gì được khác ngoài câu “biết công ơn Đảng muôn đời” (trích “Ca ngợi Tổ Quốc của H.B)

Hết chiến dịch Điện Biên, nhận một bộ quân phục Mao Xénh Xáng, một chiếc mũ vải có vành ,một đôi giày Tàu, một cái “ca Bác Mao” có in hình cờ 2 nước đỏ loét giống nhau,tất cả các diễn viên Văn Công Quân Đội ,đều được trang bị tươm tất để thành ba mũi vào tiếp quản Thủ Đô, nơi đó chúng tôi, không ít người đang có gia đình cha mẹ,anh em hoặc bị kẹt lại ho ặc... “dinh-tê”. Đùng một cái, quân lệnh như sơn: “Tô Hải trở lại khu IV xây dựng một Đoàn

Văn Công mạnh, phụ trách đầu cầu giới tuyến. Không phải là Thanh Tịnh, không phải là Phùng Quán, Vĩnh Cường... Tất cả đều là... quân chúng! Vậy chọn đảng viên nào đây nếu không phải là đồng chí (?) một người có nhiều khả năng “vừa chuyên vừa hồng” nhất, Đảng đã tin nhiệm, đồng chí nên chấp hành!” Tôi còn nhớ như in lời ông Võ Hồng Cương, cục trưởng cục Tuyên Huấn “đả thông” tôi khi tôi đề đạt nguyện vọng muốn trở về Hà Nội tiếp tục đi học vì kháng chiến đã thắng lợi. Nhưng vô ích. Tôi là quân nhân, là nhạc sỹ - đảng viên, là người có nhiều thực tế hoạt động ở Liên Khu IV, vậy đảng đã giao “nhiệm vụ cách mạng mới” cho tôi, tôi tránh né để tìm cách chuồn như thế nào đây?

Cuối cùng tôi lại rơi vào cái mảnh đất hải hùng mà những cái tát nổ đom đóm mắt của cải cách ruộng đất đã làm cho tôi tỉnh người... Sau 15 ngày vừa đi xe, vừa đi bộ, tôi lại gặp nó, lại đối diện với 100, 1000 cái tát mới khiến tôi càng nhận ra con đường mình đi đã lạc quá xa... Nhưng chính trong cái rủi cũng có cái may. Tôi không được “Trở lại đô thành” (bài hát tôi viết từ năm 1947 nhưng sau bị “dẹp” vì những câu “Trong toán quân về đếm thiếu những ai?”, hoặc “bao mái tóc xanh quán vành khăn trắng”...) nhưng thật ra là may nhiều hơn rủi vì :

a/ Gia đình tôi đã không còn một ai ở lại Hà Nội để phải chung sống với Cộng Sản cả. Một lần nữa ông bố tôi lại chọn đúng con đường kiên định của mình và đã kiên quyết theo cơ quan (“địch”?) vào Sài Gòn!

b/ Nếu tôi được trở về Hà Nội thì con đường “tiêu ma” của tôi sẽ nhanh chóng là cái chắc! Lý do: Tôi sẽ chọn con đường đi của các đồng chí đảng viên Tử Phác, Trần Dần, Đặng Đình Hưng, của “quân chúng” Hoàng Cầm, Phùng Quán ... ,nghĩa là tôi sẽ đứng trong hàng ngũ Nhân Văn Giai Phẩm (xuất phát từ văn nghệ quân đội) không do dự. Và số phận của những người tham gia phong trào này đã ra sao, lịch sử sẽ còn nhắc đến như một tội ác tày trời của một cái Đảng đã bỏ tù, cho đi cải tạo không biết bao người trí thức, văn nghệ sỹ, đã đẩy họ vào nỗi đau vật chất (cắt biên chế, cắt lương) và tinh thần (cấm sáng tác) đến lúc họ nhắm mắt từ già cuộc đời.

Với tôi, đây cũng là một sự may mắn (vì còn tồn tại) nhưng cũng là bắt đầu một cuộc sống đầy mưu mẹo mà tôi phải đóng đủ các vai trò “Đảng viên tiên phong văn nghệ sỹ” duy nhất còn lại ở cái đất khu IV rừng rục lửa căm thù đối với bọn người có học chúng tôi (lúc này Nguyễn Văn Thương, Nguyễn Văn Tý, Văn Ký, Lê Yên.. tất cả đều đã..”Tiến về Hà Nội” cả!). Còn sót lại một

nhạc sỹ duy nhất là tôi. Dù ở trong quân đội nhưng tôi cũng được “cơ cấu” vào Thường vụ của Chi hội văn nghệ khu IV cùng với Xuân Hoàng, Minh Huệ.). Vậy là, Đảng đã nuôi cái sự hèn cố hữu của tôi bằng cách trao thêm nhiệm vụ mới, nghe có vẻ quan trọng nhưng sự thật chỉ là chấp hành nghiêm chỉnh những gì Tuyên Huấn Liên Khu chỉ thị hàng tháng phải làm.

5 NĂM ĐÓNG KỊCH VÀ DỐI TRÁ

Để có thể tồn tại ở cái đất dữ này, tôi đã phải sắm vai “hèn sỹ” suốt 5 năm nữa và... chờ thời cơ !Tôi lấy lý do: để tôi tập trung vào sáng tác và không nhận bất cứ chức vụ nào phụ trách trong cái “đoàn văn công mạnh đầu cầu giới tuyến” này!Mục đích của tôi là : tránh mọi trường hợp phải đối đầu về quan điểm nghệ thuật với một hệ thống chính trị đang thống soái, đang “lãnh đạo toàn diện”, thậm chí lãnh đạo kiểu mật thám Tây thời xưa đối với mọi tác phẩm văn nghệ, với mọi văn nghệ sỹ một cách thô bạo. Có những chuyện không thể nào tin được như: Nghị quyết về...bỏ hát bè (!?) vì... nghe như.. cái chợ, nghị quyết về phong màn, về mặc váy hay mặc quần cho nữ, thậm chí chi ủy ra cả quyết nghị không được đánh bài của Tây, không được tập kỹ thuật Tây, bỏ hẳn luyện tập cơ bản balê...Đó là những năm 55, 56, những năm mà đoàn văn công quân khu IV được sát nhập với một loạt văn công các sư đoàn 304, 308, 371 để được gọi là “mạnh”(?). Sự thật đó là tập hợp cả trăm diễn viên... không nghề hoặc là có nghề nhưng “nửa dơi nửa chuột” tập trung về khu IV để tăng cường cho “văn nghệ công nông” đầu cầu giới tuyến. Đứng đầu là một tên bí thư kiêm đoàn trưởng cực kỳ lưu manh và dốt nát, một tên có ti ểu sử là “gác- đờ- co” cho một đoàn cải lương thời Pháp thuộc, nhưng lại được một tên tướng giết văn nghệ nổi tiếng có tên Hoàng Minh Thi cử về để chỉ đạo văn nghệ.. Dưới cái không khí luôn luôn nghi ngờ văn nghệ đó, tôi đã thu mình lại và cố gắng đè nén mọi uất ức ,căm hờn của mình xuống trước những nghị quyết rất ngu xuẩn của chi bộ do cái nhóm chi ủy (lúc này đã không có tôi vì dù được tới 99% phiếu bầu nhưng.. liên chi không duy ệt) gồm: 1/ chính trị viên Đồng Ngọc Vân, 2/ y tá Nguyễn Đức Chiêu,3/ Vũ Văn Phúc - quản lý kiêm giữ kho, 4/ Đinh Văn Mẫn- anh nuôi..Cái “đầu não trí tuệ” này cứ như là được đào tạo ở

Bắc Kinh trở về, nắm trong tay số phận tương lai nghề nghiệp của cả hàng trăm diễn viên và cả cá nhân tôi. Bảo đi là đi! Bảo diễn là diễn! Bảo không được dựng cái này, bỏ bài hát kia là chỉ có chấp hành. Thỉnh thoảng lại có những phái đoàn của Tổng cục xuống duyệt chương trình, gồm các vị văn nghệ cấp trên, các vị lãnh đạo văn nghệ mà tới giờ, nếu có nói tên lên thì cũng chẳng khác gì Nguyễn Văn Bàn, Trần Văn Ghế mà thôi! Thỉnh thoảng họ cũng đưa một vài văn nghệ sỹ có tên tuổi đi cùng nhưng quyết định thì vẫn là ở họ. Với tôi, hầu hết những gì tôi viết đều được thông qua vì tôi có viết bằng cái đầu và trái tim của tôi đâu! Toàn những cái thứ “nói hộ” Đảng, nói hộ tuyên huấn n quân đội mà tôi bịa ra hàng đống từ ca khúc, nhạc múa, nhạc đệm cho kịch. Tất cả đều đánh một bè. Chẳng còn chỗ nào mà thấy là tôi “kỹ thuật thuần túy”, “tư tưởng tư sản” nữa! Lúc này ở ngoài quân đội đang đi vào C. C.R.Đ đợt 3 mà khu IV lại được T.Ư, cử về những tên Đoàn ủy, Đội ủy ác ôn nhất. Sợ hử là... mất mạng như không!

Trong suốt thời gian ở lại miền đất dữ Khu IV, không lúc nào tôi không nuôi cái ý đồ “Vượt ngục”. Bất cứ có dịp nào có thể chuồn ra Hà Nội để gặp những người có thể “giải phóng” cho tôi, tôi đều tranh thủ lên đường. Thậm chí, tôi đã “khổ nhục kế” bằng cách xin cấp ủy cho đi học... đàn accordéon 3 tháng! Tất cả thời gian “đi học” này, tôi đều dùng vào việc lobby (vận động hành lang) “giải phóng” cho vợ tôi trước. Nhờ quan hệ với cả ngoài nhân dân lẫn trong quân đội khá rộng, tôi đã lợi dụng được cái phương hướng “tiến dần lên chính quy và hiện đại” mà... tự tiến lên một cách hợp lý, hợp tình. Trước tiên là đưa vợ tôi đi học lớp kịch nói của đạo diễn Vassiliev ở Nhà Hát Kịch Nói Trung Ương. Sau là đến tôi, đi học lớp sáng tác chính quy 18 tháng của chuyên gia Triều Tiên. Chỉ tiếc rằng, vợ tôi thì thoát vì sau khi lớp học kết thúc, Đoàn Kịch Nói T.W đã có đề nghị “xin” bên Quân Đội để phát triển thành Nhà hát kịch nói T.Ư. Giữa lúc ấy bên Quân Đội lại học tập đường lối bác Mao chủ trương các Đoàn Văn Công phải “lấy ca múa làm chính, lấy đại đội làm nhà”! Thế là thoát được một “cái còng tự tạo” là bà vợ “khốn khổ” của tôi, suốt 10 năm, múa, hát thì dở ẹc mà kịch cớm thì cũng không có nghề! Xong một bước âm mưu! Còn tôi, không ngờ chính cái sự học của tôi thành công quá mức mong đợi, đã đưa tới con đường xuýt chết một lần nữa. Số là: Lớp học của chúng tôi, mở ra vào giữa năm 1957 và kết vào cuối năm 1958 lại trùng vào thời kỳ đấu tranh chống Nhân văn- giai phẩm đi vào cao trào. Đang học rất căng thẳng thì bị đình chỉ để đi tập trung tại lãng Hoàng Cao Khải, “nội bất xuất ngoại bất

nhập” để đấu tố Nhân văn và... đấu tố nhau! Chỉ đạo trực tiếp là anh hoạn lợn Đỗ Mười! Đây là một cuộc đấu tố dài ngày nhất, tập trung đông đủ văn nghệ sỹ nhất. Nhạc đấu nhạc, họa đấu họa, văn đấu văn... đều làm trong tổ. Còn đấu trực diện tại hội trường là mấy tên “phản bội” đã được chỉ đạo là “không khoan nhượng” Đó là những Văn Cao, Trần Dần, Lê Đạt, Hoàng Cầm, Phùng Quán... mà cả thế giới đã biết qua những hậu quả mà họ đã phải hứng chịu... Tôi chỉ nhắc tới vấn đề nổi bật trong vụ đấu tố lớn nhất này mà ít ai dám miêu tả lại cho tới bây giờ: Đó là:

1/ Thái độ cực kỳ đểu giả, cơ hội của những tên “ra vẻ trung thành với Đảng” nhất. Chính bọn này sau đó ít lâu đã trực tiếp thi hành “án lệnh” của Đảng đầy đoạ một số văn nghệ sỹ đến “tuyệt nọc sáng tác” tận cuối cuộc đời. Chúng dùng chính sách “tước nôi cơm” để diệt luôn cả con cháu họ. Nếu những Văn Cao, Hoàng Cầm, Hữu Loan, Tử Phác, Đặng Đình Hưng... và nhiều nhiều người nữa không bị cái thủ đoạn “giết người không dao” này, sẽ có bao nhiêu tác phẩm xứng đáng để lại cho đời? Bọn lưu manh văn nghệ này đã lợi dụng kiếm chác trên những xác chết văn nghệ mà “tố ra” những chuyện đều giả đến không thể tưởng tượng nổi. Ví dụ: Trần D... nổi tiếng về... thủ dâm (!) “tay trắng làm nên sự nghiệp... hoặc Nguyễn H.Đ chơi gái bao giờ cũng chơi cùng lúc hai người (!?)... Tôi không đủ tài và đủ sức để viết riêng về cái trại tập trung Hoàng Cao Khải này. Mong rằng sau này khi không còn sự lãnh đạo của Đảng Cộng Sản nữa, các nhà văn có mặt những ngày đó sẽ viết lên sự thật. Chỉ sự thật thôi cũng đủ làm nên một tiểu thuyết bi hùng, rùng rợn, ly kỳ không thua gì “Một ngày của Ivan Dennisovich” hay “Quần đảo ngục tù” của Soljenyssine

2/ Thái độ quá đốn hèn, quá run sợ trước bạo quyền của một số anh em bị đưa ra đấu tố. Những con người đó, nay người đã qua đời, người đã được “phục hồi”, (không giấy tờ chính thức) nhưng với tôi: Họ quá hèn! Không một ai dám công khai lên tiếng bảo vệ cái chân lý quá đúng của mình. Không một ai kể cả cho đến hôm nay (10/2006) dám cãi lý, dám hô to : “Đả đảo!” hoặc “Tự do sáng tác hay là chết” dù biết rằng cái chết của mình đã được Đảng định đoạt! Hầu hết đều chọn thái độ ...im lặng, chịu đựng đến ngạc nhiên, thậm chí, cúi đầu nhận “tội” một cách quá dễ dàng? Một số, quá run sợ lại “phản thù” anh em, kể ra những chuyện “nghe nói”, làm hại nhau một cách cố ý để “lấy điểm”. Thậm chí P.V còn “thành khẩn” đến mức “Tôi bị dí điện tới mức, nếu có biểu tình, tôi sẽ là người cầm cờ đi đầu!?” Thì ra cái hèn nó đã làm

giới văn nghệ Việt Nam, bị coi như “con giun, cái kiến mà chẳng mấy ai biết “quần” (Trần Mạnh Hảo). Một “Chiều chiều” của Tô Hoài, một “C huyện kể năm 2000” của Bùi ngọc Tấn, một “Nhật Ký” của Trần Dần do Phạm thị Hoài sưu tầm và phổ biến trên Net quả là quá ít! quá nhẹ nhàng với tội ác mà cộng sản đã phạm với các anh Trần Dần, Lê Đạt, Hoàng Cầm... Tôi không tin là cái Hèn nó vẫn đeo đuổi các anh ấy cho đến tận hôm nay??? Có thể, các anh cũng có “một cái gì đấy” đã viết hoặc đang viết mà chưa có điều kiện (và có “gan” công bố như “Hồi Ký” này của tôi? Được như thế thôi thì cũng đủ cho con cháu chúng ta “tha bớt tội” cộng tác với cộng sản giết người ít nhiều rồi! Bằng không, muôn đời sau, hậu thế sẽ xếp chúng ta vào “tư liệu về bọn văn nghệ sỹ nô” dưới cái thời đen tối của chủ nghĩa cộng sản!

“ 3/ Thái độ chấp nhận bị xếp vào loại “không rút khoát” của “đa số im lặng” (mà tôi cũng lựa chọn), lúc đó đều bị Đảng xếp vào loại đảng viên “không có tinh thần bảo vệ Đảng”. Câu này đã được ghi vào “lý lịch đảng viên” của tôi vì tôi đã cương quyết không phát biểu một câu nào trong những cuộc đấu tố! Tôi chỉ có một lần lớn tiếng thốt ra một tiếng “Lâche!” ở bên ngoài hội trường, trong giờ giải lao, khi Thịnh Cốc (Trường Đò an V.C.Q.K.III) hỏi ý kiến tôi về thái độ “tự tố” thêm cho mình để tỏ vẻ thành khẩn của Phan Vũ. Thế là trong tổ, (ngày nay còn sống có lẽ chỉ còn Tô Vũ), tôi bị những kẻ cơ hội dè dặt ra ép phải khai “chửi ai là hèn hạ?” Mặc cho tôi cãi lạy được là tôi “chửi bọn chơi gái, bọn hút thuốc phiện, bọn... thủ dâm mà các bác N.Đ.T.Đ.N tố ra ở hội trường chứ ai nữa” ! Chúng vẫn dồn tôi vào chỗ phải “thành khẩn” bằng đủ cách. Có tên còn tra hỏi cả chuyện “có ý định đi theo gia đình vào Nam không?”, “Có tham gia Nhân Văn không nếu ở Hà Nội?! Tất cả, tôi đều bác bỏ một cách giận dữ chưa từng thấy! Sự thật thì chúng đã nói.. đúng tim đen của tôi đến 90% chứ không phải là ít ! Tiếc cho chúng và cũng may cho tôi là lúc ấy cũng không ít người có thái độ “không bảo vệ đảng” (im lặng) như tôi, nên chỉ có một tiếng “Lâche” vu vơ (chẳng có số ít hay số nhiều) nên chúng chẳng có thể nào kết tội tôi được. Nhưng với tôi, cái “Tội” này với Đảng, tôi thật sự... hãnh diện suốt cuộc đời. Thế là tôi lại thoát! Nhưng cũng chính từ cái lớp đấu tố văn nghệ sỹ này mà tôi càng nhìn thấy bộ mặt thật đẽo cạo, nham hiểm đến cùng cực của bọn lãnh tụ cái Đảng mà không may tôi đã là đảng viên đó! Sau những chủ trương công khai giết người, công khai cướp của trong cái cách ruộng đất đến cuộc đàn áp trí thức lần này, chưa bao giờ trong tôi lại nung nấu

cái tư tưởng rời bỏ bằng mọi cách cái tổ chức khốn nạn này nếu không muốn bị chúng làm thịt ngay chính mình đến thế.

Cũng chính trong cái lớp đấu tố “cải cách ruộng đất trong văn nghệ” nói trên tôi đã có dịp nhận diện được những kẻ khốn nạn nhất, lưu manh nhất trong giới văn nghệ, thấy rõ bộ mặt thật của những kẻ cơ hội đủ mọi màu sắc, điếm danh được những kẻ thù của văn nghệ đang được giao nhiệm vụ diệt văn nghệ đích thực, thiết lập một nền văn nghệ chuyên chinh vô sản ngu dần. Tôi càng thêm tởm lợm và càng quyết tâm rời xa hàng ngũ của bọn chúng. Muốn thế trước mắt phải ra khỏi hàng ngũ quân đội một cách lành lặn. Không bị đẩy xuống đơn vị, không bị khai trừ... Tôi nghĩ rằng: khi “ra ngoài nhân dân” rồi, tôi sẽ tìm cách “tự giải phóng mình” khỏi mọi ràng buộc về “biên chế tổ chức” ăn lương của Đảng. Từ đây, tôi sẽ tạo dựng lại cuộc đời cho tôi, cho gia đình tôi bằng chính cái đầu và bàn tay của mình, chẳng chịu sự lãnh đạo của bất cứ thằng nào, con nào nữa. Tôi sẽ cố gắng trang bị cho mình thật nhiều vốn liếng về âm nhạc qua lớp sáng tác của chuyên gia (đang vì cuộc đấu tranh này phải tạm ngưng) để khẳng định cái chức danh “Nhạc Sĩ” trong xã hội bằng “một cái gì đó” thật là... âm nhạc để tên tuổi tôi được nhân dân cả nước, thậm chí cả nước ngoài biết đến và công nhận... (và thực tế, năm 68, tôi đã có tên cùng 10 nhạc sĩ của miền Bắc Việt nam trong “Encyclopédie de la Pleiade” của Pháp). Tôi phải vượt lên trước mọi người trong lãnh vực chuyên môn để có thể đứng vững, có thể kiếm sống bằng chính tài năng của mình. Một ước mơ trở thành một composer đích thực, viết hết sonate số 1 đến số 2, số 3... symphonie số 1, số 2, số 3... đã động viên tôi, nhin nhục trở lại ngôi nhà 13 Lý Nam Đế, tiếp tục kiếm cách... thoát khỏi muôn ngàn cái bẫy chết người mà những bọn “đồ tể văn nghệ”, thay mặt Đảng đang giăng sẵn để triệt hạ những kẻ “không tin được” như tôi. Nhưng... tôi lại thất bại, thất bại đắng cay một lần nữa vì mọi âm mưu của tôi chẳng thể nào vượt qua được những cú đánh hiểm độc của bọn xen đầm văn nghệ. Số là...

Sau lớp học đấu tố, chúng tôi lại quay về ngôi nhà 13 Lý Nam Đế “dùi mài kinh sử” hòa thanh, phối khí, sáng tác, luyện ngón Piano cho hết chương trình “Đại học của đại học”. Tôi vùi đầu, ôm bụng loét dạ dày, ngày đêm viết và viết... Chi bộ (lúc này do Vũ Trọng Hồi làm bí thư) đã nhiều lần góp ý nên tập trung vào viết những gì có lợi cho trước mắt hơn là thức cả đêm làm những chuyện vô bổ!? Tuy nhiên tôi vẫn “liều mạng” làm một cái gì đó cho “có vẻ âm nhạc một chút”. Tôi “bắt” giáo sư phải chấm cả những khúc piano, violon...

và hơn thế nữa, tôi dán các tờ giấy kẻ nhạc viết ca khúc lại với nhau thành những tờ tổng phổ 18, 24 giòng rồi bắt đầu viết giao hưởng - hợp xướng (cantate) 4 chương "Tiếng hát biên thù!" để đưa cho thầy chấm. Ôi! Thầy Mao Vĩnh Nhất, ông thầy đã đưa tôi vào con đường nhạc sỹ chuyên nghiệp đích thực, sau này về nước đã bị đày tớ vì cái "tội" đi mở đường cho đường lối "văn nghệ tư sản" xâm nhập nước bạn Việt Nam. Ông đã bị tước hết mọi học vị, đưa đi cải tạo và... "biến mất" đến nỗi có ai ở bên "nước Kim Tướng Quân" sang, (kể cả vợ ông, một ca sỹ nổi tiếng) khi tôi tìm đến hỏi thăm, họ đều trả lời: "Chết rồi!" Đó là thời gian mà bên nước ông, người ta đã bắt đầu nổ súng vào những nhân vật bất đồng chính kiến từ Nam Nhật Bộ trưởng Bộ Quốc phòng đến nhà vũ đạo nổi tiếng thế giới như Thôi Thừa Hỷ!... Ở Việt Nam, cũng đã manh nha hình thành cái xu hướng chết người đó! Tại ngôi nhà 11 Lý Nam Đế của ông Lê Chưởng (sát nách phải ngôi nhà 13 của chúng tôi) các ông Nguyễn Chí Thanh, Hoàng Văn Hoan, Trường Chinh.. thường hay gặp nhau ở đây để bàn về "lãnh đạo tư tưởng" đôi khi khá hùng hồn, to tiếng nên đã lọt vào tai bọn tôi, chỉ sống cách các ông không đầy 10 mét! Và thật là cơ may cho chúng tôi để thấy được những cái "đầu lớn" nhất nước lại chứa đựng những bộ óc đầy...bã đậu đến thảm hại, đến... nực cười! "Lưu Bình Dương Lễ" bị khai tử cũng từ đây. Beethoven, Chopin cũng bị lên án từ nơi này. Tuy nhiên, cũng có ông to do có nhận thức ngược lại và do không có mặt thì không ngớt bị lên án, bị cười khẩy sau lưng. Tướng Giáp, Lê Liêm do học piano cũng bị gièm pha từ đây. Nghĩa là "chống ngu" đã bắt đầu nổi lên (tuy có yếu ớt) kháng cự bọn "ngu lâu" cũng đã bắt đầu! Chẳng thế mà: Có nên tập trung cả 3, 4 đoàn văn công, 7, 8 dàn nhạc để lần đầu tiên cho ra mắt một tác phẩm của bản thân tôi (dù tôi không hề có ý định dàn dựng) cũng đã phải thảo luận lên xuống cả tháng trời! Cuối cùng, phe "tiến bộ" đã thắng! 80 diễn viên hát, 60 nhạc công (của cả quân đội lẫn nhân dân) được tập trung về Hà Nội để làm một việc chưa từng có trong lịch sử âm nhạc Việt Nam thời bấy giờ: dàn dựng bằng được cantate "Chiến sỹ biên thù" của Tô Hải!. Tôi đã viết hợp xướng 4, 6 bè cùng với giao hưởng hai quản ngay từ khi nước nhà chưa biết dàn nhạc giao hưởng là cái quái gì. Chỉ riêng cái chương trình in trong ngày biểu diễn đầu tiên nên ghi là đồng ca? hợp xướng? đại hợp xướng? tổ khúc? (tiếc rằng cho tới năm 2006 này vẫn vậy) người ta vẫn cố làm sao để nó "nhỏ nhỏ" thôi, tránh mọi sự rắc rối tranh cãi.. Và sau gần 1 tháng, dưới sự dàn dựng và chỉ huy của chuyên gia Triều Tiên Triệu Đại Nguyên (dù còn thiếu một số nhạc cụ như timpani, cor,

trombone), sáng tác của tôi đã được ra mắt chào đời. Lúc này những Chu Minh, Hoàng Vân đang còn ở bên Tàu, Đỗ Nhuận, Nguyễn Đức Toàn đang còn ở Liên Xô, trường nhạc thì mới chỉ có hệ trung cấp “tự dạy tự học”, do ông Tạ Phước làm hiệu trưởng, sáng tác của tôi đã gióng lên hồi chuông báo động: “Không học thì đừng có làm nhạc sỹ!” Lúc đầu khi viết cantate này, tôi cũng chỉ nhằm có mục đích: “moi” thật nhiều những gì chuyên gia có trong đầu để trang bị cho mình cái vốn làm ăn sau này và đúng như câu rỉ tai của Lương Ngọc Trác, đồng học với tôi, là: “Cẩn rằng mà học rồi ắm vào thân đấy Hải ạ!” Tôi cũng không ngờ là phe ủng hộ khoa học kỹ thuật lại ... thắng thế để những tác phẩm âm nhạc tạm thời gọi là “tâm cỡ” những cái năm 59 -60 ấy được ra đời! Đặc biệt là hôm chính thức ra mắt tại Nhà Hát Lớn nhân dịp kỷ niệm 22 tháng 12 /1959 (15 năm thành lập quân đội) tác phẩm đã được gần như hết cả Bộ Chính Trị (trừ Cụ Hồ) đến xem và hoan hô nhiệt liệt. Tôi được ngồi bên giáo sư Mao Vĩnh Nhất nên khi “các cụ” đến bắt tay cũng được “rờ nhẹ” bàn tay các cụ. Riêng “anh Văn”(đang bị dèm pha về chuyện đổi hơi đi học nhạc lý nhạc sỹ Tô Vũ và học piano Hồng Hạnh, pianist của Đoàn Văn Công T.C.C.T) thì còn kèm theo câu: “Khá lắm!” Bạn bè ôm lấy tôi ngoài hành lang khen nức khen nở. Chiến sỹ từ biên giới viết bài trên báo, gửi thư cảm ơn. Có người còn đề nghị tặng tôi huân chương(tôi còn giữ cả). Nhưng khốn nạn cho tôi, tôi có ngờ đâu, đây chính là giai đoạn mở đầu cho một cuộc đấu đá, nhân danh giai cấp vô sản, để triệt tiêu cá nhân tôi, bằng cách đưa tôi vào đường ngắm bắn của cuộc cách mạng văn hóa đã bắt đầu được phát động ở bên nước Tàu cộng! Mở đầu là việc đưa tôi về đâu sau khi tôi tốt nghiệp với khá nhiều tiếng vang như thế? Ở đây thì không còn chuyện đường lối văn nghệ văn nghệ gì mà bao trùm lên cả là lòng đố kỵ của những tên văn nghệ chính trị cơ hội. Chúng đã ngăn cản không cho tôi.. “thừa thắng xông lên” khi không ít ý kiến của lãnh đạo, kể cả trong và ngoài quân đội là tôi nên về các đoàn văn công đang lên chính qui hiện đại ở Trung Ương để tôi phát huy hết khả năng phục vụ của mình (ý kiến của ông Lê Liêm, của anh Lưu Hữu Phước). Nhưng tiếc thay bọn cơ hội, ghen ghét tôi lại sợ tôi sẽ là “ngôi sao” át mất chúng nó..., và đặc biệt là tôi biết rất rõ chúng dốt đến mức nào. Bọn này, lạy giới có mắt.! Chúng đã bị trời đánh chết gần hết. Một số còn lại cũng chẳng ra cái thứ văn sỹ, thi sỹ, nghệ sỹ gì! Tác phẩm thì chỉ là con số 0 to tướng. Lịch sử đã dần dần xóa hết tên chúng. Cho nên, cũng vì tôn trọng con cháu chúng mà tôi chẳng mồn gọi tên cũ ng cơm chúng ra làm gì. Chúng vạch đủ các thứ lý do để lại “đây” tôi về một cái Đoàn

văn Công gian khổ nhất, hải hùng nhất, để chịu đựng thêm mấy năm trời bị đánh lên đập xuống vì đủ thứ “tội”: Mất lập trường, tư tưởng tư sản trong nghệ thuật, chống đối có hệ thống với... cấp ủy. Đó là những năm bên Tàu người ta đốt sách, đập gãy tay pianist Ly Tsu Kun...Đó là những năm người ta giải tán dần các đoàn văn công bằng cách đưa ra khẩu hiệu: “hướng về đại đội phục vụ chiến sỹ”. Lấy “hướng dẫn phong trào” là mục tiêu chính, thậm chí để đàn, để kèn ở nhà, “hạ phóng” làm lính ,làm thợ xây,phu hồ xây dựng doanh trại v...v.. nghĩa là tất cả cái gì tôi và các bạn tôi được học chính quy đều nằm trong mục tiêu: phải... dẹp! Cùng lúc này, tại trung ương, phong trào “hậu nhân văn”(tức báo Văn)cũng đang bị tấn công tới tấp. Người ta viết bài chào mừng hồng vệ binh, người ta tiếp tục cho các đoàn văn công, nghệ sỹ đi về nông thôn. Một cuộc chỉnh huấn, chỉnh quân, chỉnh Đảng mới ,được phát động nhằm chống lại tư tưởng “khoa học kỹ thuật thuần túy”. Người ta giương ngọn cờ “chính trị là thống soái” để đánh vào những người muốn đích t thực “làm nghề”, kết tội những ai muốn chuyên tâm vào khoa học nghệ thuật ,muốn chấm dứt cuộc đời làm bác sỹ mà không đọc nổi cái tên thuốc ,làm nhạc sỹ mà chẳng biết nghe một bản giao hưởng của Beethoven nó hay ở cá i chỗ nào. Mọi tin tức từ khắp nơi dồn về (dù chỉ là qua những cái đài transistor Liên Xô,Hungari to tổ đùng)cũng đủ để tôi thấy được là chủ nghĩa cộng sản đã bước vào chương... bắt đầu của sự kết thúc!Bộ mặt ác quỷ của nó đã hiện ra sau những vụ nã súng vào người dân Hungary,sau những cuộc tiến quân vào Praha,sau vụ treo cổ Imre Nagy và nhất là sau khi hàng triệu đảng viên trí thức,văn nghệ sỹ tuyên bố ly khai khỏi Đảng cộng sản càng thôi thúc tôi phải mau chóng vứt bỏ ngay cái danh hiệu xấu xa,nhớ nhục” Đảng Viên Đảng Cộng Sản” này..

Tôi được gọi về Trung Ương!!!??? Sự thật thì anh Lê Liêm đã nhân dịp này giải phóng cho tôi ra Đảng theo chính... con đường của Đảng! Nhờ các “ân nhân” Lê Liêm, Lưu Hữu Phước, Nguyễn Xuân Khoát..., tôi đã được chọn là một Đảng viên vừa “hồng vừa chuyên”biệt phái sang Bộ Văn hóa để làm nòng cốt duy trì sự lãnh đạo của Đảng đang “có vấn đề” về lãnh đạo văn nghệ! Thật nực cười! Nhưng dù sao tôi cũng có được cơ hội thoát khỏi cái “lồng quân đội” mà tôi cho là tệ hại nhất trong các nhà tù tư tưởng của chủ nghĩa xã hội! Đang được điều động đi phục vụ Đại Hội VI(viết nhạc cho vở kịch lớn của Đào Hồng Cẩm “Trước giờ chiến Thắng”),tôi nhận được giấy tập trung tại Ban tuyên huấn,. số 5 Nguyễn Cảnh Chân, cùng một số anh em như Hà Mậu Nhai, Hà Minh Tuân... để nghe phổ biến tình hình thế giới phe xã hội chủ nghĩa đang lộn

xộn thế nào, tình hình trong nước, giai cấp tư sản đang ngóc đầu dậy ra làm sao? Riêng cái chuyện “động trời cộng sản” là Đại Hội XX của Đảng Cộng Sản Liên Xô mà tôi đã được đọc và nghe qua một phần sự thật thì... ông Lê Liêm không nói một câu. Nhiệm vụ của chúng tôi, những người lính văn nghệ được Đảng tin nhiệm cần phải phát huy vai trò người “lính gác cửa”, không được để lọt qua mọi tư tưởng phi vô sản tên mặt trận mới này như thế nào? v.v... và v.v.. Thế là, áo bốn túi, mũ cối đỏ choét phù hiệu, vai vàng khè quân hàm trung úy, tôi bước vào ngôi nhà 94 Tô Hiến Thành, nhận nhiệm vụ “lính gác cổng văn nghệ vô sản” với chức vụ biên tập của nhà xuất bản Mỹ Thuật - Âm nhạc! Chính từ chủ trương tăng cường cán bộ cốt cán của quân đội cho Bộ văn hóa này mà sau này Bộ văn hóa đã bị những cú “rờ-ve” chết người. Một số chẳng có hiểu biết gì về văn hóa như Võ Hồng Cường, Mai Vy, Trần Văn Hải kể cả Hà Huy Giáp, “tác giả” nổi tiếng của bài viết “Nước ta không có bi kịch”(!?) chỉ có anh hùng ca” Còn lại tất cả các vụ trưởng, vụ phó, giám đốc gần như 99% đều được giao cho các chức vụ lãnh đạo trực tiếp là bộ đội chuyển sang. Có thể kể như Trần Ngọc Lê: Giám đốc nhà hát giao hưởng, Nguyễn Đình Tính, giám đốc nhà xuất bản Mỹ Thuật - Âm nhạc, Lý Thương, giám đốc nhà hát ca múa nhạc trung Ương và có cả những tên cơ hội tư tiểu đội trưởng khai man là tiểu đoàn trưởng để được giao nhiệm vụ giám đốc (!) như Hồng Việt, giám đốc xưởng phim đèn chiếu... Kể cũng tội cho họ vì Đảng đã quyết thì họ phải thi hành nhiệm vụ “liều mạng” mà thôi. Tuy nhiên, trong họ cũng có người tốt, kẻ xấu. Như cái ông Nguyễn Đình Tính, giám đốc của tôi, thì đúng là tôi rất biết ơn ông. Làm gì? Thu thanh bài nào? Bỏ hoặc thông qua bài nào? Ông đều hỏi ý kiến anh em chuyên môn. Có những lúc không thể nhịn được cười, khi ông gạch dít một bài dân ca mà theo ông “có vấn đề” bởi có câu “Chiều chiều ra đứng tây mà lâu tây” rồi viết bên cạnh: “Giai cấp nào mà có lâu đây???” Nhưng khi tôi giải thích thì ông nghe ngay. Không những thế, ông còn không ngớt đề cao tôi, kiếm nhà cho vợ chồng tôi, ký quyết định thu thanh một loạt tác phẩm kể cả “Tiếng Hát người chiến sỹ Biên Thùy” cho tôi, để tôi có được số vốn ban đầu ổn định lâu dài tại đất Hà Nội! Tôi trở thành cánh tay phải, thậm chí cái đầu của ông một thời gian và cũng trở thành mục tiêu đổ kỵ của một số “rạc sỹ giới đánh” đang kèn cựa nhau để có tí chức quyền dù chỉ là phó phòng! Trưởng phòng thì đã có một ông đại úy pháo binh đảm nhiệm có tên Nguyễn Đình Quý, Phó giám Đốc đã có ông Châu mù (tôi quên mất họ) dù ông mù tịt về Mỹ Thuật, dù dưới quyền ông có cả những cõ lớn trong giới hội

họa như Huỳnh Văn Gấm, Quang Phòng!... cũng như Xuân Giao, An Chung, Thái Cơ bên phòng Nhạc. Họ không được giao nhiệm vụ gì do họ... chưa là Đảng viên! Còn tôi, một lý do duy nhất khiến tôi cũng chỉ là biên tập viên vì tôi.. chưa có giấy giới thiệu và có lý lịch chính thức từ Quân Khu IV chuyển Đảng! Tôi sang “bên Nhân Dân” chỉ có đọc một cái quyết định (bản sao) của Ban Tuyên Huấn Trung Ương đóng dấu chữ nhật to đùng do chính ông Tố Hữu ký. 21 văn nghệ sỹ quân đội do “Đảng cử” sang tăng cường, theo yêu cầu của Đảng Đoàn Bộ Văn Hóa!. Tất cả chỉ còn chờ một tờ giấy gửi từ Khu IV ra để tôi nhận nhiệm vụ Phó Giám Đốc vì lúc này, ở bên Họa cũng như nhạc, từ Phan Huỳnh Điểu, An Chung, Thái Cơ, Xuân Giao chưa một ai được “bất hạnh” là Đảng viên cả! Nhưng may cho tôi, công văn đi, công văn đến cả năm trời i, chẳng thấy tăm hơi cái lý lịch đảng viên của tôi đâu. Thì ra cái Đoàn Văn công của tôi, sau cả năm trời tôi đi phục vụ Đảng đã... “giải tán”!!!. Chỉ một số ít bị “ảnh hưởng đường lối văn nghệ tư sản” được sát nhập vào đoàn Quân khu V, một đoàn có thể mạnh là... hát bài chòi rất chi là... “đậm đà bản sắc dân tộc” ,lúc này cũng đóng quân tại Nghệ An! Chẳng ai thèm đi tìm kiếm cái lai lịch anh chàng Tô Hải này làm gì nên cứ chuyển đây, chuyển đó, hoặc trả lời cho thêm rách việc... Riêng tôi, cướp được thời cơ “ngàn năm có một”, tôi cứ ậm ừ ,giả vờ bản khoản thắc mắc nhưng quyết tâm “một ra đi là không trở về” cái cơ sở Đảng giết người ở Quân khu IV một lần nào nữa! Tôi trở thành một anh “quần chúng được Đảng tăng cường” cho... quần chúng! Sau này, câu nói mỉa của một số anh em văn nghệ sỹ, khi ghét ai về cái thói “Dạ! Thưa anh!” là: “Thằng này ấy à? Phải khai trừ nó khỏi i.. quần chúng!” càng ngày càng trở thành... chí lý! Cái sự khinh ghét cộng sản này, mỗi người đều nung nấu trong lòng và tùy theo nhận thức và hoàn cảnh riêng mà bộc lộ. Nhưng có một cái rất chung, đó là không chịu sự lãnh đạo của một nhóm dốt nát, cơ hội ra nghị quyết cho mình phải viết thế này, không được vẽ thế kia. Một số họa sỹ còn anh dũng vô cùng, xin ra khỏi biên chế, không ăn lương nhà nước để được “đóng cửa muốn vẽ gì thì vẽ”. Họ đi tìm tự do sáng tác bằng cách khá “phiêu lưu” vì thời ấy dù sao, tranh của họ có thể bán được, ít nhất cho mấy ông Lâm toét (Cà phê) ông Đức Minh (nhà buôn tranh chưa bị đánh), ông Tô Ninh.. và một số nhà sưu tập có tâm nhưng.. ít tiền.. Trong số họ phải kể đến Phan Thông, Trần Đồng Lương... Họ muốn làm “họa sỹ không Đảng” suốt đời như Bùi Xuân Phái, Lương Xuân Nhị... Chỉ riêng lũ nhạc sỹ chúng tôi thì chưa một ai dám rời cái “vú” nã m bẫy chục bạc lương một tháng của nhà nước ?. Đơn giản là, chẳng có ai mua nhạc

của chúng tôi cả! Chẳng có ai được quyền xuất bản, biểu diễn âm nhạc vì nhà nước nắm độc quyền mọi “đầu ra”. Các “họa sỹ tự do” sau và i ba năm sống tạm được bằng những tranh vẽ bằng chính trái tim mình, sau này bị các Đảng đoàn văn nghệ làm khó đẩy vào con đường cùng cực như thế nào, có lẽ phải cả một cuốn sách riêng hàng ngàn trang do chính giới hội họa viết mới vạch hết được cái tội “Đảng lãnh đạo toàn diện” giới văn nghệ. Riêng tôi, còn lại một tang chứng đau buồn là bức tranh “Thiếu nữ tóc dài” của Trần Đông Lương, một “tác phẩm tự do” của anh. Tôi treo ngay giữa nhà để mỗi khi nhìn thấy nó, tôi nhớ lại cái thời khủng khiếp mà văn nghệ bị chính sách “Mày không theo tao thì cho mày chết” của Đảng! Số là: Sau một thời gian dài bị bầm dập qua nhiều vụ đánh đấm cả trực diện lẫn trên báo chí, một số văn nghệ sỹ không ăn lương nhà nước bị cấm xuất bản, cấm triển lãm, cấm biểu diễn... bị đẩy đến cái đói thực sự của chữ Đói viết hoa . Nhiều họa sỹ chẳng những không có tiền mua nguyên vật liệu mà cả đến gạo, muối cũng không. Tôi là người thời ấy vào loại “giàu có” nhất trong giới văn nghệ Thủ Đô do những năm đầu 60, gần như không có một ai được đất khách “đặt hàng” như tôi. Cái uy tín cỡ con của một “Composer” biết soạn nhạc cho dàn nhạc giao hưởng được các nhà hát và các chuyên gia sân khấu, điện ảnh gõ cửa khá nhiều. Vì vậy, tiền bạc ngàn (mười một đồng một ca khúc đối với tôi là việc hái ra không hết!) tôi chẳng biết tiêu vào việc gì vì lúc ấy có gì mà tiêu? Nhà cửa, vàng, đô la không hề biết đến dù là khái niệm, thậm chí còn cho đó là những đồ quốc cấm. Piano, radio Orion to đùng, xe đạp... tôi đã có đầy đủ cả rồi! Thế là tôi cũng bắt chước mẹ tôi, những năm đầu 45 đi làm việc thiện... với anh em. Chính cái sự “cho vay không đòi lại” thậm chí mua sẵn gạo khuân đến tận nhà cho từng người bị “đầy đọa cho đến chết” này mà tôi được không ít người quý mến. Cái tranh Trần Đông Lương là tự anh mang đến và tự tay treo lên tường nhà tôi. Chứ với tôi, tranh của anh không thể nào ra bất cứ một cái giá nào cả. Quả vậy, cho tới bây giờ, người ta đi lòng sục khắp nơi những di cảo “Thiếu nữ” đủ kiểu của anh nhưng, ít ai bán vì hầu hết đều muốn giữ lại một kỷ niệm của cái thời đau khổ mất tự do này...

Cũng phải nói rằng, với tôi, điều kiện để rút khỏi cái tổ chức nguy hiểm chết người này cũng nhờ một phần khách quan từ trên “trời” rơi xuống. Đó là: ngay trong Đảng, hai phe thân Tàu, thân Nga đã lộ diện. Phe này chửi phe kia là tả khuynh, hữu khuynh, là xét lại... Sự thật thì lý luận Mác Lê Nin đã đi vào khủng hoảng ngay ở nước mẹ của nó, ở cả hai nước anh cả, anh hai ..của họ từ

lâu rồi. Ở Hà Nội, lũ học trò chữ Tây cũ chúng tôi, những Chính Yên, Thiết Vũ, Trần Đình... đâu có thiếu những báo chí tài liệu nước ngoài. Ngay trong giới văn nghệ, những anh có học và vô học lúc này càng phân hóa rõ ràng. Mấy cha “bần cố nông giả vờ”, không nghe, không đọc gì ngoài Đài Phát Thanh của ông Trần Lâm, Báo Nhân Dân của ông Hoàng Tùng, thì chơi với nhau. Mấy cha “Paris Match”, “Lefigaro”, “Le Monde” thì nhìn bọn “Dạ! thưa anh” bằng con mắt cực kỳ khinh bỉ. “Hiện thực xã hội chủ nghĩa”, “Thẩm mỹ Mác Lê Nin” đã được nhiều anh em biến thành chuyện tiêu lâm để cười. Chúng tôi dẫn chứng cái sự thoái hóa của Mác bằng chính lý luận của Marx Angel, của Jinoviev, của Garaudi..., Có anh “bảo lưu” chủ nghĩa xét lại, công khai treo ảnh Khờ-rút-xốp ngay giữa sa-lông, viết bài vạch cái dốt của nhau về những lý luận căn bản như: Thế nào là chủ nghĩa hiện thực, thế nào là Đảng tính và hiện thực đến thế nào là “phải đạo”? Nổi cộm nhất là việc báo “Văn” bị coi là “hậu nhân văn”. Rồi các tác phẩm “Đống rác cũ” của Nguyễn Công Hoan, “Vào Đời” của Hà Minh Tuân... Một loạt bài tùy bút tưng tưng của Nguyễn Tuân (nổi bật lên là bài “Phở”) bị xếp vào loại văn nghệ... vô chính trị... Riêng tôi, cũng bị dính vào loại “có vấn đề” qua những bài hát như “Qua sông lại nhớ con đò”. Những bài hợp xướng rồi rầm lăm, bè nghe như... cái chợ, “sắc mùi tiểu tư sản”!?. “Tiếng hát biên Thùy” bị cắt đi hai chương không cho biểu diễn những chương có giai điệu êm ái tiết tấu nhẹ nhàng??? Cũng chính lúc này, trong quân đội, người ta nhân dịp tổ chức lại các sư đoàn, quân khu mà giải tán luôn các Đoàn Văn Công lớn, xé lẻ mọi tổ chức văn nghệ công kèn khó lãnh đạo, để để cho mọi tư tưởng phi vô sản luôn vào...! Một cơ may từ trên trời rơi xuống cho tôi nhờ chính cái sự phá hoại của bản thân những tên lãnh đạo ngu dốt nhất đang ôm chặt lấy chân của Mao để “khử” những người không đồng chí hướng với chúng, khép họ vào “xét lại”, khai trừ họ ra khỏi Đảng, thậm chí thủ tiêu, bỏ tù hàng loạt. Trong số những người có công nhất với giới văn nghệ là ông Lê Liêm, người bị đánh ngay một đòn phủ đầu, do tên Thẩm, thư ký của ông đã đưa ngay văn bản nghị quyết 9, chống xét lại cho Trerbakov, đại sứ Liên Xô. Tiếp theo đó là những Ung văn Khiêm, Đặng Kim Giang, Nguyễn Văn Vịnh... Riêng giới văn nghệ đi tù, thời này có Vũ Thư Hiên, Lê Huy Vân... còn tất cả đều chỉ bị hoặc kiểm điểm, hoặc mất chức, hoặc thu hồi tác phẩm. Tóm lại các tổ chức văn nghệ, vừa tiến lên chính quy và hiện đại được một bước thì, phe Mao-ít đã nhân danh “chống xét lại” đẩy lùi về thời nghiệp dư tới 10 bước. Ấy vậy mà, tôi mừng quá, mừng hơn là khi “Giải phóng Điện Biên bộ đội ta

tiến quân trở về”! Chính nhờ sự “phá hoại do chống nhau có tổ chức” này mà tôi có cơ hội thoát khỏi nhà tù nhỏ đang nhốt một anh “nhạc sỹ-đảng viên” mặc áo lính, một cách êm re.Chẳng bị khai trừ, chẳng phải quần chúng mà cũng chẳng phải đảng viên! Chẳng phải nhân dân cũng chẳng phải quân đội!.Năm 1986, khi về hưu tôi mới trả lại tất cả quân hiệ u , quân hàm, chứng minh thư quân nhân,chẳng thềm đòi hỏi bất cứ chính sách nào,sau 25 năm bị Đảng,bị Quân Đội bỏ quên!..?. Hơn thế nữa, cái tổ chức lèm nhèm đến vô tổ chức đó cũng chẳng cần để ý xem Tô Hải là lính hay là dân, là đảng viên hay quần chúng ?. Vậy mà khi tôi từ già hẳn cái tổ chức rất...vô tổ chức đó họ vẫn cấp cho tôi một tờ quyết định có tiêu đề Đảng cộng sản Việt Nam -Thành Ủy t/p Hồ chí Minh có đóng dấu hình chữ nhật đỏ loét và do Phó Bí Thư thành ủy Nguyễn Võ Danh ký!Thế mới lạ đời chứ!Rút kinh nghiệm 40 năm sống chung với Đảng,tôi kiên quyết không chừa cái giấy quyết định có thể “kiếm chác” này ra khi trở về khu phố.Một vài ông bạn già,khi đi lĩnh lương hưu, gặp tôi thường hỏi : “sao không thấy ông đi sinh hoạt chi bộ?”,tôi chẳng ngượng ngùng gì khi trả lời : “Các cụ nhầm rồi!Tuy có 43 năm “đi làm cách mạng” thật đấy, nhưng “tôi chưa hề là đảng viên Đảng cộng sản bao giờ!” Tới nay, vợ tôi có lúc còn khuyên tôi nên khiếu nại về cái sự vô trách nhiệm trong quản lý cán bộ nên để tôi bị “mất liên lạc”?!. May ra ,được tính 55 tuổi Đảng thì, khi hóa giá cái c ăn hộ mà nhà nước cho thuê từ năm 1975 đến nay, tôi sẽ được chút “ưu tiên” gì chẳng?Tôi đã trả lời vợ tôi: “Bao nhiêu năm “đóng kịch”, bao nhiêu mưu mẹo để được đứng trong hàng ngũ nhân dân ,chối bỏ cái quá khứ làm “xen đầm văn nghệ”, làm đầy tớ cho những thằng ngu, nay được tự do, được tuyên bố :“Tôi không là Đảng viên cộng sản”!Tôi càng không chịu trách nhiệm,không đồng lõa gì với bọn “ngụy cộng sản” thời Đổi Mới này”!... Hãnh diện quá đi chứ, vinh quang quá đi chứ.! Hà cứ gì bây giờ,chỉ vì cái căn hộ chưa đầy 60 mét vuông, tôi lại phải muối mặt làm “lão già hèn” nữa hay sao?. Hãy cho tôi được chết như các anh Trần Độ, Lê Liêm,... khi đăng “cáo phó” không có cái mục “Đảng viên đảng cộng sản Việt Nam”, dù đối với các anh, tôi chỉ là con tôm, con tép! Vì các anh đã “ĐƯỢC KHAI TRỪ”! Vì các anh đã dám “công khai chống Đảng cộng sản”,dám công khai nhận “bản án đầy vinh quang”của lũ chúng nó! Không hề sợ hãi, cúi đầu, không hèn lâu như tôi./.

Viết thêm, xong ngày 20 tháng /4/2007

Khi bước vào tuổi 80 được 8 tháng 26 ngày



Nhạc sỹ Trần Hoàn mừng thọ 75 tuổi N/S Tô Hải

(Hình số 2)

**75 mùa xuân gian khổ tưởng bị bỏ quên nếu không có ông bạn “gặp may”
Trần Hoàn lọt vào đến chức bộ trưởng kiêm TW ủy viên Đảng “sờ sờ”**



“Sớm rượu sâm banh tối sữa bò” hay “ĐỒNG LÒNG CÙNG ĐI, HY SINH TIẾC GÌ THÂN SỐNG”? Câu hỏi được đặt ra cho những chàng trai 18, đôi mươi những năm 44-45

(Hình số 3)



Trở về Hà Nội sau ngày 10/10/1954 với hy vọng được tiếp tục đi học bị tan biến do cả nhà (bố, mẹ và 6 em) đã “theo địch” di cư vào Nam...

(Hình số 4)



Những ngày đầu tiên ra khỏi Quân Đội,ra sức kiếm tiền để khỏi lệ thuộc vào đồng lương của Đảng và nhà nước...bằng nhạc không lời viết trên tổng phổ 24 portées (1961-1964)...

(Hình số 5)



Một mình giữa Matxcơva lạnh lẽo tới -28 độ...mà vẫn thấy “nóng” lên bởi không khí chính trị đang thay đổi từng ngày(mùa xuân năm 86)

(Hình số 6)



Để đi tới quyết định cuối cùng: “Rời bỏ hàng ngũ Cộng Sản”, quả là khó khăn...nhưng “Không có gì quý hơn độc lập tự do”! Ông Hồ đã bảo vậy mà!..

(Hình số 7).



Cùng Lương Ngọc trác dự Festival de la musique contemporaine tại Sophia(Bulgaria) để nhận thức thêm rõ nét vấn đề “Prolétaires de tous les pays dispersez vous!” là có thật!

(Hình số 8)



Chẳng ai biết đâu là nhạc sỹ Tư Bản,đâu là nhạc sỹ Cộng sản cả...Tất cả đều có chung một chủ đề để thảo luận :Phấn đấu cho Le Bien,LeBeau ,le Vrai!Thế thôi!

(Hình số 9)



Năm ông nhạc sỹ “phe ta”, 2 Việt Nam, 2 Cuba, và một Bulgaria chụp bức ảnh chia tay trước khi trở về với đất nước sống với “Hiện thực xã hội chủ nghĩa” và ...quên đi những gì đã nghe, đã thấy và đã nói ở cái Hội nghị sặc mùi tư bản giã chết vừa qua!

(Hình số 10)



Cùng đạo diễn Phạm Kỳ Nam sang Lào làm phim “Tiểu Đoàn 2” nhưng không được có tên trên Générique mà thay vào bằng những cái tên Lào...Nhưng vẫn vui vì được “dzui dzẻ” ở nước bạn tự do gặp nhiều lần nước mình...

(Hình số 11)

MỤC LỤC

-Đôi lời phi lộ viết sau cùng	1
-Vì sao tôi viết hồi ký	3
-Tuổi ấu thơ	7
-11 năm đèn sách học văn hoá Tây để...đánh Tây	18
-Bước ngoặt định mệnh	35
-Từ một người lính làm nhạc	47
-Cuộc phiêu lưu văn nghệ bắt đầu	55
-Những năm tháng không hoà bình	82
-Cuộc phiêu lưu giữa sa mạc gió Lào	111
-Sự trả giá quá đắt cho những vinh quang cay đắng	126
-Cuộc chiến tranh chống Mỹ	155
-Bắt đầu và kết thúc một cuộc chiến thảm bại	182
-Không thể chết trong im lặng	230
-Văn nghệ thời “Đổi mới”	237
-Tôi đã hết thên	238
<u>-Vĩ thanh 2006</u>	267
- Vì sao tôi vào Đảng, vì sao tôi chuẩn khởi Đảng	270
-Cuộc đời tử nhục của một kẻ bồi bút	287
-Bi hài kịch vào Đảng ra Đảng	292
-5 năm đóng kịch và đối trá	294
<i>một số ảnh tư liệu</i>	307

